Liên Thành Quyết (Vô Nại Thư Sinh dịch)

Tác giả: Kim Dung
Thể loại: Truyện Kiếm Hiệp
Dịch giả: Vô Nại Thư Sinh

Hồi 1: Nhà Quê Lên Thành

Chát! Chát chát!

Chát chát chát!

Hai thanh kiếm gỗ phi vũ giao đấu, thỉnh thoảng chạm nhau phát ra tiếng chan chát. Có khi thật lâu không chạm nhau, nhưng cũng có khi chạm nhau liên hồi, tiếng chan chát liên miên bất tuyệt.

Đây là thôn Ma Khê nằm ở phía Nam ngoại thành Nguyên Lăng thuộc tỉnh Hồ Nam. Trước căn nhà ngói nhỏ ba gian, một đôi thanh niên nam nữ tay cầm mộc kiếm đang luyện kiếm dưới nắng chiều.

Xa bên ngoài một chút trên chiếc ghế dài thấp, một lão nhân miệng ngậm xéo tẩu thuốc đang ngồi đan giày cỏ. Lão nhân thỉnh thoảng ngẩn mặt nhìn lên, liếc nhanh về phía đôi thanh niên nam nữ miệng khẽ nhếch lên như mỉm cười. Nắng chiều nhàn nhạt xuyên qua làn khói thuốc lởn vởn quanh đầu rọi lên mái tóc điểm bạc cùng những nếp nhăn chằn chịt trên mặt cho thấy tuổi lão không còn trẻ nữa. Tuy nhiên, mỗi khi lão nhìn lên, song mục loang loáng hữu thần, oai khí ngất trời làm gương mặt lão tuy già nhưng không hề có dấu hiệu suy lão.

Nàng thiếu nữ trạc chừng mười bảy mười tám tuổi, gương mặt bầu bĩnh, hai mắt to tròn đen lay láy. Thiếu nữ lúc này đã mệt đến nỗi mồ hôi dầm dề, từ thái dương bên trái, một dòng mồ hôi chảy dài xuống má, chảy xuống đến tận cổ. Nàng đưa tay trái lấy tay áo thấm mồ hôi, hai má đỏ hồng như những chùm ớt đỏ chót treo trong hiên nhà. Gã thanh niên lớn hơn chừng hai ba tuổi, thân hình vạm vỡ rắn chắc như tượng đồng, nước da sạm nắng, hai gò thái dương nhô cao, tay chân thô kệch, đúng là một điển hình thanh niên nhà quê. Gã thanh niên vóc dáng thô kệch nhưng thanh kiếm gỗ trong tay gã lại múa may rất linh hoạt.

Đột nhiên, thanh kiếm trong tay gã thanh niên từ bên trái chém xéo xuống, sau đó lại nhanh chóng thu về rồi nhanh như chớp thích tới. Thiếu nữ khom người tránh chiêu, nhưng thanh kiếm của đối phương lại liên tiếp đâm tới, thế càng lúc càng nhanh. Thiếu nữ túng thế lui liền hai bước, nhưng gã thanh niên đang lúc cao hứng, quát lớn một tiếng hoành kiếm quét luôn ba thế. Lần này thì thiếu nữ không đỡ nổi nữa, cũng chẳng thèm lui ra tránh chiêu mà buông xuôi kiếm, lại còn cất tiếng hét lớn:

- Ngươi giỏi lắm! Có giỏi thì cứ chém cho chết ta luôn đi!

Gã thanh niên không sao ngờ được đối phương bỗng dưng buông xuôi như vậy thanh kiếm đang đà quét tới sắp quét trúng hông thiếu nữ rồi. Gã kinh hãi kêu lên một tiếng, vận lực thu hồi kiếm, nhưng vì dụng lực quá mạnh,

"Bộp!" một tiếng kiếm đánh trúng vào lưng bàn tay khiến gã kêu "Ối!" lên.

Thiếu nữ vỗ tay thích chí kêu lên:

- Đáng đời chưa! Nếu đó mà là kiếm thật thì thử hỏi, bàn tay của ngươi có còn không?

Gương mặt sạm đen của gã thanh niên hơi ửng đỏ, lúng búng nói:

- Tại người ta sợ đánh trúng ngươi mới làm đau mình. Nếu như đang giao đấu thật thì khi nào lại nhường nhịn như vậy.

Xong gã quay sang lão nhân, nói:

- Sư phụ phân xử dùm cho đệ tử đi.

Lão nhân bỏ chiếc giày đan dở xuống ghế đứng dậy bước ra nói:

- Hai ngươi chiết chiêu trong vòng năm mươi chiêu đầu trông còn được, nhưng càng về sau càng tệ, chẳng còn ra chiêu thức gì nữa cả.

Vừa nói lão vừa đón lấy thanh kiếm trong tay thiếu nữ, chém xéo một nhát, nói:

- Chiêu "Ca ông hám thượng lai, Thị hoành bất cảm quá" này phải hoành kiếm chém ngang, không được đâm thẳng. Phương nhi, hai chiêu "Hốt tính phún kinh phong, Liên sơn nhược bố đào" kiếm thức phải trông như một dải lụa phất qua mới đúng. Còn hai chiêu "Lạc nê triệu đại tỷ, Mã mệnh phong tiểu tiểu" của vân nhi thi triển khá, có điều chiêu pháp gọi là "Phong Tiểu Tiểu" ngươi lại dụng lực mạnh như vậy thì sai kiếm quyết rồi còn gì. Pho kiếm pháp của gia môn chúng ta gọi là "Thảng Thi kiếm pháp", một pho kiếm pháp có tiếng trên giang hồ, mỗi chiêu xuất ra là phải thấy tử thi nằm xuống.

Hai ngươi là đồng môn luyện kiếm với nhau tuy không thể xem nhau là đối địch nhưng cũng không được quên hai chữ "Thảng Thi", lúc nào cũng phải nằm lòng.

Thiếu nữ nhíu mày, nói:

- Cha, kiếm pháp của chúng ta hay thì có hay, nhưng cái tên thì... thì... nghe không hay lắm. Cứ nghe hai chữ "Thảng Thi" đã cảm thấy ớn lạnh.

Lão nhân gật đầu, nói:

- Mới nghe đã ớn lạnh mới oai phong chớ. Địch nhân chưa đánh đã sợ là ta nắm được ba phần thắng rồi còn gì.

Nói xong lão huơ kiếm chầm chậm thi triển lại những chiêu thức khi nãy.

Trông kiếm chiêu của lão đánh ra, chiêu nào chiêu nấy đều ngưng trọng, ra tay chỗ nặng chỗ nhẹ, tiến thoái nhịp nhàng quả nhiên lợi hại. Đôi thanh niên nam nữ càng nhìn càng phục, bất giác đồng vỗ tay tán thưởng.

Lão nhân trao kiếm lại cho thiếu nữ, nói:

- Hai ngươi diễn lại một lần nữa, Tiểu Phương không được nghịch ngượm nữa, lúc nãy sư ca ngươi nhường nhịn, nếu gặp phải địch nhân thì mất mạng rồi còn gì !

Thiếu nữ hai tay đón kiếm, khẽ rụt đầu le lưỡi rồi bất thần xuất chiêu công liền, thế kiếm vừa nhanh vừa hiểm. Gã thanh niên trong lúc bất bị, vội vàng chiết chiêu chống đỡ, tuy chưa đến nỗi bại nhưng đã bị đối phương chiếm mất tiên cơ, chỉ còn cách gắng gượng gạt đỡ mà thôi. Thiếu nữ thắng thế làm già càng lúc càng tấn công rát hơn. Gã thanh niên trông bại tới nơi, ngay lúc

ấy bỗng nghe có tiếng vó ngựa dồn dập tới gần.

Gã thanh niên nhảy lui lại, kêu lên:

- Có người tới.

Thiếu nữ cười lạnh quát:

- Ai tới cũng mặc họ. Ngươi đã bại tới nơi rồi định kiếm chuyện đánh trống lãng sao?

Vừa nói vừa huy kiếm soạt soạt soạt chém tới. Gã thanh niên huơ kiếm chống đỡ, nổi giận quát:

- Ngươi tưởng ta sợ ngươi sao?

Thiếu nữ đắc ý cười lớn nói:

- Ngươi miệng nói không sợ nhưng bụng thì sợ.

Vừa nói vừa huơ kiếm công tới tấp, chiêu thức lẹ làng, trông nhẹ như múa nhưng lại toàn công vào yếu huyệt của đối phương.

Lúc này thì kỵ sĩ đã tới nơi, tay ghìm cương ngựa, lớn tiếng nói:

- “Thiên hoa lạc bất tận, Xứ xứ điểu hàm phi”! Tuyệt diệu! Tuyệt diệu!

Thiếu nữ “Ủa” một tiếng, thu kiếm nhảy lui ra phía sau đưa mắt quan sát kỵ sĩ. Người mới tới là một thanh niên trạc hai mươi ba hai mươi bốn tuổi, y phục trao chuốt, trông có vẻ như là tử đệ của nhà hào phú trong thành.

Thiếu nữ hơi đỏ mặt, quay sang lão nhân, nói:

- Cha! Người... người này sao lại biết...

Lão nhân nghe kỵ sĩ trẻ tuổi này có thể nói đúng kiếm thế của mình thì cũng ngạc nhiên không kém, nhưng lão chưa kịp hỏi thì khách đã nhảy xuống ngựa, tiến tới trước mặt lão thi lễ, nói:

- Xin hỏi lão bá, Ma Khê thôn có một vị kiếm thuật danh gia, mỹ hiệu là “Thiết Tỏa Trường Giang” Thích Trường Phát, không biết cư ngụ ở đâu?

Lão nhân mặt lộ vẻ ngạc nhiên, nói:

- Lão phu chính là Thích Trường Phát, còn cái gọi là kiếm thuật danh gia thì thật chẳng dám nhận. Xin hỏi công tử tìm lão phu có việc chi sai khiến?

Thanh niên kỵ sĩ nghe lão nhân xưng là Thích Trường Phát thì lập tức quì sụp xuống hành đại lễ, nói:

- Đệ tử Bốc Thản khấu đầu ra mắt sư thúc. Đệ tử phụng mạng sư phụ đến tìm sư thúc.

Thích Trường Phát cười nhẹ, nói:

- Không dám, không dám!

Vừa nói vừa đưa tay đỡ Bốc Thản đứng dậy. Bốc Thản cảm thấy bán thân cơ hồ tê liệt, đỏ mặt

nói:

- Thích sư thúc vừa gặp mặt đã thử tiểu điệt rồi! Tiểu điệt bất tài vô dụng xin sư thúc chớ cười chê.

Thích Trường Phát cười lớn nói:

- Nội công của ngươi quả còn hơi kém. Ngươi là đệ tử thứ mấy của Vạn sư ca ta?

Bốc Thản lại đỏ mặt nói:

- Tiểu điệt là đệ tử thứ năm. Ngày thường sư phụ vẫn thường khen Thích sư thúc nội công thâm hậu, kiếm thuật tinh thuần, quả nhiên không sai.

Thích Trường Phát lại cười lớn, nói:

- Sư phụ ngươi dạo này cũng khỏe chứ? Sư huynh đệ ta đã mười mấy năm nay không gặp rồi.

Bốc Thản đáp:

- Nhờ hồng phúc của sư thúc, sư phụ xưa nay vẫn mạnh.

Gã quay sang đôi thanh niên nam nữ, hỏi:

- Nhị vị sư ca sư tỷ đây chắc là cao đồ của Thích sư thúc? Trông hai người kiếm thuật cao diệu vô cùng.

Thích Trường Phát ngoắc tay gọi đôi thanh niên nam nữ, nói:

- Tiểu Vân, Tiểu Phương! Hai ngươi lại đây ra mắt Bốc sư ca.

Xong quay sang Bốc Thản tiếp:

- Đây là Địch Vân đồ đệ ta, còn đây con gái ta, Thích Phương. Đều là người nhà cả.

Thích Phương từ nãy giờ vẫn trốn sau lưng Địch Vân, nghe phụ thân nói cũng không dám ra làm lễ, chỉ cười cười khẽ gật đầu chào Bốc Thản mà thôi.

Địch Vân bước lên một bước thi lễ, nói:

- Địch Vân tham kiến Bốc sư ca. Chắc Bốc sư ca cũng luyện cùng một kiếm pháp với tiểu đệ, nếu không làm sao có thể nói đúng tên kiếm chiêu của tiểu đệ?

Thích Trường Phát khạc một tiếng rồi phun đờm xuống đất, nói:

- Sư phụ hắn là đồng môn sư huynh đệ với ta, kiếm pháp của hai ngươi đương nhiên đồng lộ với kiếm pháp của hắn rồi. Hỏi vậy mà cũng hỏi!

Bốc Thản bước tới bên ngựa tháo gói hành lý bên yên ngựa xuống, mở hành lý lấy ra một gói lớn hai tay đưa cho Thích Trường Phát, nói:

- Thích sư thúc, đây là chút lễ mọn của sư phụ, xin sư thúc nhận cho.

Thích Trường Phát cảm tạ rồi bảo con gái nhận lễ vật.

Thích Phương đem gói lễ vật vào trong nhà mở ra xem thử. Lễ vật gồm một chiếc cẩm bào, một chiếc vòng đeo tay bằng Hán ngọc, một chiếc mũ cùng một chiếc áo khoác gấm.

Thích Phương xem xong lễ vật cười nói:

- Cha à, xưa nay cha chưa từng ăn mặc đẹp như vầy. Mặc mấy chiếc áo này trông hết giống người nhà nông rồi, giống phú gia, giống quan lớn!

Thích Trường Phát nhìn mấy món lễ vật, hơi ngẩn người nói:

- Vạn sư ca... Ôi thật là...

Địch Vân chạy ra ngoài thôn mua ba cân rượu trắng, Thích Phương ở nhà bắt gà làm thịt, cắt ít cải trắng và rau muống trong vườn, nấu hẳn một mâm tiệc nhà quê, lại còn có một đĩa ớt ngâm giấm đỏ hừng hực để giữa mâm nữa.

Chẳng bao lâu sau bốn người đã quay quần bên mâm tiệc ăn uống.

Trong khi ăn uống Thích Trường Phát hỏi thăm Bốc Thản đến vì việc gì. Bốc Thản vội vàng thưa:

- Sư phụ nói đã mười mấy năm không gặp, nhớ nhung sư thúc, vốn nhiều lần định đến Hồ Nam. Nhưng vì bấy lâu nay phần bận việc nhà phần chuyên tâm luyện "Liên Thành kiếm pháp" nên chẳng phân thân đi được...

Thích Trường Phát bưng chén rượu đưa lên môi, vừa mới hớp một ngụm, chưa kịp nuốt đã vội vàng nhả trở ra chén, hỏi:

- Cái gì? Sư phụ ngươi đang luyện "Liên Thành kiếm pháp"?

Bốc Thản ra vẻ rất đắc ý, nói:

- Mồng năm tháng rồi sư phụ đã công thành mỹ mãn rồi!

Thích Trường Phát càng nghe càng kinh ngạc, bất giác dằn mạnh chén rượu xuống bàn khiến rượu trong chén sánh ra bàn quá nửa, văng lên cả áo lão. Lão ngẩn người im lặng một lúc lâu, bỗng phá lên cười ha hả, đưa tay vỗ mạnh lên vai Bốc Thản, nói:

- Mẹ nó ! Hảo tiểu tử, sư phụ ngươi từ nhỏ đã hay nói dóc. Pho "Liên Thành kiếm pháp" này cả sư tổ ngươi còn chưa luyện thành. Sư phụ ngươi cũng chẳng lấy gì làm cao minh cho lắm. Đừng đem chuyện đó ra mà gạt ta nữa! Uống rượu... uống rượu đi...

Nói xong ngửa cổ uống cạn rượu trong chén, lại gắp một trái ớt ngâm nhai rao ráo.

Bốc Thản mặt tỉnh rụi, nói:

- Sư phụ biết sư thúc chẳng tin nên nhân ngày mừng thọ của người, nhằm ngày 16 tháng sau, mời sư thúc cùng sư đệ sư muội đi Kinh Châu uống rượu. Sư phụ căn dặn hết lời, nhất định phải mời cho được Thích sư thúc quang lâm tệ xá. Sư phụ còn nói, Liên Thành kiếm pháp của sư phụ luyện chưa được tinh thuần lắm, muốn cùng sư thúc nghiên cứu thêm. Hơn nữa, kiếm pháp của sư thúc cao thâm như vậy, mấy sư huynh đệ của tiểu điệt nếu được sư thúc chỉ điểm thêm thì hay biết mấy.

Thích Trường Phát trầm ngâm nói:

- Ngôn nhị sư thúc ngươi đã mời chưa?

Bốc Thản đáp:

- Ngôn nhị sư thúc hành tung vô định, sư phụ đã phái nhị sư ca, tam sư ca và tứ sư ca chia ba đi Hà Tô, Giang Nam, Vân Quý để hỏi thăm nhưng đều vô vọng. Thích sư thúc có tin tức gì về nhị sư thúc không?

Thích Trường Phát thở dài nói:

- Trong ba sư huynh đệ chúng ta, Ngôn lão nhị võ công cao nhất, nếu nói lão luyện thành "Liên Thành kiếm pháp" ta còn tin được vài phần. Còn sư phụ ngươi thì... Ha ha ha... ta không tin! Không tin!

Nói xong lão chụp lấy hồ rượu rót đầy một chén. Bưng chén rượu lên, nhưng lão chưa uống, nhìn Bốc Thản nói:

- Được! Ta nhận lời! Ngày 16 tháng tới ta nhất định đến Kinh Châu xem thử sư phụ ngươi luyện "Liên Thành kiếm pháp" như thế nào.

Nói xong lão lại dằn mạnh chén rượu xuống bàn, rượu lại văng bắn ra đầy bàn, trầm giọng nói:

- Nếu thật sự sư phụ ngươi luyện thành "Liên Thành kiếm pháp" thì đây quả là một việc đáng mừng.

Bữa tiệc kết thúc trong không khí chẳng được vui vẻ cho lắm. Bốc Thản cáo lui ra về, Thích Trường Phát cũng gượng mời khách ngụ lại qua đêm, nhưng Bốc Thản kiên quyết cáo từ.

Cách hôm Bốc Thản đến thăm mấy ngày, Thích Trường Phát dắt con bò vàng, tài sản duy nhất, cũng là kế sinh nhai của cả nhà đi bán. Thích Phương chạy ra níu tay cha, nói:

- Cha, sao cha lại đem bán Đại hoàng? Sang năm nhà ta lấy gì cày ruộng?

- Việc sang năm để sang năm rồi tính nữa. Lo xa như vậy làm gì?

Thích Phương rầu rĩ nói:

- Chúng ta sống như vầy đã là tốt lắm rồi, cha còn định đi Kình Châu làm chi? Đi mừng thọ Vạn sư bá mà phải bán Đại hoàng con thấy thật không đáng chút nào.

- Cha đã nhận lời Bốc Thản rồi, bây giờ chẳng lẽ lại nuốt lời. Hơn nữa ngươi với Địch Vân suốt ngày ru rú trong nhà với mảnh vườn làm sao khôn ra được? Cho hai ngươi đi ra thành thị một chuyến cho biết.

- Con thấy ở đây mọi thứ đều tốt, việc gì phải biết thành biết thị chi cho nhọc lòng? Hơn nữa Đại hoàng ngày ngày kề cận bên con, con không muốn nó bị người ta giết thịt.

Thích Trường Phát phì cười nói:

- Cô nương ngốc à, trâu bò là thứ súc sinh, có biết gì đâu mà lưu luyến? Hơn nữa người ta mua

cũng là để cày ruộng chứ có giết thịt đâu mà lo. Thôi mau buông tay ra để cha đi kẻo muộn.

Thích Phương nước mắt lưng tròng nói:

- Hôm qua con thấy cha nói chuyện với nhà hàng thịt, cha còn gạt con làm chi. Cha coi kìa, Đại hoàng cũng khóc rồi kia, nó cũng biết sợ chết. Con nhất định không cho cha bán nó đâu.

Xong quay vào trong nhà gọi lớn:

- Vân ca, mau ra đây ngăn cha lại, đừng để Đại hoàng bị giết thịt...

Thích Trường Phát thở dài nói:

- Thật tình cha cũng không đành lòng bán Đại hoàng, nhưng nhà ta đi mừng thọ Vạn sư bá không thể đi tay không được. Hơn nữa ba người chúng ta có ai có được bộ quần áo nào lành lặn đâu. Chúng ta chẳng cần quần áo hoa quý gì nhưng cũng phải tươm tất, sạch sẽ một chút, không khéo người ta lại chê người nhà quê mình.

- Vạn sư bá đã tặng cho cha đồ mới rồi còn gì?

- Ôi, trời nóng thế này, áo da áo gấm làm sao mà mặc nổi? Nhưng Bốc Thản bốc láo sư phụ hắn luyện thành "Liên Thành kiếm pháp", ta thì không tin nên nhất định phải đi coi thực hư ra sao.

Nói xong lão lại thở dài.

Thích Phương miễn cưỡng buông tay, nhưng lại vỗ đầu Đại hoàng, nói:

- Đại hoàng, người ta định giết ngươi, cứ lấy sừng húc chúng rồi bỏ chạy. Chạy càng xa càng tốt, biết không? Ngươi đừng trở về đây, họ lại đến tìm bắt đi đó.

Nửa tháng sau, Thích Trường Phát cùng ái nữ Thích Phương và đồ đệ Địch Vân đến Kinh Châu. Ba người đều mặc đồ mới, lần đầu ra thành thị Thích Phương và Địch Vân không khỏi ngỡ ngàng, thấy cái gì cũng lạ, cả cảnh cả người đều không giống những gì hai người thường thấy lúc ở nhà. Hai người

cảm thấy sờ sợ, nắm chặt tay nhau đi sát sau lưng Thích Trường Phát.

Thích Trường Phát dừng chân hỏi một người qua đường nhà của "Ngũ Vân Thủ" Vạn Chấn Sơn. Gã hán tử đi đường nhìn Thích Trường Phát từ đầu đến chân một lượt rồi khinh khỉnh nói:

- Nhà của Vạn lão anh hùng mà cũng không biết? Cứ đi thẳng, tòa phủ đệ to nhất đó.

Ba người lại tiếp tục đi được một đoạn xảy thấy một tòa phủ đệ to lớn, tường rào cao ngất, cửa lớn sơn đỏ, bên ngoài treo đèn kết hoa trông rất khí phái. Thích Trường Phát tiến tới trước vừa định hỏi thăm, xảy thấy Bốc Thản từ bên trong đi ra, mừng rỡ kêu lớn:

- Bốc hiền điệt, bọn ta đã tới rồi!

Bốc Thản cũng mừng rỡ chạy ra đón, tươi cười nói:

- Thích sư thúc tới rồi. Mấy hôm rày sư phụ cứ nhắc chừng sao chưa thấy Thích sư thúc cùng sư đệ sư muội tới. Mời các vị vào.

Nói xong nghiêng người nhường đường. Thích Trường Phát không khách sáo, lớn bước tiến vào. Ba người vừa bước vào đã nghe tiếng nhạc đón khách vang lên. Quả không hổ là hào gia bậc nhất thành Kinh Châu. Chỉ tội cho Địch Vân cùng Thích Phương trước giờ chưa từng trải qua cảnh tượng như vậy, nghe tiếng nhạc mà giật nảy cả người.

Trước đại sảnh một lão nhân cao lớn ăn vận hoa qúy đang cùng tân khách trò chuyện. Thích Trường Phát cười lớn nói:

- Đại sư ca, tiểu đệ tới rồi đây!

Lão nhân hơi ngẩn người một chút rồi phá lên cười ha hả, lớn bước đi ra, nắm tay Thích Trường Phát nói:

- Lão tam đó sao? Không ngờ ngươi già đi nhiều quá, thiếu chút nữa ta nhận không ra ngươi.

Hai sư huynh đệ đang nắm tay chuyện trò, xảy nghe có mùi xú uế nồng nặc, tiếp đó một giọng nói như tiếng lệnh vỡ vang lên:

- Vạn Chấn Sơn, mười năm trước ngươi nợ ta một đồng tiền, nay ta đến để đòi lại.

Thích Trường Phát nghe giọng nói bất thiện vội quay đầu nhìn lại. Chỉ thấy có người xách hai thùng phân vung tay ném mạnh tới. Mùi xú uế nồng nặc đến buồn nôn bao trùm không gian.

Thích Trường Phát thấy con gái cùng đồ đệ đang đứng bên cạnh, lão tránh né thì dễ rồi, nhưng chắc chắn hai người kia sẽ lãnh trọn món quà bất đắc dĩ kia chứ chẳng chơi.

Thích Trường Phát ứng biến kể cũng thần tốc, hai tay nắm lấy trường bào vận lực kéo mạnh, chỉ nghe bực bực mấy tiếng liên hoàn, hàng nút đứt hết ra. Lão nhanh như chớp vận nội kình ném chiếc áo về phía đám phân đang bay tới. Chiếc áo được nội lực của Thích Trường Phát làm phồng ra như cánh buồm đón hết các thứ xú uế vào trong, xong lại tiếp tục bay thẳng về phía chủ nhân của nó.

Kẻ ném thùng phân nhảy sang một bên tránh né, bạch một tiếng phân cùng nước tiểu văng đầy ra sân, nhớp nháp lợm giọng.

Đến giờ mọi người mới kịp nhìn lại kẻ quấy rối. Đó là một đại hán râu rìa xồm xoàm, thân hình cao to như hộ pháp. Gã cười ha hả chỉ Vạn Chấn Sơn nói:

- Vạn Chấn Sơn, huynh đệ từ xa vạn dặm tới đây bái thọ, nhưng ngặt vì thiếu lễ vật nên tạm dùng ít kim ngân này làm lễ. Cung hỉ ngươi kim ngọc mãn đường. Ha ha ha...

Tám tên đệ tử của Vạn Chấn Sơn thấy thọ đường vốn được trang hoàng lộng lẫy như vậy giờ bị đối phương đến phá, biến thành nhớp nháp thì ai nấy đều điên tiết. Tám đôi mục quang sắc như dao đồng nhìn vào gã đại hán, giá mà mục quang cũng có thể giết người thì gã đại hán chắc đã chết từ lâu. Cả tám người đồng quát lớn một tiếng, xông ra định băm vằm đối phương ra mới hả dạ.

Nào ngờ Vạn Chấn Sơn giơ tay ngăn lại, quát lớn:

- Tất cả lui ra!

Tám tên đồ đệ chẳng dám trái mệnh vội đứng cả lại, riêng nhị đệ tử Chu Kỳ không nhịn được

ngoác miệng mắng:

- Mẹ nó, ngươi là cẩu tạp chủng phương nào? Ngươi biết hôm nay là ngày gì không mà dám tới đây phá phách? Mẹ nó, hôm nay không dần cho ngươi một trận nên thân thì chẳng phải là "Ngũ Vân Thủ" Vạn gia nữa.

Vạn Chấn Sơn đã nhận ra lai lịch của đối phương, vội ngăn đồ đệ lại, cười nhẹ, nói:

- Tưởng là ai, hóa ra chính là Lã đại trại chủ ở Thái Hành sơn. Đã lâu không gặp, không ngờ dạo này Lã đại trại chủ phát tài lớn, tặng cho Vạn mỗ một lúc nhiều kim ngân như vậy. Vạn mỗ thật tình chẳng dám nhận.

Tân khách nghe mấy tiếng "Lã đại trại chủ" thì không khỏi giật mình, quay sang thì thầm bàn tán.

- Thì ra là Lã Thông đại đạo ở Thái Hành sơn, không biết tại sao lại có dây dưa với Vạn lão gia.

- Tên Lã Thông này là một trong những cao thủ hắc đạo lợi hại nhất ở vùng Bắc ngũ tỉnh, nổi tiếng khắp lưỡng ngạn Hoàng Hà với tuyệt chiêu "Lục Hợp đao Lục Hợp chưởng".

- Lai giả bất thiện, thiện giả bất lai, phen này chắc không khỏi xảy ra một trường ác đấu.

Phía bên ngoài Lã Thông cười lạnh nói:

- Mười năm trước huynh đệ ta làm việc ở Thái Nguyên phủ, không ngờ có kẻ bí mật cáo quan, làm hỏng cuộc làm ăn của bọn ta. Nhưng nội việc này không cũng chưa đáng nói, lại còn khiến huynh đệ ta mất mạng về tay quan phủ. Việc này mãi đến gần đây mới tra rõ chân tướng, chính là tên cẩu tặc Vạn Chấn Sơn ngươi làm. Giờ ta hỏi ngươi, ngươi muốn kết liễu như thế nào đây?

Vạn Chấn Sơn cười nhạt nói:

- Không sai, chính ta đã mật báo. Trên giang hồ không ít huynh đệ sống bằng nghề không vốn, việc đó không có gì đáng trách. Nhưng ngươi chẳng những cướp của lại còn gian dâm lương nữ, cùng lúc giết mấy mạng người. Việc thương thiên bại lý như vậy, Vạn mỗ sao lại có thể làm ngơ được?

Tân khách nghe nói ai nấy đều căm hận, có người quát lớn:

- Đúng là hạng ác tặc vô sỉ.

- Bắt hắn trói lại giải lên quan xét xử!

- Không cần, cứ giết quách cho rảnh nợ. Hạng người này còn sống ngày nào thì thiên hạ còn khổ ngày nấy.

Lã Thông bất thần từ ngoài sân nhảy vào trong sảnh, vận lực nhằm cây cột nhà đánh mấy quyền. Cây cột to hơn miệng bát trúng quyền gãy ngọt, mái nhà rung chuyển, ngói rơi xuống bể văng tứ tán, bụi bay mù trời.

Tân khách nhiều người cả kinh ào chạy ra ngoài. Ai nấy thấy nội lực Lã Thông lợi hại như vậy đều không khỏi rùng mình nghĩ thầm, giả như bị quyền của hắn đánh trúng thì không biết hậu quả sẽ ra sao?

Lã Thông nhảy trở ra, chỉ mặt Vạn Chấn Sơn nói:

- Nếu tên cẩu tặc ngươi có thật sự là anh hùng hiệp nghĩa thì cứ việc đường đường chính chính ra mặt đấu với ta. Đằng này ngươi lại lén lút đi báo quan, lại còn nuốt mất sáu ngàn lạng bạc do huynh đệ ta công khó kiếm được. Mẹ nó, ta thấy ngươi còn ti tiện hơn huynh đệ ta gấp mười lần. Phen này lão gia quyết cùng ngươi một phen sinh tử.

Vạn Chấn Sơn cười lạnh nói:

- Hơn mười năm không gặp, võ công ngươi tiến triển nhiều. Đáng tiếc, hạng như ngươi võ công càng cao hại càng lớn. Ngày hôm nay Vạn mỗ quyết vì giang hồ trừ hại!

Nào ngờ xảy thấy một thanh niên vạm vỡ nhảy ra, bất thần chộp cứng hai cổ tay của Lã Thông. Lã Thông vốn chỉ lưu tâm đối phó với Vạn Chấn Sơn, bị gã thanh niên chộp trúng Mạch Môn, thất kinh giật mạnh hai tay hầu thoát khỏi sự khống chế của đối phương.

Gã thanh niên ngoác miệng kêu lớn:

- Ngươi làm bẩn chiếc áo mới của sư phụ ta, mau bồi thường!

Thì ra chính là Địch Vân.

Lã Thông không biết gã thanh niên này ở đâu ra mà ăn nói nghe có vẻ ngông ngông dại dại. Có điều thủ lực của đối phương khá mạnh, gã nổi danh nhờ vào Thiết Thủ công nhưng phải có không gian để thi triển, đằng này trong lúc bất ngờ đã bị đối phương nắm chặt, gã cố giật mạnh mấy lần nhưng không sao thoát ra được.

Vừa giận vừa sợ, Lã Thông quát lớn:

- Buông tay ra!

Đồng thời co chân đá vào bụng dưới của Địch Vân.

Địch Vân bị trúng đòn chịu đau không thấu đành buông tay. Lã Thông chỉ chờ có vậy, lập tức thi triển một chiêu "Ô Long Thám Hải" nhằm giữa mặt Địch Vân đánh tới.

Địch Vân vội vàng nhảy lui tránh thế, miệng nói lớn:

- Ta không đánh nhau với ngươi. Chiếc áo mới của sư phụ ta phải mất ba lạng bạc để may. Chúng ta đã phải bán cả bò để may áo, hôm nay lần đầu tiên mặc đã bị hủy về tay ngươi...

Lã Thông điên tiết quát:

- Ngươi nói nhảm cái gì vậy, thằng nhóc nhà quê kia?

Địch Vân lại xông lên quát:

- Ngươi phải bồi thường chiếc áo cho sư phụ ta!

Nên biết người nhà nông làm ra đồng tiền khó nhọc, vốn rất quý trọng các vật dụng của mình. Hơn nữa Thích Trường Phát đã bán đi con bò yêu quý để may ba bộ quần áo mới này, vừa mới mặc lần đầu đã bị hư hoại thử hỏi Địch Vân không tiếc đứt ruột sao được? Địch Vân lại là người

không có chút kinh nghiệm giang hồ, chàng chẳng màn đến việc ân oán giữa Vạn Chấn Sơn và Lã Thông, nhất mực đòi Lã Thông bồi thường cho bằng được.

Vạn Chấn Sơn bước tới nói:

- Địch sư điệt tạm thời lui ra, chiếc áo của sư phụ ngươi Vạn sư bá sẽ bồi thường cho.

Địch Vân lắc đầu nói:

- Phải bắt hắn bồi thường, để hắn đi rồi sư bá lại không chịu bồi thường thì bắt đền ai?

Vừa nói vừa xông tới níu áo Lã Thông. Lần này thì Lã Thông đã chuẩn bị sẵn, kích ra một quyền trúng ngay giữa ngực Địch Vân khiến chàng lảo đảo, suýt chút nữa thì té nhào.

Song mục Địch Vân đỏ rực quát:

- Ngươi làm bẩn áo người ta, đã không chịu bồi thường lại còn đánh người? Làm gì có người ngang tàng đến như vậy?

Lã Thông cười lạnh nói:

- Ta đánh ngươi thì đã sao?

- Hừ, vậy ta đánh lại ngươi.

Dứt lời vung quyền đánh tới. Lã Thông cũng thi triển "Đả Hổ thức" nghênh địch.

Hai người đều vóc to lực mạnh, xuất quyền như gió, nháy mắt đã trao đổi hơn chục hiệp. Địch Vân từ nhỏ đã sống với Thích Trường Phát, ngày ngày cùng Thích Phương luyện võ, lại là người nhà nông nên sức rất bền bỉ. Lã Thông tuy là Hắc đạo cao thủ thành danh ở đất Tấn nhưng trong nhất thời cũng không dễ đả bại chàng. Thậm chí Lã Thông cũng đã dùng đến Thiết Thủ công nhưng Địch Vân đã lanh lẹ tránh được, chỉ trúng đầu vai mà thôi, nhưng Địch Vân thịt dày xương cứng vẫn không vì thế mà thọ thương.

Giao đấu thêm mấy chiêu nữa, Lã Thông càng đánh càng sốt ruột, chưởng thế đột biến, từ "Lục Hợp chưởng" chuyển sang "Xích Khao liên quyền". Pho quyền pháp này là một biến thể của "Lục Hợp chưởng" đồng thời có pha tạp Hầu chưởng, phối hợp với nhiều loại thân pháp pha tạp. Chiêu thức biến ảo khôn cùng. Địch Vân xưa nay chỉ biết diễn tập cùng cư muội chưa một lần cùng người giao đấu thật, nay lại gặp loại chưởng pháp ngụy dị như vậy làm sao chống đỡ nổi? Trong nháy mắt đã bị trúng một quyền, một cước.

Vạn Chấn Sơn biết Địch Vân không phải là địch thủ của đối phương, vội quát lớn:

- Địch sư điệt, mau lui ra, ngươi không địch lại hắn đâu!

Địch Vân kêu lớn:

- Đánh không lại cũng đánh!

Chưa dứt lời đã nghe bình một tiếng, lại bị trúng một quyền giữa ngực.

Thích Phương đứng bên ngoài nhìn thấy Địch Vân bị đánh xót ruột kêu lớn:

- Sư ca, đừng đánh nữa, để Vạn sư bá thanh toán hắn.

Nhưng Địch Vân nào có nghe thấy, cứ nhằm đối phương xông tới, bất kể tính mạng. Miệng quát:

- Ta không sợ ngươi, không sợ ngươi.

Chỉ nghe bình một tiếng, Địch Vân lại bị trúng một quyền ngay giữa sống mũi, máu tươi chảy ướt cả vạt áo.

Vạn Chấn Sơn nhíu mày quay sang Thích Trường Phát nói:

- Sư đệ, hắn không nghe lời ta, sư đệ kêu hắn lui ra đi.

Thích Trường Phát hừ một tiếng, nói:

- Để cho hắn bị đòn một chút cũng tốt. Lát nữa tên ác tặc này để tiểu đệ đối phó cho, đại sư ca khỏi phải nhọc lòng.

Ngay lúc đó, ngoài cửa bổng xuất hiện một lão khất cái. Lão cái tay trái cầm một chiếc bát mẻ, tay phải chống gậy. Lão dừng chân kêu lên:

- Lão gia, hôm nay nhà có hỷ sự, xin cho lão ăn mày này ít cơm thừa canh cặn sống qua ngày.

Nhưng lúc này mọi người đang chú tâm vào trận ẩu đả giữa Lã Thông và Địch Vân, chẳng có ai nghe tiếng van xin khẩn thiết của lão khất cái.

Giọng lão khất cái như rên rỉ:

- Ối trời ơi, đói chết đi được, đói chết đi được.

Vừa nói vừa quay lưng định bỏ đi, chẳng may giẫm trúng bãi phân rơi vãi dưới đất, trượt chân té nhào. Lão kinh hãi kêu lên:

- Ối trời ơi, té chết rồi...

Chiếc chén cùng cây gậy tuột khỏi tay văng đi. Kể ra thì cũng thật trùng hợp, chiếc chén văng trúng Chí Đường huyệt trên lưng, cây gậy thì điểm trúng Khúc Tuyền huyệt nơi khuỷu chân Lã Thông.

Lã Thông đang giao đấu ngon lành, thấy đã đánh bại Địch Vân tới nơi, xảy cảm thấy lưng tê tái, chân cũng thấy mềm nhũn vô lực, bất giác khụy xuống. Ngay lúc đó Địch Vân đánh tới một quyền trúng giữa mặt Lã Thông khiến gã bay bổng người lên rồi rơi phịch trúng ngay bãi phân trên sân.

Biến cố xảy ra thật bất ngờ, tân khách phần đông chẳng nhìn thấy Địch Vân làm cách gì mà có thể làm xoay chuyển tình thế một cách thần kỳ như vậy. Chỉ tội cho Lã Thông chẳng còn mặt mũi nào để kiếm chuyện với Vạn Chấn Sơn nữa chỉ còn cách ôm đầu bỏ chạy. Tân khách có người kêu lớn:

- Bắt hắn lại! Chớ để tên ác đồ chạy mất!

Địch Vân cũng kêu lên:

- Bồi thường chiếc áo mới cho sư phụ ta...

Dứt lời định đuổi theo nhưng vai đã bị nắm chặt vô phương động đậy. Quay đầu nhìn lại thì chính là sư phụ.

Thích Trường Phát trầm giọng nói:

- Ngươi may mắn mới thắng được người ta, còn đuổi theo nỗi gì nữa.

Thích Phương vội chạy tới lấy khăn tay lau vết máu còn đọng bên khóe mép cho Địch Vân. Địch Vân cúi đầu nhìn xuống thấy áo mình cũng bị lấm máu hết thì không khỏi xót xa kêu lên:

- Không xong rồi, cả áo của ta cũng bị bẩn rồi...

Lão khất cái thấy chẳng ai nhìn đến mình, chậm chạp quay đi, vừa đi vừa lẩm bẩm:

- Vậy là chẳng xin được chén cơm nào, lại còn bị bể mất cái chén.

Địch Vân đầu óc chẳng được lanh lẹ nhưng cũng nhận ra sở dĩ thắng được Lã Thông hoàn toàn nhờ lão cái vô tình làm văng chiếc chén trúng lưng Lã Thông. Nghe lão cái nói chàng vội móc túi lấy hơn hai mươi đồng xu chạy ra nhét vào tay lão cái.

Lão khất cái liếc nhanh Địch Vân một cái rồi xá dài nói:

- Đa tạ, đa tạ. Công tử tốt quá.

Đêm đó Vạn gia mở tiệc đãi đằng tân khách. “Ngũ Vân Thủ” Vạn Chấn Sơn là một đại thân hào ở Kinh Châu, tiền nhiều thế mạnh. Trong thọ đường của lão có treo cả thọ chương của Kinh Châu phủ Lăng Tri phủ và Giang Lăng huyện Thượng Tri huyện gởi tặng, chữ mạ vàng lấp lánh dưới ánh đèn. Tân khách chỉ trỏ bàn tán khiến Vạn Chấn Sơn đắc ý vô cùng.

Trong lúc ăn tiệc mọi người nhắc lại chuyện không vui xảy ra lúc sớm. Ai nấy đều khen Địch Vân may mắn, nếu không nhờ lão khất cái làm Lã Thông phân tâm thì mười phần bại đến chín rồi. Lại có người khen chàng tuổi nhỏ mà sức vóc hơn người, lại không biết sợ hãi là gì. Tất nhiên cũng có người nói đó là nhờ phúc khí của gia chủ chứ khi nào lại có chuyện may mắn đến vậy. Giả mà đích thân gia chủ động thủ thì chẳng cần phải nói, chỉ vài ba chiêu là Lã Thông đã bỏ chạy rồi.

Tân khách vừa ăn uống vừa bàn luận, khen Địch Vân gan dạ, khen Địch Vân còn nhỏ mà công lực hơn người khiến cho tám tên đệ tử của Vạn Chấn Sơn nóng mặt. Tên Lã Thông vốn là tới gây sự với Vạn gia, nhưng Vạn gia đệ tử không ai ra mặt để một tên nhà quê đánh đuổi địch đi. Thử hỏi còn đâu là oai phong của “Ngũ Vân Thủ” Vạn Chấn Sơn nữa? Nhưng dù tức anh ách bọn chúng cũng không dám làm ra mặt sợ thất lễ với tân khách.

Sau khi Vạn Chấn Sơn kính rượu xong lần lượt các đệ tử từng người một rót rượu mời khách. Vạn Chấn Sơn có tám đệ tử, đại đệ tử Lỗ Khôn, nhị đệ tử Chu Kỳ, tam đệ tử Vạn Khuê, tứ đệ tử Tôn Quân, ngũ đệ tử Bốc Thản, lục đệ tử Ngô Khảm, thất đệ tử Phùng Thản, bát đệ tử Thẩm Thành. Tên của các đệ tử Vạn Chấn Sơn đều có bộ “thổ” bên trái, trong đó tam đệ tử Vạn Khuê cũng chính là độc tử của lão. Vạn Khuê dáng thanh nhã, tuấn tú tiêu sái, trông giống một phú gia công tử hơn là một con nhà võ. Tám đệ tử Vạn gia kính rượu khắp lượt, xong đến trước

mặt Địch Vân.

Vạn Khuê bưng chén rượu nói:

- Ngày hôm nay Địch sư huynh làm cho Vạn gia được nở mặt nở mày, tám sư huynh đệ chúng tôi mỗi người phải kính Địch sư huynh một chén mới được.

Địch Vân xưa rày không biết uống rượu, nghe nói vậy thất kinh xua tay lia lịa, nói:

- Tôi không biết uống! Không biết uống!

Vạn Khuê cười nhẹ nói:

- Lúc sớm gia phụ hai ba lần gọi Địch sư huynh dừng tay, Địch sư huynh đều không nghe. Giờ tiểu đệ mời rượu Địch sư huynh lại chẳng thèm uống, không lẽ Địch sư huynh chẳng coi Vạn gia ra gì hết hay sao?

Địch Vân ngẩn người nói:

- Không có chuyện đó. Làm gì có chuyện đó. Ta... ta không biết uống rượu mà...

Thích Trường Phát nghe giọng nói của Vạn Khuê có ẩn chứa gai góc bên trong, liền chen vào nói:

- Vân nhi, ngươi uống với chư vị sư huynh vài chén đi.

Địch Vân càng bối rối nói:

- Đồ nhi... đồ nhi...

Thích Trường Phát trầm giọng nói:

- Uống đi!

Địch Vân đến nước này cũng đành miễn cưỡng bưng chén rượu lên uống. Uống một hơi tám chén, mặt đỏ lựng như mặt gà chọi, hai tai lùng bùng, đầu óc cũng mơ mơ hồ hồ như đi trên mây.

Đêm đó Địch Vân lên giường nằm mà đầu óc cứ lâng lâng, những chỗ trúng đòn ban sáng đau đớn khôn tả. Ngủ đến nửa đêm xảy nghe có tiếng gõ gõ vào cửa sổ, đồng thời có tiếng kêu:

- Địch sư huynh! Địch Vân! Địch Vân!

Địch Vân giật mình tỉnh giấc, lên tiếng hỏi:

- Ai đó?

Người bên ngoài cất tiếng đáp:

- Tiểu đệ Vạn Khuê, mời Địch sư huynh ra ngoài này có việc muốn thương lượng.

Địch Vân ngẩn người một thoáng rồi bước xuống giường khoác vội chiếc áo, đẩy cửa sổ nhìn ra. Chỉ thấy tám tên đệ tử Vạn gia tay cầm kiếm đứng xếp thành hàng chữ “nhất” bên ngoài cửa sổ. Địch Vân nhíu mày hỏi:

- Kêu ta ra ngoài có chuyện gì?

Vạn Khuê cười nhạt nói:

- Bọn tiểu đệ muốn lãnh giáo vài chiêu kiếm thuật của Địch sư huynh.

Địch Vân lắc đầu, nói:

- Sư phụ đã căn dặn không được tỉ kiếm với chư vị sư huynh.

Vạn Khuê cười lạnh nói:

- Thì ra Thích sư thúc cũng là người biết mình biết người.

Địch Vân nóng mặt hỏi lại:

- Cái gì mà biết mình biết người?

Vạn Khuê bất thần vung kiếm đâm tới một chiêu, mũi kiếm lướt sát gò má Địch Vân nghe lạnh toát. Địch Vân cả kinh nhảy lùi ra phía sau chân vấp phải chiếc ghế suýt chút nữa té nhào. Đệ tử Vạn gia đồng phá lên cười ha hả, tiếng cười nghe như kim chích vào tai Địch Vân.

Địch Vân không nhịn được nữa, với tay rút phắt thanh kiếm để nơi đầu giường nhảy phắt ra ngoài hậu viện. Địch Vân tuy nổi giận nhưng cũng không quên lời căn dặn của sư phụ không được gây bất hòa với các đệ tử Vạn gia. Cố nén giận, hỏi:

- Các ngươi muốn thế nào?

Vạn Khuê vung kiếm nghe “oong” một tiếng cười lạnh nói:

- Ban sáng nhà ngươi sính cường ra mặt đấu với Lã Thông ngươi tưởng người của Vạn gia chết hết rồi sao? Hay là ngươi cho rằng nơi đây không có ai xứng là đối thủ của ngươi?

Địch Vân lắc đầu nói:

- Hắn làm bẩn áo sư phụ ta, ta bắt hắn bồi thường thì liên quan gì đến các ngươi?

Vạn Khuê hừ lạnh nói:

- Trước mặt bao nhiêu là tân khách, ngươi định chơi nổi ra mặt đánh đuổi cường địch cho Vạn gia giờ lại còn dẻo miệng biện hộ. Ngươi bôi tro trát trấu lên mặt sư huynh đệ bọn ta. Hừ ! Đừng nói là sư huynh đệ ta từ nay không còn chỗ đứng trên giang hồ, ngay cả ở thành Kinh Châu này cũng không còn mặt mũi nào gặp mặt thiên hạ nữa.

Địch Vân vốn đầu óc đơn giản, nghe Vạn Khuê viện dẫn đủ thứ lý luận, càng nghe càng ngơ ngẩn, nói:

- Ta... Ta... Ta không biết...

Đại đệ tử Vạn gia Lỗ Khôn khoát tay nói:

- Tam đệ. Chẳng cần lý lẽ nhiều với tên nhà quê này cho mệt xác. Coi thử hắn có mấy món nghề cho biết.

Vạn Khuê vung kiếm nhằm đầu vai Địch Vân đâm một nhát. Địch Vân biết rõ đây chỉ là một hư chiêu, chẳng thèm tránh né cũng không gạt đỡ. Vạn Khuê thấy đối phương cứ đứng như trời trồng nhìn thì nổi giận quát:

- Giỏi cho tên nhà quê dám khinh khi Vạn gia chúng ta đến độ này.

Địch Vân nói:

- Sư phụ đã dặn tiểu đệ không được tỉ kiếm với chư vị.

Bỗng "soạt" một tiếng, tay áo Địch Vân rách toạc một đường dài.

Địch Vân xem chiếc áo mới này còn quý hơn cả tính mạng, thấy Vạn Khuê tự dưng lại đâm rách áo mình thì không nhịn được nữa, quát lớn:

- Tại sao lại làm rách áo ta? Mau bồi thường!

Vạn Khuê cười lạnh vung kiếm quét tới định đâm rách tay áo bên kia. Lần này thì Địch Vân đã cảnh giác, liền vung kiếm đón đỡ. "Keng" một tiếng gạt kiếm đối phương ra thuận đà huơ kiếm đánh trả.

Vạn Khuê thấy Địch Vân đã mắc mưu thì khoái chí cười vang. Thanh kiếm trong tay ra chiêu tấn công mỗi lúc một nhanh. Địch Vân lúc này đâu còn tâm trí nào nhớ tới lời sư phụ, cứ xem chiêu chiết chiêu giao đấu mỗi lúc một nhanh. Chiêu nào chiêu nấy đều nhằm vào nhưng chỗ yếu hại trên người Vạn Khuê.

Chu Kỳ thấy vậy kinh hãi kêu lên:

- Coi kìa, tên tiểu tử ấy chán sống rồi đó. Tam đệ, thủ hạ lưu tình, chớ giết chết hắn mà khó ăn khó nói với Thích sư thúc.

Địch Vân nghe nói thì không khỏi giật mình nghĩ thầm:

"Nếu mình lỡ tay đâm chết hắn thì tai họa không phải nhỏ".

Nghĩ xong ra tay chậm lại. Vạn Khuê không biết tưởng kiếm pháp đối phương kém hơn mình, nhất thời đắc ý ra chiêu càng nhanh càng hiểm.

Địch Vân túng thế liên tục thoái hậu, nổi giận quát:

- Ta không dốc lòng đánh ngươi, ngươi nhất định chết sống sao?

Vạn Khuê cười lạnh nói:

- Thật không biết nhục! Đánh không lại người ta còn viện cớ không muốn đánh!

Miệng nói tay vẫn ra chiêu nhằm giữa ngực Địch Vân đâm tới một kiếm thế vô cùng hiểm ác. Địch Vân nhanh chân tránh qua một bên, bất giác nhìn thấy một chỗ hở nơi vai trái Vạn Khuê thì mừng rỡ cử kiếm thích tới một nhát. Nếu kiếm này mà cứ thẳng đà đâm tới thì Vạn Khuê bị thương là cái chắc. Địch Vân vốn chẳng muốn gây bất hòa với chúng đệ tử Vạn gia, nên vội vàng xoay ngang thân kiếm, gõ "bốp" một tiếng lên vai Vạn Khuê. Chàng cứ tưởng như vậy là đã phân thắng bại, Vạn Khuê tất phải chịu thua rút lui. Trước nay chàng cùng Thích Phương tỷ

đấu cũng vậy, một khi đã phân thắng bại thì lập tức dừng tay. Nào ngờ Vạn Khuê mặt đỏ gay vung kiếm đâm mạnh một nhát trúng ngay bắp chân Địch Vân.

Lỗ Khôn, Chu Kỳ vỗ tay kêu lên:

- Tiểu tử! Ngươi bại rồi mau nằm xuống đi!

- Ngươi dập đầu xin tha mạng bọn ta niệm tình Thích sư thúc tha mạng cho ngươi.

- Thích sư thúc thông minh như vậy không ngờ lại có một tên đồ đệ giá áo túi cơm như tên nhà quê này! Đáng tiếc! Đáng tiếc!

Địch Vân bị trúng kiếm đau vốn đã nổi giận giờ còn nghe những lời khinh miệt của chúng nhục mạ sư phụ thì điên cuồng bất chấp đau đớn, vung kiếm tấn công như mưa bấc, toàn nhằm những chỗ yếu hại của Vạn Khuê.

Vạn Khuê thấy đối phương phát cuồng như con hổ điên bất kể sống chết thì đã ớn lạnh. Hắn tuy luyện võ với phụ thân từ nhỏ, nhưng xưa nay được nuông chìu quen thói bất kể ở nhà hay ra ngoài đường mọi người ai cũng nhường nhịn. Xưa nay chưa từng phải giao đấu ác liệt như vầy nên nhất thời

sợ hãi, kiếm pháp rối loạn. Mấy lần suýt trúng kiếm Địch Vân.

Bốc Thản thấy Vạn Khuê sắp bại tới nơi vội cúi xuống nhặt một hòn đá vận lực ném trúng lưng Địch Vân.

Địch Vân đang chăm chú tấn công Vạn Khuê, bất thần bị ném trúng lưng đau điến, nổi dóa mắng lớn:

- Đúng là một lũ vô sỉ! Định lấy đông hiếp ít hả?

Bốc Thản cười cười hỏi lại:

- Ngươi nói cái gì vậy? Ai lấy đông hiếp ít? Mà ai hiếp ai?

Địch Vân nghiến chặt răng nghĩ thầm:

“Ngày hôm nay cho dù tám người bọn chúng xông vào một lượt cũng không thể để sư phụ bị mất mặt”.

Vừa nghĩ vừa huơ kiếm công tới, nhưng giờ thì kiếm pháp đã chẳng còn qui củ gì cả, mỗi kiếm đánh ra sơ hở cả chục chỗ. Có điều kiếm pháp thì sơ hở nhưng khí thế ngất trời. Vạn Khuê nãy giờ vẫn chưa hoàn hồn nên không dám phản công, cứ vừa gạt đỡ vừa thoái lui.

Bốc Thản đưa mắt nhìn lục sư đệ khẽ gật đầu ra hiệu rồi nói:

- Tam sư huynh kiếm pháp cao minh, tên tiểu tử này đã hết chống đỡ nổi rồi, nếu lỡ tay đả thương hắn thì phiền phức lắm. Hai ta tới gần lược trận, chớ để xảy ra việc không hay.

Ngô Khảm lập tức hiểu ý, vội gật đầu nói:

- Không sai. Hai huynh đệ ta phải cẩn thận lắm lắm mới được, nếu lỡ tam sư huynh đả thương hắn thì khó tránh khỏi bị sư phụ quở phạt.

Hai người song song lướt tới giơ kiếm nhằm hai bên tả hữu công tới.

Kiếm pháp của Địch Vân vốn chẳng cao minh hơn Vạn Khuê là mấy, nay lại bị thương thì tình hình càng tệ. Nãy giờ sở dĩ chàng chiếm được thượng phong là nhờ Vạn Khuê trong lúc hoảng loạn, kiếm pháp rối loạn. Nhưng lúc này lại thêm Bốc Thản và Ngô Khảm xông vào trợ chiến, chàng lấy một địch ba, không cần nói cũng biết kết cục sẽ ra sao.

Trong nháy mắt, đùi chàng đã trúng phải một kiếm nữa. Lần này thì thương thế không phải nhẹ, không gượng được nữa té ngồi xuống đất. Tuy vậy tay vẫn nắm chắc kiếm gắng gượng gạt đỡ thế công của ba đối thủ.

Lỗ Khôn hừ lạnh một tiếng phi cước đá văng thanh kiếm. Vạn Khuê đắc ý cười lớn đẩy kiếm tới chỉ ngay yết hầu Địch Vân. Bọn Bốc Thản cũng cười ha hả thu kiếm nhảy ra ngoài.

Vạn Khuê vô cùng đắc ý nói:

- Thằng nhà quê! Giờ thì ngươi đã chịu phục chưa?

Địch Vân nổi điên quát:

- Phục cái con mẹ mày! Các ngươi bốn người đánh một, ta có chết cũng không phục!

Vạn Khuê nghiến răng đẩy kiếm tới, mũi kiếm đâm nhẹ vào cổ Địch Vân làm máu chảy ròng ròng, nói:

- Ngươi còn dám nói cứng ta cắt họng ngươi!

Địch Vân chẳng chút sợ sệt mắng:

- Ngươi làm đi! Đứa nào không dám làm là đồ hèn nhát đê tiện! Là loài rùa đen rụt cổ!

Song mục Vạn Khuê lộ hung quang, phi cước đá mạnh vào bụng Địch Vân, nói:

- Xú tặc tử! Coi ngươi còn cứng cổ đến chừng nào cho biết!

Địch Vân hoàn toàn không thể kháng cự, bị Vạn Khuê đá một cước ngũ tạng cơ hồ lộn hết ra ngoài. Nhưng miệng vẫn ngoác ra mắng:

- Xú tạp chủng! Cẩu tạp chủng! Ngươi có gan thì giết chết lão gia đi!

Vạn Khuê hừ lạnh một tiếng, lần này thì phi cước đá giữa mặt Địch Vân.

Địch Vân nổ đom đóm mắt, thiếu chút nữa thì ngất xỉu, muốn mắng nữa mà mắng không ra tiếng.

Vạn Khuê cười lạnh nói:

- Ngày hôm nay như vậy đủ rồi, bổn thiếu gia tha mạng cho ngươi. Ngươi mau đi gặp sư phụ ngươi khóc lóc nói bọn ta bè hội đồng đánh một mình ngươi. Hạng giá áo túi cơm này nhất định đi mách sư phụ chứ chẳng không.

Địch Vân nổi dóa, nói:

- Đại trượng phu báo có thù tất báo, việc gì phải đi khóc lóc với ai!

Vạn Khuê chỉ trông chờ có bấy nhiêu, cười cười nói:

- Để ta làm dấu trên mặt ngươi để ngươi có chứng cớ mà đi mách với phụ thân ta.

Nói xong lại đá mạnh một cước vào mặt Địch Vân. Địch Vân tá hỏa, máu mũi chảy dài, nước mắt cũng theo đó mà trào ra.

Bốc Thản vỗ tay cười lớn nói:

- Hắn khóc rồi! Thằng nhà quê cuối cùng cũng khóc rồi.

Địch Vân tức đến nổ ruột, nghĩ lại lần trước Bốc Thản đến nhà mình cũng mua rượu giết gà đãi đằng hắn, nào ngờ đến nước này hắn còn nhục mạ mình.

Vạn Khuê lại nói:

- Ngươi đánh không lại ta thì cứ đến gặp phụ thân ta khóc nói: "Hu hu hu, Vạn sư bá, tám tên đệ tử của người đánh sư điệt đến nỗi phải bò ra đất xin tha mạng chúng mới chịu buông tha".

Nói mấy câu sau hắn lại giả giọng Địch Vân làm cả bọn thích chí cười ha hả.

Địch Vân nghiến răng nói:

- Chỉ có hạng vô sỉ như các ngươi mới đi khóc lóc với người lớn!

Vạn Khuê đưa mắt nhìn Bốc Thản cười cười rồi cùng gật đầu, xong quay lại nói:

- Hảo tiểu tử! Ngươi có gan thì ngày mai cứ ra đây đánh nữa. Giờ thì thiếu gia phải đi đây.

Nói xong cả bọn tra kiếm vào vỏ dương dương tự đắc bỏ đi.

Địch Vân nhìn theo bọn chúng bỏ đi lòng vừa tức tối vì vô cớ lại bị đòn oan vừa không hiểu vì sao chúng lại đối xử với mình tàn nhẫn như vậy. Kiểm tra lại những việc xảy ra trong ngày cảm thấy mình không làm điều gì đắc tội với chúng, cũng không làm gì đắc tội với sư phụ chúng. Không lẽ người ở thành ai cũng ngang tàng nhẫn tâm như vậy?

Ngồi một lúc rồi gắng gượng chống tay đứng dậy, nhưng đầu óc choáng váng lại té ngồi trở xuống. Xảy nghe sau lưng có người thở dài than:

- Đánh không lại người ta thì mau mau quỳ xuống mà xin tha mạng, có đâu cứ sính cường để chịu đòn cho oan uổng.

Địch Vân nghiến răng đáp:

- Ta thà chết chứ chẳng chịu van xin hạng người như chúng!

Vừa nói vừa quay đầu nhìn lại, chỉ thấy một người lưng còng đang lê chân đi tới, thì ra là lão khất cái ban sáng!

Lão cái thở dài nói như rên:

- Ôi, gần đay lưng cứ đau như dần. Tiểu ca à, ngươi làm ơn đấm lên lưng lão mấy cái coi.

Địch Vân đang lúc nộ hỏa thiêu thân, nào có tâm trí nói chuyện với lão, chỉ hừ một tiếng rồi quay mặt đi.

Lão cái thở dài nói:

- Ai bảo ta tuyệt tử tuyệt tôn, đến khi già rồi không con cháu chăm nom, ôi trời ơi khổ thân tôi.

Địch Vân nhìn thấy lưng lão còng xuống cơ hồ ngực sắp chạm đất thì không khỏi cảm thấy thương hại. Nghĩ lại lúc nãy mình cũng đơn độc một mình mới bị bọn người kia ăn hiếp như vậy. Đồng bệnh tương lân, gọi với theo:

- Này lão bá. Ta còn ít bạc vụn, lão cầm lấy mà mua cơm ăn.

Lão cái quay lại cầm lấy mớ bạc vụn nói:

- Công tử tốt bụng quá! Đa tạ! Đa tạ! Có điều lão mắc chứng phong thấp, xương cốt đau từ trong đau ra, công tử làm phúc đấm cho mấy cái.

Địch Vân thở dài nói:

- Thôi được, để ta băng bó sơ vết thương rồi ta sẽ đấm lưng cho.

Lão cái lắc đầu nói:

- Thời buổi bây giờ kiếm một người tốt hiếm quá. Thế gian đâu đâu cũng toàn là loại người chỉ biết lo cho bản thân mình mà thôi.

Địch Vân bị khích, quay lại nói:

- Được rồi, đưa lưng đây ta đấm cho.

Lão cái mừng rỡ ngồi xuống trước mặt Địch Vân. Địch Vân đưa tay đấm nhè nhẹ lên lưng lão cái mấy cái.

Lão cái kêu lên:

- Đã quá! Đã quá! Đấm mạnh mạnh tay lên chút nữa.

Địch Vân dụng lực mạnh hơn một chút. Lão cái tỏ ý hơi thất vọng, nói:

- Đáng tiếc, lực đạo yếu quá!

Địch Vân lại đấm mạnh tay hơn chút nữa. Lão lắc lắc đầu, nói:

- Ngươi bị người ta đánh một trận rồi bây giờ chẳng còn sức lực gì cả, đấm lưng cho một lão già sắp chết mà cũng không đã! Người như ngươi chắc bị đòn suốt đời.

Địch Vân nổi giận nói:

- Đến ngươi mà cũng khinh khi ta! Ta chỉ sợ đánh gãy xương ngươi mà thôi.

Lão cái cười nhẹ nói:

- Ngươi mà có sức lực như vậy thì không đến nỗi bị người ta đánh cho sống dở chết dở như vừa rồi.

Địch Vân bị khích, không nhịn được, vận lực đấm mạnh một cái. Lão cái gật gật đầu nói:

- Ít ra thì cũng phải như vầy. Nhưng cũng còn hơi nhẹ.

Địch Vân lại vận lực, "bình" một tiếng nện lên lưng lão cái. Lão cái lắc đầu nói:

- Cũng còn nhẹ quá! Còn nhẹ quá!

Địch Vân buông xuôi tay, nói:

- Lão đầu chớ có giỡn chơi như vậy. Ta không muốn đánh lão gãy xương đâu!

Lão cái cười lạnh nói:

- Hạng như ngươi mà cũng đòi đánh gãy xương ta? Ngươi thử dùng hết sức bình sinh đánh ta một quyền thử coi.

Địch Vân nổi nóng vận hết sức bình sinh vào hữu quyền định đấm vào lưng lão, nhưng xảy thấy dáng lão già nua, sức đâu mà chịu nổi một quyền đó? Thở dài một tiếng buông tay xuống nói:

- Ngươi muốn chết nhưng ta lại không muốn giết người.

Nói xong lại dùng tay đấm nhè nhẹ lên lưng lão cái.

Bất thình lình Địch Vân cảm thấy có ai đó nhấc bổng mình lên ném lên cao. Địch Vân chỉ thấy đầu óc hơi choáng, thân hình như đằng vân giá vụ bay đi, rơi bịch vào trong đám cỏ. Phải một lúc sau chàng mới hồi tỉnh, lồm cồm ngồi dậy. Địch Vân không nổi giận, chỉ cảm thấy kinh ngạc không sao diễn tả nổi, nhìn lão cái lắp bắp, nói:

- Ngươi... chính ngươi... ném ta đi đó sao?

Lão cái cười lạnh nói:

- Nơi đây chỉ có ta với ngươi, không phải ta thì còn ai vào đây nữa?

Địch Vân ngẩn người hỏi:

- Ngươi làm thế nào mà ném ta được mạnh như vậy?

Lão cái không trả lời, chỉ nhìn lên trời ngâm nga:

- Cử Đầu Vọng Minh Nguyệt, Đê Đầu Tư Cố Hương.

Địch Vân giật mình nói:

- Đây chính là một chiêu kiếm pháp của sư phụ ta, làm sao ngươi biết được?

Lão cái cười nhẹ, nói:

- Làm sao ta biết được, cái đó ngươi không cần phải hỏi. Có điều nói cho ngươi biết, quyền chiêu với kiếm pháp thật ra chẳng có gì là phân biệt cả. Hơn nữa trông ngươi thi triển kiếm

pháp thì sư phụ ngươi đã dạy không đúng.

Địch Vân nổi giận nói:

- Cái gì mà sư phụ ta dạy không đúng? Ngươi mà cũng dám mở miệng chê sư phụ ta?

Lão cái cười nói:

- Nếu sư phụ ngươi dạy đúng thì tại sao ngươi lại đánh không lại người ta?

Địch Vân nói:

- Chúng ba bốn người đánh một mình ta, ta đánh không lại cũng tự nhiên thôi, sao có thể trách sư phụ ta được? Nếu cứ một đánh một ta đâu để thua chúng!

Lão cái cười ha hả nói:

- Đánh nhau mà, sao lại có thể nói chuyện một đánh một được? Ngươi muốn một đánh một nhưng người ta vẫn cứ muốn nhiều người đánh một thì sao? Nếu không quỳ xuống xin tha mạng thì phải đưa lưng ra cho chúng dần chứ còn cách nào khác? Có thể một người đánh bại tám người thế mới oai

phong chứ.

Địch Vân thấy lão cái nói cũng có lý, gật gật đầu nói:

- Nhưng chúng là đệ tử của sư bá ta, kiếm pháp của chúng với ta một chín một mười, làm thế nào một người có thể đánh thắng tám người được?

Lão cái nói:

- Ta dạy cho ngươi vài chiêu, để ngươi có thể đánh thắng tám người bọn chúng, ngươi có muốn học không?

Địch Vân mừng rỡ, nói:

- Ta học! Tất nhiên là muốn học!

Nhưng chợt nghĩ lại, thế gian làm gì có thứ bản lãnh mà một người có thể đánh bại tám người? Hơn nữa trông lão khiếu hóa này dáng dấp bần hàn yếu ớt làm gì có được thứ bản lãnh đó. Còn đang trù trừ, xảy thấy lão cái đưa tay chộp tới thủ pháp nhanh nhẹn khôn tả. Chỉ thấy lão đẩy một cái, thân hình chàng lại bay bổng lên không, lộn hai vòng rồi rơi xuống. Bình một tiếng, phản ứng tự nhiên, chàng chống tay xuống đất làm hai cổ tay đau điến, thiếu chút nữa thì trật khớp.

Địch Vân đau muống ngất đi nhưng lóng lại mừng húm, kêu lên:

- Lão... lão bá bá, vãn bối học! vãn bối học!

Lão cái lạnh lùng nói:

- Ta dạy cho ngươi mấy chiêu, tối mai ngươi lại ra đây đánh với chúng, ngươi có dám không?

Địch Vân nghĩ thầm:

"Võ công của lão tuy cao cường nhưng trong một đêm mình làm sao có thể luyện được?"

Nhưng nghĩ lại cái hận bị bọn Vạn Khuê đánh cho bầm dập thì tức khí, nghiến răng nói:

- Ta dám! Bất quá lại bị đánh một trận nữa chứ có gì mà sợ!

Lão cái giơ tay chộp cổ Địch Vân ném xuống đất đánh bịch một tiếng đau điếng, miệng mắng:

- Xú tiểu tử! Ta đã dạy võ công cho ngươi thì làm gì có chuyện bị chúng dần một trận nữa? Ngươi không tin ta hả?

Địch Vân bị ném đau đến suýt ngất đi nhưng vội nhổm dậy kêu lên:

- Đúng vậy! Đúng vậy! Vãn bối nói sai rồi, xin lão bá chỉ giáo cho.

Lão cái nguôi giận, nói:

- Ngươi lượm kiếm lên rồi diễn qua một lượt cho ta coi. Vừa diễn luyện vừa đọc khẩu quyết cho ta nghe thử.

Địch Vân dạ lớn một tiếng, bất chấp bắp đùi hãy còn ra máu, vội chạy vào đám cỏ lượm thanh kiếm lên. Cứ lần theo những kiếm chiêu sư phụ đã dạy, vừa đọc khẩu quyết vừa thi triển từng chiêu từng chiêu một.

Địch Vân đang múa kiếm ngon lành xảy nghe lão cái phá lên cười ha hả thì ngạc nhiên thu kiếm hỏi:

- Ta thi triển có chỗ nào không đúng sao?

Lão cái chẳng để ý tới Địch Vân, cứ ôm bụng cười, gập người lại mà cười.

Địch Vân tức giận nói:

- Cho rằng ta đã luyện sai thì cũng đâu đáng cười đến như vậy!

Lão bỗng ngưng cười, hừ lạnh nói:

- Thích Trường Phát ơi là Thích Trường Phát! Ngươi quả là lợi hại! Lợi hại!

Xong lão nhìn Địch Vân nói:

- Ngươi đưa kiếm cho ta.

Địch Vân trở đầu kiếm đưa cán về phía lão cái. Lão cái cầm lấy kiếm, vẻ già nua yếu đuối bỗng biến mất như biến thành một người hoàn toàn khác.

Miệng lão chậm rãi đọc:

- Cô Hồng Hải Thượng Lai, Trì Hoàng Bất Cảm Cố!

Vừa đọc lão vừa thi triển kiếm chiêu, kiếm lộ trầm trầm, tư thế phiêu dật, khác xa với chiêu thức tương tự mà sư phụ đã dạy chàng.

Địch Vân bỗng nhớ ra một việc, vội hỏi:

- Lão bá, ban sáng lúc vãn bối giao đấu với Lã Thông có phải chính lão bá đã cố ý ném trúng hắn để giải vây cho vãn bối?

Lão cái hừ lạnh nói:

- Cái đó còn phải hỏi? Ngươi tưởng ngươi có thể đánh bại được Lã Thông sao? Võ công của Lã Thông cao hơn ngươi không biết đến đâu mà kể.

Địch Vân đỏ mặt làm thinh. Nhìn kiếm chiêu của lão cái thi triển so với kiếm pháp mà sư phụ dạy chàng tuy khẩu quyết có đôi chỗ khác nhau chút ít, nhưng thế kiếm thì lại rất giống nhau. Bất giác ngẩn ngơ.

Xảy thấy lão cái đột ngột đâm xéo tới một kiếm rồi cũng đột ngột không kém trao kiếm sang tả thủ, hữu thủ bất thần đánh tới. Chỉ nghe bốp một tiếng, má trái chàng trúng một bạt tai nảy lửa.

Địch Vân nổi giận nói:

- Ngươi... ngươi sao tự dưng lại đánh người ta?

Lão cái hừ lạnh nói:

- Ta đang dạy kiếm pháp cho ngươi, ngươi lại chẳng lưu tâm học. Không đáng đánh hay sao?

Địch Vân thấy lão trách mắng đúng thì hết giận, nói:

- Xin lão bá bớt giận, vãn bối không làm như vậy nữa. Có điều vãn bối thấy kiếm chiêu của lão bá rất giống kiếm chiêu của sư phụ, nhưng kiếm pháp lại có nhiều chỗ khác xa nhau. Không biết... không biết...

Lão cái cười nhẹ nói:

- Thế ngươi thấy kiếm pháp của ta với sư phụ ngươi ai hay hơn ai?

Địch Vân ấp úng đáp:

- Cái đó... cái đó... vãn bối... không biết.

Lão cái ném trả kiếm cho chàng, nói:

- Hai ta dượt thử coi.

Địch Vân lắc đầu nói:

- Kiếm pháp của lão bá cao thâm hơn vãn bối nhiều, vãn bối bại chắc rồi, thử làm chi?

Lão cái cười lớn nói:

- A, tên tiểu tử này coi vậy mà không đến nỗi quá khờ. Thôi thì thế này đi, ta với ngươi chỉ tỷ đấu chiêu thức thôi, không tỷ đấu công lực.

Dứt lời lão lấy gậy trúc làm kiếm quát lớn một tiếng nhằm đầu vai Địch Vân thích tới. Địch Vân

vung kiếm gạt ra, đồng thời thấy chiêu thức của lão có vẻ chậm chạp thì vung kiếm phản công. Nào ngờ kiếm chàng mới đi được nửa đường thì cây gậy trúc của lão như con độc xà xoắn tới một cái điểm trúng ngay đầu vai chàng.

Địch Vân khâm phục kêu lên:

- Tuyệt diệu! Tuyệt diệu!

Đồng thời hoành kiếm bạt ra. Lão cái hơi hạ thấp thân gậy ép sát vào thân kiếm Địch Vân. Địch Vân vội vận lực đâm tới định bức lão thu gậy về phòng thủ. Nào ngờ, lão khoa gậy một vòng dẫn lực đạo Địch Vân ra ngoài. Địch Vân gượng không được thanh kiếm vuột khỏi tay văng đi.

Địch Vân ngẩn người nhìn lão cái, nói:

- Lão bá, kiếm thuật của người quá cao siêu!

Lão cái đưa đầu gậy chỉ vào kiếm Địch Vân một cái, kỳ lạ thay, đầu gậy lão như có thoa keo. Thanh kiếm dính chặt vào đầu gậy, kéo về phía mình.

Lão cái nhíu mày, trầm ngâm nói:

- Bản lãnh của sư phụ ngươi cao siêu như vậy mà chỉ dạy cho ngươi từng đó thôi sao? Nếu đúng là như vậy thì thật là kỳ.

Hơi dừng một chút, lão lại nói:

- Kiếm pháp của các ngươi gọi là “Đường Thi kiếm pháp”, mỗi chiêu kiếm đều xuất phát từ một câu Đường thi...

Địch Vân kinh ngạc nói:

- Sao lại là “Đường Thi kiếm pháp”? Sư phụ gọi là “Thảng Thi kiếm pháp”, mỗi một kiếm đánh ra là phải có tử thi nằm xuống...

Lão cái bật cười ha hả nói:

- Hắn nói “Đường thi” thành “Thảng thi” à? Nực cười! Đúng là nực cười! Như chiêu “Cô hồng hải thượng lai, Trì hoàng bất cảm cố” ý rằng một con chim Hồng cô độc từ ngoài biển bay tới, nhìn thấy chiếc hồ nhỏ trong đất liền mà không dừng lại nghỉ ngơi. Câu thơ này là của Tể tướng Trương Cửu Linh, ông tự ví mình thân phận thanh cao, không muốn cùng thế nhân tranh danh đoạt lợi. Hai câu thơ này hóa thân vào kiếm pháp phải làm sao cho tư thế phiêu dật thanh cao. Cái gọi là “bất cảm cố” vốn có nghĩa là không dám nhìn, thực ra là không thèm nhìn vậy! Sư phụ ngươi lại đọc thành “Ca ông hám thượng lai, Thị hoành bất cảm quá”, đem cái tao nhã biến thành cái thông tục, một ông già vừa hát vừa la sao lại có thể sánh với chim hồng chim hộc? Sư phụ ngươi quả là lợi hại! Dạy đồ đệ lại chọn cách dạy như vậy. “Thiết Tỏa Hoành Giang” quả là lợi hại!

Vừa nói lão vừa cười lạnh luôn miệng.

Địch Vân đứng đực ra nghe lão phân tích cái hay cái dở trong hai chiêu khẩu quyết, dù rằng chàng không hoàn toàn hiểu hết những gì mà lão nói nhưng cũng nhận ra lão nói có nhiều cái hợp lý. Có điều giọng lưỡi lão nghe đầy vẻ châm chọc, Địch Vân vốn coi sư phụ như thiên thần,

nay lại bị người

ngoài nói xấu như vậy thì không khỏi nổi giận, bất ngờ quay lưng đi, nói:

- Thôi ta đi ngủ đây. Không học nữa!

Lão cái cũng bị bất ngờ, hỏi:

- Sao vậy? Ta nói có điều gì không đúng sao?

Địch Vân dừng chân, nhưng vẫn không quay lại, nói:

- Những điều ngươi nói có thể hoàn toàn đúng. Nhưng ngươi cứ công kích sư phụ ta như vậy, ta thà không học võ công chứ không thể nghe người khác nói xấu người. Sư phụ ta là một nông gia, không biết chữ nên có thể không hiểu những điều như ngươi vừa nói.

Lão cái trợn tròn mắt, nói:

- Sư phụ ngươi không biết chữ? Ha ha ha... thế gian làm gì có chuyện đáng cười đến như vậy?

Địch Vân nóng mặt, nói:

- Nông gia mấy người biết chữ! Chuyện như vậy mà cũng đáng cười sao?

Lão cái lại phá lên cười ha hả, vỗ vỗ lên vai chàng nói:

- Rất tốt! Rất tốt! Ngươi tâm dạ trung hậu như vầy thì thật là hiếm có. Ta thích những người như ngươi. Ta sai rồi, ta trách lầm sư phụ ngươi. Từ giờ trở đi ta không cười sư phụ ngươi nữa. Như vậy được chưa?

Địch Vân mừng rỡ nói:

- Chỉ cần lão bá không động chạm đến gia sư, vãn bối đội ơn vô cùng.

Dứt lời quỳ xuống dập đầu ba cái. Lão cái cười nhẹ chẳng thèm khách sáo nhận luôn đại lễ của Địch Vân.

Chờ chàng đứng dậy, lão bắt đầu giải thích. Nào là "Hốt thính phún kinh phong, Liên sơn thạch bố đào" thực ra là "Phủ thính văn kinh phong, Liên sơn nhược ba đào". Còn "Lạc nê triệu đại tỷ, Mã mệnh phong tiểu tiểu" thì lại là "Lạc Nhật chiếu đại kỳ, Mã minh phong tiêu tiêu". Thổ âm vùng Hồ Nam "nê" và "nhật" phát âm tương tự nhau. Lão cái vừa cải chính vừa giải thích tuyệt nhiên chẳng đả động gì đến Thích Trường Phát nữa, chỉ chỉnh lại những chỗ sai trong kiếm pháp của Địch Vân mà thôi.

Được một lúc, lão cái lắc đầu nói:

- Kiếm pháp của ngươi có nhiều thứ thừa thải vô dụng, nhất thời không sao sửa hết được. Bây giờ ta dạy cho ngươi ba chiêu thức, ngày mai cứ dùng nó mà trị tám tên tiểu tặc kia. Hãy tập trung chú ý mà xem.

Địch Vân mừng rỡ, bởi thật tình nãy giờ những điều lão nói chàng nghe cứ oong oong trong đầu chẳng hiểu được mấy tí, chỉ mong lão dạy thứ nào có tác dụng tức thì để tối mai có cái mà đánh lại bọn Vạn Khuê.

Lão cái dùng gậy làm kiếm, chiêu thứ nhất gọi là “Thích Kiên thức” (chiêu đâm vai), vừa làm mẫu lão vừa giảng giải kiếm quyết. Địch nhân nếu cứ một mực phòng thủ thì rất khó đâm trúng đối phương, nhưng chỗ ảo diệu của chiêu thức này là xuất kỳ bất bị, ra tay phải thật nhanh, đánh sau mà tới trước

thế mới có thể thắng được đối phương.

Chiêu thứ hai gọi là “Nhĩ Quang thức” (chiêu bạt tai), chính là chiêu thức mà lão cái trao kiếm sang tay trái rồi dùng tay phải đánh Địch Vân một bạt tai khi nãy. Chiêu thức này trông bình thường vậy mà vô cùng quái dị, đối phương càng tránh né thì trúng đòn càng mạnh.

Chiêu thứ ba gọi là “Khứ Kiếm thức” (chiêu bay kiếm), cũng chính là chiêu thức lão cái dùng gậy hất văng kiếm Địch Vân khi nãy.

Cả ba chiêu thức này lão cái đều đã dùng để đối phó với Địch Vân khi nãy.

Chúng vốn được xuất phát từ ba câu Đường thi văn nhã, nhưng lão cái đã nhận ra Địch Vân xuất thân từ đồng ruộng, chữ nghĩa chẳng học được bao nhiêu, nói ra chỉ tổ làm chàng rối trí chứ chẳng ích gì. Thế nên lão mới dùng ba cái tên đơn giản, dễ nói dễ nhớ lại gợi ý công dụng của chiêu thức cho chàng dễ luyện.

Địch Vân chẳng phải là người thông minh nhanh nhẹn gì, nhưng được cái làm việc gì cũng chuyên tâm cần mẫn. Phải mất hơn một canh giờ mới luyện xong ba chiêu thức này.

Lão cái thấy chàng đã luyện xong thì tươi cười nói:

- Như vậy được rồi! Ngươi phải hứa với ta một việc. Việc ta dạy kiếm pháp cho ngươi đêm nay tuyệt đối không được để hở ra với bất kỳ ai, kể cả sư phụ ngươi, sư muội ngươi cũng không ngoại lệ.

Địch Vân vốn kính quý sư phụ như thiên thần, còn với vị sư muội xinh đẹp thì xưa nay chưa từng dám làm trái ý, nay bảo chàng phải giữ mồm giữ miệng với hai người này, chàng không khỏi do dự.

Lão cái nhìn thần thái chàng, bỗng thở dài nói:

- Việc này bên trong có nhiều chi tiết rắc rối nhất thời không thể giải thích hết với ngươi được. Nếu ngươi để lộ ra việc này thì tính mạng ta khó mà bảo toàn được. “Ngũ Vân Thủ” sẽ không bao giờ để cho ta yên.

Địch Vân nghe nói kinh hãi, nói:

- Võ công của bá bá cao thâm như vậy, lẽ nào còn sợ Vạn sư bá?

Lão lắc đầu, nói:

- Nếu ngươi muốn hại chết ta thì cứ việc nói ra. Tính mạng của ta nằm trong tay ngươi đó.

Vừa nói vừa quay đầu bỏ đi. Địch Vân đuổi theo, nói:

- Vãn bối mang ơn lão bá bá không hết có đâu lại đi hại người. Vãn bối nhất định giữ kín việc

này.

Lão cái chỉ thở dài một tiếng rồi tiếp tục bỏ đi.

Địch Vân đứng ngẩn người một lúc bỗng chợt nhớ mình còn chưa hỏi danh tánh của lão, vội chạy theo gọi lớn:

- Lão bá bá! lão bá bá...

Nhưng mới đó mà lão cái đã biến mất tăm.

Sáng sớm hôm sau, Thích Trường Phát nhìn thấy Địch Vân mặt mày sưng vù thâm tím thì nhíu mày hỏi:

- Ngươi đánh lộn với ai mà mặt mũi thế kia?

Địch Vân xưa nay không biết nói dối, nghe hỏi lúng túng chưa biết trả lời ra sao thì Thích Phương đã nhanh nhẩu nói:

- Thì bị tên ác tặc Lã Thông đánh chứ còn gì nữa!

Thích Trường Phát gật đầu rồi bỏ qua không hỏi tới nữa.

Chờ Thích Trường Phát đi khỏi, Thích Phương vội kéo vạt áo Địch Vân ra một góc vắng. Nàng nhìn quanh thấy không có ai khác liền kéo tay Địch Vân ngồi xuống nói:

- Sư ca, hồi đêm qua sư ca đánh lộn với ai vậy?

Địch Vân đỏ mặt chưa kịp đáp thì Thích Phương đã tiếp lời:

- Sư ca đừng có mà giấu tiểu muội. Sáng hôm qua sư ca có bị Lã Thông đánh trúng mấy quyền nhưng không có đánh trúng mặt. Sư ca nói đi, có phải là đã đánh lộn với mấy đệ tử của Vạn sư bá không?

Địch Vân túng thế đành phải khai thật, đem hết chuyện xảy ra đêm qua kể lại, chỉ riêng việc lão cái truyền thụ cho ba chiêu kiếm thì giấu nhẹm đi.

Thích Phương nghe kể nổi giận, mặt đỏ phừng phừng nói:

- Đúng là một lũ hèn hạ mà! Tám người đi đánh một người!

Địch Vân lắc đầu nói:

- Chẳng phải tám người bọn chúng đồng ra tay, chỉ có bốn tên ra tay thôi.

Thích Phương không nhịn được nữa, đứng phắt dậy nói:

- Chúng ta đi nói cho cha biết, để thử coi Vạn Chấn Sơn nói thế nào?

Trong lúc nóng giận nàng chẳng còn khách sáo nữa mà cứ gọi thẳng tên cúng cơm của Vạn Chấn Sơn ra.

Địch Vân vội kéo nàng ngồi xuống, nói:

- Ta đánh nhau với chúng đã bại rồi, đi nói với người lớn như vậy thì còn mặt mũi nào nữa? Việc này để từ từ rồi tính.

Thích Phương hừ một tiếng ngồi trở xuống. Nhìn thấy áo chàng bị rách, vội lấy kim chỉ ra khâu lại. Hai người ngồi sát bên nhau, mái tóc Thích Phương khẽ chạm vào cằm Địch Vân khiến chàng cảm thấy nhồn nhột đê mê.

Lại thêm mùi da thịt thiếu nữ phảng phất, Địch Vân cảm thấy như đang đi trên mây. Bất giác hạ giọng gọi:

- Sư muội!

Thích Phương vội ngẩn lên bịt miệng chàng nói:

- Không Tâm Thái! Đừng lên tiếng, chớ để thiên hạ nghi oan chàng làm tặc.

Vùng Giang Nam dân gian có một tục lệ. Tục kể rằng, nhờ người khác khâu vá hay đơm nút trong khi áo đang mặc, nếu người mặc áo mở miệng nói chuyện ngày sau sẽ bị người đời nghi oan là làm tặc. Còn "Không Tâm Thái" là ngoại hiệu do Thích Phương đặt cho chàng. Không tâm thái tức là rau muống, Thích Phương ví chàng như loài rau muống rỗng ruột do bản chất thật thà, chẳng chút tâm cơ của chàng.

Chiều tối hôm đó, Vạn Chấn Sơn mở yến thiết đãi sư đệ, tám tên đệ tử cùng Địch Vân, Thích Phương cũng ngồi bên dưới bồi tiếp.

Rượu qua ba tuần, Vạn Chấn Sơn bỗng phát hiện mặt Địch Vân sưng vù, ăn uống có vẻ bất tiện thì gắp một chiếc đùi gà bỏ vào chén chàng, nói:

- Địch sư điệt, ngày hôm qua hại ngươi phải chịu đòn oan. Cái đùi gà này bù đắp lại cho ngươi.

Chu Kỳ bỗng hừ lên một tiếng.

Uất khí trong bụng Thích Phương vốn đã tích tụ từ sáng đến giờ, lại thấy Chu Kỳ tỏ thái độ như vậy thì hết nhịn nổi, đứng phắt dậy nói:

- Vạn sư bá, thương tích trên người sư ca chẳng phải là do Lã Thông đánh mà chính là do tám tên đồ đệ cưng của người làm đó!

Vạn Chấn Sơn cùng Thích Trường Phát đồng kinh ngạc kêu lên:

- Cái gì?

Trong tám tên đệ tử Vạn môn Thẩm Thành tuy nhỏ tuổi nhất nhưng miệng lưỡi lại lợi hại hơn cả, vội đứng dậy phân bua, nói:

- Hôm qua Địch sư huynh đánh thắng Lã Thông thì dương dương tự đắc, cho rằng sư phụ nhát gan chẳng dám ra mặt đánh đuổi địch. Tất cả là nhờ Địch sư huynh ra mặt Vạn gia chúng ta mới không bị xấu mặt.

Vạn Chấn Sơn biến sắc, nhưng liền đó bật cười ha hả nói:

- Thì đúng vậy chứ còn gì nữa? Nếu không có Địch hiền điệt ra tay thì Vạn gia chúng ta không

khỏi bị bêu xấu rồi!

Thẩm Thành lại tiếp:

- Tam ca nghe vậy không nhịn được mới thách Địch sư huynh tỉ kiếm. Dường như tam ca đã chiếm được phần thắng.

Địch Vân giận quá nói chẳng nên lời, lắp bắp, nói:

- Ngươi… ngươi nói bậy…

Vạn Chấn Sơn nhíu mày hỏi lại:

- Sao lại dường như?

Thẩm Thành đáp:

- Dạ, bởi lúc đó bọn đồ đệ không hay, sau mới nghe tam ca kể lại. Hình như tam ca dùng chiêu… dùng chiêu…

Nói đến đó hắn quay đầu nhìn Vạn Khuê, nói:

- Hôm qua tam ca dùng chiêu gì đả bại Địch sư huynh?

Vạn Khuê tiếp luôn:

- Đó là chiêu "Trường An nhất phiến nguyệt, Vạn hộ đảo y thanh"!

Hai người một tung một hứng, nói láo như thật, đâu còn tung tích gì của việc bốn người đánh một nữa. Vạn Khuê dùng chiêu gì đả bại Địch Vân mọi người còn không biết thì làm gì có chuyện liên thủ đánh người? Hơn nữa Thẩm Thành bất quá chỉ là một đứa trẻ mười lăm mười sáu tuổi, nét mặt hãy còn nét ngây thơ, chẳng ai tin là hắn bịa chuyện nói láo.

Vạn Chấn Sơn gật gật đầu, nói:

- Thì ra là như vậy!

Thích Trường Phát mặt đỏ như gấc chín, đứng dậy vỗ bàn quát:

- Vân nhi! Ta đã căn dặn ngươi bao nhiêu lần, không được để mất hòa khí giữa đồng môn sư huynh đệ! Ngươi để lời nói của ta ở đâu rồi?

Địch Vân nghe sư phụ trách mắng thì toàn thân run rẩy, ấp úng nói:

- Sư phụ, đệ tử… đệ tử… không có…

"Bốp!" một tiếng mặt Địch Vân bị trúng một cái tát như trời giáng của sư phụ.

Thích Trường Phát quát lớn:

- Đã làm bậy mà còn chối!

Thích Phương thấy Địch Vân bị đánh xót ruột đứng dậy kêu lên:

- Cha! Cha chẳng chịu hỏi cho minh bạch lại đánh người.

Địch Vân bị sư phụ đánh mà chẳng dám tránh, khiến cho vết thương vốn đau lại càng đau hơn. Trong lúc điên tiết rút phắt kiếm nhảy ra ngoài nói:

- Sư phụ... Vạn Khuê... hắn nói hắn đánh bại đệ tử... có giỏi thì đánh lại...

Thích Trường Phát nổi điên, đập bàn quát:

- Lại còn thế nữa? Ngươi có chịu lui ra không?

Nói xong lại định bước ra. Thích Phương ngồi bên cạnh níu chặt hai tay lão kêu lên:

- Cha! Đừng mà!

Địch Vân đang lúc phát cuồng, kêu lên:

- Các ngươi có giỏi thì cả tám tên kéo hết ra đây đánh lại một trận nữa! Đứa nào không dám ra là đồ cẩu tạp chủng!

Vạn Chấn Sơn nghe Địch Vân chưởi té tát vào mặt lão thì nhíu mày nói:

- Địch sư huynh đã nói vậy thì các ngươi ra lãnh giáo Địch sư huynh đi.

Bọn Vạn Khuê chỉ trông chờ có bấy nhiêu, cả tám đồng rút kiếm vây Địch Vân vào giữa.

Địch Vân vẫn chưa nguôi giận, quát lớn:

- Đêm qua tám người đánh một, đêm nay đến phiên ta một mình đánh chết tám tên cẩu tạp chủng các ngươi.

Thích Trường Phát lúc này đã ngồi trở về chỗ cũ, nghe Địch Vân chẳng chút khách khí, cứ mắng hết cẩu tạp chủng này đến cẩu tạp chủng nọ. Trong số tám đệ tử có Vạn Khuê là con của Vạn Chấn Sơn, mắng bọn đệ tử cũng chính là mắng Vạn Chấn Sơn rồi còn gì? Chỉ sợ cục diện diễn biến đến nước không thể thu xếp được, vội quát lớn:

- Tỉ kiếm thì tỉ kiếm thôi, ngươi còn nói nhăn cái gì vậy?

Vạn Chấn Sơn nghe mắng cũng nóng mặt, nhưng lão vốn là người thâm trầm, hỷ nộ ái ố đều không để lộ ra ngoài. Nhìn thấy bọn đệ tử có vẻ như định vây công một mình Địch Vân thì cười nhẹ nói:

- Địch sư huynh đã coi thường các ngươi không lẽ các ngươi cũng tự coi thường mình như vậy hay sao?

Đại đệ tử Lỗ Khôn gật đầu nói:

- Chư vị sư đệ lui hết ra để ta lãnh giáo cao chiêu của Địch sư huynh.

Trong số các đệ tử Vạn gia, ngũ đệ tử Bốc Thản là người cơ trí nhất, trông tình hình tối qua biết võ công của Địch Vân không phải yếu, để đại sư ca một mình giao đấu chưa chắc đã có thể thủ thắng. Nếu cứ để tên nhà quê này lần lượt đánh thắng từng người một thì mặt mũi sư phụ để đâu? Trong các sư huynh đệ luận về kiếm thuật thì tứ sư ca Tôn Quân giỏi nhất, cứ để tứ sư ca

xuất trận đánh bại Địch Vân thì cho dù hắn có mồm năm miệng mười cũng không thể chối cải được.

Nghĩ xong Bốc Thản vội cười nói:

- Đại sư ca là nguyên soái của bọn ta, việc nhỏ mọn này, chẳng cần để đại sư ca phải nhọc sức. Tứ sư ca đại diện xuất trận được rồi.

Lỗ Khôn nghe nói thì đã hiểu ý, liền gật đầu nói:

- Vậy cũng được. Tứ sư đệ, giao trọng trách này cho ngươi đó!

Nói xong khoát tay một cái, cùng sáu người kia lui ra, chỉ để một mình Tôn Quân đối diện với Địch Vân.

Tôn Quân là người rất ít nói, thường có khi cả ngày chẳng nghe thấy một tiếng nói của hắn, luyện kiếm chuyên cần nhất trong số các sư huynh đệ, bởi vậy tuy hắn đầu sư sau mà võ công lại khá hơn hẳn những người khác. Thấy mọi người đẩy mình ra trận thì chẳng nói chẳng rằng, hơi cúi người hai tay ôm kiếm đâm ra một thế. Chiêu này gọi là “Vạn quốc nghênh tông chu, Y quan bái miện lưu” đây vốn là một chiêu rất lễ độ, thường thì dùng để khởi đầu cho một trận đấu mà sự thắng bại cũng không làm mất hòa khí giữa đôi bên. Nhưng khi Thích Trường Phát dạy Địch Vân và Thích Phương thì lại gọi là “Phạn giác nhượng tụng xú, Nhất quan bái mã hầu” đồng thời giải thích rằng: “Ta là cơm trắng, ngươi là bánh ôi; ta là quan, ngươi là súc sinh. Bề ngoài ta kính nhường ngươi đó, kỳ thực là mắng ngươi!”

Địch Vân thấy đối phương xuất chiêu này thì cho rằng đối phương có ý nhục mạ mình, trong lòng tuy nổi giận nhưng trong lúc giao đấu chẳng tiện vạch trần ý đồ của đối phương, chỉ ôm kiếm sử chiêu này để mắng lại đối phương. Địch Vân khom lưng thi triển chiêu “Phạn giác nhượng tụng xú, Nhất quan bái mã hầu” xong, thân hình chưa kịp đứng thẳng đã lập tức vung kiếm nhằm bụng dưới Tôn Quân đâm tới. Chúng đệ tử Vạn gia không khỏi kinh hãi đồng kêu lên thành tiếng. Tôn Quân hồi kiếm gạt mạnh một cái, “choang!” một tiếng, cả hai đồng cảm thấy hổ khẩu tê tái.

Lỗ Khôn quay sang Vạn Chấn Sơn nói:

- Sư phụ, người thấy hắn như vậy đó! Vừa xuất thủ đã dụng đến sát chiêu rồi.

Vạn Chấn Sơn chỉ ậm ừ rồi nhíu mày nghĩ thầm:

“Tên tiểu tử này coi bộ đã phẫn hận đến cực điểm, nếu không thì tại sao mới xuất chiêu đã dùng đến chiêu thức ác hiểm như vậy?”

Lại nghe tiếng leng keng liên tiếp, trong nháy mắt song phương đã giao đấu được hơn chục hiệp, trong lúc Tôn Quân công tới để lộ sơ hở nơi hạ bàn. Địch Vân quát lớn một tiếng huy động kiếm đâm thẳng tới. Tôn Quân hồi kiếm trầm cổ tay dùng thân kiếm đè chặt kiếm của Địch Vân, tả thủ vung quyền đánh tới. “Bình!” một tiếng đánh trúng giữa ngực Địch Vân.

Chúng đệ tử Vạn gia đồng vỗ tay, Bốc Thản và Thẩm Thành đồng thanh kêu lên:

- Một người còn đánh không lại mà dám nói láo đánh với tám người!

Địch Vân hơi lảo đảo người một cái rồi kiếm nhanh như chớp thích tới, Tôn Quân thất kinh huơ kiếm gạt đỡ nhưng đã muộn mất rồi. Chỉ nghe "Soạt" một tiếng, đầu vai đã trúng kiếm của Địch Vân. Đây chính là "Thích Kiên thức".

Chiêu thức này ra tay vừa đột ngột lại vừa nhanh nhẹn tuyệt luân, chỉ thấy Tôn Quân đảo người một cái, đầu vai máu chảy dài xuống ướt cả vạt áo trước. Lỗ Khôn cùng Chu Kỳ đồng thanh quát lớn một tiếng, song song huơ kiếm nhảy vào từ hai mặt giáp công Địch Vân.

Địch Vân thấy kiếm chiêu đã phát huy tác dụng, lòng khấp khởi mừng, thấy thêm hai tên địch nhân nhảy vào, chẳng chút nao núng, phải đâm một kiếm, trái chém một nhát.

"Soạt! soạt!" hai tiếng, Lỗ Khôn và Chu Kỳ đồng trúng kiếm nơi vai, trường kiếm trong tay không giữ nổi, rơi luôn xuống đất.

Vạn Chấn Sơn nét mặt thâm trầm, kêu lên:

- Hay lắm!

Vạn Khuê nãy giờ trừng mắt nhìn Địch Vân, bất thần quát lớn một tiếng nhảy vào vòng chiến đâm liền ba nhát. Địch Vân cười lạnh một tiếng, huơ kiếm gạt ra rồi bất thần trao kiếm sang trái, "Bốp!" một tiếng tát một cái như trời giáng lên mặt Vạn Khuê. Vạn Khuê lảo đảo đưa tay ôm mặt, Địch Vân phóng một cước đá trúng giữa ngực Vạn Khuê, lần này thì Vạn Khuê không gượng được nữa, rú lên một tiếng té nhào xuống đất vô phương đứng dậy.

Ngô Khảm, Phùng Thản, Thẩm Thành thấy Địch Vân hung hãn như vậy thì chẳng còn kể gì đến thể diện, đồng quát lớn một tiếng, nhảy vào vòng chiến.

Thoáng chốc cuộc tỉ kiếm biến thành cuộc hỗn chiến giữa một bên là chúng đệ tử Vạn gia và một bên là Địch Vân. Lúc này nô bộc trong Vạn gia đã hay tin đồng ào ào chạy lên đứng lấp ló xung quanh len lén nhìn vào.

Thích Trường Phát hai mắt trợn tròn, nhìn trừng trừng vào vòng chiến, sắc diện đầy vẻ kinh ngạc. Thích Phương kéo áo lão kêu lên:

- Cha! Chúng ỷ đông hiếp yếu kìa! Cha mau vào giải vây cho sư ca đi!

Hồi 2: Lâm Cảnh Ngục Tù

Tiếng binh khí chạm nhau liên miên bất tuyệt, bỗng một làn ngân quang lóe lên, một thanh kiếm văng về phía đám gia nhân làm chúng hoảng kinh ù chạy tán loạn, một thanh kiếm văng về phía bàn tiệc, có cả một thanh bay bổng lên cắm phập vào xà nhà. Nhìn vào trường đấu thì thấy Bốc Thản, Ngô Khảm, Phùng Thản, Thẩm Thành đều bị Địch Vân đánh rơi kiếm.

Vạn Chấn Sơn đập bàn kêu lên:

- Hay lắm! Tam sư đệ, thật không ngờ ngươi đã luyện thành "Liên Thành kiếm pháp"! Cung hỷ! Cung hỷ!

Miệng nói lời chúc mừng nhưng nét mặt lão không hề tỏ ý mừng, giọng nói nghe đầy vẻ phẫn hận.

Thích Trường Phát như người mất hồn hỏi lại:

- Cái gì mà "Liên Thành kiếm pháp"?

Vạn Chấn Sơn cười lạnh nói:

- Mấy chiêu thức mà Địch sư điệt vừa sử dụng không là "Liên Thành kiếm pháp" thì còn là gì nữa?

Xong lão quay ra ngoài gọi lớn:

- Khuê nhi! Các ngươi lui hết ra! Địch sư huynh các ngươi đã luyện "Liên Thành kiếm pháp" thì các ngươi làm sao đối địch nổi!

Lão lại cất tiếng cười dài nói:

- Tam sư đệ, ngươi giả bộ giống lắm! Đúng là đại trí giả ngu "Thiết Tỏa Hoành Giang" quả nhiên không phải tầm thường.

Địch Vân thấy đối phương xông vào mỗi lúc một đông thì liên tiếp thi triển ba chiêu "Thích Kiên thức", "Nhĩ Quang thức", "Khứ Kiếm thức" khiến cho đệ tử Vạn gia bị đánh thất điên bát đảo. Đánh thắng đối phương đương nhiên là việc đáng mừng, tuy nhiên chiến thắng quá dễ dàng làm chàng cũng không khỏi kinh ngạc đến ngẩn người. Nhất thời không biết phải làm gì nói gì cho phải, hết len lén nhìn sư phụ lại quay sang nhìn sư muội, thấy nét mặt ai cũng có vẻ nghiêm trọng càng bối rối.

Bất ngờ Thích Trường Phát bước đến gần giật phắt thanh kiếm trong tay Địch Vân, quay mũi kiếm chỉ vào yết hầu Địch Vân, giọng băng lạnh nói:

- Mấy chiêu kiếm vừa rồi ai dạy cho ngươi?

Địch Vân kinh hãi, chàng xưa nay chưa hề biết dối gạt ai, với sư phụ thì càng không dám. Nhưng đêm qua lão cái đã đã nói nếu để lộ ra thì lão tất phải mất mạng, lão là ân nhân chàng

chẳng lẽ lại lấy oán báo ân? Lúng túng một lúc rồi ấp úng nói:

- Sư phụ! Đệ tử... đệ tử tự nghĩ ra...

Thích Trường Phát nghiến răng quát:

- Tự ngươi có thể nghĩ ra được những chiêu thức ảo diệu như thế sao? Hừ! Ngươi không chịu khai ra sự thật ta lấy mạng ngươi!

Mũi kiếm lão đẩy tới, yết hầu Địch Vân đã thấy có máu chảy ra.

Thích Phương chạy tới ôm tay cha kéo ra nói:

- Cha! Đại sư ca trước nay không rời chúng ta nửa bước, có ai ngoài cha dạy võ công cho sư cả Những kiếm chiêu này chẳng phải chính cha đã dạy cho sư ca đó sao?

Vạn Chấn Sơn cười lạnh nói:

- Tam sư đệ, ngươi không cần phải làm như vậy nữa. những lời của lệnh ái vừa nói đã đủ để chứng minh rồi. Thủ đoạn của Thiết Tỏa Hoành Giang xưa nay rất cao minh, chẳng cần phải đem ra đối phó với đại sư ca nữa. Nào, lại đây sư ca chúc mừng ngươi ba chén.

Nói xong rót đầy hai chén rượu. Bưng chén uống cạn xong nhìn Thích Trường Phát cười nhẹ nói:

- Ta đã cạn chén rồi đó! Không lẽ sư đệ lại chẳng nể mặt ta?

Thích Trường Phát hừ một tiếng, ném thanh kiếm đi quay lại bàn uống liền ba chén, xong nghiêng đầu trầm tư, nét mặt đầy vẻ hoài nghi, miệng không ngớt lẩm bẩm mấy tiếng “Kỳ lạ! Quả là kỳ lạ!”

Vạn Chấn Sơn buông chén, nói:

- Tam sư đệ, ta có việc muốn bàn với ngươi. Chúng ta tới thư phòng đi.

Thích Trường Phát gật đầu, Vạn Chấn Sơn bước tới cặp vai Thích Trường Phát, hai người sóng vai đi về phía thư phòng.

Bọn đệ tử Vạn gia lấm lét nhìn nhau, mặt mày ai nấy đều lộ vẻ vừa phẫn hận vừa ngạc nhiên.

Thẩm Thành bỗng lên tiếng nói:

- Tiểu đệ mót tiểu quá! Bị Địch Vân đánh một trận thiếu chút nữa đái ra quần rồi.

Lỗ Khôn hừ lạnh nói:

- Bát sư đệ, ngươi bêu xấu như vậy còn chưa đủ sao?

Thẩm Thành rụt cổ le lưỡi rồi vụt chạy ra ngoài. Nhưng vừa ra khỏi đại sảnh, gã chạy vòng ra phía sau rồi rón rén đến đằng sau thư phòng nghiêng đầu lắng nghe.

Chỉ nghe tiếng sư phụ nói:

“Lão tam, bí mật hơn chục năm nay đến giờ kể ra đã có câu trả lời”.

Lại nghe tiếng Thích Trường Phát đáp:

“Tiểu đệ thật sự không hiểu đại sư ca ám chỉ điều gì”.

“Hừ! Đến giờ này mà ngươi còn giả bộ được sao? Ta hỏi ngươi, tại sao sư phụ lại chết?”

“Sư phụ làm mất một quyển bí kíp võ công tìm mãi không thấy nên uất ức sinh bệnh tạ thế. Việc này đại sư ca cũng biết hà tất phải hỏi”.

“Hừ, ta hỏi ngươi quyển bí kíp võ công đó tên gọi là gì?”

“Làm sao tiểu đệ biết được? Mà đại sư ca hỏi tiểu đệ làm chi?”

“Đó chính là quyển “Liên Thành quyết”!”

“Cái gì mà luyện thành với luyện không thành? Tiểu đệ thật tình chẳng hiểu gì cả”.

(tiếng Hán “Liên” với “Luyện” vốn âm đọc tương tự nhau)

“Hay lắm, vậy ta hỏi ngươi, “tri chi giả bất như hảo chi giả, hảo chi giả bất như cái gì”?”

“Bất như lạc chi giả!”

Xảy nghe Vạn Chấn Sơn phá lên cười như phát cuồng.

Thích Trường Phát hừ một tiếng nói:

“Có gì mà đáng cười đến như vậy?”

“Lão tam ơi là lão tam, ngươi thi thư đày bụng mà lại giả bộ làm người dốt không biết chữ. Sư huynh đệ chúng ta cùng nhau học nghệ mười mấy năm chẳng lẽ lại còn không hiểu nhau? Ngươi không hiểu ba chữ “Liên Thành quyết” thì sao lại có thể mở miệng đọc “Luận ngữ” “Mạnh tử” được?” “Vậy ra nãy giờ đại sư ca thử tiểu đệ đó sao?”

“Thôi không nhiều lời nữa! Mau lấy ra đây!”

“Lấy cái gì?”

“Tự ngươi cũng biết rồi, còn giả bộ làm chi nữa?”

“Hừ! Lão đại, ngươi tưởng Thích Trường Phát này sợ ngươi hay sao?”

Thẩm Thành nghe hai người nói chuyện càng ngày càng lớn tiếng thì thất kinh chạy trở vào đại sảnh kêu lên:

- Đại sư ca! Sư phụ cùng tam sư thúc đang gây lộn, không khéo lại còn đánh nhau nữa!

Lỗ Khôn nhíu mày nói:

- Chúng ta qua đó xem thử thế nào!

Cả bọn đồng đứng dạy chạy ào đi.

Thích Phương giật tay áo Địch Vân nói:

- Chúng ta cũng đi!

Địch Vân gật đầu, nhưng vừa bước đi thì Thích Phương bỗng đứng lại nói:

- Chờ chút đã.

Nói xong nàng lượm một thanh kiếm đưa cho Địch Vân rồi lượm thêm một thanh nữa cầm nơi tay. Địch Vân thấy nàng đã mang kiếm lại còn lấy thừa ra một thanh thì ngạc nhiên hỏi:

- Lấy chi nhiều vậy?

Thích Phương kéo tay chàng vừa đi vừa nói:

- Lúc nãy cha không có mang kiếm!

Bọn đệ tử Vạn gia mặt mày ai nấy đều nặng như chì đứng vây quanh thư phòng. Địch Vân cùng Thích Phương đứng xa hơn một chút. Cả mười người đồng nín thở nghe tiếng cãi vã trong thư phòng.

Tiếng Vạn Chấn Sơn nặng nề vang lên:

“Tam sư đệ, rõ ràng chính ngươi đã hại chết sư phụ!”

“Lão đại! Ngươi nói cái gì vậy? Chớ có ngậm máu phun người! Ngươi nói ai hại chết sư phụ?”

Lúc này dường như Thích Trường Phát đã nổi cơn thịnh nộ nên giọng nói cũng bị biến dạng đi, biến thành khản đục.

Lại nghe Vạn Chấn Sơn nói:

“Thì quyển “Liên Thành quyết” chính ngươi lấy chứ ai!”

“Ta không biết liên nhân liên quỷ gì cả! Lão đại, ngươi muốn vu oan cho ta cũng không dễ như vậy đâu!”

“Hừ, lúc nãy đồ đệ ngươi thi triển mấy chiêu kiếm pháp đó nếu không phải là Liên Thành kiếm pháp thì còn là gì nữa?”

“Tại hắn thông minh tự chế ra mấy chiêu kiếm pháp đó chứ ta đâu có dạy cho hắn! Lúc trước ngươi bảo Bốc Thản đến mời ta, không phải hắn đã từng nói ngươi luyện thành “Liên Thành kiếm pháp” là gì?”

Bên ngoài ai nấy đều đổ dồn mục quang về phía Bốc Thản. Bốc Thản nghe nói vậy thì nhăn mặt cúi đầu nhìn xuống, chứng tỏ lời của Thích Trường Phát không sai.

Nhưng liền đó đã nghe Vạn Chấn Sơn cười lớn nói:

“Tất nhiên là ta đã bảo hắn nói như vậy! Nếu không thì dễ gì mời được ngươi tới đây? Ngươi nói ngươi không biết gì đến Liên Thành kiếm pháp thì tại sao nghe nói tới mấy tiếng “Liên Thành kiếm pháp” lại lập tức chạy tới đây?”

“Ha ha ha! Vạn Chấn Sơn, thì ra ngươi cũng ghê gớm thật, ngươi đã dụ được ta tới Kinh Châu!”

“Không nói nhiều nữa, ngươi giao cho ta rồi tới dập đầu tạ tội trước mộ sư phụ”.

“Hừ, tại sao lại phải giao cho ngươi chứ?”

“Ta là lão đại, ta phải giữ nó!”

Lại nghe Thích Trường Phát im lặng một lát rồi nói:

“Thôi được! Ta giao nó cho ngươi!”

Chúng đệ tử bên ngoài nghe Thích Trường Phát nói câu này thì đồng giật mình. Địch Vân và Thích Phương chỉ mong sao đất nứt ra để hai người có thể chui ngay xuống tránh ánh mắt của bọn đệ tử Vạn gia đang nhìn mình. Thích Phương vừa hổ thẹn lại vừa uất ức, không ngờ phụ thân mình lại có thể làm chuyện đồi bại và sỉ nhục như vậy.

Ngay lúc đó bỗng nghe Vạn Chấn Sơn rú lên một tiếng thảm thiết. Vạn Khuê kinh hoàng hét lên:

- Cha! Cha!

Đồng thời nhảy phắt tới phóng cước đá bung cửa thư phòng nhảy vào bên trong. Mọi người cũng chạy ào vào trong, chỉ thấy Vạn Chấn Sơn nằm ngửa dưới đất, một lưỡi truy thủ cắm giữa ngực lão, song mục trợn trừng, thần thái trông rất ghê rợn, chứng tỏ trước lúc chết lão phẫn hận đến cực điểm.

Thích Phương cũng kêu thét lên:

- Cha!

Toàn thân run bắn, cơ hồ ngã quỵ xuống, phải dựa vào người Địch Vân mới đứng vững được.

Lỗ Khôn đứng phắt dậy, nghiến răng quát:

- Mau truy bắt hung thủ!

Nói xong cùng với Chu Kỳ, Tôn Quân… nhảy qua cửa sổ để ngỏ đuổi theo Thích Trường Phát.

Thích Phương thấy cảnh tượng này thì hét lớn một tiếng, lảo đảo ngã vào người Địch Vân. Địch Vân lúc này cũng không biết phải làm sao trước biến cố đột ngột mà lại vô cùng khủng khiếp này.

Bỗng một tia sáng lóe lên trong đầu, chàng hạ giọng nói nhỏ:

- Sư muội, chúng ta cũng đi đi!

Thích Phương chưa kịp đáp thì đã nghe tiếng Bốc Thản vang lên phía sau lưng:

- Hai ngươi không được đi đâu hết! Hai ngươi là tòng phạm, phải ở đây chờ khi bắt được hung thủ rồi giải lên quan luôn thể!

Hai người quay lại thì thấy Bốc Thản cầm kiếm chỉ ngay hậu tâm Thích Phương. Địch Vân nổi giận định mắng lại, nhưng nghĩ sư phụ mình đã giết chết sư huynh, tội tình này không phải nhỏ nên đành im lặng để mặc cho người ta xử trí.

Bốc Thản cười lạnh nói:

- Hai ngươi tạm thời trở về phòng chờ đợi. Chừng bắt được hung thủ rồi tính tiếp.

Địch Vân trầm giọng nói:

- Việc này đầu đuôi gốc ngọn đều do ta mà ra, không liên quan gì tới sư muội, các ngươi muốn chém muốn giết gì thì cứ ta mà làm!

Bốc Thản giơ chân đạp vào người Địch Vân một cái, cười lạnh nói:

- Đi! Đây không phải là lúc ngươi chứng tỏ là anh hùng hảo hán! Lúc này khắp nơi đâu đâu cũng vang lên tiếng hô hoán truy bắt hung thủ.

Ngoài đường cũng nghe tiếng kẻng vang rền, báo động truy bắt hung thủ giết người. Địch Vân vừa giận vừa nhục, nghiến chặt răng đi về phòng mình.

Thích Phương vừa đi vừa khóc, nói:

- Đại sư ca! Bây giờ chúng ta phải làm sao đây?

Địch Vân ấp úng đáp:

- Ta... ta... cũng không biết phải làm sao...

Thích Phương khóc nói:

- Cha ơi! Cha đi đâu rồi? Sao cha bỏ chúng con lại đây...

Địch Vân đang ngồi ở trong phòng, lúc này cách lúc Vạn Chấn Sơn bị giết chừng hai canh giờ. Chàng ngồi lặng trước bàn, song mục vô thần nhìn chầm chầm vào chiếc nến chỉ còn một nửa, lòng rối như tơ vò, chẳng nghĩ ra được điều gì cho rõ ràng, đầu óc cứ mơ mơ hồ hồ.

Lúc này các tốp đi truy bắt Thích Trường Phát đều đã quay về mà không đem lại chút đầu mối nào. Bên ngoài tiếng bàn luận ồn ào:

“Hung thủ đã trốn ra ngoài thành rồi! Đuổi không kịp”.

“Ngày mai sẽ đi Hồ Nam, bất luận thế nào cũng phải bắt cho kỳ được hung thu báo thù cho sư phụ!”

“Chỉ sợ lão bị người khác giết chết, mối thù của sư phụ coi như vô phương báo trả”.

“Hừ! Dù có phải đuổi đến tận chân trời góc biển cũng phải bắt cho được lão tặc phân thây muôn đoạn để rửa hận”.

“Ngày mai sẽ phát anh hùng thiếp, thông tri với toàn thể giang hồ, hành động vô sỉ của lão tặc để anh hùng thiên hạ đứng ra chủ trì công đạo”.

“Còn tên cẩu tặc Địch Vân với con a đầu Thích Phương thì sao? Hay là cứ giết quách cho xong chuyện!”

“Không được, phải chờ ngày mai Huyện thái gia tới khám nghiệm tử thi, giải chúng lên huyện

rồi tính nữa".

Những lời nghị luận xôn xao của bọn đệ tử Vạn gia rồi cũng lắng xuống.

Địch Vân vẫn ngồi bất động bên bàn, đầu óc nghĩ ngợi mông lung.

Hay là tới kêu tiểu sư muội trốn đi một mình? Mà không được, nàng tuổi còn nhỏ dại, một mình lưu lạc giang hồ ai sẽ chăm sóc nàng? Vậy thì đến kêu nàng rồi cùng bỏ trốn? Cũng không được! Mọi tội lỗi này do chính mình gây ra, nếu mình không sinh sự với bọn Vạn Khuê thì đâu xảy ra chuyện học lén kiếm pháp khiến cho Vạn Chấn Sơn nghi kỵ sư phụ ăn cắp kiếm phổ. Sư phụ là một người thật thà hiền hậu, có khi nào lại làm chuyện đồi bại như vậy? Nhưng chuyện sư phụ giết người là có thật, bây giờ cho rằng mình có nhận hết tội lỗi, nói ra ba chiêu kiếm pháp kia chính là lão ăn mày dạy cho mình thì liệu có ai tin? Mà cho rằng mọi người có tin đi nữa thì liệu có tác dụng gì? Người chết cũng đã chết rồi, ác danh của sư phụ đã truyền ra ngoài, sợ rằng có lấy nước Trường Giang cũng khó mà rửa cho sạch. Không! Dù cho mọi người có không tin thì ta cũng nhất định nói ra tất cả, nói kiếm pháp là do ta học lén của người ngoài, sư phụ vì bị bức quá mới phải làm như vậy! Sư phụ là người tốt! Phải rồi, ta phải ở lại để bảo vệ thanh danh cho sư phụ! Ta sẽ chịu tội thay cho sư phụ!

Đang lúc tâm tư chàng rối loạn bỗng nghe có tiếng động lạ vang lên trên nóc nhà, ngẩn đầu nhìn lên thì thấy một bóng đen lướt qua. Thiếu chút nữa thì Địch Vân đã kêu lên "sư phụ". Nhưng nhìn kỹ lại thì người này vừa cao vừa gầy, chắc chắn không phải là sư phụ chàng. Tiếp đó lại có một bóng đen khác tay cầm đao tuốt trần nhảy theo.

Địch Vân nhíu mày nghĩ thầm:

"Mấy người này không lẽ đi tìm sư phụ?"

Ngay lúc đó bỗng nghe có tiếng nữ nhân kêu thét lên. Địch Vân kinh hãi đứng phắt dậy, nhảy qua cửa sổ ra ngoài. ý nghĩ đầu tiên đến với chàng là hai bóng đen kia đang làm điều gì đó bất lợi cho sư muội. Tiếp đó lại nghe tiếng nữ nhân kêu cứu:

- Cứu mạng! Cứu mạng!

Giọng nói này có vẻ không giống của Thích Phương, nhưng Địch Vân lúc này đâu còn tâm trí nào để phân biệt nữa, cứ nhắm chừng hướng có tiếng kêu cứu chạy tới. Vừa chạy tới gian phòng phía Đông, thấy bên trong có ánh đèn, cánh cửa hãy còn lay động. Địch Vân đưa mắt nhìn vào trong thấy một nữ nhân bị trói tay chân nằm trên giường, hai hắc y hán tử, có vẻ như là hai bóng người mà chàng thấy khi nãy đang đứng bên giường đưa tay vuốt má nữ nhân trên giường. Địch Vân nhận thấy nữ nhân này không phải là Thích Phương thì thở phào nhẹ nhõm, nhưng nhìn thần thái nữ nhân mặt lộ vẻ khiếp hãi, giãy giụa một cách tuyệt vọng trước hai tên gian tặc thì không khỏi chạnh lòng.

Địch Vân tuy đang lâm vào cảnh hoạn nạn, lại đang ở trong Vạn gia, nhưng bản tánh hào hiệp không cho phép chàng làm ngơ trước một việc như vầy. Quát lớn một tiếng, tuốt kiếm nhảy vào nhằm lưng một tên hán tử chém tới.

Gã hán tử quay phắt lại, cử đao gạt kiếm, xong kêu lên:

- Lã huynh đệ! Đi thôi!

Gã hán tử kia hừ lạnh một tiếng, nói:

- Kể như Vạn Chấn Sơn may mắn! Hôm sau sẽ quay lại báo cừu.

Địch Vân thấy hai tên gian tặc định đánh bài chuồn thì nổi giận quát lớn:

- Ác tặc, chạy đi đâu cho thoát!

Hai gã hán tử thấy Địch Vân hung hãn như vậy thì đồng quát lớn một tiếng, song song hươ đao công tới. Địch Vân thấy thế đao mãnh liệt thì không dám khinh địch, vội tràn sang một bên tránh né. Gã hán tử phóng cước đá chiếc bàn lật nhào, ngọn nến văng xuống đất tắt ngấm, trong phòng lập tức tối đen như mực. Chỉ nghe vù vù hai tiếng, chừng như hai gã hán tử đã phóng ra ngoài tẩu thoát. Trời đã tối, khinh công Địch Vân lại chẳng lấy gì làm cao minh cho lắm, hơn nữa bản thân chàng cũng không thông thuộc đường đi lối lại trong Vạn gia nên không dám khinh suất đuổi theo. Chỉ nghĩ thầm, một trong hai tên có một người họ Lã, mười phần chắc chín là đồng đảng của Lã Thông đến để báo cừu. Nhưng chúng lại không biết Vạn sư bá đã chết.

Xảy nghe nữ nhân kêu lớn:

- Ài đau chết đi được! Giữa ngực ta có một lưỡi đao! Mau tới đây rút ra cho ta đi!

Địch Vân nghe nói kinh hãi hỏi:

- Bọn gian tặc đâm trúng ngươi sao?

Nữ nhân rên rỉ:

- Ừ, chúng đâm trúng ta!

Địch Vân nhíu mày nói:

- Để ta đốt đèn lên coi cho rõ.

Nữ nhân bỗng kêu thét lên:

- Mau! Ngươi mau lại đây!

Địch Vân nghe nữ nhân kêu lên thảng thốt như vậy thì giật mình chạy lại, hỏi:

- Chuyện gì vậy?

Bất ngờ nữ nhân ôm chầm lấy chàng rồi kêu lớn:

- Cứu mạng! Cứu mạng!

Tiếng kêu còn lớn hơn tiếng kêu khi nãy.

Nỗi kinh hãi của Địch Vân lúc này không bút nào tả xiết. Rõ ràng nữ nhân vừa mới bị trói chặt tay chân, sao bây giờ lại rảnh tay mà ôm mình? Địch Vân vội đẩy mạnh nữ nhân ra, nhưng đối phương ôm quá chặt nhất thời không sao vùng thoát ra được.

Ngay lúc đó, bên ngoài có tiếng chân rầm rập, có tiếng hỏi lớn:

- Chuyện gì? Chuyện gì vậy?

Nữ nhân một mặt ôm cứng Địch Vân, một mặt kêu lớn:

- Gian tặc! Gian tặc định làm nhục ta!

Ngay lúc đó từ ngoài cửa có người xông vào, ánh đuốc sáng rực như ban ngày.

Địch Vân càng lúc càng kinh hoàng, lắp bắp nói không ra tiếng:

- Ngươi... ngươi nói cái gì vậy?

Vừa nói vừa cố vùng ra. Nữ nhân cố sức ôm chặt, miệng kêu:

- Đừng! Đừng động vào ta!

Ngay lúc đó, mũi kiếm lạnh toát đã kề vào cổ Địch Vân, chàng vừa định ngẩn đầu lên phân bua thì bàn tay phải đau nhói lên một cái, cúi đầu nhìn xuống thì thấy bàn tay máu chảy đầm đìa, năm ngón tay đã bị cắt đứt rơi xuống đất. Địch Vân thiếu chút nữa thì ngất đi, đôi mắt hoảng loạn nhìn lên, thấy Ngô Khảm tay cầm thanh kiếm vấy máu đang đứng bên cạnh.

Địch Vân điên cuồng gầm lên một tiếng, phóng cước đá về phía Ngô Khảm thì ở phía sau có người kích một quyền trúng hậu tâm chàng. Địch Vân mất đà té nhào lên mình nữ nhân. Nữ nhân lại kêu lên:

- Cứu! Cứu mạng!

Giọng Lỗ Khôn lạnh lùng vang lên:

- Trói tên gian tặc này lại!

Địch Vân tuy đầu óc đơn giản, nhưng lúc này chàng cũng đã hiểu ra mình đã lọt vào bẫy rập của đối phương. Chàng gầm lên một tiếng, lật người dậy, định lao vào quyết một trận sống chết với chúng, chợt nhìn thấy gương mặt trắng nhợt của Thích Phương đang nhìn mình.

Địch Vân nghe như có một tảng băng chạy dài trong xương sống, ý thức phản kháng lập tức tiêu tan hết. Thần sắc Thích Phương vừa bi thương, vừa phẫn nộ lại vừa khinh bỉ. Địch Vân đau đớn kêu lên:

- Sư muội!

Thích Phương nước mắt lưng tròng, cũng đau đớn không kém, kêu lên:

- Tại sao? Tại sao ngươi lại làm như vậy?

Địch Vân ấp úng mãi, trăm ngàn lời biện hộ muốn nói mà lại chẳng nói nên lời. Thích Phương quay mặt đi òa khóc nức nở, nói:

- Ta... Ta chết quách đi cho xong...

Nhưng nàng chợt nhìn thấy bàn tay chàng bị đứt lìa bê bết máu thì đau lòng không cầm được, vội xé vạt áo đến gần băng bó cho chàng. Gương mặt của nàng lúc này trắng nhợt, không chút huyết sắc.

Lỗ Khôn trầm giọng hỏi:

- Tiểu sư nương! Tên tiểu tặc này dám vô lễ với người. Bọn tôi sẽ cắt cổ hắn tạ tội với sư nương.

Thì ra nữ nhân này là tiểu thiếp của Vạn Chấn Sơn. Lúc này ả cũng ôm mặt khóc nức nở nói:

- Hắn tới đây nói nhiều lời xằng bậy, nói sư phụ các ngươi đã chết rồi, bảo ta hãy đi theo hắn. Hắn còn nói phụ thân của Thích cô nương là kẻ sát nhân, hắn không muốn ở lại đây để bị liên lụy. Hắn... Hắn còn nói đã lấy được rất nhiều vàng bạc, đi theo hắn cả đời cũng ăn không hết.

Địch Vân thần sắc tán loạn, chỉ biết lẩm bẩm nói:

- Láo... Láo hết...

Chu Kỳ bỗng kêu lên:

- Đi! Đi lục soát phòng của hắn!

Cả bọn kẻ lôi người đẩy, bước thấp bước cao trở về phòng của Địch Vân.

Thích Phương thẫn thờ lê bước đi phía sau.

Vạn Khuê dịu giọng nói:

- Chư vị sư huynh đệ chớ có làm khó dễ Địch sư huynh! Việc gì cũng phải làm cho rõ ràng, đừng để người tốt phải chịu oan uổng.

Chu Kỳ nổi giận nói:

- Còn gì mà chưa rõ ràng nữa? Rõ như ban ngày rồi còn gì? Tên tiểu tặc này mà là người tốt cái con mẹ gì!

Vạn Khuê tỏ vẻ không hài lòng nói:

- Ta thấy Địch sư huynh không phải là người như các vị nghĩ đâu.

Chu Kỳ hừ lạnh nói:

- Việc vừa rồi ai ai cũng nhìn thấy, chẳng lẽ lại còn giả hay sao?

Vạn Khuê lắc đầu nói:

- Chắc là Địch sư huynh say rượu nên nhất thời hồ đồ mà thôi.

Chỉ trong một ngày mà xảy ra bao nhiêu chuyện động trời, Thích Phương đầu óc rối bời, chẳng còn suy nghĩ được điều gì cho đến đầu đến đũa nữa.

Nghe Vạn Khuê có ý biện hộ cho Địch Vân thì cảm kích vô cùng, giọng lí nhí nói:

- Vạn sư ca, đại sư ca của muội không phải là hạng người như vậy đâu!

Vạn Khuê gật đầu nói:

- Thì ta đã nói rồi mà. Chẳng qua Địch sư huynh nhất thời say rượu làm càn vậy thôi chứ chuyện

ăn cắp vàng bạc quyết không thể có được.

Lúc này mọi người đã vào đến phòng Địch Vân. Thẩm Thành đưa mắt nhìn quanh một lúc rồi cúi xuống gầm giường lôi ra một bọc lớn nặng trĩu, lúc lôi ra còn nghe tiếng kim loại chạm nhau leng keng. Địch Vân nãy giờ nghe Vạn Khuê nói vẫn còn bám víu chút hy vọng rằng mình chẳng hề làm cái việc lấy cắp ấy, chắc rằng chúng sẽ chẳng tìm thấy gì. Nhưng thấy Thẩm Thành lôi chiếc bọc ra thì kinh ngạc ngẩn người.

Lại thấy Thẩm Thành dốc ngược chiếc túi, bên trong toàn là những đồ dùng bằng bạc bị đập bẹp lại, thì ra chính là chén nĩa dùng trong bàn tiệc ban chiều. Nhìn thấy những thứ này Thích Phương kêu thét lên một tiếng, suýt chút nữa ngất đi, phải đưa tay vịn cạnh bàn mới khỏi ngã.

Vạn Khuê đến gần an ủi:

- Thích sư muội, xin chớ kinh hoàng, chúng ta sẽ từ từ nghĩ cách.

Phùng Thản bước tới lật nệm giường lên, lại thêm hai bọc nữa, Thẩm Thành và Phùng Thản mỗi người một bọc mở ra, một bên toàn là những nén bạc lớn, mỗi nén nặng đúng mười lạng, bên kia lại là những thứ trang sức bằng châu ngọc. Tất cả gom lại thành một đống lớn trên bàn.

Đến nước này thì Thích Phương chẳng còn gì để mà hoài nghi nữa, vừa oán hận vừa nhục nhã, chỉ muốn tự tuyệt cho khỏi phải mang nhục với chúng đệ tử Vạn gia. Địch Vân vốn là một đứa trẻ mồ côi được Thích Trường Phát mang về nuôi nấng từ thuở nhỏ, hai người cùng lớn lên dưới một mái nhà.

Tuy không ai nói ra, nhưng đều ngầm hiểu là mai này hai người sẽ nên duyên nên phận. Nào ngờ gặp lúc nguy nan chàng lại định bỏ trốn với một nữ nhân khác. Nội một việc như vậy đã là đáng tội, đã vậy lại còn ăn cắp vàng bạc châu báu của người, đê tiện hơn, lấy cắp cả những thứ chén bát bằng bạc!

Lỗ Khôn hừ lạnh quát:

- Xú tặc tử! Tang chứng vật chứng đầy đủ cả, ngươi còn gì để nói nữa không?

Dứt lời giơ tay tát một cái như trời giáng lên mặt Địch Vân. Hai tay Địch Vân đã bị Bốc Thản cùng Tôn Quân nắm chặt, chàng cố vùng vẫy để thoát ra nhưng vô ích. Lỗ Khôn hừ lạnh một tiếng, nói:

- Còn muốn chống cự?

Dứt lời lại một quyền trúng giữa ngực Địch Vân.

Thích Phương tuy hận Địch Vân đến nỗi có thể giết chết chàng ngay tức khắc, nhưng thấy người khác đánh chàng lại không chịu nổi, kêu lên:

- Đừng đánh! Đừng đánh nữa mà! Chuyện đâu còn có đó...

Chu Kỳ cười lạnh nói:

- Cứ dần cho nó một trận sống dở chết dở rồi giải lên quan cũng chưa muộn.

Vừa nói vừa vung quyền đánh tới. Địch Vân hai tay bị nắm chặt, chỉ còn cách đứng yên chịu

trận, một quyền vừa rồi làm lục phủ ngũ tạng lộn ngược cả lên, há miệng phun ra mấy ngụm máu tươi.

Phùng Thản xách kiếm tiến tới, nói:

- Chặt luôn cánh tay trái hắn đi coi hắn còn dám làm chuyện đồi bại nữa thôi!

Nói xong giơ kiếm định chặt. Thích Phương hét lên một tiếng, sắp ngất đi.

Vạn Khuê vội giơ tay đỡ lấy người nàng, ngăn Phùng Thản lại, nói:

- Thôi! Như vậy đủ rồi, đừng làm khó dễ Địch sư huynh nữa, cứ để quan trên phân xử.

Phùng Thản nghe nói từ từ thu kiếm lại. Thích Phương thở dài, hai hàng lệ chảy dài trên đôi má nhợt nhạt, nàng đưa mắt nhìn Vạn Khuê, lòng tràn ngập cảm kích.

o O o

"Năm, sáu, bảy... mười lăm... hai mươi..."

Tiếng đếm cứ đều đều, mỗi một tiếng đếm là một trượng rơi xuống lưng Địch Vân làm da thịt tơi bời, máu ra ướt đẫm, thấm ướt vụn vải và da thịt bị đánh rách tơi ra. Tất cả hòa thành một chất dịch bầy nhầy như bùn nhão đọng trên lưng Địch Vân, lát sau lại chảy dài sang hai bên, đọng thành vũng bên dưới người chàng.

Khổ hình cố nhiên là đau, nhưng chẳng nhằm gì so với nỗi đau trong lòng chàng. Thế là hết! Sư phụ thì lỡ tay giết người trốn biệt, còn lại người thân duy nhất là nàng, vậy mà cả nàng cũng không tin mình, cả nàng cũng cho rằng mình là gian tặc. Càng nghĩ càng uất ức, Địch Vân hét lớn một tiếng rồi ngất đi.

Không biết đã trải qua bao lâu, Địch Vân mơ mơ màng tỉnh dậy trong ngục thất. Nói là tỉnh dậy kỳ thực chàng vẫn ở trong tình trạng nửa tỉnh nửa mê, chưa có ý niệm gì về tình hình hiện tại của mình. Lại qua một khoảng thời gian nữa, cũng không biết là bao lâu, chàng cảm thấy bàn tay phải mình đau đớn khôn tả, dần dà cảm giác đau lan dần lên lưng, mông, đùi lan tỏa toàn thân. Từng thớ thịt trong người chàng không có chỗ nào là không cảm thấy đau đớn. Địch Vân cố lật úp người xuống để vết thương khỏi bị đè ở bên dưới, nhưng vừa cựa người thì hai vai bỗng đau như bị xé toạc khỏi thân, Địch Vân rên lên một tiếng rồi lại ngất đi.

Lần thứ hai tỉnh dậy, cái chàng cảm nhận được đầu tiên vẫn là cảm giác đau đớn và nghe cả tiếng rên của mình. Địch Vân cảm thấy khó hiểu, không biết vì lẽ gì mà đầu vai lại đau khủng khiếp như vậy? Chàng chỉ cảm thấy một nỗi sợ hãi mơ hồ, chàng không dám cúi đầu nhìn xuống, không lẽ cả hai vai đã bị chặt rời ra rồi? Qua một lúc lâu, chàng bỗng nghe thấy tiếng kim thiết chạm nhau phát ra tiếng kêu khe khẽ, cúi đầu nhìn xuống, chỉ thấy hai sợi xích sắt nằm dọc hai bên thân hình. Địch Vân hơi giật mình đưa mắt nhìn sang bên cạnh, bất giác toàn thân run bắn.

Thân hình run rẩy làm chàng đau đến suýt ngất đi lần nữa. Thì ra hai sợi xích sắt xuyên thủng xương tỳ bà nơi bả vai chàng, hai sợi xích này được hàn dính liền với vòng khóa tay và vòng khóa chân.

Xuyên thủng xương tỳ bà!

Chàng từng nghe sư phụ kể đây là cách mà quan phủ dùng để đối phó với bọn giang hồ ác tặc. Cho dù người có võ công cao siêu đến đâu, một khi xương tỳ bà bị xuyên thủng cũng trở thành phế nhân. Nghĩ tới đây chàng đau đớn nói thầm:

"Tại sao lại dùng đến cách này với tả Không lẽ họ không tra xét mà một mực tin lời bọn chúng cho rằng ta là đại ác tặc? Nếu đúng vậy thì thật là oan uổng! Oan uổng!"

Nhớ lại lúc ở trên công đường của quan huyện, chàng đã thực tình kể lại những việc đã qua. Nhưng tiểu thiếp Vạn Chấn Sơn, Đào Hồng, cứ khăng khăng cho chàng có gian ý, dụ dỗ ả trốn đi không được lại giở trò cưỡng dâm.

Hơn nữa bọn đệ tử Vạn gia ai ai cũng chính mắt nhìn thấy chàng ôm cứng Đào Hồng. Chưa hết, lại còn các tang vật lấy được ở dưới giường trong phòng chàng nữa. Thật là Địch Vân dù có trăm miệng cũng khó bề mà chống lại trước những chứng cớ rành rành như vậy.

Chàng còn nhớ như in huyện quan có nét mặt rất thanh tú, giọng nói hiền hòa, chàng hy vọng huyện quan sẽ tra xét kỹ càng trả lại sự thanh bạch cho chàng, nhất định là như vậy. Chàng là người tốt, người tốt thì trời sẽ không phụ. Chỉ có điều, bàn tay phải chàng đã bị chặt đứt làm sao mà luyện kiếm được?

Càng nghĩ càng uất ức, bất kể đau đớn, chàng đứng dậy kêu lớn:

- Oan uổng! Oan uổng!

Nhưng hai chân chàng vô lực, lại té nhào trở xuống. Địch Vân không cam chịu, vừa té xuống đã bò dậy hét:

- Ta không phạm tội! Oan uổng! Oan uổng!

Trong góc lao phòng bỗng có một giọng nói lạnh lùng vang lên:

- Xuyên thủng cả xương tỳ bà, võ công coi như bị phế hết! Hừ, lần này coi bộ xuất vốn khá lớn đấy!

Địch Vân chẳng thèm để ý coi người nói là ai, thậm chí cũng không cần biết những lời của người này có ý gì. Chỉ nhìn ra ngoài kêu lớn:

- Oan uổng! Oan uổng!

Một tên ngục tốt từ bên ngoài đi vào quát:

- Ngươi làm gì mà la lối om sòm vậy? Có mau câm miệng lại không?

Địch Vân kêu lên:

- Oan uổng! Ta muốn gặp tri huyện lão gia cầu xin người minh xét! Oan uổng! Oan uổng!

Tên ngục tốt thấy Địch Vân chẳng những không im mồm ngược lại còn kêu lớn thì chỉ cười lạnh quay đi. Chẳng bao lâu sau hắn quay lại, tay bưng một thùng nước tiểu, tạt lên người Địch Vân.

Nước tiểu có muối, thấm vào các vết thương đau đớn thật không thể chịu đựng nổi. Địch Vân hét lớn một tiếng rồi lại ngất đi.

Từ hôm đó trở đi Địch Vân bị sốt cao, đầu óc mê sảng. Trong cơn mê, chàng hết gọi sư phụ tới gọi sư muội. Liên tục ba ngày như vậy, không lúc nào đầu óc chàng tỉnh táo, ngục tốt đưa cơm tới chàng chẳng động tới một hạt.

Ngày thứ tư, cơn sốt đã giảm bớt. Chỗ các vết thương giờ đã tê dại, đau thì vẫn đau có điều không còn khó chịu như trước nữa. Địch Vân vừa tỉnh dậy nhớ tới nỗi oan ức của mình thì lại kêu lên:

- Oan uổng! Oan uổng!

Nhưng giờ thì tiếng kêu của chàng chỉ còn là tiếng rên rỉ.

Địch Vân ngồi nhổm dậy, đưa mắt nhìn quanh. Lao phòng là một gian thạch thất khoảng hai trượng vuông, tường được lát bằng những viên đá to, nền cũng được lát bằng đá, phía trước có một hàng chấn song sắt thanh nào thanh nấy to bằng cánh tay trẻ con. Ở cuối phòng có một thùng chứa phân và nước tiểu, lúc nào cũng bốc mùi nồng nặc.

Địch Vân từ từ quay đầu lại, ở góc phía tây một đôi mắt như mắt ưng đang chăm chăm nhìn chàng. Đôi mắt chẳng chút thân thiện, Địch Vân rùng mình, chàng không ngờ trong lao phòng lại còn có một nhân vật đáng sợ như vậy. Len lén đưa mắt nhìn người nọ một lần nữa, chỉ thấy đó là một hán tử râu tóc rậm rạp rối bời dài đến quá vai, quần áo rách nát, trông gã giống hệt một người rừng. Hai vai gã cũng bị hai sợi xích sắt xuyên qua, tình hình trông giống hệt như chàng.

sau một thoáng giật mình, Địch Vân cảm thấy được an ủi phần nào, ít ra thì trong thiên hạ cũng còn có kẻ không may như mình. Nhưng liền đó chàng lại nghĩ, tên này trông dáng mạo dữ dằn như vậy chắc đúng là một tên ác tặc đại gian đại ác chứ không phải là người tốt bị oan ức như mình. Hắn gieo ác nhân, hắn phải gặt ác quả, còn ta mới thật là oan uổng. Nghĩ tới đây, bất giác lại rơi lệ.

Chàng bị giải lên quan, bị khảo tra đánh đập, nhưng chàng một mực cắn răng chịu đựng, còn bây giờ thì không chịu được phải rơi lệ, thậm chí còn khóc thét thành tiếng.

Gã đại hán cười lạnh nói:

- Giả bộ giống lắm! Ngày trước ngươi làm nghề đóng kịch hả?

Địch Vân chẳng thèm để ý tới giọng nói đầy vẻ khiêu khích của gã đại hán, vừa khóc vừa kêu oan. Bỗng nghe có tiếng bước chân, tên ngục tốt xách một thùng nước tiểu xăm xăm đi tới. Địch Vân dù có kiên cường đến mấy cũng chẳng dám chống đối, vội vàng hạ thấp giọng, tiếng khóc cũng im dần.

Tên ngục tốt ngoẹo cổ nhìn chàng một lúc rồi nói:

- Tiểu tử! Có người tới thăm ngươi đó!

Địch Vân vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ hỏi:

- Ai... ai vậy?

Tên ngục tốt không đáp quay người đi ra. Lát sau nghe có tiếng mở khóa, lại có tiếng bước chân

vang lên đi về phía này, tiếng bước chân của ba người.

Địch Vân mừng rỡ chống tay định đứng dậy, nhưng hai chân bủn rủn vô lực, đành dựa người vào tường để ngồi thẳng lên. Chàng vừa cử động các vết thương khắp người lại đau đớn thêm, đặc biệt là nơi vai. Tiếng bước chân mỗi lúc một gần, Địch Vân mừng đến quên cả đau đớn, nhổm người dậy kêu lên:

- Sư phụ, sư muội!

Tiếng bước chân của ba người, một là của ngục tốt, hai người còn lại nếu không phải là sư phụ và sư muội thì còn là ai nữa? Chàng đâu còn thân nhân nào khác! Bóng người đã hiện ra trước mắt, Địch Vân kêu lên:

- Sư...

Tiếng "phụ" chưa kịp thốt lên đã bị nuốt ngược vào trong, miệng chàng há hốc không kịp ngậm lại, hai mắt trân trối nhìn ba người đang đến gần. Thì ra đi đầu là tên ngục tốt, kế đó là một thanh niên ăn mặc hoa lệ chính là Vạn Khuê, sau cùng là Thích Phương.

Thích Phương vừa nhìn thấy Địch Vân thì vội chạy vụt tới, hai tay bám lấy chấn song sắt kêu lên thảng thốt:

- Sư ca! Sư ca!

Địch Vân nhìn thấy Thích Phương hai mắt sưng đỏ, nhưng mình lại mặc một bộ áo váy gấm hoa, không còn mặc bộ áo vải mới lúc ở nhà ra đi nữa thì lòng đau như cắt. Cố giữ giọng bình tĩnh, hỏi:

- Sư phụ sao rồi? Có tin tức gì của người không?

Thích Phương lắc đầu, hai hàng lệ chảy dài xuống má. Địch Vân cố nén một tiếng thở dài, hỏi:

- Thế còn sư muội? Hiện muội ở đâu?

Thích Phương vừa lau mắt vừa thút thít nói:

- Muội đâu biết đi đâu, đành ở lại nhà Vạn sư bá...

Địch Vân nghiến răng quát:

- Đó là chỗ hại người! Không thể lưu lại ở đó được. Muội mau dọn ra ngoài mà ở!

Thích Phương cúi thấp đầu, nói:

- Muội trong mình không có tiền bạc chi cả. Hơn nữa Vạn sư huynh cũng rất tốt. Mấy hôm rày ngày nào cũng lên huyện đường, tốn nhiều tiền để lo cho sư ca được sớm ra ngoài.

Càng nghe Địch Vân càng nổi nóng, lớn tiếng quát:

- Ta có phạm tội đâu mà cần hắn phải lo vài bữa nữa tri huyện lão gia xét thấy ta vô tội thì sẽ thả ta ra. Để hắn tốn tiền như vậy mai này chúng ta lấy gì trả lại cho hắn?

Thích Phương bỗng òa khóc nói:

- Tại sao... tại sao sư ca lại làm như vậy chứ? Tại sao lại muốn bỏ mặc tiểu muội?

Địch Vân lặng người, chàng bỗng hiểu ra rằng đến giờ này nàng vẫn cứ tin rằng chàng đã làm những việc ấy, tin những lời của Đào Hồng, tin những thứ vàng bạc kia là do chàng lấy cắp! Cả đời chàng coi Thích Phương như thần như trời, chưa từng làm việc gì lỗi đạo đối với nàng. Vậy mà khi vừa gặp nạn nàng đã không chịu phân biệt trắng đen, dễ dàng rơi vào chiếc bẫy của thầy trò Vạn gia.

Trong thoáng chốc, tự trong thâm tâm chàng trỗi dậy một nỗi thất vọng, đau đớn đến cùng cực, mọi hy vọng sống đều đã tan biến. Trăm ngàn lời muốn nói mà không nói được lời nào, chàng như biến thành người câm.

Chàng cố sức mở miệng ra để nói một lời gì đó, nhưng càng cố gắng thì càng không nói được lời nào, miệng mở ra, gân cổ nổi lên, mặt đỏ lựng. Vô ích, không một âm thanh nào thốt ra được, kể cả một tiếng thét.

Thích Phương nhìn thấy thần thái chàng trông dễ sợ như vậy thì kinh hãi không dám nhìn, vội quay đầu nhìn ra nơi khác.

Địch Vân làm đủ mọi cách vẫn không sao nói được thành tiếng, xảy thấy Thích Phương quay đầu đi thì đau đớn than thầm:

“Nàng ghét ta, nàng hận ta.

Nàng hận ta vừa gặp hoạn nạn đã bỏ nàng trốn đi cùng một nữ nhân khác, hận ta biến thành tên tặc tử xấu xa, hận ta là một tên đồ đệ vong ân bội nghĩa sư môn gặp nạn lại cao chạy xa bay!

Sư muội! Sư muội ơi!

Nàng đã không tin ta, đã căm ghét ta, vậy thì nàng còn đến thăm ta làm chi?”

Chàng từ từ quay đầu nhìn vào tường, cố tránh nhìn vào mắt Thích Phương.

Thích Phương quay lại, lau nước mắt nói:

- Sư ca! Việc đã qua rồi thì không nên nhắc lại nữa. Chỉ mong sao... mong sao sớm có tin tức của cha. Vạn sư huynh đang... đang cố gắng bảo lãnh sư ca ra ngoài...

Địch Vân muốn thốt lên: “Ta không cần hắn bảo lãnh”. Lại muốn nói: “Muội đừng ở trong nhà hắn nữa”. nhưng đôi môi chỉ mấp máy giật giật mà không nói được tiếng nào. Toàn thân chàng run rẩy đến sợi xích sắt cũng khua lên loảng xoảng.

Xảy nghe tiếng tên ngục tốt hối thúc:

- Thôi đủ rồi! Tử ngục này chỉ giam toàn là tử tội trọng phạm, vốn chẳng cho người ngoài vào thăm viếng, nếu để bề trên biết được cả chúng ta cũng phải mất mạng chứ chẳng chơi. Cô nương à, tên này cho dù có còn sống mà ra khỏi ngục thì cũng thành phế nhân. Thôi thì liệu mà quên hắn cho sớm, ở ngoài tìm mối khác mà chung hưởng hạnh phúc.

Nói xong hắn lại đưa mắt nhìn Vạn Khuê cười cười.

Thích Phương nhìn tên ngục tốt van xin:

- Đại thúc, xin chờ một lát, tiểu nữ còn mấy lời muốn nói với chàng.

Xong quay vào lao phòng, thò tay níu áo Địch Vân dịu giọng nói:

- Sư ca, xin hãy yên lòng. Muội sẽ cầu xin Vạn sư huynh cứu sư ca ra ngoài sau đó chúng ta cùng nhau đi tìm cha.

Vừa nói vừa đưa chiếc giỏ tre vào trong, tiếp:

- Trong này có một ít lạp vị, trứng chín, còn có hai lạng bạc sư ca giữ lấy dùng khi cần. Ngày mai muội sẽ lại vào thăm sư ca.

Tên ngục tốt không chờ được nữa, lớn tiếng gắt gỏng:

- Cô nương, ngươi còn không chịu đi ra ta sẽ không khách sáo nữa đâu!

Đến lúc này Vạn Khuê mới lên tiếng:

- Địch sư huynh, xin hãy yên tâm, tiểu đệ nhất định tận lực cầu xin huyện thái gia định án sư huynh sao cho càng nhẹ càng tốt.

Tên ngục tốt cứ hối thúc luôn miệng, Thích Phương miễn cưỡng đứng dậy, miễn cưỡng đi ra. Cứ mỗi bước đi lại quay đầu nhìn Địch Vân một cái. Nhưng Địch Vân thủy chung vẫn nhìn vào tường, toàn thân bất động như một pho tượng đá.

song mục Địch Vân chỉ nhìn thấy bức tường đá lồi lõm, chàng rất muốn quay ra nhìn Thích Phương một lần nữa nhưng người lại cứng đơ, muốn gọi một tiếng sư muội mà quai hàm cứng ngắc thốt không nên lời. Chàng chỉ nghe tiếng bước chân ba người mỗi lúc một xa, nghe tiếng xích sắt khóa cửa loảng xoảng, nghe tiếng bước chân của tên ngục tốt quay lại một mình. Địch Vân lại thở dài nghĩ:

“Nàng nói ngày mai sẽ lại đến. Lại phải chờ cả một ngày dài dằng dặc mới được gặp lại nàng”.

Giờ thì Địch Vân mới cử động được, chàng giơ tay đến bên chiếc giỏ định lấy thức ăn. Bỗng một cánh tay lông lá lùm xùm thò tới giật phắt chiếc giỏ đi.

Chính là gã đồng lao hung ác!

Gã thậm chí chẳng thèm nhìn đến Địch Vân, cứ lấy thịt trong giỏ ra ăn ngồm ngoàm.

Địch Vân nổi giận quát:

- Những thứ đó là của ta!

Địch Vân đột ngột có thể nói lại được như thường khiến bản thân chàng cũng không khỏi ngạc nhiên. Vừa nói vừa tiến tới định giật lại giỏ thức ăn. Gã đại hán chẳng nói chẳng rằng chỉ giơ tay đẩy một cái, Địch Vân lảo đảo té văng binh vào tường. Cái ngã làm chàng đau điếng, nhưng đồng thời chàng cũng thấm thía cái gọi là “phế nhân” mà gã ngục tốt vừa nói khi nãy.

Ngày hôm sau Thích Phương không đến thăm chàng như đã nói. Cả ngày hôm sau nữa cũng không đến. Ngày hôm sau nữa vẫn không thấy nàng đến.

Địch Vân ngày nào cũng ngồi trông ra ngoài, dỏng tai lắng nghe tiếng bước chân, lắng nghe xem có giọng nói nữ nhân nào không. Nhưng bao nhiêu ngày trông chờ là từng ấy ngày chàng thất vọng. Cứ như vậy đã mười ngày trôi qua, Địch Vân cơ hồ phát điên lên. Chàng kêu gào, chàng khóc lóc vang động cả lao phòng, nhưng Thích Phương vẫn không đến, có chăng là những thùng nước tiểu mà tên ngục tốt dội lên người chàng và những trận đòn tàn nhẫn của tên đồng lao hung ác.

Lại qua chừng nửa tháng, Địch Vân đã bình tĩnh trở lại, chàng biến thành một người trầm lặng, có khi nhiều ngày liền chẳng nói lấy một lời. Vào một đêm trăng sáng, bỗng có bốn tên ngục tốt tay cầm đao sáng loáng tiến vào lao phòng, áp giải tên đại hán đi ra.

Địch Vân nghĩ thầm:

“Chắc là giải đi hành quyết. Vậy càng hay, từ nay khỏi phải chịu những trận đòn vô cớ của hắn”.

Đêm đó trong lúc chàng đang mơ màng ngủ xảy nghe tiếng xích sắt loảng xoảng, bốn tên ngục tốt áp giải tên ác đồ trở về lao phòng. Địch Vân hé mắt nhìn ra, chỉ thấy tên ác đồ toàn thân đẫm máu, xem chừng bị tra khảo bằng roi da.

Tên ác đồ ngã vật xuống nền đá hôn mê bất tỉnh. Địch Vân chờ cho bốn tên ngục tốt đi khỏi mới đến gần, mượn ánh trăng rọi vào xem xét thương thế của tên bạn tù. Toàn thân hắn từ đầu mặt đến mình mẩy tay chân lằn roi ngang dọc mà vết roi nào cũng hằn sâu, máu tươi không ngừng rỉ ra. Ngày thường chàng bị hắn hành hạ vô cùng khổ sở, nhưng thấy hắn bị tra khảo dã man như vậy cũng mềm lòng, vội đi lấy nước cho hắn uống.

Gã đại hán dần dần hồi tỉnh mở mắt ra, thấy Địch Vân đang ngồi gần đưa ánh mắt đồng cảm nhìn mình thì bất thần vung xích sắt đập tới tấp lên đầu lên mình Địch Vân.

Địch Vân tuy bị xích sắt xuyên thủng xương tỳ bà, võ công bị phế hết nhưng phản xạ vẫn còn. Thấy gã ác đồ bất thần nổi cơn điên động thủ thì thất kinh lùi xa ra tránh né. Nào ngờ gã ác đồ cũng bị xích sắt xuyên thủng xương tỳ bà, lại còn bị hành hạ đến dở sống dở chết mà sức lực vẫn còn rất mạnh.

Gã đứng phắt dậy phóng cước đá Địch Vân văng vào tường đánh bình một tiếng khiến chàng suýt ngất đi.

Địch Vân kinh hãi buột miệng mắng:

- Đồ điên!

Gã ác đồ cất tiếng cười như điên cuồng, quát:

- Khổ nhục kế của ngươi làm sao che mắt được lão gia! Khôn hồn thì chớ có giở trò với ta!

Địch Vân cười nhạt nói:

- Bản thân ngươi còn bị người ta hành hạ chết đi sống lại. Mạng ngươi có đáng giá gì mà người ta phải giở trò này trò nọ với ngươi?

Gã ác đồ nhảy phắt tới, lại một cước như trời giáng đá vào hông Địch Vân, gằn giọng quát:

- Ta thấy ngươi còn nhỏ tuổi chưa làm điều ác gì nhiều, chẳng qua ngươi chỉ làm theo lệnh của chúng mà thôi, nếu không ta đã đập chết ngươi rồi!

Địch Vân vừa đau vừa tức. Nghĩ mình vô cớ bị tai ương phải lâm cảnh tội tù đã là bất hạnh, nay lại bị giam chung với tên tử tù điên khùng này để bị hành hạ thêm thật đúng là càng thêm bất hạnh.

Từ đó, cứ gặp dịp trăng tròn thì lại có người tới áp giải gã ác đồ đi tra khảo, mỗi lần trở về lao phòng thì toàn thân bầm dập, máu me bê bết. Địch Vân giờ đã biết khôn, mặc cho gã trông thảm hại đến thế nào cũng chẳng thèm nhìn đến. Nhưng nào ngờ, chẳng nhìn đến gã cũng không yên thân, tất cả uất ức của gã đều được lấy lại vốn bằng cách hành hạ Địch Vân. Vừa đánh chàng gã vừa quát mắng:

“Mẹ nó! Cho ngươi nằm ở đây đến mười năm, lão tử cũng không mắc lừa ngươi!”

“Chúng nó đánh tổ tông ngươi, tổ tông ngươi lại đánh ngươi!”

“Cứ chơi cái trò này thử coi ai lời ai lỗ cho biết!”

Cứ làm như tại vì Địch Vân mà hắn bị đòn không bằng.

Kể từ đó cứ mỗi độ trăng tròn Địch Vân lại thấy rầu rĩ, vì biết gã ác đồ sắp bị đưa đi tra khảo cũng có nghĩa là chàng lại sắp bị hành hạ. Quả nhiên tháng nào cũng vậy cứ đúng ngày rằm, gã ác đồ lại bị đưa đi tra khảo, trở về thì y như rằng Địch Vân lại bị gã dần một trận, vừa đấm đá vừa chửi bới. Cũng may mà Địch Vân còn trẻ, sức lực dồi dào nên mỗi tháng mỗi bị đòn mà vẫn chịu đựng được.

Có lúc Địch Vân cũng lấy làm kỳ. Hắn cũng bị xuyên thủng xương tỳ bà như mình nhưng tại sao công lực hắn có vẻ như chẳng bị suy suyển chút nào.

Những lúc thấy hắn vui vui, Địch Vân đánh bạo đem chuyện ấy ra hỏi. Gã ác đồ chẳng những không trả lời mà lại còn nổi điên đánh chàng một trận nên thân.

Thấm thoát mà đã mấy tháng trôi qua, Đông qua Xuân hết, thời gian đã gần một năm qua đi. Địch Vân đã quen dần với tình trạng của mình, cả nỗi đau tâm hồn lẫn nỗi đau thể xác đều trở nên tê dại. Những ngày này, để tránh những trận đòn oan uổng từ phía gã ác đồ, Địch Vân thậm chí chẳng dám nhìn thẳng vào mặt hắn. Chỉ cần không nói chuyện, không tiếp xúc gì với hắn thì trừ những đêm trăng tròn, còn thì gã cũng chẳng đánh đập chàng nữa.

Một buổi sáng, khi tỉnh giấc Địch Vân bỗng nghe có tiếng chim én ríu rít bên ngoài, chàng chợt nhớ ngày xưa thường cùng Thích Phương xem cảnh chim én xây tổ, bất giác lòng lại xót xa vô ngần. Chàng nhìn về phía có tiếng chim én kêu, thấy đôi chim én bay lướt qua cửa sổ căn lầu ở trên cao. Thường ngày, những lúc buồn chẳng có việc gì làm chàng thường nhìn lên cửa sổ căn lầu ấy. Cũng chẳng biết chủ nhân căn lầu ấy là ai, chỉ thấy cửa sổ đóng kín suốt ngày, nhưng trên bệ cửa sổ lúc nào cũng có một chậu hoa tươi bất kể xuân hạ thu đông. Lúc này trên bệ cửa sổ chưng một chậu hoa Mạt lợi (hoa Lài).

Địch Vân đang suy nghĩ vẩn vơ bỗng nghe gã đại hán khẽ thở dài. Gần năm trở lại đây nếu gã không chửi bới la mắng thì là tiếng cười điên dại, còn không nữa thì im lặng cau có. Đây là lần đầu tiên gã thở dài, tiếng thở dài nghe đầy thương cảm. Địch Vân không kềm được lòng mình,

len lén quay đầu nhìn lại, chỉ thấy bên khóe miệng gã đại hán thoáng hiện một nụ cười, nét hung hãn thường ngày biến mất, song mục gã chăm chăm nhìn chậu hoa Lài trên cao. Địch Vân sợ gã bất thần nhìn lại thấy mình đang quan sát gã thì e rằng lại sinh chuyện nên vội quay đầu đi không dám nhìn gã nữa.

Từ ngày phát hiện ra điều bí mật này, sáng nào Địch Vân cũng lén quan sát gã đại hán, y như rằng thấy gã đang chăm chú quan sát chậu hoa bày trên cửa sổ, những lúc đó thấy gương mặt gã thật hiền hòa, thậm chí còn mỉm cười nữa. Mùa xuân thì Mạt lợi, Mai quế; mùa hạ thì Đinh hương, Phụng tiên.

Trong nửa năm ấy Địch Vân và gã đại hán nói với nhau chừng mươi câu.

Thậm chí những trận đánh vào đêm trăng tròn cũng một người đánh trong im lặng, một người chịu đòn trong im lặng. Địch Vân đã sớm nhận ra một điều, nếu chàng tránh né tiếp xúc với gã, không nói chuyện với gã thì cơn thịnh nộ giảm đi rất nhiều và đánh cũng nhẹ tay hơn nhiều. Có điều Địch Vân thỉnh thoảng lại nghĩ:

“Tình hình này mà kéo dài vài năm nữa không khéo mình trở thành người câm thật”.

Gã đại hán này tuy ngang tàng lúc điên lúc tỉnh nhưng ở chung với gã cũng có chỗ hay. Bọn ngục tốt tên nào tên nấy đều rất sợ gã, có khi còn bị gã mắng hay đánh bươu đầu sứt trán nữa. Gặp những lúc đó, bọn ngục tốt cắt cơm gã thì gã lại giật cơm Địch Vân mà ăn. Cũng có khi bọn ngục tốt cắt cơm của cả hai thì gã nhịn đói luôn mấy ngày cũng chẳng hề hấn gì.

vào đêm rằm tháng mười một năm ấy, gã đại hán sau một trận bị tra khảo trở về bỗng phát sốt cao. Trong cơn mê sảng gã thường kêu lên hai tiếng dường như là “song hoa” hay “thương hoa” gì đó. Lúc đầu Địch Vân không thèm để ý, nhưng đến trưa hôm sau lại nghe gã vừa rên vừa kêu lên giọng đứt đoạn:

- Nước... cho nước... ta khát...

Địch Vân vừa tội nghiệp gã nhưng vừa sợ đến gần không khéo rồi lại bị đòn oan. Nhưng gã kêu mấy lượt, cuối cùng Địch Vân không chịu được đi rót cho gã chén nước. Kề chén nước bên miệng cho gã uống Địch Vân vừa chuẩn bị tinh thần, hễ thấy gã vung xích sắt lên là bỏ chạy ra xa. May mà không có chuyện gì xảy ra, gã uống nước xong liền ngủ thiếp đi.

Đêm ấy bốn tên ngục tốt lại xách đao vào áp giải gã đi nữa. Lần này trở lại tiếng rên của gã đại hán đứt đoạn, trông chừng gã tắt thở tới nơi. Lúc bỏ đi một tên ngục tốt hừ lạnh nói:

- Hắn vẫn không chịu nói thì ngày mai lại đánh nữa coi hắn ngoan cố đến bao giờ!

Tên khác gật đầu nói:

- Nhân lúc thần trí hắn chưa tỉnh hẳn, cố gắng bức hắn nói ra, có điều phải cẩn thận để hắn đi gặp Diêm vương thì không hay đâu.

Địch Vân ở chung với tên bạn tù này đã lâu, dù thường ngày bị gã hành hạ đủ điều nhưng thấy gã bị hành hạ đến chết thì thật chẳng đành lòng. Đêm ấy chàng lấy nước cho gã uống bốn năm lần, lần cuối cùng gã hơi tỉnh lại đôi chút, gã nhìn Địch Vân khẽ gật đầu tỏ ý cảm tạ. Từ ngày vào ngục đến giờ, đây là lần đầu tiên gã bạn tù bày tỏ thiện ý với chàng bất giác Địch Vân cảm

thấy an ủi vô cùng, ít ra thì cũng phải thế chứ, con người phải có nhân tính, đâu thể cứ mãi hành hạ nhau được.

Đêm đó bốn tên ngục tốt lại đến, Địch Vân thấy chúng lại đưa gã đại hán đi, theo nhận định của chàng nếu bị tra khảo một lần nữa có thể gã sẽ chết.

Một cảm giác kỳ lạ tràn dâng trong tâm khảm, bất giác chàng đứng phắt dậy chắn ngang cửa ngục quát lớn:

- Không được vào!

Tên ngục tốt hơi bất ngờ, nhưng liền đó gã phá lên cười ha hả, nói:

- Thân ngươi còn lo chưa xong lo cho hắn làm gì! Thôi tránh ra đi.

vừa nói vừa giơ tay đẩy chàng tránh ra. Địch Vân bất thần chụp tay tên ngục tốt đưa lên miệng cắn. Hai hàm răng cắn ngập vào thịt thiếu chút nữa rớt cả miếng thịt, tên ngục tốt đau đớn hét lên một tiếng buông đao nhảy ngược ra ngoài. Địch Vân chỉ chờ có vậy, buông tên ngục tốt lượm thanh đao cầm nơi tay đứng chắn trước cửa ngục bảo vệ gã đại hán.

Bọn ngục tốt quát tháo ầm ĩ, một tên nói:

- Tên tiểu tặc muốn làm phản! Giết hắn đi!

Ba tên ngục tốt còn lại hươ đao nhằm Địch Vân chém tới.

Địch Vân tuy mất hết công lực nhưng đã có đao cầm nơi tay nào có sợ chi mấy tên tiểu tốt này. Dùng đao thay kiếm thi triển một chiêu "Đại mẫu ca diêm thất, Trường nga lỗ dực viên" (chiêu thức này thực ra phải gọi là "Đại mạc cô yên trực, Trường giang lạc nhật viên"), đơn đao khoa lên một vòng rồi bất thần chém xéo xuống một đường, chém trúng đùi một tên ngục tốt.

Thật ra thì chiêu thức này cũng chẳng cao minh gì lắm, hơn nữa lúc này Địch Vân đã mất hết công lực nên chiêu thức đánh ra càng tầm thường. Nhưng vì bọn ngục tốt một là khinh địch, hai nữa bọn này cũng chỉ là hạng tiểu tốt trong nha phủ nên mới dễ dàng bị bại dưới tay Địch Vân như vậy.

Bọn ngục tốt thấy Địch Vân như lên cơn điên làm liều, không muốn đem chén kiểu đổi chén sành nên chẳng tên nào dám liều lĩnh xông vào nữa. Cả ba tên chỉ đứng xa xa mắng nhiếc một hồi. Địch Vân cứ giả đui giả điếc cầm đao đứng chặn nơi cửa lao phòng. Còn bốn tên ngục tốt cũng chẳng đi gọi viện binh đứng ở ngoài mắng một lúc rồi bỏ đi.

Từ hôm đó và bốn ngày tiếp sau bọn ngục tốt không mang cơm tới, cũng chẳng cho nước uống. Đến ngày thứ năm thì Địch Vân khát đến không thể chịu đựng được nữa, gã đại hán cũng phát điên lên vì khát. Bỗng gã khều Địch Vân nói nhỏ:

- Ngươi giả bộ đòi chém chết ta, bọn cẩu tặc ấy tất phải đem cơm nước tới.

Địch Vân không hiểu ý của gã đại hán, nhưng nghĩ lại thử một chút cũng chẳng hại gì. Nghĩ xong liền quát lớn:

- Chúng không mang cơm nước tới ta cứ giết gã điên này trước rồi tính nữa.

Quả nhiên lời dọa của chàng đã có hiệu lực. Tên ngục tốt nghe quát lật đật chạy vào, nói:

- Ngươi mà động tới một sợi lông của hắn ta mang ngươi ra xử lăng trì!

Miệng thì nói vậy nhưng hắn cũng mang một bình nước và một thau cơm hẩm tới. Địch Vân đút cơm cho gã đại hán ăn xong, liền đem thắc mắc của mình ra hỏi:

- Cứ mỗi tháng chúng lại đánh đập tra khảo ngươi nhưng lại sợ ngươi bị giết là nghĩa làm sao?

Gã đại hán nghe hỏi bỗng trợn tròn mắt gầm lên:

- Ngươi tưởng ngươi làm bộ như vậy là đã đủ để gạt ta sao?

Dứt lời cầm chiếc bát uống nước giáng lên đầu Địch Vân một cái, chiếc bát bể nát, đầu Địch Vân cũng phún máu tươi. Địch Vân kinh hãi lui ra lắc đầu nghĩ thầm:

"Hắn lại nổi cơn điên rồi!"

Từ hôm đó trở về sau cứ mỗi đêm rằm bọn ngục tốt cũng đem gã đại hán đi tra khảo nhưng khi trở về gã không đánh Địch Vân nữa. Hai người vẫn không nói chuyện với nhau, hễ Địch Vân có ý định lân la đến gần thì gã đại hán lập tức nổi cơn điên và lại một trận đòn giáng xuống. Gã đại hán suốt ngày lầm lì nửa điên nửa tỉnh, duy chỉ có mỗi buổi sáng, lúc ngắm chậu hoa đặt bên cửa sổ trên cao là gã trông tỉnh táo, hiền hòa mà thôi.

Ngày tháng cứ thế mà trôi qua, đến mùa xuân năm thứ tư thì Địch Vân đã hoàn toàn mất hết hy vọng ra khỏi ngục. Chỉ có trong giấc mộng, thỉnh thoảng chàng cũng gặp lại sư phụ và sư muội. Lâu dần hình ảnh của sư phụ cũng nhạt nhòa, chỉ có hình ảnh của sư muội là không sao dứt ra khỏi tâm trí chàng. Hình bóng đó chẳng những không phai nhạt đi mà thậm chí còn mỗi ngày một đậm nét hơn trong đầu chàng.

Chàng đã không còn dám mơ đến việc có ngày được cùng nàng sum họp, nhưng ngày ngày chàng vẫn không quên thầm khấn nguyện ơn trên phù hộ cho nàng được luôn mạnh khỏe và mỗi ngày mỗi đến thăm chàng. Được như vậy, dù có phải chịu những trận đòn tàn nhẫn của gã đại hán điên khùng này chàng cũng cam tâm.

Nhưng Thích Phương vẫn không đến.

Một ngày, có người đến thăm chàng. Đó là một thanh niên tuấn tú, y phục sang trọng, gã nhìn chàng cười cười nói:

- Địch sư huynh, có còn nhận ra tiểu đệ không? Thẩm Thành đây mà!

Cách biệt mấy năm Thẩm Thành trông khác hẳn, ngày trước hắn chỉ là một thiếu niên mười lăm mười sáu tuổi, mặt non choẹt, vậy mà giờ đây đã là một thanh niên cao lớn, lại còn để ria mép nữa chứ! Suýt chút nữa Địch Vân đã không nhận ra hắn.

Địch Vân thấy hắn chỉ đến một mình thì trống ngực đập thình thình, chạy ra bám lấy chấn song sắt hỏi nhanh:

- Sư muội của ta đâu?

Thẩm Thành đưa một chiếc giỏ tre vào, cười nói:

- Đây là quà của tam sư tẩu ta gởi cho ngươi, tam sư tẩu trong ngày đại hỷ vẫn không quên người xưa, sai ta đem hai con gà, bốn cái móng heo với chục bánh cưới cho ngươi.

Địch Vân hoang mang hỏi lại:

- Tam sư tẩu nào? Mà ngày đại hỷ gì chứ?

Thẩm Thành cười ha hả nói:

- Tam sư tẩu hả, chính là Thích cô nương đó. Hôm nay là ngày tam sư ca ta cùng Thích cô nương bái đường thành thân. Thích cô nương bảo ta mang thịt thà bánh trái cho ngươi, như vậy kể ra cũng chí tình chì nghĩa rồi còn gì?

Địch Vân choáng váng, chàng bám chặt song sắt để khỏi ngã, gào lên:

- Ngươi nói láo! Sư muội ta không bao giờ... chịu lấy Vạn Khuê!

Thẩm Thành cười nhẹ nói:

- Ân sư ta bị sư phụ ngươi đâm cho một đao may mà chỉ bị thương, sau khi dưỡng thương xong, sư phụ ta bỏ qua mọi chuyện, chấp nhận cho Thích công nương làm dâu nhà họ Vạn. Ha! Ha! Ha! Bảo đảm năm tới sẽ cho ra đời một nhóc con! Ha ha ha...

Thẩm Thành càng lớn càng tỏ ra giảo hoạt, giọng nói bình thản, lưu loát nhưng lại chứa đầy gai nhọn.

Hai tai Địch Vân lùng bùng, chàng cơ hồ không nghe nổi giọng nói của chính mình:

- Thế còn sư phụ ta?

- Sư phụ ngươi à? Ai mà biết được. Lão tưởng mình đã giết người không cao chạy xa bay còn chờ gì nữa?

Lát sau hình như nghe Thẩm Thành nói:

- Tam sư tẩu dặn ngươi cứ yên tâm mà ở trong này. Chờ có với tam sư ca ta dăm ba đứa con rồi vào thăm ngươi luôn thể.

Địch Vân phát cuồng quát:

- Câm ngay! Đồ cẩu tặc!

Chàng xách chiếc giỏ ném mạnh ra ngoài, bánh thịt văng tung tóe ra ngoài, Địch Vân nhìn thấy rõ ràng trên chiếc bánh cưới in tám chữ đỏ chót viết rằng:

"Vạn Thích liên nhân, Bách niên hảo hợp".

Địch Vân muốn không tin lời Thẩm Thành nhưng mọi thứ đều rõ như ban ngày thế không tin sao được? Chàng còn mơ mơ hồ hồ nghe Thẩm Thành nói:

- Tam sư tẩu còn thấy tiếc vì trong ngày đại hỷ này mà ngươi không được đến uống chén rượu mừng...

Địch Vân bất thần đưa tay ra ngoài chụp cổ Thẩm Thành, Thẩm Thành thất kinh định tránh né, nhưng lúc này đây chẳng biết sức lực ở đâu mà Địch Vân bỗng hóa thành con mãnh hổ phát cuồng, xuất thủ vừa nhanh vừa mạnh.

Thẩm Thành vừa kêu vừa giãy giụa nhưng cổ đã bị bóp chặt, mặt hắn đỏ tím lại, hai mắt lồi ra.

Bọn ngục tốt nghe tiếng kêu vội chạy tới, xúm nhau gỡ tay Địch Vân ra mới cứu được gã khỏi bị Địch Vân bóp chết.

Địch Vân ngồi phịch xuống đất, câm lặng và bất động như một pho tượng.

Thẩm Thành lủi thủi ra về, bọn ngục tốt cười hi hí lượm bánh thịt mang đi.

Hai mắt Địch Vân mở trừng trừng nhưng chẳng thấy gì cả.

Canh ba đêm đó, chàng xé áo thành từng sợi từng sợi nhỏ, se thành một sợi dây dài, thắt một cái thòng lọng, cột vào song sắt. Mọi việc xong xuôi đâu đó mới đưa đầu vào thòng lọng.

Chàng không cảm thấy buồn cũng không thấy sợ, thậm chí không cảm thầy cả căm hận. Nhân thế giờ đã không còn ý nghĩa gì đối với chàng nữa, đây là cách nhanh nhất gọn gàng nhất để chàng sớm được giải thoát khỏi mọi phiền não và khổ ải. Thòng lọng càng lúc càng thít chặt, mặt chàng nóng ran, nặng nề, lồng ngực muốn nổ tung lên, nhưng chỉ một thoáng sau chàng chẳng còn hay biết gì nữa.

Nhưng cuối cùng chàng lại phục hồi tri giác, có vẻ như một bàn tay to lớn đang ấn ấn lên ngực chàng. Cứ sau mỗi lần ấn xuống buông ra, một luồn không khí mát lạnh tràn vào ngực chàng. Tình hình này kéo dài không biết trong bao lâu, cuối cùng chàng hoàn toàn tỉnh táo mở mắt ra.

Trước mắt chàng là một bộ mặt râu ria tóc tai rậm rạp, chính là gã đại hán bạn tù của chàng. Gã đang nhìn chàng mỉm cười.

Địch Vân tức giận nghĩ thầm:

“Ngươi lúc nào cũng kiếm chuyện gây sự với ta. Ngay cả việc ta muốn chết mà ngươi cũng ngăn cản”.

Địch Vân muốn ngồi dậy mắng cho hắn một trận nhưng tay chân hoàn toàn vô lực, ngay cả một cử động nhỏ cũng không dễ dàng chút nào. Nào ngờ gã đại hán bỗng tươi cười giọng hòa hoãn nói:

- Ngươi đã đoạn khí gần nửa canh giờ rồi, nếu không có độc môn công phu của ta thì chỉ có thần tiên mới cứu nổi ngươi.

Địch Vân nổi giận nói:

- Ai cần ngươi cứu ta?

Gã đại hán tỏ ra vô cùng đắc ý nói:

- Ta không cho ngươi chết thì ngươi không thể chết được!

Gã đại hán nhìn Địch Vân cười một lát rồi kề sát tai chàng nói:

- Môn công phu của ta gọi là "Thần Chiếu công", ngươi đã nghe nói tới bao giờ chưa.

Địch Vân vẫn còn đang giận hừ lạnh nói:

- Ta không biết Thần Chiếu công gì cả, chỉ biết ngươi bị bệnh thần kinh mà thôi.

Kể ra thì thật lạ, lần này Địch Vân nói chuyện với gã chẳng chút khách sáo nhưng gã lại không hề nổi giận, thậm chí còn cất tiếng hát nho nhỏ nữa!

Vừa hát gã vừa xoa bóp vùng ngực cho Địch Vân. Lát sau gã lại hạ giọng nói:

- Kể ra thì mạng ngươi cũng lớn, công phu "Thần Chiếu công" này ta luyện đã mười hai năm rồi, và cũng chỉ mới luyện thành cách đây có hai tháng. Nếu cách đây hai tháng ngươi tự tận ta cũng không thể cứu được ngươi.

Địch Vân nhớ lại việc xảy ra với mình thấy chỉ có chết thì mới giải thoát khỏi mọi khổ não, nhưng cái gã điên này lại quyết ngăn cản thì nổi giận nói:

- Không biết kiếp trước ta đã tạo nên nghiệp chướng gì mà kiếp này lại gặp phải ngươi.

Gã đại hán vẫn không giận, chỉ mỉm cười nói:

- Ngày hôm nay ta rất vui. Tiểu huynh đệ, mấy năm nay ta đã trách lầm ngươi. Đinh Điển này xin tạ lỗi với ngươi.

Dứt lời gã quỳ xuống dập đầu xuống đất nghe binh binh mấy tiếng.

Địch Vân thở dài than:

- Đúng là điên. Điên thật rồi!

Nói xong nằm quay mặt vào trong tường. Bỗng nhớ lại hình như lúc nãy gã tự xưng là Đinh Điển, nghĩ lại mấy năm nay hai người ở cùng một lao phòng nhưng mình chưa biết tên gã. Tính hiếu kỳ nổi dậy, chàng vội quay ra hỏi:

- Ngươi tên gì?

- Ta họ Đinh, chữ Đinh trong Thiên can, tên là Điển, chữ Điển trong bảo điển. Cũng bởi ta quá đa nghi, nên trước nay cứ ngỡ ngươi là người xấu. Mấy năm nay tính đa nghi của ta đã hại ngươi khổ sở trăm bề, thật có lỗi với người anh em quá.

Địch Vân thấy gã ăn nói đâu ra đó, không có vẻ gì điên khùng cả thì ngạc nhiên nói:

- Vậy ra ngươi không hề điên.

Đinh Điển im lặng một lúc lâu, thần thái ảo não nói:

- Thật ra có điên hay không cũng khó nói lắm. Ta chỉ mong cho lòng được thanh thản, nhưng người ngoài nhìn vào thấy ta có nhiều điểm khác thường, nói là điên cũng đúng, nói là tỉnh cũng không sai.

Lát sau gã lại an ủi Địch Vân:

- Địch huynh đệ, những oan ức của ngươi mười phần ta cũng đoán được tám chín. Người ta đã bạc tình bạc nghĩa như vậy thì ngươi việc gì phải đau khổ vì họ chứ? Đại trượng phu lo gì không kiếm được vợ? Mai này kiếm một thê tử hơn gấp mười lần sư muội của ngươi ta nghĩ cũng không phải là chuyện quá khó.

Địch Vân nghe mấy lời này, những oan ức đè nén trong tâm khảm mấy năm nay bỗng chốc vỡ ra, trào lên cổ họng, trào lên khóe mắt. Chàng gục đầu vào lòng Đinh Điển khóc tức tưởi.

Đinh Điển ôm lấy hai vai chàng, khẽ vuốt lên mái tóc dài rối bời của chàng.

sau mấy ngày, tinh thần Địch Vân đã hoàn toàn bình thản. Chàng cùng Đinh Điển thầm thì cười nói. Đinh Điển kể cho chàng nghe những câu chuyện về giang hồ để giúp chàng giải muộn. Nhưng khi bọn ngục tốt mang cơm nước tới Đinh Điển vẫn la hét mắng mỏ Địch Vân làm như tình hình vẫn như trước.

Từ một người bị bạn tù hành hạ đến dở sống dở chết, bỗng chốc biến thành hai hảo hữu. Nếu không có việc Thích Phương và Vạn Khuê thành thân như con độc xà âm thầm cắn xé tâm can chàng thì đây đúng là chuỗi ngày vui sướng thật sự của Địch Vân.

Có hôm Địch Vân hỏi Đinh Điển tại sao trước kia cho rằng chàng là người xấu, rồi sau đó bỗng dưng nhận ra chân tướng?

Đinh Điển giải thích:

- Nếu ngươi là người xấu thì không bao giờ treo cổ tự sát. Ta chờ ngươi chết thật sự rồi mới dùng công phu "Thần Chiếu công" giải cứu. Điều đó chứng tỏ ngươi tự sát là thật chứ không phải giả, không phải dùng khổ nhục kế để gạt ta.

Địch Vân ngạc nhiên hỏi:

- Đinh đại ca nghi ngờ tiểu đệ làm khổ nhục kế ư? Nhưng vì cái gì?

Đinh Điển chỉ mỉm cười không đáp.

Lần sau Địch Vân lại đem việc này ra hỏi nữa, nhưng Đinh Điển vẫn chỉ cười cười không đáp. Thấy Đinh Điển không muốn nói, chàng cũng không hỏi thêm nữa.

vào một đêm Đinh Điển bỗng kề tai Địch Vân nói nhỏ:

- Công phu "Thần Chiếu công" của ta có thể nói là đệ nhất thần công thiên hạ vô địch. Bắt đầu từ hôm nay ta sẽ đem khẩu quyết truyền thụ cho ngươi.

Địch Vân lắc đầu nói:

- Đệ không học đâu.

Đinh Điển lấy là lạ hỏi:

- Người luyện võ nghe nói tới tuyệt thế công phu đều mê như điên, tại sao ngươi có được cơ duyên này lại không chịu học?

Địch Vân thở dài đáp:

- Tình trạng hai huynh đệ ta đang sống dở chết dở ở đây, không biết đến ngày nào mới ra khỏi ngục tù, võ công cao siêu đến mấy cũng vô dụng mà thôi.

Đinh Điển mỉm cười nói:

- Muốn ra khỏi ngục thì có khó khăn gì! Ngươi chú tâm mà học, đừng để công phu tuyệt thế này phải thất truyền.

Địch Vân vốn cố chấp, ngay cả ý nghĩ tự tử cũng chưa dứt khỏi tâm trí, nên mặc cho Đinh Điển nói thế nào cũng chẳng chịu học. Đinh Điển vừa giận vừa tức cười, ai đời có người truyền thụ tuyệt thế võ công lại chẳng chịu học.

Nhưng tức thì tức mà vẫn không làm gì được.

Lại qua vài ngày thì tới ngày rằm. Địch Vân thầm lo cho Đinh Điển, Đinh Điển cũng đoán được tâm tình của chàng, dịu giọng nói:

- Địch huynh đệ, mỗi tháng tới ngày rằm là ta phải chịu một trận đòn, đó là việc không thể tránh khỏi. Khi trở về ta vẫn phải đánh ngươi để che mắt bọn ngục tốt, không được để chúng biết hai ta hòa hảo với nhau. Nếu chúng biết được thì bất lợi lớn cho ngươi đó.

Địch Vân không hiểu hỏi lại:

- Nhưng tại sao lại như vậy chứ?

Đinh Điển thở dài đáp:

- Chúng mà biết hai ta trở thành hảo hữu, chúng sẽ không từ bất kỳ thủ đoạn nào để bắt ép ngươi thăm dò ta một việc. Những độc hình của chúng ngươi không chịu đựng nổi đâu. Ta đánh ngươi là để tránh cho ngươi khỏi phải chịu đau đớn thêm.

Địch Vân gật đầu nói:

- Việc đó nếu đã cơ mật như vậy thì Đinh đại ca chớ nói cho tiểu đệ biết, lỡ tiểu đệ không giữ được mình thì thật đáng xấu hổ. Đinh đại ca, tiểu đệ chẳng qua chỉ là một người nhà quê không hiểu sự đời, nếu vì tiểu đệ mà hư đại sự của đại ca thì đệ có chết cũng không chuộc được tội.

Đinh Điển trầm ngâm nói:

- Chúng nó giam ngươi vào cùng lao phòng với ta, lúc đầu ta cứ tưởng chúng phái ngươi tới đây dùng khổ nhục kế để qua mắt ta, sau đó sẽ lấy lòng ta hầu moi tin tức của ta. Bởi vậy ta rất ghét ngươi luôn kiếm chuyện để hành hạ ngươi. Giờ thì ta biết ngươi không phải là nội gián của chúng nhưng chúng giam ngươi chung với ta ba bốn năm nay không chịu thả ra rõ ràng chúng vẫn có ý đồ dùng ngươi để lấy lòng ta. Chỉ cần ta thích ngươi thì sớm muộn gì cũng sẽ đem điều cơ mật kia nói ra, chừng đó chúng sẽ dùng những cực hình khủng khiếp nhất để đối phó ngươi. Ngươi là một người thật thà, đối phó ngươi dễ dàng hơn đối phó ta nhiều. Ngươi chỉ là tội phạm của tri huyện nhưng lại bị giam trong lao của Tri phủ cũng chính vì lẽ này.

Thấm thoát lại đến ngày rằm, canh hai đêm đó lại có bốn tên ngục tốt đến dẫn Đinh Điển ra đi. Địch Vân đứng ngồi không yên chờ Đinh Điển trở về.

Mãi đến canh tư mới thấy Đinh Điển toàn thân bầm dập trở về lao phòng.

Chờ bốn tên ngục tốt đi khỏi Đinh Điển mới tỏ vẻ nghiêm trọng nói:

- Địch huynh đệ, thật không may cho ta, ta đã bị cừu nhân nhận ra. Tình hình sắp tới đây sẽ còn rắc rối hơn nữa.

Địch Vân lo lắng hỏi:

- Cụ thể thế nào?

Đinh Điển thở dài nói:

- Đêm nay có bốn tên thích khách đến hành thích tri phủ, ta thấy lão khó lòng thoát nạn nên ra tay giải cứu, khổ nỗi tay chân ta vướng víu hành động bất tiện nên đã để một tên chạy thoát. Tin ta bị giam ở đây một khi truyền ra ngoài tất sẽ có nhiều cao thủ tìm đến gây sự.

Địch Vân càng nghe càng lấy làm kỳ, hỏi tới:

- Đinh đại ca, lão tri phủ này mỗi tháng mỗi tra khảo đại ca tàn nhẫn như vậy để lão chết sớm ngày nào tốt ngày đó tại sao lại còn cứu mạng lão? Còn tên thích khách trốn thoát kia là ai?

Đinh Điển lắc đầu nói:

- Những việc này kể ra thì dài lắm. Địch huynh đệ, võ công của ngươi kém cỏi, giờ lại bị mất hết công lực, từ nay về sau bất luận xảy ra việc gì ngươi cũng không được ra tay trợ giúp ta.

Địch Vân chẳng nói chẳng rằng nhưng bụng lại nghĩ thầm:

“Địch Vân này nào phải hạng tham sinh úy tử? Đinh đại ca đã coi ta là bằng hữu, có khi nào Đinh đại ca gặp nguy nan mà ta lại có thể khoanh tay ngồi nhìn?”

Từ hôm đó trở đi Đinh Điển suốt ngày trầm mặc, ngoài những lúc nhìn ngắm chậu hoa trên lan can lầu ra, chẳng lúc nào thấy chàng tươi cười. Phần lớn thời gian cứ cúi mặt trầm ngâm.

Đến nửa đêm ngày mười chín, lúc Địch Vân đang ngủ say, xảy nghe có tiếng động lạch cạch vang lên. Chàng giật mình mở mắt nhìn ra, dưới ánh trăng lờ mờ, chỉ thấy hai tên kình trang đại hán tay cầm đơn đao chém đứt song sắt lao phòng nhảy vào. Địch Vân kinh hãi đưa mắt nhìn qua, thấy Đinh Điển chỉ khoanh tay ngồi dựa tường cười lạnh.

Một trong hai tên đại hán lạnh lùng quát khẽ:

- Họ Đinh kia, huynh đệ ta lặn lội khắp chân trời góc bể tìm ngươi, không ngờ ngươi lại chui rúc trong nhà lao của Kinh Châu phủ. Nhưng trời cao có mắt, cuối cùng cũng tìm ra ngươi.

Tên kia gằn giọng tiếp lời:

- Họ Đinh kia, chúng ta không cần nói dông dài vô ích. Ngươi lấy vật đó giao cho huynh đệ ta, chẳng những bọn ta không làm khó dễ ngươi mà còn cứu ngươi ra khỏi nhà lao.

Đinh Điển lắc đầu nói:

- Vật đó hiện không ở trong người ta. Từ ba mươi năm trước nó đã bị Ngôn Đạt Bình cướp mất rồi.

Địch Vân nghe nhắc tới ba tiếng “Ngôn Đạt Bình” thì không khỏi giật mình nghĩ thầm:

“Đó là nhị sư bá, sao lại có người dính dáng vào chuyện này nữa?”

Một gà đại hán hừ lạnh nói:

- Ngươi tưởng chỉ một lời nói của ngươi là có thể làm bọn ta tin được sao?

Dứt lời hươ đao nhằm yết hầu Đinh Điển chém tới. Đinh Điển vẫn ngồi yên bất động, chờ lưỡi đao đến trước mặt mới bất thần rùn người xuống, thân hình chồm tới, giơ tay chụp vào người gã đại hán một cái. Gã đại hán hự lên một tiếng rồi ngã qus xuống.

Tên đại hán còn lại vừa kinh hãi vừa tức giận, quát lớn một tiếng, vung đao như gió chém tới tấp về phía Đinh Điển.

Đinh Điển cất tiếng cười lạnh, vung dây xích sắt gạt phăng đơn đao của đối phương, đồng thời vung cước đá trúng ngực gã đại hán. Gã đại hán không kịp kêu lên đã văng bắn ra ngoài thổ huyết chết tốt.

Chỉ trong nháy mắt Đinh Điển với hai tay không đã giết chết hai đối thủ, Địch Vân kinh ngạc đến ngẩn người. Chàng tuy đã mất hết võ công nhưng mục quang thì vẫn tỏ tường. Cho dù bản thân chưa mất hết võ công, trường kiếm trong tay vẫn chưa thể sánh với bất kỳ ai trong hai gã đại hán ấy. Vậy mà Đinh Điển vừa tay không vừa bị khoan thủng xương tỳ bà, không để đối phương kịp xuất thủ đã ra tay giết chết cả hai, võ công đó thật đáng kính nể!

Đinh Điển ném hai cái xác ra ngoài rồi làm như không có chuyện gì xảy ra, dựa tường ngủ tiếp. Lúc này song sắt đã bị chặt đứt, nếu hai người muốn vượt ngục thì thật dễ dàng. Nhưng Đinh Điển chẳng hé răng nói gì đến chuyện vượt ngục, bản thân Địch Vân thì thấy bên ngoài chẳng còn điều chi thú vị nên cũng chẳng nhắc tới chuyện đó.

sáng sớm hôm sau bọn ngục tốt thấy bỗng dưng xuất hiện hai cổ tử thi thì hoảng kinh la ó om sòm. Đinh Điển nghe ồn ào thì lừ mắt nhìn bọn ngục tốt một cái khiến cho chúng hoảng hồn im thin thít khiêng hai cổ tử thi đi. Địch Vân cứ tưởng chúng sẽ trở lại vặn hỏi hai người xuất xứ của hai cổ tử thi, nào ngờ cả ngày hôm đó chúng chẳng nhắc gì tới chuyện đó nữa.

Cách đó hai ngày, vào lúc Địch Vân đang ngủ say, bỗng nghe như có tiếng động lạ, hé mắt nhìn ra thì thấy Đinh Điển đang đứng đối mặt với một đạo nhân, bốn bàn tay áp vào nhau. Cả hai đều bất động, trông chẳng khác nào hai pho tượng gỗ.

Lão đạo nhân này vào lao khi nào, có động thủ không, hay vừa vào đã cùng Đinh Điển tỷ đấu nội lực Địch Vân không hề hay biết. Chàng từng nghe sư phụ nói song phương giao đấu, không có cách đấu nào hung hiểm bằng tỷ đấu nội lực. Chẳng những song phương không có cách gì di chuyển tránh né mà còn nhất định phải phân thắng bại chứ không thể dừng tay giữa chừng được.

Dưới ánh trăng sao mờ mờ, chỉ thấy thân hình đạo nhân càng lúc càng lấn tới, trong khi Đinh Điển thì lại như kém thế. Qua một lát, quả nhiên thấy đạo nhân tiếng lên một bước, đồng thời Đinh Điển cũng lui một bước. Lát sau lại thấy đạo nhân tiến thêm một bước nữa.

Địch Vân thấy đạo nhân cứ tiến tới thì nghĩ là Đinh Điển sắp bại tới nơi rồi, nên chẳng còn kể gì

nữa, vội bước tới vung xích sắt nhằm đầu đạo nhân đập tới. Nào ngờ xích sắt chưa chạm vào người đối phương mà một đạo ám kình chẳng biết xuất phát từ đâu hất mạnh khiến Địch Vân chới với rồi văng mạnh vào tường.

Địch Vân nghe toàn thân ê ẩm, nhưng thấy Đinh Điển sắp bại tới nơi, chẳng kể gì đến đau đớn, chống tay định đứng dậy xông ra trợ lực cho Đinh Điển. Nhưng khi chống tay xuống đất, tay chàng bỗng chạm vào chiếc bình đựng nước uống làm nước văng vào người chàng lạnh toát. Địch Vân bỗng nảy ra một ý, chàng bưng bình nước nhằm người đạo nhân tạt tới.

Thật ra thì nội lực của Đinh Điển lúc này đã vượt xa lão đạo, nhưng vì chàng muốn thử xem khả năng thu phát nội lực của thần công mà chàng mới luyện thành ảo diệu tới mức nào nên mới làm ra vẻ kém thế mà thôi. Phần lão đạo lúc này đã mệt muốn đứt hơi, như ngọn đèn sắp cạn dầu, bị cả một bình nước lạnh tạt vào người, tâm thần hơi phân tán, nội lực cũng theo đó chao động, lập tức nội lực Đinh Điển như nước lũ tràn bờ ào ào đổ sang. Chỉ nghe tiếng rắc rắc liên hồi, xương trong người lão đã bị gãy vụn.

Trước khi ngã xuống lão đạo còn cất giọng đứt quãng kêu lên:

- Ngươi… ngươi… đã… luyện thành… “Thần Chiếu công”… trở thành… thiên ha… Vô… địch…

Chưa nói hết câu lão đã ngã xuống đất, toàn thân chảy ra bẹp dí xuống đất như không có xương vậy!

Địch Vân nghe nói thì trống ngực đập thình thình kêu lên:

- Đinh đại ca, công phu “Thần Chiếu công” lợi hại đến như vậy sao? Có thật luyện thành nó rồi sẽ trở thành thiên hạ vô địch không?

Đinh Điển khẽ thở dài, vẻ mặt tỏ vẻ nghiêm trọng nói:

- Nếu là một đánh một thì có thể xưng hùng xưng bá trên giang hồ, nhưng nếu địch nhân đông người thì chưa biết thế nào. Lão đạo này sau khi bị nội công của ta đả thương mà vẫn còn mở miệng nói chuyện được, điều này chứng tỏ công lực ta chưa đạt đến mức lô hỏa thuần thanh. Nội tam nhật sẽ có cường địch thật sự tìm tới. Địch huynh đệ, ngươi có thể giúp ta một tay không?

Địch Vân đứng thẳng người dậy nói:

- Chỉ cần có thể giúp ích cho Đinh đại ca Địch Vân này dù có tan xương nát thịt cũng chẳng từ nan. Chỉ có điều… có điều võ công của tiểu đã bị phế hết… mà cho dù võ công chưa bị phế tiểu đệ cũng chẳng giúp ích gì được cho Đinh đại ca.

Đinh Điển mỉm cười lần tay xuống dưới lớp cỏ khô rút ra một thanh đao, chính là thanh đao của hai tên địch nhân hôm nọ để lại, đưa cho Địch Vân, nói:

- Ngươi cạo hết râu của ta xuống, chúng ta phải dùng kế mới được.

Địch Vân tuy không hiểu ý định của Đinh Điển nhưng vẫn cầm lấy đao cẩn thận cạo bộ râu xồm che gần khuất cả gương mặt Đinh Điển xuống.

Đinh Điển ngồi nhặt mớ râu xếp lại cho ngay ngắn. Địch Vân thấy vậy thì tức cười, nói:

- Đinh đại ca quyến luyến bộ râu này định lượm lại để dành hay sao?

Đinh Điển lắc đầu đáp:

- Chẳng phải ta quyến luyến gì nó, nhưng ta muốn ngươi giả làm ta.

Địch Vân lấy làm kỳ hỏi lại:

- Đệ giả làm đại ca?

- Không sai. Nếu ta đoán không lầm thì nội tam nhật sẽ có cường địch đến. Không phải một mà tới năm người. Bọn người này nếu cứ một đấu một thì ta chẳng sợ gì chúng, nhưng nếu cả năm đồng ra tay thì vô cùng lợi hại. Ta muốn chúng lầm tưởng ngươi là ta mà tập trung đối phó ngươi, lúc đó ta sẽ xuất kỳ bất bị ra tay tấn công làm chúng trở tay không kịp.

Địch Vân ngập ngừng nói:

- Chúng ta làm như vậy e rằng... không được quang minh chính đại cho lắm...

Đinh Điển bật cười ha hả nói:

- Quang minh chính đại! Quang minh chính đại ư? Người trong giang hồ lòng dạ hiểm trá biết bao nhiêu, ai ai cũng đều dùng những thủ đoạn tàn độc nhất đối phó ngươi, ngươi lại đối xử quang minh chính đại với chúng khác nào tự trói mình chịu chết?

- Đinh đại ca nói vậy cũng phải. Nhưng...

- Giờ ta hỏi ngươi, lúc mới vào đây ngươi cứ luôn miệng kêu oan, ta biết ngươi thật sự bị oan ức, bị người gia hại. Nhưng tại sao ngươi vẫn bị nhốt ở đây mấy năm trời mà chưa được thả ra?

Địch Vân trầm ngâm một lát rồi nói:

- Đó là việc mà tiểu đệ nghĩ hoài không thông.

Đinh Điển cười nhẹ nói:

- Ai đưa ngươi vào đây thì cũng chính người đó làm đủ mọi cách cho ngươi ở mãi trong ngục mà không có ngày được thả ra.

Địch Vân nhíu mày nói:

- Đệ thật tình không thể hiểu nổi, giữa đệ với ả Đào Hồng ấy đâu có thù oán gì, thậm chí trước đó còn chưa hề thấy mặt nhau, vậy hà cớ gì ả lại hại đệ đến nỗi thân bại danh liệt, đến nỗi lâm vào cảnh ngộ như ngày nay?

Đinh Điển im lặng một lát rồi nói:

- Ngươi đem sự việc ngươi bị gia hại thế nào nói hết ra cho ta nghe thử.

Địch Vân vừa chậm rãi cạo râu cho Đinh Điển vừa đem sự việc xảy ra kể hết lại cho Đinh Điển nghe từ việc theo sư phụ lên thành mừng thọ Vạn sư bá, rồi đánh nhau với Lã Thông, đêm đến đánh nhau với bọn đệ tử Vạn gia, cả việc sư phụ chàng sau khi đả thương Vạn sư bá sợ quá bỏ trốn, đến việc phát hiện có kẻ giở trò vô lễ với tiểu thiếp Đào Hồng của Vạn sư bá, chàng ra tay

nghĩa hiệp trợ giúp nhưng cuối cùng lại bị vu là giở trò dụ dỗ, dụ dỗ không xong mới quay ra cưỡng hiếp vân vân. Chỉ riêng việc chàng được lão khất cái dạy võ công thì giấu nhẹm không kể, mặt khác việc này cũng chẳng liên quan gì đến việc chàng bị vu oan nên bỏ qua cũng chẳng sao.

Chàng kể xong chuyện mình thì cũng vừa cạo xong bộ râu xồm của Đinh Điển. Bỏ đao xuống thở dài nói:

- Việc xảy ra như vậy đó, chẳng phải là cái oan như non như bể từ trên trời rơi xuống sao? Chắc là tại chúng hận sư phụ của tiểu đệ đâm chết sư phụ chúng nên mới làm như vậy. Nhưng mà cuối cùng Vạn sư bá đã không chết, nhốt đệ từng đó năm cũng hả giận rồi, vì cớ gì lại còn tìm cách để quan phủ nhốt mãi đệ ở trong này? Còn nếu nói chúng đã quên mất đệ cũng không đúng, nếu vậy thì Thẩm Thành đã không vào đây báo tin...

Đinh Điển đưa tay đỡ cằm Địch Vân xoay gương mặt chàng sang bên này rồi bên kia xem tới xem lui một lát rồi cười cười, chẳng nói chẳng rằng. Địch Vân lấy làm ngạc nhiên hỏi:

- Đinh đại ca, tiểu đệ nói có cái gì không đúng sao?

Đinh Điển bật cười nói:

- Đúng! Những điều ngươi nói đều đúng cả, làm gì có cái gì không đúng?

Nếu không phải như vậy thì mới là chuyện lạ.

Địch Vân ngẩn ngơ hỏi lại:

- Đinh đại ca nói vậy nghĩa là sao?

Đinh Điển nghiêm mặt nói:

- Này nhé, ngươi thử tưởng tượng xem, có một tên ngốc tiểu tử dắt theo một tiểu cô nương xinh đẹp đến nhà ta. Ta nhìn thấy tiểu cô nương ấy đã động lòng, nhưng tiểu cô nương kia lại suốt ngày quấn quít bên gã ngốc tử ấy. Ta muốn chiếm lấy tiểu cô nương tất phải trừ khử gã ngốc tử. Ngươi thử nghĩ xem dùng cách gì hay nhất?

Địch Vân hơi rùng mình một cái, một luồng khí lạnh chạy dài trong xương sống chàng. Tiếng Địch Vân cất lên như người ngủ mơ:

- Phải dùng cách gì?

Đinh Điển chậm rãi nói:

- Nếu dùng độc hay cách gì tương tự để giết gã ngốc tử, ít nhiều gì cũng có liên can tới án mạng, hơn nữa, nếu tiểu cô nương kia là người cương liệt rất có thể sẽ tuẫn tiết chết theo, đó là chưa kể còn có khả năng nàng sẽ nuôi chí báo cừu. Vậy cách này không thể dùng được. Theo ý ta thì cách tốt nhất cứ đưa gã ngốc tử ấy tới cửa quan. Để tiểu cô nương kia chịu theo ta, trước tiên ta sẽ làm cho nàng hận gã ngốc tử. Muốn vậy, thứ nhất, nàng phải thấy rằng gã đã thay lòng đổi dạ; thứ hai, gã đang có ý định rời bỏ nàng; thứ ba, gã phải làm những việc thật đồi bại, để mỗi khi nghĩ đến là nàng phải căm hận.

Đến đây thì Địch Vân không ngăn được, cất giọng run rẩy kêu lên:

- Đinh đại ca nói tất cả... tất cả những việc này đều do... đều do gã họ Vạn bày ra?

Đinh Điển hừ lạnh nói:

- Những việc này ta không tận mắt chứng kiến thì làm thế nào biết được?

sư muội ngươi chắc là xinh đẹp lắm?

Địch Vân gật đầu như cái máy.

Đinh Điển cũng gật đầu, tiếp:

- Vậy là để lấy lòng nàng, ta ngày ngày chạy lên cửa quan, mang theo nhiều vàng bạc, nói là để lo lót cho tên ngốc tử kia sớm được tha bổng. Trong khi đi lên cửa quan tốt nhất là dẫn nàng cùng đi. Nàng tận mắt chứng kiến sẽ càng cảm kích cử chỉ hào hiệp của ta.

Địch Vân lại lên tiếng:

- Tiêu tốn nhiều vàng bạc như vậy thì cũng phải có công hiệu chứ...

- Tất nhiên là phải có! Có nhiều vàng bạc có thể sai khiến cả quỷ thần, sá gì một huyện quan nho nhỏ.

- Thế tại sao...

Đinh Điển cười nhẹ ngắt lời Địch Vân nói:

- Ngươi phạm phải tội gì? Những tội mà chúng vu cho ngươi chẳng qua cũng chỉ là cưỡng gian bất thành, lấy cắp một ít tài vật, không phải là mưu đồ làm loạn, cũng chẳng phải phóng hỏa đốt nhà, giết người. Tội như vậy thì chưa đáng để lấy xích xuyên xương tỳ bà và bắt giam suốt đời ở trong lao. Đó chính là công hiệu của số bạc vàng mà người ta bỏ ra đó. Đúng là diệu kế, trăm đường chẳng một khe hở. Tiểu cô nương ở trong nhà ta, cho dù có chung tình đến mấy, cũng không thể chờ hết năm này sang năm khác, chờ đến hết đời.

Địch Vân bất thần đứng phắt dậy, vung đao chém vào vách đá đánh choang một tiếng, nghiến răng nói:

- Vậy ra ta bị giam ngần ấy năm trong này chính là do Vạn Khuê mà ra cả.

Đinh Điển trầm ngâm một lúc bỗng kêu lên:

- Không đúng! Kế sách này có một kẽ hở lớn...

Địch Vân nghiến răng quát lên:

- Còn hở cái gì nữa! Sư muội cuối cùng cũng lấy hắn, Địch Vân này thì bị giam suốt đời ở trong lao. Nếu không nhờ Đinh đại ca ra tay cứu giúp thì đệ đã chết một cách oan uổng để cho kẻ thù tiêu diêu tự tại rồi.

Đinh Điển lúc này cũng đứng dậy đi đi lại lại trong lao, đôi mày nhăn lại, miệng lẩm bẩm:

- Bọn chúng bày mưu tính kế chu toàn như vậy không lý nào lại để lộ một sơ hở lớn như thế

được.

Địch Vân hỏi:

- Đinh đại ca nói sơ hở gì?

Đinh Điển dừng lại nói:

- Đó là sư phụ ngươi! Sư phụ ngươi sau khi lỡ tay đả thương sư bá ngươi lầm tưởng mình giết người bỏ trốn. Nhưng sự thực thì Vạn Chấn Sơn không chết. Vạn Chấn Sơn là đại hào ở Kinh Châu phủ, tin Vạn Chấn Sơn không chết chẳng mấy ngày sẽ truyền khắp giang hồ, sư phụ ngươi nghe tin này cho dù không còn mặt mũi nào quay lại gặp sư huynh thì nhất định cũng tìm cách khác để đón con gái về nhà. Như vậy độc kế mà chúng dày công xếp đặt chẳng hóa ra công cốc sao?

Địch Vân nghe Đinh Điển phân tích chí lý thì không khỏi vỗ đùi khen phải. Trông bề ngoài Đinh Điển có vẻ thô lỗ, không ngờ tâm dạ lại tinh tế như vậy, Địch Vân càng lúc càng khâm phục Đinh Điển hơn.

Đinh Điển nghiêng đầu suy nghĩ một lúc rồi hạ giọng nói:

- Việc sư phụ ngươi không quay lại đón sư muội ngươi đi bên trong còn nhiều ẩn khuất, nhưng chắc chắn một điều là Vạn Khuê đã đoán biết trước được điều này, bằng không gã đã không sắp xếp như vậy. Việc này thật lạ lùng, nhất thời ta không sao thấu hiểu được.

Cho đến hôm nay Địch Vân mới thật sự nhìn ra gốc ngọn của sự tình.

Chàng không ngớt vỗ tay lên trán tự mắng mình ngu muội, người ta chỉ nghe thuật chuyện đã nhận chân ra sự việc, còn mình là người trong cuộc mà đã mấy năm nay lại nghĩ không ra.

Chàng tự mắng tự trách một hồi, chừng quay lại thấy Đinh Điển vẫn đang trầm ngâm suy nghĩ thì bước tới vỗ vai Đinh Điển nói:

- Đinh đại ca, đừng suy nghĩ nữa cho mệt óc. Sư phụ của tiểu đệ là người nhà quê, thật thà chân chất, tưởng mình đã giết người nên cao chạy xa bay, trốn ở nơi hoang sơn cùng cốc nên chắc không hay tin đó thôi.

Đinh Điển quay nhìn Địch Vân, song mục mở thật to, tỏ vẻ vô cùng ngạc nhiên, hỏi lại:

- Cái gì? Sư phụ ngươi mà là người nhà quê thật thà chân chất? Lão mà tưởng mình giết người rồi sợ đến nỗi phải cao chạy xa bay? Ha ha ha...

Địch Vân nghĩ Đinh Điển không biết nên gật đầu nói thêm:

- Vậy chứ sao. Sư phụ của tiểu đệ là người thật thà nhất thế gian. Chẳng qua vì Vạn sư bá nghi oan cho người ăn cắp kiếm quyết gì gì đó nên mới xảy ra động thủ, thật ra thì sư phụ của tiểu đệ là người tốt nhất trần gian.

Đinh Điển chỉ cười lạnh một tiếng rồi bước tới góc lao ngồi xuống, hai mắt nhắm lại chừng như muốn ngủ.

Địch Vân lấy làm lạ hỏi:

- Tại sao Đinh đại ca lại cười lạnh?

Đinh Điển lắc đầu nói:

- Chẳng tại sao cả.

Địch Vân không chịu, nói:

- Nhất định là phải có nguyên nhân. Đinh đại ca cứ nói ra đi, đừng ngại.

Đinh Điển ngồi thẳng người dậy nói:

- Thôi được. Ta hỏi ngươi, trước hiệu của sư phụ ngươi là gì?

- "Thiết Tỏa Hoành Giang".

Đinh Điển gật đầu, hỏi tiếp:

- Trước hiệu đó có ý nghĩa gì?

Địch Vân suy nghĩ một lát rồi lắc đầu nói:

- Những câu chữ văn hoa này đệ chẳng hiểu mấy, nhưng theo đệ suy đoán thì chắc ngụ ý võ công của người cao tuyệt, lại thiên về phòng thủ, đối phương khó lòng công vào được gần thân hình.

Đinh Điển bật cười lớn nói:

- Tiểu huynh đệ à! Ta thấy ngươi mới chính là người thật thà chân chất nhất trần đời này đó. "Thiết Tỏa Hoành Giang" ngụ ý là thiên hạ muốn lên cũng không được muốn xuống cũng không xong. Người trong giang hồ, nhất là những người có tuổi ai lại không hiểu ý nghĩa của cái trước hiệu này? Sư phụ ngươi thông minh tuyệt đỉnh, là kẻ lợi hại bậc nhất trong giang hồ. Bất luận là ai, hễ động đến lão rồi là không có ngày yên, lão sẽ tìm đủ mọi cách, dùng đủ mọi thủ đoạn để báo cừu, làm cho đối phương như con thuyền cứ mãi xoay tròn giữa sông, muốn đi lên không được, muốn đi xuống cũng không xong. Những lời ta nói có thể ngươi không tin, nhưng sau này, khi ra khỏi ngục, ngươi cứ việc đi hỏi các bậc giang hồ tiền bối thì rõ.

Địch Vân vẫn không tin nói:

- Lúc sư phụ dạy kiếm pháp cho đệ, kiếm chiêu là "Cô hồng hải thượng lai, Trì hoàng bất cảm cố" thì người lại đọc là "Ca ông hàm thượng lai, Thị hoành bất cảm quá"; rồi thì "Lạc nhật chiếu đại kỳ, Mã minh phong tiêu tiêu" thì người lại đọc là "Lạc nê chiêu đại tỷ, Mã mệnh phong tiểu tiểu". Sư phụ chữ nghĩa chẳng bao nhiêu, sao lại có thể là người như Đinh đại ca nói được?

Đinh Điển thở dài nói:

- Sư phụ ngươi học rộng đa tài, làm gì có chuyện đọc sai Đường thi? Con người lão thâm trầm, làm như vậy tất phải có dụng ý riêng. Tại sao lão lại cố ý dạy sai cho chính đồ đệ của mình thì thật là khó hiểu. Hà hà... mà nếu ngươi không... không thật thà trung hậu đến thế này thì chưa chắc lão đã nhận ngươi làm đồ đệ. Thôi được rồi, bỏ qua chuyện này đi, đừng nhắc tới nó nữa. Nào, để ta gắn râu vào cho ngươi.

Dứt lời Đinh Điển giơ đao chém vào người lão đạo, lão mới chết huyết dịch trong người còn chưa đông, máu theo vết chém chảy ra. Đinh Điển lấy từng sợi râu chấm máu, sau đó dán lên mặt Địch Vân.

Địch Vân lúc đầu ngửi thấy mùi máu tanh tanh thì cũng hơi lượm giọng, nhưng sau đó nghĩ lại, vì Đinh Điển chàng có thể chịu đựng được tất cả sá gì một chút khó chịu này. Lát sau thì chàng đã quen với mùi máu, hơn nữa đầu óc vẫn còn vẩn vơ với những điều Đinh Điển vừa nói nên cũng không còn cảm giác khó chịu nữa.

Càng nghĩ ngợi Địch Vân càng cảm thấy thế gian này sao quá phức tạp, giữa con người với nhau mà người ta lại không từ bất kỳ thủ đoạn nào để hãm hại nhau. Xem ra ở trong nhà lao này còn yên ổn hơn cuộc sống ở bên ngoài.

Hồi 3: Nhân - Cúc Thanh Cao

Sáng hôm sau bọn ngục tốt lại nhìn thấy một cổ tử thi nữa, cũng ồn ào một chút rồi đâu lại vào đó. Đến gần trưa thì bọn ngục tốt lần lượt dẫn vào hơn chục phạm nhân nhốt vào cùng lao với Địch Vân và Đinh Điển. Bọn người này già trẻ, cao thấp, mập ốm đủ cả, nhưng nhìn bề ngoài cũng đủ biết đây là những nhân vật giang hồ. Vào đến lao, tên nào tên nấy đều bó gối ngồi yên một chỗ. Địch Vân thấy người vào mỗi lúc một đông thì không khỏi kinh hãi, không cần nói cũng có thể đoán được chúng vào là để đối phó với Đinh Điển. Đêm qua Đinh Điển nói sẽ có năm cường địch đến viếng, nào ngờ đến chiều thì trong lao có thêm đến mười bảy tên tất cả, ngồi chật cứng lao phòng.

Đinh Điển thậm chí chẳng thèm nhìn đến bọn người mới đến, cứ dựa tường lim dim ngủ gật.

Bọn phạm nhân mới im được một lúc rồi bắt đầu lên tiếng. Ban đầu còn nói ít nói nhỏ, càng về sau càng lớn tiếng cãi cọ làm huyên náo cả lao phòng.

Địch Vân tuy bề ngoài làm ra vẻ không lưu ý gì tới chúng, nhưng bên trong thì lưu ý nghe chúng nói chuyện cãi vã nhau. Thì ra mười bảy người này chia thành ba phái, chúng tranh nhau một báu vật nào đó.

Địch Vân nhìn thấy dáng vẻ hung bạo của bọn người này thì không khỏi rùng mình nghĩ thầm:

“Ta giả dạng Đinh đại ca, nhưng võ công đã mất hết, nếu chúng bất thần tấn công thì biết phải làm sao đây? Bản lãnh của Đinh đại ca tuy cao nhưng cũng không thể nào giết chết hết bọn chúng trong một lúc được”.

Trời chưa kịp tối, một gã trung niên có thân hình cao to cất giọng oang oang nói:

- Chúng ta đều là người trong giang hồ, không quen thói úp úp mở mở. Món này các huynh đệ trong Động Đình bang ta đã nhắm rồi, huynh đệ nào không phục thì cứ việc lên tiếng, đừng để đến lúc đó bên này tranh bên kia đoạt thêm phiền phức ra.

Nhóm người Động Đình bang có chín người tất cả, chiếm ưu thế tuyệt đối về nhân số. Xảy nghe một lão nhân tóc hoa râm có bộ mặt âm trầm cười lạnh lên tiếng:

- Vậy cũng hay. Các ngươi muốn quần nhau ở trong này hay là ra ngoài kia cho trống trải, đỡ vướng chân vướng tay?

Trung niên đại hán cười lạnh đáp lại:

- Ra ngoài kia cũng được, chẳng lẽ lại sợ ngươi hay sao?

Dứt lời gã nắm lấy song sắt kéo mạnh một cái, thanh sắt to bằng cánh tay trẻ con lập tức cong đi, chuyển sang thanh sắt bên cạnh kéo thêm cái nữa, hai thanh sắt cong sang hai bên để lộ một khoảng trống lớn đủ để một người chui qua. Thần lực của người này chẳng phải tầm thường.

Nhưng gã đại hán chưa kịp chui ra ngoài đã thấy bóng người thấp thoáng, một người đã nhanh như chớp lướt tới đứng chắn trước lỗ hổng. Chính là Đinh Điển.

Không để cho gã đại hán kịp phản ứng, Đinh Điển giơ hai tay chộp lấy ngực đối phương. Gã đại hán này cao hơn Đinh Điển cả nửa cái đầu, vậy mà Đinh Điển vừa chạm vào ngực gã đã mềm rũ ra như cọng bún. Đinh Điển ném thân hình đồ sộ của gã đại hán ra ngoài, chỉ thấy gã nằm cuộn tròn dưới đất không chút động đậy, xem ra đã đoạn khí chết rồi.

Bọn người trong lao nhìn thấy cảnh này thì không khỏi hoảng kinh. Chưa ai kịp phản ứng thì Đinh Điển đã chộp lấy một tên đứng gần ném ra ngoài, xong lại chộp một tên khác ném ra. Cứ vừa chộp vừa ném, nháy mắt đã ném ra ngoài bảy mạng, mà tên nào tên nấy đều nằm bất động, chẳng biết hung cát thế nào.

Mười người còn lại đến giờ này mới hoàn hồn, ba tên cả kinh lùi vào góc phòng, bảy tên còn lại đồng quát lớn một tiếng đồng loạt xuất thủ công tới.

Đinh Điển chẳng tránh né mà cũng chẳng đón đỡ, cứ nhằm người đối phương mà chộp tới, mỗi lần chộp trúng một người là coi như xong một mạng, đối phương thập chí không kịp kêu lên một tiếng. Địch Vân đã từng thấy Đinh Điển biểu diễn công phu nhưng cũng không sao nhìn ra được Đinh Điển đả thương người bằng cách nào, đối phương vì sao mà chết.

Ba tên trốn ở góc phòng lúc này hãi đến vãi đái ra quần, đồng loạt quỳ gối cầu xin tha mạng. Nhưng Đinh Điển thậm chí chẳng thèm nhìn đến chúng, cứ chộp từng tên một ném ra ngoài.

Địch Vân chỉ còn biết trợn tròn mắt nhìn, cứ như là đang nằm mộng.

Đinh Điển giải quyết xong mười bảy đối thủ, phủi tay cười nhẹ nói:

- Võ công như vậy mà cũng đòi tranh đoạt “Liên Thành quyết”.

Địch Vân ngẩn người hỏi lại:

- Đinh đại ca nói cái gì mà “Liên Thành quyết”?

Đinh Điển chừng như hối hận vì đã lỡ lời, nhưng cũng không muốn nói dối Địch Vân nên chỉ cười cười không đáp.

Địch Vân thấy Đinh Điển không nói nên cũng không hỏi tới, đưa mắt nhìn ra ngoài thấy mười bảy nhân vật giang hồ mới còn hùng hùng hổ hổ đó mà giờ đây chẳng khác nào những bị thịt nằm nghiêng ngửa đủ tư thế dưới đất thì không khỏi chạnh lòng nói:

- Đinh đại ca, bọn người này đều đáng chết cả hay sao?

Đinh Điển lắc đầu:

- Tất cả đều đáng chết thì không hẳn, nhưng trong bọn chúng không một ai đến đây với ý tốt cả. Nhưng nếu ta chưa luyện thành “Thần Chiếu công” thì giờ đây tình cảnh của ta còn thảm hơn như vậy gấp nhiều lần.

Địch Vân biết Đinh Điển không nói dối, trầm ngâm một lúc rồi nói:

- Chỉ khẽ chạm vào người là có thể giết được người, điều này tiểu đệ trước nay chưa từng nghe nói tới. Giá mà đem việc này nói cho sư muội nghe nàng cũng không tin...

Nói tới đây chàng bỗng tỉnh ngộ, ngực nghe đau nhói như vừa bị đánh một quyền.

Đinh Điển đưa mắt nhìn Địch Vân thở dài nói:

- Ở đời không phải cứ luyện thành tuyệt thế võ công là muốn gì được nấy...

Địch Vân bỗng chỉ một tử thi bên kêu lên một tiếng kinh ngạc.

Đinh Điển tròn mắt hỏi:

- Việc gì vậy?

- Người đó chưa chết hẳn, đệ thấy hắn động đậy.

Đinh Điển giật nảy người hỏi lại:

- Thật vậy sao?

Địch Vân gật đầu khẳng định:

- Đệ thấy rõ ràng mà!

Vừa nói chàng vừa nghĩ thầm, việc này đâu có gì quan trọng mà Đinh đại ca lại có vẻ lo lắng như vậy.

Đinh Điển nhíu mày chừng như gặp phải chuyện rắc rối lớn. Chàng chui qua chấn song đến bên cạnh tên kia cúi xuống quan sát.

Bỗng Đinh Điển ngã ngửa người ra phía sau, Địch Vân nhìn thấy rõ ràng hai điểm hàn tinh từ thân hình tên kia bay xẹt ra lướt qua sát mặt Đinh Điển.

Địch Vân rùng mình mừng thay Đinh Điển vừa thoát khỏi đại họa.

Trong khi đó thì tên kia vừa phóng xong ám khí là lập tức nhảy nhổm dậy đào tẩu. Thân thủ nhanh nhẹn tuyệt luân.

Đinh Điển nhìn thấy khinh công của đối phương cao cường, bản thân mình lại bị vướng víu dây xích biết không đuổi kịp, vội chộp lấy một cổ tử thi vận lực nhằm lưng gã ném mạnh tới.

“Bình” một tiếng, cổ tử thi ném trúng lưng gã, thân hình gã từ trên mái nhà rơi ngược trở xuống. Đinh Điển bước tới nắm cổ gã xách vào trong lao, đưa tay lên mũi, lần này thì gã đã đoạn khí thật sự rồi.

Đinh Điển ngồi bệt dưới đất, hai tay chống cằm nhíu mày suy nghĩ:

“Tại sao lần đầu hắn lại không chết? Không lẽ thần công của ta còn có điều gì chưa ổn? Hay là ta luyện chưa đến nơi?”

Nghĩ mãi mà vẫn không sáng ra được điều gì, Đinh Điển nổi dóa nắm ngực gã đại hán xé toạc ngực áo của gã ra. Tay Đinh Điển bỗng chạm phải vật gì mềm mềm nhưng lại có sức phản chấn lạ lùng đẩy bàn tay chàng ra.

Đinh Điển mừng rỡ kêu lên:

- Thì ra là như vậy! Vậy mà ta cứ tưởng...

Địch Vân nghe nói thì chạy đến gần hỏi:

- Đinh đại ca, việc gì vậy?

Vừa hỏi chàng cũng vừa nhìn thấy trên người gã đại hán có mặc một chiếc áo lót đen tuyền trông rất lạ.

Đinh Điển lột chiếc áo lót của gã kia ra, mỉm cười nói:

- Địch huynh đệ, ngươi hãy mặc chiếc áo này vào đi.

Địch Vân tuy không biết lai lịch chiếc áo này nhưng nghĩ chắc phải là vật gì quý báu lắm, liền lắc đầu nói:

- Đây là vật của Đinh đại ca, tiểu đệ không thể tham lam mà nhận lấy.

Đinh Điển nhìn chàng nghiêm giọng hỏi:

- Bất kỳ vật gì không phải của ngươi thì ngươi không tham lam nhận lấy hay sao?

Giọng Đinh Điển nghiêm lạnh khiến Địch Vân sợ Đinh Điển giận, bối rối nói:

- Nếu Đinh đại ca nhất định muốn tiểu đệ mặc thì tiểu đệ sẽ mặc.

Đinh Điển nhìn xoáy vào đáy mắt Địch Vân, nghiêm giọng hỏi lại:

- Ta hỏi ngươi, bất kỳ vật gì không phải của ngươi thì ngươi không tham lam lấy nó, có phải không?

Địch Vân chẳng hiểu ý tứ của Đinh Điển, nhưng cũng gật đầu nói:

- Vật không phải của đệ, trừ phi chủ nhân giao cho tiểu đệ, bằng không tiểu đệ nhất định không tham cầu. Vật của người khác mà tham cầu chẳng hóa ra là cường đạo sao?

Nói đến đây, chàng bỗng nhớ đến cảnh ngộ mình, bất giác hào khí xông thiên, ngẩn cao đầu nói:

- Đinh đại ca, tiểu đệ vì bị người hãm hại mới phải vào đây chứ Địch Vân này cả đời chưa làm việc gì phải hổ thẹn với trời đất.

Đinh Điển gật gật đầu nói:

- Hay lắm! Hay lắm! Thật không uổng công Đinh mỗ kết bạn với ngươi.

Giờ thì ngươi mặc chiếc áo này vào, mặc vào bên trong ấy.

Địch Vân không tiện từ chối, đành cởi bỏ áo ngoài, mặc chiếc áo đen ấy vào trong. Hai tay hai chân chàng bị xích, muốn thay đổi y phục thật không dễ dàng. Đinh Điển phải giúp chàng xé rộng ống tay áo ngoài mới cởi áo ra được. Còn chiếc áo đen kia chẳng qua là hai mảnh trước sau ghép lại, chỉ cần chui đầu qua cổ áo rồi cài nút hai bên hông là xong.

Đinh Điển giúp Địch Vân mặc xong áo mới chậm rãi nói:

- Đây là một chiếc bảo y đao thương cũng không thể xuyên qua. Nó được dệt từ một loại tơ tằm đen xuất xứ ở Đại Tuyết sơn. Ngươi thấy đó, để làm chiếc áo này người ta không thể dùng kéo để cắt may mà phải dệt thành nguyên một tấm, nửa trước nửa sau rồi cài nút ở hai bên. Chẳng những vậy, nó còn có tác dụng chống lại các loại chỉ công chưởng lực. Tên này xem ra phải là một nhân vật trọng yếu của phái Tuyết sơn mới được mặc thứ “Ô Tàm y” này, hắn đến để lấy bảo vật, không ngờ lại trở thành người đến dâng bảo vật. Chuyện đời đôi khi lại trớ trêu như vậy đó.

Địch Vân nghe nói vậy thì vội nói:

- Đinh đại ca có nhiều cừu nhân vậy càng nên mặc chiếc áo này để hộ thân, hơn nữa cứ đến ngày rằm mỗi tháng...

Đinh Điển khẽ lắc đầu mỉm cười nói:

- Ta đã có “Thần Chiếu công” hộ thân, không cần đến chiếc “Ô Tàm y” này.

Còn nói việc bị khảo tra vào mỗi đêm rằm... đó là do ta tự nguyện chịu, nếu dùng “Ô Tàm y” để hộ thân thì đâu còn ý nghĩa gì nữa? Chút đau đớn ngoài da, chỉ cần không làm thương tổn đến nội tạng bên trong thì có gì mà phải ngại.

Địch Vân nghe nói lòng hiếu kỳ lại trỗi dậy, nhưng chàng chưa kịp hỏi thì Đinh Điển đã tiếp lời:

- Ta bảo ngươi giả dạng ta, tuy ta luôn ở bên cạnh bảo hộ nhưng thể nào cũng có sơ sót, có chiếc áo này thì yên tâm hơn. Giờ ta truyền thụ tâm pháp luyện “Thần Chiếu công” cho ngươi, hãy tập trung tinh thần cố mà nhớ cho kỹ.

Trước đây Đinh Điển đã có lần muốn triền võ công cho Địch Vân, nhưng khi ấy chàng vẫn đang chán đời nên không chịu học. Giờ thì chàng đã hiểu ra những gì mà chàng hứng chịu ngày nay là do kẻ thù gia hại, lòng hận thù thôi thúc chàng phải báo thù. Chàng cũng tận mắt nhìn thấy Đinh Điển với hai tay không giết chết những cao thủ giang hồ dễ như lấy đồ trong túi, chỉ cần học được hai ba thành công phu đó cũng đủ để giết kẻ thù rửa hận. suy nghĩ tới việc báo thù tuyết hận, song mục chàng đỏ rực như hai hòn than, đầu óc tiêu diêu tận nơi nào.

Đinh Điển cứ tưởng chàng lại chấp nê chẳng chịu học, đang nghĩ cách thuyết phục chàng. Xảy thấy Địch Vân quỳ sụp xuống, khóc lớn, nói:

- Đinh đại ca! Đại ca cứu sống tiểu đệ, dạy dỗ tiểu đệ điều hay lẽ phải.

Công đức tái tạo cao dày, tiểu đệ nguyện khắc cốt ghi tâm. Tiểu đệ nhất định luyện võ thành tài để báo thù! Xin Đinh đại ca hãy truyền võ công cho tiểu đệ.

Đinh Điển bỗng cất tiếng cười lớn, tiếng cười hàm chứa nội lực kinh nhân, khiến cả tòa lao thất chao đảo như muốn đổ sụp xuống.

Đinh Điển ngưng cười, giọng nghiêm lạnh, nói:

- Muốn báo cừu thì có gì khó khăn, chỉ sợ đến lúc đó ngươi lại chùn tay chẳng nỡ.

Chờ cho cơn kích động của Địch Vân qua đi, Đinh Điển mới đem khẩu quyết luyện “Thần Chiếu công” truyền thụ cho chàng.

Địch Vân giờ đã không còn như lúc trước nữa, vừa học thuộc khẩu quyết là lập tức bắt tay vào luyện. Đinh Điển nhìn thấy chàng luyện tập sốt sắng như vậy thì mỉm cười nói:

- "Thần Chiếu công" luyện thành lập tức có thể xưng bá giang hồ, nhưng để luyện thành chẳng dễ như ngươi tưởng. Căn bản nội công của ta vững vàng, lại gặp được cơ duyên tốt, ấy vậy mà cũng phải luyện những mười hai năm mới thành tựu. Địch huynh đệ, luyện công đòi hỏi người luyện phải rất chuyên cần, nhưng nên nhớ một điều, dục tốc bất đạt. Phải luyện từ từ, có tầng có thứ, phải tiến chậm mà tiến đều, trong lúc luyện tâm trí phải thư thái, không được có tạp niệm. Đây là điều căn bản mà người luyện công nào cũng phải nằm lòng, ngươi hãy cố mà nhớ lấy.

Địch Vân tuy miệng gọi Đinh Điển bằng đại ca nhưng dạ lại tôn Đinh Điển như thần thánh, bất kể Đinh Điển nói điều gì chàng cũng tuân theo răm rắp. Nhưng hiện tại lòng chàng đầy dẫy tạp niệm, không sao giữ cho tâm thần thư thái được. Việc luyện công đành gác lại, chờ hôm sau mới bắt đầu nghiên luyện.

Ngày hôm sau, từ nha lại đến bổ đầu, ngục tốt đều xôn xao chạy ra chạy vào như có loạn. Mãi đến xế chiều mới chịu khiêng gần hai chục cổ tử thi đem đi. Đinh Điển, Địch Vân đều nói bọn chúng tự giết lẫn nhau, bọn nha lại vốn úy ks Đinh Điển nên cũng chẳng dám làm khó dễ gì hai người.

Ngày hôm đó Địch Vân cứ chiếu theo khẩu quyết mà hành công. Nhập môn luyện tập "Thần Chiếu công" tuy tương đối dễ, nhưng bảo phải dẹp hết vọng niệm thì không dễ chút nào. Địch Vân lúc thì nhớ tới sư muội, lúc lại nghĩ về sư phụ, lúc lại nhìn thấy bộ mặt cười đầy nét gian xảo của Vạn Khuê.

Càng muốn dẹp bỏ tạp niệm thì tạp niệm nảy sinh càng nhiều. Mãi đến đêm Địch Vân mới tạm dẹp bớt được những ý nghĩ lộn xộn trong đầu. Đang luyện công bỗng chàng nghe như có ai đó đánh mạnh một quyền trúng ngực, tiếp đó lại thêm một quyền nữa. Hai cú đánh như trời giáng khiến Địch Vân suýt chút nữa ngất xỉu, hai mắt tối sầm. Phải một lúc sau chàng mới hoàn hồn, hé mắt nhìn ra, trước mặt chàng mỗi bên xuất hiện một tăng nhân cao lớn, phía sau một chút lại có thêm ba người nữa. Năm tăng nhân đứng kẻ trước người sau nhưng tạo thành hình vòng cung vây chàng vào giữa.

Địch Vân biết ngay đây là năm cường địch mà Đinh Điển nói tới hôm trước. Không để lộ sơ hở, chàng cố nhịn đau, giả giọng khàn khàn cười ha hả nói:

- Thì ra là các ngươi! Đinh mỗ chờ đợi đã lâu!

Tăng nhân đứng bên trái cất giọng lơ lớ nói:

- Thẳng thắn như vậy là hay. Ngươi cũng thừa biết bọn ta tới đây vì cái gì rồi! Giao ra đây!

Ngay lúc đó bỗng nghe "bốp" một tiếng, đầu vai lão trúng phải một quyền, thân hình loạng choạng suýt chút nữa nhào xuống đất. Tiếp đó, tăng nhân bên cạnh cũng rú lên một tiếng nhào xuống đất. Địch Vân kinh ngạc đưa mắt nhìn về phía Đinh Điển.

Chỉ thấy Đinh Điển nhẹ nhàng như một con mèo lướt tới, vung quyền kích về phía tăng nhân thứ ba. Quyền của Đinh Điển vừa nhanh vừa kỳ ảo, đánh ra thấy nhẹ như không, chẳng nghe

chút tiếng gió. Tăng nhân thứ ba cũng rú lên một tiếng, thân hình văng bắn vào tường, thổ huyết chết tốt.

Hai tăng nhân còn lại nhìn theo ánh mắt Địch Vân, phát hiện ra Đinh Điển, cả hai đồng thanh kêu lên:

- "Thần Chiếu công" Vô Ảnh thần quyền!

Một trong hai tăng nhân vội vàng cúi xuống ôm một người bị thương nhảy phốc qua lỗ hổng nơi song sắt tẩu thoát. Người còn lại một tay ôm tăng nhân bị thương, một tay vung chưởng đánh về phía Đinh Điển.

Đinh Điển cười lạnh một tiếng, song quyền như hai chiếc chày máy đánh ra. Tăng nhân vung chưởng đón đỡ, cứ mỗi lần quyền chưởng chạm nhau, tăng nhân lại loạng choạng lùi một bước, đến lần thứ ba thì lão văng bắn ra ngoài sân, gắng gượng bò dậy, đi mấy bước, thân hình lão đảo như người say rượu, cuối cùng ngã xuống đất, giãy mấy cái rồi nằm yên bất động, người bị thương trước cũng nằm bất động.

Đinh Điển phủi tay nói:

- Đáng tiếc, đáng tiếc! Nếu ngươi không nhìn về phía ta thì tên hòa thượng ấy đã không kịp tẩu thoát.

Địch Vân nhìn thấy mấy hòa thượng chết một cách thảm khốc như vậy thì lòng không khỏi cảm thấy bất nhẫn, nghĩ thầm:

"Để cho lão tẩu thoát cũng tốt, Đinh đại ca giết quá nhiều người rồi còn gì".

Đinh Điển mỉm cười nói:

- Ngươi cho rằng ta ra tay quá ác phải không?

Địch Vân hơi đỏ mặt, lúng túng nói:

- Đệ… đệ…

Vừa nói đến đây, chàng cảm thấy như có một chiếc búa lớn giáng trúng ngực, hơi thở tắt nghẹn, ngã nhào xuống đất bất tỉnh.

Đinh Điển vội chạy tới dùng thủ pháp "Thôi huyệt quá cung", xoa bóp toàn thân chàng. Thật lâu sau Địch Vân mới hồi tĩnh lại.

Đinh Điển lúc này mới thở dài nói:

- Ngươi trách ta ra tay quá ác, nhưng hai tên ác tăng ấy ra tay còn hiểm độc hơn gấp trăm lần. Chúng vừa tới chưa nói tiếng nào đã lập tức hạ thủ. Cũng tại ta sơ ý, ta cứ nghĩ ít ra chúng cũng bức ta một lúc rồi mới ra tay. May mà ngươi còn có "Ô Tàm y" hộ thân, bằng không hậu quả thật khó lường. À, phải rồi, tại chúng cũng úy kỵ ta nên mới ra tay trước rồi mới đòi báu vật.

Đinh Điển đưa tay phủi hết đồ hóa trang trên mặt Địch Vân cười nhẹ, tiếp:

- Tên trọc còn sống sót ấy sợ đến vãi đái trong quần, chắc là sẽ không bao giờ dám đến quấy rầy

chúng ta nữa.

Xong Đinh Điển lại nghiêm mặt nói:

- Địch huynh đệ, tên ác tăng sống sót ấy tên là Bảo Tượng. Tên bị thương được Bảo Tượng cứu đi là Thiện Dũng. Trong hai tên trúng quyền của ta trước tiên, một là tên Thiện Dũng ấy, tên còn lại nằm chết ngoài kia là Thắng Đề. Hai tên này võ công lợi hại nhất bọn. Chúng đều là những cao thủ nhất nhì của Huyết Đao môn ở Tây Tạng. Nếu cứ đường đường chánh chánh giao đấu với chúng e rằng ta không địch nổi chúng. Thiện Dũng tuy được Bảo Tượng cứu đi nhưng đã trúng quyền của ta thì khó lòng thoát chết. Còn lại một mình Bảo Tượng, người này tâm địa tàn độc, nham hiểm vô cùng, sau này nếu chạm mặt hắn trên giang hồ, ngươi phải thật cẩn thận mới được.

Trầm ngâm một lát Đinh Điển tiếp:

- Nghe nói sư phụ của ngũ tăng vẫn còn tại thế, võ công của lão vô cùng lợi hại. Mai này ta nhất định đấu với lão một phen.

Địch Vân tuy có bảo y hộ thân, nhưng vì công lực mất hết mà công lực của ngũ tăng lại quá lợi hại nên thương thế khá nặng, có Đinh Điển bên cạnh hỗ trợ vậy mà cũng phải hơn mười ngày dưỡng thương mới bình phục.

Hai năm tiếp theo tình hình tương đối yên tĩnh, thỉnh thoảng cũng có một vài nhân vật giang hồ liều mạng đến quấy rối, nhưng đều bị Đinh Điển đưa xuống cửu tuyền, bản thân Đinh Điển cũng mỗi tháng một lần bị đưa đi tra khảo.

Mấy tháng gần đây, việc luyện công của Địch Vân tiến triển khá chậm chạp, luyện mãi mà vẫn chẳng thấy thành tựu gì khả quan. Địch Vân tuy ngộ tính không cao, nhưng được cái bản tính vô cùng kiên định. Chàng biết thần công không dễ luyện thành, nên dù không thấy tiến triển vẫn kiên tâm ngày đêm không ngừng luyện tập.

Một buổi sáng tỉnh dậy, Địch Vân đang nằm theo phép thổ nạp luyện công, xảy nghe Đinh Điển ủa lên một tiếng tỏ vẻ vừa ngạc nhiên vừa lo lắng.

Lát sau lại nghe Đinh Điển lẩm bẩm:

- Hôm nay chắc cũng không đến nỗi tàn, ngày mai thay cũng còn kịp mà.

Địch Vân lấy làm lạ thu công quay lại, chỉ thấy Đinh Điển đang ngước mắt nhìn lọ hoa đặt bên cửa sổ ở trên lầu.

Từ ngày luyện công, tai mắt Địch Vân trở nên tinh tường hơn trước nhiều, chàng nhận ra ba đóa tường vi trong lọ, có cái đã bị rụng mất một cánh hoa.

Thường ngày thấy Đinh Điển vẫn thường ngắm nhìn lọ hoa trên đó, Địch Vân cứ ngỡ Đinh Điển ở trong tù buồn bã nên lấy việc ngắm hoa giải muộn.

Thường khi hoa cắm trong lọ đều là những bông hàm tiếu, chừng nở bung ra khoe sắc trong nắng thì hôm sau đã được thay bằng lọ hoa mới. Mùa nào hoa nấy, chưa bao giờ thấy bên cửa sổ vắng lọ hoa, cũng chưa bao giờ xảy ra chuyện hoa trong lọ tàn héo. Địch Vân nhíu mày nhớ lại, lọ tường vi này ở đó đã sáu bảy ngày rồi, thường khi thì đã thay lọ hoa mới, nhưng lần này

thì để hoa đến héo mà chưa thay.

Ngày hôm đó, Đinh Điển suốt ngày bồn chồn không yên. Đến sáng hôm sau thì có bông đã rụng hết cánh nhưng vẫn chưa được thay. Nhìn thấy thần thái bất thường của Đinh Điển, Địch Vân có dự cảm không may. Chàng đến gần Đinh Điển dịu giọng nói:

- Chủ nhân của căn lầu ấy chắc có việc bận quên thay hoa mới. Chắc là trong hôm nay sẽ thay...

Đinh Điển bất ngờ nổi dóa quát:

- Làm gì có chuyện đó! Sao lại có thể quên được?

Nhưng sau đó Đinh Điển bỗng hạ giọng lẩm bẩm:

- Hay là... hay là bị bệnh? Nếu vậy thì cũng bảo người khác thay chứ...

Vừa nói, Đinh Điển vừa đi đi lại lại trong phòng, trông có vẻ rất lo lắng.

Địch Vân không dám nói thêm lời nào nữa, đành ngồi xuống nhắm mắt luyện công.

Xế chiều hôm đó trời bỗng trở nên âm u lạ, lát sau trời bắt đầu đổ mưa.

Những hạt mưa vô tình quất mạnh làm các cánh hoa rơi lả tả. Suốt mấy canh giờ liền Đinh Điển mắt không rời lọ hoa. Cứ mỗi cánh hoa rơi xuống da mặt chàng giật giật như có người cầm dao xẻo từng miếng thịt trên người chàng.

vẻ đau đớn thống khổ này, Địch Vân mới nhìn thấy xuất hiện nơi Đinh Điển lần đầu.

Địch Vân không nhịn được nữa, đến cạnh, hỏi:

- Đinh đại ca, việc gì mà Đinh đại ca lại lo lắng như vậy?

Đinh Điển quay lại, mặt đầy nộ khí, quát:

- Liên quan gì đến ngươi? Mau im miệng cho ta nhờ!

Đã rất lâu rồi Đinh Điển không to tiếng với Địch Vân như vậy. Địch Vân cảm thấy áy náy không yên, vừa định lên tiếng phân giải, xảy thấy thần thái Đinh Điển trở nên vô cùng thê lương, chứng tỏ Đinh Điển đang rất khổ tâm thì vội im bặt.

suốt đêm đó, Đinh Điển không ngồi xuống lấy một lần. Địch Vân nghe Đinh Điển đi đi lại trong lao thì cũng vô phương chợp mắt.

sáng hôm sau, trời vẫn âm u, mưa vẫn rả rít, ba đóa tường vi giờ đã rụng hết cánh chỉ còn trơ lại cành. Cành hoa không ngớt rung rẩy trong gió lạnh.

Đinh Điển bỗng gầm lên:

- Chết rồi? Chết thật rồi sao?

Hai tay chàng bám lấy chấn song, gào lên một cách tuyệt vọng.

Địch Vân đến gần đặt tay lên vai Đinh Điển nói:

- Đinh đại ca, nếu đại ca nhớ nhung người nào, chúng ta có thể đi thăm mà.

Đinh Điển quay phắt lại, cất tiếng cười rờn rợn, nói:

- Đi thăm à? Nếu có thể làm vậy thì ta đã đi từ lâu rồi việc gì phải chờ tới tới tên tiểu tử chưa ráo máu đầu như ngươi nhắc nhở?

Địch Vân chẳng còn hiểu ra sao nữa, chỉ còn biết im lặng quay đi.

Cả ngày hôm đó Đinh Điển ngồi ôm đầu, không nói năng, không ăn uống.

Địch Vân thấy tâm tính Đinh Điển bỗng giở chứng nên cũng chẳng dám hé răng nói thêm lời nào.

Đêm đến, Địch Vân không ngủ được, cũng không còn tâm trí nào để hành công, nằm nghe tiếng trống canh điểm từng canh từng canh một.

Qúa canh hai một chút, Đinh Điển bỗng đứng phắt dậy hạ giọng nói:

- Địch huynh đệ, chúng ta đi xem thử thế nào.

Địch Vân mừng rỡ đứng lên trong khi Đinh Điển tiến tới bên song sắt nhẹ nhàng kéo hai song sắt cong rộng ra.

Đinh Điển quay lại nói khẽ:

- Cầm dây xích lên, đừng để phát ra tiếng động!

Địch Vân dạ một tiếng y lời nắm gọn dây xích trong tay. Đến bên bức tường rào, Đinh Điển nhẹ nhàng nhảy lên đầu tường, xong nhìn xuống nói:

- Nhảy lên đi!

Địch Vân dạ một tiếng rồi bắt chước Đinh Điển nhảy lên, nhưng chàng chỉ nhảy lên được chừng ba thước mà thôi. Đinh Điển cúi xuống nắm lấy đầu vai Địch Vân kéo lên, sau đó cả hai song song nhảy xuống.

Đi được một đoạn lại gặp phải một bờ tường khá cao. Với bờ tường này Địch Vân kể như chịu phép, không cách gì nhảy lên nổi. Đinh Điển nhìn lên đầu tường một thoáng rồi quay lưng dựa vào tường. Xảy thấy đất đá ào ào rơi xuống, thoáng cái Đinh Điển biến mất, trên tường lộ ra một khoảng trống toang hoác. Địch Vân vừa kinh hãi vừa mừng rỡ vội chui ra.

Bên ngoài là một con hẻm nhỏ. Hai huynh đệ theo con hẻm nhỏ đi quanh co một lúc thì ra một con đường lớn. Đinh Điển khá rành rẽ đường đi lối lại ở đây. Đi quanh co một lát, hai người đến trước một lò rèn.

Đinh Điển khẽ đẩy một cái, cửa lò rèn bật mở. Chủ nhà thất kinh kêu lớn:

- Ăn trộm!

Nhưng hắn không kịp kêu trọn tiếng thì cổ đã bị Đinh Điển nắm chặt.

Đinh Điển lạnh lùng ra lệnh:

- Đốt đèn lên!

Gã thợ rèn biết không thể kháng cự, líu ríu đi thắp đèn. Nhìn thấy hai người tóc dài tới ngực, quần áo rách bươm hôi hám thì biết là tù vượt ngục, nhưng không dám hé răng nói nửa lời.

Đinh Điển giọng băng lạnh tiếp:

- Chặt đứt xích sắt cho hai ta!

Gã thợ rèn run bần bật nói:

- Xin nhị vị đại gia tha mạng, tiểu nhân... tiểu nhân...

Đinh Điển cười lạnh đưa tay chụp cây sắt lớn bẻ cụp một cái gãy đôi, nói:

- Ngươi liệu cái cổ ngươi có cứng hơn cây sắt này không?

Gã thợ rèn lâm vào tình cảnh tiến thoái lưỡng nan. Nếu giúp trọng phạm quan quân hay được thì tội không phải nhỏ, nhưng nếu không giúp chúng thì chết còn nhanh hơn thảm hơn nữa. Gã run lẫy bẫy đi lấy đồ nghề, trước tiên chặt dây xích cho Đinh Điển, sau đó mới tới phiên Địch Vân.

Đinh Điển rút dây xích ra khỏi xương tỳ bà mình, lúc giúp Địch Vân rút dây xích ra Địch Vân đau đến thiếu chút nữa thì ngất xỉu. Địch Vân cầm lấy dây xích đẫm máu nơi tay, nghĩ lại đã bị nó xiềng xích suốt mấy năm trời trong lao, giờ đã thật sự được thoát ra khỏi nó, bất giác vừa mừng rỡ vừa thương tâm, đứng như trời trồng giữa nhà, lệ tuôn trào ướt cả mặt.

Đinh Điển nắm tay Địch Vân kéo ra khỏi lò rèn. Mấy năm nay lúc nào cũng mang sợi xích bên người quen rồi, giờ bỏ ra Địch Vân không khỏi cảm thấy thân hình nhẹ một cách kỳ quặc, bước chân cứ xiêu xiêu vẹo vẹo, nếu không có Đinh Điển đỡ một bên chắc chàng không thể đi được. Chỉ có Đinh Điển bước chân vẫn trầm trầm chắc nịch, như không hề có sự biến đổi nào.

Không bao lâu sau hai người đến trước căn lầu có đặt lọ hoa. Đinh Điển ngước mắt nhìn lên do dự một lúc lâu, chừng như nửa muốn vào nửa lại không. Địch Vân chờ một lúc lâu mới dám lên tiếng nói:

- Hay là để tiểu đệ vào xem thử...

Đinh Điển khẽ gật đầu.

Địch Vân đi vòng qua cửa tòa lầu, khẽ giơ tay đẩy nhẹ, cửa bị khóa. May mà bờ tường bao quanh tòa lầu khá thấp, một cây dương liễu bên trong bờ tường đưa cành lòa xòa ra bên ngoài. Địch Vân nhảy lên bám lấy nhánh cây, đu người lên đầu tường, nhẹ nhàng nhảy vào trong. Cánh cửa dẫn vào tòa lầu lại chỉ khép hờ. Địch Vân cẩn thận đẩy cửa bước vào, nhẹ nhàng đi lên lầu.

Cầu thang lầu tối đen như mực, tiếng cầu thang kêu lên kèn kẹt, Địch Vân cảm thấy thân hình chao đảo, bước đi vô cùng khó khăn. Mấy năm nay chàng bị cùm chân tay, cũng ít đi lại, nay phải bước lên thang lầu cảm thấy hơi khó khăn.

Lên đến tầng trên, Địch Vân dừng lại lắng tai nghe ngóng. Chung quanh thật yên ắng, chẳng nghe thấy bất kỳ một âm thanh nào. Trong ánh sáng mờ mờ của trăng sao rọi vào, hình như phía bên trái có một căn phòng. Địch Vân nhẹ nhàng tiến lại gần. Bên trong cũng hoàn toàn vắng lặng, cả tiếng thở cũng không nghe thấy. Đánh bạo tiến vào phòng, Địch Vân lờ mờ nhìn thấy có cây nến đặt trên bàn. Chàng đánh lửa châm nến, ánh sáng soi rõ gian phòng, Địch Vân bỗng cảm thấy một nỗi thê lương khôn tả.

Gian phòng trống hoác chỉ có một bàn, một ghế và một chiếc giường.

Trên giường giăng một chiếc màn mỏng, một tấm nệm đơn sơ và một chiếc gối, dưới chân giường có một đôi hài thêu. Tất cả chỉ có vậy, vật dụng trong phòng bày trí đơn sơ đến lạ kỳ, nó không tương xứng chút nào với dáng vẻ bên ngoài của tòa lầu. Cũng nhờ đôi hài thêu mới có thể nhận biết đây là phòng của một nữ nhân.

Địch Vân ngơ ngẩn một lát rồi ra khỏi phòng, gian phòng bên cạnh tình hình còn thảm hơn, hoàn toàn trống trơn, không có lấy một chiếc bàn, nhưng nhìn lại thì hình như không phải mới dọn đồ đạc đi nơi khác mà nó ở trong trạng thái này đã lâu lắm rồi. Địch Vân đi một vòng qua khắp các phòng, tất cả đều ở trong hoàn cảnh tương tự như vậy, tuyệt không thấy bóng người.

Địch Vân có dự cảm không may, vội chạy ra ngoài báo lại tình hình cho Đinh Điển biết. Đinh Điển chẳng hề tỏ ra ngạc nhiên, gật đầu nói:

- Chúng ta sang chỗ khác xem thử.

Chỗ khác mà Đinh Điển nói là một tòa lầu cực lớn, hai cánh cổng lớn sơn đỏ chót, trên cánh cổng đóng những chiếc đinh đồng, mũ đinh to bằng miệng chén. Hai bên cổng treo hai chiếc đèn lồng lớn, một chiếc đề “Kinh Châu phủ Chính Đường”, chiếc kia đề “Lăng Phủ”. Địch Vân nhìn thấy mấy chữ này thì giật mình tự hỏi:

“Đây là tư dinh của Kinh Châu Lăng tri phủ, không lẽ Đinh đại ca định đến đây để giết lão?”

Đinh Điển nắm tay Địch Vân chẳng nói chẳng rằng vượt tường nhảy vào trong. Ngay cả đường ngang ngõ tắt trong Lăng phủ Đinh Điển cũng tỏ ra rất thông thuộc. Hai người vượt qua hai ba lần cửa, đến trước một gian đại sảnh, nhìn thấy ánh sáng đèn từ bên trong hắt ra, Đinh Điển bỗng run bắn toàn thân, giọng run run nói:

- Địch huynh đệ, chúng ta vào trong xem thử đi.

Cửa sảnh chỉ khép hờ, Đinh Điển đẩy cửa, ánh nến sáng rực, cả gian đại sảnh một màu trắng toát. Thì ra đây là một gian linh đường!

Địch Vân từ nhỏ đến giờ chưa từng nhìn thấy linh đường, quan tài giờ tất cả đều hiển hiện trước mắt khiến chàng không khỏi rùng mình. Đưa mắt nhìn về phía linh vị thấy đề “Ái nữ Lăng Sương Hoa chi linh vị”.

Địch Vân còn đang ngẩn người thì Đinh Điển đã nhảy tới ôm chầm lấy cỗ quan tài khóc lớn:

- Sương Hoa! Sương Hoa! Nàng đã bỏ ta mà đi thật rồi sao?

Địch Vân bỗng hiểu tất cả các hành vi quái dị thường ngày của Đinh Điển.

Nhưng khi nghĩ kỹ lại một chút thì trong lòng lại phát sinh vô số thắc mắc.

Đinh Điển bất kể mình là một trọng phạm vượt ngục, bất kể đây là tư dinh của Tri phủ Kình Châu, cứ phủ phục bên quan tài khóc lóc vô cùng bi ai:

- Sương Hoa! Tại sao nàng lại nhẫn tâm như vậy? Tại sao trước khi đi mà không báo để ta được gặp nàng lần cuối?

Địch Vân biết không thể khuyên giải, đành đứng sang một bên để mặc cho Đinh Điển khóc. Qua một lúc, Địch Vân bỗng nghe có tiếng bước chân vang lên, vội vàng lên tiếng cảnh báo:

- Đinh đại ca! Có người tới!

Đinh Điển vẫn phủ phục trên quan tài, áp mặt xuống mà khóc, còn việc có người tới hay không chàng chẳng hề bận tâm.

Chẳng bao lâu sau có hai người đi đầu cầm đuốc đi vào quát lớn:

- Kẻ nào cả gan dám tới đây làm loạn?

Tiếp đó là một lão nhân áng chừng năm mươi tuổi, ăn vận sang cả, vẻ mặt âm trầm bước vào. Người này đưa mắt nhìn lướt khắp người Địch Vân, xong lạnh lùng hỏi:

- Ngươi là ai? Vào đây có việc gì?

Địch Vân đang cơn phẫn uất, gằn giọng hỏi lại:

- Vậy ngươi là ai mà lại hỏi ta?

Tên lính cầm đuốc nghiến răng quát:

- Tiểu cẩu! Đứng trước mặt Lăng đại nhân mà ngươi dám cả gan nói càn nói bậy. Nửa đêm khuya khoắt dám xông vào đây định tạo phản hả? Mau quỳ xuống!

Địch Vân chỉ cười lạnh một tiếng rồi quay mặt đi.

Ngay lúc đó thì Đinh Điển đã lau khô nước mắt bước ra, giọng trầm tĩnh hỏi:

- Sương Hoa tạ thế khi nào? Nàng mắc phải bệnh gì?

Lăng tri phủ nhếch mép cười, nói:

- Tưởng ai, hóa ra là Đinh đại hiệp. Tiểu nữ bất hạnh qua đời, được Đinh đại hiệp nghĩ tình đến viếng bổn phủ cảm tạ. Tiểu nữ qua đời đã năm hôm rồi, đại phu cũng không rõ là bệnh gì, chỉ nói tại u sầu quá độ.

Đinh Điển nghiến răng nói:

- Vậy là ngươi mãn nguyện rồi chứ gì?

Lăng tri phủ thở dài nói:

- Cũng tại Đinh đại hiệp quá cố chấp, nếu đại hiệp sớm nói ra thì tiểu nữ đã không bị ngươi hại chết, hơn nữa ta với ngươi giờ đã thành người một nhà, mọi chuyện êm đẹp biết bao nhiêu.

Đinh Điển long mắt nhìn Lăng Thoái Tư quát:

- Lăng Sương Hoa là do ta hại chết sao?

Vừa nói chàng vừa sấn tới, song mục tràn ngập hung quang.

Lăng Thoái Tư xua tay điềm tĩnh nói:

- Việc đã đến nước này, đổ lỗi cho nhau phỏng có ích gì.

Giọng lão bỗng trở nên thê thiết, tiếp:

- Sương Hoa ơi Sương Hoa! Dưới suối vàng chắc con cũng hiểu được lòng ta.

Lão tiến tới một tay sờ lên quan tài, một tay lau lệ.

Đinh Điển cất giọng băng lạnh nói:

- Nếu hôm nay ta giết ngươi, Sương Hoa ở dưới suối vàng chắc sẽ giận ta. Lăng Thoái Tư! Nể mặt Sương Hoa, việc ngươi hành hạ ta suốt bảy năm trời ta cũng bỏ qua cho ngươi, nhưng ngươi nhớ, từ nay về sau đừng động đến ta nữa, bằng không đừng trách Đinh Điển này vô tình.

Quay sang Địch Vân, tiếp:

- Địch huynh đệ, đi thôi!

Lăng Thoái Tư thở dài nói:

- Đinh đại hiệp, hai ta rơi vào tình cảnh ngày hôm nay, tại ai gây ra?

Đinh Điển hừ lạnh nói:

- Ngươi nằm đêm tự vấn lòng mình khắc biết, lựa là phải hỏi! Ngươi tham lam "Liên Thành quyết" hại chết con gái mình, người ác độc như ngươi thật trên đời hiếm có.

Nói xong định dắt tay Địch Vân định bước đi.

Lăng Thoái Tư cười nhẹ nói:

- Ngươi khoan đi đã, mau đem kiếm quyết nói ra thì ta sẽ cho ngươi thuốc giải, bằng không sẽ chết uổng mạng đó.

Đinh Điển giật mình hỏi:

- Thuốc giải gì?

Nói chàng bỗng cảm thấy da mặt và hai bàn tay tê tê, đồng thời bên mũi phảng phất mùi hương. Chàng vừa sợ vừa giận, song mục như bắn ra những tia lửa, thân hình hơi lảo đảo.

Lăng Thoái Tư tỉnh như không nói:

- Ta sợ bọn bất tiếu vào đây làm nhục di thể Sương Hoa nên đã...

Đinh Điển bỗng hiểu ra tất cả, nghiến răng quát:

- Thì ra ngươi đã hạ độc lên quan tài! Con người ngươi còn độc hơn loài rắn rết.

Dứt lời vung quyền nhằm Lăng Thoái Tư đánh tới. Nào ngờ chất độc quá lợi hại, trong thoáng chốc mà đã ngấm vào phủ tạng, công lực Đinh Điển cao thâm biết dường nào mà cũng bó tay, không thi triển được.

Lăng Thoái Tư nhảy về phía sau tránh né, thân thủ nhanh nhẹn dị thường.

Từ bên ngoài lại có bốn tên đại hán cầm đao nhảy vào vây công Đinh Điển.

Đinh Điển tả xung hữu đột, phi cước đá về phía cổ tay một tên hán tử, thân thủ Đinh Điển vốn kỳ ảo vô song, đối phó với bọn người này thì đâu có gì phải bận tâm, nhưng từ khi bị trúng độc, công lực tản mác, không thể gom tụ về Đơn điền được. Cước phóng ra nửa chừng, bỗng dừng lại, tên đại hán còn mong gì hơn, trở ngược sống đao gõ mạnh lên ống chân Đinh Điển.

"Rốp!" một tiếng, xương chân gãy vụn, Đinh Điển mất đà ngã nhào xuống đất.

Địch Vân quýnh quáng chẳng kịp suy nghĩ, nhảy xổ về phía Lăng Thoái Tư định bắt lão uy hiếp bọn thuộc hạ mới mong cứu được Đinh Điển. Nào ngờ Lăng Thoái Tư lại là một cao thủ giang hồ, chỉ thấy lão khẽ lách người sang trái, nhằm ngực Địch Vân đánh ra một chưởng, thân pháp, thủ pháp, kình lực đều thuộc hạng thượng thừa. Nhưng Địch Vân giờ đã bất kể sống chết, chẳng thèm tránh né, cứ thế mà xông tới. Lăng Thoái Tư thấy rõ ràng đánh trúng đối phương một chưởng, vậy mà đối phương không hề hấn gì. Lão nào biết Địch Vân mình mặc bảo y, cứ tưởng chàng võ công cực cao, trong lúc hoảng hốt bối rối, Đàm Trung huyệt trước ngực đã bị Địch Vân chộp trúng.

Địch Vân mừng rỡ, một mặt khống chế Lăng Thoái Tư, một mặt ghé lưng cõng Đinh Điển đào thoát. Bọn lính nhìn thấy Tri phủ bị khống chế, liệng chuột sợ bể đồ, nên dù miệng không ngừng quát tháo nhưng lại không dám xông ra ngăn cản Địch Vân.

Đinh Điển sau khi đã nằm vững trên lưng Địch Vân liền lớn tiếng quát:

- Nếu muốn Lăng Thoái Tư toàn mạng thì mau tắt hết đèn đuốc!

Bọn lính chẳng dám kháng lệnh, thoáng chốc tư bề tối đen như mực.

Địch Vân theo sự chỉ điểm của Đinh Điển lớn bước đi ra ngoài. Lát sau ba người bước thấp bước cao ra tới hoa viên. Địch Vân phóng cước đá bật cánh cổng, vận hết kình lực đánh vào Đàm Trung huyệt Lăng Thoái Tư một quyền, xong chẳng thèm nhìn xem lão sống chết thế nào, lớn bước chạy đi. Chàng khổ luyện Thần Chiếu công hai năm, tuy chưa đạt được thành tựu gì to lớn, nhưng nội lực cũng thăng tiến khá nhiều, trong lúc cấp bách ra tay khá nặng khiến cho Lăng Thoái Tư ngã lăn ra đất bất tỉnh nhân sự. Bọn thuộc hạ Lăng Thoái Tư ở phía sau đuổi tới thấy lão nằm chết giấc ở dưới đất thì chẳng còn lòng dạ nào đuổi theo nữa, chỉ lo vực lão dậy cứu chữa.

Đinh Điển càng lúc càng cảm thấy tay chân tê dại, có điều thần trí vẫn còn tỉnh táo. Đường ngang ngõ tắt ở Giang Lăng chàng thuộc như lòng bàn tay, vừa vận công kháng cự chất độc chàng vừa chỉ đường cho Địch Vân, chẳng mấy chốc hai người đã bỏ xa náo thị tới trước một tòa trang viện hoang phế.

Đinh Điển bảo Địch Vân dừng lại, nói:

- Thể nào Lăng Thoái Tư cũng ra lệnh phong bế thành môn, độc thương của ta rất nặng, không thể ra ngoài thành bây giờ được. Tòa phế viện này tương truyền có ma, xưa nay ít người dám đặt chân tới, chúng ta nghỉ ngơi ở đây một lát rồi hãy tính.

Địch Vân nhẹ nhàng đặt Đinh Điển xuống cạnh cội mai già, hỏi:

- Đinh đại ca, đại ca trúng phải độc gì? Có thuốc gì chữa trị không?

Đinh Điển thở dài cười buồn nói:

- È rằng chẳng còn phương thuốc gì chữa nổi. Chất kịch độc này là phấn của "Kim Ba Tuần hoa", trong thiên hạ không có thuốc chữa, gắng gượng chống chọi được khắc nào hay khắc nấy.

Địch Vân nghe nói toàn thân run bắn kêu lên:

- Đinh đại ca nói sao... không có thuốc chữa thật sao?

Đinh Điển khẽ nhếch mép cười nói:

- Độc chất của "Kim Ba Tuần hoa" lợi hại vô cùng, ngày trước ta chỉ mới ngửi sơ qua đã hôn mê bất tỉnh, lần này để chạm vào tới da thịt làm sao mà kháng cự nổi.

Địch Vân rơi lệ, nói:

- Đinh đại ca, xin chớ phiền muộn, tiểu đệ dù có phải dẫm nát rừng sâu núi thẳm cũng nhất định tìm cho được thuốc giải độc cho Đinh đại ca. Ôi, chuyện nhi nữ... đúng là phiền não, Đinh đại ca đừng nghĩ ngợi nhiều, chúng ta hãy tìm phương giải độc trước rồi hãy tính. Để đệ đi lấy ít nước cho đại ca rử vết thương.

Đinh Điển lắc đầu nói:

- Chẳng ích gì đâu. Trúng phải độc này mà rửa nước, da thịt lập tức rữa nát ra, cái chết đến càng nhanh càng đau đớn. Địch huynh đệ, ngươi chớ có hoảng loạn, ta còn rất nhiều điều muốn nói, đừng để ta bị phân tâm mà bỏ qua chuyện quan trọng. Thời gian không còn nhiều nữa, ngươi ngồi xuống mà nghe ta nói, đừng ngắt lời ta.

Địch Vân đành phải ngồi xuống cạnh Đinh Điển, nhưng tình hình này bảo chàng yên lòng sao được. Chàng ngồi xuống mà lòng như lửa đốt.

Đinh Điển bắt đầu nói, giọng chàng thật bình thản, giống như đang nói những việc không liên can gì đến mình, tựa như kể chuyện đời xưa vậy:

"Ta vốn ở đất Kinh Môn, xuất thân võ lâm thế gia. Phụ thân ta cũng là người có chút danh tiếng ở vùng Lưỡng Hồ. Tư chất luyện võ của ta chẳng đến nỗi nào, ngoài tuyệt học gia truyền ta còn luyện võ với hai vị sư phụ. Lúc trẻ ta ghét việc bất bình trong thiên hạ, gặp việc bất bình thì nhất định ra tay đánh dẹp, nhờ vậy mà ta tạo được chút hư danh trong thiên hạ. sau khi song thân ta tạ thế để lại cho ta một gia sản kha khá, nhưng ta lại chỉ thích kết giao với giang hồ bằng hữu, ngày đêm chuyên cần luyện võ, chẳng màn đến việc tiền tài, thậm chí cũng không có ý định thành thân".

Dừng một lát như để hồi tưởng lại những việc cũ, xong chàng lại cất giọng trầm trầm kể tiếp:

“Đó là việc của mười lăm năm trước. Có một lần ta xuôi thuyền từ Tứ Xuyên xuống hạ lưu, qua khỏi Tam Hiệp, ta dừng thuyền ở Tam Đấu bình. Đêm đó từ trong thuyền ta nghe có tiếng người giao đấu ở trên bờ. Bản tánh ta ham thích võ học, nghe có tiếng giao đấu thì không thể ngồi yên, liền vén rèm nhìn ra. Đêm ấy trăng rất sáng, khoảng cách lại không xa nên ta nhìn thấy rất rõ ràng, có ba người đang vây đánh một lão nhân. Ba người này đều là những nhân vật khá nổi danh trong võ lâm Lưỡng Hồ. Một người là Ngũ Vân Thủ Vạn Chấn Sơn...”

Nghe đến đây Địch Vân không khỏi buộc miệng kêu lên:

- Thì ra là đại sư bá của đệ!

“Người thứ hai là Lục Địa Thần Tiên Ngôn Đạt Bình...”

Địch Vân lại kêu lên:

- Là nhị sư bá! Có điều đệ chưa từng thấy mặt ông ta.

“Người thứ ba tay cầm trường kiếm, thân thủ nhanh nhẹn, xuất thủ chiêu nào chiêu nấy đều hiểm, chính là Thiết Tỏa Trường giang Thích Trường Phát”.

Địch Vân kêu lên:

- Có cả sư phụ ở đó nữa!

Đinh Điển gật gật đầu tiếp:

“Ta với Vạn Chấn Sơn có gặp qua vài lần biết võ công của lão khá cao, lúc ấy võ công của ta kém xa lão. Thấy ba sư huynh đệ lão vây công một người ta nghĩ chắc là sẽ dễ dàng khuất phục đối phương, hơn nữa lão nhân kia lưng đã bị trúng thương, máu chảy ướt cả áo mà lại chỉ có tay không đối chọi với ba người. Có điều võ công của lão nhân lại rất cao siêu, cao hơn hẳn đối phương, khiến ba người chẳng dám xáp tới gần. Ta càng nhìn càng bất bình, nhưng thấy ba người kia toàn dùng đến sát chiêu, rõ ràng là muốn giết chết lão nhân kia nên ta chẳng dám lên tiếng, nếu để họ phát giác thì họa không phải nhỏ. Kiểu giang hồ ân oán thanh toán nhau như vầy thường là không để người ngoài nhìn thấy, bằng không nhất định sẽ giết người diệt khẩu”.

Lại dừng một lát, chừng như Đinh Điển muốn để Địch Vân thấu hiểu điều cấm ks này mà tránh phạm phải về sau.

“Đấu một lúc lâu, lão nhân bị mất nhiều máu, càng lúc càng tỏ ra kém thế, cuối cùng lão dừng tay kêu lên:

“Thôi được, ta giao cho các ngươi!”

Nói xong lão đưa tay vào ngực. Bọn Vạn Chấn Sơn đồng loạt xông đến gần chừng như sợ người khác giành mất. Nào ngờ lão nhân bất thần vung song chưởng đánh ra, ba người kia bị chưởng lực bức phải lui ra xa. Lão nhân thừa cơ hội đó quay người chạy đi, nhảy ùm xuống sông. Ba người kia đồng kêu lớn một tiếng chạy vội đến bờ sông. Trường Giang vừa ra khỏi Tam Hiệp nước chảy xiết, chỉ trong nháy mắt lão nhân đã mất dạng dưới làn nước, nhưng ba người kia vẫn không chịu bỏ qua, nhảy xuống thuyền ta dùng sào khua khoắng. Ba người này bức tử lão nhân,

lão nhảy xuống sông chết thì phải mừng mới đúng, đằng này nét mặt ai nấy đều trông rất khủng khiếp. Ta không dám ló mặt ra, chỉ rúc đầu trong chăn giả bộ ngủ say, loáng thoáng nghe được ba người lớn tiếng tranh cãi, hình như là trách cứ lẫn nhau".

"Ta chờ cho ba người đi xa mới dám ngồi dậy, xảy nghe phía đuôi thuyền có tiếng động, tiếp theo là tiếng la hoảng của thuyền gia. Ta vội chạy ra phía sau xem thì thấy một người ướt sũng nằm phục dưới ván thuyền, nhìn kỹ thì chính là lão nhân khi nãy. Thì ra sau khi nhảy xuống sông lão bế hô hấp nằm trốn dưới thuyền, chờ cho địch nhân bỏ đi mới trồi lên. Ta vội vàng đỡ lão vào trong thuyền, lúc này lão đã đuối đến chỉ còn thở thoi thóp".

"Ta nghĩ bọn Vạn Chấn Sơn thể nào cũng sẽ quay lại tìm thi thể lão nhân. Cũng bởi ta bản tánh nghĩa hiệp, thấy chết không thể không cứu, thế là ta sai thuyền gia trở ngược thuyền quay lại Tam Hiệp, thuyền gia đương nhiên là không đồng ý. Đang đêm khuya khoắc dong thuyền vượt ghềnh vượt thác nào phải chuyện dễ, nhưng nói chung có tiền thì có thể sai khiến cả quỷ thần".

"Dọc đường, ta lấy thuốc kim sang băng bó vết thương cho lão nhân. Nhưng vết thương của lão nhân quá nặng, một kiếm đâm thủng cả phổi, vết thương này chỉ còn cách bó tay chờ chết. Nhưng ta cũng chẳng dám nói cho lão nhân biết, chỉ tận lực cứu chữa, không hỏi han gì đến trận cừu sát, ngày ngày dọn rượu ngon thịt béo đãi đằng. Đinh Điển này cả đời ham thích võ học, công phu của lão nhân cao siêu như vậy đủ để ta phục dịch lão vô điều kiện mà chẳng cần biết lão là ai".

"Mọi việc cứ bình thản trôi qua, đến ngày thứ ba thì lão nhân hỏi thăm danh tánh của ta. Nghe xong lão gật đầu nói:

"Tốt lắm! Tốt lắm!"

Rồi lấy ra một bọc giấy dầu giao cho ta. Ta hỏi:

"Thân nhân của lão trượng hiện ở đâu? Vãn bối nhất định sẽ giao tận tay cho họ".

Lão nhân nhìn ta hỏi:

"Ngươi biết ta là ai không?"

Thấy ta lắc đầu, lão nhân cười buồn nói:

"Lão phu là Mai Niệm Sinh".

Nghe lão xưng danh ta kinh hãi đến kêu thét lên. Sao? Ngươi không thấy có điều gì đáng ngạc nhiên à? Mai Niệm Sinh là ai ngươi cũng không biết sao? Chính là Thiết Cốt Hắc Ngạc Mai Niệm Sinh đó. Ngươi thật sự chưa nghe nói đến tên người này bao giờ sao?"

Nhìn thấy Địch Vân ngơ ngác lắc đầu, Đinh Điển cười lạnh tiếp:

"Phải rồi, Thích Trường Phát sẽ không nói cho ngươi biết. Thiết Cốt Hắc Ngạc Mai Niệm Sinh là một võ lâm danh túc ở vùng Lưỡng Hồ, lão có ba đồ đệ, đại đệ tử là Vạn Chấn Sơn, nhị đệ tử là Ngôn Đạt Bình, tam đệ tử là..."

Địch Vân đứng phắt dậy kêu lên:

- Đinh đại ca, đại ca... nói gì...

Đinh Điển giọng tỉnh như không tiếp:

“Tam đệ tử là Thích Trường Phát. Hồi đó khi nghe lão xưng danh ta cũng kinh ngạc như ngươi bây giờ vậy, có điều lúc đó ta tận mắt chứng kiến trận ác đấu, tận mắt nhìn thấy bọn Vạn Chấn Sơn ra tay hiểm độc như thế nào nên ta còn kinh hãi hơn ngươi nữa. Mai lão tiên sinh thấy ta kinh hãi như vậy thì cười buồn nói:

“Tam đồ đệ của ta là lợi hại nhất, vết thương mà ngươi thấy chính do hắn báo ân cho sư phụ đó. Nếu không thọ thương nặng như vầy thì bọn chúng đâu dễ gì bức hiếp nổi ta”.

Địch Vân nghe tới đây thì đứng phắt dậy quát lớn:

- Cái gì? Chính sư phụ là người hạ thủ trước sao?

Đinh Điển làm như không nhìn thấy thái độ của Địch Vân, chậm rãi tiếp:

“Ta nghe lão nói như vậy thì không biết nói gì để an ủi lão, chỉ nghĩ rằng giữa bốn sư đồ họ có mối ân oán gì rất sâu xa, ta là người ngoại cuộc, dù lòng đầy thắc mắc nhưng cũng không tiện hỏi. Mai lão tiên sinh lại kể tiếp:

“Trên thế gian này ta chỉ có ba đồ đệ là thân nhân, nhưng không ngờ chúng vì muốn chiếm kiếm phổ mà nhẫn tâm hành thích sư phụ. Ha ha ha! Đúng là những đồ nhi tốt. Nhưng chúng đoạt được kiếm phổ mà không có kiếm quyết cũng bằng vô dụng mà thôi. Liên Thành quyết kiếm tuy thần kỳ nhưng làm sao sánh được với Thần Chiếu công? Ta tặng cho ngươi Thần Chiếu kinh này, cố gia công tập luyện, nếu luyện thành Thần Chiếu công ắt sẽ trở thành thiên hạ vô địch. Nhưng có một điều ngươi phải nhớ, chớ có truyền cho kẻ vô lương”.

Thần Chiếu công của ta học được như vậy đó”.

“Mai lão tiên sinh gượng thêm được hai ngày nữa thì tạ thế. Ta an táng lão nơi bờ sông vùng Vu Hiệp. Lúc đó ta còn chưa hiểu được “Liên Thành quyết” có ảnh hưởng to lớn như thế nào, chỉ tưởng rằng sư đồ họ tranh giành kiếm phổ mà thôi, nên đã không thực hiện những việc bảo mật cần thiết. Ta lập mộ bia cho Mai lão tiên sinh đề rằng: “Lưỡng Hồ đại hiệp Mai Niệm Sinh chi mộ”. Ta nào ngờ việc làm này dẫn đến muôn ngàn phiền toái cho mình. Có người đã lần theo dấu vết và biết được chính ta an táng Mai lão tiên sinh, vậy thì những vật trong người lão mười phần chắc chín là do ta lấy đi”.

Đinh Điển dừng lời, thở dài một tiếng rồi chậm rãi tiếp:

“Không đầy ba tháng sau, có một giang hồ hào khách tìm đến nhà ta. Người này ra vẻ rất khách khí, quanh co mãi mới chịu để lộ mục đích của chuyến viếng thăm. Hắn nói Mai lão tiên sinh giữ một tấm bản đồ dẫn đến một bảo tàng, tấm bản đồ đó hiện ở trong tay ta, bảo ta mang ra hai người cùng nhau nghiên cứu, lấy được bảo tàng ta lấy bảy phần hắn lấy ba. Kỳ thực Mai lão tiên sinh chỉ giao cho ta một pho võ công bí kíp, ngoài ra còn mấy con số bảo rằng đó là “Liên Thành quyết”, ngoài ra chẳng có bản đồ gì cả. Ta cứ tình thật mà nói, nhưng gã kia vẫn một mực không tin, còn đòi lấy bí kíp võ công ra đối chứng. Mai lão tiên sinh đã dặn dò cẩn thận, không được truyền thụ bừa bãi Thần Chiếu công cho người khác, đương nhiên ta không thể cho hắn xem. Lời qua tiếng lại một lúc, hai bên động thủ, võ công hắn không bằng ta nên mang thương tích bỏ chạy”.

“Sự việc truyền ra ngoài, những vị khách không mời đến viếng mỗi lúc một đông, ta ứng phó mỗi lúc một khó khăn. Sau cùng cả Vạn Chấn Sơn cũng mò tới. Đến nước này thì ta biết Kinh Môn không còn là nơi ta có thể dung thân nữa, thế là bỏ đi thật xa, mai danh ẩn tích, đến tận vùng quan ngoại làm nghề mua bán ngựa. Bâng đi một thời gian năm sáu năm, chờ cho sự việc chìm vào quên lãng ta mới dám trở về thăm nhà, nào ngờ trong lúc ta bỏ đi, nhà cửa đã bị đốt ra tro. May mà ta cũng chẳng còn thân thích gì, như vậy mà hóa ra hay, khỏi phải vướng bận thêm”.

Địch Vân ngồi nghe mà đầu óc bay bổng tận đâu đâu. Nếu không tin? Thì thật có lỗi với Đinh đại ca, hơn nữa Đinh Điển trước nay chưa thấy nói dối với chàng bao giờ. Hơn nữa hai người đã thân như cốt nhục, Đinh Điển không có lý do gì để mà dựng chuyện dối gạt chàng. Còn nếu tin? Thì thật có lỗi với sư phụ, con người trung thực hiền hòa như sư phụ chàng sao lại có thể là một người đại gian giại ác như lời Đinh Điển vừa kể được?

Chỉ thấy nét mặt Đinh Điển đau đớn cùng cực, da mặt co rút liên hồi, xem ra chất độc càng ngày càng lan rộng, thấm sâu vào phủ tạng. Địch Vân vội nói:

- Đinh đại ca, việc giữa sư phụ và sư tổ của tiểu đệ chúng ta tạm thời gác lại, giờ Đinh đại ca hãy nghĩ xem có cách gì trị chất độc trên người đại ca…

Đinh Điển lắc đầu nói:

- Ta đã dặn rồi, ngươi đừng ngắt lời ta.

Xong Đinh Điển lại kể tiếp:

“Vào thượng tuần tháng chín chín năm trước, ta đến Hán Khẩu bán số nhân sâm mua được ở quan ngoại. Chủ tiệm thuốc bắc không ngờ lại là một người văn nhã, mua bán xong, lão mời ta đi xem cúc hoa hội nổi danh vùng Hán Khẩu. Cúc hoa hội trưng bày rất nhiều loại cúc hoa quý hiếm. Hoàng cúc thì có: Đô thắng, Kim thược dược, Hoàng hạc linh, Báo quân tri, Ngự bào hoàng, Kim khổng tước, Trắc kim trản, Anh vũ hoàng. Bạch cúc thì có: Hạ bạch, Ngọc mẫu đơn, Ngọc bảo tướng, Ngọc linh lung, Nhất đoàn tuyết, Điêu Thuyền bái nguyệt, Thái dạ liên. Tử cúc thì có: Bích giang hà, song phi yến, Tiễn hà tiêu, Tử ngọc liên, Tử hà bôi, Mã não bàn, Tử la tản. Hồng cúc thì có: Mỹ nhân hồng, Hải vân hồng, Túy quý phi, Tú quý dung, Yên chi hương, Cẩm lệ chi, Hạc đỉnh hồng. Hồng nhạt thì có: Phật kiến tiếu, Hồng phấn đoàn, Đào hoa cúc, Tây Thi phấn, Thắng phi đào, Ngọc lầu hương…”

Đinh Điển kể thao thao về các loại hoa cúc, vẻ thông thuộc chẳng khác gì nói các chiêu thức võ công. Địch Vân ban đầu có hơi ngạc nhiên, nhưng nghĩ lại Đinh đại ca là người yêu hoa, bởi vậy Lăng tiểu thư mới ngày ngày chưng hoa tươi nơi cửa sổ cho Đinh đại ca ngắm nhìn.

Trong khi nhắc đến tên các loại hoa cúc vẻ mặt Đinh Điển tươi cười, song mục ánh lên vẻ thư thái lạ lùng. Ngừng một lát, chàng lại chậm rãi kể tiếp:

“Ta một mặt thưởng hoa, một mặt gọi tên từng loại một, đồng thời bình phẩm chỗ hay chỗ dở của từng loại. Đến khi ra khỏi cúc hoa hội ta buột miệng nói:

“Cúc hoa hội tuy được tổ chức rất công phu nhưng chỉ tiếc là không có lục cúc”.

Vừa dứt lời xảy nghe sau lưng có người nói:

“Tiểu thư, không ngờ người này cũng biết lục cúc. Mấy chậu “Xuân thủy bích ba” và “Lục ngọc như ý” ở nhà ta người thường dễ gì được thấy”.

Ta ngoái đầu nhìn lại thì thấy một thiếu nữ cũng vừa định ra khỏi cúc hoa hội. Nàng mặc một bộ y phục màu vàng nhạt, dáng điệu thanh tú trông cao quý như đóa hoàng cúc trong sương mai. Cả đời ta chưa từng thấy thiếu nữ nào tao nhã quý phái như vậy. Cạnh nàng có một a hoàn độ mười lăm mười sáu tuổi, câu nói vừa rồi chính là của a hoàn này. Vị tiểu thư kia cúi đầu, đỏ mặt nói:

“Xin tiên sinh bỏ qua cho, a đầu vô tri mở miệng nói càn”.

Lúc đó ta như người mất hồn, chẳng còn biết nói năng ra sao nữa. Ta nhìn theo hai chủ tớ họ đi ra mà hồn vía bay bổng tận đâu đâu. Một lúc sau bỗng nghe người chủ tiệm thuốc bắc nói:

“Vị này là tiểu thư nhà Lăng hàn lâm ở vũ Xương, là đệ nhất mỹ nhân ở vùng vũ Hán này. Vị tiểu thư này yêu thích hoa, trong nhà kỳ hoa dị thảo kể sao cho xiết”.

Hôm đó trong đầu ta lúc nào cũng ngẩn ngơ, ngoài hình bóng của Lăng tiểu thư ra, trong đầu ta chẳng còn thứ gì khác. Xế chiều hôm ấy, ta đón đò ngang sang vũ Xương, hỏi đường đến phủ Lăng hàn lâm. Nếu cứ đường đột xin vào bái phỏng thì e rằng quá mạo muội, ta đi đi lại lại trước phủ mà lòng hồi hộp, nửa mừng nửa sợ, có lúc ta tự mắng mình ngu muội, ai đời vô cớ đến trước nhà người ta đi đi lại lại như kẻ mất trí như vầy. Lúc đó tuổi ta cũng chẳng còn non dại gì, nhưng người ta một khi đã rơi vào lưới tình thì già trẻ gì cũng vậy mà thôi”.

Kể đến đây song mục Đinh Điển long lanh lạ thường, không có vẻ gì của người trúng độc sắp chết cả. Địch Vân sợ Đinh Điển quá phấn kích có thể làm độc thương thêm trầm trọng, vội nói:

- Đinh đại ca, đại ca hãy nằm yên tĩnh dưỡng, để tiểu đệ đi tìm đại phu về chẩn trị thương thế cho đại ca.

Nói xong liền đứng lên.

Đinh Điển níu áo Địch Vân nói:

- Bộ dạng hai ta thế này, đi tìm đại phu khác nào đi gọi quan binh tới.

Dừng một lát Đinh Điển thở dài nói:

- Địch huynh đệ, ngày trước nghe tin sư muội lấy Vạn Khuê, ngươi thất chí đến độ treo cổ tự tử. Thật ra thì sư muội ngươi vô tình vô nghĩa như vậy, chẳng đáng để ngươi chết oan như vậy.

Địch Vân gật đầu nói:

- Mấy năm nay đã đủ để tiểu đệ nhận chân ra được điều đó.

Đinh Điển nhìn xa xăm ra ngoài đêm tối, nói:

- Giả như sư muội ngươi không thay lòng đổi dạ, một lòng chung thủy với ngươi, vì ngươi mà chết, thì ngươi có chết vì nàng thì cũng là điều nên làm.

Địch Vân bỗng tỉnh ngộ, ngồi xuống hỏi:

- Vậy ra Lăng tiểu thư vì đại ca mà chết sao?

Đinh Điển gật đầu, giọng u uất nói:

- Không sai, nàng đã vì ta mà chết, giờ ta cũng sẽ vì nàng mà chết. Ta... ta chết mà lòng không chút buồn phiền hay oán hận. Nàng đối với ta tình thâm nghĩa trọng, ta đối với nàng nghĩa trọng tình thâm. Địch huynh đệ, đừng nói là ta trúng độc vô phương cứu chữa, cho dù có chữa được ta cũng không chữa.

Địch Vân bỗng cảm thấy một nỗi thương cảm khôn cùng, vì sắp phải vĩnh viễn lìa xa một người nghĩa huynh, nhưng tự sâu thẳm trong đáy lòng chàng lại ghen ts với mối tình của Đinh Điển. Đinh Điển có một mối tình thật đẹp, có một người con gái cam tâm tình nguyện chết vì mình, ngược lại, Đinh Điển cũng tận tâm báo đáp lại mối tình nồng hậu ấy. Còn chàng? Mối tình của chàng thì sao?

Đinh Điển dường như không nhận thấy những tình cảm mâu thuẫn trong nội tâm Địch Vân. Chàng lại chìm vào hồi ức của mình, cất giọng đều đều kể:

"Phủ đệ của Lăng hàn lâm có hai cánh cổng sơn son đỏ chót, có hai con sư tử đá cực lớn đứng chầu, ta là một tên giang hồ thô lỗ làm sao dám tự tiện xông vào? Ta đi đi lại lại như vậy suốt ba canh giờ, đến tận hoàng hôn, ngay cả bản thân ta cũng không biết mình đang trông chờ điều gì. Trời sắp tối tới nơi, ta vẫn chưa nghĩ đến việc đi về. Xảy thấy một tiểu a hoàn mở cánh cửa nhỏ bên cạnh cổng lớn thò đầu ra nói:

"Ngốc tử à, đến giờ mà còn chưa chịu về nữa à? Tiểu thư sai ta ra bảo ngươi hãy về đi!"

Ta nhìn lại thấy chính là tiểu a hoàn của Lăng tiểu thư thì tim nhảy loạn nhịp, nói:

"Ngươi... ngươi nói gì?"

Tiểu a hoàn che miệng cười nói:

"Ta và tiểu thư đánh cá nhau xem ngươi bao giờ thì bỏ đi, ta đã thắng tiểu thư hai keo rồi đó. Ngươi mau về nhà đi thôi".

Ta nghe nói thì vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ nói:

"Vậy ra ta ở ngoài này tiểu thư có biết?"

A hoàn mỉm cười nói:

"Ta ra đây mấy lần rồi mà ngươi không hay không biết, hồn vía ngươi bị người ta bắt mất rồi phải không?"

Nói xong nàng quay người đi vào, ta vội kêu lên:

"Cô nương à..."

A hoàn quay lại hỏi:

"Sao? Có điều gì muốn nói chăng?"

Ta vội đáp:

“Nghe cô nương nói quý phủ có mấy chậu lục cúc quý, tại hạ muốn xem qua một chút có được không?”

A hoàn gật gật đầu rồi chỉ tòa tiểu lâu phía hậu viện, nói:

“Để ta cầu xin tiểu thư dùm cho, nếu người đồng ý sẽ mang hoa bày nơi cửa sổ cho ngươi thưởng lãm”.

Đêm đó ta ngồi suốt đêm bên ngoài Hàn lâm phủ”.

“Địch huynh đệ, ngươi biết không, đến sáng hôm sau thì hai bình hoa lục cúc đã xuất hiện bên bậu cửa sổ, một bình là loại “Xuân thủy bích ba”, một bình là loại “Bích ngọc như ý”. Hoa quý cố nhiên là đẹp nhưng ta trông hoa mà chỉ nghĩ đến người. Ta thật là một người may mắn, rèm cửa vén lên, gương mặt mỹ miều nhất trần gian hiện ra, chỉ một nửa gương mặt thôi, vừa nhìn thấy ta, má nàng ửng hồng rồi biến mất sau rèm cửa, không xuất hiện nữa”.

“Địch huynh đệ, dáng mạo của ta xấu xí, lại không phải là người phú quý, ta chẳng qua chỉ là một tên giang hồ lang bạt, làm sao dám mơ tưởng đến việc được mỹ nhân nghĩ tới. Nhưng từ ngày đó, sáng nào ta cũng đến hậu viện của Hàn lâm phủ đứng chờ. Không ngờ Lăng tiểu thư cũng nhớ đến ta, mỗi ngày mỗi thay một bình hoa mới đặt bên cửa sổ. Mọi việc cứ như thế suốt hơn sáu tháng, bất kể mưa dầm hay tuyết giá ta đều đến để thưởng hoa, Lăng tiểu thư cũng bất kể nắng mưa, mỗi ngày thay một bình hoa mới. Mỗi ngày nàng vén rèm cửa nhìn ta một lần, chỉ duy nhất một lần, mà lần nào cũng đỏ mặt trốn đi thật nhanh. Còn ta, ta cũng chẳng mong gì hơn, chỉ cần mỗi ngày được nhìn thấy nàng một thoáng, nhìn thấy sóng mắt nàng, nhìn thấy đôi má ửng hồng vì e thẹn của nàng là ta mãn nguyện rồi. Nàng chưa một lần mở miệng nói điều gì với ta, cả ta cũng vậy. Với võ công của ta lúc đó, chỉ cần một bước nhảy là ta đã có thể đến trước mặt nàng, nhưng ta từ đầu chí cuối không dám có bất kỳ cử chỉ khinh mạn nào đối với nàng, thậm chí một bức thư bày tỏ lòng ngưỡng mộ ta cũng không dám viết”.

“Vào một đêm tháng ba năm đó, có hai tên hòa thượng tìm đến tập kích ta. Thì ra chúng đã nhận ra hành tung của ta, đến để cướp Thần Chiếu kinh và Liên Thành quyết. Hai tên chính là hai trong ngũ tăng của Huyết Đao môn, lúc đó ta chưa luyện thành Thần Chiếu công, bị chúng đánh trọng thương suýt chút nữa thì mất mạng, may mà ta trốn trong đống cỏ sau tàu ngựa mới thoát được. Lần đó ta bị thương rất nặng, phải nằm dưỡng thương suốt ba tháng mới dậy nổi. Vừa ngồi dậy nổi ta lập tức chống gậy đến Hàn lâm phủ, nhưng vừa tới nơi đã thấy cảnh vật hoàn toàn đổi khác, hỏi ra mới biết cách đó mấy tháng Lăng hàn lâm đã dọn nhà đi nơi khác, còn dọn đến đâu thì không một ai hay biết”.

“Địch huynh đệ, ngươi biết lúc đó ta thất vọng đến thế nào rồi, nỗi thất vọng ấy còn khủng khiếp hơn thương thế trên người ta gấp ngàn lần. Ta cảm thấy thắc mắc vô cùng, một Hàn lâm học sĩ danh tiếng bậc nhất vũ Xương dọn nhà đi đâu cũng không đến nỗi chẳng một ai hay biết. Nhưng ta đã tra hỏi nhiều nơi, tốn biết bao nhiêu tài vật và công sức mà vẫn không tìm ra chút manh mối nào. Việc này quả có điều gì hơi cổ quái, ta đoán định, có thể do Lăng hàn lâm trốn tránh cừu gia, còn không nữa thì phải vì một nguyên nhân hết sức đặc biệt mà điều này lại xảy ra đúng lúc ta bị thương”.

“Từ đó trở đi, ta chẳng còn tâm trí để làm bất cứ việc gì nữa, suốt ngày dong ruổi giang hồ mong tìm ra được chút manh mối về nàng. May mà ta phúc lớn, tình cờ trong một tửu điếm ta nghe

hai nhân vật giang hồ bàn tính chuyện đi Kinh Châu tìm Vạn Chấn Sơn để đòi Liên Thành kiếm phổ. Ta nghĩ ngày trước ba sư huynh đệ Vạn Chấn Sơn đại nghịch giết sư phụ cũng chỉ vì quyển kiếm phổ đó, động tánh hiếu kỳ, ta muốn đi xem cho biết quyển kiếm phổ ấy ra sao. Thế là ta âm thầm theo sau hai tên giang hồ khách ấy đến Giang Lăng. Hai tên này chẳng biết tự lượng sức mình, vừa đến Vạn gia gây sự đã bị Vạn Chấn Sơn bắt gọn giải lên nha môn Kinh Châu phủ. Ta đi theo để xem náo nhiệt, nào ngờ vừa nhìn thấy cáo thị dán trước nha môn ta mừng như được lên tiên. Thì ra tri phủ chẳng phải người lạ mà chính là Lăng Thoái Tư, thân phụ của Lăng tiểu thự"

"Đêm đó ta bí mật mang một bình hoa tường vi đến đặt bên cửa sổ lầu của Lăng tiểu thư, sau đó ở bên ngoài chờ đợi. Sáng sớm hôm sau, Lăng tiểu thư mở cửa sổ, nhìn thấy bình hoa nàng kêu lên một tiếng, tiếp đó nàng cũng nhìn thấy ta. Hai ta đã hơn một năm không gặp nhau, tưởng kiếp này chẳng còn cơ hội gặp lại nữa, giờ được trùng phùng, cả hai đồng cảm thấy hân hoan vô biên. Nàng nhìn ta một lúc lâu mới từ từ khép cửa sổ lại. Hôm sau, hai ta lại gặp nhau, cuối cùng nàng đã lên tiếng hỏi:

"Chàng bị bệnh hay sao mà ốm đi nhiều lắm".

"Những ngày tiếp sau đó ta như sống trên mây, không phải là người phàm nữa mà là thần tiên, thật ra thần tiên sợ cũng không có được tâm trạng sung sướng như ta lúc ấy. Đêm nào cũng vậy, ta vượt tường vào đưa nàng ra ngoài, hai ta tay trong tay dạo chơi khắp chốn. Giữa hai ta không xảy ra bất kỳ chuyện gì vượt quá vòng lễ giáo, có điều giữa hai ta không có chuyện gì mà không nói cho nhau biết, như hai bằng hữu thân thiết vậy".

"Một hôm, nàng thổ lộ với ta một điều cơ mật. Thì ra cha nàng thi đỗ Tiến sĩ, làm Hàn lâm học sĩ, nhưng lại là một trong những đại Long đầu của Long sa bang ở vùng Lưỡng Hồ. Ông ta không những văn tài xuất chúng mà võ công cũng rất cao thâm. Ta vốn tôn kính Lăng tiểu thư như thần thánh đương nhiên cũng rất kính trọng phụ thân nàng. Lại có lần nàng nói cho ta biết sở dĩ phụ thân nàng từ bỏ chức Hàn lâm học sĩ thanh cao lại còn tiêu tốn mấy vạn lượng bạc để về làm Tri phủ Kinh Châu này là có mưu đồ lớn. Thì ra ông ta đọc trong sách sử biết được đất Kinh Châu có một bảo tàng cực lớn được chôn cất ở đâu đó quanh Giang Lăng. Sử ghi rằng Lương võ Đế của Lương triều thời Lục Triều bị Hầu Cảnh nổi loạn giết chết. Giản văn Đế lên ngôi kế vị chẳng bao lâu cũng bị Hầu Cảnh giết chết. Sau đó Tiêu Trạch là một vương hầu ở đất Tương Đông lên ngôi xưng là Lương Nguyên Đế, định đô ở Giang Lăng. Lương Nguyên Đế là kẻ bạc nhược vô năng, tính lại tham tài bảo, chỉ trong vòng ba năm mà ông ta vơ vét tài bảo trong thiên hạ nhiều vô số kể.

Tại vị được ba năm thì quân Ngụy công phá Giang Lăng giết chết Nguyên Đế. Nhưng những tài bảo mà ông ta vơ vét, được cất giấu nơi đâu thì không một ai hay biết. Nguyên soái của quân Ngụy là Vu Cẩn vì tìm kho báu này mà đã tra khảo đánh chết không ít người, nhưng cuối cùng đành phải bó tay. Vu Cẩn sợ dân chúng Giang Lăng có kẻ biết kho báu ấy rồi âm thầm tẩu tán nên đã gom hết dân chúng Giang Lăng đem về Trường An, số người này hầu hết đều bị giết chết. Vì lẽ đó mà bí mật này bị chôn vùi theo thời gian, ngày nay rất ít người biết tới việc này".

"Lăng tiểu thư kể rằng thân phụ nàng đã tốn mấy năm trời ta cứu tàng thư địa chí Kinh Châu phủ, cuối cùng xác định được kho báu ấy được chôn giấu ở đâu đó bên ngoài Giang Lăng thành. Lương Nguyên Đế bản tính tàn bạo, chắc là sau khi chôn giấu kho tàng đã ra lệnh giết chết hết những người có liên quan bởi vậy Vu Cẩn không sao tìm được bảo tàng".

Địch Vân nghe kể một lúc dần dần nhận chân được vấn đề, lên tiếng hỏi:

- Đinh đại ca, có phải đại ca biết được bí mật liên quan đến bảo tàng này?

Ngày trước rất nhiều người vào ngục đều hỏi đại ca về bảo tàng.

Đinh Điển không đáp, chỉ nhếch mép cười buồn tiếp:

“Sau khi nghe Lăng tiểu thư kể những chuyện này ta cảm thấy lòng tham tài bảo của phụ thân nàng quá lớn. Ông ta đã là quan, văn võ toàn tài, vừa phú vừa quý, hà tất phải tìm mọi cách để đoạt những tài bảo ấy. Nhưng lúc ấy ta không nói ra ý nghĩ của mình, lại thấy Lăng tiểu thư tỏ ra khá thông thạo việc giang hồ nên đem hết những chuyện sư huynh đệ Vạn Chấn Sơn giết sư phụ để cướp Liên Thành quyết kể cho nàng nghe”.

“Hai ta sống trong cảnh vui thú như vậy hơn nửa năm. Đến rằm tháng bảy năm ấy, Lăng tiểu thư nói với ta rằng:

“Đinh đại ca, việc của hai ta cũng nên nói với cha để người tác chủ. Dù sao đi nữa cũng không nên cứ mãi lén lén lút lút thế này”.

Đương nhiên là ta rất thích thú, nhưng nghĩ nàng là thiên kim tiểu thư, còn ta chỉ là một tên giang hồ lang bạt, e rằng cha nàng xem thường. Ta đem ý nghĩ ấy nói cho nàng biết, Lăng tiểu thư lắc đầu nói:

“Tổ tông muội cũng là người trong võ lâm, cha tuy là người trong cửa quan nhưng không bao giờ xem thường người trong giang hồ, thậm chí cha còn kết giao với rất nhiều giang hồ bằng hữu. Hơn nữa từ khi mẹ qua đời, cha rất cưng chìu muội, không có việc gì muội thỉnh cầu mà cha từ chối”.

Ta nghe nàng nói vậy thì mừng tưởng được lên tiên. Sáng hôm sau lẽ ra là giờ ngủ của ta nhưng ta không sao chợp mắt được, chỉ mong cho trời mau tối để quay lại gặp nàng nghe báo kết quả. Vừa gặp mặt nàng đã đỏ mặt báo rằng phụ thân nàng đã đồng ý. Hai ta mừng đến phát điên, dắt tay nhau chạy xuống hoa viên. Đi dạo trong hoa viên một lát, hai ta bỗng phát hiện thấy có mấy chậu hoa lạ. Loại hoa này hình dáng trông như hoa sen, nhưng cánh hoa vàng óng như được đánh bằng vàng ròng vậy, dưới ánh trăng từng đóa hoa tỏa ánh sáng trông kiều diễm vô cùng. Hai ta đều là người yêu hoa, thấy có hoa đẹp như vậy tất nhiên là vội đến gần xem...”

Địch Vân nghe thuật chuyện cũng có thể hình dung được quang cảnh trăng sáng lung linh, đôi trai tài nữ mạo dắt tay nhau đi dạo trong hoa viên thì thật là tiên cảnh giữa trần gian, có điều giọng nói Đinh Điển lại toát lên vẻ khiếp hãi. Địch Vân hồi hộp đến nín thở lắng nghe, bỗng một ý nghĩ thoáng qua trong đầu, chàng buột miệng kêu lên:

- Kim Ba Tuần hoa!

Đinh Điển khẽ nhếch mép cười, nói:

- Địch huynh đệ, ngươi không khờ như ngươi tưởng đâu. Mai này một mình ngươi bôn ba trên giang hồ cũng không đến nỗi bị người ta hà hiếp. Vậy là ta yên tâm rồi.

Địch Vân nghe lời Đinh Điển tràn ngập tình cảm thương yêu lo lắng thì bất giác rơi lệ, nghiến răng nói:

- Tên cẩu quan ấy đã không muốn gã con gái thì thôi tại sao lại bày kế độc ấy để hại người!

Đinh Điển trầm ngâm một lúc rồi thở dài kể tiếp:

"Lúc đó ta làm sao ngờ được chuyện sẽ xảy ra như vậy, càng không biết đó chính là Kim Ba Tuần hoa mang chất kỳ độc. Loại hoa này xuất xứ từ Tây Trúc, trong tiếng Phạn "Ba Tuần" nghĩa là "Ác Ma". Hương thơm của nó chứa chất kịch độc, ta chỉ mới ngửi vào đã thấy choáng váng, nhìn lại Lăng tiểu thư thấy nàng cũng lảo đảo rồi lăn ra bất tỉnh, ta vội đưa tay đỡ nàng thì chính ta cũng đứng không vững nữa. Ta kinh hãi ngồi xuống vận công kháng độc, ngay lúc đó từ trong bóng tối có mấy tên sai nha cầm đao xông ra, ta chỉ đánh được mấy chiêu thì không còn biết gì nữa".

"Khi ta tỉnh dậy thì đã bị xiềng tay chân, xương tỳ bà cũng bị xuyên thủng.

Đích thân Lăng tri phủ tra hỏi ta, xung quanh lão không phải là sai nha mà chính là mấy thuộc hạ trong bang. Ta chẳng những không nói mà còn lớn tiếng mắng nhiếc, lão sai người dùng roi da đánh ta tơi bời, bức ta giao ra Thần Chiếu kinh và Liên Thành kiếm quyết".

"Những việc sau đó thì ngươi đã biết rồi đó, hằng tháng cứ đến ngày rằm thì lão lại lôi ta ra tra khảo. Ban đầu ta còn mắng nhiếc, lâu dần ta cứ mặc cho chúng đánh. Kể ra thì lòng kiên nhẫn của lão cũng khá, suốt gần chục năm ròng mà lão không chịu bỏ cuộc".

Địch Vân chợt chen lời:

- Thế còn Lăng tiểu thư thì sao? Tại sao nàng ta không đến cứu đại ca?

sau này đại ca luyện thành Thần Chiếu công có thể tự do đi lại tại sao không cùng Lăng tiểu thư bỏ đi? Tại sao lại ngồi trong tù chờ cho đến khi nàng chết?

Đinh Điển cảm thấy đầu óc hơi choáng váng, có cảm giác như thân hình trôi bồng bềnh trong không trung. Chàng chới với hươ hai tay như định tìm một chỗ để bấu víu. Địch Vân kêu lên một tiếng "Đinh đại ca!" rồi nắm lấy hai tay Đinh Điển. Đinh Điển giật mình hồi tỉnh, đẩy Địch Vân ra, nói:

- Địch huynh đệ, đừng dụng vào người ta, không khéo ngươi cũng trúng độc thì nguy.

Đinh Điển thở dốc một chút rồi lấy lại được bình tĩnh, hỏi:

- Địch huynh đệ, lúc nãy ngươi nói gì vậy?

Địch Vân hơi trần ngâm một lát rồi nói:

- Đinh đại ca, có khi nào Lăng Thoái Tư sai con gái giả đò tốt với đại ca để…

Địch Vân chưa nói hết lời thì Đinh Điển quát:

- Im ngay!

Xong giơ quyền nhằm đầu Địch Vân giáng xuống. Địch Vân biết mình lỡ lời nên chẳng dám tránh né, cam tâm chịu đòn cho Đinh Điển vơi bớt bực tức.

Nào ngờ Đinh Điển bỗng thu tay về, thở dài nói:

- Địch huynh đệ, ngươi bị nữ nhân phụ bạc nên không khỏi có thành kiến, việc này không thể trách ngươi. Nhưng nếu Sương Hoa muốn dùng mỹ nhân kế để dụ ta nói ra Thần Chiếu kinh và Liên Thành quyết thì Lăng Thoái Tư đã mãn nguyện từ lâu. Chỉ cần nàng yêu cầu thậm chí chỉ cần nàng tỏ ý thôi, ta cũng lập tức nói cho nàng biết mà chẳng cần hỏi nguyên dọ Địch huynh đệ, hai vật đó tuy là võ lâm kỳ bảo, nhưng so với Sương Hoa chúng chỉ đáng là cỏ rác mà thôi. Lăng Thoái Tư là người văn võ toàn tài, nhưng lão bị lòng tham làm mờ tâm trí, không hiểu ra điều đó.

Địch Vân nhíu mày nói:

- Biết đâu lão có bảo nhưng Lăng tiểu thư từ chối?

Đinh Điển lắc đầu:

- Nếu có việc đó, Sương Hoa không bao giờ giấu ta. Lăng Thoái Tư là hạng người chỉ biết đến danh lợi tiền tài, lão tưởng ai cũng trọng tài khinh nghĩa như lão. Lão sợ rằng ta chẳng những không chịu đưa ra mà còn nhìn ra được dã tâm của lão nên không dám mạo hiểm bảo Sương Hoa. Ngoài ra còn một nguyên nhân nữa, lão là Hàm lâm Tri phủ cao quý hơn người, Sương Hoa kết giao với hạng thảo dân áo vải như ta là làm nhục gia phong, lão nhất định phải giết ta mới cam tâm.

Đinh Điển dừng lời một lát rồi chậm rãi kể tiếp:

"Sau khi bắt được ta, Lăng Thoái Tư đã cho lục soát khắp người ta nhưng không tìm thấy gì cả, chúng cũng lục soát nơi ở của ta nhưng chỉ uổng công mà thôi. Cứ đêm rằm mỗi tháng lão lại đem ta ra hết đánh đập khảo tra rồi lại lời ngon ý ngọt, nhưng tất cả điều vô ích. Lão không moi ra được tin tức gì ở ta, ngược lại từ những điều lão tra hỏi làm ta suy ra được rằng cái mà Mai lão tiên gọi là Liên Thành quyết chính là bí quyết tìm ra kho báu của Lăng Nguyên Đế. Không cưỡng bức được ta, lão phái người giả làm tù nhân nhốt chung một lao với ta hòng gián tiếp moi ra bí mật ấy. Nhưng chúng làm sao gạt được ta? Đáng tiếc lúc đó ta chưa luyện thành Thần Chiếu công nên sức lực trong người không có mấy, thành thử hành hạ hắn không được như lúc ngươi mới vào".

Nói đến đây Đinh Điển mỉm cười nói:

- Kể ra thì ngươi không may mắn cho lắm, bị ta đánh oan không biết bao nhiêu trận mà kể. Nếu không phải ngươi thắt cổ tự tận thì chưa biết chừng ngươi bị ta đánh tới chết rồi.

Địch Vân nói:

- Đinh đại ca, tiểu đệ bị kẻ thù ám hại, nếu không có đại ca…

Đinh Điển khoát tay nói:

- Đó là duyên! Mọi chuyện trên đời không gì qua được chữ "duyên".

Đinh Điển đưa mắt nhìn ra bên ngoài, nơi góc tường có một bụi hoa dại màu tím đang lay động trong sương đêm. Nét mặt Đinh Điển bỗng toát lên một vẻ thê lương, giọng buồn buồn nói:

- Địch huynh đệ, hái cho ta đi.

Địch Vân chạy ra ngắt mấy cành đưa cho Đinh Điển.

Đinh Điển nâng niu cành hoa trên tay, mắt nhìn ra xa xăm, giọng đều đều kể:

"Ở trong lao ta suy gẫm mọi chuyện và nhận ra rằng, Lăng Thoái Tư đã xuyên thủng xương tỳ bà ta tức là lão nhất định phải giết ta, sở dĩ lão chưa động thủ là vì lão còn chưa đạt được ý nguyện. Một khi ta còn chưa nói ra bí mật Liên Thành quyết thì lão còn bảo vệ ta".

Địch Vân gật gù nói:

- Thảo nào ngày trước đệ giả bộ đòi giết đại ca thì bọn ngục tốt lo sợ cuống cuồng.

Bàn tay cầm cành hoa dại của Đinh Điển run run liên hồi, những cánh hoa tím bé nhỏ cũng run rẩy không ngớt.

Đinh Điển lại chầm chậm tiếp:

"Ta bị nhốt ở trong lao gần một tháng, vừa giận vừa lo, tựa như phát điên lên được. Vào một buổi tối, cuối cùng thì tiểu a hoàn Cúc Hữu của Sương Hoa cũng đến thăm ta. Không biết Sương Hoa đã bỏ ra bao nhiêu vàng bạc mới khiến được bọn ngục tốt để cho Cúc Hữu vào thăm ta. Có điều Cúc Hữu chẳng nói được lời nào, cũng không đưa cho ta bất kỳ vật gì, nàng chỉ nhìn ta im lặng. Còn tên ngục tốt thì cầm đao đứng sát sau lưng nàng. Ta biết bọn chúng rất sợ Lăng Thoái Tư biết chuyện nên chỉ cho phép nàng vào gặp ta chứ không cho nói chuyện. Cúc Hữu nhìn ta một lát rồi rơi lệ, tên ngục tốt khoát tay ra hiệu bảo nàng phải đi ngay. Cúc Hữu nhìn thấy nơi góc tường có một bông cúc dại, liền chạy đi hái đưa cho ta, mượn cớ đó nàng bí mật chỉ tay về phía cửa sổ gian lầu ở đàng xa. Ta nhìn theo tay nàng và phát hiện ở đó có một bình hoa tươi. Ta mừng rỡ biết rằng Sương Hoa đặt hoa ở đó để cho ta thưởng hoa giải khuây".

"Cúc Hữu không thể ở lại lâu hơn, nàng đành quay lưng bước đi. Nhưng đi chưa được mấy bước thì một mũi tên từ trên mái nhà bay xẹt xuống trúng ngay hậu tâm nàng, gần như đồng thời một mũi tên khác giết chết luôn tên ngục tốt. Thì ra Lăng Thoái Tư đã sai người mai phục quanh lao đề phòng bằng hữu của ta đến giải cứu. Lúc đó ta rất sợ, ta sợ Lăng Thoái Tư điên tiết giết cả Sương Hoa. Từ đó về sau ta không dám chọc giận lão nữa, mỗi lần lão mang ta ra tra khảo ta chỉ giả làm câm điếc, không nghe gì cũng chẳng nói gì".

"Cúc Hữu đã vì ta mà chết, nếu không có nàng thì từng ấy năm ở trong lao ta làm sao mà sống nổi? Ta làm sao biết được những bông hoa kia là của Sương Hoa dành cho ta? Nhưng Sương Hoa trước sau vẫn không chịu lộ diện bên cửa sổ để ta được một lần nhìn thấy nàng. Lúc đó ta còn chưa hiểu nội tình, có lúc ta giận dỗi trách cứ nàng, không hiểu vì sao nàng lại nhẫn tâm như vậy".

"Thế rồi ta ngày ngày ở trong ngục, ngoài việc ngắm hoa ra chỉ còn mỗi một việc là luyện công, chỉ mong sớm thành tựu mà vượt ngục ra ngoài.

Nhưng Thần Chiếu công rất lạ, ngươi càng nóng lòng thành tựu thì càng hỏng việc, luyện nó phải tuần tự mà tiến, lòng phải thật thanh thản mới ngộ được những chỗ thâm ảo trong khẩu quyết. Về sau ta cứ thong thả mà luyện, mãi đến trước khi ngươi treo cổ tự tận mấy tháng công phu mới viên mãn".

"Lăng Thoái Tư dùng trăm mưu ngàn kế hòng moi được bí mật nơi ta nhưng không được. Việc

đem ngươi giam cùng lao với ta cũng là kế hoạch của lão. Lão biết phái người tâm phúc tới thì không gạt được ta nên mới chọn người bị hàm oan thật sự mong rằng lâu ngày dài tháng ta sẽ nhận chân ra sự việc. Chỉ cần chờ ta và ngươi giao hảo với nhau thì những gì lão không làm được với ta sẽ đem ra đối phó với ngươi".

"Ngày tháng trôi qua, quan kỳ của Lăng Thoái Tư đã mãn lẽ ra phải điều đi nơi khác hoặc là thăng quan. Nhưng không biết lão làm cách gì mà hết kỳ này đến kỳ khác vẫn ở lì tại Kinh Châu. Trải qua thời gian lâu như vậy mà lòng tham của lão vẫn không hề suy suyển. Ta cũng phục lòng kiên nhẫn của lão".

"Ngươi tưởng rằng ta chưa hề ra khỏi ngục bao giờ sao? Ngay đêm ta luyện thành Thần Chiếu công ta đã vượt ngục ra ngoài. Có điều lúc ra đi ta điểm Hôn Thùy huyệt ngươi nên ngươi không hay biết đó thôi".

"Đêm đó ra ngoài ta tưởng khó tránh khỏi một trường ác đấu, nào ngờ qua từng ấy năm Lăng Thoái Tư đã không còn đề phòng nghiêm mật như ngày trước nữa. Nhưng lão làm sao ngờ nổi một người đã bị xuyên thủng xương tỳ bà vẫn luyện thành nội công thượng thừa! Ta đến dưới căn lầu, cảm thấy tim đập loạn nhịp, tình cảnh giống như lần đầu tiên ta đến dưới cửa sổ lầu chờ nàng xuất hiện vậy. Nhưng cuối cùng thì ta cũng lấy lại được can đảm, nhảy lên lầu khẽ gõ vào cửa sổ gọi:

"Sương Hoa!"

Nàng bừng tỉnh giấc điệp kêu lên:

"Điển ca! Điển ca tới đó sao? Có phải muội đang nằm mộng không?"

Cuối cùng thì ta lại được nghe giọng nói của nàng, ta mừng đến phát điên lên, run run nói:

"Chính là ta đây! Sương Hoa, ta đã trốn ra được rồi!"

Ta chờ nàng mở cửa sổ, trước kia cũng vậy, mỗi lần đến ta đều chờ đến khi nàng mở cửa vẫy tay gọi mới vào, xưa nay ta chưa bao giờ tự tiện vào phòng nàng".

"Nào ngờ nàng không mở cửa sổ, chỉ áp mặt vào cửa nói:

"Tạ trời tạ đất, Điển ca hãy còn sống, cha đã không gạt muội".

Ta cố giữ giọng bình thản nói:

"Không sai, cha muội đã không gạt muội. Mau mở cửa đi, ta muốn nhìn mặt muội".

Nàng hốt hoảng kêu lên:

"Không! Không được!"

Ta như rơi vào giếng băng ngàn năm, run rẩy hỏi:

"Tại sao lại không được?"

Sương Hoa òa khóc nói:

"Muội đã hứa với cha, nếu người không giết Điển ca thì muội cũng không bao giờ được nhìn mặt

Điển ca nữa. Cha còn bắt muội thề, nếu muội không giữ lời, mẹ muội dưới suối vàng sẽ bị quỷ sứ làm nhục!"

Nghe tới đây ta biết tình thế đã vô phương cứu vãn, năm lên mười ba nàng đã mất mẹ, mẹ nàng là người mà nàng yêu quý nhất trên đời".

"Ta căm hận Lăng Thoái Tư đến cực điểm. Con người của lão quá hiểm sâu, sở dĩ lão không giết ta là vì bảo tàng chứ lão làm gì nghĩ tới tình con gái.

Nhưng lão lại bắt nàng thề độc như vậy, mọi hy vọng của ta đều biến thành mây khói. Nhưng ta vẫn không nản lòng, nói:

"Sương Hoa, nàng đi theo ta, chỉ cần dùng khăn bịt mắt lại thì nàng không nhìn thấy ta mà".

Nàng nói:

"Không được! Muội cũng không muốn để Điển ca nhìn thấy muội nữa".

Bao nỗi u uất chất chứa trong lòng ta bấy lâu nay chực bùng lên, ta quát lớn:

"Tại sao vậy? Ta nhất định phải nhìn thấy muội!"

Nàng nghe giọng nói của ta như vậy thì kinh hãi kêu lên:

"Điển ca! Hãy nghe muội nói đã. Sau khi tỉnh dậy, muội đã cầu xin cha tha cho chàng. Nhưng cha chẳng những không chấp thuận mà còn đòi gả muội cho người khác để muội mau chóng quên chàng đi. Muội nhất định không chịu, nhưng cha định cưỡng bức muội lấy chồng thế là... thế là muội đã lấy dao rạch mặt mình".

Địch Vân không nhịn được kêu lên một tiếng kinh hãi. Đinh Điển ngồi chết lặng một lúc lâu mới từ từ kể tiếp:

"Ta vừa cảm kích, vừa thương tiếc vung chưởng đánh vỡ cửa sổ, nàng rú lên một tiếng rồi đưa hai tay bịt kín mặt, nhưng ta đã kịp nhìn thấy. Gương mặt như hoa như ngọc của nàng giờ chằn chịt vết sẹo, từng đường từng đường một, khoảng trắng khoảng đỏ trông rất khủng khiếp. Ta dang tay ôm nàng vào lòng. Ngày thường nàng quý trọng nhan sắc của mình biết dường nào, vậy mà vì ta nàng đã tự phá hủy dung nhan mình. Địch huynh đệ, nghĩa cử này không phải ai cũng làm nổi. Ta không phải là người yếu đuối vậy mà lần đó ta đã khóc, khóc thật nhiều, nước mắt ta ướt đẫm cả vai áo nàng. Lát sau ta mới bình tĩnh tại, nói:

"Sương Hoa, đối với ta dung diện chỉ là thứ yếu, nàng làm như vậy vì ta, trong lòng ta nàng đẹp gấp trăm ngàn lần ngày trước.

Nàng hãy đi theo ta!"

Nàng khóc nói:

"Việc đã đến nước này chúng ta còn sống bên nhau được sao? Điển ca, muội đã thề vĩnh viễn không gặp lại chàng nữa, chàng đi đi".

Ta biết không thể làm gì hơn được, đành thở dài nói:

"Thôi được, ta trở về ngục đây".

Ta vừa quay đi thì nàng đã ôm chặt ta, nói:

"Điển ca, đừng đi".

Hai ta ôm nhau mà không ai dám nhìn ai, mãi đến khi nghe tiếng gà gáy nàng mới nói:

"Điển ca, muội không muốn làm hại đến mẹ nơi suối vàng, từ nay về sau chàng đừng tới nữa".

Ta đau đớn nói:

"Vậy từ giờ trở đi hai ta không còn gặp lại nhau nữa sao?"

Nàng quả quyết lắc đầu nói:

"Không! Muội chỉ mong rằng sau khi chết hai ta được hợp táng bên nhau. Mong rằng có ai đó hoàn thành được tâm nguyện này, ở dưới suối vàng muội sẽ ngày đêm niệm Phật cầu phước cho người đó".

Trước khi đi ta còn nói với nàng:

"Sương Hoa, giờ thì ta đã nghĩ ra, Liên Thành quyết chính là yếu quyết để tìm ra kho tàng của Lương Nguyên Đế mà cha nàng đang tìm kiếm. Giờ ta nói ra cho nàng biết..."

Nàng lắc đầu nói:

"Muội không cần nghe, vì nó mà cha hại chàng đến nông nổi này, muội biết nó để làm gì chứ!"

Ta thuyết phục nàng:

"Thì muội cứ nhớ lấy, sau này tìm người nào tin dùng được, truyền kiếm quyết cho người đó để họ hoàn thành tâm niệm của chúng ta".

Nàng nói:

"Suốt đời muội sẽ không bước ra khỏi tòa lầu này nữa, muội biết cũng có ích gì".

Nhưng không biết nàng nghĩ sao lại nói:

"Thôi được, chàng nói đi. Dù thế nào đi nữa muội cũng quyết được cùng chàng hợp táng, dù phải mang bộ mặt này đi cầu xin người ta muội cũng không sợ".

Thế là ta đem Liên Thành quyết nói cho nàng biết".

"Trời đã sắp sáng, ta miễn cưỡng chia tay nàng trở vào ngục thất. Lúc ấy ta có thể bỏ đi bất cứ lúc nào nhưng lại sợ Lăng Thoái Tư hóa điên giết chết Sương Hoa, hơn nữa chỉ cần ngày ngày nhìn thấy hoa bên cửa sổ nàng thì ta ở đâu cũng vậy mà thôi. Thậm chí khi có người hành thích Lăng Thoái Tư, ta còn ra tay cứu lão, bởi ta sợ lão chết đi sẽ không còn ai chăm sóc cho Sương Hoa nữa".

Đinh Điển nói đến đây giọng chàng chùng hẳn xuống.

Địch Vân cao giọng nói:

- Đinh đại ca, đệ nhất định sẽ hoàn thành tâm nguyện cho nhị vị. Không phải đệ ham Liên Thành quyết đâu. Cho dù Đinh đại ca nói ra đệ cũng không nghe.

Đinh Điển vui mừng nói:

- Thật không uổng ta kết giao với ngươi! Ngươi hứa mang hai ta hợp táng vậy là ta chết cũng nhắm mắt. Ta vui mừng lắm!

Giọng Đinh Điển mỗi lúc một nhỏ lại, nói:

- Ngày sau nếu ngươi tìm được bảo tàng thì cũng đừng chiếm lấy làm của riêng, hãy dùng nó để cứu khổ cho thiên hạ. Trong thiên hạ, người khổ như ta như ngươi nhiều lắm. Giờ thì hãy cố mà ghi nhớ Liên Thành quyết. Đừng cãi lời ta, nếu ngươi không chịu nghe sau khi ta chết đi, Liên Thành quyết sẽ thất truyền, chẳng phải là đáng tiếc lắm sao?

Địch Vân miễn cưỡng gật đầu.

Đinh Điển nhắm mắt lại, hít một hơi dài, nghỉ ngơi một lát mới nói:

- Đó thật ra chỉ là những con số, ngươi phải dụng tâm nhớ cho kỹ, đừng để lẫn lộn.

Địch Vân vội dẹp bỏ tạp niệm, ngồi yên lắng nghe.

Đinh Điển chậm rãi đọc:

- Thứ nhất là số “bốn”, thứ nhì là số “năm mươi mốt”, thứ ba là số “ba mươi ba”, thứ tư là số “năm mươi ba”...

Địch Vân đang lấy làm kỳ, tại sao khẩu quyết bảo tàng lại chỉ toàn là những con số thì nghe có tiếng bước chân vang lên bên ngoài, tiếp theo có người nói:

- Thử vào trong này lục soát xem.

Đinh Điển biến sắc đứng thẳng dậy, Địch Vân cũng đứng phắt dậy, cả hai đưa mắt nhìn ra, thấy có ba bóng người tiến vào.

Hồi 4: Không Tâm Thái

Đinh Điển đưa mắt nhìn nhanh về phía ba người mới tới, hạ giọng hỏi:

- Bốn con số ta vừa mới đọc, ngươi nhớ kỹ rồi chứ?

Địch Vân nhìn thấy ba người kia đã đến gần, một người cầm kiếm, một người cầm đao người còn lại tuy tay không nhưng vẻ mặt trông rất âm trầm hiểm ác. Địch Vân chỉ chú ý vào đối phương không đáp lời Đinh Điển.

Đinh Điển cao giọng hỏi:

- Địch huynh đệ, ngươi đã nhớ chưa?

Địch Vân hơi giật mình quay lại nói:

- Số thứ nhất là…

Chàng định nói “bốn” nhưng nghĩ lại đối phương đã đến gần, nếu nói ra e rằng đối phương nghe được, liền đưa bàn tay ra sau lưng, giơ bốn ngón tay làm hiệu.

Đinh Điển gật gật đầu nói

- Hay lắm!

Tên cầm đao cười lạnh nói:

- Đinh Điển, ngươi uổng danh là một hảo hán, đến giờ này mà còn nói nhăn nói cuội cái gì nữa. Thôi, mau ngoan ngoãn theo huynh đệ ta về phủ để khỏi làm tổn thương hòa khí.

Tên cầm kiếm cũng cười nhẹ, nói:

- Địch đại ca, đã lâu không gặp, đại ca ở trong lao cũng khỏe chứ?

Địch Vân ngẩn người, giọng nói nghe rất quen, định thần nhìn kỹ lại mới nhận ra đó là nhị đệ tử của Vạn Chấn Sơn, Chu Kỳ. Cách biệt mấy năm nay gã để râu, lại thêm y phục hoa quý khiến Địch Vân suýt chút nữa đã không nhận ra. Nỗi uất hận chất chứ trong tâm, khảm bấy lâu nay chợt bùng lên, chàng đỏ mặt tía tai nói:

- Tưởng là ai, hóa ra lại là Chu nhị ca!

Ban đầu chàng định gọi thẳng tên Chu Kỳ, nhưng cuối cùng chàng cũng kềm được lòng mình, gọi đối phương bằng nhị ca để giữ thể diện.

Đinh Điển thấy song phương sắp bước vào một trường ác đấu mà Địch Vân vẫn giữ được bình tĩnh, gọi kẻ thù là “nhị ca” theo đúng lễ, điều đó chứng tỏ Địch Vân mỗi ngày một trưởng thành hơn thì cười lớn khen:

- Địch huynh đệ, giỏi lắm!

Xong quay sang Chu Kỳ cười nhẹ, nói:

- Chu nhị gia đây chắc là cao đồ của Vạn lão gia. Hay lắm, cao đồ của Vạn gia giờ cũng vào phủ làm sai nha. Địch huynh đệ, tiện đây ta giới thiệu với ngươi, vị này là người của Vạn Thắng môn Mã Đại Minh Mã đại gia, còn vị kia là ngoại gia cao thủ thuộc Thái Hành môn ở sơn Tây gọi là song đao Cảnh Thiên Bá Cảnh đại gia. Cảnh đại gia xưa nay không dùng binh khí, nhưng song chưởng lại sắc bén hơn đao nên mới có ngoại hiệu là "Song đao".

Địch Vân biết Đinh Điển vừa trêu cợt đối phương vừa có ý nói cho mình biết chỗ lợi hại của đối phương để đề phòng. Chàng gật gù hỏi:

- Võ công của hai vị này thế nào?

Đinh Điển ra vẻ trầm ngâm một thoáng rồi nói:

- Có thể liệt vào hàng hảo thủ hạng ba trong giang hồ, muốn cố ngoi lên hạng hai, nhưng ta e rằng vô vọng.

Địch Vân nhíu mày hỏi:

- Tại sao vậy?

- Tư chất kém quá, lại không có minh sư chỉ giáo.

Hai người một tung một hứng khiến cho ba người càng nghe càng đỏ mặt tía tai. Cảnh Thiên Bá không nhịn được nữa, gầm lên:

- Cẩu tặc! Chết tới nơi rồi mà còn khua môi múa mép! Coi đao!

Nói là "coi đao" kỳ thực là quyền, vừa dứt lời hắn đã vung quyền đánh tới.

Đinh Điển từ khi bị trúng độc, chân khí trong người ngưng trệ, công lực mười phần chỉ còn lại một hai nên chẳng dám mạo hiểm dùng lực đối chọi, đành phải nghiêng mình tránh né. Cảnh Thiên Bá hữu chưởng đánh vào khoảng không, tả chưởng lập tức đánh tới. Đinh Điển biết đây là "Biến thế chưởng" vội vung quyền hóa giải, nào ngờ kình lực đã tản mác hết, xuất chiêu không được như ý, "bình" một tiếng, ngực trái bị trúng một quyền. Thân hình Đinh Điển lảo đảo, há miệng phun ra một ngụm máu tươi.

Cảnh Thiên Bá cười lạnh nói:

- Sao? Ta là cao thủ hạng ba, thế ngươi là cao thủ hạng mấy?

Đinh Điển sau khi thổ huyết bỗng cảm thấy trong người dễ chịu hẳn. Thì ra độc chất đã ngấm sâu vào tới huyết quản khiến cho huyết dịch trong người dần dần ngưng tụ lại, huyết dịch lưu chuyển mỗi lúc một chậm. Vừa rồi chàng bị thổ huyết, tuy bị nội thương không nhẹ nhưng ngược lại độc cũng giảm đi ít nhiều.

Đinh Điển nhận ra sự thay đổi trong cơ thể thì mừng rỡ, lập tức dấn tới một bước, giơ chưởng nhằm Cảnh Thiên Bá đánh tới. Cảnh Thiên Bá cười lạnh một tiếng vung chưởng gạt ngang, nào ngờ đó chỉ là hư chiêu, Đinh Điển đột ngột vòng chưởng kích ra trúng ngay đỉnh đầu đối phương. Cảnh Thiên Bá hét lên "ái chà!" rồi nhảy ngược về phía sau. Đinh Điển hừ lạnh, đẩy tiếp một chưởng nữa trúng ngực đối phương, Cảnh Thiên Bá hự một tiếng nặng nề lại thoái lui

hai bước.

Ba chưởng của Đinh Điển vừa rồi nếu có Thần Chiếu công trợ lực thì chưởng nào cũng đều đủ sức giết chết đương kim võ lâm đệ nhất lưu cao thủ.

Cảnh Thiên Bá tuy ngoại công lợi hại, nhưng nội công thì rất tầm thường, vậy mà trúng luôn hai chưởng vẫn còn đứng vững. Đinh Điển biết mình chẳng còn cầm cự được bao lâu nữa, chàng vốn bản tính khoát đạt hơn nữa cũng chẳng còn ham sống, nhưng thấy mình trở nên yếu đuối bạc nhược như vậy thì cũng không khỏi cảm thấy buồn tủi cho thân phận anh hùng mạc lộ.

Còn Cảnh Thiên Bá thấy Đinh Điển bất ngờ xuất thủ chiêu thức xuất quỷ nhập thần, đầu ngực liên tiếp trúng chưởng đối phương, đây đều là những nơi yếu hại nhất trên cơ thể, chỗ trúng chưởng vẫn còn đau âm ỉ chẳng biết thương thế nặng nhẹ thế nào nên nhuệ khí không còn được như lúc đầu nữa.

Mã Đại Minh đưa mắt nhìn Chu Kỳ ra hiệu, nói:

- Chu huynh đệ, tới phiên chúng ta rồi đó!

Chu Kỳ gật đầu cùng Mã Đại Minh song song lướt tới. Hắn vẫn biết võ công mình vốn chẳng bằng Địch Vân, nhưng nay thấy mình có kiếm trong khi đối phương lại tay không, hơn nữa Địch Vân đã bị xuyên xương tỳ bà, công lực chắc đã mất hết, nên dù sao đấu với Địch Vân vẫn an toàn hơn. Thế là hắn vung kiếm nhằm Địch Vân chém tới.

Đinh Điển biết Địch Vân luyện Thần Chiếu công chưa tới nơi tới chốn, võ công hiện nay kém xa so với hồi chưa bị bắt giam, nếu để chàng tay không đối phó với Chu Kỳ chẳng khác nào nạp mạng. Đinh Điển thấy Chu Kỳ lướt tới, vội tràn ngang định cướp kiếm trong tay Chu Kỳ.

Đinh Điển vừa di chuyển vừa xuất thủ, chiêu thức vừa nhanh vừa kỳ ảo, chờ đến khi Chu Kỳ phát hiện mình bị tấn công thì thủ chưởng Đinh Điển đã đặt lên Mạch Môn huyệt của hắn rồi.

Chu Kỳ thất kinh những tưởng phen này trường kiếm tất bị đối phương đoạt mất và như vậy cũng có nghĩa là mất mạng. Nào ngờ Mạch Môn tuy bị đối phương nắm lấy nhưng khí lực vẫn còn, hắn vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ, vận lực giằng mạnh ra đồng thời hoành kiếm nhằm Đinh Điển lia một đường.

Đinh Điển tràn người tránh kiếm, thở hắt một hơi dài não nuột.

Mã Đại Minh thấy Cảnh Thiên Bá và Chu Kỳ đấu với Đinh Điển cả hai tưởng như đã mất mạng dưới tay Đinh Điển nào ngờ đến lúc quyết định thì Đinh Điển lại buông xuôi. Lúc đầu hắn lấy làm lạ, nhưng nhớ lại người của Lăng phủ nói Đinh Điển bị trúng kịch độc, chắc là giờ đây độc đã phát tác nên công lực mất hết rồi.

Bên kia Cảnh Thiên Bá đứng ngoài thấy Đinh Điển đoạt kiếm bất thành thì cũng đoán biết công lực chàng đã mất hết, mừng rỡ nghĩ thầm:

“Gã họ Đinh này chiêu thức lợi hại nhưng công lực tầm thường. Hừ! Hắn giờ đây chẳng qua chỉ là con cọp lạc xuống đồng bằng. Ha ha ha... cọp xuống đồng bằng tránh sao khỏi bị chó ăn hiếp. À mà không được, so sánh như vậy chẳng hóa ra tôn hắn là cọp còn tự chửi mình là chó sao?”

Ý nghĩ của Cảnh Thiên Bá và Mã Đại Minh trùng hợp, khổ nỗi lại đúng với tình hình của Đinh Điển lúc này. Cả hai không hẹn mà nên, đồng quát lớn một tiếng song song tấn công Đinh Điển.

Địch Vân nhảy tới chắn trước mặt Cảnh Thiên Bá và Mã Đại Minh, nào ngờ Đinh Điển đẩy mạnh chàng sang bên cạnh quát:

- Địch huynh đệ, mau lui ra!

Địch Vân thất thế lùi sang bên cạnh, trong khi đó Đinh Điển đã vươn trảo nhằm yết hầu Mã Đại Minh chộp tới. Bằng chiêu thức này, trảo đúng bộ vị ấy, chỉ cần Đinh Điển có được công lực của một người bình thường thì e rằng Mã Đại Minh cũng khó lòng toàn mạng. Mã Đại Minh hồn phi phách tán, nhào xuống đất lăn mấy vòng ra ngoài tránh né.

Đinh Điển thầm thở dài, công lực chàng mỗi lúc một thêm hư nhược, chỉ còn nhờ vào chiêu số võ công cao hơn đối phương quá xa mới gắng gượng kéo dài được đến đâu hay đến đó. Còn bí mật về Liên Thành quyết nếu không kịp nói hết cho Địch Vân nghe, để nó theo chàng xuống chín suối thì tiếc quá.

Nghĩ xong chàng vội kêu lên:

- Địch huynh đệ, ngươi nấp vào sau lưng ta, đừng để ý gì đến bọn chúng, dụng tâm nhớ kỹ những điều ta sắp nói. Việc này là vô cùng quan trọng, ngươi nhất định phải làm cho thật tốt, Đinh đại ca rơi vào tình cảnh ngày hôm nay cũng chính vì xử sự không khéo léo.

Địch Vân hiểu được Đinh Điển muốn ám chỉ điều gì, không trái lời, chỉ dạ một tiếng rồi ẩn mình sau lưng Đinh Điển.

Đinh Điển vừa xuất thủ đối địch vừa chậm rãi nói:

- Số thứ năm là "mười tám"...

Mã Đại Minh biết sở dĩ Lăng tri phủ dốc quân đuổi bắt Đinh Điển cũng chính vì Liên Thành quyết; Chu Kỳ vào làm nha sai cho Kinh Châu phủ thật ra cũng chỉ là cái cớ, mục đích thật sự của hắn là ngầm theo dõi tra xét tình hình Liên Thành quyết. Hai người này nghe giọng điệu của Đinh Điển, lại nghe chàng đọc số "mười tám" thì đồng để tâm ghi nhớ.

Lại nghe Đinh Điển tiếp:

- Số thứ sáu là "bảy"...

Mã Đại Minh, Chu Kỳ, Địch Vân đều âm thầm ghi nhớ.

Chỉ có Cảnh Thiên Bá là kẻ vũ phu, chẳng hiểu ất giáp gì cả, nghe Đinh Điển đọc cái gì mà "mười bảy, mười tám", lại thấy Mã Đại Minh và Chu Kỳ hình như mê muội cứ đứng ngẩn ra mà nghe. Hắn cứ nghĩ Đinh Điển đọc thứ bùa chú làm mê man thần trí đối phương, vội quát lớn:

- Nhị vị, đừng mắc mưu hắn!

Dứt lời hươ song quyền nhằm Đinh Điển tấn công tới tấp. Đinh Điển tràn người sang một bên tránh né, bất giác cảm thấy choáng váng, hai mắt tối sầm ngã nhào xuống đất.

Mã Đại Minh nhận thấy thời cơ đã đến, nhằm đầu Đinh Điển giáng một quyền. Nếu để trúng một quyền này, e rằng Đinh Điển khó bề thoát chết.

Địch Vân quát lớn một tiếng, nhảy xổ tới trước, dang rộng hai tay ôm chặt Mã Đại Minh. Mã Đại Minh bị tấn công bất ngờ, không kịp tránh né, bị Địch Vân ôm chặt, cả hai đồng ngã nhào lăn tròn dưới đất.

Đinh Điển sau mộ thoáng choáng váng tỉnh dậy, thấy Địch Vân cùng Mã Đại Minh lăn tròn dưới đất trong khi Chu Kỳ vung trường kiếm nhằm lưng Địch Vân đâm tới. Đinh Điển rướn người tới trước, phi song chỉ nhằm mắt Chu Kỳ đâm tới. Đinh Điển biết rằng lực đạo của mình đã quá yếu, nếu không nhằm vào những bộ vị mềm và hiểm như vậy thì khó bề thành công.

Thế công của Đinh Điển quả nhiên hiệu nghiệm, Chu Kỳ không còn tâm trí đâu để mà đả thương người khác, nhảy lùi về phía sau. Nhưng ngay lúc đó thì Mã Đại Minh đã đánh nột quyền trúng lưng Địch Vân khiến chàng đau quá buông Cảnh Thiên Bá ra.

Đinh Điển thở dốc nói:

- Địch huynh đệ số thứ bảy là...

Đinh Điển chưa kịp nói hết câu thì Cảnh Thiên Bá đã công tới một chưởng, Đinh Điển loạng choạng lùi lại thì hai đạo bạch quang lóe lên, soạt soạt hai tiếng, đao kiếm đồng đâm vào người Đinh Điển.

Địch Vân hét lớn nhảy tới cứu viện.

Đinh Điển lợi dụng thời cơ lúc máu tươi chảy ra, chất độc suy giảm trong tích tắc, vận hết tàn lực vung song chưởng một đánh về phía Chu Kỳ một đánh Mã Đại Minh. Nào ngờ ngay lúc đó Cảnh Thiên Bá tình cờ nhảy tới, lãnh trọn một chưởng thay cho Chu Kỳ. Với hai chưởng này, Đinh Điển đã dùng hết tinh lực còn sót lại trong người. Mã Đại Minh trúng chưởng chết tức khắc, Cảnh Thiên Bá trúng chưởng giữa ngực khiến xương ngực gãy nát, văng ra ngoài bất tỉnh nhân sự. Chỉ có Chu Kỳ là không bị thương, hắn rút kiếm ra định quay sang tấn công Địch Vân. Nào ngờ Đinh Điển dốc chút hơi tàn còn lại rấn tới ôm chặt lấy hông Chu Kỳ, miệng kêu lớn:

- Địch huynh đệ, mau đi đi!

Cũng bởi Đinh Điển rấn tới khiến kiếm đâm sâu vào người chàng thêm mấy tấc. Địch Vân nào chịu đào tẩu một mình, nhảy tới siết cổ Chu Kỳ, quát:

- Mau buông Đinh đại ca ta ra!

Chàng không biết rằng chính Đinh Điển ôm chặt đối phương chứ chẳng phải đối phương không chịu buông Đinh Điển.

Đinh Điển cảm thấy sức lực cạn đi rất nhanh, sợ rằng mình không giữ được đối phương bao lâu nữa, nếu để đối phương thoát ra thì Địch Vân kể như chết chắc. Chàng cố hết sức ôm chặt Chu Kỳ, quát:

- Ngươi đi đi, đừng lo cho ta, dù sao ta cũng không sống được...

Địch Vân song mục đỏ ngầu, quát:

- Có chết cả hai cùng chết!

Vừa nói vừa cố sức siết chặt cổ Chu Kỳ. Nhưng nội lực chàng đã yếu, lại nữa cơ bắp hai bả vai tổn thương nên sức lực yếu ớt vô cùng, dù cố gắng cách nào cũng không bóp chết được Chu Kỳ.

Đinh Điển giọng run rẩy nói:

- Địch huynh đệ... ngươi nghĩa trọng tình thâm... không uổng công kết nghĩa với ngươi... chỉ tiếc... Liên Thành quyết... chưa nói hết... ta... ta chết... Ôi lục cúc... Xuân thủy... bích ba...

Thần thái Đinh Điển bỗng rạng rỡ khác thường, nhưng liền đó hai tay ôm lấy Chu Kỳ từ từ buông ra.

Chu Kỳ đâu để cơ hội tốt bị bỏ lỡ, hắn vùng thoát khỏi tay Địch Vân, rút phắt trường kiếm từ người Đinh Điển ra, quay ngoắc lại nhằm giữa ngực Địch Vân đâm mạnh.

Địch Vân lúc này đâu còn thấy ai khác ngoài Đinh Điển. Thấy Đinh Điển gục xuống, chàng thét lên:

- Đinh đại ca! Đinh đại ca!

Chợt cảm thấy ngực nhói lên một cái, nhìn lại mới hay Chu Kỳ đang cầm kiếm đâm mình, tai hãy còn nghe tiếng cười đắc ý man dại của hắn.

Trong một thoáng, biết bao ý nghĩ lướt qua trong đầu Địch Vân. Bắt đầu là việc chàng cùng Thích Phương gắn bó bên nhau trong những ngày theo sư phụ học nghệ.. tiếp sau đó là việc vô cớ bị vu oan ở Vạn gia... rồi thì cuộc sống còn tệ hơn cầm thú suốt năm năm trời trong ngục... Tất cả oan khuất thù hằn dồn nén bấy lâu nay, giờ bùng lên dữ dội hơn bao giờ hết.

Chàng như con dã thú bị thương, gầm lên:

- Ta với ngươi đồng quy ư tận!

Dứt lời dang tay ôm cứng Chu Kỳ. Chàng luyện Thần Chiếu công tuy chưa đạt được thành tựu gì đáng kể, nhưng ít ra cũng có căn cơ hai năm, lúc này chàng đã như người mất trí, hung tính nổi lên, toàn bộ sức lực dồn hết vào đôi tay ôm chặt đối phương. Chu Kỳ cảm thấy nghẹt thở, muốn vùng thoát ra nhưng không sao đẩy Địch Vân ra được.

Ngực Địch Vân càng lúc càng đau, nhưng chàng không còn nghĩ đến chuyện sống chết thì sá gì đau đớn. Cũng chẳng biết trong đầu chàng có nghĩ đến việc siết đối phương đến chết không, chỉ biết rằng hai cánh tay chàng càng lúc càng siết chặt hơn. Lạ một điều là trường kiếm không đâm sâu vào người chàng mà cong lại. Chu Kỳ thấy thế thì kinh hãi, càng vận lực đâm mạnh hơn hòng mau chóng kết liễu mạng Địch Vân để thoát thân. Nhưng hắn càng dụng lực thì trường kiếm càng cong đi chứ không cắm sâu vào người Địch Vân.

Sắc diện Chu Kỳ lúc đầu đầy vẻ đắc ý và tàn nhẫn, sau đó hóa thành kinh ngạc, cuối cùng thì giữa vẻ kinh ngạc có thêm vẻ khiếp hãi. Mà cũng phải thôi, rõ ràng mũi kiếm đâm vào người Địch Vân, vậy mà chỉ hơi lõm vào một chút chứ không sao xuyên thủng được da thịt Địch Vân. Chu Kỳ càng lúc càng hãi, thử giảm lực rồi lại đâm mạnh tới, nhưng thử đi thử lại ba lần tình hình vẫn như cũ. Cuối cùng thì sợ quá, hắn chẳng còn ý nghĩ đả thương đối phương nữa, chỉ mong sao có thể thoát thân được mà thôi. Nào ngờ Địch Vân cứ ôm riết không buông, đến nước

này, hắn có muốn bỏ chạy cũng không được nữa rồi.

Chu Kỳ cảm thấy tay cầm kiếm của mình từ từ ấn lên người, rồi chuôi kiếm cũng theo đó ấn lên bụng. Lưỡi kiếm càng lúc càng cong đi, gần như hóa thành một vòng tròn. Bất thần một tiếng "rắc!" vang lên, thanh kiếm gãy đôi. Tiếp đó là tiếng rú thảm khốc của Chu Kỳ, thì ra nửa thanh kiếm gãy đã đâm ngập vào bụng hắn.

Chu Kỳ ngã gục xuống, Địch Vân cũng bị kéo theo ngã sấp trên người Chu Kỳ, nhưng hai tay Địch Vân vẫn ôm cứng Chu Kỳ. Địch Vân bỗng ngửi thấy mùi máu tanh dợn, song mục Chu Kỳ lồi hẳn ra ngoài, đầu hắn ngoẹo sang một bên, bất động.

Địch Vân ngạc nhiên khôn tả, những tưởng đối phương giả chết nên không dám buông tay. Liền đó chàng cũng cảm thấy ngực mình hết đau, đồng thời máu tươi từ miệng Chu Kỳ không ngớt trào ra. Lúc này chàng mới ngẩn ngơ buông tay ra đứng dậy, chỉ thấy mũi kiếm nhô ra khỏi áo Chu Kỳ một đoạn ngắn, nhìn lại ngực áo mình thấy chỉ bị rách một đường ngắn để lộ ra lần áo đen tuyền bên trong.

Địch Vân hết nhìn Chu Kỳ rồi lại nhìn mình, bất giác chàng hiểu ra mọi sự, thì ra Ô Tàm y đã cứu mạng mình và cũng nhờ đó mà giết được đối phương.

Sực nhớ lại Đinh Điển, chàng vội chạy tớ ôm xốc người Đinh Điển lên kêu:

- Đinh đại ca! Đinh đại ca! Đại ca sao vậy...

Đinh Điển từ từ mở mắt ra, ánh mắt chàng lúc này chẳng còn chút thần sắc nào, tựa như không nhìn thấy gì hoặc giả không nhận ra Địch Vân là ai.

Đôi môi Đinh Điển mấp máy, tiếng nhỏ như gió thoảng:

- Liên Thành quyết... thất truyền... hợp... táng...

Địch Vân nghiến chặt răng kêu lên:

- Đinh đại ca yên tâm! Tiểu đệ nhất định hoàn thành tâm nguyện của hai người!

Đinh Điển nhắm mắt lại, hơi thở nhỏ như tơ, nhưng môi vẫn mấp máy.

Địch Vân kề tai sát miệng Đinh Điển, chàng loáng thoáng nghe được: "Số thứ bảy..." rồi không còn nghe được gì nữa, chàng nhỏm dậy sờ tay lên ngực Đinh Điển, tim Đinh Điển đã ngừng đập.

Địch Vân cũng sớm biết Đinh Điển khó lòng qua khỏi, nhưng giờ thì chàng mới cảm nhận được một cách cụ thể rằng người nghĩa huynh tình thân như cốt nhục đã thật sự ra đi. Chàng cố sức thổi vào miệng Đinh Điển, bụng ngầm khấn khứa:

"Lạy trời lạy Phật cho Đinh đại ca sống dậy, Địch Vân này nguyện trở vào ngục tối, dù suốt đời không báo được thù cũng cam lòng..."

Nhưng thân hình Đinh Điển càng lúc càng lạnh đi và cứng dần lại, chàng nhận thức được rằng đã vô phương cứu chữa rồi. Chàng hận mình không có năng lực cải tử hoàn sinh cho Đinh đại ca.

Địch Vân ngồi thừ người nhìn ra khoảng không vô định, lòng cảm thấy cô tịch, lạc lõng vô cùng. Ngay lúc này chàng cảm thấy khung trời tự do bên ngoài chẳng còn ý nghĩa gì nữa thà rằng sống trong gian ngục thất tối tăm như trước còn hơn.

Chàng quay nhìn thi thể Đinh Điển, cảm giác buồn tủi, thống khổ chợt ập tới. Không ngăn được cảm xúc, chàng bỗng khóc rống lên. Tiếng khóc ai uất của chàng vang động cả không gian tĩnh mịch của tòa phế viện. Dù biết tiếng khóc của mình có thể đánh động truy binh của phủ nha chàng cũng mặc kệ, dù biết nam nhi đại trượng phu khóc lóc là điều đáng thẹn chàng cũng cứ khóc, khóc cho thỏa nỗi thương tiếc, khóc cho vơi bớt thống khổ trong lòng.

Địch Vân khóc như vậy không biết trong bao lâu, cuối cùng thì lệ cũng đã khô, tiếng khóc trở nên khản đục đến nỗi hầu như không nghe thấy nữa.

Nhưng lòng thương tiếc vẫn không thấy nguôi ngoai, nỗi đau chẳng thấy vơi đi được chút nào, có điều đầu óc chàng đã trở nên tỉnh táo hơn.

Chàng bắt đầu suy nghĩ:

"Giờ giải quyết di hài Đinh đại ca ra sao đây? Làm cách gì để đem Đinh đại ca hợp táng cùng Lăng tiểu thư?"

Giờ phút này trong đầu chàng chẳng còn ý nghĩ nào khác, đây là điều bận tâm duy nhất của chàng. Bất chợt có tiếng vó ngựa vọng lại mỗi lúc một gần, Địch Vân nghe ra có đến cả chục thớt ngựa. Tiếng đó có tiếng kêu:

"Mã đại gia! Cảnh đại gia! Chu nhị gia! Tam vị đã tìm thấy đào phạm chưa?"

Hơn chục thớt ngựa đã chạy đến bên ngoài phế viện, tất cả đồng loạt dừng ngựa. Có người nói:

- Vào bên trong xem thử!

- Chắc không trốn ở chỗ này đâu.

- Ngươi làm sao dám nói chắc như vậy?

Sau đó có tiếng người nhảy xuống đất. Địch Vân không dám chần chờ lâu hơn, vội ôm thi thể Đinh Điển xuyên qua cánh cửa hông của phế viện đào thoát. Vừa ra khỏi đã nghe sau lưng có tiếng kêu lên hốt hoảng, bọn người kia đã phát hiện ra tử thi của Mã Đại Minh, Cảnh Thiên Bá và Chu Kỳ.

Địch Vân tay ôm thi thể Đinh Điển phóng cước chạy bừa. Chàng cũng biết ôm thi thể Đinh Điển chạy như vầy là vô cùng nguy hiểm, rất dễ bị truy binh của nha phủ bắt được. Nhưng chàng thà là bị bắt lại, thà là chịu khổ hình, thậm chí bị hành quyết tức thì chứ chàng nhất định không chịu bỏ thi thể Đinh Điển lại.

Chạy được một đỗi, xảy thấy bên đường có một cánh cổng nhỏ chỉ khép hờ, chàng phóng cước đá bật cánh cổng nhìn vào. Bên trong là một vườn rau khá lớn trồng các loại rau cải, có cả củ cải và bầu bí. Địch Vân từ nhỏ sống ở nông thôn, công việc gắn liền với nông vụ, nay xa cách năm năm bỗng lại được nhìn thấy vườn rau này, lòng không khỏi bồi hồi xúc động. Chàng đưa mắt nhìn quanh, góc vườn phía Đông Bắc có một gian nhà cỏ, qua cửa sổ có thể nhìn thấy bên trong chất đầy củi rơm, thì ra đây là một gian nhà kho chứa củi. Chàng cúi xuống nhổ mấy bụi củ cải,

xong ôm thi thể Đinh Điển đi thẳng về phía gian nhà kho.

Chàng cẩn thận nghe ngóng xung quanh, tư bề im ắng, lúc này chàng mới yên tâm dọn sơ lấy một chỗ đặt thi thể Đinh Điển xuống, lấy rơm phủ lên trên. Lòng chàng vẫn còn mơ hồ hy vọng, chưa biết chừng Đinh đại ca sẽ bất ngờ sống dậy.

Địch Vân ngồi xuống, chùi mấy củ cải lên áo cho hết đất xong đưa lên miệng cắn một miếng thật tọ vị củ cải tươi mát rượi, ngọt ngào tràn vào miệng, hương vị này đã năm năm nay chàng chưa được thưởng thức. Nhớ lại hồi còn ở Hồ Nam, biết bao lần chàng cùng sư muội nhổ củ cải tươi trong vườn vừa nắm tay nhau du ngoạn khắp đồng quê, vừa đi vừa nói chuyện lại vừa thưởng thức hương vị tươi mát ngọt ngào ấy.

Chàng ăn hết củ này đến củ khác, đầu óc lâng lâng nhớ tới chuyện xưa, hai mắt chàng đẫm lệ. Bất thình lình chàng nghe có tiếng nói, Địch Vân giật nảy người khiến củ cải ăn dở rơi xuống đất. Thân củ cải trắng tinh khôi bị dính bết đất cát và cả rác rưởi.

Thì ra bên ngoài có một giọng trong trẻo nói:

- Không Tâm Thái! Không Tâm Thái đâu rồi?

Địch Vân nghe tiếng gọi suýt chút nữa thì buộc miệng đáp:

“Ta ở đây!” nhưng may mà chàng kịp ghìm lại được, hai tay chàng nắm chặt lại vẫn không ngăn được run lẩy bẩy.

“Không Tâm Thái” vốn là ngoại hiệu của chàng, trên đời này chỉ có Thích Phương và chàng biết cái ngoại hiệu này, ngay cả sư phụ chàng Thích Trường Phát cũng không biết. Ngày trước Thích Phương bảo chàng quá thật thà, đầu óc đơn giản như con trẻ, ngoài công việc đồng áng và luyện võ công ra chàng không suy nghĩ đến việc gì khác, không biết đến bất cứ thứ gì khác, cứ như là cọng rau muống, ruột rỗng không.

Lúc ấy Địch Vân chỉ cười, không phản bác cũng chẳng biện bạch. Ngược lại chàng còn thích cái ngoại hiệu ngồ ngộ mà sư muội tặng cho mình. Mỗi lần nghe Thích Phương gọi mình là “Không Tâm Thái” chàng lại nghe nó ngọt ngào hơn cả vị củ cải tươi, tiếng gọi của nàng chất chứa cảm tình sâu lắng mà nàng dành cho chàng. Bởi lẽ, khi có mặt của người thứ ba thì nàng không bao giờ gọi chàng bằng tên ấy, nàng gọi chàng như vậy thì chắc rằng chỉ có hai người bên nhau mà thôi.

Lúc chỉ có hai người ở bên nhau, bất kể là nàng đang vui hay giận, chàng đều rất sung sướng. Chàng vốn là người ít lời, lại thật thà đến độ có thể nói là ngu dại, chính vì vậy mà có khi chàng khiến cho sư muội phải nổi giận.

Nhưng bất kể thế nào, mỗi khi nàng gọi chàng là “Không Tâm Thái” thì y như rằng cả hai cùng toét miệng cười.

Còn nhớ hôm Bốc Thản đến nhà đưa thiếp mời đi mừng thọ Vạn sư bá, sư muội làm cơm đãi khách, có gà có cá, có củ cải đậu phụ, có cả một dĩa rau muống xào. Đêm đó sư phụ cùng Bốc Thản vừa uống rượu vừa bàn luận chuyện võ lâm Lưỡng Hồ, chàng ngồi ngơ ngác lắng nghe, bất giác ánh mắt chàng gặp ánh mắt sư muội. Nàng gắp một cọng rau muống đưa lên miệng nhưng lại không cho vào miệng mà chỉ khẽ cắn lên cọng rau, ánh mắt nàng tràn ngập nét xuân.

Nàng không ăn rau, nàng chỉ âu yếm nó.

Địch Vân ngồi trong kho củi, chuyện cũ như một làn ánh quang lướt nhanh trong tâm trí. Chàng như vẫn còn nhìn thấy đôi môi mọng đỏ của nàng lướt nhẹ trên thân cọng rau. Chợt nghe bên ngoài có tiếng gọi:

- Không Tâm Thái! Không Tâm Thái đâu rồi?

Rõ ràng là giọng của sư muội, không thể sai chạy được, vậy thì mình nằm mơ chăng? Không thể như thế được, bên ngoài là trời xanh, vườn rau, trong kho củi có cả di hài của Đinh đại ca, như vầy quyết không phải là mộng. Đó là thực! Thậm chí âm sắc trong tiếng gọi của sư muội cũng khác với ngày xưa.

Ngày xưa nàng gọi chàng, tiếng gọi bao hàm tình thân thiết, sự quan tâm, có khi là tiếng gọi giận hờn trách móc. Còn tiếng gọi bây giờ lại hàm chứa sự thương yêu trìu mến. Hay là nàng thấy mình bị oan khuất mấy năm nay nên tình cảm có khác đi chăng?

Địch Vân không dám tin vào tai mình, chắc là mình nghe nhầm, sư muội từ lâu đã là con dâu Vạn gia, vừa phú vừa quý, sao lại có thể xuất hiện ở chỗ nông gia như vầy? Sao nàng biết mình ở đây mà đến tìm? Không! Đây không thể là thực được! Nhưng tiếng gọi bên ngoài lại vang lên:

- Không Tâm Thái! Đừng trốn nữa!

Địch Vân cảm thấy mọi huyết quản trong người trương phình lên, huyết dịch chạy rần rật như vạn mã tề phi, hơi thở gấp gáp, hai bàn tay ướt đẫm mồ hôi. Địch Vân nhè nhẹ đứng dậy, ẩn mình sau đống củi nhìn ra, chỉ thấy một nữ nhân đứng quay lưng về phía mình, mắt nhìn Đông ngó Tây dáng như đang tìm người. Không sai! Đôi vai gầy gầy, tấm thân yểu điệu, dáng cao mà gầy, không còn nghi ngờ gì nữa, đó chính là sư muội.

Lại nghe nàng cười cười nói:

- Không Tâm Thái, ra đi, đừng trốn nữa.

Nữ nhân quay lưng lại, Địch Vân cảm thấy choáng váng. Người đứng trước mặt chàng chính là Thích Phương, vẫn đôi mắt to tròn đen nhánh sáng long lanh, vẫn chiếc mũi hếch nghịch ngợm ngày nào, chỉ có điều gương mặt nàng trắng hơn, không còn sắc hồng rám nắng như đa phần thiếu nữ nhà quê vùng Hồ Nam nữa. Nhưng cho dù có chút thay đổi thì đó vẫn đúng là sư muội, người mà chàng trăm nhớ ngàn thương và cũng trăm hờn ngàn giận hồi còn trong ngục.

Nàng vẫn cười cười gọi Không Tâm Thái, tiếng gọi đầy vẻ thương yêu trìu mến, Địch Vân như muốn phát điên, dù có giận có ghét đến đâu trong thâm tâm chàng vẫn mong có ngày được cùng sư muội trùng phùng, được cùng nàng sống lại những ngày tháng như hồi còn ở Hồ Nam. Chàng định bụng sẽ lên tiếng rồi đi ra. Nhưng chàng chợt nhớ lại Đinh đại ca đã từng bảo mình quá trung hậu, rất dễ mắc lừa thiên hạ. Nàng đã trở thành dâu con Vạn gia, mình vừa mới giết chết Chu Kỳ, biết đâu đây lại không phải là một mưu kế hòng dụ mình ra mặt? Nghĩ tới đây chàng ẩn mình lại, chờ xem động tĩnh.

Thích Phương lại gọi, Địch Vân ngồi nghe mà lòng đầy sóng gió. Nàng gọi mình bằng giọng trìu mến như vậy sao lại có thể là giả được chứ? Hơn nữa nếu nàng thật sự muốn lấy mạng mình thì cứ để mình chết dưới tay nàng vẫn hơn. Nghĩ đến đây chàng lại dợm bước ra ngoài.

Ngay lúc đó xảy nghe có tiếng con trẻ kêu lên:

- Mẹ! Mẹ! Con ở đây nè!

Địch Vân giật mình nhìn về phía có tiếng nói, chỉ thấy một đứa bé gái mình mặc áo hồng chạy lúp xúp giữa những luống rau. Lại nghe Thích Phương mỉm cười dịu dàng nói:

- Không Tâm Thái, con trốn ở đâu mà mẹ tìm hoài không thấy vậy?

Đứa bé ra vẻ đắc ý nói:

- Không Tâm Thái ở ngoài hoa viên. Không Tâm Thái xem kiến cắn nhau.

Địch Vân nghe như có tiếng sét ngang tai, ngực nhói đau như vừa bị trúng một quyền chí mạng. Thì ra sư muội đã có con, con gái nàng tên là Không Tâm Thái, lúc nãy tiếng gọi thương yêu trìu mến ấy là dành cho con gái nàng.

Thì ra mình lại đi nhầm vào hậu viện của Vạn môn.

Đất dưới chân Địch Vân chao đảo, mấy năm nay chàng vẫn mong rằng tin sư muội lấy Vạn Khuê là giả, chàng hy vọng Thẩm Thành bịa chuyện để trêu tức chàng. Những điều này chàng chôn kín ở trong lòng, chàng không thổ lộ với Đinh Điển. Vậy mà giờ đây chàng đã tận mắt nhìn thấy, tận tai nghe thấy đứa bé gọi nàng là mẹ. Vậy là đã rõ, chẳng còn gì để mà hy vọng nữa.

Hai mắt chàng mờ hẳn đi, qua cửa sổ nhà kho, chàng mơ hồ nhìn thấy Thích Phương ngồi xuống dang rộng hai tay, tươi cười ôm đứa bé ấy vào lòng, dịu dàng nói:

- Không Tâm Thái ngoan quá biết tự đi chơi một mình rồi.

Địch Vân nhìn thấy một nửa mặt của Thích Phương, nhìn thấy làn da nàng trắng trẻo, ăn mặc hoa quý, trông nàng diễm lệ hơn xưa. Chàng chua xót nghĩ thầm:

"Mấy năm nay nàng đã là thiếu phu nhân của Vạn môn, đâu cần phải ra đồng cày cuốc, không phải chịu dầm mưa dãi nắng, đương nhiên phải trắng da dài tóc rồi".

Lại nghe Thích Phương nói:

- Không Tâm Thái, con không nên chơi ở ngoài này, mau theo mẹ vào nhà đi.

Đứa bé lắc đầu nói:

- Không! Không Tâm Thái thích chơi ở ngoài này hơn.

Thích Phương dịu dàng nói:

- Không Tâm Thái ngoan phải biết nghe lời mẹ. Hôm nay bên ngoài có người xấu, người xấu hay bắt trẻ con. Con nên theo mẹ vào nhà.

Không Tâm Thái tròn mắt hỏi:

- Người xấu nào vậy mẹ? Tại sao lại bắt trẻ con?

Thích Phương đứng dậy dắt tay con gái, nói:

- Hôm nay trong ngục có hai người xấu trốn ra ngoài. Cha con đi bắt người xấu rồi. Nếu người xấu tới đây sẽ bắt Không Tâm Thái đi. Không Tâm Thái theo mẹ vào phòng, mẹ làm cho Không Tâm Thái con búp bê vải.

Không Tâm Thái lắc đầu nói:

- Không Tâm Thái không thích búp bê, Không Tâm Thái đi bắt người xấu với cha.

Địch Vân nghe Thích Phương gọi mình là kẻ xấu thì không khỏi đau lòng.

Ngay lúc đó bỗng nghe có tiếng vó ngựa vang lên, lát sau mấy thớt ngựa phóng vụt qua.

Thích Phương cảnh giác rút kiếm cầm tay, nhảy một bước tới bên cổng nhìn ra ngoài.

Địch Vân đứng trong nhà kho chẳng dám cử động, chàng sợ mình cử động sẽ đánh động Thích Phương. Giờ này thì chàng chẳng còn lòng dạ nào để gặp mặt sư muội. Nàng gọi chàng là kẻ xấu, cả đời mình chàng đã làm chuyện gì xấu xa đê tiện đến nỗi không dám nhìn mặt thiên hạ? Vậy tại sao nàng gọi mình như vậy? Càng nghĩ Địch Vân càng uất ức, mình bị Oan uổng, người khác có thể hiểu lầm, còn sư muội lẽ ra nàng phải hiểu.

Còn đang suy nghĩ vẩn vơ, bỗng thấy Không Tâm Thái đi đến gần nhà khọ Địch Vân giật mình mong cho nó đừng tiến vào, nhưng không biết trời đất xui khiến thế nào đứa bé lại bước vào. Địch Vân úp mặt xuống đất thầm kêu lên:

“Đi ra đi! Đi ra đi!”

Rồi việc chàng lo sợ cũng xảy ra. Đứa bé chợt nhìn thấy chàng, nó khiếp hãi đến độ muốn khóc lên mà khóc không ra tiếng chỉ tròn mắt nhìn, toàn thân run bắn. Địch Vân biết là sẽ rất phiền nếu đứa bé khóc lên. Chàng vội nhổm dậy một tay ôm lấy đứa bé, tay kia bịt chặt miệng nó. Nhưng Địch Vân đã chậm mất một chút, đứa bé thấy chàng nhổm dậy đã kêu thét lên.

Thích Phương tuy mắt quan sát bên ngoài nhưng lúc nào cũng để ý bên trong, nghe tiếng Không Tâm Thái kêu lên nửa chừng rồi im bặt thì biết là có biến. Nàng nhảy xẹt về phía nhà kho, trông thấy một người râu tóc bù xù gớm ghiếc đang khống chế con gái mình thì hồn phi phách tán. Không kịp suy nghĩ, nàng vung kiếm tấn công đối phương, miệng hét:

- Buông con ta xuống!

Địch Vân thấy Thích Phương không thèm nhận mặt mình thì càng chua xót, nghĩ thầm:

“Nàng muốn giết ta thì cứ ra tay đi”.

Thích Phương thấy trường kiếm công tới mà đối phương không tránh né thì sợ là có âm mưu gì nên vội thu kiếm lại, quát:

- Buông con ta xuống!

Địch Vân thấy nàng chỉ lo cho con nàng mà không nghĩ gì đến tình cũ thì bất giác nổi giận, chẳng những không buông đứa bé mà còn quay lại rút một thanh củi làm khí giới.

Thích Phương thấy đối phương rút củi làm kiếm thì quát một tiếng, vung kiếm nhằm vai đối phương đâm tới. Địch Vân nghiêng người tránh né, cây củi vạch một đường từ trái sang phải, đến nửa chừng thì biến thế đâm ra.

Thích Phương nhìn thấy kiếm chiêu thì giật mình kêu lên một tiếng. Thì ra đó là chiêu "Ca ông hám thượng lai, Thị hoành bất cảm quá". Nàng không kịp suy nghĩ, chỉ cúi thấp đầu tránh qua rồi thi triển chiêu "Hổ thích bôn kinh phong, Liên sơn nhược bố triệu".

Nhà kho chật hẹp, lại chứa đầy củi, chỗ trống còn lại chỉ vừa đủ để hai người quay quần, nên xuất thủ mấy chiêu đã thấy vướng tay vướng chân.

Địch Vân từ nhỏ ngày ngày cùng sư muội chiết chiêu luyện kiếm, chiêu thức thảy đều thuộc nằm lòng. Thấy Thích Phương ra chiêu tấn công thì vội vàng xuất chiêu "Lạc nê chiêu đại tỷ, Mã minh phong tiểu tiểu" đối kháng.

Nào ngờ thanh củi vung ra bỗng vuột tay văng ra xa, thì ra bàn tay phải chàng đã bị chặt đứt các ngón, không còn khả năng dụng kiếm nữa nhưng chàng lại quên mất điều này. Chàng thở dài xuôi tay nhìn lên, mũi kiếm của Thích Phương đã chỉ thẳng trước ngực chàng, có điều thanh kiếm không ngừng run rẩy, còn đôi mắt nàng thì mở to kinh ngạc.

Hai người mặt đối mặt, nhìn nhau nghẹn ngào một lúc lâu Thích Phương mới run giọng nói:

- Là sư ca đó sao?

Địch Vân gật đầu, chàng đưa đứa bé sang, Thích Phương vội vàng ném trường kiếm đón lấy con, đứa bé vẫn còn sợ đến nỗi không khóc nổi, vùi đầu vào ngực mẹ, không dám nhìn Địch Vân nữa.

Thích Phương lấy lại bình tĩnh, nói:

- Muội không ngờ lại là sư ca. Mấy năm nay sư ca...

Bỗng bên ngoài có tiếng gọi:

- Phương muội! Nàng ở đâu vậy?

Chính là giọng của Vạn Khuê, tiếng gọi mỗi lúc một gần, có vẻ đi về hướng vườn rau. Thích Phương biến sắc, kề tai con gái nói nhỏ:

- Không Tâm Thái, bá bá đây không phải là người xấu, không được nói gì với cha hết. Biết không?

Không Tâm Thái ngẩn mặt nhìn lên, thấy bộ dạng Địch Vân trông khiếp quá chợt khóc òa lên. Vạn Khuê ở bên ngoài nghe tiếng khóc chạy tới hỏi:

- Không Tâm Thái sao khóc vậy? Có cha tới đây, đừng sợ.

Thích Phương nhìn Địch Vân một lần nữa rồi ôm con đi ra, tiện tay khép cửa kho lại, xong tiến ra đón đầu Vạn Khuê.

Địch Vân đứng chết lặng, một giọng nói thoang thoảng bên tai chàng:

"Địch Vân, ngươi chết đi cho rồi! Sống thế này ngươi sống mà làm gì?"

Bên ngoài vang lên tiếng Vạn Khuê:

- Lúc nãy Không Tâm Thái bị sao vậy?

Địch Vân rất muốn bước ra xem thử Vạn Khuê lúc này mặt mũi ra sao, nhưng hai chân chàng như bị chôn chặt dưới đất, không cất lên nổi.

Tiếng Thích Phương đáp:

- Muội với Không Tâm Thái đang chơi ở hậu viện chợt có mấy kỵ mã phi ngang qua, kỵ sĩ mang đao kiếm, dáng dấp lại dữ dằn, Không Tâm Thái bảo là người xấu nên sợ.

Vạn Khuê cười nói:

- Đó là người của nha phủ đi tróc nã đào phạm. Nào, lại đây cha bế, Không Tâm Thái không sợ người xấu, có cha ở đây người xấu tới cha đánh chết chúng.

Địch Vân hơi giật mình nghĩ thầm:

"Bản lãnh nói dối của nữ nhân quả là lợi hại. Nói như vậy nếu Không Tâm Thái có nói lỡ ra điều gì thì Vạn Khuê cũng không chút nghi ngờ. Hừ! Ai cầu ngươi bao che cho ta? Cứ để chồng ngươi bắt ta đánh chết cho ngươi vừa lòng!"

Chàng lớn bước đến bên cửa sổ ghé mắt nhìn ra, Vạn Khuê ăn vận sang trọng, tay âm con gái đi vào trong nhà, Thích Phương đi sát cạnh chồng, cả nhà trông rất hạnh phúc.

Thích Phương đã lấy Vạn Khuê, tình cảnh tương tự thế này chàng đã từng nhìn thấy trong giấc mơ, có điều trước nay chàng mong rằng đó chỉ là giả mà thôi, nhưng nay cảnh ấy lại xảy ra ngay trước mắt mình, Địch Vân như hóa thành điên dại. Chàng nghiến chặt răng, kêu lên:

- Ta...

Chàng muốn xông ra cùng Vạn Khuê quyết tử một trận rồi ra sao thì ra.

Chàng rơi vào tình cảnh ngày hôm nay chính do hắn mà ra, nay vừa trốn ra khỏi ngục lại thấy người mình yêu quý nhất trên đời trở thành thê thất của hắn. Bất kỳ ai ở trong hoàn cảnh này chắc cũng đều muốn sống chết một phen với kẻ địch.

Nhưng khi Địch Vân cúi người xuống nhặt thanh kiếm của Thích Phương bỏ lại, chàng chợt nhìn thấy thi thể của Đinh Điển. Hai mắt Đinh Điển nhắm nghiền, vẻ mặt thật bình thản. Chàng chợt nhớ tới lời trăn trối của Đinh Điển.

"Mình liều chết với Vạn Khuê, thân mình chết đi chẳng có gì đáng tiếc, nhưng mình chết rồi lấy ai hoàn thành tâm nguyện của Đinh đại ca?"

Địch Vân nghiến răng nghĩ:

"Ta sẽ cầu xin sư muội hoàn thành việc này... Không được, nếu làm vậy hóa ra mình trốn tránh trách nhiệm với Đinh đại ca sao? Làm như vậy mình chết xuống suối vàng sẽ ăn nói sao với Đinh đại ca đây? Hơn nữa sư muội chưa chắc đã chịu nhận lời!"

Nghĩ thông suốt được điều này, lòng chàng bình tĩnh trở lại. Nhưng tiếng kêu "ta..." của chàng đã bị Vạn Khuê nghe thấy.

Vạn Khuê nhíu mày hỏi:

- Trong kho củi hình như có người. Ai ở trong đó vậy?

Thích Phương cười giả lả nói:

- Thật vậy sao? Lúc nãy muội thấy lão vương đi về phía ấy, chắc là lão đi lấy củi cho nhà bếp ấy mà. Tam ca à, muội đã chưng cho chàng một chén yến sào, chàng vào ăn kẻo nguội. Không Tâm Thái sợ quá, thôi để cho nó đi ngủ.

Vạn Khuê ậm ừ mấy tiếng rồi giao con cho Thích Phương.

Địch Vân đứng trong kho củi đầu óc trống rỗng, chẳng suy nghĩ việc gì cho đến đầu đến đũa. Chàng lấy tay đập đập trán nghĩ:

"Nơi này xem ra không thể ở lâu được rồi, theo như lời Thích Phương nói, nếu lão vương ấy thật sự vào đây lấy củi nấu cơm thì mình phải làm sao? Bây giờ cứ tạm thời giấu thi thể Đinh đại ca ở đây, còn mình thì đi chỗ khác ẩn thân, chờ tối đến sẽ trở lại mang thi thể Đinh đại ca đi".

Quyết đinh xong, chàng lấy cỏ lấp kín thi thể Đinh Điển lại, xong định đi ra, bỗng một ý nghĩ chợt đến:

"Sư muội thể nào cũng trở lại tìm mình, nếu bỏ đi bây giờ mình sẽ vĩnh viễn không gặp lại nàng nữa".

Ngần ngừ một lát, lại nghĩ:

"Cho rằng gặp nàng thêm một lần nữa thì được gì chứ? Giờ nàng đã có chồng có con, cả nhà người ta vui vầy như vậy, ai lại lưu tâm đến một tên trọng phạm đào tẩu chứ? Mình gặp lại nàng chẳng qua chỉ chuốc lấy bực mình mà thôi".

"Ôi, ở trong lao ngần ấy năm trời, ngày nhớ đêm mong, chỉ mong được gặp lại nàng, hôm nay sao lại có thể bỏ qua cơ hội tốt như vầy được? Mình cũng đâu còn hy vọng gì nữa, chẳng qua là hỏi thăm xem có tin tức gì của sư phụ hay không thôi. Ngoài ra còn phải hỏi nàng tại sao lại ham mới bỏ cũ, tại sao mình vừa ngộ nạn lại không ngó ngàng gì đến mình nữa".

"Mà hỏi nàng những thứ ấy để làm gì chứ? Nếu không phải là nói dối thì cứ sự thực mà trả lời. Nói dối thì nghe làm gì? Còn nói ra sự thực thì càng thêm đau lòng".

Những ý nghĩ mâu thuẫn cứ tiếp nối trong đầu chàng, lúc thì biện hộ cho việc muốn nấn ná ở lại, lúc thì muốn lập tức bỏ đi. Địch Vân xưa nay làm việc gì cũng rất mau mắn quả quyết chứ không phải trù trừ do dự thế này. Nhưng nay chàng phải đối mặt với một việc khó khăn nhất của đời người, nên không biết giải quyết ra sao cho toàn vẹn.

Đang khi Địch Vân đầu óc rối bời thì bỗng nghe có tiếng bước chân rón rén đi ra vườn rau. Người đi mà như sợ người ta phát hiện nên đi mấy bước thì dừng lại nghe ngóng.

Người kia tiến đến mỗi lúc một gần, Địch Vân cảm thấy tim đập loạn nhịp, mồ hôi tuôn ra ướt đẫm hai bàn tay:

“Cuối cùng thì nàng cũng đến tìm mình. Nàng đến để làm gì? Cầu xin mình tha thứ chăng? Hay là nàng vẫn còn nhớ tình cũ?”

Chàng thở dài nghĩ:

“Nàng có một người chồng tốt, có con ngoan, có một gia đình hạnh phúc. Ta còn chen vào làm gì nữa?”

Nghĩ đến đây lòng hận thù trong chàng chợt nguội hẳn đi:

“Mình chẳng qua chỉ là một tên tiểu tử nhà quê cùng kiết, giả như mình không bị hàm oan, mình và sư muội tất sẽ trở thành phu thệ Như vậy tất nhiên là vui, nhưng mà sư muội sẽ phải cực khổ nhọc nhằn cả đời, có tốt đẹp gì cho nàng đâu? Mình báo thù, tất phải giết chết Vạn Khuê, sư muội trở thành cô phụ, con nàng trở thành mồ côi. Không lẽ sư muội có thể về sống chung với kẻ đã giết chết phu quân của nàng? Trong lòng nàng từ lâu đã không còn bóng hình của mình rồi, ngày trước mình đã không bằng Vạn Khuê, ngày nay khoảng cách ấy càng lớn. Thôi thì mối ân oán này đành gạt sang một bên, để cho phu thê họ cứ vui sống như trước nay vậy”.

Nghĩ đến đây, chàng đã quyết ý không còn gì để mà nói với Thích Phương nữa, cúi người ồm thi thể Đinh Điển lên, định bỏ đi. Ngay lúc đó xảy nghe “bình” một tiếng, cánh cửa kho bị đá bật tung ra.

Địch Vân giật mình quay lại, chỉ thấy một người cao gầy tay cầm thanh kiếm sáng ngời, song mục trừng trừng nhìn mình. Người đó chính là Vạn Khuê. Địch Vân ủa một tiếng rồi không kịp suy nghĩ điều gì khác, vội đặt thi thể Đinh Điển xuống, đồng thời nhặt thanh kiếm của Thích Phương bỏ lại, chẳng nói chẳng rằng, nhìn Vạn Khuê chờ đợi.

Vạn Khuê mặt đằng đằng sát khí, hắn đã biết tin Địch Vân vượt ngục, suốt ngày hôm nay tâm thần bất an, giờ tận mắt nhìn thấy Địch Vân tay cầm thanh kiếm của Thích Phương thì càng ghen tức, nghiến răng nói:

- Hừ! Cả kiếm cũng giao cho ngươi! Định mưu sát ta chăng? Không phải dễ như hai ngươi tưởng đâu!

Đầu óc Địch Vân như bị một màn sương mù che lấp, chàng không biết Vạn Khuê nói gì, chỉ nghĩ thầm:

“Tại sao lại là hắn? Hắn làm sao biết mình ở đây? Không phải nàng nói thì còn ai nữa! Nàng bảo phu quân tới bắt mình giải lên quan lãnh thưởng đây mà. Thật không ngờ sư muội lại vô tình bạc nghĩa đến như vậy!”

Vạn Khuê thấy Địch Vân im lặng thì nghĩ rằng Địch Vân làm gian nên sợ, bèn vung kiếm đâm tới, Địch Vân hươ kiếm lên đỡ, tiếp theo thi triển chiêu thức “Thích Kiên thức” mà lão cái năm xưa truyền thụ để phản công. Chiêu thức này trông có vẻ tầm thường nhưng lại vô cùng quái dị, thời gian đã qua năm năm, võ công Vạn Khuê đương nhiên phải tiến bộ rất nhiều ấy vậy mà hắn vẫn không chống đỡ nổi.

Vạn Khuê kinh hãi cùng cực, trường kiếm trong tay nhưng không biết phải làm thế nào để hóa

giải, muốn dùng kiếm dĩ công vi thủ cũng không kịp nữa rồi. Vạn Khuê phẫn uất vô cùng nhưng chỉ còn biết nhắm mắt chờ chết.

Hắn nhìn thấy gương mặt dính đầy đất của Địch Vân biểu lộ nét căm phẫn thì càng sợ đến hồn phi phách lạc.

Địch Vân tuy đã khống chế được đối phương, nhưng lòng lại do dự. Câu hỏi "có nên giết hắn không?" chao đi đảo lại trong trí chàng.

Vạn Khuê thấy Địch Vân đắc thủ rồi mà không hạ thủ, song mục thần quang tán loạn, tay kiếm cũng không ngớt run run. Hắn mừng rỡ kêu lên:

- Thích Phương! Ngươi mau tới đây!

Địch Vân nghe gọi tên Thích Phương thì giật mình quay đầu nhìn ra ngoài.

Nào ngờ đó là quỷ kế của Vạn Khuê.

Vạn Khuê thấy Địch Vân nhìn ra ngoài thì mừng rỡ, vận lực vung kiếm gạt mạnh một cái. Địch Vân ngón tay đã bị chặt đứt, tay cầm kiếm không chặt, lại bị bất ngờ, thanh kiếm trong tay bị đánh văng đi. Vạn Khuê cười dài đắc ý, vung kiếm đâm tới tấp. Địch Vân mất kiếm chỉ còn cách chạy vòng quanh tránh né, trốn ra sau đống củi. Chàng túng thế rút một thanh củi làm kiếm ra chiêu kháng cự. Nhưng gỗ làm sao đương cự với kiếm, soạt soạt hai kiếm, thanh củi đã bị chém bay một đoạn dài, Địch Vân ném mạnh khúc củi trong tay vào người Vạn Khuê, chờ cho đối phương tránh né, vội rút một thanh củi khác cầm cự tiếp.

Vạn Khuê thấy đối phương đã mất vũ khí thì mười phần chắc thắng cả mười, cho dù đối phương có dùng củi kháng cự thì để củi đánh trúng lên người cũng chẳng thể bị thương được, nghĩ xong tinh thần phấn chấn hẳn lên, bắt đầu thi triển kiếm pháp tấn công. Chỉ qua mấy chiêu, cổ tay Địch Vân đã bị trúng kiếm, máu tươi phún ra thành vòi, khúc củi trong tay cũng rơi xuống đất. Vạn Khuê cất tiếng cười ha hả, dâm một kiếm trúng đùi Địch Vân, tiếp đó phi cước đá Địch Vân té nhào xuống đất. Vạn Khuê bồi thêm một cước nữa trúng gò má khiến Địch Vân đau quá ngất đi.

Vạn Khuê hừ lạnh quát:

- Giả bộ chết hả?

Vừa quát vừa chém lên vai Địch Vân một kiếm. Thấy Địch Vân vẫn nằm bất động thì nghĩ thầm:

"Lăng tri phủ đã treo giải năm ngàn lạng bạc cho ai bắt được hai tên trọng phạm này. Tất nhiên là phải bắt sống, nhưng kỳ này giải hắn lên nha phủ còn mong gì sống nổi. Ai giết cũng vậy thôi, lại còn lãnh được vài ngàn lạng nữa!"

Vừa nghĩ vừa đưa mắt nhìn quanh, Vạn Khuê chợt phát hiện ra thi thể của Đinh Điển thì không ngăn được, reo lên:

- Còn có cả tên kia nữa!

Hắn không biết Đinh Điển đã chết nên vung kiếm chém vào chân Đinh Điển một nhát.

Địch Vân tuy bị bất tỉnh nhưng trong tiềm thức vẫn còn nghe văng vẳng tiếng kêu:

"Ngươi không thể chết! Ngươi đã hứa hoàn thành tâm nguyện của Đinh đại ca và Lăng tiểu thư! Ngươi nhất định phải hoàn thành cho kỳ được!"

Tiềm thức kêu gọi làm chàng từ từ mở mắt ra. Thần trí chàng chưa hoàn toàn tỉnh táo, chàng chưa nhận thức được điều gì đang xảy ra. Chỉ thấy có người vung kiếm chém lên người Đinh Điển thì kêu lên:

- Đinh đại ca!

Tình cảm của chàng dành cho Đinh Điển quá mãnh liệt, thấy có người định giết Đinh Điển, không biết tinh lực ở đâu bỗng tràn về. Chàng quát lên một tiếng vang động rồi nhảy phắt lên lưng Vạn Khuê, siết cổ hắn.

Vạn Khuê kinh hãi, vung kiếm chém ngược về phía sau, nhưng vì không với tới được nên chém luôn mấy nhát chỉ trúng vào đống củi mà thôi. Trong khi đó tay Địch Vân siết mỗi lúc một chặt.

Vạn Khuê giãy giụa một lát rồi ngã vật xuống, còn Địch Vân bị thương mất nhiều máu, sau một hồi dùng sức cũng bị kiệt lực, đầu óc rối loạn, hai mắt nảy đom đóm, cuối cùng cũng bất tỉnh nhân sự.

Trên nền đất lạnh của kho củi, hai oan gia nằm đó. Cả hai nằm im như chết, kỳ thực cả hai đều còn thoi thóp thở không biết ai sẽ là người tỉnh dậy trước.

Có lẽ đây là sự sắp đặt của số phận, nếu Địch Vân tỉnh dậy trước chắc rằng chàng sẽ lấy kiếm chém chết cừu gia; còn nếu Vạn Khuê tỉnh dậy trước, e rằng hắn cũng không còn có ý đem Địch Vân nộp lên quan mà sẽ vung kiếm giết chết chàng. Tình thế vô cùng nguy hiểm, vô cùng căng thẳng, hơn hẳn sự căng thẳng khi hai người đối đầu bằng đao kiếm.

Trên thế gian việc gì cũng có thể xảy ra. Chẳng phải cứ hễ người tốt là gặp vận may, ngược lại không phải người xấu nào cũng bị trừng phạt. Mọi người sớm hay muộn gì đều phải chết, chết sớm hay muộn, cái nào tốt hơn cái nào cũng chưa biết chắc, người chết muộn hơn chưa hẳn là gặp vận may.

Nhưng đứng về phía người sống, đối với Thích Phương, đối với Không Tâm Thái, Địch Vân chết trước hay Vạn Khuê chết trước thì sự khác biệt là vô cùng lớn. Giả như mà Thích Phương có mặt ở đây, bảo nàng phải chọn một trong hai, không biết nàng sẽ quyết định như thế nào.

Hai oan gia vẫn nằm chồng lên nhau, vẫn mê man bất tỉnh. Bất chợt có tiếng bước chân nhẹ nhàng vang lên đi về phía kho củi.

Địch Vân từ từ hồi tỉnh, tai nghe tiếng nước rào rào, từng giọt từng giọt nước lạnh ngắt bắn lên mặt ran rát. Cảm giác dần dần trở lại với chàng, Địch Vân bỗng cảm thấy lạnh, nhưng tay chân thì yếu ớt chẳng còn chút sức lực.

Vừa tỉnh lại, Địch Vân đã kêu lên:

- Ta bóp chết ngươi!

Cánh tay phải siết cong lại, nhưng bên trong vòng tay thì trống rỗng, chẳng có vật gì cả. Tiếp đó chàng bỗng thấy thân hình hơi chao đảo, kinh hãi mở mắt nhìn ra, bên ngoài tối đen như

mực, chỉ có những giọt mưa to dội lên khắp người.

Thân hình chàng vẫn không ngừng chao đảo, ngực cảm thấy tức nặng, chỉ muốn nôn ra. Xảy đâu một chiếc thuyền giương buồm lướt nhanh qua bên cạnh. Địch Vân giật mình nghĩ thầm, không biết mình có nằm mơ hay không, tự dưng sao lại có thuyền xuất hiện ở đây?

Địch Vân muốn ngồi dậy nhìn cho rõ, nhưng toàn thân mềm nhũn, cả một ngón tay cũng không cử động nổi, đành phải nằm ngửa ra như vậy. Địch Vân định thần nhìn lại thì thấy trên trời có mây đen vần vũ, không còn trong gian nhà kho nữa. Chàng chợt nhớ tới Đinh Điển, vừa nghĩ tới Đinh Điển sinh lực lập tức nảy sinh. Chàng chống tay ngồi bật dậy.

Tuy đầu óc không khỏi choáng váng, nhưng Địch Vân đã nhận ra mình đang ở trong một chiếc thuyền nhỏ, chiếc thuyền đang xuôi theo dòng nước giữa sông lớn. Lúc này đang là ban đêm, lại có mưa lớn, bầu trời toàn là mây đen. Chàng cố vận dụng mục lực nhìn lên hai bên bờ sông, cảnh vật chìm trong bóng tối chẳng nhận ra được gì cả.

Địch Vân hốt hoảng kêu lên:

- Đinh đại ca! Đinh đại ca! Dù biết rõ Đinh đại ca đã chết, nhưng thi thể của Đinh đại ca thì không thể để thất lạc được.

Bỗng chân chàng chạm phải một vật, cúi đầu nhìn xuống, chàng mừng rỡ kêu lên:

- Đinh đại ca! Thì ra đại ca ở đây!

Vừa nói vừa dang hai tay ôm chầm thi thể Đinh Điển. Thì ra thi thể Đinh Điển cũng được đặt trong thuyền, ngay bên dưới chân chàng.

Phát hiện ra thi thể Đinh Điển, Địch Vân lập tức ngã vật xuống, toàn thân hư nhược đến độ không còn sức lực để suy nghĩ nữa. Chàng chỉ mơ màng cảm thấy miệng khô khốc, khẽ há miệng đón những giọt mưa rơi xuống, sau đó thì nửa mê nửa tỉnh thiếp đi, chỉ có điều hai tay vẫn ôm chặt thi thể Đinh Điển.

Đến sáng hôm sau, Địch Vân mơ màng tỉnh dậy, trời vẫn còn mưa rả rít.

Trong ánh sáng mai mờ nhạt, chàng nhận ra một mảnh vải trắng băng chặt vết thương bên đùi, sờ lên vết thương nơi vai, tất cả điều được băng bó, mũi còn nghe thoang thoảng mùi thuốc kim sang. Cả đêm dầm mưa, vải băng ướt đẫm, nhưng vết thương đã ngừng chảy máu.

“Ai đã băng bó vết thương cho ta? Nếu không được băng bó như vầy, e rằng mình đã mất máu mà chết rồi”.

Nghĩ tới đây chàng cảm thấy một nỗi thê lương khôn tả:

“Trên đời này còn ai lo lắng cho mình nữa? Đinh đại ca đã chết, còn ai mong cho mình sống trên đời này nữa? Còn ai phí công nhọc sức băng bó vết thương cho mình?”

Chàng cúi đầu nhìn mảnh vải băng, không phải là loại băng bằng vải thô thông thường mà là loại lụa thượng hạng, một mép vải còn có thêu hoa rất đẹp, dường như nó được xé ra từ áo quần của một nữ nhân. Ngoài ra, hình như người băng bó rất vội vã nên băng không được cẩn thận lắm.

Ai? Sư muội chăng? Nghĩ đến Thích Phương, tim chàng thắt lại, khẽ nhếch mép cười buồn nghĩ:

"Nàng đã gọi phu quân đến bắt mình đưa lên quan lãnh thưởng, sao lại có thể băng bó vết thương cho mình được? Nếu không phải nàng nói ra thì Vạn Khuê làm sao biết mình ẩn thân bên trong kho củi?"

Nhưng rõ ràng chàng không chết mà còn được băng bó vết thương, người đang nằm trong thuyền và thuyền đang trôi xuôi theo dòng nước. Chẳng biết nơi này cách Giang Lăng bao xả Bất luận thế nào cũng phải thoát khỏi hiểm cảnh cái đã, đi càng xa càng tốt để tránh sự truy nã của Lăng Thoái Tư.

Chàng thầm cảm tạ người nào đã băng bó vết thương cho mình, đã tạo điều kiện cho mình thoát hiểm, đã vậy còn không quên mang cả thi thể Đinh Điển theo. Chàng chẳng quan tâm lắm đến sự sinh tử của bản thân, nhưng ân nhân đã không quên thi thể Đinh Điển làm chàng cảm kích vô ngần.

Địch Vân suy nghĩ đến muốn vỡ cả đầu ra vẫn không hình dung nổi ai là ân nhân của mình. Chàng cố nhớ lại từng tình tiết, nhưng cũng chỉ nhớ đến khi mình siết cổ Vạn Khuê mà thôi, còn những việc xảy ra sau đó thì không nhớ được gì cả.

Địch Vân nghiêng đầu sang một bên, bỗng chạm phải một vật cứng cứng, xem lại thì là một mảnh lụa cột thành một gói nhỏ. Chàng mừng rỡ, ít ra thì gói nhỏ này có thể hé mở một vài bí mật vè ân nhân cứu mạng. Chàng run run mở bọc vải ra, bên trong có vài nén bạc, một ít đồ trang sức của nữ nhân, ngoài ra còn có một sợi dây chuyền của trẻ con, mặt dây chuyền là một mảnh phù bằng vàng. Điều đặc biệt là sợi dây chuyền bị giật đứt, chỗ giật đứt còn vương sợi vải, tự như là đồ cướp giật mà có. Địch Vân cầm mảnh phù lên xem, bên trên ngoài mấy đồ hình kỳ dị ra còn khắc bốn chữ: "Đức dung song mậu". Chàng không thông thạo chữa nghĩa cho lắm, cho rằng đó là tên của đứa bé.

Địch Vân cầm mấy món đồ trang sức trong tay, đầu óc thấy còn mơ hồ hơn lúc chưa phát hiện ra bọc đồ này. Bọc đồ này rõ ràng là do ân nhân cứu mạng ban cho, nhưng người đó là ai? Mấy món trang sức này không phải của sư muội! Mình có thấy nàng mang những đồ trang sức này bao giờ đâu?

Nước sông chảy siết, đưa chiếc thuyền con chạy vùn vụt xuống xuôi. Cả ngày hôm đó, đầu óc Địch Vân lúc nào cũng mơ mơ màng màng, câu hỏi "ai là ân nhân cứu mạng mình?" cứ treo lơ lửng trong đầu.

Hồi 5: Canh Thịt Chuột

Trường Giang qua khỏi Giang Lăng thì uốn lượn giữa đất Tương (Hồ Nam) và đất Ngạc (Hồ Bắc), sau đó chảy thẳng về đông. Vùng này địa thế tương đối bằng phẳng, nước chảy lượn lờ, chiếc thuyền con theo thế nước chầm chậm trôi giữa dòng sông, bỏ lại sau lưng nhiều trấn thôn làng mạc.

Thuyền từ thượng nguồn về xuôi phần lớn đều có buồm và có cả mái chèo, từng chiếc từng chiếc qua mặt chiếc thuyền của Địch Vân, ai nấy nhìn thấy bộ dạng của chàng đều không khỏi kinh hãi nhìn ra nơi khác.

Địch Vân dừng thuyền nói lớn:

- Lão bá bá! Bán cho tại hạ một con cá ăn lót dạ có được chăng?

Lão ngư phủ nhìn thấy một người ăn mặc rách rưới, râu tóc bù xù, người bê bết vết máu thì hoảng kinh, định cự tuyệt nhưng không dám, dạ dạ mấy tiếng gắp con cá to đã chiên vàng bỏ vào dĩa đưa qua.

Địch Vân đón lấy dĩa cá, nói:

- Nếu có cơm trắng, xin bán cho một bát!

Lão ngư phủ dạ dạ, xới đầy một bát cơm lớn đưa qua, nói là cơm thật ra trong đó độn quá nửa là khoai lang. Lúc đói lòng thì cơm độn cũng ngon như thường, Địch Vân và mấy đũa hết sạch bát cơm, đưa bát ra định xin thêm thì xảy nghe trên bờ có giọng nói oang oang vang lên:

- Này ngư gia! Có cá lớn không nướng cho mấy con đi!

Địch Vân ngoái đầu nhìn lên, chỉ thấy một hòa thượng cao lớn, mắt to mày rậm, giọng nói lơ lớ, chứng tỏ chẳng phải là người Trung thổ. Chàng giật mình nhận ra, hòa thượng này là một trong ngũ tăng từng đến ngục tấn công Đinh Điển. Suy nghĩ một thoáng, chàng nhớ ra người này tên là Bảo Tượng.

Địch Vân còn nhớ như in lời dặn dò của Đinh Điển, phải hết sức cẩn thận với những môn đồ của Huyết Đao môn, đặc biệt là tên hòa thượng Bảo Tượng này. Chàng chẳng dám nhìn Bảo Tượng lần thứ hai, sợ rằng lão nhận ra thi thể Đinh Điển thì kể như xong chuyện. Hai tay chàng bưng bát cơm mà cứ run như cày sấy. Chàng cố trấn an mình rằng Bảo Tượng không dễ gì nhận ra mình, đừng run, không khéo lão lại nhận ra. Nhưng chàng càng cố trấn tĩnh thì tay càng run tợn. Lại nghe lão ngư nói:

- Cá đánh được trong ngày bán hết rồi.

Bảo Tượng nổi giận nói:

- Ai nói hết cá? Mau bắt vài con cho ta! Ngươi không thấy lão gia ngươi đói run đây sao? Không có cá lớn cá nhỏ cũng chẳng sao.

Lão ngư lắc đầu nói:

- Hết cá rồi! Lớn nhỏ gì cũng không còn. Ngươi có bạc, ta có cá việc gì mà không bán.

Vừa nói vừa giơ chiếc giỏ cá trống không lên cho Bảo Tượng xem.

Bảo Tượng đói quá, nhìn sang thấy con cá lớn trong dĩa bên cạnh Địch Vân mới ăn có một nửa, hất hàm hỏi:

- Này! Bên ngươi có cá không?

Địch Vân thấy Bảo Tượng nói tới mình thì sợ quá, chẳng nói chẳng rằng, lấy ván thuyền đẩy mạnh vào cội liễu một cái. Chiếc thuyền con lập tức trôi ra giữa sông.

Bảo Tượng nổi cơn lôi đình quát:

- Tiểu tặc! Ta hỏi ngươi có cá hay không tại sao ngươi tháo chạy?

Địch Vân nghe Bảo Tượng lớn tiếng quát mắng thì càng hãi, dùng hết sức bình sinh quạt ván thuyền chèo ra giữa sông. Bảo Tượng nổi nóng nhặt một hòn đá lớn nhắm Địch Vân ném mạnh. Địch Vân thấy hòn đá bay thẳng tới thì kinh hãi hụp đầu xuống, chỉ nghe tiếng gió rít trên đầu, hòn đá bay sượt qua, rơi ùm xuống sông.

Bảo Tượng nhìn thấy Địch Vân cử động nhanh nhẹn, giống như người có võ công, nhìn lại bộ dạng cũng không giống ngư dân bình thường. hắn nhíu mày quát lớn:

- Mẹ nó! Còn không mau mau trở lại. Bằng không lão tử lấy cái mạng chó của ngươi!

Địch Vân chẳng nói chẳng rằng, cố hết sức chèo mạnh, càng mau chóng rời xa hắn càng an toàn.

Bảo Tượng một mặt la hét mắng nhiếc, một mặt lượm đá ném liên tục về phía Địch Vân.

Địch Vân tay thì cố sức chèo mắt trừng trừng nhìn mấy hòn đá đang bay tới. Hòn đá đầu tiên chàng nghiêng người tránh được, hòn thứ hai bay hơi thấp, chàng phải nằm rạp xuống mới tránh được, kình phong quét ngang mặt chàng rát rạt. Địch Vân chờ cho hòn đá bay qua, mới ngóc đầu dậy thì hòn đá thứ ba lại bay tới, lần này không nhằm vào người chàng mà lại rơi trúng đầu thuyền. Ầm một tiếng, vụn gỗ bay tứ tán, đầu thuyền vỡ một mảng lớn.

Bảo Tượng nhìn thấy thân pháp Địch Vân linh hoạt, chiếc thuyền trôi càng lúc càng xa, sợ rằng đối phương chạy mất. Kỳ này lão không nhằm vào người chàng nữa mà cứ nhằm thuyền mà ném. Liên tiếp mấy hòn đá rơi trúng thuyền, may mà khoảng cách đã xa, lực đạo đã yếu, nếu không e rằng chiếc thuyền con đã chìm mất rồi.

Bảo Tượng thấy không khống chế được đối phương thì nổi hung tính, quát mắng luôn miệng. Từ xa nhìn lại, thấy bộ tóc dài của Địch Vân phất phơ trong gió, bất chợt nhớ ra một việc, nghĩ thầm:

“Người này trông giống một đào phạm. Gần đây giang hồ đồn rầm việc Đinh Điển vượt ngục tẩu thoát, chưa biết chừng có thể tra ra chút manh mối từ tên này!”

Nghĩ đến đây lòng tham nổi dậy, nộ khí trong người lập tức tan biến, quay lại quát:

- Ngư gia! Mau giúp ta đuổi theo tên tặc tử ấy!

Nào ngờ ba ngư phủ trông thấy Bảo Tượng hung hãn như Thiên Lôi thì hoảng kinh bỏ chạy trối chết. Bảo Tượng kêu luôn mấy lượt nhưng ai dám quay lại chở hắn? Tất cả đều ra sức chèo càng xa càng tốt. Bảo Tượng nổi điên lượm đá ném theo, có một ngư phủ trúng đá, đầu nát như tương, những người còn lại hô nhau chèo thuyền chạy như bay.

Bảo Tượng thấy không đuổi theo bằng đường thủy được thì chạy bộ dọc bờ sông đuổi theo. Nói về tốc độ thì khinh công của hắn nhanh hơn tốc độ của thuyền gấp mấy lần. Địch Vân chèo thuyền về phía bờ nam, tránh càng xa Bảo Tượng càng an toàn.

Bảo Tượng tuy chạy nhanh nhưng khoảng cách song phương càng ngày càng xa. Địch Vân nhìn Bảo Tượng ở trên bờ cứ đuổi miết thì nghĩ thầm:

"Nếu để hắn tìm được thuyền đuổi theo thì nguy!"

Chàng nhìn thi thể Đinh Điển khấn thầm:

"Đinh đại ca! Xin đại ca phò hộ cho tên ác tăng kia đừng tìm thấy thuyền!"

Cũng may cho Địch Vân, trên đoạn sông này tuy thuyền qua lại như mắc cửi nhưng trên bờ lại không có chiếc thuyền nào neo đậu. Địch Vân mừng rỡ cố sức chèo cập mạn bờ nam. Trường Giang đoạn này tuy không rộng, nhưng hai bên bờ cây cối um tùm làm khuất tầm nhìn Bảo Tượng.

Địch Vân lấy bọc châu báu nhét vào ngực, ôm thi thể Đinh Điển nhảy lên bờ. Đi được mấy bước, chàng sực nhớ ra một việc, quay lại đẩy chiếc thuyền ra giữa sông cho nó trôi theo dòng nước. Xong việc chàng cứ nhắm hướng nam mà đi, hy vọng sẽ làm Bảo Tượng bị mất dấu. Nhưng đi được mấy dặm lại nhìn thấy Trường Giang lồ lộ hiện ra trước mặt, thì ra tình cờ đoạn sông này uốn khúc quẹo về nam.

Địch Vân kêu khổ thầm, vội vã quay ngược trở lại. Nhưng đi chưa được bao xa thì hai chân mềm nhũn, ngã quị xuống không đứng lên được nữa. Thì ra sau khi bị thương, sức lực chưa kịp phục hồi, lại phải cố sức chèo thuyền, sau đó ôm thi thể Đinh Điển đi một đoạn đường dài như vậy, giờ tinh lực chàng đã kiệt. Cố sức mấy lần vẫn không đứng lên nổi, Địch Vân thở dài đưa mắt nhìn quanh, cách đó không xa có một ngôi miếu hoang, chàng mừng rỡ nghĩ thầm:

"Trời gần tối rồi, cố gắng vào đến trong miếu, chỉ cần đêm đến thì Bảo Tượng có qua được sông cũng không thể tìm ra mình nữa".

Ngồi thở dốc một lát, chàng cố gắng đứng dậy được, lê từng bước nặng nhọc ôm thi thể Đinh Điển vào bên trong miếu. Đinh Điển dù đã chết nhưng Địch Vân lúc nào cũng để thi thể chàng sát bên mình như hai tình nhân nửa bước cũng không nỡ rời nhau vậy. Đi hết nổi, chàng đặt thi thể Đinh Điển xuống trước cửa miếu, nằm nghỉ hơn nửa canh giờ, sức lực phục mới hồi phục được phần nào, lại ôm thi thể Đinh Điển đi vào trong miếu.

Đây là một ngôi miếu thổ địa bỏ hoang, tượng thổ địa nhỏ xíu, lùn tịt, dáng mạo trông rất hoạt kệ Nhưng Địch Vân là kẻ cùng đường, gặp bức tượng như vậy cũng sinh lòng kính sợ. Chàng đặt thi thể Đinh Điển xuống, cúi lạy mấy lạy. Lạy xong lòng cảm thấy thanh thản đôi phần.

Chàng ngồi lặng nhìn thi thể cứng đờ của Đinh Điển, đầu trống rỗng. Mãi đến khi trời tối hẳn mới yên tâm nằm xuống.

Chàng nằm xuống cạnh Đinh Điển như mấy năm trời hai người vẫn nằm trong ngục thất. Chưa đến canh hai trời lại đổ mưa, mưa dai dẳng như không bao giờ tạnh. Địch Vân cảm thấy lạnh, chàng co người nép sát vào Đinh Điển, bất chợt chạm vào da thịt giá lạnh của Đinh Điển, nghĩ tới việc Đinh Điển sẽ không bao giờ mở miệng nói với mình những điều hay lẽ phải nữa, nghĩ tới việc từ nay mình phải thui thủi một mình ở trên đời, bất giác hai hàng lệ tuôn rơi.

Trong tiếng mưa rơi tí tách, Địch Vân bỗng nghe như có tiếng bước chân gấp gáp vọng tới. Địch Vân kinh hãi nghiêng đầu lắng nghe, bước chân giẫm lên bùn xì xụp nhưng lướt đi rất nhanh, càng lúc càng tiến gần đến miếu thổ địa. Chàng vội vàng trở dậy mang thi thể Đinh Điển giấu vào bên dưới bệ thờ, còn mình thì nấp vào phía sau.

Tiếng bước chân càng gần thì tim Địch Vân càng thắt lại, kẹt một tiếng, cửa miếu bị đẩy bật ra, tiếp đó là một giọng nói quen thuộc vang lên:

- Mẹ nó! Lão tặc tử này chẳng biết trốn ở đâu, khiến cho lão tử phải dầm mưa ướt hết cả mình mẩy!

Người này không phải người lạ, chính là Bảo Tượng! Hắn là một người xuất gia, mở miệng ra là thóa mạ tục tỉu, lại còn tự xưng là “lão tử” thì thật là hoang đường. Địch Vân mấy năm nay ở gần Đinh Điển, tuy chưa thể nói là người từng trải nhưng cũng không còn là một thiếu niên nhà quê ngơ ngác như ngày nào. Nghe Bảo Tượng vừa bước vào miếu đã chửi đổng thì lắc đầu nghĩ thầm:

“Tên ác hòa thượng này tuy đội lốt người xuất gia nhưng đích thị là một tên đạo tặc không hơn không kém. Chẳng những hắn không kiêng kỵ việc ăn thịt, giết người mà chưa biết chừng còn gian dâm con gái nhà lành nữa!”

Bảo Tượng cằn nhằn ông trời một lát rồi bước tới ngồi phịch lên bệ thờ, cởi quần áo ướt ra vắt cho khô, xong cũng chẳng buồn mặc vào mà giắt lên cạnh bệ thờ, còn thân mình thì trần như nhộng nằm dài ra đất, chẳng bao lâu sau cất tiếng ngáy vang như sấm.

Địch Vân nghĩ thầm:

“Tên ác hòa thượng này toàn thân lõa lồ nằm ngủ trước tượng thần như vậy thì thật là đại bất kính. Thừa cơ hắn ngủ say, mình lấy đá đập đầu hắn để trừ hậu họa”.

Nhưng chàng thật sự không dám giết người bừa bãi, hơn nữa võ công của Bảo Tượng quá cao siêu, sợ rằng làm không khéo mà mang họa sát thân. Bản thân chàng chết không có gì đáng tiếc, chỉ sợ mình chết đi rồi không ai hoàn thành di nguyện của Đinh đại ca và Lăng tiểu thư.

Lúc này nếu chàng lẳng lặng rút lui thì Bảo Tượng chắc không thể hay biết được, nhưng thi thể Đinh Điển vẫn còn nằm bên dưới bệ thờ, không thể mang đi cùng được, bởi vậy chàng cũng không thể bỏ đi. Bên ngoài trời vẫn mưa không dứt, Địch Vân vò đầu bứt tai, chẳng nghĩ ra được phương sách gì hay ho trong hoàn cảnh này. Chàng chỉ cầu mong sáng sớm ngày mai trời tạnh mưa để Bảo Tượng bỏ đi cho sớm. Nhưng tình thế này xem ra chưa chắc trời đã chịu tạnh mưa, nếu vậy, sáng ra thể nào Bảo Tượng cũng đi lòng vòng kiếm đồ ăn, và chắc chắn sẽ phát hiện ra thi thể Đinh Điển.

Địch Vân bỗng nhớ ra Bảo Tượng vừa bước vào miếu đã mắng mình là lão tặc. Mình hãy còn nhỏ sao hắn lại mắng như vậy? Suy nghĩ một thoáng chàng mới hiểu ra, thì ra vì thấy mình râu tóc xồm xoàm nên tưởng mình lớn tuổi. Chàng đưa tay sờ râu tóc mình.

Ngay lúc đó bỗng nghe Bảo Tượng hét lên một tiếng, quát:

- Ai đó?

Thì ra trong lúc ngủ mê, hắn xoay người đạp chân vào bên dưới bệ thờ, vô tình đạp trúng thi thể Đinh Điển. Cảm thấy có điều khác lạ, sợ rằng có địch nhân ẩn nấp trong miếu ám toán mình, Bảo Tượng vừa mắng vừa chụp lấy đơn đao múa may bảo vệ khắp người.

Bảo Tượng mắng luôn mấy lượt, tay đao không dám ngừng, nhưng rốt cuộc không nghe thấy động tĩnh gì cả. Hắn phi cước đá văng bệ thờ, hươ đao chém xuống, chỉ nghe kịt một tiếng, đao chém trúng vật lạ, lẫn trong đó có tiếng xương gãy. Thì ra hắn đã chém trúng thi thể Đinh Điển.

Địch Vân nghe thấy hết. Đinh Điển tuy đã chết, đương nhiên chẳng còn biết đau đớn, nhưng Địch Vân nghe đao chém lên thi thể Đinh đại ca chẳng khác nào bị đao chém lên người mình. Chàng định xông ra quyết cùng Bảo Tượng một phen sinh tử. Nhưng mấy năm ở trong ngục, hoàn cảnh đã biến chàng từ một thiếu niên thuần phác, tâm thẳng như ruột ngựa trở thành một thanh niên gặp việc gì cũng biết bình tĩnh suy tính thiệt hơn mới hành động.

Cuối cùng thì Địch Vân đã kịp nghĩ lại, xông ra bây giờ là đại thất sách, ngàn vạn đường đi nhưng chỉ có một con đường chết mà thôi. Nhưng chàng thì không thể chết được.

Ngoài kia Bảo Tượng sau khi chém trúng thi thể Đinh Điển vẫn không thấy động tĩnh gì mới yên tâm dừng tay. Quờ quạng tìm đồ đánh lửa, nhưng đồ đánh lửa đã bị thấm nước mưa, không thể dùng được nữa. Túng thế, Bảo Tượng đành nhẹ nhàng lùi lại, dựa lưng vào tường để phòng bị tấn công từ sau lưng.

Hai người trong miếu lúc này chỉ cách nhau có một lần vách ngăn giữa tiền điện và hậu điện. Địch Vân không dám thở mạnh, với võ công của Bảo Tượng, chỉ cần chàng thở mạnh một chút là bị đối phương phát hiện. Vừa cố giữ cho hơi thở nhẹ nhàng, Địch Vân vừa suy nghĩ:

"Chỉ cần hơn một canh giờ nữa thì trời sáng, Bảo Tượng nhìn thấy thi thể Đinh đại ca chắc sẽ ra tay lăng nhục. Mình phải tính sao bây giờ?"

Đầu óc Địch Vân vốn chẳng linh hoạt gì cho lắm, mà tìm ra một phương sách đối phó với tình hình trước mắt thì quá khó khăn. Suy nghĩ mãi không sáng ra được điều gì, chàng quay sang tự trách mình:

"Ngươi thật là đồ vô dụng, giá mà có Đinh đại ca ở đây, chắc rằng sẽ mau chóng tìm ra được kế sách".

Vừa nghĩ vừa vò đầu bứt tóc, vô tình chàng rứt đứt mấy sợ tóc làm da đầu đau điếng. Một tia sáng bỗng lóe lên trong đầu:

"Bảo Tượng mắng mình là lão tặc, chính là vì mớ râu tóc bù xù này. Nếu mình cạo sạch râu tóc đi, chắc chắn hắn sẽ không nhận ra mình nữa. Nhưng ở đây làm gì tìm ra dao mà cạo? Hừ, Địch Vân này chết còn không sợ huống hồ là đau đớn. Cứ nhổ bỏ là xong chứ gì".

Nghĩ là làm, chàng bắt đầu nhổ từng sợi từng sợi râu một. Nhưng nhổ được vài cọng thì chợt nghĩ:

“Cứ cho là Bảo Tượng không nhận ra mình, không giết chết mình, nhưng nếu hắn vẫn lăng nhục di thể Đinh đại ca thì mình có cách gì để ngăn hắn? Thôi thì cứ đi được bước nào hay bước nấy, việc đó từ từ rồi tính nữa. Chỉ cần hắn không giết mình thì mình vẫn có cơ hội bất ngờ ra tay giết hắn”.

Đến khi chàng nhổ sạch râu đi, sờ tay lên đầu nghĩ:

“Râu nhổ hết rồi nhưng vẫn còn một đầu tóc thế này, e rằng Bảo Tượng vẫn còn nhận ra mình. Đã làm thì phải làm cho tới nơi tới chốn, đừng vì tiếc công mà thất bại”.

Thế là chàng tiếp tục rút từng cọng từng cọng tóc trên đầu. Nhổ râu đã đau, nhưng hãy còn chịu đựng được, nhổ tóc thì quả là một cực hình. Địch Vân nghiến răng chịu đau, nghĩ:

“Đừng nói là một chút đau đớn như vầy, chỉ cần làm được một điều gì đó cho Đinh đại ca mình có mất mạng cũng không chau mày”.

Vừa nhổ tóc, Địch Vân vừa nghĩ tiếp:

“Cách làm của mình thật ngu ngốc, Đinh đại ca dưới suối vàng chắc đang cười mình. Nhưng mà... nhưng mà... Đinh đại ca giờ đây đâu còn dạy mình cách gì hay hơn được nữa...”

Bảo Tượng sau một lúc lâu đứng im, xác định là không có ai, bèn nằm xuống ngủ tiếp. Địch Vân sợ mình làm không khéo đánh thức Bảo Tượng dậy. Chàng gom hết số râu tóc dưới đất rồi nhẹ nhàng lui ra bên ngoài. Ra khỏi miếu chẳng còn sợ bị Bảo Tượng phát hiện nên Địch Vân nhổ tóc nhanh hơn. Chẳng mấy chốc chàng đã hoàn thành công việc. Vùi hết số râu tóc xuống bùn, xong sờ tay lên đầu, cao hứng nghĩ thầm:

“Mình giờ đây chẳng những không còn là “lão tặc” mà còn là một “tên trọc” nữa. À mà mình phải làm sao, không khéo để Bảo Tượng nhìn thấy dấu trên đầu mà sinh nghi”.

Thế là chàng lấy bùn xoa lên đầu, mặt để xóa dấu chân tóc rướm máu.

Làm xong việc này, chàng lại suy nghĩ xem còn điều gì có thể khiến cho Bảo Tượng nghi ngờ nữa không. Phải rồi, quần áo trên người mình có thể Bảo Tượng còn nhận ra, nhưng giữa nơi đây làm gì có quần áo mà thay? Thì cứ bắt chước như hắn, cởi hết ra là xong. Nhưng... không có mảnh vải che thân cũng chẳng phải dễ chịu gì.

vừa nghĩ chàng vừa cởi bỏ áo ngoài. Phải rồi, xé áo ngoài làm khố. Nhưng còn Ô Tàm y thì sao đây? Cởi ra thì không được, còn để như vậy e rằng ác tăng sẽ nhận ra lai lịch nó thì phiền lớn. Thôi được, lăn một vòng cho dính đầy bùn đất là xong.

Làm xong việc cải trang, cho dù Đinh Điển có sống dậy sợ rằng cũng không nhận ra chàng nữa, đừng nói là Bảo Tượng. Địch Vân đào một hố nhỏ chôn giấu bọc châu báu, bất giác thở dài nghĩ thầm:

“Nếu mình còn sống ngày nào nhất định phải báo đáp ân tình cho người đã giúp mình thoát hiểm. Nhưng không biết làm sao để tra ra người ấy là ai”.

Làm xong mọi việc thì trời cũng sắp sáng, Địch Vân lẳng lặng đi về phía nam, lát sau lại chuyển hướng đi về phía tây. Chàng đi được hơn dặm đường thì trời sáng hẳn. Lúc này mà trời vẫn mưa rả rích, trời như vầy thì Bảo Tượng chắc không thèm rời miếu ra đi. Địch Vân quyết định quay trở lại miếu, nhưng tình hình này ít ra cũng phải có thứ vũ khí gì đó để phòng thân.

Tìm mãi, cuối cùng chàng nhặt một hòn đá có cạnh sắc giắt vào lưng. Tìm đường trở về miếu.

Dọc đường chàng dừng lại bên một vũng nước đọng, soi mình xuống nước xem hình dáng mình lúc này ra sao. Địch Vân không khỏi bật cười trước bộ dạng của mình. Trông mình lúc này nửa giống như một tiểu hòa thượng, nửa lại giống như một tên lưu manh lang bạc. Với bộ dạng này phải làm ra vẻ khùng khùng điên điên nữa mới thật hoàn hảo.

Đi gần đến miếu, chàng cao giọng hát:

“Cô gái ơi, hãy nghe ta hát đây.

Đừng ham lấy anh nhà giàu,

Cũng đừng ham bọn vương tôn xấu bụng,

Cứ lấy A Tam đầu trọc mà lòng ngay dạ thẳng này”.

Ngày trước chàng thường cùng Thích Phương hát hò đối đáp. Dân chúng ở Hồ Nam có thói quen hò hát theo hoàn cảnh, ca từ do người hát tự nghĩ ra trong từng hoàn cảnh. Thói quen đó đem vận dụng trong hoàn cảnh này thì thật hợp, có điều tiếng ca vừa cất lên, chàng bỗng nghe lòng xót xa vô hạn.

Càng đến gần miếu thổ địa, chàng cao giọng giả làm giọng nữ, hát:

“A Tam đầu trọc ngươi có gì hay?

Muốn lấy được cô nương xinh đẹp này?

Lấy ngươi rồi…”

Địch Vân vừa hát đến đây thì chợt im bặt vì nhìn thấy Bảo Tượng bước ra.

Lúc này hắn đã lấy tăng y quấn ngang hông làm khố, nghe tiếng hát vội chạy ra xem ai đi tới. Nhìn thấy bộ dạng Địch Vân, hắn không khỏi bật cười, ngoắc tay nói:

- Này trọc, ngươi vào đây.

Địch Vân vừa bước vào vừa ngâm nga:

“Sư phụ gọi ta có việc gì?

Cho ta tiền hay cho ta bạc?

Hay là mời ta thịt béo rượu ngon?”

Địch Vân cố làm ra vẻ bình tĩnh, nhưng tim đập loạn nhịp, sắc mặt cũng không khỏi tái đi. May mà Bảo Tượng không nhận ra.

Bảo Tượng cười nhăn nhở nói:

- Ngươi đi tìm cho bổn hòa thượng cái gì đó ăn đi, bổn hòa thượng sẽ trọng thưởng. Có rượu ngon thịt béo thì càng tốt!

Địch Vân cất giọng hát:

"Hoang sơn cùng cốc không có rượu..."

Bảo Tượng xua tay:

- Thôi ngươi đừng hát nữa! Có gì cứ nói ta nghe được rồi!

Địch Vân lắc đầu nói:

- Đại sư phụ, nơi đây phía trước không có làng, phía sau không có xóm, trong vòng mười dặm chẳng có khói lửa, kiếm đâu ra rượu ngon thịt béo bây giờ? Đừng nói là rượu thịt, cho dù cơm nguội rau xanh cũng không có. Nhưng từ đây đi về phía tây mười lăm dặm có một thị trấn, muốn thứ gì có thứ nấy, thịt béo rượu ngon, đàn bà con gái đủ cả.

Chàng biết khó lòng giết được Bảo Tượng nên dụ cho hắn bỏ đi để mình tiện mang thi thể Đinh Điển đào tẩu. Nhưng khổ nỗi trời vẫn không chịu dứt mưa.

Bảo Tượng nhìn trời lắc đầu nói:

- Ngươi đi tìm ít đồ ăn cho ta. Có rượu có thịt càng hay, nếu không nướng một con gà con vịt cũng được.

Địch Vân gật gật đầu, chạy vào trong miếu tránh mưa, kỳ thực chàng muốn xem thử Bảo Tượng có làm gì thi thể Đinh Điển hay không. Nhìn thấy thi thể Đinh Điển đã bị kéo ra giữa điện, ngực áo bị xé nát, chắc là Bảo Tượng lục soát xem có tìm được gì không.

Địch Vân giả bộ kinh hãi kêu lên:

- Ở đây có người chết! Sư phụ giết người phải không?

Bảo Tượng lắc đầu nói:

- Ngươi biết người này sao?

Địch Vân nghe hỏi thì kinh hãi, tưởng hành tung đã bại lộ, nhưng cũng gắng trấn tĩnh lắc đầu, nói:

- Người này tướng mạo rất cổ quái, không phải là người vùng này.

Bảo Tượng hừ lạnh nói:

- Tất nhiên không phải người ở đây rồi! Thôi, không nói nhiều nữa, mau đi tìm đồ ăn cho ta, nếu không ta lấy cái mạng chó của ngươi!

Địch Vân thấy thi thể Đinh Điển không việc gì thì nghĩ thầm:

"Mình cứ lánh đi một lúc, hắn đói quá không chịu được bỏ đi tất phải bỏ đi. Hắn chỉ muốn tìm

Liên Thành quyết trong người Đinh đại ca chứ hắn đâu cần tử thị Chắc hắn chẳng mang thi thể Đinh đại ca đi theo bên người làm chi cho nhọc".

Nghĩ xong Địch Vân quay người đi ra. Nhưng đi chưa được mấy bước đã nghe Bảo Tượng quát hỏi:

- Này! Ngươi định đi đến khi nào thì về?

Địch Vân đáp ngay:

- Nhanh thôi mà. Đại sư phụ cứ nằm nghỉ một lát, ta sẽ về ngay.

Nói xong chàng bước lẹ ra ngoài, vừa đi đến giữa sân, bất thần bị tát hai cái té lăn xuống đất. Lồm cồm bò dậy thì thấy Bảo Tượng đứng chống nạnh nhìn mình. Địch Vân vừa sợ vừa giận, nói chẳng nên câu:

- Ngươi... ngươi...

May mà Bảo Tượng ra tay quá nhanh, nếu không cái vỏ bọc không biết võ công của Địch Vân tất bị bại lộ. Phàm người học võ ít nhiều gì phản ứng cũng nhanh hơn người thường, khi bị đánh tất phải tự nhiên phản ứng lại.

Bảo Tượng cười lạnh nói:

- Ngươi có bao nhiêu bạc trong người, lấy ra ta xem thử.

Địch Vân lúng túng lắc đầu, nói:

- Không có...

- Không có bạc! Hạng cùng đinh như ngươi làm gì có bạc trong nhà! Bản mặt như ngươi đi mượn, hay mua thiếu được ai? Hừ! Định gạt ta rồi chuồn phải không?

Địch Vân nghe Bảo Tượng nói vậy thì khỏe người, ít ra hắn cũng chỉ nhìn ra việc mình giả bộ đi mua đồ rồi trốn chứ chưa nhìn ra chân tướng mình.

Bảo Tượng lại hừ lạnh tiếp:

- Ngươi nói quanh đây mười dặm không có nhà cửa gì ráo, vậy mà ngươi dám nói chỉ một lát là trở lại! Hừ! Mau khai cho thật! Tại sao ngươi định gạt ta?

Địch Vân run rẩy đáp:

- Tiểu nhân thấy đại sư phụ giết người nên sợ...

Bảo Tượng phá lên cười ha hả nói:

- Ta đã nói tên nằm trong kia không phải ta giết thì ngươi còn sợ nỗi gì?

Đại hòa thượng này tuy không có điều gì là không dám làm nhưng xưa nay chưa ăn thịt người bao giờ...

Bảo Tượng nói đến đây thì như chợt nhớ ra điều gì liền im bặt. Hắn nhìn lướt khắp người Địch

Vân, song mục bắn ra những tia hàn quang rợn người.

Địch Vân nhìn thấy ánh mắt Bảo Tượng nhìn mình thì không khỏi rùng mình ớn lạnh, chàng đã đoán được Bảo Tượng đang nghĩ gì.

Bảo Tượng gật gật đầu nói:

- Heo dê ăn cám ăn cỏ mà thịt đã ngon đến như vậy, người ta ăn thịt cá thì thịt tất càng ngon. Tại sao không giết thịt hắn mà ăn?

Địch Vân nghe nói vậy thì kêu khổ nghĩ thầm:

"Hắn giết chết mình thì chẳng có gì đáng nói, đằng này bị giết rồi mà còn bị ăn thịt thì oan uổng quá. Hừ, ta liều mạng với ngươi".

Nhưng liền đó nghĩ lại:

"Liều mạng với hắn chỉ có đường chết mà thôi, chết rồi thì cũng bị ăn thịt, có khác gì đâu".

Bảo Tượng tiến từng bước tới, Địch Vân kinh hãi lùi lại.

Bảo Tượng bỗng dừng chân, thở dài nói:

- Bộ dạng ngươi ốm nhom thế này, thịt chắc dai nhách, chẳng ngon lành gì. Cái tử thi trong kia mập mạp hơn nhiều, chỉ đáng tiếc là có độc, không ăn được. Thôi đành ăn thịt gầy vậy.

Nói xong nhanh như chớp chộp lấy vai Địch Vân. Địch Vân kinh hãi không bút nào tả xiết, cố sức giãy giụa nhưng là sao mà vùng thoát nổi?

Bảo Tượng thấy tên trọc không thể nào chạy thoát nổi, chi bằng bảo hắn đun sân nước sôi, sau đó sẽ giết thịt hắn. Bảo Tượng thở dài nghĩ thầm, phải chi hắn biết tự giết thịt bản thân, biết nấu nướng thành món ăn thì mình khỏi nhọc công động thủ. Nghĩ xong buông Địch Vân xuống nói:

- Có hai cách làm thịt ngươi, một là thẻo miếng nào nướng miếng ấy, như vậy ngươi chẳng những chết mà còn phải chịu đau đớn; cách thứ hai là giết chết ngươi trước, sau đó lấy thịt đem nấu. Theo ngươi thì cách nào tốt hơn?

Địch Vân nghiến răng nói:

- Ngươi giết ta trước đi rồi muốn làm gì thì làm.

Bảo Tượng gật đầu nói:

- Ngươi biết vậy thì hay. Nếu ngươi biết nghe lời thì ta sẽ cho ngươi được chết cái chết gọn gàng nhất. Nếu ngươi ngoan cố chống cự, ta sẽ thẻo từng miếng thịt ngươi ra đó.

Địch Vân muốn mắng Bảo Tượng một trận rồi ra sao thì ra, nhưng nghĩ lại tên ác tăng này cả thịt người còn dám ăn thì chuyện gì hắn không dám làm, thôi thì cứ tạm nghe lời hắn để chờ thời cơ. Nghĩ xong chỉ im lặng không nói gì cả.

Bảo Tượng thấy Địch Vân im lặng, biết là đối phương đã sợ, khẽ gật đầu nói:

- Ngươi ra phía sau nhà bếp lấy cái chảo, múc đầy một chảo nước, đem ra đây nấu sôi cho ta.

Địch Vân nhíu mày hỏi:

- Để làm gì?

Bảo Tượng cười lớn nói:

- Còn hỏi để làm gì nữa hả? Thì để làm thịt ngươi chứ làm gì?

- Nấu nước sôi thì cứ để trong nhà bếp nấu không được sao, đem ra đây chi cho phiền phức?

Bảo Tượng xua tay nói:

- Trong nhà bếp đầy những bụi bặm, lão gia vào đó cứ phải nhảy mũi. Nếu ta không ở trong đó coi chừng ngươi thừa cơ trốn mất thì sao.

Địch Vân nói:

- Thì ta không trốn nữa! Ngươi có chịu chưa?

Bảo Tượng nổi nóng nói:

- Ta bảo cái gì thì ngươi phải làm cái đó. Không lôi thôi gì hết! Làm đi!

Dứt lời giáng một cái tát như trời giáng khiến Địch Vân té lăn mấy vòng.

Địch Vân nghiến chặt răng nghĩ thầm:

“Hắn bắt mình nấu nước, sao không nhân cơ hội này, lấy nước sôi tạt lên mình giết chết hắn?”

Lòng đã có chủ ý, Địch Vân không còn sợ nữa, vội chạy ra sau bếp lấy chảo, thấy chiếc chảo bị bể, chỉ đựng hơn nửa chảo nước một chút thì thầm tiếc rẻ, sợ không đủ giết chết ác tăng, nhưng nghĩ lại không giết chết được hắn thì làm cho hắn bỏng đến dở sống dở chết cũng được.

Thế là chàng mang chảo đến mái hiên hứng nước mưa cọ rửa chảo cho sạch, sau đó hứng nước đầy đến chỗ bể bưng vào.

Bảo Tượng gật đầu khen:

- Làm tốt lắm! Ta thật tình không nỡ ăn thịt ngươi. Ngươi làm việc gọn gàng sạch sẽ lắm.

Địch Vân nhăn mặt nói:

- Đại sư phụ quá khen rồi!

Chàng đi nhặt mấy viên gạch, xếp thành ba ông táo, đặt chiếc chảo lên.

Xong lại bẻ mấy chiếc ghế gãy làm củi, nhưng làm thế nào để lấy lửa bây giờ? Địch Vân nhìn Bảo Tượng tỏ ý đã hết cách.

Bảo Tượng nhíu mày nói:

- Không có lửa hả? Ta nhớ trong người hắn có!

Vừa nói vừa chỉ thi thể Đinh Điển. Địch Vân nhìn thấy thi thể Đinh Điển bị Bảo Tượng chém

trúng mấy đao máu thịt bầy nhầy thì đau lòng đến rơi lệ.

Chàng trừng mắt nhìn Bảo Tượng căm phẫn đến độ nếu ăn thịt được hắn chàng cũng ăn. Còn Bảo Tượng giống như mèo bắt chuột, vờn chán chê rồi mới ăn thịt, nên mặc cho Địch Vân căm phẫn, hắn làm như không thấy. Chỉ cười cười nói:

- Còn không chịu kiếm đồ đánh lửa đi. Nếu không có lửa, ta róc thịt ngươi ăn sống cũng không hề gì.

Địch Vân cúi xuống người Đinh Điển, thò tay vào bọc, quả nhiên có một cục đá lửa và một chiếc dao đánh lửa. Chàng không khỏi ngạc nhiên nghĩ thầm:

"Đinh đại ca ở trong ngục mới ra sao lại có đồ đánh lửa ở trong người?"

Cầm chiếc dao đánh lửa lên nhìn, thấy trên có khắc hàng chữ "Kinh Châu Lão Hợp Hưng ký".

Nhớ lại đây chính là hiệu tiệm sắt ở Kinh Châu, nơi hai huynh đệ nhờ người chủ tiệm chặt đứt dây xích. Địch Vân lắc đầu thở dài, Đinh đại ca suy tính thật chu đáo, thì ra hôm đó Đinh đại ca nhân tiện lấy hai vật này chuẩn bị cho cuộc sống trên giang hồ của hai huynh đệ. Không ngờ chưa dùng đến lần nào thì đã có người đi kẻ ở. Càng nghĩ chàng càng đau lòng, lệ lại tuôn rơi.

Bảo Tượng tưởng Địch Vân tìm thấy đồ đánh lửa thì nghĩ giờ chết sắp tới nên sợ mà khóc, liền cười lớn nói:

- Bổn hòa thượng tu hành đắc đạo, sắp được thành Phật, nhà ngươi đã tu nhiều kiếp, kiếp này mới được an táng trong bụng ta. Mai này ta thành Phật, ngươi cũng được hưởng phúc lây. Đừng buồn nữa, thiên hạ biết bao người muốn được như ngươi mà có được đâu.

Địch Vân chẳng còn lòng dạ nào để ý tới những lời nói trăng nói cuội của Bảo Tượng, vơ vội mớ quẻ sâm rơi vãi dưới bệ thờ làm mồi lửa, chẳng mấy chốc bếp lửa đã cháy ngùn ngụt. Nghĩ cũng nực cười, thế gian mấy người lâm vào cảnh của Địch Vân ngày hôm nay, tự mình nấu nước để lát nữa đây người ta sẽ làm thịt mình!

Nước trong chảo bắt đầu nổi bọt, chẳng bao lâu nữa sẽ sôi. Nước càng gần sôi, Địch Vân càng căng thẳng, hết nhìn chảo nước lại nhìn sang thân hình trần trùng trục của Bảo Tượng, nghĩ đến việc sinh tử tồn vong của mình hoàn toàn phụ thuộc vào canh bạc này, hai tay Địch Vân không khỏi run bắn.

Cuối cùng thì chảo nước cũng sôi, làn hơi nước nóng bỏng bốc lên ngùn ngụt.

Địch Vân đứng phắt dậy, hai tay bưng lấy chảo nước sôi, định bụng hắt lên người Bảo Tượng. Nào ngờ chàng vừa đứng dậy thì Bảo Tượng đã nhanh như cắt lướt tới, bàn tay hắn như hai gọng kềm siết chặt hai tay Địch Vân, khiến chàng vô phương động đậy.

Bảo Tượng cười lạnh hỏi:

- Ngươi làm gì vậy?

Địch Vân không biết nói dối, chỉ vận hết sức lực hất chảo nước lên người Bảo Tượng. Nhưng dù cố gắng đến mấy cũng vô ích, công lực song phương cách biệt quá xa. Lúc này nếu Bảo Tượng muốn hất ngược chảo nước lên người Địch Vân thì dễ như trở bàn tay, nhưng nghĩ nếu làm vậy

thì lại phải tự mình đi nấu nước sôi. Hắn đè tay Địch Vân, đặt chảo nước sôi xuống chỗ cũ, quát:

- Buông tay ra!

Địch Vân nào chịu ngoan ngoãn như vậy, cố hết sức vùng mạnh. Bảo Tượng nổi dóa, phóng cước đá lên ngực Địch Vân một cái, Địch Vân gượng không được, buông hai tay, thân hình văng tuốt xuống gầm bệ thờ.

Bảo Tượng nhíu mày nghĩ thầm:

"Tên trọc này coi vậy mà cũng mạnh dữ!"

Nhưng hắn cũng chẳng thèm suy nghĩ thêm nhiều, hừ lạnh quát:

- Cởi quần ra đi! Đừng để lão gia ngươi phải mất công.

Địch Vân nghiến răng, đưa tay lên thắt lưng sờ hòn đá nhọn, bất giác chàng nhìn thấy hai con chuột lớn nằm ngửa bụng lên trời, tứ chi không ngừng co giật. Nhìn thấy hai con chuột, trong đầu Địch Vân bỗng lóe lên một tia sáng, vội kêu lên:

- Đại sư phụ, ta bắt được hai con chuột lớn, đại sư phụ ăn tạm thịt chuột đỡ đói, nếu ăn thịt ta lại phải động thủ làm thịt, bất tiện lắm.

Bảo Tượng ngạc nhiên hỏi:

- Cái gì? Chuột hả? Còn sống hay chết?

Địch Vân sợ Bảo Tượng không ăn chuột chết, vội nói:

- Đương nhiên là còn sống, có điều bị ta bóp gần chết rồi!

Vừa nói vừa chui ra khỏi bệ thờ, đưa con chuột còn giãy giãy cho Bảo Tượng xem.

Bảo Tượng nhìn thấy hai con chuột tuy lớn mà không được mập lắm, chắc tại nơi đây không có thức ăn, tỏ vẻ hơi do dự.

Địch Vân nói:

- Xin đại sư phụ cho đệ tử chút thời gian, đệ tử lột da chuột nấu cho sư phụ một chén canh, bảo đảm vừa nhanh vừa ngon.

Bảo Tượng là người lười nhác, hơn nữa nói gì thì nói, cùng cực lắm mới phải ăn thịt người, nay lại có người làm sân thịt chuột, ăn tạm cho đỡ đói cũng chẳng hề gì.

Bảo Tượng gật đầu nói:

- Hai con thì ít quá, ngươi tìm bắt thêm vài con nữa đi.

Địch Vân thấy đã có đường sống, vội nói:

- Bây giờ chờ tìm bắt thêm vài con nữa thì lâu quá, chi bằng có hai con làm thịt hai con, trong khi đại sư phụ ăn thì tiểu nhân sẽ bắt thêm.

Bảo Tượng thấy cũng có lý, gật đầu ưng thuận, nói:

- Vậy cũng được, nếu ngươi biết phục vụ lão gia ăn no thì lão gia niệm tình tha mạng cho.

Địch Vân biết mình không có cách nào bắt được chuột, may mà trời xui đất khiến cho hai con chuột tự động giãy chết ở đây, cứ lần lữa kéo dài được đến đâu hay đến nấy.

Chàng chỉ thanh đao bên người Bảo Tượng nói:

- Đại sư phụ cho tiểu nhân mượn đao cắt đầu chuột để lột da.

Bảo Tượng chẳng chút nghi ngờ, đưa đao cho Địch Vân nói:

- Cứ cầm mà dùng.

Đến khi Địch Vân cầm lấy đao hắn mới hơi chột dạ, nói thêm:

- Ngươi có gan thì cứ nhằm vào người lão gia chém thử mấy đao.

Địch Vân thấy đối phương đã để tâm phòng bị thì biết cơ mưu này không thể dùng được, liền mỉm cười nói:

- Tiểu nhân nào dám!

Xong cầm hai con chuột ra trước mái hiên, chặt đầu lột da, mổ bụng, xong lại lấy nước mưa rửa sạch cho vào chảo nấu lên.

Bảo Tượng nhìn thấy Địch Vân làm lanh lẹ, lại rất sạch sẽ thì đẹp ý, khen:

- Ngươi coi bộ dạng dơ dáy nhưng làm cũng sạch sẽ. Được lắm, mau đi bắt thêm mấy con nữa đem về.

Địch Vân gật đầu nói:

- Được, tiểu nhân đi bắt thêm đây.

Nói xong đi ra phía sau miếu. Địch Vân đi được mấy bước thì Bảo Tượng nói với theo:

- Đừng dại dột bỏ trốn, ta mà thấy ngươi bỏ trốn thì lập tức giết ngươi ăn thịt đó.

Địch Vân tươi cười nói:

- Không có chuột thì ngoài đồng có cá có ếch. Phàm thứ gì ăn được tiểu nhân nhất định bắt về nấu cho đại sư phụ ăn đến no mới thôi. Tiểu nhân biết mình không thể trốn được, trốn làm gì để bị ăn thịt oan uổng.

Bảo Tượng gật đầu nói:

- Biết như vậy thì tốt. Thôi đi đi.

Địch Vân bò dài dưới đất, nhìn khắp các xó xỉnh ra vẻ như đang tìm chuột.

Len lén bò ra khỏi hậu điện mới dám đứng thẳng dậy. Chàng nhìn đông ngó tây, cố tìm một nơi an toàn để ẩn thân. Cách miếu không xa có một chiếc ao nhỏ, thế là chẳng cần nghĩ ngợi gì nhiều, chạy ngay xuống ao hụp đầu xuống chỉ ló hai lỗ mũi lên để thở mà thôi, lại còn cẩn thận

kéo rong bèo che trên đầu.

Địch Vân từ nhỏ sống gần sông nước, rất thạo thủy tính, đáng tiếc là ở đây cách sông quá xa, bằng không chỉ cần nhảy xuống sông là có thể dễ dàng thoát thân.

Lát sau nghe Bảo Tượng kêu lên:

- Ha ha! Canh thịt chuột ngon lắm! Tiểu tử trọc, đã bắt thêm được con nào chưa?

Kêu luôn mấy lượt chẳng thấy ai thưa, hắn nổi nóng quát mắng om sòm, đồng thời đứng dậy đi ra ngoài tìm Địch Vân.

Địch Vân nghe tiếng bước chân Bảo Tượng đi về phía ao thì thất kinh hụp đầu xuống nước. May mà mặt ao đầy bèo nên đứng bên trên không thể nhìn thấy người ở dưới nước được. Địch Vân lặn một lúc lâu thì ngộp thở, nhè nhẹ ló mũi lên khỏi mặt nước để thở. Nào ngờ, chưa kịp hít đầy hơi thì cổ đã bị nắm cứng, giọng Bảo Tượng lạnh toát:

- Ngươi cả gan dám trốn! Lão tử không xẻ thịt ngươi ra thì chẳng phải là Bảo Tượng nữa!

Đến nước này thì Địch Vân không thể không liều, chàng bất thần nắm lấy hai tay Bảo Tượng kéo mạnh xuống ao. Bảo Tượng có nằm mơ cũng không tưởng tượng nổi tên trọc này dám phản kháng. Bị bất ngờ, hắn trượt chân ngã nhào xuống ao.

Địch Vân mừng rỡ, cố hết sức trèo lên đầu Bảo Tượng, nhận hắn xuống nước. Đáng tiếc là nước ao quá cạn, thân hình Bảo Tượng lại cao lớn, nước không ngập quá đỉnh đầu hắn. Bảo Tượng sinh trưởng ở vùng núi, không thông thạo thủy tính, lúc vừa rơi xuống nước cũng hết hồn uống mấy ngụm nước, nhưng khi chân vừa chạm đáy ao thì hắn đạp mạnh, ngoi đầu lên khỏi mặt nước, nắm lấy tay Địch Vân, dìm ngược chàng xuống đáy ao.

Địch Vân đã quyết liều chết, thân hình dưới ao nhưng vẫn ôm cứng Bảo Tượng không chịu buông. Bảo Tượng hụt chân, lại uống mấy ngụm nước nữa.

Bảo Tượng nổi điên, đạp đáy ao ngoi lên, cung tay đánh lên người Địch Vân mấy quyền.

Tuy ở dưới nước lực đánh bị giảm đi rất nhiều, nhưng công lực của tên ác tăng này quả nhiên lợi hại. Địch Vân biết nếu để trúng thêm mấy quyền nữa thì tất phải mất mạng, song quyền chàng chẳng còn chút sức lực, chỉ còn cách dùng đầu húc vào ngực đối phương.

Đang lúc hai người quần nhau dưới nước, xảy thấy Bảo Tượng, giãy lên mấy cái, tay nắm cổ Địch Vân cũng buông ra, thân hình mềm nhũn chìm xuống nước.

Địch Vân ngạc nhiên cực độ, ngoi lên khỏi mặt nước, nhìn xuống thấy Bảo Tượng chìm hẳn xuống đáy ao, toàn thân bất động, rõ ràng là đã chết. Địch Vân sợ Bảo Tượng giở trò, chỉ dám bơi ra xa xa mà nhìn, thật lâu sau thấy hắn vẫn không động đậy. Để cho chắc, chàng lấy một cành cây thúc vào người Bảo Tượng mấy cái, vẫn không có động tĩnh. Hắn đã chết thật rồi.

Địch Vân trèo lên bờ, lòng mừng vì đối thủ đã chết nhưng cũng đầy nghi hoặc, tại sao Bảo Tượng lại chết dễ dàng như vậy? Hay là Thần Chiếu công của mình đã luyện thành mà mình không hay?

Nghĩ tới đây chàng thử vận khí hành công. Nội tức từ “Túc Thiếu dương Đảm kinh” chu chuyển

đến “Ngũ Lý huyệt” nơi bắp đùi, sau đó ngưng trệ, cố công cách mấy cũng không làm cho nó di chuyển tiếp lên được. Còn nội tức từ “Thủ Thiếu dương Tam tiêu kinh” di chuyển đến “Thanh lãnh uyên” nơi bắp tay thì ngưng trệ, không chịu vận hành tiếp. Nếu so với hồi còn ở trong ngục thì chẳng những không tiến mà còn lùi, mấy ngày nay tâm thần bất định, bỏ bê việc luyện công nên công lực giảm đi cũng đúng. Như vậy cũng có nghĩa là Thần Chiếu công của chàng luyện chưa đến đâu, xem ra không thể giết chết Bảo Tượng được.

Địch Vân đứng lặng bên ao một lúc lâu, nghĩ mãi chẳng hiểu tại sao Bảo Tượng bị chết. Không lẽ đây lại là mộng? Không phải, mưa rơi lên mặt ao làm gợn sóng lăn tăn, thi thể Bảo Tượng nằm im lìm dưới đáy ao rõ mồn một như vậy thì mộng sao được?

Đứng im một lúc chàng quay trở vào trong miếu, bếp lửa đã tắt từ lâu, bên cạch chảo canh thịt chuột lại thấy hai con chuột nằm chết, bụng ngửa lên trời, vành tai vẫn còn giật giật.

Địch Vân mỉm cười nghĩ thầm:

“Bảo Tượng cũng tự bắt được hai con chuột vậy mà chẳng chịu nấu ăn, tìm mình sinh sự để rồi chết”.

Nhìn thấy trong chảo còn vương lại ít canh Bảo Tượng chưa ăn hết, đang lúc bụng đói cồn cào, Địch Vân bưng chảo lên há miệng định húp. Bỗng đâu chàng ngửi thấy một mùi hương là lạ.

Địch Vân dừng tay, đặt chảo canh xuống đất, miệng lẩm bẩm:

- Mùi hương này hình như mình đã ngửi qua một lần rồi. Không biết đó là thứ gì, nhưng một điều chắc chắn là nó chẳng phải là thứ tốt lành!

Cúi xuống ngửi lại một lần nữa, Địch Vân bỗng vỗ đùi đánh đét một cái, kêu lên:

- Thật may mắn!

Nói xong hất đổ chảo canh, quay nhìn thi thể Đinh Điển nói:

- Đinh đại ca! Đại ca chết rồi mà vẫn còn cứu mạng tiểu đệ!

Thì ra sau mấy lần ngửi kỹ mùi hương kỳ dị của chảo canh chuột, chàng chợt hiểu ra nguyên do.

Đinh Điển bị trúng chất kịch độc “Kim Ba Tuần hoa”, huyết nhục toàn thân đều nhiễm kịch độc, lũ chuột ở đây đói quá không có gì ăn mới cạp da thi thể Đinh Điển mà ăn. Chuột trúng độc chết, Bảo Tượng ăn thịt chuột cũng trúng độc. Với công lực của Bảo Tượng lẽ ra cũng không đến nỗi chết nhanh như vậy. Nhưng vì hắn cùng Địch Vân quần thảo dưới nước, phần vì thiếu dưỡng khí, phần vì chất độc phát tác nên đột ngột đứt hơi.

Tìm ra nguyên nhân cái chết của Bảo Tượng, Địch Vân không khỏi rùng mình. Nếu không phải “Kim Ba Tuần hoa” có một mùi hương đặc dị như vậy thì kể như chàng cũng mất mạng rồi!

Địch Vân nhiều lần chán nản không muốn sống nữa, nhưng nay được thoát chết trong đường tơ kẽ tóc thì vừa mừng vừa sợ. Thế mới biết con người được sống là một điều quý biết dường nào. Bên ngoài trời vẫn mưa rả rích, bầu trời u ám nặng nề, nhưng thấp thoáng sau những áng mây nặng trĩu kia đã thấy lấp ló ánh dương. Liên tưởng đến hoàn cảnh mình, Địch Vân tự nhủ, chỉ cần giữ được tính mạng, sớm muộn gì rồi cũng sẽ có ngày tìm được điều lý thú trong cuộc sống.

Địch Vân đứng tần ngần một lúc rồi sửa thi thể Đinh Điển lại cho ngay ngắn. Sau đó ra ngoài lôi thi thể Bảo Tượng lên, đào một cái hố an táng cho hắn, cho dù hắn có định ăn thịt mình, Địch Vân cũng không nỡ để thi thể hắn bị dòi bọ đục khoét hay muôn thú cắn xé.

Trở vào trong miếu, nhìn thấy Bảo Tượng để lại một bộ tăng bào, trên bệ thờ còn có một chiếc bọc vải dầu, ngoài ra còn một ít bạc vụn. Địch Vân hiếu kỳ giở bọc vải dầu ra xem, bên trong còn một lần gói giấy dầu nữa. Mở lớp giấy dầu ra, bên trong là một quyển sách da dê, ngoài bìa có mấy hàng chữ không ra chữ mà hình chẳng ra hình, cũng chẳng biết nó có ý nghĩa gì. Giở trang đầu tiên, thấy có vẽ hình một nam nhân lõa thể đứng ở một tư thế quái dị. Hình nhân này một tay chỉ lên trời, một tay chỉ xuống đất, diện mạo trông rất dữ dằn. Bên cạnh hình nhân ghi chi chít những ký hiệu rất lạ, trông giống như những con nòng nọc, lúc xanh lúc đỏ, chẳng theo một quy tắc nào cả.

Nhìn kỹ hình nhân, thấy mắt sâu mũi khoặm, tóc quăn má cao, trông không giống người Trung thổ. Nét vẽ rất tinh tế, gương mặt người này tuy trông rất quái dị, nhưng trong cái quái dị ấy ẩn tàng một hấp lực lạ kỳ, khiến người đã nhìn vào thì không muốn rời mắt đi nữa, càng nhìn lâu thì tâm thần càng xao động, dường như không tự chủ được nữa. Nhìn một lúc, Địch Vân rùng mình giở sang trang sau.

sang trang kế tiếp, vẫn là hình nhân ấy, có điều tư thế thì khác đi, chân trái đứng thế Kim kê độc lập, chân phải giơ thẳng đuột về phía trước, song song mặt đất. Hai tay giơ ngược ra phía sau, tay trái nắm lấy vành tai phải, tay phải nắm lấy vành tai trái.

Địch Vân xem sơ qua rồi lại lật tiếp xuống, trang nào cũng vẽ hình nhân ấy, có điều tư thế càng về sau trông càng quái, biến hóa vô cùng; có khi hai tay chống dưới đất; có khi toàn thân lơ lửng trên không; cũng có khi đỉnh đầu quay ngược dưới đất, nửa thân dưới có đến sáu chân. Đến nửa cuốn trở về sau thì thấy trong tay hình nhân còn có một thanh đao.

Lật đến cuối quyển sách, Địch Vân quay lại trang đầu tiên quan sát kỹ hơn. Thấy lưỡi của hình nhân hơi thè ra bên mép trái, mắt phải mở to trong khi mắt trái hơi khép lại, chính những điều này làm cho gương mặt trông quái dị. Địch Vân cao hứng, bắt chước tư thế hình nhân, kể cả nét mặt lẫn cách để tay để chân. Đứng một lát thì cảm thấy trong người dễ chịu vô cùng. Nhìn kỹ hình nhân thêm chút nữa, Địch Vân mới phát hiện bên trên có vẽ những đường kinh mạch màu xám mờ mờ. Địch Vân tỉnh ngộ, thì ra vẽ hình nhân lõa lồ là để cho người học nhìn thấy được kinh mạch.

Lúc còn ở trong ngục, Đinh Điển đã dạy cho chàng rành rẽ về kinh mạch, huyệt đạo. Luyện bất cứ môn nội công nào cũng đều phải nắm chắc những kiến thức này, bằng không hậu họa sẽ khó lường.

Địch Vân đã quen với việc luyện công, nay nhìn thấy hình nhân với tư thế và kinh mạch thì không ngăn được theo đó luyện thử, vừa vận khí đã thấy nội tức phát sinh trong kinh mạch. Có điều cách thức vận công ở đây lại trái ngược hoàn toàn với cách mà Đinh Điển từng dạy chàng. Ban đầu Địch Vân có hơi nghi ngại, sợ có cái gì đó bất ổn, nhưng sau nghĩ lại cứ luyện thử chơi một chút cũng chẳng hại gì.

Thế là chàng bắt đầu thôi công nạp tức, cứ theo hướng dẫn của hình nhân mà làm, chỉ sau một lúc hành công, toàn thân nghe dịu oặt, một cảm giác thư thái lan tỏa toàn thân. Tình hình này cũng rất trái ngược với khi chàng luyện Thần Chiếu công. Luyện Thần Chiếu công muốn cho

nội tức vận hành được một phân một tấc chẳng phải là chuyện dễ dàng. Còn luyện công theo hình nhân này thì nội tức cứ cuồn cuộn chảy trong kinh mạch, chẳng cần phải cố gắng gì cả, gần như là nội tức tự nó vận hành, bản thân chỉ dẫn cho nó đi đúng hướng mà thôi.

Địch Vân luyện một lát thì thấy kỳ lạ quá, không dám luyện nữa, nghĩ thầm:

"Quyển sách này là của tên ác hòa thượng Bảo Tượng, chắc chắn chẳng phải là thứ tốt lành gì. Cứ xem đồ hình và văn tự trông đầy tà khí thì biết ngay. Tốt nhất là không nên luyện để khỏi mang họa".

Đầu nghĩ như vậy nhưng thấy nội nguyên trong người lưu chuyển thông suốt, ngưng ngay bây giờ thì thấy tiếc, chi bằng đùa chơi thêm một tí nữa, lần sau sẽ không luyện nữa.

Quyết định xong, chàng cứ thế tiếp tục luyện. Qua một lát sau, toàn thân nghe nhẹ như muốn bay lên được, đầu óc phiêu diêu như uống phải rượu mạnh. Người bứt rứt khó chịu, bất giác chàng nhảy lên múa may điên cuồng một lúc rồi ngã xuống đất bất tỉnh.

Không biết bao lâu sau Địch Vân mới từ từ tỉnh dậy, mở mắt nhìn ra, chỉ thấy dương quang rực rỡ, thì ra trời đã tạnh mưa, ánh nắng rọi vào tận miếu điện. Địch Vân ngồi dậy, cảm thấy trong người tinh lực dồi dào, chàng ngạc nhiên nghĩ thầm:

"Không lẽ đây là nhờ luyện công trong quyển sách này? Không! Quyết không thể như thế được. Thứ công phu tà ma ngoại đạo này không nên đụng tới, e rằng di họa khó lường".

Nghĩ xong lại định lấy quyển sách hủy đi, cầm quyển sách nơi tay, do dự mãi, thấy hủy đi thì cũng tiếc, thôi thì cứ giữ lại, chỉ cầm mình không luyện thì cũng chẳng hại gì.

Chàng sửa sang lại y phục, thấy rách nát hết không còn đủ để che kín thân hình nữa, nhìn lại thấy bộ tăng bào của Bảo Tượng để trên bệ thờ, thấy hãy còn lành lặn. Với lấy bộ tăng bào khoác lên người, nghĩ mình phải mặc y phục của tên ác tăng lòng cảm thấy có cái gì đó hơi bất an, nhưng dù gì cũng còn khá hơn là mặc bộ y phục rách nát kia. Lấy quyển sách và số bạc vụn nhét vào ngực áo, ra nơi gốc cây moi bọc châu báu lên, trở vào ôm thi thể Đinh Điển đi ra khỏi miếu.

Ra khỏi miếu không xa, xảy gặp một nông phu từ đàng kia đi lại, trông thấy Địch Vân ôm ngang một người chết như vậy thì không khỏi thất kinh, quay đầu bỏ chạy. Địch Vân không khỏi ngạc nhiên, gã nông phu kia làm gì mà tháo chạy cuống cuồng như vậy? Nhìn lại mình, lại nhìn thi thể Đinh Điển, Địch Vân chợt hiểu ra, với bộ dạng của mình hiện tại, lại ôm một xác chết đi giữa ban ngày như vầy thì thật bất tiện.

Địch Vân nhìn thi thể Đinh Điển thở dài nói:

- Đinh đại ca! Tiểu đệ thật không muốn chia tay với Đinh đại ca.

Ngay lúc đó xảy nghe có tiếng người cười cười nói nói đi tới. Địch Vân nhíu mày nhảy vào bụi cây bên đường, chờ cho mấy nông phu kia đi qua mới thở dài nghĩ thầm:

"Tình hình này chắc phải thiêu thi thể Đinh đại ca mang theo bên mình, từ từ rồi tính cách đem xương hợp táng với di cốt của Lăng tiểu thư".

Tính xong, mang thi thể Đinh Điển vào rừng, gom mớ cây khô chất lên trên, nổi lửa thiêu xác.

Nhìn từng lưỡi lửa táp lên thi thể Đinh Điển, Địch Vân nghe như lửa đốt lên da mình. Chàng quỳ xuống, ôm mặt khóc thê thiết.

Chờ cho tàn lửa, chàng cẩn thận gom từng chiếc xương một, lấy giấy dầu bọc lại, bên ngoài lại dùng vải dầu bọc một lần nữa. Giấy dầu và vải dầu này vốn là để bọc quyển sách luyện công của Bảo Tượng, nay chàng bỏ quyển sách ra ngoài, lấy chúng để bọc xương Đinh Điển.

Chàng đào một hố nhỏ, đùa tro tàn xuống lấp lại, quỳ xuống lạy mấy lạy rồi mới đứng dậy, cột bọc xương lên lưng. Đến lúc này chàng mới chợt nhớ đến một câu hỏi mà lẽ ra chàng phải có lời đáp từ mấy ngày qua:

“Đi đâu bây giờ? Phải bắt đầu từ đâu?”

Trên thế gian này, chàng chỉ còn một người thân duy nhất đó là sư phụ, hay là về quê nhà tìm xem sư phụ hiện giờ ra sao. Chợt nhớ lại, sư phụ chàng sau khi lỡ tay đâm chết sư bá, chắc là đã cao chạy xa bay, tìm một nơi hẻo lánh nào đó mai danh ẩn tích rồi, làm gì dám về quể Nhưng ngoài quê nhà ra, chàng thật sự không biết phải đi tìm sư phụ ở đâu nữa.

Thế là chàng quyết định trở về quê nhà, xem tình hình thế nào rồi tính nữa.

Trở ra đường lớn hỏi thăm mới biết, nơi này gọi là Trình gia tập, thuộc huyện Giám Lợi tỉnh Hồ Bắc, muốn đi Hồ Nam thì phải qua sông.

Địch Vân đi vào trấn tập, ăn uống no nê rồi mới ra bến sông, thuê đò ngang qua sông. Nghĩ lại hôm qua vì phải chạy trốn Bảo Tượng mà phải qua sông chạy trối chết, không ngờ chỉ cách mới có một ngày mà tình hình đã khác hẳn, giờ thì an nhàn gọi đò, nhàn nhã ngồi nhìn nước Trường Giang mênh mang chảy về đông.

Đò cập bến, vừa bước lên bờ đã nghe tiếng la ó vang rân, người ta kéo nhau chạy rần rần đến xem náo nhiệt. Địch Vân hiếu kỳ, cũng tiến đến gần đám đông xem thử.

Chỉ thấy giữa đám đông, một đám bảy tám tên hán tử vây đánh một lão nhân. Lão nhân mình mặc thanh y, đội mũ vải, xem cách phục sức cũng biết là một gia nhân. Bọn đại hán thì chân trần áo ngắn, xung quanh vẫn còn để giỏ cá và cân, xem chừng là người hàng cá. Nghĩ đây chỉ là một đám đánh lộn bình thường, chẳng có gì đáng xem nên định bỏ đi, nào ngờ thấy lão nhân vung cước đá mấy gã hàng cá nhào lăn, thì ra lão là người biết võ công. Biết thế nào cũng còn biến cố khác, Địch Vân quyết định đứng lại xem cho biết.

Lão nhân tuy cô thế, nhưng chỉ trong nháy mắt đã đánh ngã nhào ba bốn tên hán tử. Bọn hàng cá tuy đông người nhưng chẳng ai dám xông vào trợ chiến. Xảy nghe có tiếng hô to:

- Đại ca tới rồi!

Đám đông lập tức tránh sang hai bên, nhường đường. Từ dưới mé sông có ba người nhanh chân bước tới, bước chân ba người này trông vững chãi, nhìn cũng biết là người có võ công. Người đi đầu tuổi trạc tứ tuần, sắc mặt vàng như nghệ, râu sơn dương tua tủa dưới cằm. Gã dừng chân nhìn mấy gã hàng cá té lăn dưới đất, cất giọng ồm ồm nói:

- Các hạ là ai? Dựa vào thế lực nào mà dám đến huyện Hoa Dung này hiếp người?

Gã hán tử mặt vàng nói với lão gia nhân nhưng mắt thì thậm chí chẳng thèm nhìn đối phương.

Địch Vân nghe gã hán tử mặt vàng nói thì mừng thầm, thì ra đây đã là huyện Hoa Dung của tỉnh Hồ Nam rồi.

Lão gia nhân tỉnh như không đáp:

- Các ngươi có cá, ta đây có bạc, mua cá mà gọi là hiếp người sao?

Gã hán tử mặt vàng quay sang một tên hàng cá, hỏi:

- Vậy tại sao lại đánh nhau?

Gã hàng cá bực tức nói:

- Lão già này một hai đòi mua cặp cá chép vàng. Tiểu nhân nói cá chép vàng hiếm có, để dành cho đại ca làm thuốc, nhưng lão ngang tàng nhất định đòi mua. Bọn tiểu nhân không bán, thế là lão động thủ đánh người.

Gã hán tử mặt vàng quay nhìn lão gia nhân một thoáng, xong dịu giọng hỏi:

- Bằng hữu của các hạ trúng phải Lam Sa chưởng phải không?

Lão gia nhân nghe hỏi thì biến sắc, lắc đầu nói:

- Ta chẳng biết Lam Sa chưởng, Hồng sa chưởng gì cả. Chỉ biết gia chủ muốn ăn cá chép, trên đời này làm gì có thứ luật lệ bắt cá lên có thứ bán có thứ không bán như vậy!

Gã hán tử mặt vàng cười lạnh nói:

- Trước mặt chân nhân không cần phải quanh co làm gì. Xin hỏi tôn danh đại tánh của quý gia chủ? Nếu phải là bằng hữu, đừng nói cặp cá chép vàng này, tại hạ còn có thể tặng luôn một hoàn “Ngọc Cơ hoàn” chuyên trị Lam Sa chưởng nữa.

Lão gia nhân xanh mặt nói:

- Ngươi là ai? Tại sao lại biết Lam Sa chưởng lại có cả Ngọc Cơ hoàn? Không lẽ... ngươi là...

Gã hán tử mặt vàng cười lạnh nói:

- Không sai, tại hạ với người dùng Lam Sa chưởng kia có chút quan hệ.

Lão gia nhân chẳng nói chẳng rằng, xoay người chộp lấy giỏ cá, thủ pháp nhanh nhẹn vô cùng.

Gã hán tử mặt vàng cười lạnh quát:

- Đâu dễ ăn như ngươi tưởng!

Vù một chưởng nhằm lưng lão gia nhân đánh tới, lão gia nhân cũng chẳng phải tay vừa, một tay nắm cứng giỏ cá, tay kia trở chưởng kháng cự. Bình một tiếng, song chưởng chạm nhau, thân hình lão gia nhân văng bắn ra xa mấy trượng, quay đầu chạy thẳng. Gã hán tử không ngờ đối phương lại ma lanh như vậy, thấy không thể đuổi kịp, liền vung tay một cái. Một chiếc ám khí xé gió nhằm lưng lão gia nhân bay xẹt tới.

Lão gia nhân cướp được giỏ cá, lòng mừng khấp khởi cắm đầu bỏ chạy, lão không ngờ còn có

ám khí đuổi theo. Ám khí của gã hán tử mặt vàng là một loại cương tiêu, thủ kình của gã kinh nhân, mũi cương tiêu bay như sao xẹt, lão gia nhân lại không hề hay biết, xem ra lão khó lòng toàn mạng.

Địch Vân nhìn thấy lão gia nhân sắp chết tới nơi, không nỡ đứng nhìn, vội chộp lấy chiếc giỏ cá ném ra. Võ công chàng đã mất hết, thủ kình chẳng có là bao, may mà thế đứng lại ở giữa gã hán tử mặt vàng và lão gia nhân. Chỉ nghe soạt một tiếng, cương tiêu cắm vào giỏ cá, bay tới một đoạn ngắn nữa rồi rơi xuống.

Lão gia nhân lúc này mới nghe tiếng động, quay lại thì thấy gã hán tử mặt vàng chỉ Địch Vân quát:

- Tên hòa thượng thối này ở đâu ra dám cả gan xen vào chuyện của Thiết võng bang chúng ta?

Địch Vân ngạc nhiên, không hiểu vì sao hắn lại mắng mình là "hòa thượng thối", chỉ thấy hắn dáng điệu dữ dằn, lại xưng là người của Thiết võng bang.

Sực nhớ lúc sinh thời Đinh đại ca có nói, các bang hội trên giang hồ có nhiều điều cấm kỵ, nếu không biết mà vương vào thì sẽ gặp không ít rắc rối. Chàng không muốn khi không lại gây thù chuốc oán với Thiết võng bang, vội vòng tay thi lễ nói:

- Tiểu đệ vô tình sinh sự, xin lão huynh lượng thứ!

Gã hán tử mặt vàng nghiến răng quát:

- Ngươi là cái thá gì? Ai là huynh đệ với ngươi?

Dứt lời gã hất hàm quát:

- Bắt hết cả hai lại, giải về Tổng đà!

Ngay lúc đó xảy nghe có tiếng "tinh tang tinh tang" vang lên, hai thớt ngựa từ phía đông phi tới. Lão gia nhân nghe tiếng nhạc ngựa thì mừng ra mặt, kêu lên:

- Gia chủ của ta tới rồi đó! Ngươi có gan thì nói chuyện với người.

Gã hán tử mặt vàng hơi biến sắc nói:

- Gia chủ ngươi là "Linh Kiếm song hiệp" à?

Nhưng liền đó hắn nghênh mặt nói:

- "Linh Kiếm song hiệp" thì đã sao? Nơi đây chẳng phải là chỗ chúng có thể tác oai tác quái.

Gã vừa dứt lời thì hai thớt ngựa đã tới nơi. Địch Vân bỗng thấy quang cảnh sáng hẳn ra, hai con tuấn mã một trắng một vàng, không những yên cương rỡ rỡ mà còn là loại thần tuấn bất phàm. Kỵ sĩ trên lưng hoàng mã là một thanh niên anh tuấn, chừng hai mươi sáu hai mươi bảy tuổi, mình mặc hoàng y, trông quý phái hơn người; trên lưng bạch mã lại là một thiếu nữ tuổi trạc trên dưới hai mươi, mình mặc y phục trắng toát, hông đeo trường kiếm, dáng mạo vừa diễm lệ vừa uy nghị Đôi thanh niên nam nữ, đều đeo trường kiếm, tay cầm một chiếc roi da, hai con tuấn mã đầu cao thân dài, điều đặc biệt là toàn thân thuần một màu, không xen lẫn một sợi lông màu tạp. Dưới cổ hoàng mã đeo một xâu lục lạc vàng rực, bạch mã lại đeo lục lạc bạc, chỉ cần

chúng khẽ lúc lắc đầu, lục lạc dưới cổ lập tức vang lên những tiếng nhạc, hoàng mã có tiếng nhạc mạnh mẽ, bạch mã có tiếng nhạc thanh tao. Quả là người bất phàm mã cũng bất phàm, nội một việc gắn nhạc ngựa cũng tinh tế khác người.

Địch Vân nhìn một lúc, không ngăn được, buột miệng khen:

- Đẹp quá!

Thanh niên hán tử nhìn lão gia nhân hỏi:

- Thủy Phúc, đã tìm thấy cá chép chưa? Sao còn ở đây làm gì?

Lão gia nhân đáp:

- Thưa Uông thiếu gia, cá chép vàng đã tìm được một cặp có điều họ nhất quyết không chịu bán, lại còn động thủ đánh người.

Thanh niên hán tử nhìn thấy chiếc cương tiêu dính trong giỏ cá, hơi nhíu mày rồi vung roi da đánh ra, kỳ lạ thay, chiếc roi da như con linh xà cuốn lấy chiếc giỏ. Khẽ hất tay một cái, chiếc giỏ cá đã nằm gọn trong tay, thanh niên hán tử hừ lạnh nói:

- Kẻ nào đã dùng thứ ám khí tàn độc như vầy?

Xong cũng chẳng cần chờ trả lời, quay sang bạch y thiếu nữ nói:

- Sinh muội nhìn này, đây đúng là thứ “Hạt vĩ tiêu” kiến huyết phong hầu.

Bạch y thiếu nữ nhíu mày hỏi:

- Kẻ nào đã phóng thứ ám khí này?

Gã hán tử mặt vàng nhếch mép cười lạnh, tay nắm chặt cán đao nơi thắt lưng, lạnh lùng nói:

- Linh Kiếm song hiệp mấy năm nay hoành hành trên giang hồ, Thiết võng bang chẳng phải là không biết. Có điều muốn hoành hành ngang ngược nơi đây e rằng không được như ý.

Bạch y thiếu nữ hừ lạnh nói:

- Loại Hạt vĩ tiêu này quá tàn độc, cha ta đã bảo là không được dùng, chẳng lẽ ngươi không biết điều đó hay sao? May mà ngươi không dùng nó để phóng vào người khác, chỉ phóng vào giỏ cá để luyện tập...

Thủy Phúc nghe vậy liền chen lời:

- Tiểu thư, chẳng phải như vậy đâu. Người này phóng tiêu vào người lão bộc đó, may nhờ vị tiểu sư phụ đây ném giỏ cá cản đường độc tiêu, bằng không mạng lão bộc kể như tiêu rồi.

Địch Vân nghe nói thì không khỏi nhíu mày, vì lẽ gì mà người thì mắng mình là hòa thượng thối, kẻ lại gọi là tiểu sư phụ?

Bạch y thiếu nữ nhìn Địch Vân khẽ mỉm cười tỏ ý tạ ân. Địch Vân thấy nàng nhìn mình mỉm cười, nét mặt như hoa xuân thì không khỏi thẹn thùng cúi mặt.

Thanh niên hán tử nghe Thủy Phúc nói vậy thì sắc diện như bị bao phủ bởi một làn sương lạnh, sát khí ngút trời, nhìn gã hán tử mặt vàng gằn giọng:

- Có thật là như vậy không?

Gã hán tử mặt vàng cười lạnh nói:

- Coi bộ oai phong dữ!

Thanh niên hán tử, nghiến răng quát:

- Cho ngươi biết thế nào là lễ độ!

Dứt lời roi ngựa đã nhắm đầu hán tử mặt vàng giáng xuống. Hán tử mặt vàng đâu dễ chịu khuất phục, lập tức quát lớn một tiếng vung đao lên gạt.

Nào ngờ thế roi vừa rồi chỉ là hư chiêu, đao vừa vung lên thì đầu roi lạng một cái, đổi hướng tấn công hạ bàn. Hán tử mặt vàng thất kinh nhảy lên tránh né.

Nào ngờ chiếc roi ngựa như con linh xà, bật lên quấn lấy cổ chân phải hán tử mặt vàng. Thanh niên hán tử khẽ thúc vào hông ngựa, hoàng mã hý vang phóng tới. Công phu hạ bàn của hán tử mặt vàng chẳng phải là kém, cho dù bị roi ngựa quấn lấy cổ chân chưa chắc đã quật ngã được hắn, nhưng thanh niên hán tử chờ cho hắn nhảy lên mới hạ thủ, người lơ lửng trên không, cho dù thân pháp có cao siêu đến mấy cũng đành thúc thủ. Hơn nữa lại còn bị hoàng mã phi tới, sức kéo của nó mạnh mẽ phải biết, làm cho toàn thân hán tử mặt vàng bị kéo vút đi, hắn ngoác miệng kêu la inh ỏi, phía sau bảy tám người chạy theo cũng kêu la í ới, toàn cảnh trông rất hoạt kê.

Hoàng mã phóng đi mấy trượng, kéo chiếc roi da căng như dây đàn, thanh niên hán tử mượn lực hất một cái, thân hình hán tử mặt vàng như tên rời khỏi ná bay vút lên không trung, may mà lại bay hướng ra sông, nếu để thân hình gã rơi trên đất liền, không biết hậu quả sẽ ra sao. Mọi người đứng trên bờ sông đồng kinh hãi kêu lên một tiếng, tiếp theo đó, hán tử mặt vàng rơi tùm xuống sông mất dạng.

Bạch y thiếu nữ vỗ tay cười lớn, sau đó thúc ngựa xông vào giữa đám hàng cá, chiếc roi da quất xuống túi bụi, bọn hàng cá ôm đầu tháo chạy, đá những giỏ cá lăn lóc, cá tôm đổ hết ra ngoài bò lổn nhổn.

Hán tử mặt vàng sống nơi sông nước, đương nhiên tất tinh thông thủy tính, chờ khi ngoi lên khỏi mặt nước thì đã bị trôi xuống dưới hạ lưu mấy trượng, tức khí mắng nhiếc một hồi, nhưng cũng không dám lên bờ gây sự nữa.

Thủy Phúc mở nắp giỏ cá đưa ra cười lớn nói:

- Công tử nhìn nè. Miệng đỏ vảy vàng, lại còn mập ú nữa chứ, thật hiếm có.

Thanh niên hán tử gật đầu nói:

- Ngươi mau mang về khách điếm, nói Hoa lão gia lập tức cứu người.

Thủy Phúc dạ một tiếng rồi đến bên cạnh Địch Vân nói:

- Đa tạ sư phụ cứu mạng, không biết pháp danh của sư phụ là chi để tại hạ còn biết mà báo đáp.

Địch Vân nghe đối phương cứ gọi mình là sư phụ này sư phụ nọ thì không khỏi rùng mình ớn lạnh, chưa biết phải đối đáp thế nào thì thanh niên hán tử đã khoát tay hôi:

- Thôi đi mau đi! Đừng để chậm trễ nữa!

Thủy Phúc dạ một tiếng rồi không kịp chờ Địch Vân đáp lời, vội vàng quay người chạy vụt đi.

Địch Vân thấy đôi thanh niên nam nữ này bề ngoài cao nhã, võ nghệ siêu phàm thì lòng rất ngưỡng mộ, ý muốn kết giao nhưng thấy đối phương chẳng chịu xuống ngựa, muốn hỏi thăm danh tánh lại thấy có điều bất tiện. Còn đang do dự thì thanh niên hán tử đã móc ra một nén vàng ròng nói:

- Tiểu sư phụ! Đa tạ ngươi cứu mạng lão gia nhân nhà ta. Nén vàng này nhờ ngươi mua ít hương hỏa cúng cho quý tự.

Nói xong ném nén vàng về phía Địch Vân.

Địch Vân giơ tay đón lấy nén vàng, ném trả lại nói:

- Không cần đâu, xin hỏi cao danh quý tánh của nhị vị.

Thanh niên hán tử nhìn cách thức Địch Vân đón lấy nén vàng và ném trả lại, biết là người có võ công, không chờ cho nén vàng bay đến gần đã vung roi da cuốn lấy, mỉm cười đắc ý nói:

- Thì ra tiểu sư phụ cũng là người trong võ lâm, nếu vậy chắc cũng biết tiểu danh Linh Kiếm song hiệp.

Địch Vân thấy thái độ của gã thanh niên hán tử này đầy vẻ kiêu ngạo hợm đời thì hơi khó chịu, nói:

- Lúc nãy nghe mấy người kia gọi, tại hạ cũng biết nhị vị đây xưng là Linh Kiếm song hiệp. Có điều vẫn chưa biết tôn danh đại tánh.

Thanh niên hán tử có ý giận nghĩ thầm:

“Ngươi đã biết hai ta là Linh Kiếm song hiệp mà không biết danh tánh à?”

Xong chỉ hừ một tiếng, không đáp.

Ngay lúc đó, gió từ mé sông thổi lên, hất tung vạt tăng bào, bạch y thiếu nữ bỗng chỉ Địch Vân kêu lên:

- Hắn… hắn là Huyết Đao ác tăng của Thanh giáo Tây Tạng…

Thanh niên hán tử mặt phừng phừng, quát:

- Không sai! Ngươi mau cút khỏi mắt ta!

Địch Vân kinh hãi tiến đến gần bạch y thiếu nữ, kêu lên:

- Cô nương! Cô nương nói gì vậy?

Bạch y thiếu nữ thấy Địch Vân tiến đến gần mình thì mặt mày tái xanh hét lớn:

- Cút đi! Cút đi! Đừng đến gần ta!

Địch Vân ngơ ngác, chẳng hiểu đã xảy ra việc gì, lại tiến thêm bước nữa, nói:

- Cô nương nói gì?

Bạch y thiếu nữ bất thần vung roi nhằm đầu Địch Vân giáng xuống. Địch Vân có nằm mơ cũng không tưởng tượng nổi đối phương đột ngột xuất thủ đánh mình, quay đầu định tránh đi nhưng đã trễ. Chát một tiếng, trên mặt chàng xuất hiện một đường roi rướm máu.

Địch Vân nổi giận quát:

- Ngươi... làm gì mà đánh người ta?

Bạch y thếu nữ chẳng nói chẳng rằng, lại vung roi quất ra. Địch Vân thấy đối phương vô duyên vô cớ đánh mình thì không nhịn được nữa, giơ tay định đoạt roi, nào ngờ ngọn roi biến ảo khôn lường, thoắt cái đã đánh chát lên cổ chàng.

Địch Vân choáng váng, chưa kịp hoàn hồn thì ngực nhói lên một cái, thì ra thanh niên hán tử thúc ngựa tới, đá trúng ngực chàng một cước. Địch Vân thất kinh nhào xuống đất lăn ra phía sau. Trong lúc hỗn độn, chỉ thấy bóng trắng lướt qua, kèm theo đó là tiếng nhạc ngựa tinh tang. Địch Vân biết con ngựa cao lớn như vậy, chỉ cần đạp trúng người thì khó lòng toàn mạng, cố hết sức co người tránh né, chỉ nghe rắc một tiếng, cũng không biết là thứ gì gãy, chỉ cảm thấy đom đóm đầy trời, tiếp đó không còn hay biết gì nữa.

Đến khi tỉnh dậy, cũng không biết là mình đã ngất đi trong bao lâu. Địch Vân chống tay định ngồi dậy, bỗng cảm thấy hông trái đau như muốn rời ra, thiếu chút nữa lại ngất đi, tiếp theo ụa lên một tiếng, phun ra một ngụm máu tươi. Chàng cố ngẩn đầu lên nhìn lại, ống quần bên phải ướt đẫm máu, chân phải bẻ quặt về phía trước. Địch Vân ngạc nhiên tự hỏi, sao bỗng dưng chân mình lại có thể bẻ quặt ra phía trước như vậy. Phải một lúc sau chàng mới hiểu ra, thì ra con bạch mã đã đạp gãy chân mình.

Địch Vân cảm thấy toàn thân đau đớn, sức lực biến mất hết, ý nghĩ muốn chết lại trỗi dậy, tại sao mình lại còn sống? Tại sao không chết quách đi cho rồi? Chàng nằm im, không động đậy, cũng không rên rỉ, chỉ mong mình được mau mau chết đi cho rảnh nợ.

Nằm một lúc lâu, chàng bỗng ngạc nhiên nghĩ thầm, mình với hai người đó không thù không oán, mình cũng chẳng làm điều gì đắc tội với họ, tại sao lại có thể ra tay tàn độc như vậy? Nghĩ mãi vẫn thấy không có điều gì, thậm chí là miễn cưỡng, giải thích được. Chàng tức tối nghĩ thầm, mình thật ngốc quá, giá mà Đinh đại ca còn tại thế, chắc chắn sẽ dễ dàng nhận ra nguyên do.

vừa nghĩ tới Đinh Điển, chàng bỗng nhớ tới việc Đinh Điển nhờ làm, vội đưa tay sờ bên người, thấy bọc cốt vẫn nguyên vẹn thì an tâm, cố sức chống tay ngồi dậy, cổ họng bỗng nghe ngọt lịm, máu tươi cứ chực trào ra. Chàng biết càng thổ huyết thì thân thể càng yếu ớt, nên cố gượng vận công kềm lại, nhưng cuối cùng miệng cũng mặn chát, máu trào ra hai bên khóe mép.

Chỗ chân bị gãy lúc đầu không cảm thấy đau, đến khi cử động mới đau dữ dội, nghe như ngàn

vạn mũi đao thích vào tủy. Cuối cùng chàng cũng gượng lết vào tới bóng râm bên đường.

Địch Vân thở dài nghĩ thầm:

“Mình không thể chết được! Muốn vậy thì phải ăn!”

Nhặt mấy con tôm đổ ra nằm chết dưới đất bỏ vào miệng nhai ngốn ngấu, tạm lót dạ bằng mấy thứ này, sửa xương chân lại rồi sẽ tìm cách rời khỏi đây càng nhanh càng tốt.

Địch Vân nhìn quanh, thấy đồ đạc của mấy gã hàng cá còn vương vãi khắp nơi, lết tới nhặt một chiếc mái chèo gần đó, lại lấy thêm một tấm lưới.

Từ từ xé tấm lưới ra, sửa chân cho ngay ngắn lại, cặp mái chèo vào chân, lấy lưới quấn lại. Từng đó động tác mà chàng làm phải mất hơn nửa canh giờ mới xong, cứ mỗi động tác là đau đớn đến chết đi sống lại, phải chờ cho bớt đau mới làm tiếp.

Bó xong chiếc chân gãy, Địch Vân thở ra nghĩ thầm:

“Muốn dưỡng cho lành chiếc chân gãy này, ít ra cũng mất hai tháng trường, tìm chỗ nào để dưỡng thương bây giờ?”

Nhìn quanh tứ phía, thấy rất nhiều ngư thuyền neo đậu bên bờ sông, Địch Vân mừng rỡ nghĩ:

“Cứ xuống thuyền mà nghỉ, khỏi phải đi lại”.

Sợ bọn ngư dân trở lại sinh thêm rắc rối, dù mệt đứt hơi Địch Vân cũng không dám ngồi nghỉ thêm, lết xuống mé sông, cẩn thận leo lên một chiếc ngư thuyền, mở dây đẩy thuyền cho trôi ra giữa sông. Gió sông thổi tung vạt tăng bào, chàng chợt nhìn thấy một bên vạt áo có thêu hình một chiếc đao ngắn, thân đao đỏ rực, nơi mũi đao còn có hình mấy giọt máu rỏ xuống. Nét thêu rất khéo léo, trông sống động như thật. Đến lúc này Địch Vân mới tỉnh ngộ, thì ra Linh Kiếm song hiệp tưởng mình là đồng đảng với Bảo Tượng, đưa tay lên sờ đầu, chàng bất giác bật cười.

Thảo nào mọi người cứ hết mắng hòa thượng thối lại gọi bằng tiểu sư phụ.

Mình vô tình hóa trang thành hòa thượng khi nào không hay. Bạch y cô nương kia nhìn thấy ký hiệu nơi tăng bào, nhận lầm mình là người của Huyết Đao môn. Hòa thượng phái này chắc chuyên tác gian tác ác, thế mới nhận mặt là lập tức tấn công liền.

Nghĩ thấu được những điều này, mối hận đối với Linh Kiếm song hiệp giảm hẳn đi, ngược lại còn cảm phục hai người hiệp nghĩa can trường, ghét ác như thù. Chỉ tiếc là Linh Kiếm song hiệp không những dáng mạo cao nhã mà võ công cũng cao cường, mai này giả như có giải thích xong sự hiểu lầm này mình cũng không xứng đáng kết giao với họ.

vừa suy nghĩ, Địch Vân vừa đẩy mái chèo cho thuyền chầm chậm lướt đi, đi được một đoạn thì nhìn thấy bên bờ sông xuất hiện một thị trấn. Xa xa nhìn tới, thấy người đi đi lại lại trông rất náo nhiệt, Địch Vân nghĩ thầm:

“Khoác chiếc tăng bào này trên người thật là tai họa, phải thay ra sớm chừng nào hay chừng ấy”.

Thế là đẩy thuyền cập bến, lấy mái chèo làm gậy khập khễnh lên bờ.

Người qua đường thấy một thanh niên hòa thượng bị gãy một chân, toàn thân lấm lem vết máu thì ai ai cũng trố mắt nhìn.

Cái kiểu bị nhìn như vầy, mấy năm nay Địch Vân đã quen rồi nên cũng chẳng để tâm làm gì. Đi một đoạn, thấy có hiệu quần áo cũ, liền ghé vào mua một bộ trường bào và một bộ đồ ngắn. Lúc này mà thay y phục thì phải cởi đồ ra, Địch Vân cảm thấy bất tiện, thôi thì lấy chiếc trường bào bằng vải bố khoác lên bên ngoài tăng bào, còn mua thêm một chiếc mũ vải trùm lên đầu.

Ra khỏi hiệu quần áo, thấy ở góc trấn phía tây có một quán cơm nhỏ, liền đi thẳng tới đó kiếm cơm lót dạ. Chờ khi ngồi được xuống bên bàn thì Địch Vân bỗng cảm thấy đầu óc choáng váng, lại thổ một ngụm máu tươi.

Tiểu nhị bưng cơm lên, có cá có đậu phụ và có cả lạp vị nướng thơm lừng.

Địch Vân ngửi thấy mùi thịt thơm thì tinh thần phấn chấn hẳn. Vừa bưng chén lên ăn mấy đũa, xảy nghe tiếng nhạc ngựa tinh tang vọng tới.

Địch Vân nuốt vội miếng thịt, nghĩ thầm:

“Linh Kiếm song hiệp lại tới, mình có nên ra đón đầu họ để giải thích cho rõ ràng không? Vô cớ bị họ đánh cho một trận nhừ tử, không nói lại cho rõ ràng, chẳng phải là oan uổng hay sao?”

Nhưng mấy năm nay chàng chịu khổ đã nhiều, bị người nghi oan cũng lắm, thôi thì để thiên hạ nghi oan thêm một lần nữa cũng chẳng thiệt thòi chi.

Tiếng nhạc ngựa mỗi lúc một gần, Địch Vân xoay người nhìn vào trong để khỏi chạm mặt Linh Kiếm song hiệp.

Ngay lúc đó xảy thấy có người vỗ vai chàng, nói:

- Sư phụ! Ngươi còn ngồi đây uống rượu làm chi, huyện hái gia mời ngươi về nha môn uống rượu.

Địch Vân giật mình quay lại, thấy bốn tên công sai, hai người cầm thiết xích hai người cầm đơn đao, tên nào tên nấy mặt mày hung tợn, tay chân thủ thế chừng như sợ chàng bất thần tấn công vậy.

Địch Vân một tay hất cả mâm cơm vào mặt tên công sai bên trái, một tay hất chiếc bàn vào người tên công sai bên phải. Bụng kinh hãi tưởng rằng công sai của Kinh Châu phủ tìm đến bắt mình. Nếu để chúng bắt lại lần này thì mọi sự coi như chấm hết.

Hai tên công sai bị tấn công bất ngờ hoảng hồn lùi lại, Địch Vân lập tức xông thẳng ra ngoài, nhưng mới bước được một bước thì ngã nhào, thì ra trong lúc hoảng loạn chàng quên mất chiếc chân gãy của mình.

Tên công sai thứ ba thấy vậy mừng rỡ hươ đao xông tới chém nhầu. Địch Vân tuy mất hết võ công nhưng đối phó với bọn sai nha thì vẫn còn dư sức.

Chàng nghiêng người tránh đao, đồng thời nhanh như cắt vươn tay đoạt thanh đao trong tay gã, tiện chân đạp gã một cái văng ra ngoài.

Tên công sai thứ tư thấy Địch Vân tuy bị gãy chân mà còn dữ dằn như vậy thì không dám xông

vào, đứng xa xa kêu lớn:

- Dâm tăng hái hoa giết người! Cả gan dám chống công sai!

- Huyết đao dâm tăng lại gây án! Hắn vừa mới gian dâm quan gia tiểu thư rồi giết người! Huyết Đao ác tăng ở đây.

Địch Vân gượng đứng dậy, thấy dân chúng nghe hô hoán kéo tới đông nghịt, có điều ai nấy đều đứng xa xa nhìn vào chứ không dám tới gần. Giờ thì Địch Vân mới biết đây chẳng phải là sai nha của Kinh Châu phủ, tuy nhiên như vậy cũng chưa hẳn đã đáng mừng, chưa biết chừng tình hình còn tệ hại hơn nữa là khác.

Ngay lúc đó thì tiếng nhạc ngựa dừng lại, Linh Kiếm song hiệp đã đến trước quán cơm dừng lại nhìn vào. Hai người ngồi trên mình ngựa nhìn xuống, nhìn thấy Địch Vân thì không khỏi ngạc nhiên, không biết người này là ai sao lại thấy quen như vậy. Nhưng chỉ một thoáng sau hai người đã nhận ra đây chính là tên ác tăng ban sáng.

Trong khi đó thì một tên công sai đã lớn tiếng nói:

- Này, tiểu sư phụ! Ngươi muốn khoái lạc chút chút sao không vào thanh lâu kỹ viện mà lại gian dâm tiểu thư nhà quan. Đã vậy xong chuyện còn giết chết người ta? Hảo hán dám làm dám chịu, mau theo ta về nha huyện để giải quyết!

Một tên công sai khác lại nói:

- Ngươi đi mua áo mua mũ cải trang huynh đệ ta đều nhìn thấy hết, đừng tưởng như vậy là qua mặt được bọn ta.

Địch Vân nổi nóng quát:

- Im miệng! Ngươi ăn nói cho cẩn thận, đừng mở miệng ra là nói oan cho người tốt!

Một tên công sai hừ lạnh nói:

- Oan cho ngươi à? Đêm hôm kia người xông vào phủ đệ của Lý cử nhân, gian sát hai vị tiểu thư của Lý cử nhân. Chính mắt ta nhìn thấy, đích thị là ngươi, không còn sai chạy vào đâu được nữa!

Linh Kiếm song hiệp nãy giờ đứng bên ngoài nhìn vào, đến lúc này bạch y thiếu nữ mới lên tiếng:

- Đại ca, võ công của tên hòa thượng này chẳng lấy gì làm cao minh. Ban sáng nếu không niệm tình hắn cứu mạng Thủy Phúc, muội đã giết chết hắn rồi, không ngờ hắn... hắn lại làm nhiều chuyện bậy bạ như vậy...

Nói xong lại đỏ mặt cúi đầu nhìn xuống.

Thanh niên hán tử gật đầu nói:

- Ta cũng cảm thấy có điều hơi lạ. Bọn hòa thượng Huyết Đao môn này đã làm không ít chuyện thương thiên bại lý ở lưỡng ngạn Trường Giang, tuy đã giết chết mười mấy mạng người, quan phủ cũng chẳng làm gì được chúng.

Thật ra thì hào kiệt Lưỡng Hồ cũng chẳng cần phải làm to chuyện như vậy, cứ nhìn võ công của tên ác tăng này thì biết, sư phụ hay sư huynh đệ hắn cũng đến thế là cùng.

Bạch y thiếu nữ trầm ngâm một thoáng rồi nói:

- Biết đâu trong môn phái chúng còn có những cao thủ tuyệt thế thì sao?

Nếu không phải như vậy thì hào kiệt Lưỡng Hồ đâu đến nước phải nhờ đến đích thân cha xuất mã, lại còn mời cả Lục bá bá, Hoa bá bá và Lưu bá bá nữa.

Thanh niên hán tử tỏ ý không phục:

- Hừ, hào kiệt Lưỡng Hồ đúng là... thiên hạ làm gì có cao thủ nào mà đến phải bốn vị đại hiệp "Lưu Thủy Lạc Hoa" liên thủ mới đối phó nổi?

Bạch y thiếu nữ cười lớn nói:

- Xem ra chỉ cần Linh Kiếm song hiệp chúng ta cũng đủ dẹp yên loạn Huyết Đao môn rồi!

Thanh niên hán tử nói:

- Biểu muội! Muội đi tới phía trước chờ ta. Để ta tính sổ tên tiểu ác tăng này cho.

Bạch y thiếu nữ lắc đầu nói:

- Không! Muội ở ngoài này nhìn.

Thanh niên hán tử dịu dàng nói:

- Biểu muội không nên ở đây. Sau này người trong giang hồ nhắc tới chuyện này, cũng nói một mình Uông Tiêu Phong này giết chết Huyết Đao tăng, đừng để Thủy Sinh Thủy hiệp nữ dính líu vào. Muội cũng biết rồi đó, miệng lưỡi của người giang hồ, muốn nói sao cũng được cả.

Bạch y thiếu nữ, Thủy Sinh, ngẫm nghĩ một lát rồi gật đầu, nói:

- Biểu ca suy nghĩ chu đáo, muội đi trước đây!

Hồi 6: Huyết Đao Lão Tổ

Địch Vân thấy người hiếu kỳ kéo tới mỗi lúc một đông, sợ càng lúc càng khó thoát thân, vội lượm mái chéo cặp dưới nách, tay hươ đao quát:

- Mau tránh đường!

Vừa quát vừa tập tễnh đi ra khỏi quán. Những người đến xem náo nhiệt thấy Địch Vân đi ra thì thất kinh hè nhau bỏ chạy tán loạn. Mấy tên công sai thấy Địch Vân bỏ đi thì liều mạng xông ra cản đường, quát:

- Hái hoa dâm tăng, chạy đâu cho thoát!

Cả bốn kẻ đao người thước đồng tấn công Địch Vân.

Địch Vân dùng đao thay kiếm, xuất chiêu của lão ăn xin truyền thụ, thoáng cái đã có một tên công sai bị thương. Bọn công sai thấy vậy hoảng quá, hô hoán:

- Dâm tăng chống cự công sai! Dâm tăng chống cự công sai!

Thủy Sinh thúc ngựa tránh ra xa, Uông Tiêu Phong thúc ngựa tiến tới, soạt một tiếng, ngọn roi da đã quấn chặt lấy đơn đao trong tay Địch Vân, khẽ hất một cái, đơn đao vuột khỏi tay Địch Vân bay vút đi.

Uông Tiêu Phong cất tiếng cười đắc ý, cúi người xuống thộp lấy cổ Địch Vân, xách bổng lên trời, quát lớn:

- Dâm tăng! Ngươi đã làm nhiều điều gian ác ở Lưỡng Hồ, ngươi tưởng không ai trị nổi ngươi hay sao?

Uông Tiêu Phong rút soạt trường kiếm, thanh quang lóe lên, vung trường kiếm nhằm cổ Địch Vân chém xuống.

Dân chúng thấy Uông Tiêu Phong ra tay đã khống chế được Địch Vân thì hoan hô inh ỏi, kẻ quá khích lớn tiếng hô:

- Giết tên dâm tăng ấy đi!

- Trói hắn lại, mỗi người đánh một cái cho hả tức!

Địch Vân bị giơ lên giữa trời, toàn thân vô lực, chẳng còn chút sức lực để kháng cự, chỉ thở dài than thầm:

“Số mình cả đời phải chịu oan uổng, thật không ngờ con người lại có thể sinh ra chỉ để thiên hạ vu oan thế này!”

Nhìn thấy Uông Tiêu Phong giơ kiếm lên cao, chàng mỉm cười nói thầm:

“Đinh đại ca, không phải tiểu đệ không tận lực, chỉ trách bản thân tiểu đệ xấu số, đại ca nhờ

một việc nhỏ như vậy mà cũng không làm nổi".

Ngay lúc đó từ xa vọng lại một giọng nói già nua nhưng đầy uy lực:

- Hạ thủ lưu tình, chớ hại tính mạng hắn!

Uông Tiêu Phong quay đầu nhìn lại, thì ra là một hoàng y hòa thượng. Lão hòa thượng này trông chừng đã rất già, mặt chằn chịt nếp nhăn, dáng mạo lại rất khó coi, đầu nhọn tai to, chiếc tăng bào lão mặc từ màu sắc đến chất liệu trông rất giống chiếc tăng bào trên người Địch Vân.

Uông Tiêu Phong hơi biến sắc, biết là có đồng đảng Huyết Đao môn tới, vội vận lực chém xuống, định giết trước tiên tiểu dâm tăng này để còn rảnh tay đối phó lão dâm tăng. Nào ngờ kiếm còn cách cổ Địch Vân mấy phân thì tay bỗng mềm nhũn vô lực, thì ra đã bị đối phương phóng ám khí trúng huyệt đạo rồi. Trường kiếm rũ xuống, tuy chẳng còn đủ lực để giết người, nhưng cũng đủ để rạch lên mặt Địch Vân một vệt dài ứa máu.

Thân pháp của hoàng y lão tăng nhanh không thể tưởng nổi, thoáng cái đã tới nơi, chẳng nói chẳng rằng, đánh Uông Tiêu Phong một chưởng văng xuống ngựa, đón lấy người Địch Vân đặt nằm ngang lưng ngựa, bước một cái thân hình đã ngồi gọn lên lưng ngựa rồi. Người thường muốn lên ngựa ít ra cũng phải bước từng chân, hoặc ít ra cũng nhảy một cái mới lên được, còn lão tăng này không cần, chỉ thấy lão giơ chân một cái là người đã ở trên lưng ngựa rồi. Vừa lên lưng ngựa, lão tăng thúc ngựa đuổi theo Thủy Sinh.

Uông Tiêu Phong kinh hãi hét lớn:

- Biểu muội! Mau chạy đi!

Thủy Sinh chưa kịp hiểu đã xảy ra chuyện gì thì lão tăng đã phóng ngựa tới nơi. Lão đặt Địch Vân lên sau lưng ngựa của Thủy Sinh. Thủy Sinh hét lớn một tiếng rút phắt trường kiếm nhằm đầu lão tăng chém xuống. Lão tăng nhìn thấy dung mạo Thủy Sinh thì hơi ngẩn người, nói:

- Người đâu mà đẹp đến như vậy!

Vừa nói lão vừa ra tay nhanh như chớp, điểm trúng huyệt đạo nơi eo Thủy Sinh. Thủy Sinh kiếm đang ở trên không bỗng cảm thấy tay vô lực, trường kiếm rơi xoảng xuống đất. Nàng kinh hãi thất thần, định nhảy xuống ngựa, nhưng đùi nghe tê một cái, hai chân đã không còn nghe theo điều khiển của nàng nữa.

Lão tăng nắm lấy cương bạch mã, thúc hoàng mã phi nước đại. Hai con tuấn mã một trước một sau phi như bay, thoáng chốc đã mất dạng.

Uông Tiêu Phong nằm ngửa dưới đất, kêu lên tuyệt vọng:

- Biểu muội! Biểu muội!

Hắn tuyệt vọng nhìn biểu muội bị hai dâm tăng bắt đi, hậu quả thật không dám tưởng tượng. Khổ nỗi hắn lại bị điểm huyệt, toàn thân không thể cử động được, đành nằm vậy mà kêu khóc.

Lại nghe mấy tên công sai hô hoán:

- Đuổi bắt dâm tăng!

- Hai dâm tăng cả gan chống cự công sai! Mau đuổi bắt.

Địch Vân nằm trên lưng ngựa lắc lư suýt chút nữa thì rớt xuống đất, phản ứng tự nhiên, hai tay chộp tới phía trước, nào ngờ chộp trúng vật gì mềm nhũn, ngẩn đầu lên nhìn thì ra là người của Thủy Sinh!

Thủy Sinh kinh hoàng hét lên:

- Ác tăng! Buông ta ra!

Địch Vân cũng giật mình buông tay ra, chụp lấy yên ngựa. Nhưng chàng ngồi sau lưng Thủy Sinh, thân hình hai người không cách gì không chạm vào nhau được, Thủy Sinh lại kinh hãi kêu lên:

- Không được động vào ta!

Lão tăng nghe Thủy Sinh cứ la lối om sòm thì bực mình, búng tay điểm trúng Á huyệt Thủy Sinh, thế là chẳng còn thốt lên được tiếng nào nữa.

Lão tăng thúc ngựa đi nhưng mắt cứ nhìn Thủy Sinh, tắc lưỡi nói:

- Đẹp lắm! Đẹp lắm! Lão hòa thượng ta đúng là có diễm phúc!

Thủy Sinh tuy không thể nói được, nhưng tai thì vẫn nghe bình thường, nghe lão tăng nói vậy thì hồn phi phách lạc, thiếu chút nữa thì chết ngất đi.

Lão tăng thúc ngựa thẳng hướng Tây mà tiến, toàn chọn đường hẻo lánh mà đi. Chạy được một đỗi nghe tiếng nhạc ngựa cứ tinh tinh tang tang nghe khó chịu, lão cho ngựa đi chậm lại, thò tay xuống cổ ngựa rút từng chiếc lục lạc một, cầm trong tay xem xem, bóp bẹp dúm lại rồi bỏ vào ngực áo.

Lão tăng không cho ngựa nghỉ ngơi, cứ thế mà chạy riết cho tới chạng vạng tối thì đến gần một vách núi. Thấy địa thế hoang vu, không có bóng người qua lại, cũng không thấy nhà cửa chi hết mới dừng lại. Trước tiên lão bồng Địch Vân đặt xuống đất, sau đó mới bồng Thủy Sinh đem xuống, cột hai con ngựa vào gốc cây, xong quay lại nhìn Thủy Sinh từ đầu tới chân, miệng không ngừng tắc lưỡi khen:

- Đúng là mỹ nhân! Lão hòa thượng này thật có diễm phúc.

Sau đó quay lưng lại, ngồi xếp bằng tròn, nhìn ra sông nhắm mắt luyện công.

Địch Vân ngồi mà đầu óc nghĩ ngợi mông lung. Sự việc đến với mình ngày hôm nay thật là kỳ lạ. Hai người tốt thì một mực đòi giết mình, còn lão hòa thượng này thì lại cứu mình. Nhìn cách phục sức thì lão chắc là đồng môn với Bảo Tượng, xem ra chẳng phải là hạng tốt lành gì. Nếu lão thật sự làm nhục vị cô nương này trước mặt mình thì phải làm sao đây?

Trời tối dần, tai nghe tiếng thông rì rào như sóng vỗ, đó đây tiếng chim gọi nhau về tổ. Địch Vân nhìn sang thấy gương mặt lão tăng trông lạnh lùng như tử thi thì không khỏi rùng mình. Quay nhìn sang bạch y thiếu nữ, chỉ thấy một góc vạt áo của nàng ló ra ngoài, còn toàn thân nàng thì ngập trong cỏ.

Địch Vân mấy lần định gọi lão tăng, nhưng thấy sắc mặt lão nghiêm trang, hành công đang lúc

quan yếu nên lại thôi. Qua một lúc sau, lão tăng bỗng từ từ đứng dậy, chân trái giơ lên, gan bàn chân hướng lên trời, hai bàn tay xòe rộng, đưa về phía mặt trăng vừa nhô lên khỏi ngọn núi.

Địch Vân nhíu mày nghĩ thầm:

“Tư thế này rất quái dị, nhưng trông rất quen, chẳng biết đã nhìn thấy ở đâu? À phải rồi, đây chính là hình vẽ trong quyển sách luyện công của Bảo Tượng”.

Lão tăng đứng vững cứ y như là một pho thạch tượng, chẳng thấy lão cử động chút nào. Qua một lát xảy nghe vù một tiếng, lão tăng đột ngột nhảy lên không, đảo ngược đầu xuống đất, hai tay chống nhẹ xuống đất, sau đó để đầu chạm đất còn hai tay thì dang rộng ra, hai chân dang ra như thế đứng bình thường.

Xem một hồi Địch Vân thấy ngồ ngộ, lấy quyển sách ra xem, lật lật mấy trang quả nhiên tìm thấy một đồ hình đúng y như tư thế của lão tăng. Giờ chàng mới hiểu ra, đây là cách thức mà người trong Huyết Đao môn luyện công.

Nhìn thấy lão tăng tập trung cao độ, hai mắt nhắm nghiền, từng động tác một cứ tuần tự biến đổi. Địch Vân biết lão tăng còn phải luyện khá lâu nữa mới hoàn tất, vội nhét quyển sách vào ngực, nghĩ thầm:

“Lão tăng này tuy có ân cứu mạng mình, nhưng nhìn kiểu cách của lão chẳng phải là người tốt. Chi bằng thừa cơ này giải thoát cho nàng rồi cả hai cùng bỏ trốn”.

Địch Vân cũng ý thức được rằng làm như vậy là rất mạo hiểm, nhưng người như vầy mà để lão dâm tăng kia làm nhục thì thật không đành lòng. Ý đã quyết, chàng lẳng lặng bò đến gần Thủy Sinh. Địch Vân từng luyện công với Đinh Điển trong ngục, chàng cũng biết rằng một khi luyện công thì ngũ quan có cũng như không, nên hành động của mình lão tăng không thể nào phát giác được.

Từng bước đi là toàn thân Địch Vân như bị rút ra từng miếng thịt, nhưng cuối cùng chàng cũng đến gần được Thủy Sinh. Dưới ánh trăng, chỉ thấy song mục Thủy Sinh trợn trừng chứng tỏ nàng kinh hãi đến cực độ vì ngỡ Địch Vân đến làm nhục mình. Địch Vân không dám lên tiếng sợ lão tăng nghe thấy, chỉ xua tay tỏ ý mình đến để giải cứu nàng.

Từ khi Thủy Sinh bị bắt đến nơi này, nghĩ mình đã lọt vào ma chưởng của hai tên dâm tăng, hậu quả sẽ vô cùng tàn khốc. Khổ một điều toàn thân đã bị điểm huyệt, đến mở miệng nói cũng không xong, đừng nói đến việc quyên sinh để bảo toàn sự thanh bạch. Giờ bỗng dưng thấy Địch Vân lặng lẽ mò đến, Địch Vân khoát tay làm hiệu tỏ ý là đến cứu nàng, nhưng Thủy Sinh làm sao hiểu được, trong ý nghĩ của nàng chỉ cho rằng Địch Vân muốn làm ẩu, nên hãi đến suýt nữa thì ngất đi.

Địch Vân đưa tay đỡ Thủy Sinh ngồi dậy, lại trỏ về phía hai con ngựa, tỏ ý hai người sẽ lên ngựa đào tẩu. Nhưng Thủy Sinh lúc này toàn thân mềm nhũn, thần trí bấn loạn, chỉ thấy sắc diện nàng ngơ ngơ ngác ngác, cũng không biết là có hiểu được ý tứ của Địch Vân hay không nữa.

Phải chi lúc thường, tay chân Địch Vân còn khỏe mạnh, thì có thể bồng nàng lặng lẽ lên ngựa rồi đào tẩu. Nhưng lúc này một chân chàng đã gãy lìa, một mình bước đi còn không nổi huống hồ phải bồng thêm một người khác.

vậy cách duy nhất có thể làm bây giờ là giải huyệt cho Thủy Sinh, rồi để nàng tự bỏ đi. Nhưng chàng cũng chẳng biết gì về cách điểm huyệt cũng như giải huyệt, làm sao biết được lão tăng đã điểm huyệt nơi nào? Chỉ còn cách nhìn Thủy Sinh hy vọng nàng dùng mắt chỉ cho mình biết bị điểm trúng huyệt đạo nào.

Thủy Sinh thấy Địch Vân cứ dùng tay chỉ lên người mình hết chỗ này đến chỗ khác thì vừa thẹn vừa hận, nghĩ thầm:

"Tên tiểu dâm tăng này chẳng biết sẽ dùng cách gì để làm nhục mình đây? Chỉ cần mình cử động được là lập tức đập đầu vào đá quyên sinh để khỏi bị nhục!"

Địch Vân nhìn thấy thần thái Thủy Sinh có vẻ hơi cổ quái thì thở dài nghĩ thầm:

"Chắc nàng ta cũng không biết".

Đến nước này chỉ còn duy nhất một con đường là phải giải huyệt cho Thủy Sinh, ngoài ra không còn cách nào khác, nhưng Địch Vân làm sao dám mở miệng nói, chỉ nói thầm trong bụng:

"Cô nương, tại hạ một lòng vì giải cứu cô nương nên đành phải đắc tội, xin chớ trách!"

Nghĩ xong đặt tay lên vai Thủy Sinh nhẹ nhàng xoa bóp. Việc xoa bóp của Địch Vân chẳng chút công hiệu đối với việc giải huyệt, nhưng lại làm cho Thủy Sinh kinh hãi gấp bội. Nàng cùng biểu ca Uông Tiêu Phong từ nhỏ đã học võ nghệ cùng nhau, hai người là biểu huynh muội thanh mai trúc mã, tuy không nói ra, nhưng trong lòng hai người mặc nhiên coi là đã thuộc về nhau, việc này thân phụ nàng cũng đã chấp thuận. Tuy hai người thường xuyên đi lại trên giang hồ cùng nhau, nhưng trước nay luôn luôn giữ lễ, thậm chí cả việc nắm tay cũng chưa từng xảy ra, nay Địch Vân lại tự tiện sờ nắn lên người mình, Thủy Sinh bất giác rơi lệ.

Địch Vân làm gì hiểu thấu tâm tình của Thủy Sinh, thấy nàng rơi lệ thì giật mình, cho rằng mình đã xoa trúng huyệt đạo làm cho nàng đau, chi bằng thử giải huyệt nơi eo nàng xem sao. Thế là chàng ngốc lại xoa xuống nơi eo Thủy Sinh. Lần này sắc diện Thủy Sinh càng thống khổ, nước mắt rơi càng nhiều.

Địch Vân buông tay thở dài, thì ra huyệt đạo nơi đây còn đau hơn, vậy phải làm sao đây? Dù ngốc đến như vậy nhưng Địch Vân cũng hiểu rằng thân thể nữ nhân những chỗ đại loại như ngực cổ bụng đùi là những chỗ tôn nghiêm, những chỗ này cả nhìn chàng cũng không dám đừng nói là xoa bóp.

Huyệt đạo thì giải không được, xoa bóp loạn xạ như vậy dễ dẫn đến hiểu lầm, vậy chỉ còn cách mạo hiểm cõng nàng đào tẩu. Nghĩ là làm, Địch Vân kéo Thủy Sinh lên lưng mình.

Thủy Sinh chịu đựng đến như vậy là cùng, thấy Địch Vân lại xách tay mình lên, rõ ràng là muốn cởi áo. Uất khí tích tụ trong lòng không cách nào phát tiết ra ngoài. Địch Vân vừa kéo mạnh một cái, luồn uất khí bất thần xung mạnh, làm á huyệt tự động giải khai. Á huyệt vừa giải khai, Thủy Sinh lập tức hét lên:

- Tiểu ác tăng! Buông ta ra! Đừng động vào người ta!

Tiếng hét vang lên quá bất ngờ khiến Địch Vân giật mình buông tay ra, Thủy Sinh ngã nhào xuống đất, bản thân chàng cũng bị mất thăng bằng ngã luôn lên người Thủy Sinh.

Thủy Sinh thấy đối phương nhào lên người mình thì càng hét lớn:

- Ác tặc! Ngươi giết bản cô nương đi! Đừng động vào người ta!

Lão tăng nghe tiếng hét thì cười ha hả nói:

- Tiểu tử! Ngươi nóng lòng gì mà dữ vậy? Bộ ngươi định ăn cơm hớt sư tổ ngươi sao?

Vừa nói lão vừa bước tới xách cổ Địch Vân kéo ra, đi ra xa mấy bước mới đặt xuống đất nói:

- Hay lắm! Ta thích loại thiếu niên tham hoa mà gan lớn như ngươi. Chân đã bị gãy như vầy mà không sợ đau, vẫn ham muốn! Hay lắm! Thiên hạ hiếm có! Rất hợp với tánh khí của ta!

Địch Vân bị cả hai hiểu lầm nhưng cũng đành ngậm đắng làm thinh, nếu mở miệng cải chính thì chỉ có con đường chết với lão dâm tăng kia chứ chẳng chơi. Thôi thì cứ tạm im lặng chờ thời cơ thoát thân và giải cứu cho cô nương kia.

Lão tăng nhìn Địch Vân một hồi, bỗng lên tiếng hỏi:

- Ngươi là đệ tử mới được Bảo Tượng thu nhận phải không?

Chẳng chờ Địch Vân đáp, lão đã toét miệng cười nhăn nhở nói:

- Bảo Tượng tất phải rất sủng ái ngươi, cả Huyết đao tăng y mà hắn cũng ban cho ngươi. Quyển "Huyết Đao bí kíp" Bảo Tượng có ban cho ngươi không?

Địch Vân chợt nhớ tới quyển sách của Bảo Tượng, vội lấy ra đưa cho lão tăng xem. Lão tăng lật sơ vài trang rồi trả lại cho Địch Vân, xoa đầu chàng, nói:

- Hay lắm! Hay lắm! Ngươi tên gì?

- Địch Vân!

- Ừ! Sư phụ ngươi đã truyền pháp môn luyện công cho ngươi chưa?

Địch Vân lắc đầu:

- Chưa!

Lão tăng trầm ngâm một lát rồi nói:

- Ừ, việc đó cũng chẳng vội vàng gì. Sư phụ ngươi đi đâu rồi?

Địch Vân không dám nói Bảo Tượng đã chết, ấp úng một lát rồi nói:

- Sư phụ... ngồi thuyền... chẳng biết đi đâu.

Lão tăng hỏi:

- Sư phụ ngươi đã nói cho ngươi biết pháp danh của sư tổ chưa?

Địch Vân lắc đầu. Lão tăng nói:

- Pháp danh của ta là Huyết Đao lão tổ. Tiểu tử ngươi rất có duyên với ta, ngươi cứ việc đi theo

sư tổ gia gia, bảo đảm sẽ hưởng phúc triền miên, mỹ nhân trong thiên hạ, muốn lấy ai đều được nấy.

Giờ Địch Vân mới biết lão tăng này là sư phụ của Bảo Tượng, gọi là Huyết Đao lão tổ. Địch Vân muốn biết thêm tình hình của Huyết Đao môn, giả bộ ấp úng hỏi:

- Sư tổ gia gia, người là Chưởng môn nhân của Huyết Đao môn chúng ta phải không?

Lão tăng cười hì hì, nói:

- Tên tiểu tử Bảo Tượng này coi vậy mà kín miệng dữ. Ngay cả lai lịch gia môn mà cũng không nói hết cho đồ đệ biết. Thôi để ta nói cho ngươi nghe vậy. Huyết Đao môn chúng ta là một chi của Thanh giáo ở Tây Tạng. Sư tổ ngươi là Chưởng giáo đời thứ tự Ngươi gắng mà luyện công phu, chưa biết chừng chưởng giáo đời thứ sáu sẽ rơi vào tay ngươi đó. À, chân ngươi bị gãy, để ta trị cho.

Lão vạch ống quần Địch Vân lên, nắn bóp cho xương trở về đúng vị trí, xong lấy ra một bình ngọc, đổ một ít bột lên chỗ vết thương, sau cùng xé vải băng lại. Vừa làm lão vừa nói:

- Thứ linh dược bí truyền dùng để nối xương của bổn giáo linh nghiệm vô song, chưa đầy một tháng, chân ngươi sẽ được bình phục như xưa. Sáng mai chúng ta xuất hành đi Kinh Châu phủ, sư phụ ngươi chắc cũng sẽ tới đó họp mặt.

Địch Vân nghe nói thì hết hồn nghĩ thầm:

“Mình làm sao dám trở về Kinh Châu phủ?”

Huyết Đao lão tổ băng bó cho Địch Vân xong, liền quay lại nhìn Thủy Sinh, nói:

- Tiểu tử, a đầu này diện mạo trông cũng dễ coi. Ả tự xưng là Linh Kiếm song hiệp gì đó, lão tử của ả là Thủy Đại, tự cho mình là danh môn chính phái, nghe đâu là một trong những đầu dọc của võ lâm Trung Nguyên. Hừ! Chúng không biết tự lượng, dám ra mặt làm khó Huyết Đao môn chúng ta, đêm qua chúng giết chết một vị sư thúc của ngươi. Mẹ nó, giờ thì khuê nữ của hắn bị rơi vào tay chúng ta, sau khi chúng ta khoái hoạt xong rồi, cứ lột trần a đầu này cột lên lưng ngựa, đánh đi hết trấn này thành nọ, cho anh hùng thiên hạ biết thân thể đại khuê nữ của Thủy đại hiệp nó ra làm sao. Ha! Ha! Ha!

Thủy Sinh nghe nói thì chết đi sống lại mấy lần, chừng tỉnh dậy thì lo lắng nghĩ thầm:

“Tiểu dâm tăng kia đã ác, lão dâm tăng còn hung bạo hơn gấp vạn lần, mình phải tìm mọi cách tự tận để bảo vệ tấm thân trong sạch và giữ thể diện cho cha”.

Huyết Đao lão tổ bỗng mỉm cười nói:

- Đúng là vừa nhắc tới Tào Tháo thì có Tào Tháo đến. Người đi theo giải cứu cho con a đầu này tới rồi.

Địch Vân mừng thầm, nhưng cũng giả bộ nhíu mày hỏi:

- Chúng có đông không? Sao không nghe thấy gì cả.

Huyết Đao lão tổ cười nhẹ nói:

- Còn ở ngoài năm dặm. Có mười bảy thớt ngựa cả thảy.

Địch Vân cố lắng tai nghe, lúc này chàng mới nhận ra từ góc Đông Nam có tiếng vó ngựa vọng tới, có điều tiếng vó ngựa còn ở rất xa, nghe lúc có lúc không, còn nói bao nhiêu ngựa thì chịu. Vậy mà Huyết Đao lão tổ vừa nói chuyện ở đây vừa nhận ra có tất cả mười bảy thớt ngựa, nhĩ lực của lão quả là kinh nhân.

Huyết Đao lão tổ nhìn Địch Vân nói:

- Chân ngươi vừa mới bó thuốc, nội trong ba canh giờ không được cử động, nếu không sẽ trở thanh thương tật suốt đời. Trong vòng một hai trăm dặm quanh đây, không nghe nói có nhân vật nào có đủ bản lãnh khiến sư tổ ngươi phải bận tâm. Mười bảy người này để một mình ta đi giết cũng đủ rồi.

Địch Vân thật tình không muốn Huyết Đao lão tổ giết thêm võ lâm hào kiệt, vội xua tay nói:

- Sư... Sư tổ cẩn thận, địch đông ta ít, chi bằng cứ ngồi ở đây nghỉ cho khỏe, chỉ cần chúng ta không lên tiếng thì chúng làm sao biết chúng ta ở đây!

Huyết Đao lão tổ vui ra mặt nói:

- Ngươi lo lắng cho ta đến như vậy sao? Ừ, sư tổ rất hài lòng về ngươi.

Lão đưa tay sờ lên hông một cái, lập tức trong tay đã có thêm một thanh nhuyễn đao, chỉ thấy thân đao không ngớt uốn lượn, trông cứ như một con rắn vậy. Dưới ánh trăng mờ ảo, lưỡi đao lấp lóa một thứ ánh sáng màu đỏ thẫm, như màu máu, trông rất dễ sợ.

Địch Vân nhìn thanh đao một lúc, bất giác rùng mình, hỏi:

- Đây... là... Huyết đao phải không?

Huyết Đao lão tổ nói:

- Không sai! Mỗi tháng vào độ trăng tròn, phải cắt đầu người tế nó, bằng không dao sẽ không bén, sẽ bất lợi cho đao chủ.

Nói xong lão lại vuốt ve thân đao, nói:

- Bảo đao ơi bảo đao, đêm nay ngươi sẽ được uống no máu.

Thủy Sinh nghe tiếng vó ngựa mỗi lúc một gần thì mừng thầm, chừng nghe Huyết Đao lão tổ giọng đầy vẻ tự mãn, tuy nàng không tin lời lão nhưng cũng không khỏi cảm thấy hơi lo lắng tự hỏi, không biết cha và biểu ca có đến không?

Lát sau thì thấy một hàng người ngựa xuất hiện ở cuối sơn đạo chạy qua con dốc mà ba người đang dừng chân, Địch Vân nhẩm đếm, quả nhiên đúng là mười bảy người. Có điều hàng người ngựa nối đuôi nhau phi nước đại, thoáng chốc đã chạy qua khỏi dốc núi, không ai nghĩ đến việc lên trên này lục soát.

Thủy Sinh hét lớn:

- Ta ở đây! Ta ở đây!

Đoàn người ngựa nghe tiếng kêu thì đồng loạt gò cương quay đầu lại, có một giọng nam nhân kêu lên:

- Biểu muội! Biểu muội!

Nghe ra thì chính là giọng của Uông Tiêu Phong. Thủy Sinh mừng rỡ định lên tiếng gọi nữa, nhưng Huyết Đao lão tổ đã búng một hòn sỏi trúng ngay Á huyệt làm nàng im bặt.

Mười bảy kỵ sĩ đã xuống ngựa, chụm đầu thương nghị.

Huyết Đao lão tổ đứng phắt dậy, một tay xách người Địch Vân giơ lên, cất giọng như tiếng sấm nói:

- Chưởng giáo đời thứ tư và đệ tử đời thứ sáu của Tây Tạng Thanh giáo Huyết Đao môn ở đây!

Lão lại cúi xuống xách Thủy Sinh lên, tiếp:

- Đại khuê nữ của Thủy đại hiệp cũng ở đây làm tiểu thiếp cho sư tổ sư tôn ta, các hào kiệt Trung Nguyên ai muốn uống rượu mừng thì xin mời lên đây! Ha! Ha! Ha!

Lão cố ý hiển thị nội lực cao thâm của mình, tiếng cười làm chấn động cả sơn cốc, cây cối nghiêng ngã, mười bảy người bên dưới đồng nhìn nhau thất sắc.

Uông Tiêu Phong nhìn thấy biểu muội toàn thân vô lực trong tay Huyết Đao lão tổ, lại còn nói làm tiểu thiếp cho cả hai sư sư tổ tôn lão, tưởng nàng đã bị làm nhục, tâm can như thiêu như đốt, vung trường kiếm quát lớn một tiếng xông lên đỉnh dốc.

Mười sáu người còn lại, hô vang:

- Sát Huyết đao ác tăng!

- Vì giang hồ trừ hại!

- Dâm tăng hung tàn, quyết chẳng dung tha!

Địch Vân nhìn quanh thở dài nghĩ thầm:

“Bọn người này ai nấy đều cho rằng mình là môn đồ của Huyết Đao môn, cho dù mình có trăm ngàn miệng cũng khó bề cải chính. Chỉ mong chúng giết chết lão dâm tăng này để giải cứu Thủy cô nương. Nhưng... nhưng lão mà chết thì mình cũng đừng mong sống được...”

Lúc thì chàng mong cho Huyết Đao lão tổ đẩy lui truy binh, nhưng có lúc lại mong cho quần hiệp giết chết được lão để giải cứu Thủy Sinh, ngay cả chính chàng cũng không biết mình về cùng phe với ai.

Địch Vân len lén đưa mắt nhìn sang Huyết Đao lão tổ. Chỉ thấy lão hơi nhếch mép mỉm cười, chẳng có dấu hiệu gì cho thấy lão ngán ngại đối phương đông người. Đối phương đến gần, lão vẫn hai tay xách hai người, miệng ngậm thanh Huyết đao đỏ rực màu máu. Chờ cho quần hiệp chỉ còn cách hơn hai mươi trượng thì Huyết Đao lão tổ từ từ đặt Địch Vân xuống, lão rất cẩn thận không để chân gãy của chàng bị động. Chờ quần hiệp chỉ còn cách hơn mười trượng, lão mới đặt Thủy Sinh xuống cạnh Địch Vân, thanh đao vẫn ngậm nơi miệng, hai tay chống nạnh, gió núi thổi chiếc tăng bào bay phần phật, còn người lão thì đứng im như một pho tượng.

Uông Tiêu Phong kêu lớn:

- Biểu muội! Biểu muội! Muội không sao chứ?

Thủy Sinh rất muốn khóc lên, nhưng làm sao thốt thành lời được. Thấy biểu ca quan tâm tới mình như vậy, nàng vừa mừng rỡ vừa lo âu lẫn lộn. Chỉ muốn sà vào lòng biểu ca khóc lóc kể lể về những uất ức khổ ải mà mình phải gánh chịu.

Uông Tiêu Phong vì nóng lòng tìm kiếm biểu muội, vừa chạy vừa ngó Đông ngó Tây, đi trước mà rốt cuộc lại bị quần hào qua mặt. Dưới ánh trăng, Huyết Đao lão tổ đứng sừng sững, miệng ngậm thanh Huyết đao trông lão như ác thần, quần hào chạy tới còn cách lão năm sáu trượng thì không ai bảo ai, đồng dừng chân.

song phương đứng lặng nhìn nhau một lúc lâu, xảy có hai hán tử quát lớn song song chạy lên dốc. Hai người này một sử kim tiên, một sử song đao.

Hán tử cầm song đao nhanh chân hơn, thoắt cái đã vòng ra sau lưng Huyết Đao lão tổ, một trước một sau, đồng quát lớn một tiếng, công liền.

Huyết Đao lão tổ hơi nghiêng người tránh thế công của đối phương, thân hình lão như ảo ảnh nhẹ nhàng lướt đi giữa rừng đao quang tiên ảnh, lạ một điều là thanh Huyết đao lão vẫn ngậm nơi miệng. Bất ngờ, Huyết Đao lão tổ đưa tay trái lên nắm lấy chuôi đao, vù một cái, hồng quang lóe lên, hán tử sử tiên bị chém văng mất nửa cái đầu. Đao pháp của lão nhanh không thể tưởng tượng được, mọi người chỉ thấy hồng quang bừng lên một cái, thân người ngã huỵch xuống đất, thanh đao đã lại nằm ngang nơi miệng lão.

Hán tử sử song đao vừa kinh hãi vừa bi phẫn, song đao bỗng hóa thành ngàn vạn đạo hàn quang, tất cả đều nhắm những nơi yếu hại trên người Huyết Đao lão tổ chém tới. Huyết Đao lão tổ hai tay không cứ sấn thẳng vào giữa làn đao ảnh, vậy mà song đao không cách gì chạm được vào ống tay áo lão, rồi bất thần hữu thủ lão rút phắt Huyết đao. Soạt một tiếng, hán tử bị chém xả thanh hai mảnh, từ vai cho tới tận hông.

Quần hào thấy thủ pháp giết người của Huyết Đao lão tổ vừa nhanh vừa tàn độc thì không khỏi hoảng kinh đồng kêu lên kinh hãi rồi lùi ra sau. Chỉ thấy thân Huyết đao đẫm máu, từng giọt từng giọt rỏ xuống đất, cả miệng lão cũng dính đầy máu tươi trông rất ghê rợn.

Quần hào sau một thoáng rúng động, đã có bốn người song song tiến lên.

Huyết Đao lão tổ khoa chân bước nhanh về hướng Tây, bốn hán tử đống lớn tiếng thóa mạ, đồng thời hè nhau rượt theo. Những người còn lại cũng reo hò rủ nhau xông lên, vây lấy Huyết Đao lão tổ.

Đuổi đi được vài trượng thì trong bốn người đã có kẻ trước người sau, hai người chạy phía trước, còn hai người rơi lại phía sau. Huyết Đao lão tổ đột ngột dừng chân, xông ngược trở lại, hồng quang lóe lên, hai người ở phía trước trúng đao mất mạng, hai người phía sau chưa kịp định thần thì Huyết đao kề cổ, không ai kịp rú lên tiếng nào thì đầu đã lìa khỏi cổ.

Địch Vân nằm trong đám cỏ, thấy Huyết Đao lão tổ trong nháy mắt đã giết chết sáu mạng người, thân thủ ngụy dị, xuất chiêu tàn độc vô song thì rùng mình nghĩ thầm:

"Cứ cái đà này, chẳng mấy chốc hơn chục người còn lại cũng bị thảm tử như sáu người kia mà thôi. Không biết mình nên làm gì bây giờ?"

Xảy nghe có tiếng gọi lớn:

- Biểu muội! Muội ở đâu?

Thì ra là Uông Tiêu Phong chạy lên tới nơi. Chàng vừa kêu vừa vạch cỏ tìm kiếm, bỗng một làn gió thổi tung tà áo của Thủy Sinh. Uông Tiêu Phong mừng rỡ kêu lên:

- Biểu muội ở đây rồi!

Uông Tiêu Phong mừng muốn phát điên, nhảy ào tới ôm Thủy Sinh dậy, toàn thân run rẩy kêu lên:

- Ta đã tìm được biểu muội rồi! Đã tìm thấy rồi!

Hai người gặp lại nhau sau đại nạn, mừng quá không còn giữ ý tứ gì nữa, cứ ôm chặt nhau mà khóc.

Một lúc sau Uông Tiêu Phong mới bình tĩnh lại, nhận thấy Thủy Sinh không nói cũng không cử động mới hay nàng bị đối phương điểm huyệt.

Uông Tiêu Phong có học qua thủ pháp điểm huyệt, tuy chưa được tinh thuần nhưng cũng đủ để hóa giải cách điểm huyệt thông thường. Đưa tay kiểm tra thì thấy ba nơi huyệt đạo đã bị phong bế, liền vận dụng phương pháp thôi huyết quá cung để giải huyệt cho Thủy Sinh.

Thủy Sinh sau khi được giải huyệt thì khóc ngất kêu lên:

- Biểu ca!

Phần Địch Vân, khi thấy Uông Tiêu Phong đến gần thì biết tình hình rất bất lợi cho mình nên đã len lén lết ra xa.

Thủy Sinh sau một hồi xúc động, chợt nhớ tới Địch Vân còn ở bên cạnh thì vội nhìn lại. Không thấy Địch Vân ở đó, nàng vội kêu lên:

- Tên tiểu ác tăng đâu rồi? Mau mau tìm giết hắn!

Địch Vân chân bị thương không đi nhanh được, chờ khi Thủy Sinh kêu lên thì Uông Tiêu Phong cũng nhanh chóng tìm ra chàng. Chỉ nghe Uông Tiêu Phong quát lớn một tiếng, trường kiếm như gió nhằm người chàng thích tới.

Địch Vân biết mình không có cách nào chống đỡ nổi, thấy Uông Tiêu Phong hươ kiếm lên là lăn đi mấy vòng, mượn thế dốc núi lăn luôn xuống chân dốc. Uông Tiêu Phong nào chịu bỏ qua dễ dàng như vậy, phóng người đuổi theo giết cho kỳ được Địch Vân mới hả dạ. Trường kiếm sắp chém trúng người Địch Vân thì bỗng hồng quang lóe lên, choang một tiếng, hổ khẩu chấn động, trường kiếm suýt chút nữa là tuột khỏi tay văng đi.

Uông Tiêu Phong không kịp nhìn lại, vội vàng giở hết bình sinh tuyệt học ra, múa tít trường kiếm bảo vệ trước sau thân hình. Chỉ nghe binh khí chạm nhau chát chúa, thoáng chốc đao kiếm đã chạm nhau tới hơn ba mươi tiếng.

Kiếm pháp của Uông Tiêu Phong được đích thân Thủy Đại truyền thụ, kiếm pháp gia truyền của Thủy Đại gọi là "Khổng Tước Khai Bình", toàn pho kiếm pháp chỉ có chín chiêu, nhưng bên trong hàm chứa rất nhiều biến ảo. Ngày thường Uông Tiêu Phong luyện kiếm thuộc làu, nay thấy Huyết Đao lão tổ bất thần tấn công, chàng đã tận mắt chứng kiến sự lợi hại của Huyết Đao lão tổ, đâu dám ham đấu, chỉ mong sao bảo vệ được tính mạng là quý rồi. Vì vậy mà Huyết Đao lão tổ công luôn hơn ba mươi thế vẫn không chạm được vào người Uông Tiêu Phong.

Quần hào nhìn thấy hai người giao đấu với nhau thì không khỏi lóa mắt.

Lúc này thì quần hào bị giết thêm mấy người nữa, kể luôn Thủy Sinh chỉ còn lại chín người. Ai nấy nhìn thấy hai người giao đấu cũng đều ớm lạnh nghĩ thầm:

"Linh Kiếm song hiệp quả nhiên danh bất hư truyền, chỉ có Uông Tiêu Phong mới chống đỡ nổi thế công như vũ bão của lão ác tăng!"

Thực ra thì Huyết Đao lão tổ chỉ cần tấn công chậm lại, cùng đối phương giao đấu chừng hơn chục chiêu thì Uông Tiêu Phong mất mạng là cái chắc, may mà Huyết Đao lão tổ nhất thời không nghĩ tới điều đó, chỉ thấy đối phương dụng kiếm thành thục lại chỉ toàn thế phòng thủ thì hừ lạnh nghĩ thầm:

"Hừ, ta với ngươi đấu coi cuối cùng ai nhanh hơn cho biết!"

Nghĩ xong cứ gia tăng tốc độ, tấn công ráo riết.

Quần hào vốn định đồng loạt xông vào mau chóng giết Huyết Đao lão tổ, nhưng ngặt vì song phương xuất thủ quá nhanh nên không thể nào chen vào được. Chỉ sợ chen vào rồi đánh nhầm người phe mình.

Thủy Sinh tuy vừa được giải huyệt, tay chân hãy còn tê cứng nhưng không chờ được nữa, vội lượm một thanh trường kiếm nhảy vào trợ chiến với biểu ca. Hai người từ nhỏ đã luyện kiếm cùng nhau nên phối hợp rất tinh thuần, thường khi liên thủ công địch thì Uông Tiêu Phong lo chống đỡ thế công của địch, Thủy Sinh chuyên nhằm vào nơi yếu hại của đối phương công kích.

Lại nói về Huyết Đao lão tổ tấn công Uông Tiêu Phong mấy chục chiêu vẫn không sao thủ thắng, lão nổi giận quát lớn một tiếng, hữu thủ vẫn hươ đao tấn công, tả thủ bất thần sấn thẳng vào giữa vùng kiếm quang của đối phương. Uông Tiêu Phong thấy thế cả kinh, càng múa kiếm nhanh hơn hy vọng kiếm chém trúng làm đứt mấy ngón tay đối phương. Nào ngờ Huyết Đao lão tổ không chút ngán ngại lưỡi kiếm, lúc thì chộp lúc thì ấn, lúc lại co ngón tay búng vào thân kiếm, hóa giải hầu hết kiếm chiêu của Uông Tiêu Phong. Tình thế đột biến thế này xem ra Uông Tiêu Phong và Thủy Sinh nguy cấp tới nơi.

Quần hào đứng bên ngoài lược trận, đương nhiên là đã nhận ra tình thế trước mắt. Ai ai cũng biết, nếu Linh Kiếm song hiệp mất mạng thì tất cả những người còn lại cũng đừng mong thoát khỏi ma chưởng của lão ác tăng.

Bỗng có người quát lớn:

- Chư vị bằng hữu, mau xông lên quyết đấu cùng ác tăng!

Ngay lúc đó, từ góc núi phía Tây Bắc có tiếng hô lớn: "Lạc... hoa... lưu... thủy..." liền theo đó

mé Tây cũng có người hô: “Lạc… hoa… lưu… thủy…” tiếng hô này chưa dứt thì phía Tây Nam lại có người hô: “Lạc… hoa… lưu… thủy…”

Tiếng hô xuất phát từ ba hướng khác nhau, âm thanh cao vút ngân dài, chứng tỏ ba người này là những cao thủ tuyệt đỉnh, nội công đã luyện tới mức lô hỏa thuần thanh.

Huyết Đao lão tổ nghe tiếng hô thì giật mình:

“Không biết ở đâu bỗng dưng chui ra ba cao thủ này. Nội nghe tiếng hô thì xem ra võ công của chúng không thua kém mình, nếu để ba người bọn chúng hợp lực giáp công e rằng dữ nhiều lành ít!”

Lão vừa suy nghĩ cách ứng phó với tình hình mới vừa xuất chiêu đối phó với bọn Uông Tiêu Phong, Huyết đao loang loáng, không hề suy giảm oai lực.

Bất thình lình, ở phía Nam bỗng vang lên tiếng hô: “Lạc… hoa… lưu… thủy…” đặc biệt tiếng “thủy” kéo ra thật dài thinh âm nghe ra còn dũng mãnh hơn cả ba người trước, hơn nữa lại phát ra ở khá gần.

Thủy Sinh nghe tiếng hô này thì mừng rỡ kêu lên:

- Cha! Cha! Mau lại đây!

Quần hào cũng kêu lên:

- Giang Nam tứ lão đến rồi!

Gã hán tử vừa kêu lên, hơi xao lãng một chút, lập tức bị Huyết đao chém trúng giữa ngực, thân thể gần như bị chẻ đôi, tử trạng trông rất thảm.

Huyết Đao lão tổ nhíu mày nghĩ thầm:

“Đồ nhi Thiện Dũng từng nói, võ lâm Trung Nguyên ngoài Đinh Điển ra còn có Bắc Tứ quái, Nam Tứ kỳ là những tay võ công lợi hại nhất. Bắc Tứ quái là “Phong Hổ Vân Long”, còn Nam Tứ kỳ là “Lạc Hoa Lưu Thủy”. Ban đầu mình chẳng coi “Lạc Hoa Lưu Thủy” vào đâu, nhưng nay nghe tiếng hô của chúng quả nhiên không phải tầm thường”.

Huyết Đao lão tổ còn đang nghĩ thầm trong bụng, xảy nghe cả bốn người đồng thanh hô: “Lạc Hoa Lưu Thủy!” tiếng hô từ bốn hướng khác nhau vọng lại, làm chấn động cả sơn cốc. Huyết Đao lão tổ nghe tiếng hô còn khá xa, người ở xa nhất còn hơn năm dặm, nhưng nếu chờ giết hết mấy tên tiểu tử này thì bốn lão già chết tiệt kia cũng tới nơi, chừng đó muốn thoát thân e rằng không dễ.

Bất thần lão hú lên một tiếng dài, quát:

- “Lạc Hoa Lưu Thủy” lão tử đánh cho các ngươi lạc hoa lưu thủy luôn!

Bỗng nghe keng một tiếng, thanh trường kiếm trong tay Thủy Sinh bị lão búng trúng văng đi. Huyết Đao lão tổ lại quát:

- Địch Vân! Chuẩn bị lên ngựa! Chúng ta đi thôi!

Địch Vân không nói nên lời, lòng cảm thấy do dự vô cùng, nếu cùng lão ác tăng trốn đi thì sự hiểu lầm giữa hai bên càng ngày càng lớn, e rằng khó mà giải thích cho xuôi; nhưng ở lại trong lúc này khác nào tự đẩy mình vào chỗ chết, không bao giờ quần hào chịu nghe mình giải thích. Lại nghe Huyết Đao lão tổ kêu:

- Đồ tôn, mau dắt ngựa ra đi!

Cuối cùng chàng nghiến răng quyết:

“Phải thoát thân cái đã! Cả đời mình bị người ta nghi oan có ít đâu? Thôi thì thiên hạ nghĩ sao cũng mặc, mình muốn họ nghĩ khác cũng không được”.

Tới khi Huyết Đao lão tổ gọi đến lần thứ ba chàng mới lên tiếng xong nhặt một cây hoa thương làm gậy, tập tễnh đi đến bên gốc cây tháo dây cương ngựa.

Một hán tử tay sử trường côn thấy vậy kêu lên:

- Không được! Tiểu ác tăng định đào tẩu! Để ta ngăn hắn lại!

Dứt lời xách côn định nhảy ra ngăn Địch Vân lại. Huyết Đao lão tổ cười lạnh nói:

- Ngươi muốn đi ngăn hắn thì để ta ngăn ngươi lại!

Vừa nói, hồng quang vừa lóe lên, cả người lẫn côn đứt thanh hai đoạn.

Quần hào thấy bằng hữu thảm tử thì đồng kinh hãi lui ra. Huyết Đao lão tổ chính là cố ý làm cho quần hào khiếp sợ để mọi người không dám xông vào nữa, thân hình lão nhanh như một ánh chớp, phóng xẹt qua cặp lấy người Thủy Sinh.

Thủy Sinh hồ phi phách tán, hét lên:

- Ác tăng! Thả ta ra!

Hai tai nàng như hai chiếc chày máy đánh điên cuồng lên lưng Huyết Đao lão tổ. Đáng tiếc kiếm pháp của nàng thì cao cường nhưng lực đạo hai tay lại quá yếu, còn Huyết Đao lão tổ có thần công hộ thể, cứ để mặc cho Thủy Sinh đấm mà không hề hấn gì. Lão phóng mấy bước thì đã đến bên người Địch Vân.

Uông Tiêu Phong xuất thủ điên cuồng, nhưng vẫn không sao cản được Huyết Đao lão tổ, thấy biểu muội đã bị đối phương bắt đi thì như ngây như dại, trường kiếm vẫn múa may điên cuồng nhưng không còn ra chiêu thức gì nữa.

Huyết Đao lão tổ xách Địch Vân đặt lên hoàng mã, lại đặt Thủy Sinh lên trước người chàng, hạ giọng nói:

- Bốn lão quỷ kia xem ra rất dữ dằn, nếu để chúng bắt kịp thì họa không phải nhỏ. Tiểu a đầu này là con tin, để cho chúng e dè liệng chuột sợ bể đồ. Đừng để ả xổng mất.

Vừa nói vừa nhảy lên ngựa, ra roi phóng thẳng về hướng Đông.

Những tiếng hô “lạc hoa lưu thủy” mỗi lúc một gần, có khi là một người hô, có khi lại là hai ba hay bốn người đồng thanh hô.

Thủy Sinh bị điểm huyệt ngồi trên lưng ngựa vô phương cử động, chỉ biết kêu lên tuyệt vọng:

- Biểu ca! Biểu ca! Cha! Cha ơi! Cứu con!

Nhưng đôi song mã của Linh Kiếm song hiệp là loại thiên lý mã quý vô cùng, sức người là sao đuổi theo kịp. Ngày thường hai người lấy đó làm niềm kiêu hãnh trước mọi người, không ngờ giờ đây lại chính là tai họa cho họ. Súc sinh nào có biết gì, chúng đâu thể phân biệt đâu là địch đâu là bạn, hai con thần mã cứ tung vó phóng như bay bỏ xa bọn Uông Tiêu Phong ở sau lưng.

Uông Tiêu Phong biết khó lòng đuổi kịp, vừa đuổi theo phía sau vừa kêu tuyệt vọng:

- Biểu muội! Biểu muội!

Kẻ kêu biểu ca, người gọi biểu muội vang động cả núi rừng, tiếng kêu nghe vừa bi ai vừa tuyệt vọng, khiến Địch Vân nghe mà cầm lòng không đặng. Nhưng Huyết Đao lão tổ đã dặn, không được để Thủy Sinh chạy thoát, nếu chàng tự ý thả người, lão ác tăng này bản tính tàn nhẫn, mạng người đối với lão chẳng khác nào kiến dế, e rằng lão nổi trận lôi đình giết chết chàng cũng chưa biết chừng. Đó là chưa kể bốn cao thủ kia đuổi tới, lỡ Huyết Đao lão tổ không chống đỡ nổi, không phải là bản thân chàng sẽ là người chết trước tiên sao?

Địch Vân do dự mãi không biết phải hành động sao cho phải, bất giác quay đầu nhìn lại, thấy Uông Tiêu Phong càng lúc càng bị bỏ xa, bất giác chua xót nghĩ hầm:

“Hai người bọn họ tình sâu tựa bể, không ngờ bị người ta dùng võ lực chia lìa. Mình với sư muội cũng rơi vào hoàn cảnh tương tự, nhưng sư muội đối xử với mình nào được như Thủy cô nương đối xử với biểu ca của nàng?”

Nghĩ tới đây chàng lập tức quyết định, trả Thủy Sinh về với biểu ca của nàng, mặc cho hậu quả ra sao thì ra. Chàng đưa tay đẩy Thủy Sinh ra khỏi lưng ngựa.

Huyết Đao lão tổ tuy phóng ngựa chạy đàng trước nhưng lúc nào cũng để ý nghe ngóng động tĩnh phía sau lưng, nghe Thủy Sinh giật mình kêu “ối” lên một tiếng liền quay đầu nhìn lại, thấy Thủy Sinh rơi khỏi lưng ngựa. Lão tưởng Địch Vân vì thương thế quá nặng mà không giữ được thăng bằng, để Thủy Sinh vuột khỏi tay, tức thì kéo cương quay đầu ngựa quành lại.

Thủy Sinh bị rơi xuống đất té lăn mấy vòng, huyệt đạo cũng vô tình được khai thông. Nàng mừng rỡ nhảy phắt dậy, chạy như điên về phía Uông Tiêu Phong, vừa chạy vừa kêu lên:

- Biểu ca! Biểu ca!

Uông Tiêu Phong thấy Thủy Sinh rơi xuống thì tuy cũng hơi xót, nhưng thấy nàng chạy đi thì mừng rỡ kêu lên:

- Biểu muội! Biểu muội!

Huyết Đao lão tổ quày ngựa lại thì thấy Uông Tiêu Phong và Thủy Sinh chỉ còn cách nhau chỉ chừng hai mươi trượng thì vội thúc ngựa chạy tới.

Địch Vân thấy Huyết Đao lão tổ bất kể nguy ngập quày ngựa trở lại thì thở dài kêu thầm:

“Chạy nhanh lên! Chạy nhanh lên!”

Phía bên kia bọn hán tử vừa chạy tới vừa hô to:

- Nhanh lên! Chạy nhanh lên!

Song phương ai cũng cố sức chạy, khi Uông Tiêu Phong và Thủy Sinh còn cách nhau chừng hai trượng thì Huyết Đao lão tổ đã đuổi tới, cúi người xuống nắm lấy vai áo Thủy Sinh, miệng cười lạnh nói:

- Ngươi tưởng có thể chạy thoát được hay sao?

Thủy Sinh kinh hãi hét lên, ngay lúc đó đã nghe một giọng nói tuy có nghe âm sắc già nua nhưng không kém trầm hùng nói:

- Sinh nhi chớ sợ, có cha tới cứu con!

Thủy Sinh dồn hết sức lực, phóng một cái thoát khỏi tay Huyết Đao lão tổ.

Uông Tiêu Phong cũng vừa tới kịp, một tay ôm lấy Thủy Sinh, một tay vung kiếm tấn công Huyết Đao lão tổ, bụng thầm tạ ơn trời đất:

“Lạy trời! Sư phụ đã tới rồi, không còn gì phải sợ lão dâm tăng nữa!”

Huyết Đao lão tổ thấy đối phương xuất chiêu tấn công thì cười lạnh vung Huyết đao đón đỡ. Uông Tiêu Phong chỉ thấy hồng quang chớp choáng, thanh đao trông dịu oặt như một dải lụa, trông thấy đao kiếm sắp chạm nhau, thanh đao bỗng uốn éo theo chiều thân kiếm tiến thẳng về phía bàn tay mình.

Uông Tiêu Phong nếu không buông kiếm thì e rằng các ngón tay sẽ bị chém đứt chứ chẳng không. Nào ngờ Uông Tiêu Phong phản ứng cũng khá nhanh nhẹn, thấy không thể không buông kiếm, chàng vận lực phóng thanh kiếm vào ngực đối phương.

Huyết Đao lão tổ cười lạnh một tiếng, tả thủ co ngón tay bùng keng một tiếng, thanh kiếm bay thẳng về phía lão nhân đang chạy tới, hữu thủ vươn tới, Huyết đao nhằm mặt Uông Tiêu Phong chém xuống.

Uông Tiêu Phong muốn tránh được chiêu tuyệt mạng này chỉ còn cách buông Thủy Sinh ra nhảy về phía sau. Huyết Đao lão tổ cũng chỉ chờ có vậy, lão khom người chộp lấy Thủy Sinh xách lên, nhưng lão lại không lập tức quay đầu ngựa mà cứ thúc ngựa phóng thẳng về phía quần hào.

Quần hào đang chạy tới định hợp lực cùng Uông Tiêu Phong giải cứu cho Thủy Sinh, thấy Huyết Đao lão tổ cứ nhằm thẳng mình mà phi tới thì đồng hoảng kinh chạy vạt ra hai bên. Huyết Đao lão tổ cất tiếng cười quái dị, vung đao chém chết một hán tử, sau đó mới thúc ngựa chạy vòng về hướng Địch Vân.

Bất ngờ hàn quang lóe lên, dưới ánh trăng chỉ thấy muôn ngàn kiếm hoa chập chờn mang theo lãnh phong thấu cốt, nhằm ngực lão thích tới. Huyết Đao lão tổ thất kính hồi đao đón đỡ, keng một tiếng lửa nháng đầy trời, hổ khẩu nghe hơi tê tê. Lão kinh hãi kêu thầm:

“Nội lực thật mạnh mẽ!”

Lại có thêm một ánh kiếm từ bên phải thích tới, thế kiếm này trông rất kỳ dị, mũi kiếm hóa

thành vô số vòng tròn to nhỏ khác nhau, không đoán nổi đối phương sẽ tấn công vào bộ vị nào. Huyết Đao lão tổ lại kinh hãi kêu thầm:

“Thái Cực kiếm!”

Huyết Đao lão tổ rung mạnh Huyết đao, mũi đao cũng hóa thành vô số vòng tròn, đao quang đỏ thẫm, kiếm quang sáng trắng, những vòng tròn liên tiếp chạm nhau, nháng lửa.

Lão nhân sử kiếm kêu lên:

- Hảo đao pháp!

Huyết Đao lão tổ cũng kêu lên:

- Hảo kiếm pháp!

Nhìn lại thì thấy đối phương là một đạo nhân mình mặc đạo bào vàng nhạt.

Lão nhân xuất chiêu đầu tiên quát:

- Mau buông con gái ta xuống!

Dứt lời vừa chưởng vừa kiếm song song tấn công.

Địch Vân từ đàng xa nhìn lại, thấy Thủy Sinh bị Huyết Đao lão tổ bắt trở lại thì không khỏi thở dài, chừng thấy có hai lão nhân đến kịp ngăn cản thì căng thẳng chờ đợi. Chỉ thấy lão nhân bên trái râu dài trắng như cước, sắc diện hồng hào, tướng mạo quắc thước. Nghe lão kêu “Thả con gái ta xuống” thì chắc là phụ thân của Thủy Sinh. Lão nhân bên phải thì là một đạo nhân.

Hai người võ công xem ra rất cao cường, mỗi lần Huyết Đao lão tổ chạm kiếm với đối phương thì thân hình hơi chao đi một cái, dường như nội lực không bằng đối phương.

Xảy thấy từ phía Tây lại có hai người phi thân chạy tới. Nhìn thân thủ nhanh như điện của hai người thì đây lại là hai cao thủ tuyệt thế. Địch Vân nhíu mày nghĩ thầm:

“Hai người mà Huyết Đao lão tổ đã không địch lại, chờ hai người kia tới hợp công, lão ác tăng không chết cũng bị thương, chi bằng mình đào tẩu trước thì hơn”.

Vừa định thúc ngựa đi thì chợt nghĩ lại:

“Lão ác tăng tuy là kẻ đáng chết, nhưng dù gì lão cũng là ân nhân cứu mạng của mình. Nếu không có lão mình đã chết thảm dưới tay của Linh Kiếm song hiệp từ lâu rồi. Vong ân phụ nghĩa, chỉ nghĩ tới mình, hành động đó quả là vô sỉ cùng cực, Địch Vân này có chết cũng không chạy trốn một mình!”

Xảy nghe Huyết Đao lão tổ kêu lên:

- Trả con gái lại cho ngươi đây!

Nói xong lão ném Thủy Sinh lên không, vượt qua khỏi đầu phụ thân của nàng, hướng về phía Địch Vân.

Hành động của Huyết Đao lão tổ thật bất ngờ. Thủy Sinh bị ném lên không thì kinh hãi thét lên,

quần hào thấy vậy cũng kinh hãi lên lên thất thanh.

Địch Vân thấy Thủy Sinh bay về phía mình với tốc độ khá lớn thì không khỏi kinh hãi, nếu không cố sức chụp lấy nàng thì e rằng sẽ rơi xuống đất thọ thương, thế là chàng vận lực vào hay tay ôm lấy nàng. Cái ném của Huyết Đao lão tổ khá mạnh, may mà chàng đang ngồi trên ngựa, phần lớn lực đều dồn lên lưng ngựa. Lúc Huyết Đao lão tổ ném Thủy Sinh ra thì đã điểm huyệt nàng, cho nên lúc này nàng chỉ còn nằm im mặc đối phương làm gì thì làm.

Thủy Sinh vô phương giãy giụa, chỉ kêu lớn:

- Tiểu hòa thượng! Mau buông ta ra!

Huyết Đao lão tổ vung Huyết đao loang loáng, chém về phía phụ thân Thủy Sinh rồi lại quay sang tấn công lão đạo, toàn thế tấn công không e dè phòng thủ nên hiểm vô cùng. Vừa ra chiêu tấn công đối phương, lão vừa quát lớn:

- Địch Vân! Mau đi đi! Khỏi cần chờ ta!

Địch Vân chưa kịp có phản ứng gì thì phía bên kia Uông Tiêu Phong dẫn đầu bọn hán tử múa binh khí chạy tới quát:

- Giết chết tiểu dâm tăng!

- Đừng để hắn chạy thoát!

Địch Vân luýnh quýnh không biết phải làm sao, một mặt địch nhân đuổi tới đòi giết, một mặt Huyết Đao lão tổ hối thúc mau đào tẩu. Cuối cùng chàng cứ giật cương cho ngựa chạy bừa. Lúc đầu Huyết Đao lão tổ dắt chàng chạy về hướng Đông, nhưng giờ này trong lúc bối rối chàng lại thúc ngựa chạy về Tây mà không hay biết.

Huyết Đao lão tổ sau khi ném Thủy Sinh đi được rảnh tay đối phó với hai tay cao thủ, Huyết đao trong tay lão ra chiêu mỗi lúc một nhanh, chỉ thấy hồng quang rợp trời chẳng còn nhìn thấy thân hình lão nữa. Xảy nghe Huyết Đao lão tổ cười lạnh nói:

- Ta đi đây! Bồi tiếp tiểu cô nương xinh đẹp thì hứng thú hơn bồi tiếp hai lão già nhiều!

Hai đùi lão thúc mạnh, con thần mã hí lên một tiếng dài, tung vó nhảy lên, phóng vọt ra ngoài.

Thủy Đại gấp rút muốn cứu con gái, cũng bỏ Huyết Đao lão tổ giở khinh công đuổi theo Địch Vân. Tuyệt kỹ khinh công của Thủy Đại gọi là “Đăng Bình Độ Thủy”, thi triển ra thân hình lướt đi tựa như đang lướt trên mặt nước vậy. Nhưng con ngựa mà Địch Vân đang cưỡi chính là con ngựa ngày trước Thủy Đại bỏ ra hơn năm trăm lạng bạc mua về, cước lực của nó, ngoài con ngựa trắng Huyết Đao lão tổ đang cưỡi ra e rằng không ai có thể đuổi kịp.

Hoàng mã tuy chở hai người trên lưng nhưng Thủy Đại cũng không thể nào theo kịp.

Thủy Đại lớn tiếng quát:

- Dừng lại! Dừng lại!

Hoàng mã nghe tiếng chủ, biết là mệnh lệnh dừng chân, nhưng vì Địch Vân thúc riết quá, muốn dừng mà không được.

Thủy Đại nghiến răng quát:

- Tiểu ác tăng! Ngươi mà không dừng lại, lão phu thề sẽ xé xác ngươi thành trăm mảnh!

Thủy Sinh kêu lên:

- Cha! Cha! Cứu con!

Thủy Đại nghe con gái kêu cứu thì lòng đau như cắt nói:

- Hài nhi! Chớ sợ, bằng mọi giá, cha sẽ cứu con.

Trong nháy mắt, người ngựa đã chạy được hơn dặm đường, Thủy Đại tuy khinh công cao siêu nhưng sức người sao bì nổi với sức ngựa, khoảng cách mỗi lúc một xa dần. Xảy đâu nghe tiếng vó ngựa dồn dập sau lưng, tiếp đó là tiếng kim khí xé gió, lão chỉ kịp vung kiếm về phía sau đánh vạt Huyết đao ra một bên, lại nghe tiếng Huyết Đao lão tổ cười ha hả, một trận cuồng phong lướt qua, Huyết Đao lão tổ phóng ngựa như bay chạy theo Địch Vân.

Huyết Đao lão tổ và Địch Vân phóng ngựa chạy một lúc lâu, xem ra đã bỏ xa đối phương, Huyết Đao lão tổ sợ thần mã chạy quá mà chết vội kêu Địch Vân chạy chậm lại cho ngựa có thời gian vừa đi vừa nghỉ. Hai người thả ngựa đi thong thả cạnh nhau, Huyết Đao lão tổ hết lời khen ngợi Địch Vân tốt bụng, trong hoàn cảnh nguy cấp như vậy mà vẫn không bỏ đi một mình.

Địch Vân chẳng biết nói sao chỉ gượng gạo mỉm cười, đưa mắt nhìn sang Thủy Sinh, thấy nét mặt nàng trong vẻ sợ hãi có chen lẫn vẻ khinh thường.

Địch Vân thở dài nghĩ thầm:

“Cô nương muốn nghĩ thế nào thì cứ nghĩ, muốn mắng ta là dâm tăng hay ác tặc gì thì cứ mắng mặc tình”.

Huyết Đao lão tổ cười cười nói:

- Này, tiểu a đầu! Võ công của phụ thân ngươi kể ra cũng khá đó chứ! Có điều còn kém tổ sư ngươi một bậc, hắn dốc hết sức bình sinh ra mà cũng không sao cản nổi ta.

Thủy Sinh trừng mắt nhìn lão không đáp. Huyết Đao lão tổ lại hỏi:

- Còn lão đạo sử kiếm kia là ai trong “Lạc Hoa Lưu Thủy”?

Thủy Sinh đã quyết ý, đối phương tra hỏi gì cũng nhất định không đáp.

Huyết Đao lão tổ cất tiếng cười quái dị, quay sang Địch Vân hỏi:

- Đồ tôn nhi, con gái quý trọng thứ gì nhất?

Địch Vân nghe hỏi thì giật mình nghĩ thầm:

“Trời ơi, lão ác tăng định xâm phạm trinh tiết Thủy cô nương. Mình làm gì để cứu nàng đây?”

Địch Vân lắc đầu nói:

- Không biết!

Huyết Đao lão tổ gật gù nói:

- Nữ nhân quý trọng nhất gương mặt. A đầu này không chịu nói, ta lấy đao rạch mặt ả, dọc bảy đường, ngang tám đường. Ta hỏi ngươi làm như vậy coi có đẹp không?

Dứt lời rút soạt Huyết đao, dứ dứ trước mặt Thủy Sinh làm ra vẻ định rạch thật. Thủy Sinh tuy đã quyết tâm sẽ chết nếu bị làm nhục nhưng nghĩ đến việc gương mặt ngọc ngà của mình bị lão ác tăng rạch đến hơn chục đường thì không khỏi rùng mình. Nhưng liền đó nàng bỗng nghĩ lại, lão ác tăng phá hủy dung diện mình, chưa biết chừng nhờ vậy mà giữ được thân khỏi bị ô nhục.

Huyết Đao lão tổ hươ đao trước mặt Thủy Sinh, giọng đe dọa:

- Ta hỏi ngươi lão đạo ấy là ai? Ngươi không trả lời thì đao lập tức rạch xuống. Ngươi có trả lời không?

Thủy Sinh nổi giận hét:

- Ngươi có gan thì cứ giết luôn bản cô nương đi!

Huyết Đao lão tổ vụt đao xuống, hồng quang lóe lên, chém thẳng xuống mặt Thủy Sinh.

Địch Vân rùng mình quay mặt đi nơi khác, không nhẫn tâm nhìn thấy cảnh khủng khiếp ấy. Thủy Sinh cũng rú lên một tiếng chết ngất đi. Huyết Đao lão tổ bật cười ha hả thúc ngựa đi trước. Địch Vân từ từ quay đầu nhìn lại, gương mặt Thủy Sinh vẫn như cũ không chút tì vết gì, bỗng cảm thấy vui mừng khôn tả. Thì ra đao pháp của Huyết Đao lão tổ vô cùng tinh thuần, có thể nói đã đạt đến cảnh giới thu phát tùy ý, không sai chạy một li nào. Thì ra một đao khi nãy chỉ lướt nhẹ qua má Thủy Sinh, cắt đứt vài cọng tóc mai mà không làm tổn thương đến da thịt, dù chỉ là một vết xước nhỏ.

Lát sau Thủy Sinh tỉnh dậy, nhìn thấy Địch Vân đang mỉm cười thì nổi giận mắng:

- Ngươi... ngươi thấy ta bị hại mà còn cười được? Đúng là... đúng là đồ... xấu xa!

Nàng định dùng lời lẽ nặng nề nhất để mắng, nhưng ngày thường có khi nào nàng phải dùng đến những lời như vậy đâu? Bởi vậy muốn mắng một câu thật độc địa mà không tìm ra lời.

Huyết Đao lão tổ giơ đao lên quát:

- Ngươi còn không chịu nói thì đao thứ hai ta sẽ rạch đó!

Thủy Sinh nghĩ thầm, đã rạch được một đao thì có rạch mười đao hay hai chục đao cũng vậy mà thôi, liền nghiến răng, nói:

- Ngươi giết ta đi! Giết ta đi!

Huyết Đao lão tổ cười lạnh nói:

- Làm gì có chuyện dễ dàng như vậy?

Dứt lời Huyết đao chém vù tới, nhưng chỉ lướt sạt bên má Thủy Sinh mà thôi. Lần này Thủy Sinh vẫn còn tỉnh táo, nàng nghe má mát rượi nhưng lại không có cảm giác đau, cũng không thấy có máu chảy xuống. Giờ thì Thủy Sinh đã biết lão ác tăng chẳng qua chỉ dọa mình mà thôi,

lòng khấp khởi mừng thầm.

Huyết Đao lão tổ nhìn Địch Vân hỏi:

- Đồ tôn! Ngươi thấy đao vừa rồi của sư tổ gia ra sao?

Địch Vân gật đầu khen:

- Đao pháp siêu quần, nhân gian hiếm gặp!

Lời khen của Địch Vân xuất phát tự đáy lòng, không phải khen để lấy lòng Huyết Đao lão tổ.

Huyết Đao lão tổ hỏi tiếp:

- Vậy ngươi có muốn học không?

Địch Vân mừng rỡ nghĩ thầm:

"Mình đang nghĩ cách sao để cứu Thủy cô nương khỏi bị ô nhục, giờ thì đã có cách rồi! Mình cứ quấn lấy lão học nghệ, lão làm gì còn thời gian để động tà niệm nữa. Nhưng lão tuy hỏi vậy chứ chưa chắc đã toàn tâm truyền thụ, phải làm sao cho lão chịu mình cái đã".

Nghĩ xong liền nói:

- Đao pháp của sư tổ gia gia đồ tôn vô cùng kính phục. Sư tổ gia gia truyền thụ cho đồ tôn mấy chiêu, sau này gặp hạng giang hồ hậu bối như biểu ca của, ả đồ tôn không còn sợ bị chúng ăn hiếp nữa, và cũng không làm mất mặt Huyết Đao môn chúng ta!

Địch Vân xưa nay không quen nói ngoa, nay buộc lòng phải gọi nào là sư tổ gia gia, nào là Huyết Đao môn chúng ta... khiến chàng không khỏi ngượng đỏ mặt. Thủy Sinh bĩu môi xì một tiếng rõ to tỏ ý khinh miệt, nói:

- Đúng là đồ vô sỉ, không biết nhục!

Huyết Đao lão tổ nghe Địch Vân nói vậy thì khoái chí cười lớn nói:

- Đao pháp này cũng đơn giản, có điều để luyện được đến hỏa hầu như ta không phải một sớm một chiều mà có thể luyện thành. Thôi được, để ta dạy cho ngươi công phu "hớt giấy" và "lạng đậu phụ". Luyện hai công phu này, trước tiên dùng một trăm tấm giấy xếp lại thành chồng, đặt ở trên bàn, dùng đao chém hớt ngang qua, phải làm sao hớt cho được một tấm giấy trên cùng thôi, không được làm trang bên dưới xê dịch. Sau đó cứ lần lượt hớt từng trang một cho đến hết.

Thủy Sinh nghe nói thì không nhịn được, nói chen vào:

- Láo toét!

Huyết Đao lão tổ cười nhẹ nói:

- Ngươi nói ta nói dóc? Được rồi, ta sẽ chứng thực cho ngươi thấy.

Nói xong nhổ một cọng tóc trên đầu Thủy Sinh. Thủy Sinh giật mình kêu lên:

- Ngươi định làm gì vậy?

Huyết Đao lão tổ chẳng nói chẳng rằng, đặt cọng tóc lên đầu mũi nàng, sau đó ra roi phóng ngựa vụt đi.

Lúc này thì Thủy Sinh đang nằm co quắp ngang trên lưng ngựa, thấy Huyết Đao lão tổ để cọng tóc lên mũi mình, chẳng biết lão đang làm tò quỷ gì, vừa định thổi cho cọng tóc bay đi thì nghe Huyết Đao lão tổ quát lớn:

- Đừng động đậy, hãy nhìn cho kỹ!

Dứt lời lão quày ngựa chạy ngược trở lại, hai ngựa chạy ngược chiều thoắt cái đã lướt qua nhau.

Thủy Sinh chỉ thấy hồng quang lướt qua thật nhanh, chót mũi nghe mát lạnh, đồng thời cảm giác nhột nhột vì cọng tóc đặt lên mũi cũng biến mất.

Địch Vân vỗ tay khen:

- Tuyệt diệu! Tuyệt diệu!

Huyết Đao lão tổ quày ngựa cho đi song song với Địch Vân, giơ thanh Huyết đao qua. Ai cũng nhìn thấy rõ ràng một cọng tóc nằm trên thân đao.

Huyết Đao lão tổ và Địch Vân đều trọc đầu, cọng tóc dài mượt này chính là của Thủy Sinh, không giả vào đâu được.

Thủy Sinh vừa kinh hãi vừa thán phục, nghĩ thầm:

"Lão ác tăng này võ công thật cao cường, một đao lúc nãy, nếu cao lên một chút thì không thể lấy được cọng tóc, còn thấp xuống một chút thì kể như chót mũi mình đi đời. Lão cưỡi ngựa chạy như bay còn xuất thủ chính xác như vậy, chuyện đứng dưới đất hớt giấy thì không còn là vấn đề nữa".

Địch Vân muốn lấy lòng Huyết Đao lão tổ nên không tiếc lời ca tụng, đáng tiếc chàng ăn nói không được linh lợi như người ta, nên nói đi nói lại cũng chỉ mấy câu:

"Đao pháp tinh kỳ!", "Trên đời hiếm thấy!"...

Thủy Sinh cũng được thực mục sở thị, những lời ca tụng của Địch Vân cũng không phải là quá lố, có điều cái cách nịnh nọt quá lố như vậy nghe không lọt tai, chỉ bĩu môi, quay đầu đi để khỏi chướng mắt.

Huyết Đao lão tổ lại tiếp tục giảng giải phương pháp luyện đao:

- Còn công phu "lạng đậu phụ" thì như vầy, đặt một miếng đậu phụ lên bàn, hươ đao lạng từng lát mỏng. Phải làm sao cho một miếng đậu phụ dày hai tấc (tấc Tàu) được lạng thành hai mươi lát, mà mỗi lát đều phải nguyên vẹn, đều đặn. Làm được tới mức này thì kể như qua được bước đầu tiên.

Địch Vân gãi đầu nói:

- Như vậy mà chỉ mới có qua được bước đầu tiên thôi sao?

Huyết Đao lão tổ cười ha hả nói:

- Đương nhiên! Ngươi thử nghĩ coi, đứng dưới đất mà hớt giấy với việc cưỡi ngựa chạy như bay mà hớt cọng tóc trên mũi người, cái nào khó khăn hơn?

Địch Vân lại cố ý nói nịnh:

- Sư tổ gia gia tài năng thiên phú, không phải người thường có thể sánh kịp. Đồ tôn chỉ mong đạt được một phần mười công phu của sư tổ gia gia là mãn nguyện rồi.

Huyết Đao lão tổ khoái chí cất tiếng cười ha hả.

Thủy Sinh nghiến răng mắng:

- Đúng là một lũ vô sỉ!

Một người trung thực vụng về như Địch Vân muốn biến thành kẻ xu nịnh miệng trơn như mỡ thì thật không phải chuyện dễ. Có điều nói nịnh không quen thì câu đầu tiên là khó mở lời nhất, nhưng đã nói được một câu rồi thì câu thứ hai thứ ba sẽ được nói ra dễ dàng hơn, thậm chí càng nói càng trơn tru, khiến người nghe càng thích nữa. Thật ra thì võ công của Huyết Đao lão tổ cũng đáng được khen tặng bằng những lời lẽ tương tự như vậy, có điều với bản tính của Địch Vân thì chẳng đời nào lại nói những câu như vậy, nếu không gặp phải hoàn cảnh đặc biệt như vầy.

Huyết Đao lão tổ nói:

- Ta xem tư chất ngươi cũng không đến nỗi nào, chỉ cần chịu khó khổ công tập luyện, nhất định sẽ thành công. Được rồi, bây giờ thì ngươi thử đi!

Dứt lời lão bứt một cọng tóc của Thủy Sinh đặt lên chót mũi nàng. Thủy Sinh cả kinh thổi cọng tóc bay đi, nói:

- Hắn tay chân vụng về, chưa luyện tập gì cả sao lại có thể thử liều như vậy?

Huyết Đao lão tổ trợn mắt nói:

- Công phu mà không luyện thì sao thành tựu được? Một lần không được thì hai lần, ba lần, mười lần, trăm lần, ngàn lần. Nhất định rồi sẽ luyện thành thôi.

Nói xong lại bứt một cọng tóc khác đặt lên mũi Thủy Sinh, đưa đao cho Địch Vân nói:

- Ngươi thử đi!

Địch Vân đón lấy Huyết đao, đưa mắt nhìn Thủy Sinh, thấy gương mặt nàng tràn ngập vẻ căm tức và khinh miệt, nhưng trong đó vẫn nhìn thấy vẻ khiếp hãi. Mà không khiếp hãi sao được, Địch Vân chưa luyện công phu như vậy bao giờ, nếu bắt chước Huyết Đao lão tổ đừng nói là hớt mất cả cái mũi, chưa biết chừng còn hớt một cái mất luôn nửa cái đầu nữa là khác.

Thủy Sinh nghiến răng nghĩ thầm:

“Thì cứ để cho hắn luyện, hắn giết luôn mình thì càng hay chứ sao? Dù sao thì chết vì thanh đao cũng còn hơn để hai tên dâm tăng ấy ô nhục”.

Dù có ý nghĩ muốn chết, nhưng khi đối diện với cái chết, nàng vẫn không khỏi cảm thấy khiếp

sợ.

về phía Địch Vân, đương nhiên là chàng không dám thử một cách hồ đồ như vậy, liền nhìn Huyết Đao lão tổ nói:

- Sư tổ gia gia, cầm đao hớt ngang như vậy, không biết thủ kình phải vận dụng thế nào cho hợp?

Huyết Đao lão tổ gật đầu tỏ ý khen ngợi, nói:

- Lực từ eo chuyển đến vai, từ vai thông qua cánh tay, nhưng cánh tay phải vô lực, cổ tay càng phải vô lực.

Tiếp đó lão lại giảng giải làm sao để có thể “lực từ eo chuyển đến vai”, làm thế nào mà “từ vai thông qua cánh tay”... Tiếp đó lại bảo đưa thanh Huyết đao cho lão, rồi làm mẫu cho Địch Vân xem. Sau đó còn giải thích những yếu quyết thâm ảo của võ học, đại loại như “Vô kình thắng hữu kình” “Vô lực tức hữu lực”...

Thủy Sinh tuy không ưa hai sư sư tổ tôn họ, nhưng nghe giải thích về các nguyên lý võ học cũng không khỏi gật đầu thán phục.

Địch Vân nghe xong ảo não nói:

- Đáng tiếc đồ tôn bị hãm hại nhiều, không những xương tỳ bà bị xuyên thủng mà cả gân bàn tay cũng bị cắt đứt, e rằng từ nay về sau không thể luyện võ công được nữa.

Huyết Đao lão tổ nhíu mày hỏi:

- Tại sao lại bị xuyên thủng xương tỳ bà? Tại sao lại bị cắt đứt gân bàn tay?

Địch Vân thở dài nói:

- Đồ tôn bị bắt vào ngục, chịu không biết bao nhiêu là khổ ải.

Huyết Đao lão tổ bật cười lớn, bảo chàng cởi áo ra cho lão xem thử vết thương, hai bên xương tỳ bà bị xích sắt xuyên thủng đã nhiều năm, nay tuy đã được tháo ra nhưng vết thương vẫn chưa hàn miệng. Bàn tay phải bị chặt đứt hết các ngón tay, gân tay cũng bị cắt đứt hết một ít. Xét về mặt luyện võ công mà nói, người như vậy cầm bằng phế nhân, đó là chưa kể xương đùi vừa mới bị Linh Kiếm song hiệp làm gãy. Huyết Đao lão tổ nhìn thương tích đầy người Địch Vân mà cứ phá lên cười ha hả.

Địch Vân lấy làm lạ nghĩ thầm:

“Thương thế mình thảm trọng như vậy mà lão cũng cười cho được!”

Huyết Đao lão tổ cười nói:

- Ngươi đã hủy hết bao nhiêu con gái nhà lành rồi phải không? Hảo tiểu tử, tham hoa háo sắc đến độ không nghĩ gì đến bản thân. Có phải vậy không?

Địch Vân đỏ mặt lắc đầu nói:

- Không có!

Huyết Đao lão tổ cười nói:

- Ngươi khai thật đi! Ngươi bị bắt giam vào ngục, bị hành hạ ra nông nổi này cũng vì nữ nhân mà lụy phải không?

Địch Vân nghe nói thì ngẩn người, mình bị tiểu thiếp của Vạn Chấn Sơn vu oan là lấy cắp tiền bạc rồi trốn đi, như vậy không phải lụy vì nữ nhân thì còn là gì? Nghĩ xong mạnh dạn gật đầu, giọng căm hận nói:

- Không sai! Đồ tôn bị con tiện nhân ấy hại cho người không ra người, ma không ra ma, đồ tôn nhất định phải báo thù này.

Thủy Sinh nghe nói vậy thì mắng rằng:

- Bản thân ngươi tốt lành gì mà nói người ta làm lụy ngươi? Hừ, người xấu trong thiên hạ này, tiểu... tiểu... hòa thượng ngươi là kẻ đứng đầu!

Huyết Đao lão tổ cười nói:

- Ngươi định mắng hắn là "tiểu dâm tăng" mà không dám nói chứ gì? Hừ, đồ tôn, ngươi cứ lột trần tiểu a đầu này ra, ả đã mắng chúng ta là "dâm tăng" chúng ta cứ "dâm" xem ả còn dám mắng người nữa không cho biết.

Địch Vân chẳng dám gật cũng không dám lắc, chỉ ậm ừ trong miệng. Thủy Sinh tưởng Địch Vân vâng lời làm thật, kinh hãi hét lên:

- Tiểu tặc! Ngươi dám?

Thật ra thì lúc này Thủy Sinh không còn cử động được nữa, nếu Địch Vân quả là hạng người khinh bạc thì nàng cũng chẳng có cách nào kháng cự. Hai tiếng "Ngươi dám?" chẳng qua là quen miệng nói vậy thôi chứ chẳng hù dọa được ai.

Địch Vân thấy Huyết Đao lão tổ cứ nhìn chằm chặp lên người Thủy Sinh môi luôn nở nụ cười dâm đãng thì, lo lắng nghĩ thầm:

"Làm sao để đánh lạc hướng sự chú ý của lão ác tăng để lão đừng có ý nghĩ gian tà với Thủy cô nương bây giờ?"

Địch Vân chợt nghĩ ra một cách, vội hỏi:

- Sư tổ gia gia, người xem tàn phế như đồ tôn còn có cách nào luyện võ công không?

Huyết Đao lão tổ trợn mắt nói:

- Sao lại không? Cho dù hai tay hai chân ngươi có bị cắt hết gân vẫn còn có thể luyện công như thường, có gì mà không được!

Địch Vân kêu lên:

- Vậy thì hay quá!

Tiếng kêu mừng rỡ này xuất phát từ niềm vui thật sự của chàng.

Hai người vừa nói chuyện vừa buông cương cho ngựa đi thong thả, chẳng mấy chốc đã ra đến đường lớn. Xảy nghe có tiếng phèn la beng beng vang lên, tiếng theo là tiếng tơ tiếng trúc cũng hòa tấu theo, từ phía trước một đám rước dâu chừng bốn năm chục người đi ngược lại. Đám người tiền hô hậu ủng một chiếc kiệu hoa, sau kiệu là một nam nhân trang phục rực rỡ cưỡi trên lưng một con bạch mã, đích thị là tân lang.

Địch Vân vội kéo cương ngựa tránh sang một bên nhường đường, lòng phập phồng hồi hộp sợ đám người kia nhìn thấu hành tung của mình. Nhưng Huyết Đao lão tổ thì chẳng có gì phải kiêng dè, cứ thúc ngựa xông thẳng vào đám đông hô lớn:

- Này này, các ngươi làm cái gì vậy? Mau tránh ra!

Đám đông có kẻ lớn tiếng mắng:

- Xú hòa thượng! Người ta đang rước dâu ngươi không có mắt hay sao mà không chịu tránh đường?

Huyết Đao lão tổ chẳng nói chẳng rằng, cứ thúc ngựa đi tới, chừng còn cách đám đông chừng hơn trượng thì dừng ngựa, hai tay chống nạnh hỏi:

- Này, tân nương mặt mũi thế nào, có xinh đẹp không?

Trong đám rước có mấy tên đại hán mặt mày đỏ gay, rút phắt đòn khiêng kiệu ra, nhảy sấn sổ tới, mắng:

- Tên cẩu tặc đầu trọc kia, ngươi hết muốn sống rồi hay sao mà dám gây sự ở đây!

Cây đòn khiêng kiệu to bằng cổ tay, dài gần cả trượng, gã đại hán lại to con, cầm ngang cây đòn trông cũng oai phong lẫm lẫm.

Huyết Đao lão tổ quay đầu nhìn Địch Vân cười cười nói:

- Ngươi nhìn cho kỹ, đây cũng là một công phu mà ngươi cần phải học.

Thân hình lão hơi chồm tới, thân đao vung ra run lên liên hồi, trông giống như con quái xà bò lướt trên thân cây đòn, sau đó nhanh như chớp thu đao tra vào vỏ.

Đám rước dâu lại có kẻ mắng:

- Lão tặc trọc đầu này không có mắt chắc! Ngươi muốn hóa duyên cũng không biết lựa lúc nào cho phù hợp!

Câu nói chưa dứt xảy nghe gã đại hán cầm đòn kêu ối lên một tiếng, cây đòn bỗng hóa thành vô số đoạn gỗ ngắn chừng hai tấc rơi lộp độp xuống đất, trong tay gã lúc này chỉ còn lại hai đoạn gỗ dài chừng vài tấc. Thì ra cả cây đòn đã bị đao cắt thành mấy chục đoạn ngắn.

Huyết Đao lão tổ cất tiếng cười quái dị, rút soạt Huyết đao, dọc một đao, ngang một đao, gã đại hán biến thành bốn mảnh.

Huyết Đao lão tổ quát:

- Ta muốn nhìn mặt tân nương là đã nể nang các ngươi lắm rồi, lại còn làm bộ làm tịch!

Đám rước dâu thấy lão tăng dám hành hung giữa ban ngày ban mặt trên quan đạo, chẳng coi vương pháp ra gì thì hồn phi phách tán. Những người gan lớn một chút thì vừa la làng vừa chạy trốn, đa số đều sợ đến cúm rúm cả chân tay không chạy nổi nữa, thậm chí còn có người vãi cả đái trong quần.

Huyết Đao lão tổ cười hô hố, chém phăng nóc kiệu hoa, thộp ngực tân nương lôi ra ngoài. Tân nương hồn vía lên mây, la ó rầm trời, cố sức giãy giụa. Huyết Đao lão tổ dùng mũi đao hất tung mạng che mặt tân nương, để lộ ra một gương mặt xám ngắt như thây ma. Tân nương chẳng qua là một thiếu nữ chừng mười sáu mười bảy tuổi, gương mặt trông còn rất trẻ con, lại cũng xấu xí vô cùng.

Huyết Đao lão tổ xì một tiếng dài, phun nước bọt lên người tân nương, nói:

- Xấu xí như ma thế này mà làm tân nương sao được!

Dứt lời giơ đao cắt mũi nàng ta. Tân lang ngồi trên lưng ngựa run lẩy bẩy, chẳng nói năng cũng không có bất phản ứng nào.

Xảy nghe Huyết Đao lão tổ cao giong nói:

- Đồ tôn, ngươi hãy nhìn cho kỹ, đây lại là một công phu nữa! Gọi là "Ẩu Tâm Lịch Huyết"!

Dứt lời rung tay phóng Huyết đao bay xẹt về phía tân lang, đồng thời thúc ngựa vọt tới, thân hình lão cũng theo đó phóng vọt lên không, vươn tay chụp lấy Huyết đao, sau đó đáp xuống lưng ngựa như không có việc gì xảy ra. Nhìn lại thì tân lang đã ngã xuống ngựa, ngực thủng một lỗ hổng, máu theo đó tuôn ra như suối. Thì ra Huyết đao đã bay đâm xuyên qua mình tân lang, sau đó lại được Huyết Đao lão tổ bay người chụp lấy.

Từ khi đi theo Huyết Đao lão tổ đến giờ, Địch Vân không tiếc lời ca ngợi lão, đó một phần là lão có ơn cứu mạng chàng, một phần cũng muốn tìm cách kéo dài thời gian tìm cơ hội giải thoát cho Thủy Sinh và cho cả bản thân mình nữa. Nhưng lúc này thấy Huyết Đao lão tổ vô cớ hạ độc thủ giết luôn mấy người thì không nhịn được nữa, đỏ mặt tía tai quát:

- Ngươi... ngươi sao lại có thể giết người một cách bừa bãi như vậy...

Chưa nói hết câu thì Huyết Đao lão tổ lại vung đao chém đứt đầu một người nữa. Địch Vân nghiến răng thúc ngựa chạy lên quát:

- Không được giết người nữa!

Huyết Đao lão tổ cười lạnh nói:

- Ngươi nhìn thấy máu thì sợ té đái rồi phải không? Người như vậy thì có làm gì nên được?

Ngay lúc đó xảy nghe có tiếng vó ngựa rầm rập vang lên, hai ba chục người phi ngựa chạy tới, có người quát vang:

- Huyết đao tăng! Mau buông con gái ta xuống thì chúng ta gạt bỏ hết mọi sự, bằng không ngươi có chạy lên trời lão phu cũng quyết đi theo tính sổ với ngươi!

Nghe tiếng vó ngựa thì áng chừng khoảng cách hãy còn khá xa, nhưng lời của Thủy Đại vẫn

nghe rõ mồn một từng tiếng. Thủy Sinh mừng rỡ kêu lên:

- Cha ta tới rồi!

Lại nghe tiếng của bốn người đồng thanh hô:

"Lạc Hoa Lưu Thủy hề… Thủy Lưu Hoa Lạc! Lạc Hoa Lưu Thủy hề… Thủy Lưu Hoa Lạc!"

Bốn giọng mỗi người một khác, có điều giọng nào giọng nấy đều cao vút chứng tỏ một nội lực cực kỳ cao thâm.

Huyết Đao lão tổ nhíu mày lẩm bẩm:

- Giang Nam tứ cẩu này đúng là quân tử thúi, còn ở tuốt ngoài xa là đã nghe mùi rồi!

Lại nghe giọng Thủy Đại vang vang:

- Võ công ngươi cao cường đến mấy cũng không phải là đối thủ của "Nam Tứ kỳ" chúng ta. Đại trượng phu nhất ngôn ký xuất tứ mã nan truy, ngươi buông con gái ta xuống, chúng ta sẽ không làm khó dễ ngươi nữa.

Huyết Đao lão tổ nghĩ thầm:

"Lúc nãy đã động thủ với Thủy Đại và một lão đạo, nếu cứ một đánh một thì chẳng sợ gì chúng. Nhưng cứ tình hình khi nãy mà xét, mình cự với hai thì đã bại nhiều thắng ít, phải chạy mới sống được. Nếu ba đánh một thì, sợ rằng chạy cũng không có đường chạy. Nếu bốn đánh một thì chết không có đất chôn. Hà hà, bọn xú quân tử của võ lâm Trung Nguyên này nói ai mà tin được? Cứ bắt con gái hắn làm con tin thì mới giữ lấy thế thượng phong, thả ả ra thì thế thượng phong ngã về bên chúng rồi còn gì?"

Nghĩ xong quát lớn một tiếng, đồng thời vung roi quất lên mông ngựa của Địch Vân một roi, xong thúc ngựa phi về hướng Tây. Khi bỏ đi còn đề khí nói:

- Thủy lão gia, Huyết Đao môn Đệ tứ Đại chưởng môn nhân và Đệ lục đại đệ tử đều làm nữ tế của ngươi. Nhạc gia rượt nữ tế, nước dãi chảy ê hề! Ha ha ha… tuyệt quá! Tuyệt quá!

Thủy Đại nghe mấy lời này tức muốn vỡ tung cả lồng ngực. Lão từng nghe nhiều chuyện động trời còn hơn như vậy nữa, hòa thượng của Huyết Đao môn chẳng có chuyện gì mà không dám làm. Đừng nói những chuyện khác, nội mấy câu nói này, giang hồ truyền ra, gia môn lão cũng không còn chỗ đứng trong giang hồ nữa. Nỗi nhục này rơi lên đầu bất cứ ai cũng không thể chịu đựng nổi, huống hồ đó lại là một lão anh hùng xưng bá ở Trung Nguyên như lão. Chỉ còn mỗi một cách là phải phân thây hai sư đồ dâm tăng thanh muôn mảnh mới rửa được mối nhục này. Thế là thúc ngựa đuổi theo.

Lúc này theo chân Thủy Đại truy đuổi, ngoài những người tề danh cùng Thủy Đại là tam lão Lục, Hoa, Lưu ra còn có hơn ba mươi giang hồ hảo hán Trung Nguyên. Trong số đó nếu không phải là người đứng đầu của một bang hội nào đó thì cũng là những quyền sư danh tiếng hoặc giả là các cao nhân ẩn sĩ. Cũng bởi chúng tăng của Huyết Đao môn gần đây liên tiếp gân nên những trọng án, mà việc nào việc nấy đều thương thiên bại lý, trời không dung đất không tha, bất kể là thường dân, quan gia hay Trung Nguyên hắc bạch lưỡng đạo, chẳng có ai mà chúng kiêng nể. Võ lâm quần hào công phẫn, sau khi hay tin, tất cả đều rủ nhau nhập bọn truy đuổi.

Mọi người đều cho rằng việc này không còn là việc riêng của Thủy Đại nữa, nếu không giết được hai tên ác tăng này thì toàn thể võ lâm Trung Nguyên đều bị mất mặt.

Quần hào cứ đuổi riết, mỗi khi đến một trấn thành nào, thấy cần thì lập tức đổi ngựa, thậm chí cũng chẳng dừng lại ăn uống nghỉ ngơi mà cụ bị lương khô nước lã, ăn uống ngay trên lưng ngựa rồi lại tiếp tục truy đuổi.

Huyết Đao lão tổ ỷ thế thần mã, mỗi khi tới thị tập trấn thành thì dừng lại nghỉ ngơi ăn uống, có điều chỉ không dám nghỉ đêm lại mà thôi. May nhờ quần hào đuổi gấp như vậy mà Thủy Sinh giữ được mình khỏi bị lão ác tăng làm nhục.

Cứ như vậy qua mấy ngày thì kẻ chạy người đuổi đã qua Hồ Bắc, đi vào Tứ Xuyên. Võ lâm Lưỡng Hồ với võ lâm Ba Thục xưa nay vốn gần gũi qua lại với nhau. Võ lâm Xuyên Đông hay tin lập tức rủ nhau tham gia truy đuổi. Khi đến vùng Du Châu, hào kiệt Xuyên Trung cũng không chịu kém, lại kéo nhau tham gia. Mọi người tuy chẳng có liên can gì đến việc này, nhưng dù sao thì cũng chỉ có thắng chứ không bại, cứ tham gia vào vừa là để xem náo nhiệt vừa có cơ hội kết giao bằng hữu, lại nữa còn thể hiện khí phách vì nghĩa lớn của võ lâm Trung Nguyên. Đến khi qua khỏi Du Châu thì số người tham gia truy đuổi đã lên đến hai ba trăm người. Hào kiệt Tứ Xuyên đa phần là những người có tiền có của, kẻ góp ngựa, người lo chu cấp áo quần, lương thực, nước uống. Có điều khi mọi người hay được tin thì Huyết Đao lão tổ đã vượt lên phía trước, không thể chặn đầu nên đành phải nhập đoàn truy đuổi phía sau.

Hào kiệt Tây Thục sau khi hỏi ra mới tắc lưỡi nói:

“Tiếc quá, nếu biết trước như vậy thì chúng tôi đã đón đường, bằng mọi giá không để cho hai tên dâm tăng ấy đi qua, nhất định phải cứu bằng được Thủy cô nương”.

Thủy Đại miệng thì đa tạ hảo ý của đồng đạo Tây Thục, nhưng lòng thì mắng thầm:

“Bằng vào bản lãnh của bọn ngươi mà cũng đòi cản đường Huyết đao dâm tăng! Hừ!”

Song phương kẻ trước người sau, thoáng cái mà đã đi được hơn hai mươi ngày. Huyết Đao lão tổ mấy lần cố ý rẽ vào đường tắt hòng đánh lạc hướng truy đuổi của quần hào. Nhưng không may, phía sau truy đuổi có một người vốn là mã tặc (kẻ ăn cắp ngựa) từ quan ngoại vào, rất giỏi thuật truy tìm vết tích ngựa, thế nên mặc cho Huyết Đao lão tổ đi ngang rẽ dọc thế nào rồi cuối cùng quần hào cũng theo sát gót. Có điều như vậy đoàn người càng đi càng tiến sâu vào vùng rừng núi hoang vu, thâm nhập Tung Sơn ở Xuyên Tây.

Huyết Đao lão tổ cứ thẳng hướng Tây mà đi, quần hào ai cũng biết ý đồ của Huyết Đao lão tổ là chạy về sào huyệt ở Tây Tạng. Một khi đã đến Tây Tạng rồi, tăng chúng của Huyết Đao môn đông đảo, thêm nữa bằng hữu của Huyết Đao lão tổ chắc cũng không ít. Xưa nay giang hồ có câu: “Cường long bất áp địa đầu xà”, việc thắng bại chưa biết thế nào mà nói.

Qua hai ngày nữa trời bỗng đổ tuyết. Lúc này thì đoàn người đã tới biên thùy thuộc Tây Xuyên, cứ hướng Tây mà đi thì chẳng bao lâu nữa sẽ tới Tây Tạng. Nơi đây là một phần của dãy Tuyết Sơn, địa thế vô cùng hiểm trở, tuyết đóng đầy trên mặt đất, ngựa đi thỉnh thoảng lại bị trượt chân, gió lạnh thấu xương, điều khó chịu nhất là như nơi đây thiếu không khí để thở, ai nấy đều cảm thấy nặng ngực, tim cứ nhảy loạn xạ. Ngoại trừ những nhân vật có nội lực thâm hậu, đa phần đều cảm thấy sức lực như cạn kiệt, rất muốn nằm xuống ngủ liền một giấc mấy ngày mấy

đêm cho lại sức.

Nhưng những người truy đuổi đây đều là người có chút danh phận trong giang hồ, chẳng ai muốn để lộ sự yếu kém của mình mà làm tổn hại đến danh vị. Đến trưa hôm đó thì phần lớn quần hào đã có ý thoái lui, giả như có ai đó đề nghị buông tay không đuổi theo nữa thì chắc rằng sẽ có quá nửa đồng tình.

Đặc biệt là các hào kiệt vùng Xuyên Đông, Xuyên Trung phần lớn đều là phú gia đệ tử, vốn đã quen ăn sung mặt sướng, căn bản võ công lại kém cỏi, gặp hoàn cảnh cực khổ thế này thì thật khó mà kham nổi. Rất nhiều người cố ý đi chậm lại để rớt ra phía sau, thậm chí có người nhân lúc không ai để ý đã bỏ cuộc quay về.

Đến xế chiều hôm ấy, quần hào đuổi đến một hẻm núi hẹp, xảy nhìn thấy xác con hoàng mã nằm chết bên đống tuyết, xem lại thì chính là con thần mã của Uông Tiêu Phong cưỡi ngày trước. Thủy Đại và Uông Tiêu Phong thấy con ngựa thì mừng rỡ kêu lên:

- Ác tặc bị chết hết một con ngựa thì hết đường chạy rồi! Chúng ta đuổi theo nhanh lên!

Quần hào nghe nói thì tinh thần phấn chấn hẳn, ai nấy đều lớn tiếng hoan hô, vừa để củng cố tinh thần bằng hữu vừa để biểu dương thanh thế.

Quần hào vừa mới hô lên, xảy thấy trên đỉnh núi phía Tây có một mảng tuyết lớn từ từ lăn xuống. Một lão nhân người Xuyên Tây thấy thế thì thất kinh kêu lên:

- Không xong rồi! Tuyết lở! Mọi người mau lui ra!

Lão chưa nói hết câu thì đã nghe tiếng động ầm ầm như sấm dậy, tuyết lăn xuống càng lúc càng nhanh. Quần hào không biết việc gì xảy ra, ngơ ngác hỏi:

- Cái gì vậy?

- Tuyết lở thì có gì mà hốt hoảng vậy? Mau đuổi theo đừng để lão ác tăng chạy thoát!

- Mau! Mau lên! Cứ vượt qua khỏi đoạn sơn đạo này rồi hãy tính!

Chỉ mới một thoáng mà tiếng động ầm ầm như sấm rền từ xa ấy đã biến thành những tiếng sấm thật sự, tiếng động làm chấn động cả màng nhĩ. Đến lúc này thì quần hào mới kinh hãi. Tuyết lở lúc đầu thì diễn tiến chậm chạp lại bắt đầu từ tuốt trên đỉnh núi, khoảng cách quá xa. Nhưng mảng tuyết lăn càng lúc càng nhanh, kết lại càng lúc càng lớn, chẳng những vậy nó còn kéo theo cả đất đá cây cối hay bất cứ vật gì nó gặp trên đường đi, thanh thế càng lúc càng khủng khiếp. Đến lưng chừng núi thì trông như cả một ngọn núi đổ sập xuống, không thể diễn tả nổi sức mạnh cũng như sự khủng khiếp của tuyết lở!

Quần hào có nhiều người đã quày đầu ngựa thoái lui, số còn lại chừng nghe tiếng động ầm ầm tưởng chừng trời đổ sập xuống đầu thì cũng sợ đến vỡ mật tranh nhau chạy ngược trở lại. Cũng có một số ngựa sợ quá không cất nổi bước nữa, chủ nhân nó thấy tình thế coi bộ không xong bèn nhảy xuống ngựa chạy thụt mạng.

Nhưng tuyết băng với tốc độ quá lớn, không có người hay ngựa nào có thể chạy kịp nó. Rất nhiều người xuất phát trễ đều bị đè bẹp dưới núi băng khổng lồ từ trên cao đổ xuống.

Quần hào sau khi chạy ra khỏi hẻm núi, thấy tuyết bị ngọn núi chặn lại, không tràn ra nữa mới yên tâm dừng lại thở. Nhưng tuyết ở trên đỉnh núi thì không hề dừng lại, cứ ầm ầm đổ xuống, nó khủng khiếp hơn tàn bạo hơn hồng thủy hay vỡ đê gấp nhiều lần. Trong nháy mắt cả một hiệp cốc bị lấp kín bằng một núi tuyết khổng lồ, cao ngút tầm mắt.

Quần hào sau một hồi lâu thất thần mới hoàn hồn, ai nấy đều tranh nhau nghị luận, nói sư đồ Huyết đao tăng tội ác tày trời, nay bị táng thân bên dưới núi tuyết kể cũng đáng đời, chỉ tiếc là chết như vậy thì quá dễ dàng cho chúng, lại còn liên lụy tới Thủy cô nương. Có người thì than thở cho cái chết của bằng hữu mình vì chậm chân mà phải chết một cách oan ức. Nhưng điều quan trọng nhất là ai cũng mừng cho mình gặp đại nạn mà vẫn yên lành, niềm vui mừng thoát chết còn lớn hơn nhiều so với nỗi đau mất bằng hữu.

sau một hồi thương nghị, quần hào mới định tâm kiểm điểm lại quân số, thấy thiếu mất mười hai người, trong đó có Uông Tiêu Phong, Nam Tứ kỳ.

Uông Tiêu Phong vì nóng ruột Thủy Sinh, Thủy Đại vì nóng lòng cứu con gái nên luôn đi đầu đoàn người. Còn Tam kỳ vì giao tình với Thủy Đại thâm trọng nên cũng không cam chịu để bị rớt lại phía sau. Thật không ngờ chuyến này Nam Tứ kỳ võ công tuyệt thế lại cùng chung số phận với Huyết đao ác tăng, táng mạng bên dưới núi tuyết nơi giáp ranh Tứ Xuyên và Tây Tạng.

Mọi người than thở tỏ lòng thương tiếc một hồi rồi cũng tìm đường xuống núi. Ai cũng nói, ít ra thì đến mùa hạ sang năm gia quyến của người chết mới có thể đến lượm cốt, xem ra còn phải chờ đến nửa năm chứ chẳng chơi.

Quần hào lại có người nghĩ thầm:

“Mấy năm nay bọn Nam Tứ kỳ và Linh Kiếm song hiệp danh nổi như cồn, diễu võ dương oai trên giang hồ, chẳng coi thiên hạ ra gì cả, chết cũng hay!”

Có điều ý nghĩ này chẳng ai mở miệng nói ra, nhưng chắc một điều là số người có ý nghĩ này chẳng phải là ít.

Lại nói về Huyết Đao lão tổ dẫn Địch Vân và Thủy Sinh cứ thẳng hướng Tây mà đi, tuy địch nhân càng lúc càng đông, nhưng lão cũng càng lúc càng về gần đến nhà. Ngặt vì phải đi gấp rút suốt ngày đêm, lại gặp phải thời tiết lạnh lẽo khác thường, hai con thần mã cũng phải kiệt lực. Ngày hôm đó hoàng mã không gượng được nữa đã gục chết bên đường, bạch mã cũng bị rộp móng, bước chân tập tễnh, xem ra cũng sắp chết đến nơi.

Huyết Đao lão tổ nhíu mày nghĩ thầm:

“Một mình mình mà đào tẩu thì quá dễ. Ngặt vì đồ tôn Địch Vân gãy chân chưa lành hẳn, đi lại rất khó khăn; mặt khác con a đầu nhan sắc như hoa như ngọc này mà để cho chúng cướp trở về thì uổng quá”.

Nghĩ đến đây, lão bất thần nổi hung, quay lại chụp Thủy Sinh ôm lên, định xé y phục nàng.

Thủy Sinh kinh hoàng kêu lên:

- Ngươi định làm gì ta?

Huyết Đao lão tổ cười như điên dại nói:

- Lão tử không dắt ngươi theo nữa! Chắc ngươi cũng biết lão tử muốn gì rồi!

Địch Vân cũng kinh hãi kêu lên:

- Sư tổ gia gia! Địch nhân đuổi tới rồi!

Huyết Đao lão tổ giận dữ quát:

- Câm miệng! Ngươi còn chộn rộn nữa cả ngươi cũng phải chết!

Lão chưa kịp dứt lời xảy nghe có tiếng động lạ, ngẩn đầu nhìn lên, thấy tuyết bắt đầu từ trên đỉnh núi lăn xuống. Lão sinh trưởng ở Tây Tạng, đương nhiên hiểu được điều gì sắp xảy ra. Cho dù dục tính có bốc cao tới chín tầng mây lão cũng không dám đùa dai với tuyết lở. Vội vàng buông Thủy Sinh xuống, hét:

- Chạy mau! Chạy mau!

Vừa hét lão vừa đưa mắt nhìn quanh, thấy mé Nam có một sơn cốc, cách biệt với sơn cốc này một ngọn núi, có thể không chịu ảnh hưởng của trận tuyết lở. Chẳng cần suy nghĩ thiệt hơn gì nữa, lão vội dắt ngựa chạy như bay về phía sơn cốc ấy. Một người chẳng biết sợ trời sợ đất như lão vậy mà khi đối diện với tuyết băng cũng phải hãi đến xanh xám cả mặt mày, đủ biết tuyết băng khủng khiếp đến độ nào.

Huyết Đao lão tổ thi triển khinh công chạy như bay, bạch mã chở trên lưng Địch Vân và Thủy Sinh cũng cố hết sức tập tễnh chạy, cuối cùng thì cũng chạy vào tới được sơn cốc. Lúc này thì tuyết đổ xuống càng lúc càng dữ dội, tiếng ầm ầm nghe đinh tai nhức óc. Huyết Đao lão tổ nhìn lên ngọn núi bên trái, thấy bên trên đó cũng đóng đầy những tuyết, nếu mà tuyết ở trên đó cũng bị động mà đổ xuống thì ôi thôi, chẳng còn gì để mà nói nữa. Gặp phải tình huống này thì ai ai cũng phải phó thác mạng mình cho trời, cho dù có bản lãnh thông thiên cũng không thể làm gì hơn được.

Thời gian từ khi tuyết bắt đầu lở cho đến lúc hoàn toàn dừng lại chỉ mất khoảng thời gian uống cạn tuần trà. Trong khoảng thời gian đó, ba người ai nấy mặt mày xám ngắt, hết nhìn nhau lại nhìn lên đỉnh núi. Thủy Sinh cũng quên mất rằng chỉ mới khoảnh khắc trước đó nàng mong sao được chết cho nhẹ thể, để khỏi phải bị hai tên ác tăng làm nhục; nhưng khi gặp biến cố nàng bỗng có ý nghĩ dựa dẫm vào Huyết Đao lão tổ, mong cho hai người đàn ông tìm ra được cách gì đó để giúp mình thoát nạn.

Bất ngờ một tảng đá trên đỉnh phong bên trái đột ngột lăn xuống. Thủy Sinh thấy vậy thì thất kinh hét lên. Huyết Đao lão tổ thất sắc đưa tay bịt miệng Thủy Sinh, đồng thời tát cho nàng hai cái làm hai má nàng lập tức sưng phồng lên.

May mà mặt núi này hướng về phía Nam, đón ánh mặt trời nên tuyết đóng không dày, sau khi tảng đá lăn xuống đến chân núi thì cảnh vật vẫn im lìm, không có phát sinh biến cố nào khác. Qua một lúc nữa thì tuyết băng dần dần dừng hẳn, giờ thì Huyết Đao lão tổ mới thở phào nhẹ nhõm bỏ tay bịt miệng Thủy Sinh ra. Thủy Sinh hai tay ôm mặt, hai mắt cúi nhìn xuống đất, không biết là đang mừng, giận hay sợ nữa.

Huyết Đao lão tổ bước ra ngoài cốc khẩu, đưa mắt nhìn quanh, khi trở lại mặt mày hầm hầm, lộ đầy sát khí.

Địch Vân rụt rè hỏi:

- Sư tổ gia gia, tình hình ngoài ấy thế nào?

Huyết Đao lão tổ nổi nóng quát:

- Còn thế nào nữa? Tất cả đều tại ngươi mà ra!

Địch Vân không dám hỏi nữa, tuy không biết bên ngoài xảy ra chuyện gì nhưng chắc rằng tình hình chẳng tốt đẹp chút nào. Qua một lúc lâu, cuối cùng chàng không nhịn được, nói:

- Sư tổ gia gia, có phải địch nhân đã vây kín bên ngoài rồi không? Sư tổ gia gia chẳng cần lo cho đồ tôn, nếu được sư tổ thoát thân một mình đi!

Huyết Đao lão tổ xưa nay chỉ gần gũi với toàn hạng gian ác tà dâm. Không những bằng hữu chẳng ai thật dạ với ai mà ngay cả đồ đệ lão như bọn Bảo Tượng cũng vậy, ngoài mặt thì làm ra vẻ kính nể, kỳ thực trong lòng bọn chúng cũng chỉ chăm bẳm lo cho bản thân mình mà thôi. Giờ nghe Địch Vân bảo lão hãy thoát thâm một mình thì lòng cảm thấy được an ủi vô cùng, mỉm cười nói:

- Đồ tôn ngoan, ngươi thật là tốt bụng. Nhưng vấn đề không phải là địch nhân bịt kín cốc khẩu mà là tuyết đã bịt kín cốc khẩu rồi. Tuyết chất cao mấy mươi trượng, rộng đến ngàn trượng, ngoài cách chờ cho xuân về tuyết tan hết chúng ta không còn cách nào thoát khỏi chốn này. Trong hoang cốc này đâu đâu cũng toàn tuyết trắng, chúng ta lấy gì ăn để chờ cho tới sang xuân?

Địch Vân nghe nói tình hình như vậy thì kể ra cũng khá hung hiểm, nhưng dù gì thì nguy cấp cũng đã qua, cảm thấy yên tâm, nói:

- Xin sư tổ chớ lo, thuyền đến dưới dạ cầu sẽ tự động thẳng ra. Dù chúng ta có chết vì đói cũng còn hơn là bị bọn người ấy hành hạ đến chết.

Huyết Đao lão tổ gật đầu khen phải, nói:

- Đến nước này thì cũng đành vậy, qua được ngày nào hay ngày ấy.

Nói xong rút đao đi đến bên cạnh bạch mã. Thủy Sinh chừng như đoán được ý định của Huyết Đao lão tổ, kinh hãi hỏi:

- Ngươi định là gì vậy?

Huyết Đao lão tổ cười lạnh nói:

- Ăn hết thịt con ngựa này thì đến phải ăn thịt cả ngươi! Có gì mà phải la lối om sòm như vậy?

Biết mình không có cách nào ngăn cản được đối phương làm thịt con ngựa, nhưng vì con ngựa này vốn cùng nàng lớn lên, cùng nàng dong ruổi trên biết bao con đường. Người và ngựa như đã trở thành đôi bạn thân, thấy người ta sắp giết thịt nó, nàng không ngăn được phải lên tiếng can ngăn.

Nàng cất giọng khẩn thiết nói:

- Ta xin ngươi! Đừng giết thịt nó!

Thấy không có tác dụng, cực chẳng đã, nàng đành quay sang cầu cứu Địch Vân:

- Ta cầu xin ngươi, hãy ngăn ông ta, đừng để ông ta hại chết ngựa của ta!

Địch Vân nhìn thấy vẻ mặt của Thủy Sinh thảm hại như vậy thì không khỏi động lòng, nhưng dù sao chàng cũng đủ tỉnh táo để nhận biết tình thế này không thể không làm như vậy. Đừng nói là phải giết con ngựa để ăn thịt, qua vài ngày nữa thịt ngựa hết, đến cả yên cương cũng phải nấu ra cho mềm mà ăn. Điều đáng sợ nhất là cuối cùng, chẳng còn gì để ăn nữa, không biết sự thể sẽ ra sao. Để khỏi nhìn thấy cảnh tượng đau lòng, chàng quay đầu nhìn sang nơi khác.

Thủy Sinh thấy Huyết Đao lão tổ đã đến bên cạnh bạch mã, quýnh quáng kêu lên:

- Đừng! Đừng! Cầu xin ngươi, đừng giết nó!

Huyết Đao lão tổ dừng tay nhìn lại, mỉm cười nói:

- Thôi được! Ta không làm thịt nó nữa.

Thủy Sinh nghe nói mừng rỡ, nói:

- Đa tạ! Đa tạ!

Liền đó chỉ thấy hồng quang lóe lên, trong tiếng cười quái dị của Huyết Đao lão tổ, chiếc đầu con bạch mã đã rơi xuống đất. Thủy Sinh sau nhiều ngày lao lực, giờ lại gặp phải cú sốc này, không chịu đựng nổi, hét lên một tiếng ngã ra bất tỉnh.

Chờ khi tỉnh dậy thì đã nghe mùi thịt nướng thơm lựng, nàng bị đói đã lâu, nay nghe mùi thịt nướng thì mừng rỡ, nhưng đến khi hoàn toàn tỉnh táo mới sực nhớ lại đó chính là thịt của con ngựa yêu quý thì lại đau lòng rơi nước mắt. Nàng mở mắt nhìn ra, thấy Địch Vân và Huyết Đao lão tổ ngồi trên phiến đá, trên tay mỗi người đều cầm một miếng thịt lớn nướng vàng ăn ngấu nghiến, bên cạnh đó có một đống lửa cháy rừng rực, bên trên còn một chiếc đùi ngựa chảy mỡ xèo xèo thơm nức mũi.

Huyết Đao lão tổ thấy Thủy Sinh đã thức dậy, lại còn cất tiếng khóc u uất thì mỉm cười hỏi:

- Ngươi có ăn không?

Thủy Sinh nói trong tiếng nấc nghẹn:

- Hai tên ác nhân! Ta... ta nhất định sẽ báo thù!

Địch Vân cũng cảm thấy bất an, dịu giọng nói:

- Thủy cô nương, trong sơn cốc nầy quả thật chẳng có gì có thể ăn được, chúng ta không thể nhịn đói cho đến chết được. Còn ngựa quý thì... chỉ cần ngày sau ra khỏi được chốn này, sẽ tìm được con khác...

Thủy Sinh nghiến răng nói:

- Tiểu ác tăng! Ngươi đừng giả bộ làm người tốt nữa! Ngươi còn ác hiểm hơn cả lão ác tăng. Ta hận ngươi! Ta căm thù ngươi!

Địch Vân chẳng biết nói thế nào được, bụng đói thế này, thịt thơm thế này làm sao mà không ăn được? Không lẽ nhịn đói đến chết sao? Ngươi có căm thù ta thì cứ căm thù, ta cũng phải chịu thôi. Nghĩ xong lại quay mặt đi ăn tiếp.

Huyết Đao lão tổ vừa nhai ngồm ngoàm vừa nói:

- Thịt ngựa ngon tuyệt! Ngon tuyệt! Vài bữa nữa hết thịt ngựa, nướng con a đầu này ăn chưa chắc đã ngon được như vầy!

Nói xong lão lại nghĩ:

“Ăn hết thịt con a đầu này rồi sao nữa? Chắc cũng đành phải nướng thịt Địch Vân mà ăn thôi. Hắn rất tốt, phải ăn thịt hắn thì đáng tiếc quá, nhưng biết làm sao được? Thôi thì để hắn lại, ăn sau cùng, như vậy coi như cũng có chiếu cố đến hắn!”

Hai người ăn thịt nướng no nê rồi, chất thêm mấy cành cây khô vào đống lửa, xong nằm xuống tảng đá ngủ.

Trong giấc ngủ mơ màng, Địch Vân nghe thấy tiếng Thủy Sinh khóc tấm tức không thôi, bất giác đau lòng nghĩ thầm:

“Mình sống ở đời chẳng có ai nhắc tới, mai này mình chết đi chắc cũng chẳng có ai rơi lấy một giọt lệ. Hừ, đúng là mình có chết đi cũng không bằng một con ngựa!”

Hồi 7: Lạc Hoa Lưu Thủy

Ngủ tới nửa đêm xảy nghe có người vỗ vai mình, Địch Vân giật mình tỉnh dậy, thấy Huyết Đao lão tổ kề mặt sát tai mình nói:

- Có người tới!

Địch Vân giật mình kinh hãi, nhưng liền đó mừng rỡ nghĩ thầm:

"Hễ có người tới tất phải có đường vào, mà có đường vào tất phải có đường ra. Vậy là thoát rồi!"

Nghĩ xong, hạ thấp giọng hỏi:

- Ở đâu?

Huyết Đao lão tổ chỉ tay về mé Tây, thì thầm:

- Võ công của địch nhân chẳng phải tầm thường, ngươi nằm yên ở đây, chớ có động đậy!

Địch Vân nghiêng đầu áp tai xuống đất nhưng vẫn không nghe thấy gì.

Trong khi đó thì Huyết Đao lão tổ đã rút Huyết Đao cầm nơi tay, rùn người xuống rồi đột ngột như mũi tên rời ná nhẹ nhàng phóng vọt đi, chỉ thấy bóng lão nhấp nhô mấy cái rồi biến mất trên dốc núi. Địch Vân khen thầm:

"Võ công của lão thật cao cường, nếu Đinh đại ca còn tại thế không biết võ công hai người ai cao ai thấp?"

Nghĩ tới Đinh Điển, chàng đưa tay sờ lên ngực, bọc hài cốt Đinh Điển vẫn còn nằm yên ở đó.

Đang đêm thanh vắng, bỗng vang lên tiếng kim khí chạm nhau keng keng hai tiếng rồi im bặt. Qua một lúc lâu sau mới lại nghe keng keng hai tiếng nữa. Địch Vân đoán, chắc là Huyết Đao lão tổ đánh lén không thành công nên đã ra mặt cùng đối phương động thủ. Nghe tiếng binh khi chạm nhau thì có vẻ như võ công của người kia cũng tương đương với Huyết Đao lão tổ chứ không kém.

Tiếp sau đó là keng keng keng keng bốn tiếng, đến giờ thì Thủy Sinh mới giật mình tỉnh giấc. Trong sơn cốc phủ đầy tuyết trắng, ánh trăng soi xuống được tuyết phản chiếu lên, dù đang là nửa đêm nhưng quang cảnh vẫn nhìn được rõ ràng như ban ngày. Thủy Sinh nhìn sang Địch Vân, môi hơi mấp máy định lên tiếng hỏi xem có việc gì xảy ra, nhưng nghĩ lại tên tiểu ác tăng chưa chắc đã chịu đáp lời nên thôi.

Bỗng nghe tiếng keng keng mỗi lúc một lớn, Địch Vân và Thủy Sinh đồng ngẩn đầu nhìn về phía phát ra tiếng động, dưới ánh trăng chỉ thấy hai bóng người xoắn lấy nhau, đao kiếm chạm nhau phát ra tiếng leng keng liên hồi.

Hai người vừa chiết chiêu vừa từ từ tiến về phía dốc núi cao ở góc Đông Bắc.

Đó là một dốc núi khá cheo leo phủ đầy tuyết, người thường muốn leo lên đó cũng không phải dễ, thế nhưng hai người vừa giao đấu vừa đi lên, trong thoáng chốc đã lên đến đỉnh dốc.

Địch Vân chú mục nhìn lên, lát sau đã nhận ra người đang giao đấu với Huyết Đao lão tổ là một lão đạo nhân, thì ra đó là một cao thủ trong "Lạc Hoa Lưu Thủy", sau khi tuyết băng, không biết lão đạo này làm thế nào mà vào trong cốc được? Giờ thì Thủy Sinh cũng đã nhận ra lão đạo, mừng rỡ kêu lên:

- Lưu Thừa Phong, Lưu bá bá tới rồi! Cha ơi cha! Sinh nhi đang ở đây!

Địch Vân giật mình nghĩ thầm:

"Huyết Đao lão tổ giao đấu với lão đạo, xem ra nhất thời không thể thủ thắng được. Nàng la lối om sòm như vậy lỡ đâu cha nàng nghe tiếng chạy tới thì mình khó mà sống được!"

Nghĩ xong vội nói:

- Này, ngươi đừng la lớn như vậy, lỡ đâu tuyết bị động lại lở nữa thì không có đường chạy đâu!

Thủy Sinh nổi giận nói:

- Ta cứ la lớn! Cho tuyết băng giết chết tên tiểu hòa thượng xấu xa này đi!

Dứt lời lại ngẩn mặt lên kêu:

- Cha ơi cha! Hài nhi đang ở đây!

Địch Vân nổi giận nói:

- Tuyết băng thì không chừa một ai. Cả phụ thân ngươi cũng chết, ngươi muốn hại chết cả phụ thân ngươi sao?

Thủy Sinh nghe nói cũng có lý, nhưng lập tức nghĩ lại, phụ thân bản lãnh thông thiên, khi nãy tuyết băng khủng khiếp như vậy mà Lưu bá bá cũng xông vào được. Mà Lưu bá bá vào được thì phụ thân tất cũng đã vào đây. Dù tuyết có băng thì cũng đè chết mình chứ không thể làm khó phụ thân được.

Lão ác tăng võ công lợi hại, nếu để lão giết chết Lưu bá bá rồi thì mình muốn sống không được muốn chết cũng không xong.

Nghĩ xong lại lớn tiếng gọi:

- Cha ơi cha! Con ở đây!

Địch Vân không biết phải làm sao để ngăn Thủy Sinh lại không để nàng la toáng lên như vậy. Chàng đưa mắt nhìn về phía Huyết Đao lão tổ, thấy hai người đang giao đấu đến lúc quyết liệt. Huyết Đao xuất thủ như điện, hóa thành một vầng huyết ảnh vây bọc lấy đối phương. Còn lão đạo Lưu Thừa Phong sử trường kiếm, lão xuất thủ không nhanh nhẹn, nhưng thế thủ kín như bưng. Nhìn hai tuyệt thế cao thủ giao đấu, Địch Vân không thể nhận ra ai đang chiếm được thượng phong. Bên cạnh đó Thủy Sinh chốc chốc lại kêu to, hết gọi cha nàng rồi đến gọi biểu ca. Địch Vân bực mình quát:

- A đầu mau im miệng. Ngươi còn không im miệng ta sẽ cắt lưỡi ngươi!

Thủy Sinh chẳng những không im mà còn hét lớn:

- Ta không im! Ta không im!

Rồi lại kêu:

- Cha ơi! Con đang ở đây này!

Tuy nhiên nàng cũng sợ Địch Vân xuất thủ bất thần, vội đứng dậy lượm một hòn đá lớn cầm nơi tay thủ thế. Qua một lát, thấy Địch Vân vẫn nằm bất động, chợt nghĩ:

"Tên tiểu ác tăng này đã bị gãy chân, võ công lại chẳng lấy gì làm cao minh. Nếu không có lão ác tăng giải cứu thì đã bị biểu ca giết từ lâu rồi. Mình thật là ngốc! Đã vậy còn sợ hắn! Tại sao mình không nhân cơ hội lão ác tăng không có mặt ở đây giết hắn cho rồi?"

Nghĩ xong cầm hòn đá tiến tới gần Địch Vân, giơ cao hòn đá định giáng vào đầu chàng.

Địch Vân không thể phản kháng, đành phải lăn sang một bên tránh né. Chỉ nghe bình một tiếng, hòn đá rơi xuống chỉ cách mặt chàng hơn tấc. Thủy Sinh thấy không trúng đích liền nhặt một hòn đá khác lần này nhắm bụng Địch Vân ném tới. Địch Vân vội lăn đi để tránh, nhưng vì chân bị gãy cử động không được linh hoạt, bụp một cái, hòn đá đánh trúng chân. Địch Vân đau quá không chịu nổi rú lên.

Thủy Sinh mừng rỡ, lại nhặt một hòn đá khác định ném nữa. Địch Vân thấy tình thế này coi bộ không xong, nếu để nàng ném một hồi thể nào cũng trúng chỗ nhược mà chết chứ chẳng không. Vừa nghĩ vừa quơ tay nhặt một hòn đá cầm nơi tay, quát lớn:

- Ngươi còn ném nữa thì ta ném chết ngươi đó!

Thủy Sinh đâu coi lời đe dọa của Địch Vân ra gì, lần thứ ba ném tới! Địch Vân vừa lăn người tránh vừa ném ngược trở lại. Thủy Sinh nhảy sang một bên tránh né, hòn đá bay sượt bên tai khiến nàng kinh hãi thất thần. Thấy ném đá coi bộ cũng khó trúng, Thủy Sinh quay sang nhặt cành cây mà Huyết Đao lão tổ lượm về làm củi, lấy cây làm kiếm tấn công Địch Vân. Kiếm pháp gia truyền của Thủy Sinh cao minh hơn người, tuy dùng cây làm kiếm, nhưng khi kích ra cũng nhanh nhẹn và oai lực chẳng kém dùng kiếm thật là bao. Địch Vân dù lành lặn như ngày thường cũng không phải là đối thủ của nàng, nay lại bị gãy chân không ngồi dậy được e rằng phải mất mạng phen này.

Lại nói Địch Vân khi thấy cánh cây kích tới vội nghiêng đầu tránh, nhưng Thủy Sinh đã nhanh như chớp biến chiêu, bộp một tiếng kích trúng trán chàng. Nếu trong tay Thủy Sinh cầm kiếm thì chỉ bằng chiêu này Địch Vân đã mất mạng rồi, nhưng dù đó chỉ là một cành cây cũng đủ khiến cho Địch Vân choáng váng mắt nảy đom đóm.

Thủy Sinh nghiến răng mắng:

- Tiểu ác tăng cả gan hành hạ bản cô nương suốt đường đi, giờ lại còn đòi cắt lưỡi ta! Hừ, ngươi có giỏi thì cắt cho ta xem!

Miệng nói nhưng tay cũng chẳng dừng lại, cứ nhằm đầu mặt chàng đánh túi bụi. Vừa đánh vừa

mắng:

- Sao ngươi không kêu sư tổ gia gia của ngươi đến cứu? Đánh chết tên ác hòa thượng! Đánh chết tên ác hòa thượng!

Địch Vân không tránh né kịp cũng chẳng có khả năng phản kháng, chỉ lấy hai tay che kín mặt, chẳng mấy chốc đầu vai mình mẩy bị Thủy Sinh đánh đến máu chảy thịt rơi. Địch Vân bị đánh đau quá nổi điên làm liều, lựa thế giơ tay chụp được cành cây, ra sức giật mạnh. Thủy Sinh bị bất ngờ, để cho Địch Vân đoạt được cành cây.

Địch Vân giật được cành cây thì mừng rỡ quát lớn một tiếng, hươ cành cây đánh lại. Thủy Sinh nhảy ra ngoài, lượm một cành cây khác định quay vào đánh nữa. Địch Vân biết mình dù có cầm cây cũng khó bề đương cự với đối phương. Trong lúc cấp bách, chàng bỗng nghĩ ra một phương pháp đối phó với Thủy Sinh.

Chỉ nghe Địch Vân quát lớn:

- Đứng lại! Ngươi mà bước tới nữa ta sẽ cởi quần ra đó!

Vừa nói vừa đặt tay lên thắt lưng làm ra vẻ định cởi quần thật. Thủy Sinh thất kinh nhảy lui ra phía sau đồng thời quay mặt đi, đỏ mặt nghĩ thầm:

“Tên ác hòa thượng này chẳng có việc gì mà không dám làm, nếu hắn dùng biện pháp xấu xa đó để đối phó với mình hì chỉ còn nước bỏ chạy mà thôi”.

Lại nghe Địch Vân quát lớn:

- Đi về phía trước năm bước! Đi tránh ra càng xa càng tốt!

Thủy Sinh nghe tim đập thình thình, quả nhiên y lời đi ra xa năm bước.

Địch Vân thấy gạt được đối phương thì mừng rỡ nói:

- Ta đã cởi quần xong rồi đó, giờ ngươi muốn đánh nữa thì cứ quay lại đây!

Thủy Sinh nghe nói thì kinh hãi nhảy một bước thật xa, trong khi bối rối bị trượt chân té nhào, vội vàng bò dậy, chẳng dám nhìn lại chạy tuốt ra phía sau một hốc núi trốn.

Thực ra thì Địch Vân đâu có cởi quần, chẳng qua là nói để dọa đối phương mà thôi, thấy Thủy Sinh vội vàng chạy trốn như vậy thì không khỏi bật cười.

Nhưng khi nghĩ lại mình cũng đường đường là bậc tu mi nam tử lại bị một nữ nhân đánh cho sống dở chết dở, phải mượn tới biện pháp hạ lưu mới tránh được thì không khỏi đau lòng.

Chàng thở dài quay đầu nhìn lại trên đỉnh núi, thấy hai người giao đấu càng lúc càng kịch liệt. Nãy giờ hai người vừa đấu vừa di chuyển, giờ đã lên đến đỉnh núi cao chót vót, chỗ đó cách đáy cốc ít ra cũng bảy tám chục trượng, chỉ cần sơ sẩy một chút trượt chân rơi xuống thì nát thây mà chết chứ chẳng chơi. Bóng hai người lúc này trông chỉ còn nhỏ xíu, xa xa trông lại chỉ thấy y phục bay phấp phới giống hệt hai tiên nhân đang giao đấu trên không vậy.

Trên bầu trời bỗng xuất hiện mấy con ưng bay lượn vòng, cất những tiếng kêu nghe rởn ốc.

Thủy Sinh sau khi nấp vào nơi an toàn lại cất tiếng gọi:

- Cha ơi! Cha ơi! Cha ở đâu?

Nàng gọi một hồi thì nghe ở góc đông nam có một giọng nói nghe già nua đáp lại, hỏi:

- Có phải Thủy điệt nữ đó không? Cha ngươi bị thương, lát nữa sẽ tới ngay.

Thủy Sinh nhận ra đó là tiếng của Hoa Thiết Can, một trong Nam Tứ kỳ thì mừng rỡ kêu lên:

- Hoa bá bá! Cha của điệt nữ hiện đang ở đâu? Thương thế của người ra sao?

Chỉ trong nháy mắt, Hoa Thiết Can đã chạy tới cạnh Thủy Sinh, nói:

- Lúc tuyết băng có một tảng đá lớn lăn xuống ngay đầu Lục bá bá, cha ngươi vì cứu Lục bá bá nên đã xuất chưởng đẩy tảng đá lệch đi, nhưng vì tảng đá quá nặng, cha ngươi bị thương nhẹ nơi bàn tay, không có việc gì phải lo lắng cả.

Thủy Sinh nói:

- Phía bên kia có một tên tiểu hòa thượng. Hắn cởi... cởi... Hoa bá bá mau tới đó giết hắn.

Hoa Thiết Can gật đầu nói:

- Được, để ta sang giết hắn! Hắn ở đâu?

Thủy Sinh vì không dám nhìn lại, chỉ đưa tay chỉ bừa về phía sau. Hoa Thiết Can vừa định đi tìm giết Địch Vân, xảy nghe keng keng keng mấy tiếng cực lớn rồi im bặt. Lão quay đầu nhìn lên đỉnh núi, thấy Huyết Đao lão tổ và Lưu Thừa Phong đang giao đấu bỗng đứng sững lại, hai người như bỗng dưng bị đông cứng lại. Một cao thủ lão luyện giang hồ như lão, vừa nhìn đã biết ngay hai người sau một hồi giao đấu bằng chiêu thức không phân được thắng bại đã chuyển sang giao đấu nội lực. Lão hơi nhíu mày nghĩ thầm:

“Lão ác hòa thượng này võ công lợi hại, sợ rằng Lưu hiền đệ sơ sẩy. Giờ này mà mình ra tay thì lão ác hòa thượng chỉ còn con đường chết! Với danh vọng của Nam Tứ kỳ trên giang hồ, làm như vậy e rằng có hơi bất tiện. Nhưng việc quần hào hợp lực truy sát hai sư đồ Huyết Đao tăng đã vang động khắp giang hồ, nếu mình giết được lão thì thanh danh càng nổi, ắt hẳn sẽ che lấp được việc lấy nhiều thắng ít”.

Nghĩ xong lão quay người giở khinh công phóng thẳng lên đỉnh núi.

Thủy Sinh thấy Hoa Thiết Can đột ngột bỏ đi thì ngạc nhiên hỏi:

- Hoa bá bá! Bá bá đi đâu vậy?

Hoa Thiết Can không đáp lời Thủy Sinh, nhưng Thủy Sinh cũng nhanh chóng tìm ra lời đáp. Chỉ thấy lão phi thân phóng lên dốc, cây đoản thương trong tay khẽ điểm lên mặt tuyết, thân hình lão cất lên lướt đi, trông êm ái nhẹ nhàng nhưng lại nhanh nhẹn vô cùng, trông khinh công lão còn cao cường hơn Lưu Thừa Phong và Huyết Đao lão tổ nữa.

Địch Vân thấy Hoa Thiết Can đột ngột bỏ đi, không đến giết mình thì khấp khởi mừng thầm. Nhưng khi thấy lão chạy lên núi thì kinh hãi kêu khổ thầm. Hiện tại chàng chỉ còn một chỗ dựa

là Huyết Đao lão tổ, nếu lão bị giết đi thì chàng chẳng khác nào con cừu non trong miệng cọp. Cứ theo tình hình Huyết Đao lão tổ và Lưu Thừa Phong giao đấu khi nãy cũng dễ dàng đoán được nếu Hoa Thiết Can tham dự vào trận đấu thì hậu quả sẽ thế nào. Nhưng liền đó chàng nghĩ lại, Nam Tứ kỳ đều là những anh hùng hiệp nghĩa của võ lâm Trung Nguyên, còn Huyết Đao lão tổ là kẻ gian tà, tại sao ta lại có thể mong cho kẻ xấu giết chết người tốt được? Ta... ta cũng biến thành kẻ bại hoại rồi chăng?

Chàng vừa muốn Huyết Đao lão tổ thắng để bảo đảm an toàn cho mình, lại vừa mong cho Hoa Thiết Can và Lưu Thừa Phong giết được Huyết Đao lão tổ. Lòng đầy mâu thuẫn, trong đó lại còn chen lẫn ý nghĩ tự trách làm đầu óc chàng rối loạn, chẳng còn suy nghĩ được điều gì nữa.

Trong khi đó thì Hoa Thiết Can đã lên đến đỉnh núi.

Huyết Đao lão tổ vận nội lực tấn công đối phương. Nội lực lão từng lớp từng lớp như sóng biển ào ạt công sang. Bên kia Lưu Thừa Phong là một Thái cực danh gia, sở trường về lấy nhu khắc cương, mỗi lần nội lực của đối phương tràn sang, lão lại vận nội công thành vô số vòng tròn nhỏ, phân tán và hóa giải nội lực hùng hậu của đối phương, giữ vững nguyên tắc trước tiên là phải giữ cho không bại, sau đó mới chờ đối phương kiệt lực mới ra tay giết địch.

Hai cao thủ tập trung hết tinh thần và tinh lực giao đấu, chẳng còn hay biết gì đến mọi thứ trên đời. Hoa Thiết Can từ dưới chân núi chạy lên chẳng phải là không gây ra tiếng động, vậy mà hai người hoàn toàn không hay biết.

Hoa Thiết Can lên tới đỉnh núi, thấy trên đầu hai người bạch khí bốc lên ngùn ngụt, biết là cuộc giao đấu nội lực đã đến cực điểm, nếu chậm trễ sợ rằng có hối cũng không kịp. Lão vận đủ nội lực vào hai tay, ngọn đoản thương lóe hàn quang sáng ngời, nhằm thẳng lưng Huyết Đao lão tổ đâm mạnh!

Hàn quang ở đầu mũi thương lóe lên từ mặt tuyết phản chiếu lại làm Huyết Đao lão tổ giật mình bừng tỉnh, chỉ nghe thấy một luồng kình khi nhằm lưng mình kích tới. Thanh Huyết đao trong tay lão cùng với thanh trường kiếm của Lưu Thừa Phong dính chặt vào nhau, muốn đẩy tới trước một phân còn thấy khó khăn, đừng nói là có thể rút về để đón đỡ thế công lén từ sau lưng. Trong đầu lão suy nghĩ thật nhanh, trước sau gì cũng chết, thà là té xuống vực mà chết chứ không để chết dưới tay kẻ đánh lén. Nghĩ xong lão rút đao nhảy luôn xuống vách núi.

Hoa Thiết Can đang lúc đắc ý, chắc mẩm phen này giết được Huyết Đao tăng, xuất thủ một chiêu trung bình thương "Tứ Di Tân Phục", kình lực mạnh mẽ phi thường. Nhưng lão có nằm mơ cũng không ngờ được đến nước đó mà Huyết Đao tăng còn phát giác kịp thời và phản ứng thần tốc đến như vậy. Chỉ nghe phụp một tiếng, ngọn đoản thương đâm suốt qua ngực Lưu Thừa Phong, đâm thấu qua tới sau lưng. Bản thân lão vì chủ quan thu thế không kịp, Lưu Thừa Phong càng không ngờ tới biến cố này!

Huyết Đao lão tổ sau khi nhảy xuống vách núi, thấy mặt đất thoắt cái đã ở trước mặt hì vận hết sức bình sinh quát lớn một tiếng, vung đao chém vào vách núi, chỉ nghe keng một tiếng chấn động màng nhĩ, thanh đao chấn động nhưng không gãy, mượn sức phản chấn, lão đề khí vận chưởng nhằm mặt tuyết đánh một chưởng!

Chưởng lực đánh trúng mặt tuyết phát ra một tiếng nổ long trời, tuyết bắn tung tóe, bản thân lão lăn đi hơn chục vòng trên mặt tuyết, không chút thương tích, phủi áo đứng dậy cất tiếng cười

ha hả, tỏ ý vô cùng đắc chí.

Nào ngờ chưa kịp nhìn quanh đã nghe có tiếng quát lớn:

- Coi đao!

Huyết Đao lão tổ phản ứng thần tốc, chẳng cần nhìn lại, vung đao chém ngược ra sau lưng một thế. Choang một tiếng kinh hồn, hai đao chạm nhau tóe lửa, Huyết Đao lão tổ cảm thấy lồng ngực chấn động, hổ khẩu tê tái, thanh Huyết đao suýt chút nữa vuột khỏi tay văng đi.

Huyết Đao lão tổ kinh hãi kêu thầm:

"Nội lực ghê gớm thật!"

Qua đầu nhìn lại chỉ thấy một lão nhân cao lớn, râu tóc trắng phơ, tướng mạo dữ dằn, tay cầm thanh quỷ đầu đao sống dày. Huyết Đao lão tổ thấy công lực đối phương có vẻ như cao cường hơn mình thì hơi ngán, vội nhảy lui ra, nhất thời lão không kịp nghĩ rằng vì giao đấu với Lưu Thừa Phong nửa ngày trời nên công lực bị hao tổn quá nhiều, lại thêm từ trên cao rớt xuống phải dốc toàn lực chém mấy đao, đánh một chưởng xuống đất nên công lực chưa kịp phục hồi. Lão ngầm vận công kiểm tra thử xem tình hình thế nào, chỉ cảm thấy Đan Điền đau tưng tức, nội lực không chu chuyển được nữa.

Ngay lúc đó lại nghe có người kêu:

- Lục đại ca! Lão dâm tăng đã... đã hại chết Lưu hiền đệ rồi! Chúng ta... chúng ta...

Người nói chính là Hoa Thiết Can. Lão giết lầm nghĩa đệ, lòng quá bi phẫn, chạy ngay xuống định cùng Huyết Đao lão tổ quyết một trận sinh tử.

vừa khéo gặp lão đại của Nam Tứ kỳ là Lục Thiên Trữ cũng đã tới nơi, thành ra thế bao vây Huyết Đao lão tổ vào giữa.

Huyết Đao lão tổ thấy Hoa Thiết Can chạy tới, chỉ một mình Lục Thiên Trữ còn không cự nổi, huống hồ lại có thêm một cao thủ nữa? Vạn kế chỉ còn mỗi một cách là bắt Thủy Sinh làm con tin, khiến cho chúng e ngại không dám tấn công, lúc đó rồi sẽ từ từ tính kế.

Huyết Đao lão tổ còn đang ngầm tính toán thì quỷ đầu đao của Lục Thiên Trữ đã chém tới. Lão khom người tấn công liền hai đao vào hạ bàn đối phương. Lục Thiên Trữ thân hình cao lớn, hạ bàn vững chãi nhưng di chuyển linh lợi không phải là ngón sở trường, đành phải hươ đao đón đỡ. Thật ra thì hai đao vừa rồi chẳng qua chỉ là hư chiêu, có điều trong hư có thực, chỉ cần đối phương sơ hở thì hư lập tức hóa thành thực, biến thành sát chiêu. Nhưng khi thấy quỷ đầu đao đã vung ra đón đỡ, chẳng còn sơ hở nào để lợi dụng, thế là lão nhảy tới trước, nhưng vừa chồm tới là lập tức co người phóng ngược trở lại, thân pháp lão nhanh nhẹn dị thường, Lục Thiên Trữ dù đã múa tít quỷ đầu đao bủa vây quanh người lão nhưng cuối cùng lão vẫn thoát ra được.

Huyết Đao lão tổ phóng vọt mấy bước đến chỗ Địch Vân nằm hỏi:

- Tiểu a đầu đâu rồi?

Địch Vân chỉ về phía Thủy Sinh trốn đi nói:

- Ở đàng kia.

- Tại sao ngươi không giữ ả lại?

- Đồ tôn... đồ tôn không giữ nổi...

Huyết Đao lão tổ nổi cơn thịnh nộ, bản tính lão vốn tàn bạo, giờ lại phải đối diện với nguy cơ sinh tử nên hung tính càng có dịp phát tác. Lão hừ lạnh một tiếng co chân đá mạnh. Địch Vân hự một tiếng nặng nề, thân hình văng bổng lên không. Chỗ này vốn là một sơn cốc nằm lọt thỏm giữa bốn bề là núi, nhưng trong cốc lại có cốc, bên trong còn một sơn cốc nữa. Địch Vân bị Huyết Đao lão tổ đá một cước văng luôn xuống sơn cốc bên trong.

Lại nói Thủy Sinh nghe lời đối đáp giữa Huyết Đao lão tổ và Địch Vân thì giật mình quay lại, thấy Địch Vân đang văng xuống cốc, đồng thời Huyết Đao lão tổ đang nhảy về phía mình. Ngay lúc đó xảy nghe có tiếng gọi:

- Sinh nhi! Sinh nhi!

Đúng là tiếng của Thủy Đại. Thủy Sinh mừng rỡ kêu lên:

- Cha! Cha tới rồi!

Lúc này khoảng cách giữa hai cha con nàng còn khá xa, trong khi Huyết Đao lão tổ thì đang lao tới chỗ nàng. Nói là xa kỳ thực hai khoảng cách ấy cũng chỉ hơn kém nhau chừng ba trượng mà thôi. Nếu khi nghe tiếng phụ thân nàng đừng lên tiếng gọi mà chạy thẳng về phía ấy thì khoảng cách xa gần đã ngược lại rồi. Nhưng cuối cùng thì kinh nghiệm lâm địch của nàng còn quá non nớt, vì mừng phụ thân xuất hiện mà quên mất địch nhân ở sau lưng.

Thủy Đại phát hiện ra Huyết Đao lão tổ đang lao về phía con gái thì thất thanh kêu lên:

- Sinh nhi! Chạy mau!

Thủy Sinh nghe tiếng gọi thì lật đật chạy tới phía trước, phía bên kia Thủy Đại cũng gia tăng kình lực chạy tới tiếp ứng.

Huyết Đao lão tổ nhíu mày than thầm:

“Không xong rồi!”

Nhưng lão là người cơ biến, thấy khó lòng đuổi kịp Thủy Sinh, liền cúi xuống bốc hai nắm tuyết, một nhằm mặt Thủy Đại ném tới, một nhằm Linh Đài huyệt trên lưng Thủy Sinh kích tới. Thủy Đại nghe tiếng gió thì vung chưởng lên đánh văng nắm tuyết đi, hơi chậm chân một chút; còn Thủy Sinh bị kích trúng huyệt đạo thì té nhào xuống đất. Huyết Đao lão tổ phóng một bước tới vươn tay xách Thủy Sinh lên, điểm luôn mấy nơi huyệt đạo trên người nàng. Công việc vừa hoàn tất thì nghe tiếng kình phong kích tới, nhìn lại thì đó là ngọn đoản thương của Hoa Thiết Can.

Hoa Thiết Can sau khi lỡ tay giết chết nghĩa đệ Lưu Thừa Phong, lòng đau xót hối hận vô cùng, càng đau xót lão càng thống hận Huyết Đao lão tổ. Lúc này lão chẳng còn nghĩ gì đến tính mạng Thủy Sinh, vừa tới nơi là huy động đoản thương tấn công điên cuồng.

Huyết Đao lão tổ nhằm vào thân đoản thương chém luôn mấy đao, nhưng đều bị hất ngược trở lại. Thì ra ngọn đoản thương này cũng là một món binh khi quý hiếm nên các loại bảo đao bảo

kiếm chém vào chẳng hề hấn gì.

Huyết Đao lão tổ thấy không chém gãy được binh khi đối phương thì tức khí chưởi đổng mấy câu, xách Thủy Sinh vừa đánh vừa lùi. Nhưng lão mới lùi lại thì đã nghe tiếng gió vù vù sau lưng, thì ra quỷ đầu đao của Lục Thiên Trữ cũng vừa kịp tới giáp công.

Huyết Đao lão tổ cùng đường, ba mặt đều có cao thủ trấn giữ, sau lưng lại là sơn cốc. Lão liếc mắt nhìn xuống, thấy Địch Vân lúc này đã ngồi dậy được thì mừng rỡ nghĩ thầm:

"Thì ra bên dưới nhời lớp tuyết dày làm lớp đệm nên Địch Vân té xuống mà không chết".

Nghĩ xong lập tức ôm chặt Thủy Sinh nhảy ào xuống cốc.

Thủy Sinh bị Huyết Đao lão tổ ôm chặt, lại thấy lão nhảy xuống cốc thì kinh hoàng hét lên. Hai người song song rơi xuống sơn cốc sau thẳm. Sơn cốc bên trong này khá chật hẹp, bên dưới tuyết tích tụ thành một lớp dày cả mấy chục trượng, lớp dưới cùng thì đã đóng thành băng nhưng lớp trên thì còn xốp mềm như một chiếc nệm khổng lồ, nhờ vậy mà cả hai không bị thương tích gì. Huyết Đao lão tổ từ bên dưới lớp tuyết ngoi đầu lên, sau một thoáng xem xét địa thế, lão nhảy lên đỉnh một gộp đá, đứng hươ đao cười ha hả, nói:

- Các ngươi có gan thì cứ xuống đây quyết một trận sinh tử!

Gộp đá nơi Huyết Đao lão tổ chiếm cứ nằm chính giữa cốc, người từ bên trên nhảy xuống dù muốn dù không cũng phải đáp chân ở gần đó, nếu không muốn va vào đá nơi chân cốc tan xương. Như vậy chỉ cần trấn giữ chỗ này thì người bên trên không sao công xuống được. Lão tay cầm huyết đao, người từ trên cao nhảy xuống, dù võ công cao cường hơn lão gấp mười lần, sợ rằng cũng khó tránh nổi một đao chí mạng.

Lục Thiên Trữ, Hoa Thiết Can, Thủy Đại đều là đương kim võ lâm đệ nhất cao thủ có lý nào không nhận ra điều đó! Bốn người trải qua biết bao gian nguy mới đuổi kịp Huyết Đao tăng, lại còn phải hy sinh mất một người, vậy mà giờ đây đối phương lại ung dung thoát được thử hỏi ba người làm sao chịu được? Nhưng trước tình hình này không thể hành động lỗ mãng được, ba người chụm đầu thương nghị phương cách đối phó.

Lục Thiên Trữ ngoại hiệu là "Nhân Nghĩa Lục Đại Đao"; Hoa Thiết Can gọi là "Trung Bình Vô Địch", vang danh nhờ ngọn trung bình thương; còn Thủy Đại ngoại hiệu là "Lãnh Nguyệt Kiếm" người cuối cùng là "Nhu Vân Kiếm" Lưu Thừa Phong. Bốn người hợp thành Nam Tứ kỳ. Gọi là "Lưu Thủy Lạc Hoa" cho vần chứ thật ra phải là "Lưu Thủy Lục Hoa" mới đúng. Luận về võ công thì Lục Thiên Trữ chưa chắc đã đứng đầu, nhưng vì lão cao tuổi nhất, hơn nữa danh vọng cũng hơn người nên được tôn lên đứng đầu Tứ kỳ. Lục Thiên Trữ tính nóng như lửa, ghét nhất là thói bại hoại bất nghĩa bất nhân.

Lão nhìn thấy Huyết Đao lão tổ diễu võ dương oai, trong khi Thủy Sinh thì nằm bất động dựa vào Địch Vân thì nổi điên. Lão không biết Thủy Sinh đã bị điểm huyệt, cứ ngỡ nàng không biết phản kháng khi lọt vào tay dâm đồ, trong lúc nóng giận không nhịn được lượm một hòn đá lớn ném xuống.

Huyết Đao lão tổ lúc này đã tạm thời thoát hiểm, không còn tức giận Địch Vân nữa. Thấy Lục Thiên Trữ từ trên cao ném đá xuống sợ ném trúng Địch Vân, vội quay lại kéo Địch Vân và Thủy Sinh vào sau một tảng đá lớn ẩn nấp.

sau khi kéo Địch Vân và Thủy Sinh vào chỗ an toàn, lão bước ra ngoài chỉ mặt ba người ở bên trên mắng nhiếc chọc giận đối phương.

Địch Vân nhìn quanh thấy phía trong có một chỗ lõm vào trông như một thạch động, bên trong do khuất nên không có tuyết, trông ấm áp hơn nhiều, vả lại thấy bên trên cứ ném đá tới tấp xuống, sợ vô tình làm trúng Thủy Sinh.

Sau một lúc do dự, chàng quyết định mang Thủy Sinh vào trong thạch động.

Thủy Sinh thấy Địch Vân ôm mình kéo vào trong động thì kinh hãi hét lên:

- Ác hòa thượng! Không được đụng vào ta!

Miệng la hét nhưng tay chân thì không có sức phản kháng, để mặc cho đối phương làm gì thì làm.

Huyết Đao lão tổ nghe Thủy Sinh hét lên như vậy thì cười lớn nói:

- Hảo đồ tôn! Sư tổ ngoài này lo chống địch, ngươi ở trong đó hưởng phúc trước!

Ba người bên trên nghe nói cũng đoán biết việc gì xảy ra, nghe mà tức muốn nổ ruột.

Thủy Sinh thấy Địch Vân lôi mình vào trong động tưởng chàng làm hỗn, thì không khỏi kinh hoàng, chừng thấy chàng y phục tuy không mấy ngay ngắn nhưng cũng còn mặc trên người thì hơi yên tâm. Chợt nhớ lại khi nãy chàng nói là cởi quần, thì ra chỉ dọa mà thôi. Nghĩ tới đây bất giác đỏ mặt, quát:

- Tiểu ác tăng lừa bịp! Mau đi xa ra!

Địch Vân thấy Thủy Sinh đã vào được đến chỗ an toàn thì quay ra. Hai chân chàng thương tích lớp cũ lớp mới, lúc này đã không còn khả năng đi được nữa, cố lết ra tới cửa động thì nằm xuống, không còn sức để bò xa nữa.

Bên ngoài kẻ trên cao người dưới cốc ghìm nhau suốt đêm, trời bắt đầu sáng tỏ. Huyết Đao lão tổ cũng nhân cơ hội hai bên ghìm nhau mà vận công điều trị nội thương, lúc này công lực mười phần phục hồi được sáu bảy. Vừa vận công lão vừa tính toán xem có cách nào để thoát thân. Võ công của ba người kia ai nấy đều tương đương với mình, nếu rời khỏi chỗ này sẽ bị mất cái lợi của địa hình, lập tức rơi vào thế bị ba người vây công. Xem ra chỉ còn cách ghìm nhau như thế này rồi tới đâu hay tới đó, chứ không còn đường nào có thể thoát được.

Ba người ở bên trên cũng thương nghị cách công địch, cuối cùng thì Hoa Thiết Can cũng nghĩ ra một kế, nói:

- Thủy hiền đệ, bây giờ ta với hiền đệ chia ra mỗi người một hướng, giả đò tìm đường tuột xuống cốc để ác tăng phân tâm đối phó, Lục đại ca sẽ thừa lúc hắn sơ ý mà công xuống!

Mọi người gật đầu khen phải, Thủy Đại nói thêm:

- Nếu hắn không chạy ra đón đầu thì hai ta cứ thế mà tuột xuống!

Quyết định xong hai người chia hai hướng chạy đi. Mặt trước của sơn cốc dốc đá dựng đứng lại

phủ đầy băng tuyết trơn tuột, ngoại trừ có cánh bằng không thì vô phương leo xuống. Muốn leo xuống được phải đi vòng qua hai bên từ đàng xa vòng lại mới được.

Huyết Đao lão tổ nhìn thấy hai người chia hai hướng chạy đi thì biết đối phương đi vòng sang hai bên tìm đường xuống cốc. Dù biết đi vòng như vậy rất xa, nhưng xa mấy rồi đi cũng tới. Đối phương ba mặt công xuống thì làm sao ngăn được?

Bỗng lão nảy ra một kế, lẳng lặng tuột xuống khỏi gộp đá.

Lục Thiên Trữ đưa mắt nhìn theo hai người nghĩa đệ, chờ khi hai người đi khuất quay nhìn xuống cốc thì Huyết Đao lão tổ cũng đã mất dạng, chỉ thấy một vệt tuyết lõm xuống hướng về góc Tây Bắc. Lão quay ra kêu lớn:

- Hoa hiền đệ! Thủy hiền đệ! Mau quay lại, ác tăng trốn mất rồi!

Hoa Thiết Can và Thủy Đại nghe tiếng lật đật chạy trở lại.

Lục Thiên Trữ vì gấp rút đuổi theo địch nhân, không kịp chờ hai người quay lại đã nhảy ào xuống cốc. Lão bế hô hấp chờ cho thân hình chìm xuống đến lớp băng cứng mới đạp mạnh định ngoi lên khỏi lớp tuyết. Nào ngờ chưa kịp trồi lên, ngực đã nghe đau nhói, thì ra lão đã bị địch nhân ám toán rồi!

Lục Thiên Trữ điên tiết, vung quỷ đầu đao chém tứ tung xung quanh, có cảm giác như đã chém trúng địch nhân, nhưng hình như đối phương bị thương không nặng, lão tiếp tục đoán hướng chém tới.

Thì ra Huyết Đao lão tổ nghĩ kế dụ cho Lục Thiên Trữ nhảy xuống cốc, ở bên dưới lão đã chuẩn bị sân sàng để chờ đối phương. Lục Thiên Trữ là Trung Nguyên đệ nhất cao thủ, không những võ công cao cường mà kinh nghiệm lâm địch cũng vô cùng phong phú. Nếu phải lúc thường thì không dễ đánh lén được lão, nhưng vừa rồi vì thấy Huyết Đao lão tổ đã đi xa, không ngờ đối phương lại quay lại phục kích. May mà lão ứng biến nhanh nhẹn, vừa bị thương đã kịp phản ứng đả thương đối phương.

Hai người lúc này rơi vào một trận chiến không tiền khoán hậu, xung quanh chỉ một màu trắng xóa, không nhìn thấy gì cả, hơn nữa ở bên dưới lớp tuyết dày cũng chẳng nghe được tiếng gió để mà nhận định phương hướng.

Mạnh ai nấy giở hết bình sinh tuyệt học ra để tấn công đối phương, không ai dám mạo hiểm dừng tay trồi lên trên, bởi chỉ cần sơ sẩy một chút là lập tức táng mạng dưới đao của đối phương.

Địch Vân nghe bên ngoài có mấy tiếng la hét, tiếp sau đó lại im phăng phắc, liền ló đầu ra ngoài xem thử. Huyết Đao lão tổ đã biến đi đàng nào không biết, chỉ thấy tuyết chuyển động như sóng trào thì ngạc nhiên, phải một lúc lâu sau chàng mới hiểu ra là song phương đang giao đấu ở bên dưới lớp tuyết. Ngẩn đầu nhìn lên chỉ thấy Thủy Đại và Hoa Thiết Can đang lo lắng nhìn xuống, vậy ra Lục Thiên Trữ đang giao đấu cùng Huyết Đao lão tổ ở dưới.

Thủy Đại cùng Hoa Thiết Can lòng như lửa đốt, không biết làm sao để trợ trận cho Lục Thiên Trữ. Thủy Đại giậm chân nói:

- Nhị ca, để đệ nhảy xuống dưới!

Hoa Thiết Can giơ tay ngăn lại, nói:

- Không được! Không được! Hiền đệ nhảy xuống dưới làm sao nhận ra ai là ai? Lỡ đâu... lỡ đâu... chém nhầm đại ca thì sao?

Lão lỡ tay giết chết nghĩa đệ, lòng cứ ân hận mãi, sợ rằng Thủy Đại cũng rơi vào tình huống tương tự mình.

Thủy Đại không phải là không nhận thấy điều đó, nếu nhảy xuống dưới rồi cũng chỉ vung kiếm chém bừa chứ làm sao nhận định được đâu là bạn đâu là địch? Xác suất chém chết Huyết Đao lão tổ với chém trúng Lục Thiên Trữ hoàn toàn như nhau, và ngược lại xác suất bị một trong hai người bên dưới chém chết cũng ngang bằng như vậy. Lục đại ca vì con gái mình mà phải mạo hiểm, trong khi mình lại an nhàn đứng ngoài thì thật là không phải. Còn nếu nói cứ nhảy xuống rồi tính nữa cũng thấy không xuôi. Bởi có nhảy cũng phải nhảy xuống chỗ tuyết đóng dày, chưa biết chừng nhảy xuống lại trúng ngay đầu Lục Thiên Trữ, hoặc bị trúng kiếm uổng mạng.

Qua một lát xảy thấy mặt tuyết tĩnh lặng trở lại. Bên trên có Hoa Thiết Can và Thủy Đại, bên dưới có Địch Vân, ai nấy đều hồi hộp đến nín thở, trận đấu đã kết thúc, chỉ không biết phần thắng thuộc về ai. Ai nấy đều nín thở nhìn xuống mặt tuyết.

Qua một lúc nữa mới lại thấy mặt tuyết động đậy, một chiếc đầu từ từ nhô lên, tuyết bám đầy lên đầu nên nhất thời cũng không thể nhận ra đó là tăng hay tục. Chiếc đầu nhô dần lên, nhô hẳn lên khỏi mặt tuyết, chỉ thấy râu tóc trắng xóa. Chính là Lục Thiên Trữ! Thủy Sinh nãy giờ cũng nghe ngóng động tĩnh, lúc này thấy Lục Thiên Trữ nhô đầu lên thì mừng rỡ reo vang.

Địch Vân nghiến răng quát:

- Có gì mà ngươi mừng vui chứ!

Thủy Sinh cười rạng rỡ nói:

- Sư tổ ngươi đã chết rồi. Mạng ngươi cũng sắp tàn rồi!

Những lời này không cần Thủy Sinh nói Địch Vân cũng biết. Tục ngữ có câu gần mực thì đen, lâu nay Địch Vân ở gần Huyết Đao lão tổ, ít nhiều cũng bị ảnh hưởng bản tính hung bạo của lão. Thấy Huyết Đao lão tổ đã chết, không bao lâu nữa mình sẽ rơi vào tay Tam kỳ, dù bản thân chàng là thanh bạch nhưng làm sao có thể biện bạch nổi? Địch Vân bị kích động dữ dội, bất thần quát lớn:

- Câm miệng! Ngươi còn nói nữa ta giết ngươi!

Thủy Sinh kinh hãi im bặt. Lúc này nàng không cử động được, Địch Vân dù đã gần như tàn phế, nhưng muốn giết nàng cũng không khó khăn gì.

Lục Thiên Trữ nhô đầu lên khỏi mặt tuyết, thở hổn hển tay chân vùng vẫy chừng như đang cố để trườn lên. Hoa Thiết Can và Thủy Đại mừng rỡ kêu lên:

- Đại ca! Bọn tiểu đệ xuống đây!

Dứt lời cả hai đồng nhảy ào xuống cốc. Nhưng ngay lúc ấy chiếc đầu của Lục Thiên Trữ bỗng hụp trở xuống, tựa như bị người ta nắm hai chân kéo trở xuống vậy. Sau khi lão hụp xuống tuyết

rồi im hơi lặng tiếng luôn, không thấy lão trồi lên, cũng không thấy Huyết Đao lão tổ trồi lên. Hoa Thiết Can và Thủy Đại nhìn nhau lo lắng, bởi khi nãy Lục Thiên Trữ hụp xuống rất nhanh, có vẻ như không phải bản thân lão tự chủ, e rằng đã bị địch nhân ám toán rồi.

Đột nhiên nghe phụp một tiếng, một chiếc đầu nhanh như chớp trồi lên, đỉnh đầu trọc lóc. Chính là Huyết Đao lão tổ!

Huyết Đao lão tổ cất tiếng cười ha hả rồi nhanh chóng hụp trở xuống. Thủy Đại quát lớn một tiếng, hươ kiếm định nhảy xuống nhưng ngay lúc đó một chiếc đầu bay vọt lên không.

Lần này thì chỉ có mỗi chiếc đầu lâu, nhìn lại thì thấy râu tóc tua tủa, chính là thủ cấp của Lục Thiên Trữ. Chiếc thủ cấp bay lên cao mấy trượng rồi rơi bịch xuống, biến mất dưới lớp tuyết dày.

Thủy Sinh nhìn thấy cảnh này thì hãi đến suýt chết ngất đi, muốn kêu lên mà cũng kêu không thành tiếng.

Thủy Đại mặt ràn rụa nước mắt, nói:

- Lục đại ca! Đại ca đã vì tiểu đệ mà phải hy sinh tính mạng! Anh linh của đại ca còn chưa đi xa, hãy xem tiểu đệ báo thù cho đại ca.

Dứt lời định nhảy xuống, Hoa Thiết Can chợt kéo tay lão lại, nói:

- Khoan đã! Lão tặc trốn rịt ở dưới, hắn ở chỗ tối còn mình ở chỗ sáng. Chớ có hành động hồ đồ coi chừng bị hắn ám toán.

Thủy Đại thấy lời của Hoa Thiết Can có lý, nghẹn ngào nói:

- Vậy chúng ta phải làm sao?

Hoa Thiết Can nhìn chăm chăm xuống mặt tuyết, nói:

- Hắn ở bên dưới không thể chịu đựng lâu được. Cuối cùng rồi cũng phải trồi lên, chúng ta có hai người, chỉ cần hắn nhô đầu lên là lập tức vây công, nhất định phải lột da hắn báo thù cho Lục đại ca và Lưu tam đệ.

Thủy Đại nghiến chặt răng nhủ thầm:

“Phải bình tĩnh, trước tình hình này không được để cho tinh thần rối loạn! Lão ác tăng này không phải như hạng địch thủ thông thường”.

Lòng tự nhủ như vậy, nhưng hai người nghĩa huynh tình thân hơn ruột thịt đều bị thảm tử hỏi lão làm sao không thương tâm, làm sao nén lòng giữ bình tĩnh được?

Hai người di chuyển bên trên gộp đá quan sát trên mặt tuyết, vô tình tiến đến gần chỗ Địch Vân và Thủy Sinh đang ẩn thân. Thủy Sinh len lén liếc nhìn Địch Vân, lòng thầm tính toán, chỉ cần phụ thân tiến gần hơn chút nữa là lập tức kêu cứu, nếu kêu sớm quá e rằng phụ thân đến không kịp, tên tiểu ác tăng động thủ giết mình thì nguy.

Địch Vân tuy ngoài mặt làm ra vẻ như đang nhắm mắt dưỡng thần, kỳ thực nhất cử nhất động của Thủy Sinh đều không qua được mắt chàng. Thấy Thủy Sinh tâm thầm bất ổn, song mục cứ

đảo tròn thì đoán biết dụng tâm của nàng. Còn Thủy Sinh thì mải mê suy tính, mong ngóng chờ cho phụ thân đến gần, đâu còn tâm trí để ý đến Địch Vân.

Bất thần Địch Vân chống mạnh hay tay, trườn tới chộp cổ Thủy Sinh, vòng tay siết chặt. Thủy Sinh muốn giãy giụa, nhưng toàn thân tê cứng, muốn kêu cứu nhưng cổ họng đã bị thít chặt. Xảy nghe Địch Vân kề tai mình nói nhỏ:

- Nếu ngươi không kêu lên thì ta không giết ngươi!

Nói xong Địch Vân hơi nới vòng tay cho Thủy Sinh thở, nhưng cách tay rắn chắc của chàng vẫn còn nguyên trên cổ nàng. Thủy Sinh căm hận vô cùng, ngầm mắng nhiếc chàng thậm tệ, nhưng không biết phải làm sao hơn.

Hoa Thiết Can và Thủy Đại đi một vòng vẫn không thấy động tĩnh chi hết, ngồi xuống một hòn đá nghỉ chân. Cả hai đều lấy làm ngạc nhiên, không biết Huyết Đao lão tổ đang sắp đặt trò gì, lạ hơn nữa là tại sao đối phương lại có thể ở lâu dưới tuyết như vậy?

Hai người trong lúc bi thương căm hận nên quên mất rằng Huyết Đao lão tổ vốn sinh trưởng ở xứ tuyết, lão hiểu rõ đặc tính của tuyết. Khi vừa xuống mặt tuyết lão đã khoét một khoảng rộng, dùng chưởng nện cho chắc tạo thành một động ngầm bên dưới. Trong động ấy có không khí, bản thân lão ở bên ngoài, chờ khi hết hơi thì cứ chui đầu vào đấy mà thở. Lục Thiên Trữ làm sao hiểu được kỹ xảo ấy, cứ phong bế hô hấp cắm đầu cắm cổ tấn công.

Chính vì lẽ này mà dù nội lực của Lục Thiên Trữ sung mãn hơn Huyết Đao lão tổ gấp mấy lần vẫn không sao bì kịp đối phương được thở như lúc thường. Cũng giống như hai người giao đấu dưới nước vậy, một người thì cứ ở riết dưới nước, còn một người thì thường xuyên được trồi lên để thở, ai thắng ai bại không cần nói cũng biết. Cuối cùng thì Lục Thiên Trữ hết chịu đựng nổi, phải mạo hiểm trồi lên để thở, mình bị Huyết Đao lão tổ chém liền ba đao, sau khi thở xong lão vĩnh viễn không còn cơ hội để thở nữa!

Hoa Thiết Can và Thủy Đại càng chờ càng sốt ruột, từ lúc Huyết Đao lão tổ trồi lên rồi hụp xuống đến giờ đã tàn cây nhang rồi mà vẫn không thấy động tịnh gì.

Thủy Đại nhíu mày nói:

- Ác tăng chắc cũng bị trọng thương nên chết luôn bên dưới rồi!

Hoa Thiết Can cũng gật đầu nói:

- Ta cũng đoán như vậy. Lục đại ca lẽ nào để cho hắn giết chết một cách dễ dàng như vậy? ít ra cũng chém trả hắn một hai đao. Mặt khác, ác tăng đã giao đấu với Lưu tam đệ hao tổn rất niều công lực, hắn không phải là đối thủ của Lục đại ca!

Thủy Đại nghiến răng nói:

- Đệ đoan chắc hắn đã dùng gian kế ám toán Lục đại ca! Để tiểu đệ xuống dưới đó xem tình hình thế nào!

Hoa Thiết Can trầm ngâm một thoáng rồi gật đầu nói:

- Cũng được! Nhưng phải cẩn thận, ta ở trên này lượt trận cho hiền đệ.

Thủy Đại tay cầm trường kiếm, hít mạnh một hơi dài, giở khinh công chạy xuống mặt tuyết. Chạy được vài trượng dưới chân bỗng cảm thấy nhẹ hổng, nên càng gia tăng công lực chạy nhanh hơn. Sơn cốc này là cốc trong cốc, quanh năm không thấy ánh nắng mặt trời, tuyết tràn xuống lâu ngày có số tích tụ thành băng, băng tuyết lẫn vào nhau, sền sệt như bùn nhão, nếu gặp người có khinh công cao cường, có thể chạy trên bề mặt tuyết mà không bị chìm xuống bên dưới. Khinh công của Thủy Đại có thể được liệt vào hàng nhất nhì võ lâm Trung Nguyên, chạy loang loáng trên mặt tuyết mà không bị trầm xuống.

Hoa Thiết Can ở trên này vỗ tay khen:

- Hảo khinh công! Hiền đệ, chỗ ác tăng ở bên trái, cẩn thận!

Ngay lúc đó bỗng soạt một tiếng, Huyết Đao lão tổ chợt trồi lên khỏi mặt tuyết cách Thủy Đại chừng vài trượng, hai tay trống trơn, không biết thanh Huyết đao đã rớt mất lúc nào. Vừa trồi lên khỏi mặt tuyết, nhìn thấy Thủy Đại lão kêu ối một tiếng rồi giở khinh công bỏ chạy, không dám nghênh chiến. Vừa chạy lão vừa kêu bài hãi:

- Đại trượng phu giao đấu phải công bằng mới được. Ngươi trong tay có kiếm còn tay tay không như vầy, làm sao mà giao đấu được?

Thủy Đại chưa kịp đáp thì Hoa Thiết Can từ đàng xa nói vọng lại:

- Giết tên ác tăng dâm loạn như ngươi thì việc gì phải nói chuyện công bằng hay không!

Khinh công của lão không bằng Thủy Đại nên không dám nhảy xuống tuyết, chỉ lần theo mép đá đuổi theo giáp công.

Thủy Đại thấy Huyết Đao lão tổ không có đao thì nghĩ là Huyết đao đã bị Lục Thiên Trữ đánh rơi rồi, trong lớp tuyết dày và rộng như vậy, muốn tìm lại một thanh đao bị rơi cũng không khác gì mò kim đáy bể. Địch nhân không có binh khí lão càng thấy yên tâm, phần thắng kể như nắm chắc trong tay. Chỉ cần địch nhân chịu trồi lên khỏi mặt tuyết thì mọi việc đều trở nên rất dễ dàng.

Thủy Đại cao giọng nói:

- Ác tăng! Ngươi giam giữ con gái ta ở đâu? Nếu ngươi chịu nói ra, ta hứa sẽ cho ngươi được chết cái chết nhẹ nhàng nhất, bằng không ngươi sẽ phải chịu cái chết khủng khiếp nhất.

Huyết Đao lão tổ cười cười nói:

- Nơi đó vô cùng bí mật, cho ngươi tìm mười ngày nửa tháng cũng tìm không ra. Nếu ngươi chịu để cho ta một con đường sống, ta sẽ nói.

Hai người kẻ chạy người đuổi, miệng nói mà chân không ngừng. Thủy Đại nghĩ thầm, hay là cứ dụ cho hắn nói ra rồi tính nữa. Nghĩ xong liền nói:

- Nơi đây bốn bề đều bị núi chặn đường, cho dù buông tha cho ngươi, ngươi cũng đâu có đường thoát thân?

Huyết Đao lão tổ nói:

- Địa hình chốn này vô cùng cổ quái. Ngày trước ta ở gần đây nên rất thông thuộc địa hình.

Ngươi giết ta rồi cũng chỉ có đường chết đói ở đây mà thôi, chi bằng chúng ta hóa thù thành bạn, ta trả con gái cho ngươi, còn dẫn đường cho các ngươi cùng ra khỏi đây. Thế nào?

Hoa Thiết Can nổi giận quát:

- Miệng lưỡi của một ác tăng như ngươi ai mà tin được? Biết điều thì mau quỳ gối xin hàng, còn muốn xử trí thế nào là do ta định đoạt.

Vừa nói lão vừa di chuyển vòng quanh gộp đá cùng Thủy Đại tạo thành thế bao vây Huyết Đao lão tổ.

Huyết Đao lão tổ cười lớn nói:

- Nếu vậy thì lão tử đi trước đây.

Dứt lời đổi hướng chạy về góc đông bắc. Thủy Đại nổi giận quát:

- Chạy đâu cho thoát?

Rồi cũng hươ kiếm đuổi theo.

Huyết Đao lão tổ tuy công lực bị hao tổn khá nhiều nhưng phải công nhận là khinh công chẳng hề thua kém Thủy Đại. Chạy một đỗi gặp núi chắn ngang trước mặt, lão quay ngoắt lại, lạng một vòng sượt ngang người Thủy Đại, đổi hướng chạy về góc Tây Bắc. Thủy Đại thấy địch nhân chạy ngược trở lại thì hươ kiếm chém tới, nhưng còn thiếu hơn thước nữa nên chém không trúng.

Thủy Đại thấy đối phương chạy trở lại lối cũ thì nhíu mày nghĩ thầm:

“Trong cốc này e rằng không có đường ra, chạy tới rồi chạy lui chứ có chạy đi đâu! Nhưng mà cứ rượt đuổi như vầy cũng khó giết được hắn, khinh công của hắn cao cường như vậy, muốn bắt kịp hắn không dễ. Không biết hắn giam giữ Sinh nhi ở đâu?”

Lão nóng lòng bắt Huyết Đao lão tổ để cứu con gái, hít mạnh một hơi chân khí, gia tăng tốc độ, khoảng cách song phương gần lại được vài thước.

Xảy nghe Huyết Đao lão tổ kêu ối lên một tiếng, té nhào xuống mặt tuyết.

Chỉ thấy lão trườn dài trên mặt tuyết mà không đứng dậy được. Rõ ràng là vì kiệt lực nên không chạy nổi nữa.

Địch Vân và Thủy Sinh ở trong động nhìn ra, một người thì mừng rỡ một người thì lo âu. Địch Vân liếc mắt thấy Thủy Sinh nét mặt vui mừng thì nổi nóng siết mạnh tay một cái.

Trên mặt tuyết, Thủy Đại nhìn thấy Huyết Đao lão tổ té xuống không đứng dậy được thì mừng rỡ, cơ hội ngàn năm một thuở, dấn mạnh tới một bước, vung kiếm nhằm đùi đối phương đâm tới. Lúc này lão chưa muốn giết đối phương, chỉ cần làm cho đối phương bị thương không chạy được để còn tra hỏi chỗ đối phương giấu Thủy Sinh. Nhưng kiếm vừa đâm ra, lão bỗng thấy bị hụt chân, thì ra bên dưới là một chiếc hố, thân hình theo đó rơi nhanh xuống.

Diễn biến bất ngờ đến độ ai nấy đều tưởng là có yêu pháp tà thuật gì ở đây. Hoa Thiết Can, Thủy Sinh, Địch Vân nhìn thấy rõ ràng Thủy Đại đắc thủ đến nơi, thoắt cái bỗng biến mất dưới

lớp tuyết! Tiếp theo đó là một tiếng rú thảm thiết vang lên, tiếng thét lạc giọng nhưng ai cũng nhận ra đó là tiếng của Thủy Đại. Xem ra lão đã gặp phải chuyện gì cực kỳ đáng sợ ở bên dưới mới cất tiếng rú hãi hùng như vậy.

Huyết Đao lão tổ cất tiếng cười rờn rợn, thân hình nhanh như chớp bật dậy, dáng vẻ sức cùng lực kiệt khi nãy đã biến mất. Rõ ràng khi nãy lão đã giả bộ như vậy để đánh lừa Thủy Đại. Tiếp đó lão khẽ giậm chân, thân hình lập tức trầm xuống mặt tuyết, lát sao lão ngoi lên, tay xách một người, ném lên mặt tuyết. Người này không ai khác mà chính là Thủy Đại! Chỉ thấy toàn thân lão bê bết máu, hai chân bị cụt đến gối, nhất thời cũng không biết lão còn sống hay đã chết.

Thủy Sinh nhìn thấy phụ thân bị nạn thê thảm như vậy thì bi phẫn hét lên:

- Cha! Cha!

Địch Vân nhìn thấy Thủy Đại như vậy cũng bất nhẫn, chẳng những không ngăn Thủy Sinh mà con buông tay ra, dịu dàng an ủi:

- Thủy cô nương, phụ thân nàng... chưa chết... Ông ấy còn cử động...

Huyết Đao lão tổ nhảy lên trên mặt tuyết, thanh Huyết đao vung vẩy cầm nơi tay. Thì ra sau khi giết chết Lục Thiên Trữ lão trốn biệt ở dưới lớp tuyết là để chuẩn bị một chiếc bẫy đón chờ đối phương. Lão đã dùng Huyết đao chắn ngang chiếc hố, lưỡi đao hướng ngược lên trời. Sau đó mới chui lên, giả đò bị mất đao, làm cho Thủy Đại không còn e dè cứ thoải mái mà truy đuổi, cuối cùng phải lọt bẫy mà bị cắt đứt cả hai chân.

Thủy Đại tung hoành giang hồ mấy chục năm, kinh nghiệm giang hồ phong phú không ai bằng, mọi ngón nghề bất kể trên cạn hay dưới nước đều thông thuộc như lòng bàn tay, chỉ có ngón nghề dưới tuyết thì lão chưa gặp phải bao giờ nên mới bị mắc bẫy thảm thương như vậy. Hơn nữa khi thấy đối phương ngã xuống, không còn sức lực để phản kháng nữa, lão vung kiếm đâm tới làm trọng lực đổ tới, chiếc hố lại được ngụy trang khéo léo bằng một lớp tuyết mỏng bên trên, vì bất ngờ thân hình không gượng lại được phải rơi tự do xuống hố. Thanh Huyết đao của Huyết Đao lão tổ sắc bén dị thường, cho dù là sắt thép còn bị tiện đứt như chơi, đừng nói là xương thịt con người.

Huyết Đao lão tổ tay vung Huyết đao, nhìn Hoa Thiết Can cười lớn nói:

- Ngươi có gan thì xuống đây cùng lão tử đấu vài trăm hiệp!

Hoa Thiết Can nhìn thấy Thủy Đại nằm co queo, máu chảy loang lổ trên mặt tuyết trông rất thê thảm thì sợ đến vỡ mật, làm gì còn dám nhảy xuống giao đấu với đối phương. Chỉ thấy lão hoành ngang đoản thương hộ thân, từng bước từng bước một lui về phía sau, toàn thân lão run bần bật, chứng tỏ lão kinh hãi tột độ. Huyết Đao lão tổ quát lớn một tiếng, bước tới hai bước, Hoa Thiết Can giật nảy người làm ngọn đoản thương rớt bịch xuống đất, lật đật lượm lên rồi lui luôn bốn bước.

Huyết Đao lão tổ liên tiếp giao đấu với ba tay cao thủ, mà lần nào cũng thoát chết trong gang tấc, lúc này quả tình đã hoàn toàn suy kiệt, nếu Hoa Thiết Can đủ gan để giao đấu e rằng một chiêu lão cũng không chống đỡ nổi.

võ công của Hoa Thiết Can vốn cũng một tám một mười với Huyết Đao lão tổ, chỉ cần lão nhảy

xuống thì Huyết Đao lão tổ coi như xong đời. Nhưng Hoa Thiết Can sau khi ngộ sát nghĩa đệ Lưu Thừa Phong, tâm thần thất tán, nhuệ khí mười phần không còn được một, lại tận mắt nhìn thấy Lục Thiên Trữ bị cắt đầu, Thủy Đại bị cắt đứt hai chân, sợ đến vãi cả đái ra quần, làm gì còn sức lực để mà chiến đấu.

Huyết Đao lão tổ thấy Hoa Thiết Can hãi đến nước đó thì đắc ý vô cùng, cất tiếng cười ngạo nghễ nói:

- Ta có tới bảy mươi hai diệu kế, hôm nay đã dùng hết ba kế để giết chết ba người trong Nam Tứ kỳ. Sáu mươi chín kế còn lại từng kế từng kế một dành để đối phó với ngươi!

Những lời nói khoác ấu trĩ như vậy thật ra chẳng gạt được ai, nhưng Huyết Đao lão tổ dùng nó để đối phó Hoa Thiết Can lúc này thì thật là diệu dụng. Hoa Thiết Can giờ đã như con chim trúng tên, cứ thấy cây cong là sợ, tâm thần lại hoàn toàn suy sụp, bất cứ lời nào của Huyết Đao lão tổ nói ra lão đều cảm thấy chứa đầy âm mưu xảo quyệt thật đáng sợ. Nghe nói còn sáu mươi chín độc kế sẽ dùng để đối phó mình, lão càng run sợ, miệng không ngớt lẩm bẩm:

"Sáu mươi chín kế! Sáu mươi chín kế!"

Huyết Đao lão tổ gắng gượng đến lúc này thì toàn thân đã bải hoải, chỉ mong sớm được nằm xuống ngủ một giấc dài lấy lại sức. Nhưng lão cũng nhận thức được rằng mình đang phải đối mặt với một trận ác chiến mà sự ác liệt tàn khốc của nó không hề thua kém trận ác chiến với Lục Thiên Trữ hay Lưu Thừa Phong trước đây. Chỉ cần lão để lộ một chút sơ hở, để đối phương nhìn thấy được là mình đang kiệt lực thì lập tức mất mạng, không còn cơ may nào có thể cứu vãn được nữa. Chính vì vậy lão cố dồn chút sức tàn còn lại để giữ cho bề ngoài mạnh mẽ như thường, tay không ngừng múa may Huyết đao. Thấy Hoa Thiết Can nửa muốn đào tẩu nửa không, trong lòng không ngừng hối thúc:

"Mau chạy đi! Còn chờ gì nữa mà không chịu bỏ chạy cho xa?" Nhưng thật nực cười, Hoa Thiết Can giờ này đến cả bỏ chạy mà cũng không còn đủ dũng khí để thực hiện.

Thủy Đại trọng thương nằm trên mặt tuyết, thấy Hoa Thiết Can hèn nhát như vậy thì phẫn uất vô cùng. Lão tuy không còn sức lực để cựa quậy, nhưng đã sớm nhìn ra quỷ kế của Huyết Đao lão tổ, vội lên tiếng nói:

- Hoa nhị ca, ác tăng đã sức cùng lực kiệt rồi! Nhị ca muốn giết hắn lúc này dễ như trở bàn tay…

Huyết Đao lão tổ hơi giật mình nghĩ thầm:

"Không được rồi, lão quỷ này đã nhìn thấu tình hình của mình!"

Nghĩ xong, lão cất tiếng cười ha hả, nói:

- Không sai! Lão tử ngươi giờ đã sức cùng lực kiệt rồi ngươi xuống đây cùng ta đấu vài trăm hiệp, ai không dám đấu thì bị gọi là rùa đen rụt cổ!

Ngay lúc đó xảy nghe Thủy Sinh hét lớn:

- Cha! Cha!

Huyết Đao lão tổ lại nghĩ:

"Lúc này mà mình giết Thủy Đại sẽ chứng tỏ là mình bị kiệt lực như lời hắn. Chi bằng bắt con a đầu ấy ra bức Thủy Đại đầu hàng. Chỉ cần Thủy Đại chịu đầu hàng thì tên chết nhát họ Hoa kia càng mất tinh thần hơn nữa".

Lão ngẩn lên nhìn Hoa Thiết Can cười lớn hỏi:

- Sao? Có xuống đây đấu với ta một trận nữa không?

Hoa Thiết Can sợ hãi lắc đầu lùi lại.

Thủy Đại kêu lên:

- Hoa nhị ca! Đánh đi! Giết hắn báo thù cho Lục đại ca và Lưu tam ca!

Huyết Đao lão tổ cười lớn nói:

- Xuống đây! Xuống đây! Ta còn sáu mươi chín kế, tất cả đều sân sàng chờ ngươi đó.

Vừa nói lão vừa tiến lên, đi về phía thạch động, lão nắm đầu Thủy Sinh lôi ra ngoài, trong lúc lôi Thủy Sinh lão đã phải cố gắng giữ cho vẻ mặt bình thản, nhưng ngực thì thở hổn hển, chỉ cần tinh ý một chút là nhận ra.

Huyết Đao lão tổ biết võ công của Hoa Thiết Can rất lợi hại, chỉ còn cách dùng độc hình đối phó với cha con Thủy Đại mới mong làm cho Hoa Thiết Can sợ mà không dám giao đấu với mình.

Lão lôi sềnh Thủy Sinh tới trước mặt Thủy Đại, cười ha hả nói:

- Ngươi nói ta đã kiệt lực sắp chết đến nơi rồi? Được, để ta thử cho ngươi coi!

Dứt lời lão xé toạc ống tay áo của Thủy Sinh, để lộ cánh tay trắng ngần ra ngoài. Thủy Sinh kinh hãi hét lên, nhưng nàng đã bị điểm huyệt, không thể phản kháng được.

Địch Vân thấy Huyết Đao lão tổ lôi Thủy Sinh ra ngoài thì cũng bò ra để xem lão định giở trò gì. Nhìn thấy lão xé áo Thủy Sinh, chàng kinh hãi kêu lên:

- Đừng! Không được làm nhục Thủy cô nương!

Huyết Đao lão tổ cười lớn nói:

- Hảo đồ nhi! Sư tổ gia gia làm gì thì làm cũng nhất định chừa phần cho ngươi! Chớ có lo lắng như vậy!

Nói xong, lão quay lại, vung đao chém lên vai Thủy Đại một nhát, quát:

- Sao? Công lực của ta cạn kiệt rồi phải không?

Máu từ vai Thủy Đại phun như suối xuống mặt tuyết, Thủy Sinh và Hoa Thiết Can đồng thanh kêu lên kinh hãi.

Huyết Đao lão tổ lại cất tiếng cười ha hả, vung đao, soạt một tiếng, vạt áo Thủy Sinh bị cắt rơi xuống. Lão cười lớn đắc ý nói:

- Ngươi chịu kêu ta bằng gia gia ta tha mạng cho hai cha con ngươi!

Thủy Đại bĩu môi phun một bãi nước bọt vào mặt đối phương. Huyết Đao lão tổ giật mình nhảy sang một bên tránh né, bất thần cảm thấy đầu óc choáng váng, suýt chút nữa té nhào xuống đất.

Thủy Đại kêu lên:

- Hoa nhị ca! Mau động thủ giết hắn đi!

Hoa Thiết Can cũng nhìn thấy Huyết Đao lão tổ chân đứng không vững, nhưng lại cho rằng đối phương cố ý làm vậy để dụ mình vào tròng nên vẫn đứng yên một chỗ.

Huyết Đao lão tổ vung đao chém lên vai Thủy Đại một nhát nữa, quát lớn:

- Ngươi có chịu gọi ta bằng gia gia không?

Thủy Đại bị hành hạ đau đến suýt chết ngất đi, nhưng lão là người tính khí quật cường, nghiến răng quát:

- Thủy Đại này thà chết chứ không chịu nhục! Ngươi giết ta đi!

Huyết Đao lão tổ cười lạnh nói:

- Ngươi tưởng ngươi sẽ được chết nhẹ nhàng như vậy sao? Ta sẽ lóc từng miếng thịt của ngươi ra chừng nào ngươi chịu kêu ta bằng gia gia mới thôi!

Thủy Đại nghiến răng mắng:

- Mẹ nó! Đừng nằm mộng giữa ban ngày!

Huyết Đao lão tổ thấy Thủy Đại bất khuất như vậy, dù có hành hạ đến chết đối phương cũng không chịu phục, liền cười lạnh nói:

- Thôi được! Để ta lột trần con gái ngươi ra coi ngươi có còn cứng đầu nữa hay không?

Dứt lời đưa tay tháo dây lưng Thủy Sinh, tuột xuống nửa chừng rồi dừng lại.

Thủy Đại phẫn nộ đến cùng cực, hai mắt tối sầm cơ hồ muốn ngất đi. Lão nhắm mắt nghiến chặt răng nghĩ:

"Hoa nhị ca không ngờ lại hèn nhát đến như vậy, hắn đã không dám đấu với ác tăng, còn mình thì không thể chết đi được. Cho dù ác tăng có làm nhục Sinh nhi trước mặt mình, mình cũng nhất định không chịu khuất phục!"

Huyết Đao lão tổ cười lớn nói:

- Gã họ Hoa kia lát nữa sẽ quì gối trước mặt ta mà xin tha mạng. Ta nhất định sẽ tha mạng cho hắn, để hắn còn về Trung Nguyên mà kể lại việc ta lột trần con gái của Thủy lão anh hùng ngay trước mặt lão. Ha ha ha! Hoa Thiết Can, ngươi muốn đầu hàng phải không? Được! Được lắm! Ta sẽ tha mạng cho ngươi, Huyết Đao lão tổ này xưa nay không giết kẻ đầu hàng!

Hoa Thiết Can nghe nói như vậy thì mừng rỡ, lão đã không còn chút tinh thần nào để giao đấu

với đối phương, chỉ mong sao cho sớm thoát khỏi chốn này, những việc khác chờ thoát thân rồi tính nữa. Qùi gối xin hàng cố nhiên là nhục nhã, nhưng theo lão nghĩ, thà như vậy còn hơn là để đối phương cầm đao lóc từng miếng thịt. Cũng bởi tinh thần chủ bại nên trong đầu lão nghĩ toàn những chuyện thất bại chết chóc, nếu lão biết nghĩ rằng quyết đấu một trận rồi có chết cũng chết trong vinh quang thì Huyết Đao lão tổ đã mất mạng từ lâu rồi.

Huyết Đao lão tổ nhìn thấy vẻ trù trừ trên mặt Hoa Thiết Can, thì cười nói:

- Ngươi yên tâm, đừng sợ. Ngươi mà xin hàng ta sẽ không dùng đao chém lên người ngươi như đã đối xử với Thủy Đại!

Mấy lời nói lộ liễu như vậy mà Hoa Thiết Can nghe xong vui mừng khôn tả, tưởng chừng như vừa được đại xá.

Huyết Đao lão tổ nhìn thấy vẻ mặt mừng vui của Hoa Thiết Can thì biết thơi cơ ngàn năm đã đến, liền buông Thủy Sinh xuống, đi đến trước mặt Hoa Thiết Can, dịu giọng nói:

- Đại trượng phu cần phải biết lúc nào nên dùng lúc nào nên thẳng. Ngươi đầu hàng thì ta thề là sẽ không động đến một cọng lông chân của ngươi! Được rồi, ném ngọn thương của ngươi đi. Ngươi mà đầu hàng, ta coi ngươi là bằng hữu, là huynh đệ của ta!

Hoa Thiết Can buông tay ngọn đoản thương rơi xuống đất. Bỏ binh khí, Hoa Thiết Can đã hoàn toàn khuất phục, chịu chục để cầu sinh.

Huyết Đao lão tổ gật đầu nói:

- Hay lắm! Giờ thì ngươi lui ra ba bước, ta muốn coi thử cây đoản thương có gì khác hơn những cây thương thông thường. Được lắm! Ngươi rất dễ bảo! Cứ yên tâm lớn đi, ta nhất định sẽ tha mạng cho ngươi! Rồi, bây giờ thì lui thêm ba bước nữa.

Hoa Thiết Can như một đứa trẻ ngoan, bảo sao làm vậy, không chút nghi ngờ, cũng chẳng suy nghĩ xem tại sao đối phương lại bảo mình làm vậy.

Huyết Đao lão tổ bước tới, cúi xuống. Nhưng khi tay lào vừa chạm được vào ngọn thương thì tinh lực như đã cạn kiệt hết, lão kinh hãi hít luôn mấy hơi chân khí nhưng không sao lấy lại được sức lực. Lão kín đáo thở dài nghĩ thầm:

“Không ngờ giao đấu với ba tên chết tiệt này mà nội lực hao tổn đến mức này, chắc phải tĩnh dưỡng mươi bữa nửa tháng mới mong bình phục”.

Lão gắng gượng lượm ngọn thương đứng dậy, Hoa Thiết Can giờ này tuy đã mất binh khí, nhưng Huyết Đao lão tổ vẫn nơm nớp lo, sợ rằng đối phương bỗng dưng đổi ý tấn công thì dù với hai tay không vẫn có thể giết mình dễ như trở bàn tay.

Thủy Đại thấy Hoa Thiết Can buông binh khí đầu hàng thì chút hy vọng cuối cùng cũng tiêu tan. Lão quay sang con gái, nói khẽ:

- Sinh nhi, mau giết chết cha đi!

Thủy Sinh thút thít khóc, nói:

- Cha, con bị lão ác tăng điểm huyệt, không cử động được.

Lão quay sang Địch Vân, nói:

- Tiểu sư phụ! Cầu xin ngươi, làm ơn làm phước giết ta đi!

Địch Vân hiểu tâm ý của Thủy Đại, lão giờ đã không còn hy vọng sống sót nữa, kéo dài mạng sống cũng chỉ chuốc thêm đau đớn và nhục nhã mà thôi.

Địch Vân cảm thấy bất nhẫn, muốn giúp lão sớm kết liễu cái khổ nhân gian, nhưng nếu chàng động thủ Huyết Đao lão tổ tất phải nổi giận. Con người hung tàn như Huyết Đao lão tổ thật không nên chọc giận chút nào.

Thủy Đại thở dài nói:

- Sinh nhi, ngươi mau cầu xin vị tiểu sư phụ này giết chết ta đi. Nếu để chậm trễ, hậu quả càng khốc liệt!

Thủy Sinh lắc đầu nức nở nói:

- Cha không thể chết được!

Thủy Đại nghiến răng gằn giọng:

- Ngươi không thấy thân thể ta đã như vầy rồi sao? Sống không bằng chết thì sống làm gì?

Thủy Sinh nức nở gật đầu:

- Cha! Cha chết rồi con cũng chết theo cha!

Rồi lão quay sang Địch Vân, nói:

- Tiểu sư phụ! Ngươi từ bi bác ái, xin hãy giết chết ta đi. Ta không thể nào mở miệng cầu xin tên dâm tăng gian ác ấy, càng không thể nhìn lão làm nhục con gái mình!

Địch Vân tận mắt nhìn thấy khí khái anh hùng của Thủy Đại, lòng kính phục bội phần, càng nhìn càng thấy bất nhẫn, không chịu được, gật đầu nói:

- Thôi được! Ta sẽ động thủ, lão ác tăng có trách phạt cũng mặc xác lão!

Thủy Đại mừng rỡ, lão tuy bị thương không thể cử động nhưng thần trí vẫn còn sáng suốt. Lão hạ giọng nói:

- Ta lớn tiếng mắng ngươi, ngươi lấy cây đập chết ta, lão ác tăng sẽ không trách ngươi!

Không chờ Địch Vân đáp lời, lão đã lớn tiếng mắng:

- Tiểu dâm tăng! Ngươi mới từng đó tuổi đầu mà tâm địa còn gian ác hung tàn hơn cả lão dâm tăng! Nếu ngươi không sớm hồi đầu hướng thiện nhất định sẽ nhận hậu quả tàn khốc nhất!

Địch Vân nghe trong lời mắng của lão ẩn chứa lời khuyên răn, thì thầm cảm kích, mặc dù bản thân chàng không hề làm những chuyện như lão nghĩ.

Chàng cố sức giơ cao cành cây nhắm đầu Thủy Đại giáng mạnh. Thủy Đại vẫn còn tỉnh táo, lão càng mắng dữ, càng về sau càng tuôn ra những lời khó nghe.

Phía bên kia Hoa Thiết Can đã quì sụp trước mặt Huyết Đao lão tổ. Huyết Đao lão tổ giơ chỉ lên vận hết sức tàn điểm lên "Linh Đài huyệt" Hoa Thiết Can, chỉ vừa điểm trúng lên huyệt đạo, Hoa Thiết Can trúng chỉ ngã xuống, bản thân lão cũng kiệt lực gục luôn xuống bên cạnh Hoa Thiết Can.

Thủy Đại nhìn thấy Hoa Thiết Can gục xuống, lòng bỗng thấy chua xót vô cùng, bản thân mình chết thì có đáng gì, chỉ tội cho Sinh nhi từ nay chẳng còn ai che chở nữa!

Lão nhắm mắt, cố giấu một tiếng thở dài. Thấy Địch Vân đã ngưng đánh, lão quát lớn:

- Tiểu dâm tăng! Còn chờ gì nữa?

Địch Vân thấy Hoa Thiết Can đã gục xuống, sợ rằng Huyết Đao lão tổ sẽ nhanh chóng quay lại, nghiến chặt răng, nhằm giữa Thiên Linh huyệt Thủy Đại giáng một gậy. Nhất thế đại hiệp, mấy mươi năm ngang dọc võ lâm Trung Nguyên không ngờ đến cuối đời lại phải chết một cách thê thảm như vậy, thật khiến người ta bi ai!

Thủy Sinh thấy phụ thân vỡ sọ, óc máu văng tung tóe, tử trạng cực thảm, hét lớn một tiếng rồi chết ngất đi.

Huyết Đao lão tổ cũng nghe thấy tiếng nhục mạ của Thủy Đại, tưởng Địch Vân không nhịn được đánh chết đối phương. Dù sao thì lão cũng đã khắc chế được Hoa Thiết Can, sự sống chết của Thủy Đại đã không còn ý nghĩa gì nữa.

Không ngờ cuối cùng lão cũng đã chiến thắng một cách trọn vẹn. Bản thân không còn chút sức lực, chỉ nhờ vào tài trí mà chiến thắng một trong Tứ kỳ, người mà luận về võ công hay danh vọng đều được coi là bậc nhất của võ lâm Trung Nguyên. Nhất thời đắc ý, lão đứng dậy ngửa cổ lên trời, cất tiếng cười. Nhưng lạ thay, tiếng cười của lão chỉ còn là những tiếng ú ớ trong cổ họng, thân hình lảo đảo, cuối cùng không gượng được, té ngồi xuống đất.

Hoa Thiết Can nhìn thấy cảnh này thì hối hận khôn cùng, Thủy hiền đệ quả nhiên đã nhìn thấy lão dâm tăng kiệt lực, nếu biết như vầy mình đã động thủ giết chết lão rồi, đâu để phải quì gối một cách nhục nhã cầu xin tha mạng như vậy! Trời ơi thanh danh tạo dựng mấy chục năm trời, không ngờ chỉ một phút hồ đồ mà thành mây khói hết!

Càng nghĩ lão càng căm hận, hận Huyết Đao lão tổ gian manh quỷ quyệt, hận mình hồ đồ tham sinh úy tử, không ngờ một đại hiệp như mình lại có thể quì gối trước mặt một tên ác tăng tội nghiệt ngập đầu như vậy! Nghĩ một lúc lão hận đến có thể tự đánh nát Thiên Linh huyệt để tự sát. Nhưng ngặt vì Linh Đài huyệt đã bị phong bế, phải mười hai canh giờ sau mới tự giải khai. Giá mà lão ác tăng chưa để lộ chân tướng là chân lực đã cạn kiệt thì mình còn có cơ may sống sót, giờ thì mọi việc đã rõ như ban ngày dễ gì lão để cho mình sống?

Quả nhiên Huyết Đao lão tổ lên tiếng nói:

- Địch Vân, ngươi mau tới giết chết tên gian tặc này đi! Hắn là hạng tiểu nhân gian ác, người như vậy không giết đi hậu họa thật khó lường!

Hoa Thiết Can kêu lên:

- Ngươi đã hứa là sẽ không giết ta, sao bây giờ lại đổi ý?

Lão biết rõ có nói cũng vô ích, nhưng bất kỳ một cơ may sống sót nào lão cũng không chịu bỏ lỡ.

Huyết Đao lão tổ cười lạnh nói:

- Huyết Đao môn chúng ta coi thứ tín nghĩa mà người Trung Nguyên các ngươi tôn thờ cũng cầm bằng cứt đái mà thôi. Ngươi quì gối xin hàng chỉ tại ngươi ngu mà mắc bẫy người ta! Ha ha ha! Hảo đồ tôn, mau lại đây giết chết tên gian tặc này đi. Để hắn sống thì nguy hiểm vô cùng!

Huyết Đao lão tổ rất e ngại Hoa Thiết Can, kẻ hèn hạ vô sỉ cũng là kẻ tráo trở gian manh. Lúc nãy mình điểm huyệt đối phương, lúc thường công lực mười phần lúc nãy không có một, sợ rằng nội lực không vào sâu trong kinh mạch, qua chừng một hai canh giờ đối phương mà tự giải được huyệt đạo, tình hình lập tức trở ngược, mình trở thành cá nằm trên thớt mặc cho đối phương muốn cắt muốn xẻ thế nào cũng được.

Địch Vân thì không biết Huyết Đao lão tổ bị kiệt lực, lúc nãy sở dĩ động thủ giết Thủy Đại chẳng qua là để giúp lão giải thoát mà thôi, còn Hoa Thiết Can dù có hơi hèn hạ, nhưng tội cũng không đáng chết. Nghĩ vậy chàng nói:

- Người này đã bị sư tổ chế phục, đồ tôn thấy thôi thì tha mạng cho lão!

Hoa Thiết Can như người chết chìm vớ được cọc, vội nói:

- Tiểu sư phụ nói chí phải. Ta đã bị nhị vị chế phục rồi, đâu còn sức lực để phản kháng nữa, hà tất phải giết ta?

Thủy Sinh dần dần hồi tỉnh, nghe Hoa Thiết Can lớn tiếng cầu xin tha mạng, thì nổi giận mắng:

- Hoa bá bá! Ngươi dù sao cũng là một đệ nhất cao thủ của võ lâm Trung Nguyên, sao lại có thể hèn hạ đến như vậy! Cha… Cha…

Nói tới đó chợt nhớ đến cái chết thê thảm của phụ thân thì đau lòng không kềm được kêu lên mấy tiếng cha rồi khóc rống lên.

Hoa Thiết Can nói:

- Hai vị đại sư đây võ công cao cường, chúng ta không chống nổi, chi bằng hàng phục đi theo hai người để nghe sai khiến…

Thủy Sinh xì một tiếng dài, mắng:

- Đúng là vô sỉ!

Huyết Đao lão tổ thấy càng chần chờ càng nguy hiểm, nhưng lão giờ muốn đứng dậy cũng không đứng nổi, bèn dịu giọng nói:

- Hảo đồ tôn, ngươi nghe lời sư tổ gia gia, mau giết chết tên gian tặc này đi.

Thủy Sinh quay đầu lại, thấy đầu phụ thân bẹp dúm, tử trạng thê thảm, nghĩ lại ngày thường phụ thân yêu quý mình biết chừng nào, phụ tử tình thâm, đau đớn muốn ngất đi. Việc Thủy Đại cầu xin Địch Vân đánh chết mình, Thủy Sinh tận tai nghe thấy, nhưng trong lúc quá đau đớn nàng không còn nhớ tới điều đó nữa, chỉ biết kẻ đánh chết cha mình chính là Địch Vân, nỗi bi phẫn

trong lòng bỗng hóa thành một luồng nhiệt khí xung đột trong huyết mạch, vô tình giải khai chỗ huyệt đạo bị phong bế. Người luyện công, nếu đã luyện đến mức thượng thừa có thể vận công để tự giải khai huyệt đạo, nhưng để luyện được đến mức độ đó thật chẳng dễ chút nào, ngay cả Hoa Thiết Can còn chưa làm nổi điều đó, tại sao Thủy Sinh có thể làm được?

Con người ta khi gặp phải một hoàn cảnh đặc biệt nào đó có thể kích thích tiềm năng mà lúc thường không thể nào chạm tới nó được. Thủy Sinh lúc này bi phẫn cực độ, rơi đúng vào hoàn cảnh có thể kích thích được tiềm năng của mình nên tự giải khai được huyệt đạo. Không biết quỷ xui thần khiến thế nào, nàng bỗng hóa thành người mạnh mẽ dị thường, nhảy phắt dậy chụp lấy cây gậy bên cạnh di thể Thủy Đại đập tới tấp lên đầu lên ngực Địch Vân.

Địch Vân xoay trở tránh né, lấy tay che mặt, tuy cũng tránh được những chỗ yếu hại, nhưng toàn thân cũng bị trúng gậy thịt nát tan da, máu chảy dầm dề. Đau quá không chịu được, chàng kêu lên:

- Tại sao ngươi đánh ta? Phụ thân ngươi cầu xin ta giết lão, chính ngươi cũng biết mà!

Thủy Sinh giật mình dừng tay, lời nói của Địch Vân làm uất khí trong người giảm nhẹ quá nửa, ném cây gậy ra xa, ngồi phịch xuống đất khóc ngất lên.

Huyết Đao lão tổ nghe Địch Vân nói thì lập tức hiểu ra mọi sự, nghiến răng nghĩ thầm:

“Tên tiểu tử này dám giúp ngươi ngoài chống lại người nhà! Đúng là đại nghịch bất đạo. Tên này không giết cũng sẽ di họa về sau”.

Lão muốn đứng dậy giết chàng tức khắc, nhưng toàn thân tê cứng, muốn cử động cũng không được. Thế là lão cười cười nói:

- Hảo đồ tôn, ngươi phải coi chừng con a đầu ấy, đừng để ả làm bậy. Ả giờ đã là người của ngươi rồi, ngươi muốn xử trí ả thế nào sư tổ gia gia cũng chiều theo ngươi.

Bỗng nghe Hoa Thiết Can lên tiếng nói:

- Thủy điệt nữ, ngươi tới đây, ta có chuyện muốn nói.

Lão biết Huyết Đao lão tổ lúc này đã không còn chút sức lực nào nữa, Địch Vân thì hai chân bị gãy, bản thân lão thì không động đậy được, trong bốn người chỉ còn Thủy Sinh là mạnh nhất, muốn nói nhỏ với Thủy Sinh bảo nàng thừa cơ giết chết hai sư tổ tôn Huyết Đao lão tổ.

Nào ngờ Thủy Sinh ghét Hoa Thiết Can hèn nhát để cha nàng phải thảm tử, nên nghe Hoa Thiết Can nói mà cố ý làm ngơ, chẳng thèm đếm xỉa gì đến lão.

Hoa Thiết Can không phải không nhận ra điều đó, nhưng lão vẫn cố dịu giọng nói:

- Thủy điệt nữ, ngươi muốn thoát thân thì đây là cơ hội tốt nhất đó. Mau qua đây ta bảo cho phải làm gì.

Huyết Đao lão tổ nổi nóng quát:

- Im miệng! Ngươi còn nói lăng nhăng nữa ta cắt lưỡi ngươi đó!

Hoa Thiết Can quả nhiên không dám nói nữa, chỉ đưa mắt nhìn Thủy Sinh nháy nháy liên hồi.

Thủy Sinh thấy thái độ của Hoa Thiết Can thì tức không chịu được, quát:

- Có gì thì cứ nói ra, làm gì mà sợ đến độ như vậy?

Hoa Thiết Can nghĩ thầm:

“Lão ác tăng đang vận công điều trị nội thương, chỉ cần lão phục hồi được một phần công lực, tay cầm nổi đao thì mình là người trước tiên phải chết. Chi bằng cứ nói ra càng sớm càng tốt, trừ được lão thì khỏe rồi”.

Nghĩ xong lão mỉm cười, nói:

- Thủy điệt nữ, ngươi nhìn xem, lão hòa thượng sau một đêm giao đấu, thân bị nội thương, tinh lực cạn kiệt, cả đứng lên cũng không đứng nổi nữa.

Tuy thấy Huyết Đao lão tổ không còn chút sức lực, nhưng Hoa Thiết Can vẫn còn sợ, không dám buông lời thất kính chỉ dám gọi là “lão hòa thượng” chứ không dám gọi là “lão ác tăng” hay “lão dâm tăng”.

Thủy Sinh đưa mắt nhìn sang Huyết Đao lão tổ, thấy lão nằm nghiêng dưới đất, trông chẳng còn chút sinh khí nào, nghĩ tới mối thù giết cha, liền xách gậy chạy tới.

Phần Huyết Đao lão tổ nghe Hoa Thiết Can cứ thúc giục Thủy Sinh đến giết mình thì ngầm kinh hãi, thử đề khí nhưng Đan Điền trống rỗng chẳng có chút nội khí, nếu tiểu a đầu muốn giết mình thì làm sao kháng cự? Trong khi đó thì Thủy Sinh đã xách gậy tới nơi.

Thủy Sinh trước nay chỉ biết luyện kiếm, chưa từng dùng côn bao giờ, lúc này lại đang nóng lòng báo cừu nên côn đánh ra hoàn toàn chẳng ra chiêu thức gì cả, hơn nữa vì thấy Huyết Đao lão tổ nằm bất động nên xuất thủ tấn công mà chẳng chút đề phòng đối phương phản công, thế nên để lộ một sơ hở rất lớn. Huyết Đao lão tổ vốn vẫn còn cầm đoản thương của Hoa Thiết Can trong tay, nhưng vì sức lực quá yếu, không giơ nổi đầu thương lên phản công, đành dựng chuôi thương lên, hướng về phía Đại Bào huyệt của Thủy Sinh.

Thủy Sinh lúc này đâu còn tâm trí để ý đến việc gì khác, sau một gậy đánh trúng mặt đối phương, xông lên định đánh nữa, nào ngờ ngực nghe nhói một cái, tứ chi mềm nhũn, té nhào xuống đất.

Huyết Đao lão tổ bị đánh một côn tối tăm mặt mày, máu mũi chảy ròng ròng nhưng thấy kế hoạch thành công, Thủy Sinh đã tự lao tới để Đại Bao huyệt trúng đầu thương thì đắc ý vô cùng, cười ha hả nói:

- Hoa lão tặc! Ngươi nói ta không còn chút sức lực nào thì tại sao lại điểm ngã được tiểu a đầu?

Địch Vân và Hoa Thiết Can vì bị thân hình của Thủy Sinh và Huyết Đao lão tổ che mất tầm nhìn nên không nhìn thấy Huyết Đao lão tổ dùng cách gì điểm ngã Thủy Sinh, cứ tưởng lão dùng chỉ lực để điểm huyệt.

Hoa Thiết Can thấy Huyết Đao lão tổ không bị đánh chết thì sợ quýnh, nói:

- Đại sư thần công cái thế, tại hạ là hạng phàm phu tục tử như ếch ngồi đáy giếng làm sao ngờ được? Thần công của đại sư quả là thiên hạ đệ nhất, đừng nói là hiện thế không người sánh kịp,

mà còn vô tiền tuyệt hậu, vĩnh viễn không có ai dám sánh!

Lão hết lời nịnh nọt Huyết Đao lão tổ mà giọng nói lại run rẩy, chứng tỏ lão sợ đến cùng cực.

Huyết Đao lão tổ là người trong cuộc, hơn ai hết, lão biết Thủy Sinh bị điểm trúng huyệt đạo, nhưng chỉ bằng ngoại lực thông thường, kình đạo không đi sâu vào kinh mạch, chẳng bao lâu huyệt đạo tự giải khai. Dịp may như vừa rồi là ngàn năm một thuở, chờ khi tiểu a đầu tỉnh dậy lượm huyết đao giết mình thì chỉ còn đường chết, giả như có lập lại được kế khi nãy, cán thương điểm trúng huyệt đạo ả thì đầu mình cũng rụng mất rồi! Vậy phải làm sao chạy đua với thời gian, trước khi a đầu tỉnh dậy phải phục hồi được chút ít công lực để có thể giết chết ả. Nhưng việc phục hồi nội lực chẳng phải đơn giản, dục tốc bất đạt, thậm chí còn có thể bị tẩu hỏa nhập ma, tự đi vào chỗ chết nữa. Thế là lão nằm ngửa ra, chầm chậm thổ nạp điều tức, lúc này mà muốn ngồi dậy xếp bằng điều tức cũng không làm nổi, có điều lão điều tức thổ nạp mà không dám nhắm mắt, sợ có điều bất trắc xảy ra.

Phần Địch Vân bị đánh toàn thân tan nát, đau đến tâm thần bấn loạn, chỉ còn biết nằm rên rỉ chứ không còn suy nghĩ được điều gì nữa.

Thủy Sinh bị té nằm cách Huyết Đao lão tổ chỉ vài thước, lúc đầu thì kinh hãi tột độ, không biết Huyết Đao lão tổ sẽ hành hạ mình bằng cách nào, nhưng qua một lúc lâu thấy lão vẫn nằm bất động thì mới yên tâm dần. Liên tiếp trải qua những biến cố kinh nhân, tâm thần thương tổn, cộng thêm bụng đói, nằm một lúc nàng ngủ thiếp đi lúc nào không hay.

Huyết Đao lão tổ nhìn thấy Thủy Sinh ngủ mê, mũi phập phồng đều đặn thì mừng rỡ, nghĩ thầm:

“Hay lắm, cứ ngủ đi, ngủ càng lâu càng tốt. Chỉ cần ngươi ngủ chừng một vài canh giờ là đủ rồi”.

Hoa Thiết Can nằm dưới đất cũng không ngừng toan tính. Không biết tên tiểu ác tăng vì ngu khờ hay vì yếu lòng mà không có ý giết mình. Vậy thì mạng sống của mình hoàn toàn phụ thuộc vào việc Thủy Sinh hay Huyết Đao lão tổ ngồi dậy trước. Thấy Thủy Sinh bỗng ngủ thiếp đi thì vội kêu lớn:

- Thủy điệt nữ! Thủy điệt nữ! Không thể ngủ trong lúc này! Coi chừng có ngươi muốn làm hỗn!

Thủy Sinh mệt mỏi đến độ ngủ thiếp đi, trong giấc ngủ mơ màng chỉ nghe có người không ngừng nói có kẻ đến làm nhục mình.

Huyết Đao lão tổ thấy Hoa Thiết Can cứ kêu réo om sòm thì nguy hiểm quá, vội nói:

- Hảo đồ tôn! Ngươi qua đây, cầm lấy đao của ta giết chết lão tặc này đi!

Địch Vân lắc đầu nói:

- Người đã hàng phục, không cần giết.

Huyết Đao lão tổ lắc đầu nói:

- Hắn có chịu hàng phục đâu? Ngươi không nghe hắn kêu réo om sòm đó sao? Hắn gọi tiểu a đầu tỉnh dậy để giết hai ta đó!

Hoa Thiết Can vội nói:

- Tiểu sư phụ, sư tổ ngươi bản tánh hung tàn, lúc này toàn thân vô lực nên mới bảo ngươi đi giết ta, chờ lát nữa lão phục hồi sức lực, tức giận ngươi dám nghe lời người ngoài chống lại sư mệnh tất sẽ giết ngươi. Ngươi nên biết điều, tiên hạ thủ vi cường, giết chết lão đi!

Địch Vân thở dài lắc đầu nói:

- Lão không phải là sư tổ của ta. Lão là ân nhân cứu mạng của ta, ta không thể giết lão được.

Hoa Thiết Can mừng ra mặt, nói:

- Lão không phải là sư tổ của ngươi thật sao? Vậy thì ngươi càng phải mau mau động thủ, không thể chần chờ nữa. Ác tăng của Huyết Đao môn tội nghiệt tày trời, hung bạo tàn nhẫn, ngươi giết lão là thay trời hành đạo, hơn nữa ngươi không giết lão lát nữa lão cũng giết ngươi.

Lúc này tình thế bức bách, trong bốn người chỉ còn Địch Vân là có thể cử động được, vì hối thúc Địch Vân hạ thủ giết người, lão không còn úy kỵ Huyết Đao lão tổ nữa, không còn giữ lời kính nể Huyết Đao lão tổ như lúc trước.

Địch Vân cũng cảm thấy mấy lời của Hoa Thiết Can chí lý, nhưng bảo chàng giết chết ân nhân cứu mạng mình thì chàng không sao làm được. Còn đang do dự thì Hoa Thiết Can cứ luôn miệng hối thúc, bực mình kẻ vô sỉ cứ lải nhải bên tai, chàng nổi nóng quát:

- Ngươi còn nói lăng nhăng nữa, ta giết ngươi trước đó!

Hoa Thiết Can sợ hãi im bặt, tình hình này xem ra chỉ còn mong Thủy Sinh mau mau tỉnh dậy. Bỗng lão nghĩ ra một kế, vội kêu lên:

- Thủy Sinh! Thủy Sinh! Cha ngươi sống dậy rồi kìa!

Thủy Sinh đang ngủ, mơ mơ màng màng nghe nói cha mình sống dậy, mừng rỡ mở mắt kêu lên:

- Cha! Cha!

Hoa Thiết Can thấy Thủy Sinh tỉnh dậy thì mừng rỡ, nói:

- Thủy điệt nữ, ngươi bị điểm trúng huyệt đạo nào? Lão ác tăng đã mất hết khí lực, điểm huyệt không nặng, ta chỉ cho ngươi cách tự giải khai huyệt đạo.

Thủy Sinh ngần ngừ một thoáng rồi nói:

- Bên sườn trái…

Hoa Thiết Can kêu lên:

- Đó là Đại Bào huyệt. Dễ lắm, ngươi chỉ cần hít mạnh chân khí, cố tụ khí nơi Đan Điền, sau đó dẫn khí lên khai thông huyệt đạo bị phong bế. Huyệt đạo được khai thông rồi ngươi có thể tự tay báo cừu!

Thủy Sinh tuy vẫn còn giận Hoa Thiết Can hèn nhát dẫn tới cái chết thảm của phụ thân, nhưng dù sao đi nữa lão cũng là bằng hữu thâm giao của phụ thân, hơn nữa những lời nói của lão lúc

này chỉ có lợi cho mình, bèn y lời hít một hơi chân khí tụ nơi Đan Điền, bắt đầu tự giải khai huyệt đạo.

Huyết Đao lão tổ thấy Thủy Sinh y lời Hoa Thiết Can thực hiện thì kêu khổ thầm:

“Tiểu a đầu này đã chịu gật đầu thì thậm chí chẳng cần vận công, qua chừng nửa cây nhang thì huyệt đạo cũng sẽ tự giải khai”.

Thế là lão cũng tranh thủ thời gian, nhắm nghiền hai mắt, không để ý gì tới ngoại cảnh nữa, chỉ chuyên tâm vận công điều tức, mong cho mình sớm tích tụ được chút ít công lực, để đối phó với tình hình trước mắt.

Công phu dẫn đạo chân khí để tự khai thông huyệt đạo vốn là một yếu quyết cực kỳ thâm ảo của nội gia, cả Hoa Thiết Can cũng không làm nổi, Thủy Sinh chỉ nghe mấy lời chỉ dẫn của lão thì sao có thể thành công được?

Nhưng huyệt đạo bị phong bế của nàng sau một hồi quả nhiên dần dần khai thông, có điều đó không phải nhờ công hiệu dẫn khí thông huyệt, mà vì huyệt đạo tự nó thông. Chẳng bao lâu, sống lưng Thủy Sinh bắt đầu động đậy.

Hoa Thiết Can mừng rỡ kêu lên:

- Thủy điệt nữ, hay lắm! Cố lên chút nữa, sẽ thanh công mỹ mãn.

Thủy Sinh ngồi bất động một lúc nữa thì thở hắt ra một hơi dài, chống tay đứng dậy.

Hoa Thiết Can reo lên:

- Tuyệt lắm! Thủy điệt nữ! Giờ thì ngươi phải từng bước từng bước thực hiện theo lời dặn dò của ta. Không được làm bừa mà hỏng đại sự, có báo được phụ cừu và thoát hiểm được hay không hoàn toàn phụ thuộc vào những việc ngươi sắp làm! Trước tiên cầm lấy thanh Huyết đao!

Thủy Sinh y lời chầm chậm giơ tay lượm lấy thanh Huyết đao.

Địch Vân đưa mắt nhìn theo từng cử động của Thủy Sinh, biết động tác tiếp theo sẽ là vung đao cắt đầu Huyết Đao lão tổ. Nhìn sang thấy Huyết Đao lão tổ hai mắt nhắm hờ, có vẻ như không hay biết gì về nguy cơ sắp xảy ra với mình.

Phần Huyết Đao lão tổ lúc này đã cảm thấy tay chân bắt đầu có lực, chỉ cần tiếp tục nửa canh giờ nữa, tuy chưa dùng đến kình lực được nhưng ít ra cũng đi lại được như người thường. Ngặt nỗi lúc này Thủy Sinh đã cầm lấy Huyết đao chuẩn bị có hành động tiếp theo, thế là lão dồn hết sức lực vừa tích tụ được vào cánh tay phải chờ đợi.

Xảy nghe Hoa Thiết Can nói:

- Tiếp theo dùng đao giết chết tên tiểu hòa thượng! Mau lên! Mau lên! Giết tên tiểu hòa thượng trước!

Lời nói của Hoa Thiết Can làm cả ba người còn lại đồng ngạc nhiên. Hoa Thiết Can thấy Thủy Sinh còn ngần ngừ thì hối thúc, nói:

- Lão ác tăng còn chưa cử động được đâu, mau giết tên tiểu ác tăng trước! Ngươi giết lão ác tăng

trước tên tiểu ác tăng sẽ đến giải cứu đó!

Thủy Sinh cầm đao đến gần Địch Vân, lòng do dự tự hỏi:

“Hắn có ơn giải thoát cho cha mình, giúp cho người khỏi phải sống nhục, có nên giết hắn không?”

Chờ tới khi đến gần Địch Vân thì nàng đã quyết:

“Phải giết!”

Thế là nàng vung đao nhằn người Địch Vân chém xuống. Địch Vân vội lăn đi một vòng, tiện tay lượn cây gậy hươ lên đón đỡ. Thủy Sinh chém liền ba đao, cây gậy bị cụt mất một đoạn dài. Thủy Sinh tức khí quát lớn một tiếng, nhảy tới giơ cao Huyết đao định một đao này kết liễu tính mạng Địch Vân.

Nào ngờ cổ tay bị siết chặt, thanh Huyết đao cũng theo đó bị người ta đoạt mất.

Người đoạt đao Thủy Sinh chính là Huyết Đao lão tổ. Lão tích tụ được công lực rất giới hạn nên buộc phải nhắm kỹ mới xuất thủ, không để uổng phí công lực, nên vừa xuất thủ đã thanh công. Huyết đao đã ở trong tay, lão không cần suy nghĩ gì, vung đao nhằm cổ Thủy Sinh chém xuống. Thủy Sinh kinh hãi nhảy ra ngoài tránh né.

Địch Vân thấy Huyết Đao lão tổ định giết Thủy Sinh thì vung gậy nhằm cổ tay lão đánh tới, miện quát:

- Không được giết Thủy cô nương!

Nếu phải lúc thường thì dù Địch Vân có tấn công một cách bất ngờ đến thế nào cũng không thể nào đắc thủ được. Nhưng lúc này tình hình có khác, công lực lão chỉ được nửa thành so với lúc bình thường, phản ứng cũng không được nhanh nhạy nên để cây gậy đánh trúng cổ tay, Huyết đao vuột khỏi tay rơi xuống đất. Hai người đồng cúi xuống cướp lấy Huyết đao, nhưng Địch Vân vì ngồi dưới đất được lợi về khoảng cách nên chộp được cán đao trước. Huyết Đao lão tổ nổi nóng quát lớn một tiếng, hai tay chộp lấy cổ Địch Vân siết mạnh.

Địch Vân bị nghẹt thở, vội buông Huyết đao xuống, dùng hai tay kháng cự. Huyết Đao lão tổ biết mình không có nhiều sức lực, nếu không bóp chết được Địch Vân thì sẽ bị chàng giết chết. Lão đâu ngờ rằng Địch Vân không hề có ý muốn giết lão, chàng đánh lão chẳng qua vì không muốn lão giết chết Thủy Sinh mà thôi. Địch Vân bị hai bàn tay thô ráp to kềnh của Huyết Đao lão tổ chẹn ngang cổ, dưỡng khí hết dần, phổi như muốn nổ tung ra. Hai tay chàng vận hết sức lực kéo hai bàn tay của Huyết Đao lão tổ ra. Huyết Đao lão tổ thấy Địch Vân đã có ý làm phản, theo quy củ của Huyết Đao môn, trước tiên phải giết phản đồ, sau đó mới giết địch nhân. Hơn nữa Hoa Thiết Can nhất thời chưa thể động đậy được, Thủy Sinh chỉ là một tiểu a đầu yếu đuối, không khó đối phó vì vậy chẳng còn kiêng dè gì nữa, dốc hết sức lực ra bóp chết Địch Vân.

Địch Vân không thở được, gương mặt dần dần đỏ tím trương lên, hai tay cũng từ từ xụi xuống, không còn sức lực phản kháng nữa, trong đầu chỉ còn lởn vởn một ý nghĩ:

“Mình sắp chết rồi! Mình sắp chết rồi!”

Thủy Sinh thấy Địch Vân lâm vào cảnh nguy khốn như vầy cũng bắt nguồn từ việc giải cứu mình

mà ra, ban đầu có ý định chạy lại giải vây cho chàng, nhưng sau đó nghĩ lại, hạng tăng nhân gian ác này chết bớt tên nào, thiên hạ thêm phúc phúc chứ chẳng hại ai, tốt nhất cả hai đồng quy ư tận.

Cuối cùng thấy Địch Vân đã không còn sức phản kháng nữa thì giật mình nghĩ thầm:

"Lão ác tăng giết chết tiểu ác tăng rồi sẽ sang giết mình! Phải là gì bây giờ?"

Nàng đưa mắt nhìn Hoa Thiết Can, Hoa Thiết Can cũng vừa khéo đưa mắt nhìn nàng, lão mỉm cười nói:

- Thủy điệt nữ, thời cơ đã đến rồi đó. Lượm lấy Huyết đao!

Thủy Sinh cúi nhặt Huyết đao, lại nghe Hoa Thiết Can tiếp:

- Đến gần giết cả hai!

Thủy Sinh cầm đao tiến tới, muốn giết chết Huyết Đao lão tổ trước, nhưng lúc này hai người đã ôm chặt nhau, thanh Huyết đao chém sắt như chém bùn, nếu cứ như vậy mà chém xuống, tất cả hai đều phải chết. Tên tiểu ác tăng này tuy là kẻ hung ác, nhưng dù sao cũng có ơn với cha con mình, dù thế nào đi nữa cũng không thể lấy oán báo ân. Thế nên nàng cầm đao mà lần lữa mãi, không dám hạ thủ.

Hoa Thiết Can thấy Thủy Sinh chần chờ thì đoán biết tâm ý nàng, vội thúc giục:

- Động thủ đi! Do dự một lát, để lỡ qua cơ hội này thì mối thù giết cha của ngươi không thể báo được!

Thủy Sinh nói:

- Hai tên ác tăng quấn vào nhau, không phân biệt được!

Hoa Thiết Can nổi nóng, quát:

- Ngươi nói nhăng cái gì vậy? Ta bảo ngươi giết cả hai kia mà?

Hoa Thiết Can vốn là một nhân vật danh vọng nhất nhì trong võ lâm, là Chưởng môn nhân của Ưng Trảo Thiết Thương môn ở Giang Tây, ngày thường oai phong lẫm lẫm, mở miệng ra là lệnh, mọi người nhất nhất thi hành. Nhưng lão quên mất hoàn cảnh hiện thời của mình, đã không thể cử động, lại còn bị Thủy Sinh khinh thường là kẻ vô sỉ hèn nhát. Thủy Sinh nghe lão quát tháo như vậy thì nổi giận thoái lui ba bước, hừ lạnh nói:

- Hừ! Ngươi anh hùng khí khái như vậy tại sao lúc nãy không quyết một trận sinh tử với lão ác tăng? Ngươi có bản lãnh thì cứ tới đây mà giết cả hai!

Hoa Thiết Can nghe giọng nói của Thủy Sinh có vấn đề thì vội cười giả lả, nói:

- Thủy điệt nữ, Hoa bá bá nhất thời hồ đồ ăn nói chẳng lựa lời làm điệt nữ nổi giận. Hoa bá bá nhận lỗi! Có điều ngươi nên nghe lời bá bá mà giết chết cả hai để báo thù cho Thủy hiền đệ. Ác danh của lão ác tăng chấn động giang hồ, tin ngươi giết được lão truyền ra giang hồ, ai ai không kính phục nữ anh hùng diệt gian trừ bạo!

Hoa Thiết Can càng tâng bốc Thủy Sinh càng cảm thấy lão ti tiện đến không chịu được. Nàng trừng mắt nhìn lão một cái rồi tiến lên phía trước, nhắm đúng lưng Huyết Đao lão tổ, định rạch một đường cho lão chảy máu kiệt lực, không giết được Địch Vân nữa.

Huyết Đao lão tổ một mặt siết cổ Địch Vân, mặt khác luôn coi chừng xung quanh, quan sát nhất cử nhất động của Thủy Sinh. Thấy Thủy Sinh cầm đao tiến lên, nét mặt do dự thì đoán biết tâm ý nàng. Lão cười cười nói:

- Ngươi cứ nhắm giữa lưng ta mà chém, cẩn thận kẻo trúng đồ tôn của ta!

Thủy Sinh thấy Huyết Đao lão tổ đoán trúng ý mình thì giật mình lùi lại.

Nàng là phận nữ nhi chân yếu tay mềm, hơn nữa trước đó đã có lòng úy kỵ lão. Nay thấy đối phương đoán trúng ý mình, tất đã có sân kế sách đối phó, không nên dại dột lao vào để mà sụp bẫy.

Không ngờ kế sách lấy thực làm hư, lấy hư làm thực của Huyết Đao lão tổ lại phát huy diệu dụng đến như vậy. Thủy Sinh quả nhiên không dám tiến đến gần dùng đao tấn công lão.

Địch Vân bị Huyết Đao lão tổ bóp chặt yết hầu, luồng trọc khí trong phổi cứ xông lên trên chực thoát ra theo đường mũi và miệng, nhưng khi đến yết hầu đã bị chặn đứng phải dội ngược trở xuống. Luồng trọc khí cứ tả xung hữu đột trong nội thể, tìm không được đường thoát ra ngoài. Trường hợp này nếu người thường gặp phải, tất dần dần hôn mê rồi đoạn khí mà chết, nhưng Địch Vân thì không hôn mê như vậy, luồng trọc khi chạy tán loạn mỗi lúc một nhanh làm chàng khó chịu gấp ngàn lần cái chết. Chàng ngầm thét lên:

“Mình sắp chết rồi! Mình sắp chết rồi!”

Đột nhiên, vùng bụng ngực chàng bỗng nghe chấn động mãnh liệt, một cảm giác vô cùng khó tả, vừa đau đớn vừa bứt rứt. Luồng khí trong người bỗng như lớn dần lên, càng lớn dần lên thì nó càng nóng bỏng, tưởng chừng như một nồi nước sôi khổng lồ vừa được giở nắp vung ra vậy. Ngực chàng muốn vỡ toác ra vì luồng nhiệt khí kỳ dị này. Bất thần nơi Hội Âm huyệt, chỗ giao nhau giữa Tiền Âm và Hậu Âm như bị luồng nhiệt khí xuyên thủng một lổ nhỏ, chỉ cảm thấy từng luồng từng luồng nhiệt khí mảnh như sợi tơ từ Hội Âm huyệt chạy dài xuống Trường Cường huyệt nơi đốt sống cùng. Trên cơ thể con người, hai huyệt Hội Âm và Trường Cường tuy chỉ cách nhau trong gang tấc, nhưng Hội Âm thuộc Nhâm mạch, còn Trường Cường lại thuộc Đốc mạch, nội tức trong hai mạch này không bao giờ thông nhau. Không ngờ Địch Vân gặp họa lại được phước, luồng trọc khí bị phong bế không có đường ra, cứ chạy loạn trong nội thể, vô tình giúp chàng đả thông Nhâm Đốc nhị mạch. Đây là điểm khó khăn nhất đối với người luyện nội công, hai mạch Nhâm Đốc không thông thì nội công không sao luyện đến mức hỏa hầu được.

Luồng nội khí sau khi nhập vào Trường Cường huyệt, cứ lần theo các huyệt Yêu Du, Dương Quan, Mệnh Môn, Huyền Khu... dọc theo xương sống đi lên, thông qua hầu hết các yếu huyệt của Đốc mạch. Tiếp đó lại đi qua các huyệt như là Tích Trung, Trung Khu, Cân Thúc, Chí Dương, Linh Đài, Thần Đạo, Thân Trụ, Đào Đạo, Đại Chùy, á Môn, Phong Phủ, Não Hộ, Cường Gian, Hậu Đỉnh cuối cùng đi đến huyệt Bách Hội trên đỉnh đầu.

Địch Vân được Đinh Điển truyền thụ tâm pháp Thần Chiếu công, môn nội công thượng thừa

này vô cùng thâm ảo và khó luyện. Căn cốt Địch Vân lại không được tốt lắm, sau này Đinh Điển chết đi, không có người bên cạnh chỉ dẫn, luyện hai ba chục năm nữa cũng chưa chắc thành tựu. Không ngờ trong lúc tưởng như mạng sống ngàn cân treo sợi tóc ấy lại được thông hai mạch Nhâm Đốc. Đó là nhờ yết hầu bị bóp chặt, trọc khí trong nội thể buộc phải tìm đường thoát ra, thứ đến là nhờ chàng đã luyện qua nội công trong "Huyết Đao kinh". Thứ nội công này tuy cách thức vận hành của nội khi hoàn toàn trái ngược với Thần Chiếu công, nhưng lại có tác dụng công phá giúp đả thông các huyệt mạch cho nội khí vận hành thông suốt hơn.

Khi luồng nhiệt khí vào đến huyệt Bách Hội, Địch Vân cảm thấy luồng khi bỗng trở nên mát mẻ dị thường. Luồng lương khí tiếp tục di chuyển xuống dưới, qua trán, mũi, môi cuối cùng vào đến Thừa Tương huyệt ở dưới cằm.

Thừa Tương huyệt này thuộc về Nhâm mạch, như vậy nội khí từ Đốc mạch chuyển sang Nhâm mạch. Các yếu huyệt của Nhâm mạch hầu hết nằm ở mặt trước cơ thể người. Luồng lương khí từ Thừa Tương huyệt bắt đầu đi xuống, qua các huyệt Liêm Tuyền, Thiên Đột, Huyền Cơ, Hoa Cái, Tử Cung, Ngọc Đường, Đàm Trung, Trung Đình, Cưu Vĩ, Cự Khuyết, Tam Quản, Thủy Phân, Thần Khuyết, Khí Hải, Thạch Môn, Quan Nguyên, Trung Cực, Khúc Cốt rồi cuối cùng lại trở về Hội Âm huyệt. Sau khi nội khí chu chuyển một vòng, cảm giác tức thở biến mất, thay vào đó là cảm giác thư thái dễ chịu vô biên. Lần đầu tiên nội khí lưu chuyển khó khăn, đến lần thứ hai thứ ba thì đã thông suốt rồi nên lưu chuyển rất nhanh. Trong nháy mắt đã lưu chuyển được mười tám vòng.

Thần Chiếu công là môn nội công kỳ diệu vô phương, từ lúc ở trong ngục Địch Vân đã bắt đầu luyện, tính đến nay đã có hai năm, tuy vậy thành tựu chẳng đáng là bao. Nay hai mạch Nhâm Đốc bất ngờ đả thông, cứ mỗi lần nội tức lưu chuyển một vòng là nội lực tăng thêm một thành. Chỉ mới đây thôi toàn thân chàng yếu ớt vô lực, giờ thì toàn thân, từng thớ thịt từng cọng gân đều cảm thấy tràn đầy sức lực.

Huyết Đao lão tổ làm sao ngờ nổi trong cơ thể của một người sắp chết ngạt dưới hai bàn tay lão lại đang có biến chuyển diệu kỳ như vậy. Lão chỉ lo siết chặt hai tay, đồng thời lưu ý trông chừng thanh Huyết đao trong tay Thủy Sinh.

Nội lực trong người Địch Vân càng lúc càng lớn, nhưng chàng lại vô cùng hoảng sợ, chỉ muốn mau mau thoát khỏi cảm giác kỳ lạ này. Qúa bức bối, bất thần chàng co chân đá một cước trúng ngay bụng dưới Huyết Đao lão tổ.

Huyết Đao lão tổ vốn chẳng còn mấy sức lực, làm sao chịu nổi cái đá ngàn cân này? Chỉ thấy thân hình lão bỗng bay vụt lên không như có phép tiên đằng vân giá vụ vậy.

Thủy Sinh và Hoa Thiết Can đồng ồ lên kinh ngạc, nhất thời không ai hiểu nổi đã xảy ra chuyện gì. Chỉ thấy thân hình Huyết Đao lão tổ bay bổng lên không, lộn mấy vòng rồi cắm phụp xuống mặt tuyết, toàn thân ngập trong tuyết chỉ còn hai bàn chân ló lên trên, bất động.

Hồi 8: Vũ Y

Thủy Sinh và Hoa Thiết Can ngạc nhiên ngẩn người, không biết Huyết Đao lão tổ đang thi triển thứ công phu gì mà kỳ dị đến như vậy.

Cổ họng Địch Vân đã được giải thoát khỏi đôi tay chẹn cứng của Huyết Đao lão tổ, hít thở mạnh mấy hơi, sau đó vội đứng dậy, nhưng chân phải bị gãy chưa lành, đau đớn kêu ối lên một tiếng co chân phải lên chỉ đứng bằng một chân trái. Đưa mắt nhìn ra thấy Huyết Đao lão tổ cắm đầu xuống tuyết, chỉ còn chừa đôi bàn chân bên trên thì cũng cảm thấy khó hiểu vô cùng.

Thủy Sinh thấy Địch Vân đứng dậy thì sợ chàng đến tấn công mình, vội hoành đao ngang ngực, lui ra thủ thế, song mục chăm chăm nhìn chàng.

Nhưng chỉ thấy Địch Vân vò đầu bứt tai, nét mặt đầy vẻ nghi hoặc.

Xảy nghe Hoa Thiết Can lớn tiếng tâng bốc:

- Tiểu sư phụ thần công cái thế, thiên hạ vô song. Chỉ một cái đá nhẹ nhàng đã giết chết Huyết Đao dâm tăng! Hành động hiệp nghĩa diệt gian trừ bạo của tiểu sư phụ thật khiến thiên hạ phải kính phục!

Thủy Sinh bực dọc gắt:

- Ngươi đừng nói nữa có được không? Ngươi nói vậy không sợ người ta nghe mà nôn mửa ra sao?

Hoa Thiết Can vẫn dày mặt, nói:

- Huyết Đao dâm tăng đại gian đại ác, thiên hạ ai ai cũng muống tru diệt. Tiểu sư phụ vì nghĩa diệt thân, tiết nghĩa như vậy không phải ai cũng có thể làm được! Hiếm có! Hiếm có! Đáng mừng! Đáng khen ngợi! Đáng kính phục!

Lão thấy Huyết Đao lão tổ sau khi cắm đầu xuống tuyết thì cứng đờ thì đoan chắc là đã chết rồi, lập tức quay sang tâng bốc Địch Vân. Thật ra thì con người của Hoa Thiết Can tuy thâm hiểm, nhưng trước nay vẫn là một người hành hiệp trượng nghĩa, xưa nay chưa từng làm chuyện gian tà, nếu không sao có thể cùng Lục Thiên Trữ, Lưu Thừa Phong, Thủy Đại kết thành thâm giao được? Chỉ vì hôm nay lỡ tay giết chết nghĩa đệ Lưu Thừa Phong, thần trí bất định, hào khí thường ngày bỗng chốc biến mất hết, lại bị Huyết Đao lão tổ làm nhục đủ điều, bản chất gian manh thâm hiểm bị đè nén mấy chục năm nay được dịp bùng lên, chỉ trong vài canh giờ bỗng như biến thành một con người khác hẳn.

Địch Vân không dám tin vào tai mình, lắp bắp hỏi lại:

- Ngươi nói... chính ta... chính ta... đá chết lão sao?

Hoa Thiết Can cát tiếng cười hềnh hệch, nói:

- Rõ như ban ngày rồi còn gì? Tiểu sư phụ không tin cứ lấy đao chém đứt hai chân lão rồi hãy

kéo lên mà xem để đề phòng bất trắc.

Lúc này lão nghĩ ra điều gì cũng đều gian hiểm vô cùng. Địch Vân và Thủy Sinh đưa mắt nhìn nhau. Thủy Sinh tưởng Địch Vân muốn đoạt đao của mình thì kinh hãi lùi lại. Địch Vân xua tay nói:

- Không cần phải sợ ta như vậy, ta sẽ không làm hại đến ngươi đâu. Lúc nãy ngươi không nhẫn tâm giết chết ta, ta còn chưa đa tạ nữa là!

Thủy Sinh hừ lạnh một tiếng rồi quay mặt đi.

Hoa Thiết Can không bỏ lỡ bất kỳ một cơ hội nào, thấy vậy vội nói:

- Thủy điệt nữ, ngươi làm vậy mà coi được sao? Tiểu sư phụ đã thành tâm đa tạ ngươi, ngươi phải đáp tạ lại mới phải. Lúc nãy lão ác tăng vung đao giết ngươi, nếu không phải tiểu sư phụ thương hương tiếc ngọc mà ra tay tương cứu thì thử hỏi ngươi có còn sống đến giờ này hay không?

Thủy Sinh và Địch Vân nghe nói mấy tiếng “thương hương tiếc ngọc” thì đồng trừng mắt nhìn lão. Thủy Sinh tuy là một mỹ nhân dung mạo tuyệt luân, nhưng lúc Địch Vân ra tay cứu nàng chỉ là không muốn Huyết Đao lão tổ giết một người tốt, Hoa Thiết Can nói vậy hóa ra chàng có ý nghĩ bất lương với nàng rồi còn gì? Phần Thủy Sinh từ trước đã để tâm nghi kỵ Địch Vân, mấy lời của Hoa Thiết Can làm cho nàng càng tăng thêm lòng thù ghét. Có điều nàng cũng không phân biệt được, ghét Hoa Thiết Can nhiều hay ghét Địch Vân nhiều, chỉ biết rằng cả hai đều gian ác, đều không phải là người có thể tin cậy được. Nàng quay đầu đi để tránh nhìn thấy hai người, xảy nhìn thấy phụ thân chết quá thảm thương, không dằn được bi ai, chạy đến gục đầu trên thi thể khóc ngất.

Hoa Thiết Can tươi cười nói:

- Tiểu sư phụ, xin hỏi phải xưng hô với tiểu sư phụ thế nào đây?

Địch Vân lắc đầu nói:

- Ta không phải là hòa thượng! Đừng gọi ta là sư phụ này sư phụ nọ nữa. Ta mặc tăng bào này chẳng qua là để cải trang tránh nạn mà thôi.

Hoa Thiết Can mừng rỡ, kêu lên:

- Tuyệt diệu! Vậy xin hỏi tiểu... À không, tại hạ đáng chết! Đáng chết! Xin hỏi tôn danh đại tánh của đại hiệp là chi?

Thủy Sinh tuy đang khóc thống thiết nhưng cũng lờ mờ nghe Địch Vân và Hoa Thiết Can nói chuyện với nhau. Nghe Địch Vân bảo chàng không phải là hòa thượng thì nửa tin nửa ngờ. Lại nghe Địch Vân tiếp:

- Ta họ Địch, là kẻ vô danh tiểu tốt, một phế nhân vừa từ trong cõi chết trở về, đại hiệp cái nỗi gì?

Hoa Thiết Can gượng cười nói:

- Tuyệt diệu! Tuyệt diệu! Địch đại hiệp thần dũng như vậy, Thủy điệt nữ của ta nhan sắc khuynh

thành, đúng là một đôi nam tài nữ mạo, sân ta đây chắc là làm nguyệt lão chứ chẳng chạy vào đâu được nữa! Tuyệt diệu! Tuyệt diệu! Thì ra Địch đại hiệp chẳng phải là người xuất gia, chỉ việc chờ cho tóc dài ra, thay bộ quần áo khác, thì chẳng còn ai nhận ra nữa, chẳng cần phải làm lễ hoàn tục chi cho lôi thôi.

Lão tuy ngoài miệng nói vậy nhưng trong ý nghĩ vẫn cho Địch Vân là hòa thượng, nên nói Đông nói Tây một hồi lại lòi đuôi ra. Lão cho rằng Địch Vân có mưu đồ với Thủy Sinh nên cố ý không nhận mình là hòa thượng.

Nào ngờ Địch Vân lắc đầu, giọng ảo não, nói:

- Ngươi ăn nói cho đàng hoàn một chút, đừng cứ mở miệng ra toàn nói những lời khó nghe như vậy. Một khi chúng ta thoát được ra khỏi chốn này, ta vĩnh viễn không gặp lại các người nữa!

Hoa Thiết Can ngẩn người, nhất thời lão không hiểu được ý tứ của Địch Vân, nhưng sau đó lão bỗng hiểu ra, gật đầu nói:

- Ta hiểu rồi! Hiểu rồi!

Địch Vân trừng mắt nhìn lão hỏi:

- Ngươi hiểu cái gì?

Hoa Thiết Can hạ giọng nói:

- Ở quý tự, Địch đại hiệp đã có mỹ nhân rồi nên không thể mang Thủy điệt nữ của ta theo về làm phu thê lâu dài. Hi hi, không làm được phu thê lâu dài thì làm phu thê tạm thời cũng tốt chứ có sao?

Mấy lời nói của Hoa Thiết Can bị Thủy Sinh nghe được, nàng nổi trận lôi đình chạy tới, bốp bốp bốp bốp, tát cho lão bốn cái nháng lửa.

Địch Vân đưa mắt thờ ơ nhìn, lòng chẳng có chút cảm xúc nào, chỉ cảm thấy việc này chẳng có quan hệ gì với mình.

Sau khi bị đánh, Hoa Thiết Can không dám lôi thôi nữa, không gian yên tĩnh được đôi chút. Thật lâu sau Huyết Đao lão tổ vẫn không cử động.

Mấy lần Thủy Sinh định cầm đao tới chém đứt đôi chân lão nhưng lại không dám. Nàng hết nhìn Huyết Đao lão tổ lại quay nhìn sang phụ thân.

Thủy Đại nằm bất động trên tuyết, từ nay sẽ không còn cưng chìu nàng được nữa. Nghĩ tới đó nàng lại rơi lệ, cất tiếng gọi:

- Cha ơi! Cha!

Nhưng đáp lại lời nàng chỉ là sự tĩnh lặng, nước mắt Thủy Sinh chảy xuống, hòa lẫn vào tuyết, làm tuyết tan ra nhưng rồi nhanh chóng cùng tuyết đông đặc lại, chẳng còn phân biệt đâu là nước đâu là lệ nữa.

Hoa Thiết Can vì chưa giải được huyệt đạo nên buộc lòng phải hết lời tâng bốc hầu lấy lòng Địch Vân. Nhưng lão càng nói càng làm cho Địch Vân cảm thấy chán ghét hơn. Cuối cùng

chàng nằm xuống tuyết, nhắm mắt dưỡng thần, không thèm để ý đến lão nữa. Nói chán chẳng có ai buồn nghe, lão cũng nhắm mắt, vận công tự giải khai huyệt đạo.

Địch Vân giờ đã đả thông được hai mạch Nhâm Đốc, chỉ cảm thấy trong người khỏe khoắn, tinh thần phấn chấn, luồng nhiệt khí trong nội thể không ngừng lưu chuyển, từ trước ngực chảy lên đỉnh đầu rồi vòng xuống sau lưng, sau đó lại vòng ra trước ngực, cứ lưu chuyển hết vòng này đế vòng khác. Mỗi lần lưu chuyển một vòng là sinh lực thấy tăng lên một ít, những chỗ bị Thủy Sinh dùng gậy đánh tuy vẫn còn cảm thấy đau, nhưng đã dễ chịu hơn trước rất nhiều. Chàng sợ cảm giác tuyệt diệu này đột ngột đến rồi lại đột ngột đi, nên không dám cử động, chỉ nằm yên mặc cho luồng nhiệt khí tự do lưu chuyển qua các huyệt đạo của hai mạch Nhâm Đốc.

Thủy Sinh sau một hồi khóc hết nước mắt, đứng dậy đi đến cạnh Huyết Đao lão tổ, lão vẫn bất động, cẩn thận vung đao chém vào chân lão. Kỳ lạ thay không thấy chảy máu gì cả, xem kỹ lại thì huyết dịch đã đông đặc cả lại, chứng tỏ lão chết từ lâu rồi.

Thủy Sinh vừa mừng rỡ vừa bi thương, vung đao chém loạn xạ lên hai chân Huyết Đao lão tổ, lòng thầm nghĩ:

“Cha đã mất, mình cũng không còn muốn sống nữa. Tên tiểu ác tăng ấy mà có hành động vô lễ thì mình lập tức tự vận!”

Hoa Thiết Can thấy Huyết Đao lão tổ đã chết thật rồi, mừng thầm:

“Lão ác tăng đã chết, tiểu ác tăng tuy hung ác nhưng lại không có ý muốn giết mình. Chỉ cần vài canh giờ nữa, giải khai được huyệt đạo là mình lập tức lấy mạng gã!”

Địch Vân nằm yên như vậy hơn nửa canh giờ mà nội tức vẫn không ngừng lưu chuyển. Chàng thử theo phương pháp thổ nạp của Thần Chiếu công điều tức hành công. Những khó khăn ngày trước gặp phải trong lúc hành công, như không cảm nhận được nội tức nó ra làm sao, điều khiển nó thế nào... giờ đây tất cả đều trở nên rất dễ dàng, cứ muốn sao được vậy, tựa như cất tay nhấc chân vậy! Chàng vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ.

Điều tức một lúc lâu, chàng lượm cành cây làm gậy, tập tễnh đi đến cạnh Huyết Đao lão tổ, thấy hai chân lão bị Thủy Sinh chém nát bấy, còn phần lớn cơ thể vẫn nằm trong tuyết. Nghĩ lão tác ác đa đoan, tất sẽ bị báo ứng thế này chứ chẳng chạy đi đâu cho khỏi, có điều người đã chết thì tội nghiệt cũng theo đó mà kết thúc. Hơn nữa đối với mình lão cũng có ân cứu mạng, càng nghĩ càng thấy buồn, kéo thi thể lão lên, đặt nằm ngay ngắn trên tuyết, lấy tuyết đắp lên trên tạo thành một nấm mồ tuyết, tuy sơ sài nhưng coi như cũng là an táng cho lão. Còn việc lão bỗng dưng bị chết thì chàng cảm thấy khó hiểu vô cùng, công lực của lão cao siêu không biết đến đâu mà kể, không thể chết vì một cú đá của mình được.

Thủy Sinh nhìn thấy Địch Vân an táng cho Huyết Đao lão tổ thì nghĩ cũng nên an táng cho phụ thân, hơn nữa thấy lũ ưng cứ bay lượn trên không, để trễ e rằng chúng sẽ xà xuống xâm phạm di thể người quá cố. Nàng cũng nghĩ tới việc an táng cho Lưu Thừa Phong và Lục Thiên Trữ, nhưng một người thì chết ở tận trên đỉnh núi cheo leo, một thì thân thể đã chìm sâu dưới tuyết chẳng biết đâu mà tìm, đành thôi.

Hoa Thiết Can giờ lại lên tiếng:

- Địch đại hiệp, ba người chúng ta ai cũng mệt mỏi, đói lả cả rồi, ta thấy trên kia có sân thịt

ngựa nướng, phiền Địch đại hiệp lên đó lấy xuống, mọi người ăn uống no nê rồi còn tính kế ra khỏi cốc này.

Địch Vân ghét thói đê tiện vô sỉ của lão nên chẳng thèm đáp lời. Hoa Thiết Can nằng nì mãi không thôi.

Thủy Sinh nghe lão nằn nì mãi, bực mình quát:

- Ngựa của ta không cho hạng người vô sỉ như ngươi ăn!

Địch Vân nhìn Thủy Sinh gật gật đầu, sau đó lại trừng mắt nhìn Hoa Thiết Can.

Hoa Thiết Can nói:

- Tiểu sư phụ…

Địch Vân gằn giọng ngắt lời:

- Ta đã nói ta không phải là hòa thượng! Ai bảo ngươi gọi loạn như vậy?

Hoa Thiết Can vội vã nói:

- Phải, phải, phải! Địch đại hiệp giết chết Huyết Đao ác tăng, tại hạ ra khỏi cốc việc đầu tiên là sẽ đem việc này công bố khắp thiên hạ. Địch đại hiệp bất kể tính mạng giải cứu cho Thủy điệt nữ giết chết Huyết Đao ác tăng, việc này sẽ trở thành giai thoại võ lâm truyền lại cho muôn đời sau.

Địch Vân cười lạnh nói:

- Ta chẳng qua là một tên đào phạm, thân bại danh liệt, ai tin nổi lời nói của ngươi? Ngươi làm ơn im miệng cho ta nhờ.

Hoa Thiết Can cười lớn nói:

- Bằng vào chút hư danh của Hoa mỗ trên giang hồ, những điều Hoa mỗ nói chắc ai ai cũng tin. Địch đại hiệp, làm ơn đi lấy thịt ngựa xuống chia cho ta một miếng với!

Nói đến câu cuối cùng, lão hạ giọng nghe rất thảm hại. Nhưng Địch Vân càng nghe càng bực mình, quát:

- Làm gì mà phải lấy thịt ngựa cho ngươi ăn chứ? Mai này ra ngoài rồi, ngươi lại coi Địch Vân này chẳng đáng một xu chứ gì? Ta vốn là kẻ vô danh tiểu tốt, ta cũng chẳng cần ai nhắc đến tên mình!

Nói mấy lời này, Địch Vân bỗng nhớ lại ngày trước, chẳng một ai coi mình ra gì, đã vậy lại còn vu oan đủ điều. Càng nghĩ càng tức tối đến không thể kềm chế được.

Thật ra thì Hoa Thiết Can không phải thật sự có ý muốn ăn thịt ngựa.

Bụng lão tuy có đói, nhưng nhịn đói một hai ngày, đối với lão đâu thành vấn đề. Đòi ăn thịt ngựa chẳng qua là kế lấy tiến để lui, lấy công làm thủ. Lão đoan chắc Địch Vân sẽ không bao giờ chịu đi lấy thịt ngựa, như vậy trong lòng chàng sẽ nảy sinh một ít lòng thương hại dành cho lão, và như vậy cũng sẽ không ra tay giết lão.

Địch Vân nhìn thấy trời đã tối, gió núi thổi vù vù vào cốc, trời vốn đã lạnh, càng thêm lạnh. Chàng quay sang Thủy Sinh nói:

- Thủy cô nương, cô nương vào bên trong động mà nghỉ ngơi.

Thủy Sinh nghe nói thì giật nảy người, tưởng Địch Vân định mưu đồ làm ẩu, bất thần lui ra mấy bước, giơ Huyết đao ra trước ngực, quát:

- Tiểu ác tăng! Ngươi mà tới gần ta một bước, ta sẽ cắt cổ tự vẫn!

Địch Vân ngẩn người, xua tay nói:

- Xin cô nương chớ có hiểu lầm, Địch mỗ không hề có ý bất lương đối với cô nương.

Thủy Sinh hừ lạnh, quát:

- Tiểu ác tăng giả nhân giả nghĩa, ngoài mặt cười cười mà bụng chứa đầy hiểm độc. Hừ! Ngươi còn thâm hiểm hơn cả lão ác tăng, đừng hòng lấy được lòng tin của ta!

Địch Vân cũng không muốn giải thích nhiều, nghĩ thầm:

“Chỉ cần ngủ qua đêm nay, sáng sớm ngày mai ta lập tức tìm đường ra khỏi cốc, nào là Thủy cô nương, nào là Hoa đại hiệp, tàn đời mãn kiếp ta cũng chẳng nhìn đến các người nữa”.

Nghĩ xong chống gậy tập tễnh đi ra thật xa, gạt tuyết lấy một nơi bằng phẳng, nằm xuống ngủ ngay.

Thủy Sinh hừ lạnh nghĩ thầm:

“Ngươi đi càng xa thì ý càng gian, định nửa đêm mò vào làm bậy chứ gì? Hừ, không đời nào ta mắc mưu ngươi”.

Nàng không dám vào trong động, sợ rằng nửa đêm Địch Vân xông vào thì không có đường lui, chỉ dám ngồi ghé bên ngoài cửa động, tay nắm chặt Huyết đao, mí mắt mỗi lúc một nặng, nhưng nàng tự nhủ, không được ngủ! Không được ngủ! Tên tiểu ác tăng này nguy hiểm lắm! Nhưng liên tiếp mấy ngày mệt nhọc, lại trải qua quá nhiều biến cố, sức nàng không chịu đựng nổi, cuối cùng đã phải thiếp đi.

Nàng ngủ một giấc thật đẫy, đến sáng sớm hôm sau mới tỉnh giấc, vừa tỉnh dậy, nàng thất kinh nhảy dựng dậy, thanh Huyết đao trong tay đã biến mất. Việc này càng khiến nàng kinh hoàng tột độ, nhưng khi nhìn lại thì thật may mắn, thanh Huyết đao chỉ rơi ra khỏi tay, nằm trên mặt tuyết.

Thủy Sinh vội nhặt lấy thanh Huyết đao, miệng không ngớt tạ trời tạ đất.

Giờ nàng mới bình tĩnh nhìn ra ngoài, thấy Địch Vân chống gậy tập tễnh đi ra khỏi cốc. Thủy Sinh thở hắt ra một hơi dài như vừa cất được gánh nặng ngàn cân.

Địch Vân đúng là muốn tìm đường ra khỏi cốc, nhưng phía đông bắc và phía chính đông đều không có đường đi, còn phía tây và phía nam thì toàn là vách núi dựng đứng. Đi một vòng chẳng thấy có con đường nào khả dĩ dẫn ra ngoài, tuyết trắng mênh mông, núi cao chót vót, nội nhìn

không cũng đủ ớn lạnh đừng nói là thử. Chỉ có mé Đông Nam là dường như có đường ra, nhưng đã bị tuyết băng tạo thành một núi tuyết khổng lồ áng ngữ lối đi. Muốn ra được chỉ còn chờ sang xuân tuyết tan hết mới có hy vọng. Địch Vân vất vả nửa ngày trời mà không tìm thấy lối ra, đành thất thiểu quay về.

Hoa Thiết Can thấy chàng quay lại, vội hỏi:

- Địch đại hiệp, thế nào rồi?

Địch Vân lắc đầu, thở dài nói:

- Không có lối ra!

Hoa Thiết Can cười thầm nghĩ bụng:

“Ngươi không tìm thấy lối đi, nhưng Hoa mỗ nào phải hạng như ngươi? Chỉ cần tới xế trưa nay huyệt đạo giải khai, lão tử sẽ cho ngươi thấy!”

Nghĩ vậy nhưng ngoài mặt lão mỉm cười nói:

- Đừng lo, chờ huyệt đạo của Hoa mỗ khai thông rồi, Hoa mỗ nhất định đưa được hai người thoát hiểm!

Thủy Sinh thấy Địch Vân đêm qua không mò đến làm ẩu thì lòng nghi kỵ đã giảm đi ít nhiều, tuy nhiên vẫn không phút nào dám lơi là cảnh giác, lúc nào cũng tránh thật xa chàng, thậm chí cũng không dám nhìn về phía Địch Vân.

Địch Vân tuy chẳng mong được Thủy Sinh thấu hiểu nỗi lòng mình, nhưng thấy thái độ của nàng như vậy cũng không khỏi tức giận. Chàng muốn lập tức đi khỏi chỗ này cho đỡ chướng mắt, khổ nỗi lại không có đường ra, bất giác mặt ủ mày ê, ngồi thừ một chỗ không buồn cử động.

Đến khoảng giờ mùi thì Hoa Thiết Can chợt cất tiếng cười ha hả nói:

- Thủy điệt nữ, thịt ngựa của ngươi Hoa bá bá phải mượn tạm vài cân, chừng ra khỏi cốc rồi sẽ bồi hoàn!

Nói xong lão đứng phắt dậy, thì ra huyệt đạo của lão đã đến giờ tự giải khai. Lão tiến thẳng đến chỗ con ngựa, lấy một miếng thịt lớn vừa nhai ngấu nghiến vừa giở khinh công chạy vòng quanh cốc tìm đường ra.

Lão vừa khai thông được huyệt đạo, thái độ lập tức biến đổi, bởi lẽ Huyết Đao lão tổ đã chết, còn lại Địch Vân và Thủy Sinh dù hai người có liên thủ lại cũng không phải là đối thủ của lão. Có điều sơn cốc này chẳng phải là chỗ có thể ở lâu, phải tìm cho ra đường thoát khỏi đây cái đã, hơn nữa Địch Vân và Thủy Sinh giờ đã như cá nằm trên thớt, chạy đi đâu được mà lọ Chỉ cần tìm thấy lối ra, lão sẽ lập tức giết chết hai người diệt khẩu, hành vi của lão ngày hôm qua không thể để người ngoài biết được.

Lão giở khinh công chạy vòng quanh xem xét, quả là không có một lối nào có thể đi ra ngoài được. Tuyết băng đã làm bít mất lối đi, nếu bốn người bọn lão không sớm xông vào trong cốc lúc tuyết băng thì cũng đã bị bỏ lại ở bên ngoài rồi. Từ trong này chỉ có một lối ra duy nhất ở mé

đông nam, nhưng đã bị núi tuyết lấp mất, núi tuyết này bề ngang vài chục trượng, chiều dài phải có tới mấy dặm. Mò mẫm dưới tuyết làm sao có đủ hơi để đi qua một đoạn đường dài mấy dặm, mà cứ cho là có đủ hơi đi nữa, mò mẫm ở bên dưới rất dễ lạc mất phương hướng. Nói tóm lại, chỉ còn cách chờ tới khi tuyết tan hết thì mới mong có lối ra. Muốn vậy phải chờ tới ít nhất là Đoan ngọ sang năm, bây giờ chỉ mới đầu tháng mười một, phải chờ nửa năm trời mới có cơ ra khỏi cốc. Tuyệt cốc này toàn một màu tuyết trắng, lấy gì ăn để chờ từng ấy tháng trời?

Hoa Thiết Can quay trở lại trước cửa động, sắc diện nặng như chì, lão đứng ngẩn người một lúc lâu rồi lấy miếng thịt ngựa ăn dở ra nhai ngấu nghiến, ăn hết miếng thịt ngựa mới lẩm bẩm nói:

- Đến Đoan ngọ sang năm mới ra được!

Địch Vân và Thủy Sinh một người bên trái một người bên phải, khoảng cách giữa ba người ước chừng ba trượng, lời nói của Hoa Thiết Can tuy nhỏ nhưng cũng đủ cho cả hai nghe thấy. Chỉ một câu nói đơn giản vậy mà hai người nghe như tiếng sấm bên tai. Cả hai không hẹn mà cùng nhìn xung quanh một vòng, toàn một màu tuyết trắng, muốn tìm rể cây lá cỏ để ăn cũng khó, lấy gì ăn để chịu tới tháng năm năm sau?

Chỉ nghe tiếng ưng kêu quang quác ở trên không, ba người đồng đưa mắt nhìn lên trời, trừ phi có cánh như lũ ưng kia mới có thể ra khỏi đây trong lúc này.

Con ngựa của Thủy Sinh tuy lớn, nhưng cũng chỉ chưa tới một tháng là hết sạch. Qua mấy ngày nữa thì cả đầu, da, nội tạng... cũng ăn sạch sành sanh.

Trong những ngày qua Hoa Thiết Can, Địch Vân, Thủy Sinh rất ít khi nói chuyện với nhau, thỉnh thoảng ánh mắt có giao nhau thì cũng nhanh chóng nhìn ra nơi khác. Hoa Thiết Can mấy lần muốn động thủ giết Địch Vân và Thủy Sinh, nhưng nghĩ lại nếu giết hai người rồi trong cốc chỉ còn lại một mình lão, cái cảm giác đơn độc ấy cũng chẳng dễ chịu gì, dù sao thì hai người cũng là vật trong túi lão, chẳng có gì phải vội vã.

Lúc này thì Thủy Sinh đã không còn sợ Địch Vân nữa nên ban đêm đã dời vào trong động mà ngủ.

Bước qua tháng chạp, trời càng lúc càng rét, đêm về gió lạnh gào thét, cái lạnh len vào đến tận trong xương, thật khó mà chịu đựng được. Địch Vân ngày ngày chẳng có việc gì làm, cứ tiếp tục luyện Thần Chiếu công, mỗi ngày trôi qua là nội lực của chàng lại thăng tiến một chút. Dù vậy, với áo quần mong manh, đêm đến chàng lạnh đến không sao ngủ được. Thủy Sinh từ trong động nhìn ra, thấy Địch Vân rét run cầm cập, nhưng chàng thủy chung vẫn không bước vào trong động để tránh rét, lòng cảm thấy rất an tâm. Giờ thì nàng đã biết, tên tiểu ác tăng này "ác" thì có "ác" nhưng kể ra cũng không đến nỗi vô lễ.

Thương tích trên người Địch Vân đã lành lặn hẳn, chỗ chân gãy giờ đây cũng đã liền xương, có thể đi lại được như thường. Mỗi lần nhớ tới việc Huyết Đao lão tổ giúp mình băng bó cái chân gãy, lòng lại thấy nôn nao khó tả.

Thịt ngựa đã ăn hết, vấn đề lương thực trở nên vô cùng bức bách. Đến những ngày cuối, Địch Vân ăn rất ít, mỗi ngày chỉ ăn một miếng nhỏ, nhưng phần chàng để dành lại đều được Hoa Thiết Can dùng rất thiệt tình. Thủy Sinh thấy thế thì nghĩ thầm:

"Một đại hiệp thành danh ở Trung Nguyên, đến khi gặp phải tai biến còn không bằng một tiểu

ác tăng của Huyết Đao môn. Thật uổng cho cha đã kết giao với một con người như lão!”

Vào canh ba đêm đó, Thủy Sinh đang mơ màng giấc điệp, xảy nghe bên ngoài có tiếng cãi vã ồn ào, nghe tiếng Địch Vân quát:

- Ngươi không được động đến di thể của Thủy đại hiệp!

Hoa Thiết Can giọng băng lạnh, nói:

- Vài hôm nữa đến người sống cũng ăn, nói gì đến người chết. Ta ăn thịt người chết trước, để cho ngươi được sống thêm ít ngày nữa!

Địch Vân nổi giận quát:

- Chúng ta thà ăn vỏ cây rễ cây chứ không thể ăn thịt đồng loại được!

Hoa Thiết Can cũng quát:

- Ngươi còn cản trở nữa, ta giết ngươi!

Thủy Sinh lật đật chạy ra, chỉ thấy Địch Vân và Hoa Thiết Can đang đứng cạnh mộ cha mình. Nàng vội quát lớn:

- Không được động đến cha ta!

Thủy Sinh chạy như bay tới nơi, thấy lớp tuyết bên trên đã được cào sang một bên, Hoa Thiết Can đang nắm lấy ngực áo thi thể phụ thân nàng. Thủy Sinh kêu lên:

- Ngươi... ngươi...

Xảy thấy hàn quang lòe lên, Hoa Thiết Can bất thần rút ngọn đoản thương ra, nghiêng người tới trước, nhằm ngực Địch Vân đâm tới. Hoa Thiết Can xuất thủ cực kỳ thần tốc, nội công của Địch Vân tuy đã tiến một bước dài, nhưng ngoại công thì rất tầm thường, bất quá cũng chỉ mấy chiêu kiếm thuật tầm thường do Thích Trường Phát truyền thụ. Lúc này lại bị Hoa Thiết Can ám toán, thử hỏi chàng làm sao mà đối phó nổi? Chưa kịp phản ứng gì thì ngôn đoản thương đã kích trúng ngực chàng, Thủy Sinh rú lên một tiếng nhưng cũng chỉ biết đứng nhìn.

Hoa Thiết Can những tưởng với một thương đó dư sức đâm suốt ra tới sau lưng Địch Vân, nào ngờ đầu thương vừa chạm vào ngực áo Địch Vân bỗng bị khựng lại.

Địch Vân bị lực đẩy của ngọn thương té ngồi xuống đất, nhưng chàng cũng kịp vung tay đánh ra một chưởng trúng thân đoản thương. Chỉ nghe bốp một tiếng, Hoa Thiết Can cảm thấy hổ khẩu chấn động đến tê tái, không kềm lại được, ngọn thương vuột khỏi tay bay vụt lên không. Dư kình của chưởng chấn động, khiến Hoa Thiết Can lộn đi mấy vòng văng ra ngoài. Ngọn thương rơi xuống mặt tuyết, biến mất dạng.

Hoa Thiết Can cả kinh nghĩ thầm:

“Công lực của tên tiểu ác tăng này thật thần kỳ, chẳng hề thua kém lão ác tăng chút nào!”

Lão nhảy lui ra phía sau mấy bước nữa, đứng xa xa nhìn lại. Hoa Thiết Can đâu ngờ rằng nhờ Ô Tàm y ngăn cản không cho mũi thương xuyên qua, nhưng lực đạo quá mạnh đã khiến cho Địch

Vân chết ngất đi. Nếu chàng chưa luyện thành Thần Chiếu công thì với một thương ấy, dú không xuyên thủng ngực cũng dư sức giết chết Địch Vân. Ngày trước Chu Kỳ cũng đâm chàng một kiếm trúng ngay bộ vị ấy, nhưng võ công của Chu Kỳ thì sánh sao nổi với Hoa Thiết Can?

Trăng sáng dằng dặc trên tầng không, hai con ưng cực lớn bay lượn vòng kêu inh ỏi, chúng chỉ chực chờ lao xuống người Địch Vân.

Thủy Sinh thấy Địch Vân té ngửa ra đất rồi nằm im thì ngỡ là chàng đã chết, lòng mừng thầm, tên tiểu ác tăng đã chết từ nay không còn sợ bị hắn tấn công làm hỗn nữa. Nhưng liền đó nàng lại nghĩ, Hoa Thiết Can muốn ăn thịt di thể của cha, tên tiểu ác tăng vì muốn ngăn cản mà phải chết.

Không! Hắn không khi nào lại có ý tốt đến như vậy! Hắn... hắn cố ý làm vậy để lừa mình. Hừ, ta không mắc lừa ngươi đâu! Nhưng... hắn chết rồi, Hoa Thiết Can lại đòi ăn thịt cha mình thì phải làm sao đây? Cầu trời cho hắn đừng chết!

Thủy Sinh tay nắm chặt Huyết đao, bước từng bước thận trọng đến gần Địch Vân, thấy chàng nằm ngửa trên mặt tuyết, gương mặt hình như còn hơi cử động!

Hay lắm! Vậy là hắn chưa chết. Thủy Sinh mừng rỡ cúi xuống đưa tay lên mũi Địch Vân, hai luồng hơi nóng hổi phả lên tay nàng.

Thủy Sinh giật mình rụt tay lại, biết Địch Vân chưa chết, nhưng nàng đoán là hơi thở của Địch Vân sẽ rất yếu ớt chứ có đâu lại thở ồ ồ như lúc bình thường như vậy? Đương nhiên là nàng không biết nội lực của Địch Vân thâm hậu, tuy đang ở trong tình trạng mất hết tri giác, nhưng hơi thở vẫn mạnh như lúc thường, chỉ có điều nội công thượng thừa của chàng mới luyện thành không lâu, nên mạnh mẽ thì có thừa mà chưa đủ độ hỏa hầu, chưa thể tùy ý phát huy tác dụng chống đỡ ngoại lực xâm phạm.

Thủy Sinh đứng tần ngần một lát rồi nghĩ thầm, tiểu ác tăng chết giấc, lát nữa sẽ tỉnh dậy, thấy mình đứng gần như vầy thì chẳng tiện chút nào. Vừa định bỏ đi ra xa thì chợt nhìn thấy Hoa Thiết Can vẫn còn đứng ở gần đó, đang chú mục nhìn về phía này.

Lại nói Hoa Thiết Can sau khi đâm Địch Vân một thương không giết được đối phương, ngược lại còn bị đánh té nhào thì lòng kinh hãi tột cùng. Nhưng sau đó không thấy chàng ngồi dậy, nóng lòng muốn biết chàng sống chết ra sao, chờ một lát vẫn không thấy động tĩnh, không ngăn được lão tiến từng bước đến gần. Cho tới lúc này hổ khẩu lão vẫn còn tê dại, chân bước tới mà lòng đã chuẩn bị sẵn tinh thần, chỉ cần thấy đối phương ngồi dậy là lập tức quay người vọt lẹ.

Thủy Sinh thấy Hoa Thiết Can tới gần thì kinh hãi kêu lên:

- Không được đến gần!

Hoa Thiết Can cất tiếng cười âm âm, nói:

- Tại sao không được đến gần chứ? Người sống thịt tất phải ngon hơn người chết, chúng ta cứ làm thịt hắn nướng ăn qua bữa, ngươi thấy như vậy không được sao?

Vừa nói vừa chậm rãi tiến từng bước một. Thủy Sinh túng thế, cúi xuống lắc mạnh người Địch Vân, kêu lên:

- Tỉnh dậy đi! Tỉnh dậy đi! Lão tới kìa!

Hoa Thiết Can thấy Địch Vân vẫn nằm bất động thì mừng rỡ nhảy phắt tới trước, giơ chưởng nhằm đầu chàng giáng xuống. Thủy Sinh hét lớn một tiếng, dùng đao thay kiếm thi triển một chiêu "Kim Châm Độ Kiếp", nhằm ngực Hoa Thiết Can đâm tới. Đây là kiếm pháp gia truyền của Thủy Đại, dù dùng đao thay kiếm nhưng oai lực cũng không phải tầm thường. Hoa Thiết Can đã bị mất binh khí, biết Huyết đao sắc bén dị thường nên không dám khinh địch, vội thi triển thủ pháp tay không đoạt đao, dự định đoạt lấy thanh Huyết đao rồi sẽ tính nữa.

Địch Vân đang lúc hôn mê, nghe có người lắc lắc mình, đồng thời nói cái gì đó, tiếp theo là tiếng quát tháo như có người đang giao đấu. Đến giờ chàng mới choàng tỉnh, mở mắt nhìn ra, dưới ánh trăng thấy Thủy Sinh đang giao đấu cùng Hoa Thiết Can.

Thủy Sinh tuy trong tay có lợi khí, nhưng một vì không quen dùng đao, hai vì võ công kém hơn đối phương quá xa nên chống đỡ rất khó khăn, phải liên tiếp thoái hậu, càng về sau chỉ còn cố gắng không để đối phương đoạt mất đao, chứ đâu còn sức để mà xuất chiêu đả thương địch nữa?

Thủy Sinh vừa ra sức chống đỡ vừa kêu lớn:

- Dậy đi! Dậy đi! Lão đến để giết ngươi đó!

Địch Vân vừa tỉnh dậy nghe nói vậy thì giật mình nghĩ thầm, may quá, nếu không có nàng ra tay cứu giúp thì Hoa Thiết Can đã đánh chết mình rồi. Tuy người mình có Ô Tàm y bảo hộ, nhưng nếu lão đánh trúng đầu thì uổng mạng rồi còn gì?

Nghĩ xong vội nhảy dậy, xông vào trợ chiến với Thủy Sinh tấn công Hoa Thiết Can. Hoa Thiết Can thấy Địch Vân công tới một chưởng thì cũng vội vàng vung chưởng đón đỡ. Song chưởng chạm nhau, bùng một tiếng, cả hai đồng té ngồi xuống đất. Địch Vân nội công thâm hậu, Hoa Thiết Can chưởng pháp tinh thuần, song chưởng chạm nhau bất phân thắng bại.

Hoa Thiết Can võ công cao hơn, ứng biến thần tốc, vừa té ngã đã nhảy dậy hươ chưởng công tiếp. Địch Vân chậm chạp không kịp đứng dậy, đành ngồi mà đón chưởng. Địch Vân tuy ngồi phát chưởng nhưng nội lực không hề suy giảm, lại bùng một tiếng, Địch Vân lộn nhào ra sau hai vòng, Hoa Thiết Can lảo đảo lui ba bước ngực nghe khí huyết lộn nhào. Hoa Thiết Can giật mình nghĩ thầm, tiểu ác tăng này mới từng đó tuổi đầu sao lại có được nội lực thâm hậu như vậy? Tuy nhiên qua giao đấu hai chưởng, lão đã nhận ra nội lực đối phương tuy thâm hậu nhưng chưởng pháp thì rất tầm thường, lập tức lòng e dè biến mất, lần thứ ba tiến tới phát chưởng tấn công.

Địch Vân vẫn ngồi tiếp chưởng, nào ngờ chưởng pháp của đối phương biến đổi khôn lường, thoát nhanh thoắt chậm, lúc đông lúc tây, Địch Vân đánh hụt một chưởng, chưởng thứ hai vừa đánh ra thì ngực đã trúng chưởng đối phương. May mà còn có Ô Tàm y hộ thể không đến nỗi bị nội thương, nhưng cũng đau đến nghẹn thở vừa định đứng dậy đã lại ngồi bệch trở xuống.

Hoa Thiết Can thấy một chưởng đắc thủ, chưởng thứ hai lập tức đánh ra.

Lão tuy nổi danh nhờ Trung Bình thương, xưng là Trung Bình Vô Địch, nhưng công phu quyền cước cũng không phải tầm thường, lúc này lão đang giở pho "Nhạc Gia Tán Thủ" ra đối phó với Địch Vân. Chỉ thấy chưởng ảnh chập chờn thoắt tả thoắt hữu, đánh ra mười chưởng thì có tới

bốn năm chưởng trúng lên người Địch Vân. Còn Địch Vân đánh ra chưởng nào thì lão vận dụng thân pháp xảo diệu của mình để tránh né. Quả thật võ công của hai người cách biệt quá xa, Địch Vân dù có nội lực thâm hậu cũng khó lòng mà thi triển được.

Càng về sau, Địch Vân chỉ việc hai tay ôm lấy đầu, còn thân mình thì để mặc cho đối phương đánh, cứ đứng lên lại bị đánh ngã xuống. Hoa Thiết Can đã sớm có ý giết chàng để trừ hậu họa, nên cứ nhắm vào những nơi yếu hại mà đánh. Địch Vân tuy được bảo y hộ thân nhưng cũng không chịu đựng nổi, phải thổ mấy ngụm máu tươi.

Thủy Sinh ban đầu thấy hai người giao đấu kịch liệt không chen vào được, đến khi thấy Địch Vân bị nguy mới hươ đao nhảy vào trợ chiến.

Hoa Thiết Can xoay người nhanh như chóp thi triển cầm nã thủ định đoạt lấy Huyết đao, ngay lúc đó chưởng Địch Vân cũng vừa đánh tới, một luồng chưởng phong mãnh liệt bao trùm khắp người lão. Hoa Thiết Can hết đường tránh né, đành phải vung chưởng đón đỡ. Nếu lấy lực mà đối kháng thì Hoa Thiết Can lại không bì được với Địch Vân. Song chưởng chạm nhau, Hoa Thiết Can cảm thấy mắt nảy đom đóm, cánh tay tê dại, thân hìn lảo đảo đứng không vững.

Thủy Sinh kêu lên:

- Chạy mau! Chạy mau!

Rồi không chờ cho Địch Vân phản ứng đã lôi chàng chạy vào trong động.

Hai người vội vàng khiêng mấy tảng đá lớn bịt cửa động, Thủy Sinh tay cầm Huyết đao đứng cạnh cửa động canh chừng. Thạch động này rất hẹp, mấy tảng đá tuy không đủ để bịt kín cửa động, nhưng Hoa Thiết Can muốn tiến vào động cũng phải dọn mấy tảng đá đi mới được. Nhưng Thủy Sinh đứng ngay cạnh đó, chỉ cần chờ lão thò tay vào là hươ đao chém ra.

Thật lâu sau, thấy bên ngoài không có động tịnh gì, Thủy Sinh mới quay lại nói:

- Tiểu ác...

Trước nay nàng quen miệng gọi Địch Vân là “tiểu ác tăng”, giờ thì hai người đã đứng về một phía chống lại Hoa Thiết Can, gọi chàng bằng “tiểu ác tăng” cảm thấy không được ổn, sau một thoáng ấp úng, mới sửa giọng, nói:

- Thương thế của ngươi thế nào?

Địch Vân buông gọn:

- Không sao!

Bỗng nghe Hoa Thiết Can cười ha hả nói vọng vào:

- Hai tên cẩu tạp chủng chui rúc vào trong đó, hai ngươi định giở trò gì bộ tưởng ta không biết sao?

Thủy Sinh nghe nói thì đỏ mặt, thật tình mà nói, nàng vẫn chưa hoàn toàn yên tâm đối với Địch Vân. Trước nay nàng vẫn đinh ninh chàng là một “dâm tăng”, nay tình thế bức bách phải cùng chàng ẩn mình trong thạch động, quả là quá sức mạo hiểm. Nghĩ tới đây bất giác bước xéo ra một bên, cố gắng tránh ra càng xa càng tốt.

Lại nghe Hoa Thiết Can nói vọng vào:

- Đôi cẩu nam nữ trốn rịt ở trong đó không chịu ra, lão tử đi nướng thịt ăn đây! Ha ha ha!

Thủy Sinh hốt hoảng nói:

- Lão cứ một mực đòi ăn thịt cha ta. Phải làm sao đây?

Địch Vân mấy năm nay lúc nào cũng bị người ta vu oan, giờ lại nghe Hoa Thiết Can ngậm máu phun người, thử hỏi chàng làm sao nhịn được? Gầm lên một tiếng, vung chưởng đánh văng mấy tảng đá lấp miệng động, lao ra ngoài nhắm thẳng Hoa Thiết Can điên cuồng vung chưởng tấn công.

Hoa Thiết Can nhảy nhót tránh qua hai chưởng, rồi bất thình lình vòng hữu chưởng ra phía sau kích một chưởng trúng lưng chàng. Địch Vân có nằm mơ cũng không thể tưởng tượng nổi đối phương lại có thể đánh mình bằng một chiêu như vậy, bùng một tiếng, lưng lãnh trọn một chưởng, máu tươi lại ộc ra!

Địch Vân choáng váng, đầu óc nửa mê nửa tỉnh, nhìn Hoa Thiết Can mà chàng cứ thấy đó là Vạn Chấn Sơn, Vạn Khuê, Lăng Thoái Tư, bọn ngục tốt ở Giang Lăng... toàn là những nhân vật ít nhiều liên quan đến những nhục nhằn đau khổ của chàng mấy năm qua. Gầm lên một tiếng lao tới ôm cứng Hoa Thiết Can.

Hoa Thiết Can vung chưởng đánh trúng giữa mũi Địch Vân, máu mũi máu miệng chảy dài, nhưng lúc này thì chàng không còn cảm thấy đau đớn nữa, cứ vận lực siết chặt. Hoa Thiết Can cảm thấy ngực tức nặng, hơi thở khó khăn, lão bắt đầu hoảng, nhìn ra lại thấy Thủy Sinh cầm đao chạy ra. Kinh hãi đánh mạnh vào mạng sườn Địch Vân một chưởng. Địch Vân cảm thấy hai tay vô lực, bị Hoa Thiết Can vùng mạnh thoát ra. Hoa Thiết Can không dám giao đấu với gã điên nữa, phóng tuốt ra ngoài hơn trượng mới dám dừng chân.

Thủy Sinh thấy Địch Vân lảo đảo, mặt mũi đầy máu thì vội chạy lại đỡ chàng, nhưng sực nhớ lại vội buông tay ra lùi lại.

Địch Vân nghiến răng quát:

- Ta là ác hòa thượng, là dâm tăng, đừng đến gần ta mà làm ô uế ngươi! Tránh xa ra! Tránh xa ra!

Thủy Sinh nhìn thấy Địch Vân đã hóa điên, mặt mày trông rất dễ sợ nên hoảng kinh lùi thêm mấy bước nữa.

Địch Vân lảo đảo đi về phía Hoa Thiết Can, hằn học nói:

- Bọn ác nhân! Vạn Chấn Sơn! Vạn Khuê! Tri huyện đại nhân! Tri phủ đại nhân! Các ngươi chuyên áp bức lương dân! Hại không chết được ta! Đánh ta không chết! Có gan thì cứ đến đây cùng ta quyết một trận sống chết!

Hoa Thiết Can nhủ thầm:

“Gã này điên rồi! Điên thật rồi!”

Thấy Địch Vân cứ xăm xăm tiến tới, lão nhảy ngược về phía sau, tránh xa chàng ra.

Địch Vân ngửa mặt lên trời hét:

- Bọn ác nhân! Tới đây đi! Tất cả ác nhân trong thiên hạ sao không tới đây đánh với tả Địch Vân này không sợ các ngươi đâu! Các ngươi bắt ta giam vào ngục, các ngươi đục thủng xương tì bà ta, chặt đứt ngón tay ta, cướp sư muội ta, đánh gãy chân ta, băm vằm ta ra muôn mảnh ta cũng không sợ!

Thủy Sinh nghe Địch Vân gào thét, tiếng thét lại nghe như tiếng khóc than, vừa sợ mà cũng vừa thương hại. Nghe chàng nói bị giam trong ngục, bị xuyên thủng xương tì bà, bị cướp mất sư muội, thì biết chàng lòng đầy tâm sự, xem ra đời hắn đã chịu không ít tủi nhục, chân hắn lại do chính mình cho ngựa đạp gãy...

Địch Vân gào thét một lúc, đến nỗi khản cả cổ họng, thân hình lảo đảo, cuối cùng thì té nhào xuống.

Hoa Thiết Can không dám đến gần, Thủy Sinh thì càng tránh ra xa xa.

Hai con chim ưng đảo tròn trên bầu trời. Địch Vân nằm bất động trên mặt tuyết. Bất thần một con ưng sà xuống mổ lên người chàng. Địch Vân bị chim mổ đau bừng tỉnh dậy, con ưng thấy chàng cử động thì kêu ré lên một tiếng bay vọt lên không. Địch Vân đứng phắt dậy, chỉ con ưng mắng:

- Đến loài súc sinh như ngươi mà cũng dám coi thường ta?

Trong cơn tức giận, nhằm con ưng đánh một chưởng. Con ưng vừa mới bay lên, bị chưởng phong Địch Vân đánh trúng chết tốt. Địch Vân nhảy tới chộp lấy con ưng, há miệng cắn vào ức nó, máu tươi chảy vào miệng, chảy xuống cổ họng, vị mằn mặn tanh nồng của máu làm Địch Vân càng phẫn kích, chàng cất tiếng cười điên dại, nói:

- Ngươi muốn ăn thịt tả Ha ha ha! Ta ăn thịt ngươi trước!

Máu ưng hòa lẫn với máu chàng loang khắp mặt mày quần áo Địch Vân trông thật dễ sợ. Thủy Sinh và Hoa Thiết Can nhìn thấy dáng mạo chàng khủng khiếp như vậy thì kinh hãi thất sắc.

Hoa Thiết Can sợ Địch Vân hóa điên lại xông vào mình liều mạng, dù biết đối phương chưa chắc đã địch lại mình, nhưng lão tự cho mình là chén kiểu, không thể cùng chén sành liều mạng được. Thế là lão bỏ đi ra một góc xa, nhớ lại cách Địch Vân bắt chim ưng thấy cũng hay, liền bắt chước nằm ngửa xuống mặt tuyết giả chết. Nào ngờ lũ ưng tuy cũng mắc mưu lão sà xuống nhưng chưởng lực lão lại không đủ sức giết chúng, chưởng pháp lão tuy xảo diệu nhưng nội lực lại kém Địch Vân quá xa, làm đủ mọi cách vẫn không giết được chim ưng.

Địch Vân uống máu ưng, lát sau lại nghe khí huyết đảo lộn, lại ngã xuống ngất đi. Đến khi chàng tỉnh dậy thì trời đã sáng tỏ, bụng nghe đói cồn cào, thấy con ưng còn nằm cạnh đó, vội cầm lên cắn một miếng, đến giờ chàng mới nhận ra mùi thịt thơm lừng, ngạc nhiên xem lại, thì ra con ưng đã được nướng chín rồi. Địch Vân ngẩn người, nhớ lại sực việc đêm qua, sau khi uống mấy ngụm máu ưng thì chàng không còn biết gì nữa, vậy ai đã nướng thịt?

Chắc là Thủy Sinh rồi, nếu không phải nàng không lẽ lại là lão gian tặc Hoa Thiết Can?

Đêm qua sau một hồi gào thét, uất khí trong lòng đã vơi bớt phần nào, sau một giấc ngủ dài tinh thần cảm thấy phấn chấn hẳn lên. Đưa mắt nhìn ra thấy mộ của Thủy Đại đã được lấp lại như cũ, nhìn vào trong động thấy Thủy Sinh nằm phục trên tảng đá ngủ say. Nghĩ nàng cũng đã nhịn đói mấy ngày rồi, vậy mà sau khi nướng chín con ưng, bản thân nàng không động đến một miếng thịt nào, kể ra thì cũng hiếm có!

Hừ! Nàng tự thị là thiên kim tiểu thư của Trung Nguyên đệ nhất đại hiệp, chẳng coi ta ra gì. Ngươi đã coi thường ta thì ta cũng coi thường ngươi! Nhưng sau một lúc thì nghĩ lại, nàng đã nướng thịt cho mình xem ra chắc không đến nỗi quá xem thường mình, để nàng nhịn đói mà chết cũng không hay ho gì.

Thế là chàng nằm trở xuống giả chết, không đầy nửa canh giờ sau đã có bốn con ưng trúng kế bị Địch Vân đánh chết. Địch Vân ném hai con ưng vào trong động cho Thủy Sinh. Lát sau Thủy Sinh lại đi ra lấy hai con ưng còn lại, nhổ sạch lông, nướng chín lên rồi lẳng lặng đem hai con ra đưa cho chàng.

Trong sơn cốc có khá nhiều ưng, lạ một điều là chúng rất ngu ngốc, thấy đồng loại hết con này đến con khác bị giết, nhưng khi thấy Địch Vân nằm xuống giả chết vẫn cứ cắm đầu sà xuống. Nội công của Địch Vân mỗi ngày một thăng tiến, về sau cũng chẳng cần nằm xuống giả chết nữa, chỉ cần thấy con ưng nào sà xuống hơi thấp, vung chưởng đánh ra là đánh chết liền. Trong cốc đôi khi cũng thấy có lũ tuyết nhạn sà xuống kiếm mồi, đó cũng là một nguồn thực phẩm để Địch Vân và Thủy Sinh thay đổi khẩu vị.

Thấm thoắt đã hết mấy tháng, cứ năm mười ngày lại có một trận tuyết rơi, suốt ngày trời rét căm căm, từng ngọn gió quét qua nghe như lưỡi đao cắt vào da thịt.

Thủy Sinh ngoài việc đi lượm cây khô làm củi nướng thịt, suốt ngày cứ ở trong thạch động. Địch Vân vì ngại va chạm với Thủy Sinh nên cũng không bước vào động nửa bước, thậm chí không nói chuyện, và cũng rất ít khi nhìn đến nàng.

Có một đêm trời trở rét dữ dội, Địch Vân ngủ đến sáng tỉnh dậy cảm thấy ấm áp lạ thường, mở mắt nhìn ra thấy có vật gì đen thui chụp trên người mình, giật mình vung tay gạt ra. Thì ra đó là một chiếc áo kỳ dị, dài quá gối.

Chiếc áo được kết từ vô số lông chim ưng đen tuyền điểm xuyết bằng màu trắng của lông tuyết nhạn, không biết Thủy Sinh phải mất thời gian bao lâu để hoàn thành nó.

Địch Vân cầm chiếc áo trong tay ngơ ngẩn xuất thần, trong cốc không có kim chỉ dao kéo, không biết Thủy Sinh làm thế nào mà kết được? Chàng lật lớp lông chim lên, thấy mỗi cọng lông đều có một lỗ nhỏ, chắc là dùng trâm cài đầu của nàng đâm thủng, lại dùng chỉ vàng xỏ qua kết lại, xem ra chính là chỉ rút từ chiếc áo khoác màu vàng của nàng mà ra. Địch Vân mỉm cười nghĩ thầm, nữ nhân thật tỉ mỉ, ai đời lại phí chừng đó công sức để làm một chuyện như vậy.

Chàng chợt nghĩ lại chuyện cũ, năm xưa lúc chàng bị tám sư huynh đệ của Vạn Khuê đánh đến rách cả chiếc áo mới, sư muội đã ngồi vá lại cho chàng.

Trong đầu chàng vẫn còn thấy rõ ràng cảnh tượng của ngày hôm ấy. Thích Phương dựa vào người chàng, lấy kim chỉ ra để vá áo. Tóc nàng khẽ chạm vào cằm nhột nhạt, mùi hương thoang thoảng từ mái tóc nàng tỏa ra càng làm chàng như ngây như dại. Chàng khẽ gọi:

- "Sư muội!" Nàng vội bịt miệng chàng, nói: "Không Tâm Thái, không được lên tiếng kẻo người ta lại nghi oan mình là tặc!"

Nghĩ tới đây, chàng thấy cổ họng nghẹn đắng, hai dòng lệ chợt trào ra, cảnh vật trước mắt bỗng trở nên nhòe nhoẹt. Quả nhiên người ta đã nghi oan cho mình là tặc, không lẽ chính vì mình đã lên tiếng trong khi sư muội vá áo cho mình mà việc ra nông nổi đó? Nhưng mấy năm nay chàng đã trải qua biết bao việc hung hiểm, những việc dị đoan không có cơ sở như vậy chàng đã không còn tin nữa. Hừ, người ta đã để tâm hại mình thì cho dù mình có là một người câm bẩm sinh, thì cũng đâu có tránh được? Ngày ấy sư muội đối với ta chân tình biết mấy, nhưng Vạn gia hào phú hơn người, cái gã Vạn Khuê cũng anh tuấn hơn mình gấp bội, vậy thì đâu có gì đáng nói nữa? Nực cười là cái hôm mình bị trọng thương trốn trong kho củi của nhà họ Vạn, nàng lại đi báo cho tiểu tử Vạn Khuê để gã đến bắt mình giải lên quan lãnh thưởng.

Bỗng chàng phá lên cười thành tiếng, xách chiếc vũ y đi tới trước cửa động, ném xuống đất, lấy chân giẫm lên, gằn giọng nói:

- Hạng ác hòa thượng như ta chẳng xứng đáng mặc áo của cô nương!

Dứt lời phi cước đá chiếc áo bay vào trong động, xong cất tiếng cười điên cuồng quay người bỏ đi.

Thủy Sinh phải mất hơn tháng trời mới kết xong chiếc áo lông chim này.

Nghĩ tiểu ác tăng dù gì cũng đã hết lòng bảo hộ di thể phụ thân, gần đây lại còn sống nhờ vào số chim mà hắn bắt được. Đêm đêm nhìn thấy hắn lạnh run dưới trời mưa tuyết lòng cảm thấy bất nhẫn, mong rằng chiếc áo này sẽ giúp hắn ngự hàn. Nào ngờ hảo tâm của mình lại được hắn báo đáp như vậy đó!

Thủy Sinh vừa giận vừa thẹn, chụp lấy chiếc áo xé lấy xé để, không ngăn được lòng mình, hai dòng lệ tuôn trào.

Thủy Sinh làm sao hiểu được rằng Địch Vân tuy cất tiếng cười bỏ đi mà cõi lòng tan nát, chàng tuy không rơi lệ nhưng lệ lại chảy ngược vào lòng.

Chàng thương tâm vì số mệnh tàn nhẫn, vì sư muội vô tình bạc nghĩa...

Đến trưa Địch Vân lại đánh được bốn con ưng mang để trước cửa động, Thủy Sinh cũng mang vào vặt lông nướng chín rồi mang ra đưa cho chàng hai con, không ai nói với ai lời nào, thậm chí ánh mắt cũng tránh nhìn nhau.

Địch Vân và Thủy Sinh ngồi cách nhau xa xa, mỗi người cầm một con ưng nướng chín lẳng lặng ăn, xảy nghe ở góc đông bắc có tiếng bước chân vọng lại. Hai người đồng ngẩn đầu nhìn lên, chỉ thấy Hoa Thiết Can tay phải cầm một thanh quỷ đầu đao, tay trái cầm một thanh trường kiếm, mặt nở một nụ cười gian ác tiến tới. Địch Vân và Thủy Sinh cùng đứng phắt dậy.

Thủy Sinh chạy vội vào thạch động lấy thanh Huyết đao chạy ra, hơi do dự một thoáng rồi ném thanh Huyết đao về phía Địch Vân, kêu lên:

- Cầm lấy!

Địch Vân với tay chụp lấy thanh Huyết đao mà ngạc nhiên ngẩn người.

Tại sao nàng bỗng dưng tin tưởng dám giao thanh bảo đao cho mình? Hừ, chắc là muốn ta liều mạng bảo vệ ngươi chứ gì? Địch Vân này chẳng phải là nô tài của ngươi!

Hoa Thiết Can đến trước mặt hai người, cười lớn nói:

- Cung hỷ! Cung hỷ!

Địch Vân trừng mắt hỏi:

- Cung hỷ cái gì?

Hoa Thiết Can cười lớn nói:

- Cung hỷ cho hảo sự giữa ngươi và Thủy cô nương. Cả thanh bảo đao hộ thân mà người ta cũng giao cho ngươi thì những thứ khác cũng cho tuốt tuồn tuột luôn rồi còn gì nữa!

Địch Vân nổi giận mắng:

- Uổng cho một đại hiệp xưng hùng xưng bá ở Trung Nguyên, không ngờ cũng chỉ là một tên tiểu nhân vô sỉ, ăn nói dơ bẩn mà không biết nhục!

Hoa Thiết Can cười lớn nói:

- Nếu nói vô sỉ thì có ai qua được cao tăng của Huyết Đao môn các ngươi!

Bỗng lão chun chun mũi hít mấy hơi rồi kêu lên:

- Thơm quá! Thơm quá! Cho ta một con ăn thử có được không?

Nếu lão thật tình muốn ăn và dùng lời lẽ đứng đắn xin thì Địch Vân cũng chẳng hẹp hòi gì mà không cho, đằng này thái độ của lão ngang tàng kinh bạc làm cho Địch Vân nổi giận, hừ lạnh đáp:

- Võ công của ngươi cao hơn ta gấp mấy lần, tại sao không tự đi bắt mà ăn?

Hoa Thiết Can cười cười nói:

- Ta lười đi bắt!

Trong lúc hai người nói chuyện thì Thủy Sinh đã đi vòng ra sau lưng Địch Vân, bất thần nàng kêu lên:

- Lục bá bá! Lưu bá bá!

Thì ra gió bấc thổi tung tà áo Hoa Thiết Can, Thủy Sinh bỗng phát hiện ra bên trong lớp áo ngoài lão còn mặc đạo bào của Lưu Thừa Phong và chiếc trường bào sắc tía của Lục Thiên Trữ.

Sắc diện Hoa Thiết Can âm trầm khủng khiếp, cất giọng âm lạnh hỏi:

- Thế nào?

Thủy Sinh lắp bắp nói:

- Ngươi... ngươi... đã ăn thịt họ...

Nàng đoán là Hoa Thiết Can sau khi tìm thấy thi thể của hai người đã ăn thịt họ, còn lấy áo của họ mặc để giữ ấm.

Hoa Thiết Can bỗng nổi giận quát:

- Liên quan gì đến ngươi mà ngươi hỏi?

Thủy Sinh giọng run rẩy nói:

- Hai người đó... là huynh đệ... kết nghĩa của ngươi...

Hoa Thiết Can nếu có được bản lãnh đánh rớt chim ưng để ăn thịt thì đâu đến nỗi ăn thịt nghĩa huynh nghĩa đệ của mình. Không bắt được chim ưng, lão quay sang bắt các loài chim nhỏ hơn, khổ nỗi lũ chim nhỏ lại rất tinh ranh, lúc đầu cũng bắt được vài con, sau đó thì chúng không mắc lừa nữa. Đói quá, không có cách nào khác, lão phải xẻ thịt Lưu Thừa Phong và Lục Thiên Trữ ra nướng ăn dần. Hôm nay chỗ thịt cuối cùng đã hết, lão xách đao tìm giết hai người, cộng thêm với thi thể của Thủy Đại và Huyết Đao lão tổ chắc cũng đủ cho lão chịu đựng đến hè sang năm.

Giờ nghe Thủy Sinh nói vậy, bất giác đỏ mặt, thẹn quá hóa giận, lại còn ngửi thấy mùi thịt nướng thơm lừng, không kềm chế được nữa, lão gầm lên một tiếng, hươ đao nhằm đầu Địch Vân chém tới. Tay đao vừa chém ra thì tay kiếm cũng chém nhầu tới nơi.

Địch Vân cũng quát lớn một tiếng hươ Huyết đao đón đỡ, keng một tiếng quỷ đầu đao văng bật lên, thanh quỷ đầu đao này tuy không phải là bảo đao như Huyết đao, nhưng vì thân đao dày dặn nên Huyết đao chém không gãy được nó. Ngày trước Lục Thiên Trữ giao đấu với Huyết Đao lão tổ quỷ đầu đao bị chém mẻ ba chỗ, nay cũng chỉ bị Huyết đao chém mẻ thêm một chỗ nữa mà thôi.

Hoa Thiết Can dù không thiện dùng đao, nhưng vì võ công lão cao cường nên thi triển quỷ đầu đao tấn công Địch Vân cũng không chống đỡ nổi, chỉ qua vài chiêu chàng đã phải liên tiếp thoái hậu. Hoa Thiết Can chẳng gấp truy sát, lão cúi người lượm con ưng nướng mà Địch Vân ăn dở bỏ dưới đất, bỏ vào miệng nhai ngấu nghiến. Gật gật đầu khen:

- Ngon lắm! Ngon lắm!

Địch Vân và Thủy Sinh nhìn nhau, ai nấy đếu cảm thấy lạnh người. Lần này Hoa Thiết Can cầm binh khí tới khiêu chiến, tình thế sẽ khác hẳn lần trước. Giao đấu tay không, Địch Vân bị lão đánh dù có thổ huyết nhưng nhờ nội lực thâm hậu cũng còn chịu đựng được, lần này tay lão có đao kiếm, chỉ cần sơ sẩy một chút là mất mạng. Hơn nữa lần trước hai người giao đấu tay không với nhau còn có Thủy Sinh cầm Huyết đao đứng bên ngoài. Nói tóm lại lần này thì Hoa Thiết Can đã chiếm hết thế thượng phong, chưa đánh đã thắng rồi.

Hoa Thiết Can ăn hết nửa con ưng nướng, hãy còn thòm thèm, nhìn thấy trong động hãy còn một con liền đi vào lấy ra ăn ngốn ngấu. Ăn xong lão chùi mép, nói:

- Ngon lắm! Thủ pháp nướng chim cũng rất cao cường!

Nói xong chạm chạp quay đi, sau đó bất thình lình quay phắt lại vung đao nhằm đầu Địch Vân chém xuống. Thế tấn công vừa bất ngờ vừa thần tốc, Địch Vân kinh hãi lùi lại, vung đao đón đỡ, suýt chút nữa bị chém bay nửa cái đầu. Công lực Hoa Thiết Can không bằng Địch Vân, mỗi lần

song đao kích nhau lão lại cảm thấy cánh tay tê tái, nên không dám dùng lực tấn công nữa mà vận dụng chiêu thức ảo diệu để công. Chỉ qua ba chiêu, Địch Vân lúng túng để cho quỷ đầu đao quét trúng một đường dài, máu chảy ròng ròng.

Thủy Sinh quýnh quáng kêu lên:

- Đừng đánh nữa! Đừng đánh nữa! Hoa bá bá, điệt nữa sẽ chia thịt ưng cho người!

Hoa Thiết Can thấy đao pháp của Địch Vân rất tầm thường, thậm chí còn không bằng cao thủ hạng ba hạng tư trong giang hồ, có điều nội công của gã thì lại thâm hậu một cách bất bình thường. càng nghĩ lão càng thấy không nên để Địch Vân sống sót, e rằng hậu họa sẽ không nhỏ. Thế là tay vẫn tấn công ráo riết, miệng thì cười cười nói:

- Thủy điệt nữ, ngươi nóng lòng sợ ta giết chết hắn chăng? Ngươi đã quên mất Uông biểu ca của ngươi ở nhà rồi sao?

Soạt soạt soạt, ba đao liên tiếp, vai phải Địch Vân lại bị trúng một đao, may mà có bảo y hộ thể, nếu không e rằng cả cánh tay phải đã rớt xuống rồi.

Thủy Sinh kinh hãi kêu lên:

- Hoa bá bá! Đừng đánh nữa!

Địch Vân nổi điên quát:

- Ngươi làm gì mà la lối om sòm vậy? Ta không đánh lại hắn thì cứ để hắn giết ta cho xong!

Trong lúc cuồng nộ chàng cứ vung Huyết đao chém loạn xạ một lúc rồi bất thần chuyển Huyết đao sang tả thủ, hữu thủ vung chưởng đánh ra.

Hoa Thiết Can có nằm mơ cũng không tưởng tượng nổi một kẻ võ công tầm thường như Địch Vân lại bỗng dưng thi triển diệu chiêu, thấy hữu chưởng đối phương đánh ra vội nghiêng đầu tránh né. Bốp một tiếng, má bị đánh một chưởng nháng lửa, đầu óc choáng váng.

Địch Vân mừng rỡ nghĩ thầm:

"Thì ra mình đã thi triển "Nhĩ Quang thức" của lão cái truyền thụ!"

Sau khi đánh ra một chiêu đắc thủ, Địch Vân liên tiếp thi triển hai chiêu còn lại "Thích Kiên thức" và "Khứ Kiếm thức". Hoa Thiết Can nhìn thấy kiếm lộ thì hoảng kinh hét lên:

- Liên Thành kiếm pháp! Liên Thành kiếm pháp!

Địch Vân ngẩn người, nhớ lại hôm chàng cùng bọn đệ tử của Vạn Chấn Sơn tỷ thí kiếm pháp, lúc chàng dùng đến ba chiêu này Vạn Chấn Sơn cũng gọi đó là "Liên Thành kiếm pháp". Lúc ấy chàng cứ cho là Vạn Chấn Sơn nói bừa, nhưng Hoa Thiết Can là Trung Nguyên đại hiệp kiến văn quảng bác, cũng nói đây là "Liên Thành kiếm pháp", không lẽ ba chiêu thức của lão cái dạy mình là Liên Thành kiếm pháp thật?

Địch Vân dùng đao làm kiếm liên tiếp thi triển ba chiêu kiếm ấy hết lượt này đến lượt khác. Nhưng võ công của Hoa Thiết Can nào phải hạng tầm thường như bọn sư huynh đệ Vạn Khuê? Ngoại trừ chiêu đầu tiên vì xuất kỳ bất ý nên mới đánh trúng lão được một chưởng, hai chiêu còn

lại thi triển ra vì lão đã có chuẩn bị nên chẳng phát huy được diệu dụng nữa. Đến khi Địch Vân lần thứ tư thi triển chiêu "Thích Kiên thức", Hoa Thiết Can đã chờ sẵn, phi cước đá trúng cổ tay Địch Vân, Huyết đao vuột khỏi tay chàng bay vọt ra ngoài, thân hình lão chồm tới, vừa đao vừa kiếm song song nhằm ngực Địch Vân đâm tới.

Phụp phụp hai tiếng, đao kiếm đồng đâm trúng ngực Địch Vân, nhưng cả hai đều bị Ô Tàm y chặn đứng.

Thủy Sinh nãy giờ đã cầm sân mọt hòn đá đứng cạnh đó, thấy Địch Vân bị nguy liền giơ cao hòn đá nhằm đầu Hoa Thiết Can giáng xuống. Lần trước Hoa Thiết Can đâm một thương trúng ngực Địch Vân nhưng không thủng ngực chàng lão đã lấy làm lạ, nghĩ mãi không hiểu nguyên do, lão cho rằng trong người chàng có một vậy gì bằng kim loại, vì xảo hợp mà đầu thương đâm trúng miếng kim loại ấy. Nhưng lần này thì cả đao và kiếm cùng đâm trúng người chàng, quyết chẳng thể có chuyện trùng hợp như lần trước nữa.

Lão còn đang ngơ ngẩn thì Địch Vân đã vung chưởng đánh ra, phối hợp với hòn đá của Thủy Sinh đánh tới. Ngực trúng một chưởng, đầu trúng hòn đá, lão loạng choạng thoái lui, ôm đầu kêu lên:

- Có ma! Có ma!

Thì ra không thể giải thích được nguyên do vì sao mà kiếm không đâm thủng người Địch Vân, lão bỗng nghĩ, hay là linh hồn của Lục Thiên Trữ và Lưu Thừa Phong vì giận lão ăn thịt hai người mà quay về bắt tội? Nghĩ tới đó lão lạnh người, lại chạy ra xa ngơ ngác nhìn quanh.

Địch Vân và Thủy Sinh thoát chết vội chạy vào trong động, lăn đá chặn cửa động lại. Hai người còn đang thở dốc, thì đã nghe Hoa Thiết Can ở bên ngoài hét lớn:

- Ra đi hai nhóc con! Các ngươi định trốn ở trong đó cả đời luôn sao? Các ngươi định ở trong đó bắt chim ưng ăn thịt sao? Ha ha ha!

Lão tuy cất tiếng cười lớn nhưng trong lòng vẫn chưa hết sợ, cũng không dám moi thi thể Thủy Đại lên để ăn nữa.

Địch Vân và Thủy Sinh đưa mắt nhìn nhau, đồng cảm thấy Hoa Thiết Can nói không sai, ở trong động này thì lấy gì mà ăn? Nhưng nếu ra ngoài thì bị giết, biết phải làm thế nào đây?

Nếu Hoa Thiết Can cứ tấn công vào thạch động, Địch Vân và Thủy Sinh, lúc này đã bị mất Huyết đao, sẽ khó lòng mà giữ nổi. Nhưng vì sau khi đâm không thủng ngực Địch Vân thì sợ hãi cho rằng có ma quỷ ám trợ bên trong, gai ốc nổi đầy mình, chẳng còn lòng dạ nào tấn công hai người nữa.

Hai người đứng canh giữ bên cửa động một lúc lâu, không thấy Hoa Thiết Can công vào mới thở phào nhẹ nhõm. Địch Vân xem lại vết thương nơi tay, thấy màu vẫn còn chảy ra ri rỉ. Thủy Sinh xé một mảnh vải nơi vạt áo mình băng bó cho vết thương cho Địch Vân.

Địch Vân kéo lại chiếc tăng bào đã rách nát che kín ngực, sợ Thủy Sinh nhìn thấy da thịt mình mà phải ngượng. Nào ngờ vừa kéo áo thì một tập sách mỏng rơi ra, chính là quyển Huyết Đao kinh của Bảo Tượng.

Lúc nãy chàng giao đấu với Hoa Thiết Can, tuy chỉ trong một khoảng thời gian ngắn, dùng lực cũng không nhiều nhưng sao giờ này chàng lại cảm thấy mỏi mệt vô cùng. Nhớ lại ngày trước trong miếu thổ địa, lúc vừa mới phát hiện Huyết Đao kinh, chàng đã theo đồ hình luyện thử một lát, thấy người khỏe ra rất nhiều. Tình hình này xem ra Hoa Thiết Can sẽ không chịu buông xuôi, lát nữa đây chắc khó tránh khỏi một trường ác đấu. Mình đánh không lại lão có chết cũng không tiếc, nhưng ít ra cũng phải đánh lại vài chưởng, người đang mệt mỏi thế này làm sao có sức mà đánh? Chi bằng cứ theo đồ hình trong Huyết Đao kinh mà luyện để lấy lại sức lực. Thế là chàng giở sách ra, theo hình vẽ bắt đầu luyện công.

Thủy Sinh thấy Địch Vân bất ngờ đứng ra thủ thế trông rất quái dị, những tưởng chàng lại nổi cơn điên. Bên ngoài thì cường địch đang chờ, bên trong lại có một người điên, không biết phải làm thế nào, quá sợ hãi, nàng úp mặt vào hai tay khóc nức nở, có điều cũng không dám khóc lớn, sợ đánh động đến Địch Vân.

Địch Vân luyện được chừng nửa canh giờ thì toàn thân cảm thấy ấm áp lạ thường, cảm giác nhẹ nhàng dễ chịu lan tỏa toàn thân. Địch Vân lật tiếp qua trang sau, hình nam nhân lõa thể tay trái chống đất, thân hình nằm ngang mặt đất, hai chân thì quặc ngược lên máng vào cổ. Tư thế này nếu gặp người thường không dễ gì mà làm được. Nhưng từ khi luyện thành Thần Chiếu công không chỉ kinh mạch lưu chuyển thông suốt mà cả gân cốt cũng trở nên mềm dẻo, tay chân cử động được ở mọi tư thế. Thế nên chàng luyện tập theo các tư thế trong Huyết Đao kinh chẳng khó khăn gì, nội tức thì cứ theo đồ hình chỉ điểm mà vận hành.

Huyết Đao kinh này bao gồm yếu quyết cả nội ngoại công của Huyết Đao môn, mỗi một trang sách thường thì các môn đồ phải luyện ít ra cũng một năm mới xong. Nhưng Địch Vân nay hai mạch Nhâm Đốc đã thông, lại có căn bản nội công tốt nhờ luyện Thần Chiếu công, nên bất kỳ môn nội ngoại công phu nào dù khó luyện đến mấy cũng đều trở nên rất dễ dàng đối với chàng. Chàng luyện xong thức này đến thức khác, càng luyện càng hứng chí, quên hết cả thời gian.

Thủy Sinh thấy Địch Vân không ngừng giở sách, đoán là chàng đang luyện công nên đã hết sợ. Nhìn một lúc thấy tư thế luyện công rất cổ quái, nàng vừa buồn cười lại vừa kinh ngạc, không lẽ trong thiên hạ có thứ võ công như vậy thật sao? Tò mò, nàng bước đến gần len lén nhìn vào mấy trang sách xem thử. Không nhìn còn khá, vừa nhìn vào, thấy đồ hình toàn vẽ nam nhân lõa thể, bất giác hai má đỏ bừng, quay đầu nhìn vào trong, trống ngực đập thình thình, tự hỏi:

“Không biết lát nữa hắn có cởi y phục ra để luyện công không? Lạy trời cho cảnh đáng sợ ấy đừng diễn ra!”

Địch Vân luyện một hồi, đến một trang thấy đồ hình tay cầm một thanh đao hình dáng cổ quái, chính là thanh Huyết đao. Địch Vân mừng rỡ kêu lên thành tiếng:

- Huyết Đao đao pháp!

Chàng lượm một cành cây, theo đồ hình bắt đầu luyện. Đao pháp của Huyết Đao môn chiêu thức rất kỳ dị, mỗi chiêu đánh ra đều xuất phát từ những góc độ không thể ngờ được. Nếu không có đồ hình vẽ cặn kẽ thì dù có nói ra sợ cũng khó lòng mà tin là có thể đánh ra từ những vị thế như vậy.

Địch Vân luyện được ba chiêu thì bắt đầu lãnh hội được rằng, các chiêu thức của đao pháp được biến ra từ các tư thế luyện công ban đầu. Tư thế luyện công cổ quái, đao pháp cũng có những

chiêu thức cổ quái đến không thể tưởng tượng được. Biết trong một khoảng thời gian ngắn không thể luyện hết được, Địch Vân chọn ra bốn chiêu chú tâm luyện cho thuần thục. Địch Vân tự nhủ, phải luyện ngày luyện đêm cho thuộc hết pho đao pháp này để đối phó với Hoa Thiết Can, chàng lấy làm tiếc rẻ, tại sao mình không sớm luyện đao pháp này, để cho lão vô sỉ họ Hoa kia bức hiếp.

Nào ngờ Hoa Thiết Can đã không để cho chàng rảnh rỗi luyện đao pháp, chưa tới nửa ngày, đã nghe lão réo ở bên ngoài:

- Tiểu hòa thượng! Gan của nhạc phụ đại nhân ngươi hương vị cũng không đến nỗi nào, ngươi có ăn không?

Thủy Sinh nghe nói thì xô đổ mấy hòn đá chặn cửa động chạy ra. Chỉ thấy Hoa Thiết Can đang dùng quỷ đầu đao moi mộ cha mình. Tuy chưa thấy thi thể lòi ra, nhưng chẳng mấy chốc nữa điều đó sẽ xảy ra. Thủy Sinh kêu lớn:

- Hoa bá bá! Hoa bá bá! Người không nghĩ đến tình nghĩa huynh đệ ngày xưa sao?

Vừa kêu khóc, nàng vừa chạy về phía Hoa Thiết Can.

Hoa Thiết Can chính là muốn dụ cho nàng ra, đánh ngã nàng trước rồi sau đó tính sổ Địch Vân, để hai người liên thủ với nhau, dù lão không ngại gì nhưng cũng không khỏi vướng tay vướng chân. Thấy Thủy Sinh chạy tới, lão mừng thầm vì đối phương đã trúng kế, nhưng lão vẫn làm ra vẻ không hay biết, cứ lẳng lặng đào bới.

Thủy Sinh đến sau lưng Hoa Thiết Can thì vung chưởng nhằm lưng lão đánh mạnh, Hoa Thiết Can bất thần đứng dậy, trở tay chụp cứng cổ tay nàng.

Thủy Sinh kêu ối lên một tiếng, tả thủ lại nhằm mặt lão đánh ra. Nhưng Hoa Thiết Can đã nhanh tay điểm lên hông nàng một chỉ, Thủy Sinh trúng chỉ, hự lên một tiếng rồi quỵ xuống bất động.

Lúc này thì Địch Vân mới xách gậy chạy ra tới nơi. Hoa Thiết Can thấy vậy thì cười lớn nói:

- Tiểu hòa thượng chán sống rồi hay sao mà dám dùng gậy để giao đấu với lão tử? Được, ngươi là ác tăng của Huyết Đao môn, lão tử dùng đao của Huyết Đao môn đưa ngươi về Tây thiên!

Nói xong rút thanh Huyết đao giấu trong thắt lưng ra, ném thanh quỷ đầu đao xuống đất, xông lên vung Huyết đao chém nhầu. Huyết đao mỏng như giấy, chém ra xé gió nghe vùn vụt. Hoa Thiết Can tắc lưỡi khen:

- Quả là bảo đao!

Địch Vân thấy Huyết đao chém tới thì không khỏi lạnh người, nhưng nghĩ đàng nào cũng chết, có chết thì cả hai đồng quy ư tận. Thế là chẳng chút sợ hãi, vung gậy từ sau lưng đánh ra. Chỉ nghe bốp một tiếng, đầu gậy đánh trúng ót Hoa Thiết Can. Chiêu thức này chính là một trong bốn chiêu thức mà chàng mới luyện được, nếu trong tay chàng mà là một thanh đao thì chiếc đầu của Hoa Thiết Can đã rơi xuống đất rồi.

Thực ra thì võ công của Hoa Thiết Can so với Huyết Đao lão tổ cũng chẳng hơn kém nhau là mấy, cho dù chính Huyết Đao lão tổ xuất thủ cũng không thể nào chỉ với một chiêu đã có thể

giết chết Hoa Thiết Can, đừng nói đó là Địch Vân. Nhưng Hoa Thiết Can mấy lần giao đấu cùng Địch Vân, biết chàng chỉ có nội công là lợi hại, còn chiêu thức võ công thì quá sức tầm thường. Vì lẽ đó lão đã quá khinh địch nên mới bị đánh như vậy.

Hoa Thiết Can bị đánh đau, nhưng lại ngạc nhiên đến ngẩn người. Chưa kịp có phản ứng gì thì Địch Vân đã vung gậy như mưa bấc đánh tới, có khi là đánh bừa, có khi lại sử dụng đao pháp của Huyết Đao môn. Thoắt cái, phía sau đầu của Hoa Thiết Can lại trúng thêm một gậy nữa. Hoa Thiết Can bị đánh đau, thân hình lảo đảo, kêu lên:

- Có ma! Có ma!

Tay chân rụng rời, đánh rơi cả thanh Huyết đao, chạy bán sống bán chết, không dám quay đầu nhìn lại.

Lão vì ăn thịt nghĩa huynh nghĩa đệ, lòng đã hổ thẹn bất an. Lúc nào cũng sợ Lục Thiên Trữ và Lưu Thừa Phong trở về tính sổ với mình. Lúc nãy lão đã đoan chắc là có ma ám trợ Địch Vân, giờ lại thấy rõ ràng Địch Vân đứng ở trước mặt mình, sao lại có thể đánh trúng ở sau gáy được? Mặc dù có Thủy Sinh ở sau lưng, nhưng nàng đã bị điểm huyệt nằm bất động, vậy thì ai đánh mình? Lão đã quay đầu nhìn ra sau lưng, bất kể là nhìn thấy gì lão cũng không đến nỗi sợ hãi đến như vậy. Nhưng đằng này lão lại chẳng thấy gì cả, thế mới đáng sợ, và lão không dám ở lại đó nữa, bỏ chạy mất dạng.

Địch Vân thấy đánh trúng Hoa Thiết Can hai cái thì trong lòng rất hả hê, dù chưa đả thương được đối phương. Có điều Hoa Thiết Can bỗng dưng cuống quýt bỏ chạy chàng cũng cảm thấy ngạc nhiên vô cùng. Chàng cúi nhặt Huyết đao cầm nơi tay, đi đến bên Thủy Sinh hỏi:

- Ngươi bị lão điểm huyệt?

Thủy Sinh gật đầu.

Địch Vân nhìn ra ngoài nói:

- Ta không biết giải huyệt, không thể cứu ngươi được.

Thủy Sinh nói:

- Ngươi chỉ cần xoa lên...

Thủy Sinh vốn định nhờ Địch Vân dùng thủ pháp "Thôi cung quá huyệt" để giải huyệt cho mình, nhưng nghĩ đến chỗ bị điểm huyệt quá "hiểm" còn gã lại là một tiểu dâm tăng. Nghĩ đến đó nàng sợ hãi im bặt.

Địch Vân thấy Thủy Sinh đang nói giữa chừng thì thần thái tỏ ra sợ hãi thất thần thì ngạc nhiên, Hoa Thiết Can đã bỏ đi rồi, có gì mà phải sợ hãi như vậy? Sau một thoáng suy nghĩ, chàng đã hiểu ra nguyên nhân, nổi trận lôi đình đứng phắt dậy, quát:

- Ngươi vẫn còn sợ ta... Sợ ta... Hừ! Từ nay ta sẽ không bao giờ nhìn tới mặt ngươi nữa!

Chàng tức tối đá văng một đám tuyết bay tứ tán rồi trở vào thạch động lấy Huyết Đao kinh bỏ đi không thèm nhìn đến Thủy Sinh nữa.

Thủy Sinh cảm thấy hổ thẹn tự nhủ, không lẽ mình lại nghĩ sai về hắn? Nghi oan cho hắn?

Nàng nằm chịu trận trong tuyết lạnh, không thể cử động được. Lát sau có đôi chim ưng sà xuống mổ lên người nàng. Thủy Sinh kinh hãi kêu lên, xảy thấy hồng quang chớp động, con ưng bị chém đứt đôi rơi xuống cạnh nàng.

Thì ra Địch Vân tuy ghét Thủy Sinh hay nghi ngờ mình, nhưng chàng cũng sợ Hoa Thiết Can quay lại nên đã giữ ở gần đó vừa luyện đao vừa trông chừng nàng. Sau khi Địch Vân ném Huyết đao chém chết con ưng, thanh đao vẫn không dừng lại mà bay trờ tới phía trước rồi bay vòng lại, ngoan ngoãn rơi vào tay chàng. Thế là một chiêu "Lưu Tinh Kinh Thiên" đã luyện thành.

Thủy Sinh kêu lên:

- Địch đại ca! Địch đại ca! Muội biết lỗi rồi, muội đã nghi oan cho Địch đại ca!

Địch Vân giả điếc không nghe. Nhưng Thủy Sinh đã tiếp lời:

- Xin Địch đại ca nghĩ tình tiểu muội vừa bị mất cha, đầu óc bấn loạn suy nghĩ không thấu đáo mà trách lầm người. Đừng giận tiểu muội nữa.

Địch Vân vẫn làm như không nghe thấy, nhưng nộ khí trong lòng thì đã tiêu tan hết.

Thủy Sinh nằm trên tuyết như vậy đến trưa ngày thứ hai thì huyệt đạo mới tự giải. Nàng biết Địch Vân tuy chẳng lên tiếng đáp lời mình nhưng không lúc nào rời mắt trông chừng mình, lòng cảm kích vô ngần. Thủy Sinh vừa cử động được là lập tức làm thịt con ưng nướng chín lên, xé một nửa đem tới cho Địch Vân. Địch Vân chờ nàng tới gần thì nhắm mắt lại, nhất quyết giữ lời nói không nhìn tới nàng nữa.

Thủy Sinh đặt thịt ưng xuống mặt tuyết rồi bỏ đi. Địch Vân cũng chờ nàng đi xa rồi mới mở mắt ra. Xảy nghe Thủy Sinh kêu ối lên một tiếng, tiếp theo đó có tiếng ngã huỵch xuống đất. Địch Vân thất kinh đứng phắt dậy, nhảy một bước đến bên Thủy Sinh. Nào ngờ nàng đứng dậy tỉnh bơ, mỉm cười nói:

- Muội chỉ gạt Địch đại ca một chút thôi. Địch đại ca nói là không nhìn mặt muội nữa, bây giờ thì đã nhìn rồi, lời nói đó coi như không còn giá trị nữa!

Địch Vân nổi giận trừng mắt nhìn Thủy Sinh một cái rồi quay đi, tức tối nghĩ thầm:

"Nữ nhân ai nấy đều quỷ kế đa đoan, chỉ có một mình Lăng tiểu thư của Đinh đại ca là người tốt, số còn lại ai cũng lừa gạt người ta! Hừ, từ nay ta không mắc lừa người nữa".

Thủy Sinh thấy chàng quay đi thì bật cười khanh khách nói:

- Địch đại ca vội vàng chạy lại cứu trợ, tiểu muội xin đa tạ!

Địch Vân hừ một tiếng rồi bỏ đi ra chỗ khác.

Hoa Thiết Can sợ ma quỷ hiện hình gia hại mình nên không dám ló mặt tới chỗ Địch Vân và Thủy Sinh nữa, đành phải nhấm nháp vỏ cây sống tạm qua ngày. Thỉnh thoảng lão cũng lấy đá làm ám khí, ném chết một hai con tuyết nhạn nên cuộc sống tuy khổ sở nhưng không đến nỗi chết vì đói.

Địch Vân thấy Hoa Thiết Can không đến gây sự nữa thì yên tâm luyện công. Mỗi ngày chàng

luyện hai chiêu đao pháp, nội ngoại công theo đó mà thăng tiến đều đặn.

Đông qua xuân về, tuyết không còn rơi nữa, tiết trời cũng ấm dần, đêm nằm nghe tiếng tuyết tan chảy thành dòng róc rách. Ngày thoát khỏi tuyệt cốc đến gần.

Địch Vân đã luyện hết những võ học trong Huyết Đao kinh. Lúc này trong người chàng bao gồm cả sở trường của võ học hai phái chính tà. Tuy chàng chưa có chút kinh nghiệm lâm địch, nên khi giao đấu với cao thủ võ lâm ắt sẽ phát hiện thấy nhiều khiếm khuyết, nhưng tinh hoa của hai phái chính tà đã trộn lẫn vào nhau hòa làm một, nên chỉ nói riêng về võ công, chàng đã vượt xa Huyết Đao lão tổ hay Nam Tứ kỳ, so với Đinh Điển lúc sinh thời cũng chẳng hề thua kém. Được như vậy hoàn toàn nhờ hai mạch Nhâm Đốc đã được thông suốt.

Hằng ngày Thủy Sinh cứ hết nói chuyện này đến chuyện khác, nhưng Địch Vân sợ lại bị mắc mưu nàng nên cứ giả câm suốt ngày chẳng nói lời nào.

Ngoại trừ những lúc chàng mang chim ưng vào hay nàng mang thịt ưng ra hai người mới tiếp xúc nhau, còn thì Địch Vân cố gắng tránh càng xa Thủy Sinh càng tốt, chuyên chú luyện công, luyện đao. Ngoài những lúc luyện công ra, trong đầu Địch Vân chỉ lẩn quẩn với mấy ý nghĩ: ra khỏi cốc, việc đầu tiên là sẽ về quê nhà thăm xem sư phụ thế nào; việc thứ hai là đến Giang Lăng tìm cách hợp táng Lăng tiểu thư và Đinh đại ca; việc thứ ba là báo thù!

Những dòng nước chảy trong cốc mỗi ngày một lớn, đã biến thành suối, núi tuyết chắn lối ra cũng mỗi ngày một thấp đi. Địch Vân không biết hiện giờ đã là tháng mấy rồi, có một điều chàng có thể đoan chắc là ngày ra khỏi cốc không còn xa nữa.

Một hôm, sau khi nhận hai con ưng nướng từ tay Thủy Sinh, Địch Vân định quay đi, xảy nghe Thủy Sinh nói:

- Địch đại ca, chỉ còn vài ngày nữa là chúng ta có thể ra khỏi đây rồi.

Địch Vân gật đầu. Thủy Sinh lại tiếp:

- Đa tạ Địch đại ca đã chiếu cố tiểu muội trong những ngày qua. Nếu không có Địch đại ca thì tiểu muội đã chết về tay Hoa Thiết Can từ lâu rồi.

Địch Vân buông gọn:

- Không có gì.

Nói xong quay người bước đi. Vừa đi được mấy bước bỗng nghe tiếng Thủy Sinh khóc tấm tức, quay đầu nhìn lại, thấy Thủy Sinh đang ngồi trên một tảng đá, hai tay ôm mặt, vai rung rung không ngớt. Địch Vân lấy làm kỳ, nghĩ bụng:

“Sắp được ra khỏi đây thì phải mừng chứ? Hà cớ gì lại khóc? ái cha, tâm tư của nữ nhân thật cổ quái, mình thật không thể nào hiểu nổi!”

Thật ra thì Thủy Sinh khóc vì cái gì chính nàng cũng không thể giải thích nổi, chỉ vì cảm xúc trào dâng không kềm lòng được nên khóc, vậy thôi.

Đêm hôm đó, sau khi luyện công xong Địch Vân nằm ngủ nơi một tảng đá lớn. Chỗ này cách cửa thạch động không xa, Địch Vân chọn chỗ này để vừa có thể bảo vệ Thủy Sinh vừa canh

chừng Hoa Thiết Can tới cướp thi thể của Thủy Đại. Có điều lâu nay không thấy Hoa Thiết Can tới quấy rối nên Địch Vân yên tâm, vừa nằm xuống đã ngủ say.

Trong giấc ngủ, Địch Vân bỗng nghe như có tiếng bước chân. Địch Vân lúc này nội công thâm hậu, tai mắt tinh tường hơn trước rất nhiều. Tiếng bước chân còn ở rất xa nhưng chàng đã nghe thấy. Địch Vân ngồi dậy, lắng tai nghe ngóng, lập tức phát hiện ra có tới năm sáu chục người đang nhanh chân tiến vào trong cốc.

Địch Vân kinh hãi nghĩ thầm, sao tự dưng lại có nhiều người vào đây thế này? Thật ra thì chàng không biết, trong cốc bị khuất ánh mặt trời nên tuyết tan chậm hơn bên ngoài. Ở bên ngoài cốc tuyết đã bắt đầu tan từ một tháng nay, giờ thì tuyết đã tan hết đường vào cốc đã thông.

Bỗng nhiên có nhiều người xuất hiện như vậy, chắc chỉ có quần hào ở Trung Nguyên vào đây chứ không ai khác. Địch Vân cúi đầu nhủ thầm, giờ thì Huyết Đao lão tổ đã chết, mọi ân oán kể như đã xong. À, thể nào biểu ca của Thủy cô nương cũng đến để đón nàng về, vậy là tốt rồi. Còn mình, bọn họ cứ khăng khăng cho mình là môn đồ của Huyết Đao môn, dù có mồm năm miệng mười cũng khó lòng biện hộ. Chi bằng mình cứ tạm thời lánh mặt họ, chờ họ đón Thủy cô nương đi rồi mình sẽ ra đi cũng không muộn.

Nghĩ xong chàng đi vòng ra phía sau sơn động ẩn mình sau một tảng đá lớn. Tiếng bước chân mỗi lúc một gần, qua một lát Địch Vân bỗng thấy trước mắt sáng rực, một đoàn người hiện ra tay giơ cao đuốc. Đoàn người ước phải đến hơn năm chục mạng, một tay cầm đuốc tay kia lăm lăm binh khí, người đi đầu râu tóc bạc trắng, tay không cầm đuốc nhưng một tay cầm đao một tay cầm kiếm, chính là Hoa Thiết Can!

Địch Vân thấy lão họp đoàn với quần hào thì ngạc nhiên ngẩn người, nhưng liền sau đó chàng đã hiểu ra. Đám người này chắc là các nhân vật võ lâm Hồ Bắc, Tứ Xuyên truy đuổi theo Huyết Đao lão tổ hồi năm ngoái, mà Hoa Thiết Can chính là một trong bốn đầu lĩnh của họ, đương nhiên vừa gặp đã lại họp đoàn dưới trướng của lão, có điều không biết con người gian manh vô sỉ này đã nói những gì.

Thấy đoàn người đã tiến vào thạch động, Địch Vân trườn sát mặt tuyết tiến lên vài trượng, ẩn mình sau một tảng đá, lắng tai nghe ngóng xem bên trong đang nói những gì.

Chỉ nghe một giọng nói ồm ồm vang lên:

- Thì ra chính Hoa huynh đã giết chết lão ác tăng. Hoa huynh đã lập được công tích lớn như vầy, từ nay về sau, võ lâm Trung Nguyên phải do Hoa huynh đứng ra lãnh đạo quần luân mới phải!

Một người khác lên tiếng:

- Chỉ đáng tiếc Lục đại hiệp, Lưu đạo trưởng và Thủy đại hiệp phải thảm tử, thật khiến người ta phải đau lòng xót dạ!

Một người khác:

- Lão ác tăng tuy đã chết nhưng tiểu ác tăng thì vẫn còn sống. Chúng ta nên trảm thảo trừ căn, tìm giết luôn hắn để trừ hậu họa. Hoa đại hiệp, tại hạ nói vậy có đúng không?

Hoa Thiết Can đáp:

- Không sai! Lời Trương huynh dạy chí phải. Tên tiểu dâm tăng này mình mang công phu tà phái, hành vi tàn ác của hắn thật chẳng chịu kém lão dâm tăng. Chẳng biết lúc này hắn đã trốn đi đàng nào rồi. Hắn thấy mọi người vào đông thế này chắc là sẽ mưu đồ đào thoát. Chư vị huynh đệ! Chúng ta không từ gian khổ, trừ khử luôn tên tiểu ác tăng này mới gọi là thành công mỹ mãn!

Địch Vân nghe Hoa Thiết Can nói vậy thì giật mình:

“Lão gian tặc họ Hoa này miệng lưỡi quả là tàn độc! Cũng may mà mình không lỗ mãng hiện thân, nếu không chúng đồng loạt ra tay truy sát thì mình làm sao chống đỡ nổi?”

Xảy nghe một giọng nữ nhân kêu lên:

- Hắn... hắn không phải là tiểu ác tăng! Hắn đích thị là một chính nhân quân tử. Hoa Thiết Can mới chính là đồ vô sỉ hèn hạ!

Mấy lời này không cần nói cũng biết, chính là của Thủy Sinh.

Địch Vân nghe Thủy Sinh nói vậy thì cảm thấy được an ủi vô cùng. Mấy ngày gần đây Thủy Sinh đã không còn nhìn chàng với ánh mắt e dè như trước nữa, chứng tỏ nàng đã nhận ra chàng không phải là người xấu. Nhưng việc nàng dám nói chàng là chính nhân quân tử đồng thời công nhiên chỉ trích Hoa Thiết Can trước mặt quần hào thì quả là một việc ngoài sức tưởng tượng của Địch Vân.

Bất giác hai dòng lệ trào ra, Địch Vân mỉm cười hét thầm trong bụng:

“Nàng nói ta là chính nhân quân tử! Ta là chính nhân quân tử!”

Thủy Sinh vừa dứt lời thì quần hào ai nấy đều ngơ ngác nhìn nhau, không ai biết phải nói điều gì cho phải. Địch Vân ngẩn đầu nhìn vào động, dưới ánh đuốc sáng rực như ban ngày, chàng nhìn rõ mồn một vẻ mặt của từng người.

Kẻ thì tỏ vẻ khinh bỉ, kẻ lại cười nhạo thậm chí có người còn tỏ thái độ chờ đợi một màn kịch hấp dẫn sắp xảy ra.

Tiếp đó lại nghe giọng Hoa Thiết Can vang lên:

- Thủy điệt nữ! Ta với cha ngươi đã là huynh đệ mấy chục năm nay, đến nước này tự thấy mình phải có trách nhiệm nói với ngươi vài lời. Chính tên tiểu ác tăng đó đã hại chết cha ngươi...

Thủy Sinh xua tay nói:

- Không! Không phải!

Hoa Thiết Can cười lạnh nói:

- Thủy hiền đệ không phải do tên tiểu ác tăng ấy hại chết à? Vậy thì cha ngươi chết về tay ai?

Thủy Sinh ấp úng:

- Hắn... hắn...

Thủy Sinh chỉ nói được hai tiếng “hắn” rồi im bặt, không nói tiếp được.

Một đạo nhân bước tới hỏi:

- Hoa đại hiệp nói, sau trận kịch chiến ngày hôm ấy, Thủy đại hiệp vì quá kiệt lực nên mới bị tên tiểu ác tăng ấy đánh một gậy chết tươi có phải không?

Thủy Sinh ấp úng nói:

- Không sai! Nhưng...

Đạo nhân hỏi tới:

- Thế nào?

- Nhưng chính cha ta cầu xin hắn làm như vậy!

Thủy Sinh vừa dứt lời thì toàn thể những người có mặt đồng phá lên cười ha hả, tiếng cười chấn động không gian, khiến tuyết đóng trên thân cây rơi rào rào xuống.

Trong tiếng cười có chen lẫn không ít những lời chế nhạo:

- Cầu xin người ta đánh chết mình! Ha ha ha! Bịa chuyện sao không khéo lựa lời, ai lại bịa chuyện một cách buồn cười như vậy?

- Thì ra Thủy đại hiệp đã chán sống rồi nên mới đưa đầu ra cầu xin chàng rể tương lai đánh cho một trượng vỡ sọ.

- Ai nói là chàng rể tương lai? Lúc mà Thủy đại hiệp chết e rằng mọi chuyện đã xong từ lâu rồi!

Một số khác thì lớn tiếng quát mắng:

- Con tiện tỳ vô sỉ! Vì một tên dâm tặc mà cả cha mình cũng chẳng coi ra gì!

Có người thì lạnh lùng châm chích:

- Hạng người đó trên thế gian này không hiếm. Nhưng đằng này lại xui dâm tặc giết chết cha mình cái đó mới là độc nhất vô nhị!

Có người lại vỗ tay nói:

- Trước ngay chỉ nghe nói chuyện “mê dâm tặc giết thân phu”, đến nay lại có chuyện “mê dâm tặc giết thân phụ”! Ha ha ha!

Mọi người nghe Hoa Thiết Can nói ai nấy đều đoan chắc giữa Thủy Sinh và Địch Vân đã làm những chuyện bậy bạ, giờ lại nghe nàng một mực bênh vực cho Địch Vân thì chẳng còn nể nang gì nữa, lời nói càng lúc càng khó nghe. Người trong giang hồ đa phần là kẻ vũ phu vô học, có lời nhơ nhuốc nào mà chúng không dám nói?

Thủy Sinh đỏ mặt tía tai, lớn tiếng quát:

- Các ngươi nói... nói gì? Đúng là đồ vô sỉ ăn dơ nói bẩn!

Đám người lại ồ lên cười lớn, có người nói:

- Lại còn mắng chúng ta vô sỉ! Ha ha ha! Hoạt kê! Đúng là chuyệt hoạt kê bậc nhất trần gian!

- Được! Thủy cô nương, ngươi mắng chúng ta vô sỉ, thế ngươi và tên dâm tăng ấy suốt ngày chui rúc trong động tò tí với nhau, đem mối thù giết cha quăng cho chó ăn. Hành vi đó phải gọi là gì?

Xảy có một giọng nói thô lỗ vang lên:

- Mẹ nó! Lão tử từ Hồ Bắc đuổi suốt ngày đêm tới đây, không dám dừng lại ăn uống nghỉ ngơi để giải cứu cho con tiện tỳ này đó sao? Hừ! Hạng người này không giết quách đi, để làm gì cho chướng mắt!

Dứt lời gã giơ đao định chém. May mà có người đứng cạnh đó thấy vậy ôm gã lại, nói:

- Triệu huynh! Sao lại lỗ mãng như vậy?

Một lão nhân đứng ra cao giọng nói:

- Chư vị bằng hữu, xin dằn bớt nóng giận. Thủy cô nương còn nhỏ tuổi chưa hiểu sự đời. Thủy đại hiệp không may qua đời, còn lại nàng côi cút khổ sở, xin chư vị chớ làm khó cho nàng nữa. Từ nay về sau Hoa đại hiệp sẽ dạy dỗ uốn nắn nàng trở về chính đạo. Xin chư vị giữ chút âm đức cho con cháu về sau, việc trong tuyệt cốc này chớ có để lộ ra trên giang hồ. Thủy đại hiệp cả đời hành hiệp trượng nghĩa, việc này truyền ra hủy hoại thanh danh của người, thiết nghĩ chắc không ai muốn điều đó. Tất cả chúng ta cũng vì Thủy đại hiệp mới đến đây để giải cứu cho Thủy cô nương, nay cũng vì Thủy đại hiệp mà giữ cho danh tiếng của nàng. Theo thiển ý của lão phu, việc cần kíp bây giờ là bắt tên tiểu dâm tăng ấy, moi gan hắn ra để tế vong linh Thủy đại hiệp.

Lão nhân này xem ra là người đức cao vọng trọng, lời lão nói ra, quần hào lập tức im bặt, thậm chí còn có người phụ họa, nói:

- Trương lão anh hùng dạy chí phải. Chúng ta đi tìm tên tiểu ác tăng đó phân thây hắn làm muôn mảnh để tế vong linh Thủy đại hiệp.

Thủy Sinh bị oan ức không thể biện bạch, tức quá chỉ còn có nước ôm mặt khóc ròng. Xảy nghe bên ngoài có tiếng kêu:

- Biểu muội! Biểu muội! Nàng ở đâu?

Thủy Sinh nghe tiếng thì nhận ra là Uông Tiêu Phong, nàng giờ chỉ còn chàng là người thân thích, trong hoàn cảnh này chỉ còn mong nhận được sự an ủi của chàng nữa mà thôi. Thế là nàng kêu lên một tiếng “biểu ca” rồi chạy vụt ra khỏi thạch động, chỉ muốn lao vào lòng Uông Tiêu Phong khóc cho thỏa nỗi tủi nhục mà nàng phải chịu đựng.

Trong động có người chép miệng nói:

- Gã si tình Uông Tiêu Phong này nếu biết được chân tướng, chắc phải phát điên mất.

Lão nhân họ Trương giơ tay nói:

- Xin chư vị đừng nói nữa, hãy nghe lời lão phụ Uông thiếu hiệp đối với Thủy cô nương tình sâu

tợ bể, tuyết chưa tan mà chàng ta đã khởi hành trước mọi người hai ngày, chắc là đi nhầm đường khó, dục tốc bất đạt, mới đến nơi muộn hơn chúng ta. Chư vị xin giữ chút âm đức cho con cháu, việc xấu của Thủy cô nương đừng để cho chàng ta biết.

Quần hào có người trung hậu, nghe nói thì gật đầu đồng tình, nói:

- Thủy cô nương bị lỡ chân đi vào tà đạo, chúng ta phải dành cho nàng một cơ hội để làm lại. Hơn nữa chắc là do tình thế bắt buộc, nếu không thì một vị cô nương như hoa như ngọc thế kia khi nào lại chịu một tên dâm tăng thối tha như vậy?

Có người thì nói:

- Uông Tiêu Phong trông mặt mày sáng sủa đường hoàng, vô cớ bị cắm một cái sừng to tướng trên trán. Thật là xui xẻo!

- Cái này gọi là thằng này ăn mặn mà thằng kia khát nước. À mà Tiền huynh này, huynh bỏ nhà đi lâu thế này, đại tẩu ở nhà trống vắng cô đơn, chưa biết chừng trên đầu huynh cũng có một chiếc sừng rồi cũng nên!

- Mẹ nó, ngươi nói cái gì vậy? Giờ này vợ ngươi mới trống vắng cô đơn ở nhà đó!

- Ờ phải, vợ ta trống vắng cô đơn, còn tôn phu nhân thì đang phong lưu khoái hoạt với người khác, chẳng cô đơn trống vắng chút nào.

Dứt lời lại đánh nhau thùm thụp cười nắc nẻ.

Lại nghe tiếng Uông Tiêu Phong kêu “biểu muội, biểu muội” mà mỗi lúc một xa, rõ ràng chàng không biết mọi người đang ở trong thạch động. Lại nghe Thủy Sinh gọi lớn:

- Biểu ca! Biểu ca! Muội ở đây!

Uông Tiêu Phong mừng đến phát cuồng, hét lên:

- Biểu muội! Muội đang ở đâu?

Thủy Sinh cũng hét lớn:

- Muội ở đây!

Từ góc Đông Bắc, một bóng người chạy như bay tới, vừa chạy vừa kêu “biểu muội, biểu muội”, xảy đâu chàng bị hụt chân té nhào, Thủy Sinh kinh hãi “á” lên một tiếng rồi chạy về phía chàng. Thì ra Uông Tiêu Phong sau khi nghe tiếng Thủy Sinh thì mừng quá chỉ lo chạy nhanh về phía nàng mà không để ý dưới đất có một hố nhỏ, nhưng chàng đã nhanh như cắt đứng dậy, tiếp tục chạy về phía Thủy Sinh.

Hai người chạy đến gần, kêu lên mừng rỡ rồi ôm chầm lấy nhau.

Địch Vân nhìn thấy cảnh hai người gặp nhau mừng rỡ như vậy, nghĩ lại phận mình, lòng không khỏi cảm thấy buồn tủi. Dù thế nào đi nữa chàng vẫn không quên được Thích Phương, nửa năm nay chàng sống cách Thủy Sinh chỉ mấy bước chân, nhưng đối với nàng, Địch Vân không cảm thấy chút rung động nào. Thấy Thủy Sinh được sum họp với Uông Tiêu Phong, chàng thở dài nghĩ thầm:

“Vậy là nàng sẽ theo biểu ca nàng về nhà, chỉ mong nàng từ nay không gặp phải tai ương gì nữa, cùng với biểu ca nàng an hưởng hạnh phúc trọn đời”.

Xảy nghe Uông Tiêu Phong cất tiếng khóc lớn, chắc là chàng nghe Thủy Sinh nói đến cái chết của Thủy Đại. Tiếp sau đó thấy hai người nắm tay nhau sóng bước đi về phía này.

Lại nghe Uông Tiêu Phong nói trong nước mắt:

- Thật không ngờ cữu cữu lại vắn số như vậy. Từ nhỏ cữu cữu đã nuôi dạy ta, coi ta như con đẻ, ta chưa kịp đền đáp ơn sâu vậy mà người đã ra đi...

Thủy Sinh thấy Uông Tiêu Phong khóc như vậy thì cũng đau lòng khóc theo. Uông Tiêu Phong nắm chặt tay Thủy Sinh, nói:

- Biểu muội chớ quá đau lòng. Từ nay về sau ta sẽ không bao giờ rời xa muội nữa, ta nhất định sẽ thay mặt cữu cữu chăm sóc muội.

Thủy Sinh từ nhỏ đã rất ngưỡng mộ vị biểu ca của mình, nay gặp phải đại nạn, nghe chàng nói vậy thì lòng cảm thấy được an ủi rất lớn.

Hai người đi đến gần thạch động, Thủy Sinh bỗng dừng chân, nói:

- Biểu ca, hai chúng ta lập tức rời khỏi đây. Muội không muốn gặp mặt bọn họ nữa.

Uông Tiêu Phong nhíu mày, hỏi:

- Tại sao vậy? Các vị bá bá, thúc thúc và rất nhiều bằng hữu đều chịu rất nhiều gian nan để chờ cứu muội. Mọi người đã chờ suốt nửa năm trời dưới chân tuyết sơn, chỉ chờ cho tuyết tan là lập tức lên núi, tình thâm nghĩa trọng đó chúng ta phải đáp tạ mới được.

Thủy Sinh nói:

- Muội đã cảm tạ rồi!

Uông Tiêu Phong vuốt tóc Thủy Sinh, giọng dỗ dành:

- Thôi đi, đừng chứng như vậy nữa. Mọi người đã cực khổ vì chúng ta như vậy, chúng ta bỏ đi trước coi sao tiện? Hơn nữa di thể của cữu cữu còn ở đây, chúng ta nên đưa về quê nhà an táng hay là an táng tại đây, còn phải thỉnh thị ý kiến của các vị trưởng bối nữa chứ. À, còn ba vị Lục, Hoa, Lưu bá bá thế nào rồi?

Thủy Sinh lắc đầu nói:

- Biểu ca đi theo muội, từ từ muội sẽ kể chuyện cho nghe. Hoa bá bá... thật không thể ngờ ông ta lại là một con người như vậy. Đừng nghe những điều ông ta nói.

Uông Tiêu Phong xưa nay ít khi nào làm trái ý Thủy Sinh, thấy nàng cương quyết như vậy thì không ép nữa, định theo nàng ra khỏi cốc. Xảy nghe có tiếng gọi:

- Uông hiền điệt, ngươi lại đây!

Nhận ra tiếng của Hoa Thiết Can, Uông Tiêu Phong khi nào dám bỏ đi luôn, vội lên tiếng vâng

dạ rồi quay trở lại. Thủy Sinh giậm chân, nói:

- Biểu ca không nghe lời muội phải không?

Uông Tiêu Phong hơi do dự, nghĩ thầm:

"Hoa bá bá là nghĩa huynh của cữu cữu, mệnh lệnh của trưởng bối sao có thể bất tuân được? Hơn nữa lần này mọi người gian khổ quá nhiều mới cứu được biểu muội, nếu mình chẳng nói gì hết mà bỏ đi, làm vậy chẳng hóa ra là kẻ không biết điều? Việc này truyền ra giang hồ, thanh danh mình coi như mất hết, ngày sau làm sao đứng được trong giang hồ? Biểu muội tính tình trẻ con, chờ lát nữa sẽ giải thích thêm cho nàng hiểu".

Nghĩ xong kéo tay Thủy Sinh đi về phía thạch động. Phần Thủy Sinh thấy Uông Tiêu Phong không chịu nghe lời mình thì cũng giận, biết Hoa Thiết Can nhất định sẽ nói những lời khó nghe, nhưng nghĩ lại mình hoàn toàn thanh bạch chẳng việc gì phải sợ, hơn nữa nếu cứ cự tuyệt không gặp mặt mọi người hóa ra mình làm gian nên sợ sao?

Hoa Thiết Can thấy Uông Tiêu Phong đi tới thì mỉm cười nói:

- Uông hiền điệt, ngươi tới thật đúng lúc. Huyết Đao ác tăng tuy đã bị ta giết, nhưng còn tiểu ác tăng đã lọt lưới, chúng ta nên hợp lực bắt hắn giết đi. Tên tiểu ác tăng này chính là hung thủ đã giết chết cữu cữu ngươi.

Uông Tiêu Phong nghe nói thì hét lớn một tiếng rút soạt trường kiếm ra, đồng thời quay đầu nhìn lại nhân có ánh đuốc nhìn xem dung mạo của biểu muội bấy lâu nay biến đổi ra sao. Chỉ thấy nàng hình dung tiều tụy, hai mắt đỏ lựng, nước mắt lưng tròng. Uông Tiêu Phong những tưởng sẽ nhìn thấy vẻ căm hận trong ánh mắt của Thủy Sinh, nào ngờ nàng lại lắc đầu, nói:

- Không phải, cha muội không phải... người ấy hại chết...

Uông Tiêu Phong trợn trừng mắt hỏi lại:

- Sao?

Còn quần hào nghe nói vậy thì ai ai đều phẫn nộ, nghĩ thầm:

"Bọn ta vì muốn cho ngươi một cơ hội để làm lại cuộc đời nên đã không nói điều xấu xa của ngươi và tên tiểu ác tăng ấy. Vậy mà ngươi còn nhất nhất bảo vệ cho hắn, thậm chí còn không dám gọi hắn là "tiểu ác tăng" hay là "tiểu dâm tăng" mà cứ gọi là "người ấy, người ấy" nghe chướng tai hết sức!"

Uông Tiêu Phong thấy mặt mọi người đều có sắc giận thì lấy làm lạ, thảo nào mà biểu muội lại không muốn giáp mặt quần hào, thậm chí mọi người còn nhìn biểu muội với ánh mắt thù địch nữa. Việc này bên trong chắc còn nhiều ẩn khúc đây. Nghĩ xong thì nắm tay nàng, nói:

- Biểu muội, chúng ta làm theo lời dặn dò của Hoa bá bá. Cứ bắt tên tiểu hòa thượng ấy phân thành muôn đoạn tế vong linh cữu cữu, những việc khác từ từ rồi sẽ tính.

Thủy Sinh lắc đầu nói:

- Người ấy... hắn không phải là hòa thượng!

Uông Tiêu Phong nghe nói thì ngẩn người, tiếp đó lại nhìn thấy ánh mắt mọi người ánh lên vẻ khinh thị thì hơi choáng váng, lòng cảm thấy có cái gì đó không ổn. Chàng không muốn phanh phui việc này ở đây, chỉ vung kiếm quát lớn:

- Chư vị thúc bá huynh đệ, xin chư vị chịu khó thêm chút nữa, lục soát quanh đây bắt cho kỳ được tên tiểu ác tăng đó để kết thúc vụ việc này! Uông mỗ nguyện suốt đời không quên ân đức của chư vị đã tương trợ!

Nói xong chắp tay xá dài khắp lượt.

Quần hào cũng cảm thấy việc này phải làm cho nhanh, không khéo tiểu ác tăng chạy trốn khỏi cốc thì thật khó mà tìm bắt hắn. Thế là mọi người ùn ùn kéo nhau ra khỏi động, tỏa ra đi tìm.

Không biết có ai đó ném một cây đuốc nơi cửa động, ánh đuốc bập bùng soi lên gương mặt của Linh Kiếm song hiệp lúc sáng lúc tối. Hai người nắm tay nhìn nhau, lòng có ngàn vạn lời muốn nói nhưng lại không thể nói thành lời.

Địch Vân nhìn hai người một lúc rồi nghĩ thầm:

“Hai người mới gặp lại nhau, chắc là sẽ có rất nhiều điều cần nói. Có lẽ mình cũng nên đi là vừa”.

Đang định lẳng lặng bỏ đi, xảy nghe có tiếng bước chân đi nhanh về phía này, tiếp theo có người lên tiếng:

- Ngươi tìm theo hướng này, ta tìm theo hướng kia, lát nữa sẽ gạp lại ở đây!

Một giọng khác nói:

- Được. A, chỗ này thấy có rất nhiều dấu chân, không chừng tiểu dâm tăng trốn quanh quẩn đâu đây.

Rồi hắn bỗng cười cười hạ thấp giọng, nói:

- Lão Tống này, ta thấy Thủy cô nương như hoa như ngọc, nửa năm nay coi bộ tiểu dâm tăng diễm phúc hơn thiên hạ nhiều.

Tên kia bật cười nói:

- Chứ sao nữa! Chỉ tội cho gã họ Uông, bị cắm sừng mà không hay.

Nói xong cả hai phá lên cười rồi chia nhau đi tìm Địch Vân.

Địch Vân đứng gần đó nghe hai tên hán tử nói vậy thì không khỏi buồn dùm cho Thủy Sinh và Uông Tiêu Phong. Chàng nghiến răng nghĩ thầm:

“Hoa Thiết Can đúng là một tên vô liêm sỉ chẳng còn chỗ nào để nói nữa. Lão dựng chuyện lên phá hoại thanh danh Thủy cô nương thì có lợi lộc gì cho lão chứ?”

Nhưng có những chuyện chàng không thể nào hình dung nổi. Hoa Thiết Can không giết được hai người để bịt miệng, sợ Thủy Sinh sẽ nói ra những hành vi đồi bại của lão trong thời gian qua nên áp dụng kế tiên hạ thủ vi cường, làm bại hoại thanh danh của nàng trước, chừng đó nàng có

nói gì thì thiên hạ cũng không thể tin được.

Địch Vân ngẩn lên, thấy Thủy Sinh bước ra ngoài mấy bước, sắc mặt nhợt nhạt, toàn thân run bắn, nói:

- Biểu ca! Bọn chúng nói bậy nói bạ, đừng nghe chúng!

Uông Tiêu Phong không nói không rằng, hai tay nắm chặt, da mặt chàng co giật liên hồi, toàn thân cũng run bần bật. Rõ ràng lời nói của hai hán tử vừa rồi như một lũ độc xà đang cắn xé tâm can chàng. Trong nửa năm nay lúc nào chàng cũng thầm nhủ, biểu muội bị rơi vào tay hai tên dâm tăng thì làm sao còn giữ được tấm thân trinh bạch? Chỉ cầu mong nàng còn sống đã là tốt lắm rồi. Nhưng con người không bao giờ biết tri túc, khi đã tìm thấy được biểu muội, chàng lại mong sao nàng còn giữ được mình như viên ngọc không tì vết. Đến khi nghe lời của hai tên hán tử, chàng thầm nghĩ:

"Uông Tiêu Phong này đường đường là một đấng trượng phu, lẽ nào lại để cho anh hùng thiên hạ đàm tiếu như vậy?"

Nhưng nhìn lại Thủy Sinh, thấy nàng khổ sở như vậy thì lòng lại mềm ra, chỉ thở dài, nắm tay nàng nói:

- Biểu muội, chúng ta đi thôi!

Thủy Sinh giằng tay ra khỏi tay Uông Tiêu Phong, hỏi:

- Biểu ca có tin lời của họ không?

Uông Tiêu Phong nói:

- Lời nói của thiên hạ, muội để ý là gì?

Thủy Sinh cắn môi hỏi lại:

- Nói vậy, biểu ca tin lời họ?

Uông Tiêu Phong cúi đầu im lặng một lát rồi nói:

- Thôi được, ta không tin lời họ.

Thủy Sinh bỗng trở nên thật cứng cỏi, nói:

- Biểu ca ngoài miệng nói là không tin nhưng trong lòng thì đã tin rồi chứ gì? Hừ, nếu vậy thì từ nay biểu ca đừng gặp mặt muội nữa. Cứ coi như muội đã chết mất xác trong tuyệt cốc rồi.

Uông Tiêu Phong hơi nhíu mày nói:

- Hà tất phải như vậy!

Thủy Sinh vừa bi thương vừa uất ức, hai hàng lệ lại tuôn trào. Người ngoài có thể nghi oan có thể khinh mạn, những lời đó mình có thể gạt bỏ ngoài tai, nhưng đến biểu ca mà cũng coi mình hạ tiện như vậy thì không thể chịu đựng được nữa. Nàng muốn nhanh chóng rời khỏi nơi đây, xa lánh tất cả mọi người, vĩnh viễn không còn muốn gặp lại bất kỳ ai nữa.

Nàng chạy vội ra ngoài, nhưng khi đến cửa động, nàng không ngăn được dừng chân nhìn vào bên trong. Nơi đây nàng đã từng nương náo trong vòng nửa năm trời, bản tánh nàng ưa sạch sẽ, hai bàn tay lại khéo léo, nàng đã dùng vỏ cây lông chim kết thành những vật dụng như nệm gối… đến lúc sắp phải rời xa những thứ đã từng gắn bó với mình suốt nửa năm trời lòng cũng không khỏi cảm thấy bồi hồi. Ánh mắt nàng bỗng nhìn thấy chiếc vũ y mà ngày trước nàng làm cho Địch Vân, không ngờ Địch Vân giận dỗi không nhận ném trả trở lại, trời rét nàng đã dùng nó làm chăn đắp. Nhìn thấy chiếc áo, nàng động tâm nghĩ thầm:

"Bọn người này mở miệng ra là gọi chàng là dâm tăng này dâm tăng nọ, đòi bắt giết chàng. Nếu chúng tìm thấy chàng, một mình chàng không chống nổi với số đông thì biết làm sao bây giờ?"

Nghĩ đến đây thì đứng chôn chân nơi cửa động, nhất thời không biết phải hành động sao cho phải.

Uông Tiêu Phong nhìn theo ánh mắt Thủy Sinh, thấy nơi đầu nằm của Thủy Sinh có một chiếc áo lông chim, trông chiếc áo to lớn, chắc chắn phải là áo của nam nhân thì sinh nghi, chỉ chiếc áo hỏi:

- Cái gì đây?

Thủy Sinh nói:

- Muội kết đó!

Uông Tiêu Phong nghe cổ họng nghẹn đắng:

- Muội kết cho mình chăng?

Thủy Sinh lắc đầu:

- Không phải…

Vừa nói xong, nàng lập tức cảm thấy mình đã lỡ lời, còn do dự chưa biết phải nói tiếp thế nào thì Uông Tiêu Phong đã nói như quát:

- Là áo của nam nhân chứ gì?

Thủy Sinh im lặng gật gật đầu.

Uông Tiêu Phong nghiến răng:

- Ngươi kết cho hắn?

Thủy Sinh lại gật đầu.

Uông Tiêu Phong bước tới cầm chiếc áo lên, săm soi một lát rồi cất tiếng cười chua chát, nói:

- Làm khéo lắm!

Thủy Sinh nói:

- Biểu ca, đừng suy đoán bậy bạ. Muội với hắn…

Nói tới đó, nàng chợt nhìn thấy ánh mắt Uông Tiêu Phong long lên đầy sát khí thì im bặt. Uông Tiêu Phong ném chiếc áo xuống nệm, cười lạnh nói:

- Áo của hắn lại ở trên giường của ngươi...

Thủy Sinh cảm thấy lành lạnh, vị biểu ca ôn hòa nho nhã ngày nào của nàng nay bỗng trở thành một kẻ cục cằn thô lỗ rất đáng ghét. Nàng không muốn giải thích nữa, dù gì thì thiên hạ cũng đã nghi oan cho mình, cả biểu ca nữa, đã vậy thì cứ để cho họ muốn nghĩ thế nào thì nghĩ.

Địch Vân ở bên ngoài nhìn thấy vẻ mặt khổ não, chịu đựng của Thủy Sinh thì buồn bã nghĩ:

"Mình là một người hèn kém, để cho người khác nghi oan khinh thị cũng không thành vấn đề, hơn nữa mình cũng đã quen rồi. Còn nàng là một tiểu thư đài các, làm sao chịu đựng nổi nỗi oan khuất này?"

Nghĩ tới đây chàng không nhịn được, thấy phải làm một cái gì đó để thanh minh, không phải cho mình mà cho Thủy Sinh, dù hiện có tới mấy chục cao thủ ai ai cũng đều muốn xé xác chàng ra mới hả dạ, nhưng chàng cũng mặc.

Địch Vân nhảy ra khỏi chỗ ẩn thân, cao giọng nói:

- Uông thiếu hiệp, ngươi đã hiểu lầm rồi!

Uông Tiêu Phong và Thủy Sinh thấy Địch Vân bất thần nhảy vào trong động thì đồng giật mình kinh hãi. Địch Vân lúc này tóc đã mọc dài, không còn giống một hòa thượng đầu trọc hếu như cách đây nửa năm nữa. Uông Tiêu Phong sau một lúc định thần mới nhận ra chàng, rút soạt trường kiếm, tay trái đẩy Thủy Sinh sang một bên, trường kiếm giơ trước ngực, song mục như hai hòn than, toàn thân run rẩy, chỉ chực xông vào băm vằm chàng thành muôn mảnh.

Địch Vân xua tay nói:

- Ta không động thủ với ngươi. Ta tới đây để nói cho ngươi biết, Thủy cô nương băng thanh ngọc khiết, có được một người vợ như vậy là phúc ngàn đời của ngươi, đừng suy nghĩ bậy bạ mà tin lời kẻ xấu.

Thủy Sinh không sao ngờ nổi Địch Vân lại dám xông ra biện bạch thay cho nàng trong hoàn cảnh như vầy. Nàng cảm kích vô ngần, nhưng lại cũng kinh hoảng vô biên, vội kêu lên:

- Ngươi... ngươi mau chạy đi! Rất nhiều người muốn giết ngươi... Ở đây nguy hiểm lắm...

Địch Vân bình thản đáp:

- Ta biết, nhưng ta nhất định phải nói để Uông thiếu hiệp biết rõ vấn đề, đừng để cô nương phải bị oan ức. Uông thiếu hiệp, Thủy cô nương... là một người tốt, ngươi không được nghi oan cho nàng.

Địch Vân là người không biết ăn nói, việc bình thường có khi chàng nói cũng không được minh bạch suôn sẻ, huống hồ đây là một việc vô cùng tế nhị. Chàng xuất hiện ấp úng nói mấy câu càng làm Uông Tiêu Phong càng nghi ngờ hơn.

Thủy Sinh cuống quýt nói:

- Được rồi, ngươi đi đi. Đa tạ hảo ý của ngươi, ân đức này chỉ còn cách đáp đền vào kiếp sau. Bay giờ thì ngươi mau đi đi, họ đông người, lại đang muốn giết ngươi đó.

Uông Tiêu Phong nhìn thấy Thủy Sinh tỏ vẻ lo lắng cho Địch Vân mà chẳng chút nể mặt mình thì hết chịu đựng nổi, gầm lên:

- Ta giết ngươi!

Soạt một kiếm nhằm ngực Địch Vân đâm tới.

Thế tấn công của Uông Tiêu Phong vô cùng mãnh liệt, nhưng Địch Vân ngày nay đâu còn là Địch Vân của sáu tháng trước. Chàng chỉ khẽ lách người sang một bên là tránh được thế công tuyệt mạng của Uông Tiêu Phong, giong trầm tĩnh nói:

- Ta không động thủ với ngươi. Ta chỉ nói để ngươi biết là phải chăm sóc Thủy cô nương cho tốt. Nàng... nàng là người tốt...

Trong lúc Địch Vân nói mấy lời này thì Uông Tiêu Phong đã soạt soạt liên tiếp công năm kiếm. Nhưng Địch Vân đều nhẹ nhàng tránh được, chàng ngạc nhiên nghĩ thầm:

“Võ công của Uông Tiêu Phong ngày trước rất lợi hại, sao bây giờ bỗng trở nên tầm thường như vậy?”

Uông Tiêu Phong thấy công luôn mấy chiêu vẫn không chạm được vào vạt áo đối phương. Thấy Địch Vân tránh né ung dung thì càng lúc càng nổi điên, xuất chiêu càng nhanh càng hiểm ác.

Địch Vân vừa tránh kiếm của Uông Tiêu Phong vừa nói:

- Uông thiếu hiệp, ngươi hứa với ta là ngươi tin Thủy cô nương thanh bạch, thì ta sẽ đi ngay. Các bằng hữu của ngươi ai ai cũng muốn giết ta, ta không thể ở lại đây lâu hơn được.

Uông Tiêu Phong xuất thủ càng lúc càng nhanh, Địch Vân chỉ được cái nội công thâm hậu chứ khinh công thì rất tầm thường. Tuy nói rằng nội công là gốc, khinh công là ngọn, nhưng nếu không được chỉ điểm thì không thể nào phát huy được thế mạnh của nội công. Qua một lúc, Địch Vân bắt đầu cảm thấy ứng phó khó khăn, chàng bất thần co chỉ nhằm thân kiếm của Uông Tiêu Phong búng một cái.

Choang một tiếng, Uông Tiêu Phong cảm thấy hổ khẩu tê tái, thanh trường kiếm vuột khỏi tay rơi xuống đất. Uông Tiêu Phong vội vàng khom người nhặt lên. Địch Vân giơ tay nhằm vai Uông Tiêu Phong đẩy một cái.

Địch Vân không cố ý đả thương Uông Tiêu Phong nên không vận lực, nào ngờ cái đẩy của chàng lại quá mạnh khiến Uông Tiêu Phong không chịu nổi, thân hình lộn đi mấy vòng, bình một tiếng đập vào vách đá.

Thủy Sinh nhìn thấy Uông Tiêu Phong bị như vậy thì vội chạy lại đỡ chàng ta dậy. Địch Vân kinh ngạc ngẩn người, chàng không hề có ý đẩy ngã Uông Tiêu Phong, chẳng qua là muốn ngăn không cho đối phương nhặt kiếm lên mà thôi. Thấy đối phương bị té đau, chàng vội chạy tới nói:

- Thành thật xin lỗi. Ta... ta không có ý như vậy đâu... ta...

Thủy Sinh đỡ Uông Tiêu Phong đứng dậy, hỏi:

- Biểu ca không sao chứ?

Uông Tiêu Phong bị lòng ghen tuông che mất lý trí, cứ cho là Thủy Sinh về một phe với Địch Vân, hai người liên thủ tấn công mình, sau khi thấy mình bị ngã còn đến giả bộ hỏi để cười nhạo mình. Vừa đứng lên được, chàng vung tay tát Thủy Sinh một cái như trời giáng, miệng quát:

- Tránh ra!

Thủy Sinh loạng choạng lui ra, không ngờ biểu ca lại có thể ra tay đánh mình, đây là việc mà trước nay nàng chưa bao giờ nghĩ tới, nàng đưa tay xoa má, đứng chết lặng.

Uông Tiêu Phong quát lớn một tiếng vung quyền nhằm Thủy Sinh đánh tới. Thủy Sinh kinh hãi nhảy qua nhào vào lòng Địch Vân.

Trong ý nghĩ của nàng, giờ chỉ còn mỗi mình Địch Vân là có thể che chở cho nàng.

Địch Vân kéo Thủy Sinh sang một bên, quát:

- Khi không lại đánh người... ngươi... ngươi làm gì mà đánh người?

Xảy nghe có tiếng bước chân vang lên, có người nói:

- Bên trong động có tiếng cãi vã, không chừng tên tiểu dâm tăng ở trong đó.

Thủy Sinh vội lui ra phía sau hai bước, nói:

- Ngươi đi mau đi! Ta... đa tạ hảo ý của ngươi!

Địch Vân nhìn Uông Tiêu Phong rồi lại quay nhìn Thủy Sinh, cuối cùng cất tiếng nói:

- Ta đi đây! Dứt lời quay người đi ra.

Uông Tiêu Phong lao theo quát lớn:

- Tiểu dâm tăng ở đây! Tiểu dâm tăng ở đây! Mau vây chặt cửa động!

Thủy Sinh nhíu mày nói:

- Biểu ca làm gì vậy?

Uông Tiêu Phong không thèm đếm xỉa tới Thủy Sinh, chỉ quát lớn:

- Mau chặn hắn lại! Đừng để hắn chạy thoát.

Bảy tám tên hán tử nghe tiếng kêu của Uông Tiêu Phong vội chạy tới đón đường. Vừa nhìn thấy Địch Vân, một tên quát lớn:

- Chạy đâu cho thoát!

Dứt lời đã hươ đao nhằm đầu chàng chém xuống.

Địch Vân giơ tay nhằm ngực đối phương đẩy một cái, thân hình tên hán tử như một bao gạo

văng ra, đụng vào người ba tên ở sau lưng, cả bốn đồng ngã nhào xuống đất, la hét inh ỏi. Lúc này thì những người tìm kiếm quanh đó nghe tiếng vội hô hào chạy lại thì Địch Vân đã đi xa rồi.

Quần hào kéo nhau đuổi theo, Địch Vân thấy sờ sợ, vội lủi vô trong đám cỏ trốn. Trời tối, những người truy đuổi không nhìn thấy chàng, tìm một lát không thấy chàng đâu, ai nấy đều nói là chàng đã ra khỏi cốc rồi. Thế là chẳng ai bảo ai đồng đuổi ra khỏi cốc.

Địch Vân nằm im một lúc lâu mới thấy Uông Tiêu Phong và Thủy Sinh đi ra. Uông Tiêu Phong đi trước Thủy Sinh đi sau, hai người đi cách nhau hơn trượng. Bóng hai người xa dần, cuối cùng mất hút trong bóng đêm.

Mới đây thôi trong cốc còn ồn ào náo nhiệt, giờ bỗng trở nên tĩnh lặng không một tiếng động.

Quần hào đi hết, Uông Tiêu Phong và Thủy Sinh cũng đi, Hoa Thiết Can cũng đi ra, chỉ còn lại một mình Địch Vân trong tuyệt cốc. Địch Vân nhìn lên trời, lũ ưng ngày thường luôn bay lượn trên không cũng đâu mất hết.

Tĩnh lặng, tất cả đều tĩnh lặng, chỉ có tuyết tan thành nước là vẫn chảy róc rách ở đâu đó bên dưới lớp tuyết.

Hồi 9: Lương Sơn Bá - Chúc Anh Đài

Địch Vân lưu lại trong tuyệt cốc thêm nửa tháng nữa, đem đao pháp và nội công ghi trong Huyết Đao kinh luyện đến khi thật thuần thục, ước chừng không thể nào quên được nữa. Sau đó đem quyển sách đốt thành tro, rắc lên mộ phần của Huyết Đao lão tổ.

Trong nửa tháng đó chàng vẫn ngủ trên tảng đá lớn ở bên ngoài thạch động, tuy Thủy Sinh đã bỏ đi chàng vẫn không dám vào trong động, ngay cả nệm gối nàng bỏ lại chàng cũng không dám động tới.

Ngày hôm đó Địch Vân quyết định rời khỏi cốc, đứng lặng nhìn vào trong cốc, thầm nhủ:

"Đã đến lúc phải đi rồi, chiếc áo lông chim này chẳng cần phải mang theo, chờ khi làm xong mọi việc mình sẽ quay về sống ở đây. Thế gian người ta ai ai cũng thông minh, mình không thể hiểu được người ta suy nghĩ những gì, mình dù không tranh danh đoạt lợi với ai nhưng người ta vẫn không để cho mình yên thân. Nơi đây quanh năm không có ai đến, mình sống ở đây là phù hợp nhất".

Thế là chàng ra khỏi cốc nhắm hướng Đông mà tiến. Việc đầu tiên phải làm đó là về thôn Ma Khê xem thử tình hình sư phụ ra sao. Từ nhỏ chàng đã được Thích Trường Phát nuôi nấng, sư phụ cũng là người thân duy nhất trong đời chàng.

Từ biên giới Tây Tạng muốn về đất Tương phải đi ngang qua Tứ Xuyên.

Chàng nghĩ, nếu gặp phải người trong võ lâm Trung Nguyên nhất định là khó tránh khỏi một trường ác đấu. Thật ra thì mình với họ chẳng có oán cừu gì, tất cả chỉ tại mình nhổ sạch tóc và khoác lên người chiếc tăng bào của Bảo Tượng mà ra. Lúc này võ công của Địch Vân đã cực cao, nhưng bản thân chàng lại không hình dung được điều đó, chỉ sợ gặp các cao thủ Trung Nguyên thì khó tránh khỏi sát kiếp. Thế là chàng mua một bộ áo ngắn theo kiểu của người nhà quê, đốt bỏ chiếc tăng bào của Bảo Tượng, lại lấy lọ nồi thoa lên mặt. Nông dân ở đất Tứ Xuyên và Tương Tây thích dùng vải trắng cột trên đầu, nghe đâu là di tục để tang Gia Cát Lượng còn lưu truyền tới ngày nay. Địch Vân cũng tìm cho mình một miếng vải trắng cũ kỹ quấn lên đầu. Việc hóa trang xong xuôi, chàng yên tâm tiếp tục đi về hướng Đông.

Trên đường đi thỉnh thoảng cũng có giáp mặt với người trong giang hồ, nhưng không ai nhận ra chàng nữa. Chàng sợ nhất là gặp lại Thủy Sinh và Uông Tiêu Phong, cả Hoa Thiết Can nữa, may mà không gặp lại ba người này.

Địch Vân đi suốt hơn ba mươi ngày mới về tới Ma Khê thôn, lúc này trời đã ấm rồi, mạ non đã lên xanh trên đồng. Càng về đến gần nhà chàng càng cảm thấy nôn nao khó tả, da mặt nghe nóng bừng, tim đập loạn nhịp.

Chàng men theo những sơn đạo mình vẫn thường đi thuở nhỏ về đến trước gian nhà ngày cũ, nhìn lại gian nhà bất giác ngạc nhiên ngẩn người, cơ hồ không dám tin vào mắt mình nữa. Căn nhà cỏ ba gian ẩn mình khiêm nhường dưới rặng liễu cạnh dòng suối nhỏ giờ bỗng hóa thành một tòa biệt thự tường trắng ngói đỏ lộng lẫy dị thường. Sau một hồi nhìn kỹ mới thấy gian nhà

tuy lộng lẫy nhưng được xây cất có vẻ rất vội vàng.

Địch Vân ngơ ngác nhìn quanh, rõ ràng là chỗ này, không thể nhầm lẫn được. Vậy ra mấy năm nay sư phụ đã phát tài to rồi! Thế thì hay quá!

Chàng mừng rỡ kêu to:

- Sư phụ!

Nhưng vừa kêu được một tiếng, chàng bỗng im bặt, nghĩ thầm:

"Không biết gian nhà này là của sư phụ hay là của người khác. Bộ dạng mình trông chẳng khác một tên khất cái là mấy, đứng la lối thế này không hay chút nào".

Mấy năm nay gặp không biết bao nhiêu bất trắc, Địch Vân cũng học khôn được rất nhiều điều. Chàng còn đang ngẫm nghĩ xảy thấy một người bước ra, đưa mắt vẻ khinh thị nhìn chàng từ đầu tới chân một cái rồi khinh khỉnh hỏi:

- Ngươi làm gì ở đây?

Địch Vân nhìn lại đối phương, mũ vải đội lệch, toàn thân lấm lem đầy bùn đất như một thợ nề, có điều bộ dạng lại chẳng tương xứng với thái độ của gã chút nào.

Địch Vân nhún nhường hỏi:

- Xin hỏi đại ca có Thích sư phụ ở nhà không?

Gã hán tử hừ lạnh một tiếng, đáp:

- Ở đây không có Thất sư phụ, Bát sư phụ nào cả!

"Thích" và "Thất" âm tương tự nhau, gã hán tử tưởng Địch Vân hỏi người họ Thất. Địch Vân ngẩn người hỏi lại:

- Vậy ra chủ nhân ở đây chẳng phải họ Thích sao?

- Ngươi hỏi điều đó làm gì? Muốn xin cơm cũng chẳng cần phải trèo cao đến gia chủ. Không có! Không có gì hết! Tiểu khiếu hóa, xéo mau!

Địch Vân thương nhớ sư phụ từ xa xôi ngàn dặm trở về đây thăm viếng, có khi nào lại chịu bỏ đi dễ dàng như vậy. Bình tĩnh nói:

- Ta không đến đây để xin cơm, chỉ hỏi thăm xem, ngày trước có một người họ Thích sống ở đây, không biết hiện giờ có ở nhà hay không?

Gã hán tử cười lạnh nói:

- Bọn khiếu hóa các ngươi chuyên nghề hỏi dai nhách như vầy, ai mà không biết! Hừ, ta đã nói không có ai họ Thất cũng không có họ Bát, Cửu, Thập gì ở đây cả, nghe rõ chưa? Làm ơn đi khỏi đây cho lão tử ngươi nhờ!

Trong khi đó ở trong nhà lại có một người nữa bước ra. Người này đầu đội mũ trái dưa, y phục sáng sủa, trông có vẻ như là một quản gia của nhà tài chủ giàu có. Dừng chân giữa sân, người

mới tới cất tiếng hỏi:

- A Bình, làm gì mà la ó om sòm vậy? Bộ ngươi lại gây lộn với ai hay sao?

Gã hán tử cười cười nói:

- Quản gia! Người coi tên ăn mày này có quá đáng không? Đến ăn xin thì ăn xin, đã vậy còn hỏi xem gia chủ họ gì!

Quản gia nghe nói thì hơi biến sắc, bước lên mấy bước nhìn Địch Vân từ đầu tới chân mấy lượt, cuối cùng nói:

- Tiểu bằng hữu, ngươi hỏi thăm họ của gia chủ có việc gì vậy?

Nếu việc này xảy ra cách đây năm sáu năm thì chàng đã cứ theo sự thực mà đáp lời gã quản gia rồi. Nhưng chàng ngày nay đã có kinh nghiệm sống phong phú hơn, thấu hiểu được lòng người gian hiểm khác thường, nhìn thấy vẻ mặt của gã quản gia có điều bất thường thì biết trong gian nhà này có cái gì đó bất thường, liền ấp úng nói:

- Cũng chẳng hỏi họ của gia chủ làm gì, chẳng qua là muốn gọi gia chủ để xin ít cơm ăn. Gia chủ mới hay cho cơm còn người ở thì thường keo kiệt. Lão gia, xin người rủ lòng thương cho tiểu nhân ít cơm...

Gã quản gia nghe Địch Vân nhận lầm mình là gia chủ thì khoái chí bật cười ha hả, nói:

- Ta không phải là lão gia. À mà này, tại sao người lại cho rằng ta là lão gia?

Địch Vân ấp úng đáp:

- Thì người... cốt cách oai phong... giống như một tài chủ phú quý...

Gã quản gia càng khoái, cười lớn nói:

- Tiểu tử ngốc nói hay lắm! Lão Cao này ngày sau phát tài lớn nhất định sẽ không quên nhà ngươi! Mà này, trông nhà ngươi khỏe mạnh như vậy tại sao không tìm việc gì làm kiếm cơm ăn mà lại đi xin cơm chứ?

Địch Vân lắc đầu đáp:

- Chẳng ai thuê mướn chi cả. Lão gia, xin người cho tiểu nhân ăn một bữa cơm có được không?

Gã quản gia đập mạnh vào vai gã hán tử tên A Bình, nói:

- Ngươi nghe rồi đó! Hắn cứ gọi ta là tài chủ lão gia, không cho hắn ăn một bụng cơm thì không được rồi. Từ nay cho hắn vào gánh đất, tính cho hắn mỗi ngày một phân tiền.

Gã hán tử vội gật đầu vâng dạ.

Địch Vân nghe khẩu âm của hai người thì nhận ra tên hán tử A Bình này là đầu công, người bản địa; còn gã họ Cao kia là quản gia, người phương Bắc.

Càng giả bộ ngu khờ, Địch Vân cung kính nói:

- Đa tạ tài chủ lão gia, tài chủ thiếu gia.

Gã đầu công bật cười mắng:

- Mẹ nó, ngươi nói điên nói khùng cái gì vậy!

Gã quản gia vỗ tay cười lớn nói:

- Ta là tài chủ lão gia, ngươi là tài chủ thiếu gia. Ha ha ha! Thì ra ta là lão gia tử của ngươi!

Gã đầu công véo tai Địch Vân, đá đít chàng một cái, nói:

- Theo ta vào trong! Cho ngươi ăn no bụng trước đã, đến tối thì bắt đầu làm việc.

Địch Vân lẳng lặng bước theo gã đầu công, ngoài mặt tỉnh như không nhưng trong lòng thì lấy làm lạ, nghĩ thầm:

"Tại sao phải làm vào ban đêm?"

Vừa vào đến bên trong Địch Vân không khỏi giật mình kinh hãi, cảnh tượng bên trong vượt quá sức tưởng tượng của chàng. Chỉ thấy giữa nhà đào một chiếc hố vừa rộng vừa sâu, chiếc hố hầu như vừa triến với phần trong của căn nhà, cặp bốn bức tường chỉ chừa lại một lối đi hẹp té mà thôi. Bên trong hố còn vứt đầy cuốc xẻng, quang gánh, rõ ràng là công việc đào bới còn chưa kết thúc. Đứng bên ngoài nhìn thì gian nhà trông bề thế lộng lẫy là vậy, ai ngờ được bên trong lại bị đào bới ra nông nổi thế này.

Gã đầu công nhìn Địch Vân nghiêm giọng nói:

- Việc ở đây thấy sao hay vậy, không được đi ra ngoài kể bừa bãi, biết không?

Địch Vân gật gật đầu nói:

- Nơi đây phong thủy tốt, tài chủ lão gia định dùng làm mộ phần cho ngày sau, không được để người ngoài biết được!

Gã đầu công cười lạnh nói:

- Không sai! Tiểu tử ngốc này coi vậy mà thông minh hơn người! Theo ta đi ăn cơm.

Địch Vân đến nhà bếp ăn no một bụng, đầu công dặn chàng nằm nghỉ nơi mé hiên, không được đi lộn xộn. Địch Vân ăn xong ra mé hiên nằm xuống, càng lúc chàng càng cảm thấy việc đang diễn ra ở đây không đơn giản chút nào. Đưa mắt nhìn quanh, trong nhà chỗ nào chỗ nấy đều tỏ ra gia chủ xây cất rất vội vã, bên trong cũng chẳng có đồ đạc gì đáng giá, thậm chí nhà bếp cũng xây chưa hoàn chỉnh, cái gọi là "bếp" thật ra chỉ là mấy hòn đá kê gần lại, bên trên đặt mấy chiếc nồi to tướng. Bàn ghế cũng là loại nhà nghèo thường dùng, trông không tương xứng chút nào với bề ngoài bề thế của can nhà.

Đến chạng vạng tối thì có rất nhiều người đến, tất cả đều là những thanh niên khỏe mạnh ở trong làng, mọi người ăn uống cãi vã om sòm. Địch Vân cũng hòa theo đám người ăn uống, giọng nói chàng chuẩn xác là giọng của người vùng này. Bởi vậy đầu công và quản gia chẳng ai nghi ngờ gì, hai người đều tưởng chàng là một thanh niên du thủ du thực ở trong thôn.

Cơm nước xong xuôi, đầu công dắt mọi người vào trong đại sảnh, lớn tiếng nói:

- Anh em nghe đây, chúng ta cố sức đào tiếp, hy vọng đêm nay gặp may, nếu đào được vật gì có ích tất sẽ được trọng thưởng.

Mọi người hô lên một tiếng phấn khởi, ào xuống hố, kẻ cuốc người xẻng thi nhau đào bới. Một người hơi lớn tuổi đang lom khom đào đào cuốc cuốc bên cạnh Địch Vân thấy chàng có vẻ là người mới tới bèn hạ giọng nói nhỏ:

- Đào hai tháng nay rồi đó, có cái mẹ gì đâu. Cứ cho rằng chỗ này có báu vật đi, còn phải coi ngươi có phúc khí để tìm thấy nó hay không nữa chớ bộ!

Địch Vân nhíu mày nghĩ thầm:

"Chúng muốn đào tìm báu vật? Nhưng chỗ này thì có báu vật gì mới được chứ?"

Địch Vân chờ cho đầu công quay đi, mới hỏi nhỏ:

- Đại thúc à, họ tìm báu vật gì vậy?

- Báu vật này ghê gớm lắm. Chủ nhân ngôi nhà này chẳng phải là người bản địa, nhưng lại là người biết nhìn khí tượng, từ ở tận đẩu tận đâu nhìn lại thấy chỗ này phát bảo quang, biết là dưới đất có báu vật. Thế là đến đây mua mảnh đất này, lại sợ người ngoài dòm ngó nên cất vội một căn nhà lớn, thuê chúng ta ban đêm đến đây đào bới.

Địch Vân gật đầu nói:

- Thì ra là như vậy. Đại thúc biết đó là báu vật gì không?

- Nghe đầu công nói đó là một chiếc "Tụ bảo bồn", chỉ cần bỏ vào đó một đồng tiền, qua một đêm thức dậy lập tức biến thành một bồn tiền đầy; nếu bỏ vào đó một đĩnh bạc, sáng ra sẽ được một bồn đầy bạc. Đó, vật như vậy thử hỏi ngươi có báu không chứ?

Địch Vân gật đầu lia lịa nói:

- Quả là báu vật! Quả là báu vật!

Người kia lại nói tiếp:

- Đầu công còn dặn, phải cuốc nhẹ tay thôi, đừng để bể mất Tụ bảo bồn. Lão gia còn nói sau khi đào được bồn rồi sẽ cho chúng ta mỗi người mượn một đêm. Tiểu tử ngốc à, ngươi phải lo tính trước đi, chuẩn bị đến lượt mình có cái mà bỏ vô.

Địch Vân làm ra vẻ suy nghĩ một lát rồi nói:

- Tiểu nhân thường bị đói, vậy thì bỏ một hột gạo vào đó, sáng ra cho nó thành cả một bồn gạo. Đại thúc thấy thế nào?

Người nọ cất tiếng cười lớn, nói:

- Như vậy là nhất rồi còn gì!

Đầu công nghe tiếng cười nói thì quát:

- Đừng cười giỡn nữa! Làm việc đi!

Địch Vân quay đi làm việc vừa nghĩ thầm:

“Thế gian làm gì có báu vật như vậy? Chủ nhân ngôi nhà này quyết chẳng phải là một đứa ngu, vậy tất phải có mưu đồ khác, việc cái bồn chẳng qua là ngụy tạo để đánh lạc hướng người khác mà thôi”.

Nghĩ đến đây Địch Vân, hạ giọng hỏi:

- Đại thúc à, chủ nhân ở đây họ gì vậy? Đại thúc nói không phải người bản địa.

Người kia chưa vội đáp lời, ngẩn đầu nhìn lên, nói:

- Đó, chủ nhân ra rồi đó.

Địch Vân theo ánh mắt của người kia nhìn lên, chỉ thấy một người từ hậu đường đi ra, thân hình gầy gò, song mục thần quang sáng rực, y phục cực kỳ hoa lệ, tuổi trên dưới ngũ tuần. Địch Vân vừa nhìn thấy chủ nhân ngôi nhà thì trống ngực đập thình thình, vội vàng quay mặt nhìn xuống cắm cúi làm việc, không dám nhìn lên. Người này có một đặc điểm gì đó trông rất quen thuộc, nhất định là phải gặp ở đâu rồi, có điều nhất thời chàng không nghĩ ra đã gặp người này ở đâu.

Xảy nghe chủ nhân cất tiếng oang oang nói:

- Đêm nay các ngươi đào ở mé Tây sâu thêm ba thước nữa. Bất kỳ tìm thấy vật gì, từ một mảnh giấy rách cho tới một khúc gỗ mục hay ngói bể cũng không được bỏ qua. Tất cả đều phải trình lên cho ta coi.

Địch Vân nghe giọng nói của chủ nhân thì giật nảy người, lập tức nhận ra, trong bụng kêu thầm:

“Phải rồi! Thì ra là lão!”

Chàng liếc mắt nhìn lên, trông kỹ lại một lần nữa.

“Không sai! Chính là lão!”

Địch Vân đã nhận ra người này chính là lão khất cái từng dạy cho chàng ba chiêu kiếm pháp trong phủ của Vạn Chấn Sơn năm ấy. Lúc ấy lão ăn mặc rách rưới, đầu tóc rối bời, toàn thân dơ bẩn, ngày hôm nay lại xuất hiện trong vai một đại tài chủ giàu có sang trọng, từ đầu tới chân chỉ còn có ánh mắt là Địch Vân hơi ngờ ngợ nhận ra, nhưng cũng chưa xác định được một cách rõ ràng. Đến khi lão cất tiếng nói thì chàng mới dám khẳng định.

Địch Vân rất muốn nhảy lên cùng lão nhận nhau. Nhưng mấy năm nay Địch Vân đã nhận thức ra được một điều, phàm việc gì cũng phải thận trọng hành sự, cẩn tắc vô ưu.

Địch Vân đã kềm được lòng mình không ra nhận mặt lão, thế nhưng lòng thì không ngừng nhớ lại chuyện cũ. Ngày ấy chàng mới lần đầu tiên ra thành, cái gì cũng bỡ ngỡ, đến khi cùng đại đạo Lã Thông giao đấu, thấy đã bại đến nơi, may nhờ lão ra tay tương cứu. Sau đó lão lại còn dạy cho chàng ba chiêu kiếm pháp, nhờ đó mới thắng được chúng đệ tử của Vạn môn. Đến giờ nghĩ lại ba chiêu kiếm pháp ấy cũng tầm thường thôi, có điều dùng trong lúc ấy thì lại phát huy được tác dụng, tránh khỏi bị nhục dưới tay của các đệ tử Vạn môn.

Qua một lát chàng lại nghĩ, lần này gặp lại lão cái ở đây, theo lý mình phải thù tạ lão cho thật xứng đáng mới phải. Nhưng nơi đây là chỗ ở cũ của sư phụ, lão đến đây đào bới để tìm vật gì? Tại sao lão phải cất một căn nhà lớn để ngụy trang? Ngày trước lão là một khất cái nghèo hèn, tại sao giờ lại trở thành một tài chủ giàu có đến như vậy?

Suy tới nghĩ lui một hồi chàng quyết định, chờ xem cho rõ ràng mọi chuyện rồi tính nữa. Lão dù là ân nhân của mình, nhưng chuyện đáp đền cũng chẳng cần phải vội vã. Tại sao lão làm vậy mà không sợ sư phụ trở về? Hay là... hay là... Sư phụ đã chết rồi...

Chàng từ nhỏ đã sống với sư phụ, chàng coi sư phụ cũng như cha, nghĩ tới việc sư phụ đã chết, bất giác hai mắt cay xè.

Xảy nghe có tiếng keng vang lên nho nhỏ, chủ nhân nhảy phắt xuống hố, nhặt vật mà người lao công vừa đào lên xem. Toàn thể lao công đều dừng tay nhìn về phía lão, thì ra đó là một lưỡi cuốc cùn đã gỉ sét. Chủ nhân lật tới lật lui lưỡi cuốc cùn xem một lát rồi ném lên trên, quát:

- Đào tiếp đi! Không phải cái này! Đào tiếp đi!

Địch Vân cùng mọi người đào bới suốt đêm, chủ nhân cũng túc trực bên cạnh để giám sát, đến sáng hôm sau mới dừng tay đi nghỉ. Phần lớn lao công đều là người trong thôn, nghỉ tay là lập tức trở về nhà, một số ít nhà ở hơi xa thì nằm lại dưới mái hiên mà ngủ. Địch Vân cũng nằm ngủ nơi mái hiên. Ngủ đến trưa, mọi người mới thức dậy ăn cơm. Địch Vân mình mẩy dơ bẩn, lúc ngủ cũng như lúc ăn cơm, mọi người đều cố tránh xa chàng. Đây chính là điều mà Địch Vân đang trông đợi. Mấy năm nay chàng tuy đã biết phải cẩn trọng, không dễ dàng tin vào những người xung quanh, có điều buộc phải giả cách ngu ngơ mãi với mọi người xung quanh thì chàng thấy khó khăn quá. Sợ rằng sẽ có lúc sơ ý để lộ hình tích thì thật là nguy hiểm. Mọi người đều tránh xa làm chàng yên tâm hơn.

Cơm nước xong, Địch Vân rảo bước sang thôn bên cạnh cách đó chừng vài dặm đường, định bụng tìm người hỏi thăm xem sư phụ chàng có trở lại quê nhà không. Dọc đường đi chàng nhìn thấy mấy người quen vẫn thường qua lại với mình ngày trước đang bận rộn với việc đồng áng, nhưng vì không muốn để lộ thân phận, chàng làm lơ đi luôn. Đến khi gặp một thiếu niên chừng mười ba mười bốn tuổi mới kéo lại hỏi thăm.

Thiếu niên cho biết, gian nhà lớn ấy mới cất hồi mùa thu năm ngoái, chủ nhân là người giàu có từ phương khác tới, nghe đâu đến để đào tìm Tụ bảo bồn gì gì đó, mà tới bây giờ vẫn chưa tìm thấy. Thiếu niên vừa kể vừa che miệng cười, chứng tỏ việc này từ lâu đã trở thành đầu đề cười nhạo của cư dân trong vùng. Còn chủ nhân trước kia của mảnh đất ấy à? Đã lâu lắm rồi không thấy ai ở đó, lâu nay cũng chẳng thấy ai quay lại. Còn gian nhà cũ thì bị dỡ đi lúc xây nhà mới.

Địch Vân cảm ơn gã thiếu niên rồi bỏ đi, lòng cảm thấy buồn bực vô cùng.

Lão khất cái bày ra những chuyện quái gở này có dụng ý gì? Chàng vừa suy nghĩ về những chuyện xảy ra ở đây vừa thả bước đi vào trong núi. Qua khỏi một vạt ruộng trồng cải, trước mắt chàng bỗng hiện ra một vùng đất xanh bát ngát, những đám ruộng nối tiếp nhau trồng rau muống.

“Không Tâm Thái! Không Tâm Thái!”

Bên tai chàng chợt vang lên tiếng gọi trong trẻo và vui nhộn của ngày xưa. Không tâm thái (rau

muống) vốn là thứ rau phổ thông nhất ở vùng Tương Tây này, dễ trồng chóng lớn, thân rau to và rỗng ruột. Thích Phương đặt cho chàng ngoại hiệu đó có ý cười nhạo chàng chẳng có chút tâm cơ. Từ ngày rời quê nhà lên Giang Lăng, lưu lạc đến bây giờ chàng mới lại nhìn thấy rau muống. Chàng đứng ngẩn ngơ một lúc lâu rồi cúi xuống ngắt một cọng rau, đưa lên mũi ngửi ngửi cái mùi rau quen thuộc ấy, sau đó mới đi thẳng về hướng Tây.

Phía này toàn là hoang sơn, ngổn ngang đá lớn đá nhỏ, đất đai cằn cỗi đến nỗi các loài cây hoang dại cũng khó lòng mà sống được. Trong núi có một sơn động mà người trong làng không một ai biết, đó chính là chỗ mà ngày xưa chàng và Thích Phương thường hay tới để chơi đùa. Chàng bồi hồi nhớ lại chuyện xưa, quyết định đi đến sơn động ấy. Vượt qua hai con dốc, xuyên qua một thạch động, đi vào một vùng cực kỳ hoang lương cuối cùng mới tới được sơn động ấy.

Chỉ thấy cỏ dại mọc đầy, che lấp cả cửa động. Chàng lại cảm thấy nỗi buồn trào dâng trong tâm khảm. Khom người chui vào trong động, mọi thứ bên trong đều y như cũ, chỉ có khác là tất cả đều phủ đầy bụi đất.

Kia là hình nhân bằng đất sét do Thích Phương đắp, dưới đất là những hòn đá nhỏ mà chàng nhặt vào để làm đạn bắn chim, kia nữa là mấy cái bẫy dùng để bẫy thỏ, cả ống tiêu ngắn mà Thích Phương thường thổi lúc thả trâu cũng còn nằm nguyên trên tảng đá lớn giữa động. Trên đó còn có chiếc làn đựng kim chỉ của Thích Phương, chiếc kéo trong làn đã sét vàng.

Ngày trước, vào những lúc nông nhàn, hai người thường vào đây, chàng thì đan giày cỏ còn nàng thì ngồi ngay bên cạnh may giày vải. Nàng lấy vải vụn rồi khéo léo may từng mũi từng mũi, kết chúng lại thành đế giày. Giày của chàng và sư phụ bao giờ cũng là màu xanh, còn giày của nàng thì bên trên đôi khi có thêu hoa hoặc hình chim hình bướm. Giày vải chỉ được mang vào các dịp lễ tết, còn ngày thường thì mang giày cỏ, lúc ra đồng xuống ruộng thì ai cũng như ai, tất cả đều đi chân đất.

Địch Vân cúi xuống cầm lấy quyển sách cũ trong giỏ kim chỉ, ngoài bìa sách có đề mấy chữ “Đường Thi tuyển tập”. Chàng và Thích Phương đều không được đi học, chữa nghĩa cũng chỉ biết chút ít, chẳng ai có hứng thú mà ngâm vịnh Đường thị Có điều quyển sách này Thích Phương dùng để ép các mẫu thêu của mình. Chàng lật lật quyển sách lấy ra hai mẫu giấy, đó là mẫu hình một đôi bướm mà Thích Phương cắt sân để làm mẫu thêu. Cầm hai mẫu hình trên tay, kỷ niệm xưa chợt ùa về trong tâm trí.

Một đôi bướm lớn bay lạc vào trong động, cánh bướm màu vàng chen lẫn màu đen chập chờn thoắt Đông thoắt Tây, nhưng dù bay đi đâu chúng cũng không rời nhau nửa bước. Thích Phương vỗ tay reo lên:

- Lương Sơn Bá, Chúc Anh Đài! Lương Sơn Bá, Chúc Anh Đài!

Loại bướm này bao giờ cũng bay thành từng đôi, một trống một mái.

Địch Vân đang ngồi đan giày cỏ, thấy đôi bướm bay đến gần, chàng tinh nghịch dùng chiếc giày đập chết một con. Thích Phương thấy vậy thì nổi trận lôi đình, hét lớn:

- Ngươi... ngươi làm gì vậy?

Địch Vân thấy nàng nổi giận thì ấp úng nói:

- Muội... muội thích bướm thì... để ta đi bắt con khác cho...

Thích Phương vẫn chưa hết giận, nói:

- Ngươi coi đi! Người ta có đôi có bạn, đang sống yên lành như vậy, khi không lại bị ngươi chen ngang phá hoại! Có phải là nghiệp chướng không?

Địch Vân giờ mới biết vì sao mà nàng nổi giận, đỏ mặt nói:

- Sư muội, ta... ta thật có lỗi với chúng...

Sau đó Thích Phương theo hình dáng của con bướm cắt thành hai mẫu thêu, thêu lên đôi giày vải của nàng. Đến mùa xuân thì nàng lại may cho chàng một chiếc túi thơm, cũng thêu hình đôi bướm. Trên đôi cánh rộng của chúng màu vàng xen kẽ những vệt đen, gần sát trong thân lại có điểm xuyết vài đốm màu đỏ và màu lục. Chiếc túi thơm ấy chàng luôn mang trong người, đến khi bị bắt vào huyện Giang Lăng thì bị bọn ngục tốt lấy mất.

Địch Vân cầm hai mẫu thêu, bên tai vẫn còn nghe văng vẳng tiếng Thích Phương:

"Ngươi coi đi! Người ta có đôi có bạn, đang sống yên lành như vậy, khi không lại bị ngươi chen ngang phá hoại! Có phải là nghiệp chướng không?"

Địch Vân ngơ ngẩn một lúc lâu rồi kẹp hai mẫu hình bướm trở vào trong sách, bên trong còn rất nhiều mẫu thêu khác, có cái là một cành hoa, có cái là một con cá, có cái là ba con sơn dương đang gặm cỏ. Mấy cái này là hình thêu lên khăn bàn nhân dịp năm mới. Tất cả đều do chính tay Thích Phương cắt lấy.

Địch Vân cầm từng mẫu hình lên xem, mỗi cái gắn liền với một kỷ niệm, kỷ niệm về những ngày ba người sống quay quần trong gian nhà nhỏ, nghèo khó, cực nhọc nhưng luôn đầy ắp tiếng cười.

Xảy nghe cách đó mấy chục trượng có tiếng đá va chạm nhau lạch cạch, chứng tỏ có người đang đi tới. Địch Vân nhíu mày nghĩ thầm:

"Chỗ này xưa nay không có ai đặt chân tới, hay là tiếng động của thú hoang?"

Chàng kẹp vội mấy hình thêu vào trong sách rồi nhét quyển sách vào ngực áo, tiếp đó lại nghe có tiếng người, nói:

- Chỗ này trông hoang lương lắm, chắc không có ở đây đâu!

Giọng của một lão nhân cười nhẹ, đáp lời:

- Chỗ càng hoang lương thì càng có người đến để cất giấu báu vật! Chúng ta cần phải lục tìm cho kỹ mới được!

Địch Vân nhíu mày, lại có người mò tới đây để tìm báu vật sao? Chàng chui nhanh ra khỏi động, tìm một nơi kín đáo ẩn thân.

Chẳng bao lâu sau quả nhiên có người đi về phía này, nghe tiếng bước chân thì có đâu khoảng bảy tám người. Địch Vân hé mắt nhìn ra, đi đầu là một hán tử cao gầy, ăn mặc hoa lệ, phía sau lại có mấy người nữa tay cầm cuốc xẻng đi tới. Nhìn thấy tên hán tử đi đầu, Địch Vân bỗng cảm

thấy mặt nóng bừng, nộ hỏa bốc cao ngùn ngụt, chỉ muốn xông ra bóp chết hắn mới hả dạ.

Thì ra đó chính là Vạn Khuê, kẻ đã cướp sư muội chàng, tống chàng vào ngục, bắt chàng phải chịu ngàn vạn khổ ải.

Tại sao hắn bỗng dưng xuất hiện ở chỗ này?

Người đi tiếp sau lưng Vạn Khuê thân hình nhỏ thó, nét mặt trông rất tinh ranh, chính là Thẩm Thành.

Tiếp sau nữa cũng đều là các đồ đệ của Vạn Chấn Sơn:

Lỗ Khôn, Tôn Quân, Bốc Thản, Ngô Khảm và Phùng Thản. Vạn Chấn Sơn có tám tên đệ tử, nhị đệ tử Chu Kỳ đã bị Địch Vân giết chết ở Kinh Châu thành, còn lại bảy người đều xuất hiện ở đây. Địch Vân cảm thấy quái lạ nghĩ thầm:

“Bọn chúng tìm báu vật gì ở đây? Chẳng lẽ cũng là chiếc Tụ bảo bồn ấy?”

Xảy nghe Thẩm Thành kêu lên:

- Sư phụ! Sư phụ! ở đây có một sơn động!

Giọng nói của lão nhân khi nãy vang lên:

- Vậy sao?

Giọng lão nghe rõ ý mừng rỡ. Tiếp đó là một lão nhân cao lớn bước nhanh qua, chính là Ngũ Vân Thủ Vạn Chấn Sơn. Đã mấy năm rồi Địch Vân chưa gặp lại lão, trông lão còn rất tinh nhanh, bước chân vững chãi chưa hề thấy dấu hiệu lão suy.

Vạn Chấn Sơn gạt cỏ bước vào trong sơn động trước, quần đệ tử cũng ùa vào theo. Bên trong có tiếng vọng ra:

- Chỗ này hình như có người ở.

- Bụi bặm bám dày thế này, xem ra đã lâu lắm rồi không có người lui tới.

- Xem này! Có dấu chân!

- Ở đây có dấu tay nữa. Có người vừa mới vào đây trước chúng ta.

- Nhất định là Ngôn sư thúc! Lão đã lấy cắp Liên Thành kiếm phổ rồi!

Địch Vân nghe nói vừa kinh ngạc lại vừa buồn cười, thì ra là sư đồ Vạn Chấn Sơn tới đây để tìm Liên Thành kiếm phổ! Quyển kiếm phổ ấy, nếu có thì mình và Thích Phương đã thấy từ lâu rồi, làm gì có ở đây? Chúng lại còn nói tới Ngôn sư bá. Ngôn Đạt Bình Ngôn sư bá mất tích đã lâu, chắc là đã tạ thế rồi, làm gì có dính líu tới quyển Liên Thành kiếm phổ? Hà, những dấu chân dấu tay ấy là do chính mình lưu lại, chúng lại đoán già đoán non, đúng là...

Xảy nghe giọng Vạn Chấn Sơn nói:

- Các ngươi chớ có làm ồn như vậy, mau chia ra các nơi tìm thử xem!

Có người nói:

- Ngôn sư thúc đã vào đây thì lão đã lấy đi rồi chứ còn đâu mà tìm nữa?

Lại có người nói:

- Lão gian tặc Thích Trường Phát đúng là quỷ kế đa đoan. Lão giấu kiếm phổ ở đây thì đố ai mà tìm nổi.

Có người cười lạnh nói:

- Đương nhiên phải là như vậy rồi, nếu không thiên hạ đâu gọi lão là Thiết Tỏa Hoành Giang!

Vạn Chấn Sơn nói:

- Lúc nãy chúng ta nhìn thấy có người đi về hướng này, cước trình của người này nhanh nhẹn dị thường, thoắt cái đã biến mất tăm. Ta thấy người này cũng rất đáng nghi!

Tiếng của Vạn Khuê:

- Người này chắc chắn là dân bản địa, nhờ thông thuộc đường nên đi đường tắt mà lên núi đó thôi. Nếu không nhờ có hắn, chúng ta có tìm nửa năm trời cũng chưa chắc tìm ra chỗ này.

Địch Vân nghe tới đây thì mới tỉnh ngộ, thì ra bọn chúng theo chân mình lên đây, nếu không chỗ này bí mật như vậy, chúng làm sao mà tìm thấy được?

Sau đó lại nghe có tiếng ầm ầm loạn xạ, chắc là lật mấy tảng đá lên lục soát. Trong động ngoài mấy tảng đá ra cũng chẳng có đồ đạc gì, có chăng chỉ là mấy thứ đồ chơi ngày xưa của Địch Vân và Thích Phương mà thôi. Sau nữa lại nghe có tiếng đào bới, nhưng nền của sơn động toàn là đá, làm sau mà đào xuống nổi?

Tiếng của Vạn Chấn Sơn tức tối:

- Chẳng có thứ gì lưu lại cả. Thôi đi ra ngoài bàn tính lại xem sao.

Vạn Chấn Sơn cùng đám đệ tử kéo ra ngoài, đến bên bờ suối ngồi xuống thương nghị, Địch Vân vì không muốn bị bọn Vạn Chấn Sơn nhận mặt nên không dám đến gần. Khoảng cách khá xa, bọn Vạn Chấn Sơn lại nói chuyện thì thầm nên chàng chẳng nghe thấy gì cả. Một lúc lâu sau cả tám người mới đứng dậy bỏ đi.

Địch Vân nhìn sư đồ Vạn Chấn Sơn bỏ đi, bất giác một tia sáng lóe lên trong đầu:

"Vạn Chấn Sơn dắt đồ đệ tới đây tìm Liên Thành kiếm phổ, tìm không thấy chúng nghi là đã bị Ngôn sư bá lấy đi. Nhà của sư phụ bỗng biến thành một gian nhà lớn, lão khất cái lại đào bới nơi đó nói là tìm Tụ bảo bồn… Phải rồi! Cả Vạn Chấn Sơn và lão cái đều nghi là Liên Thành kiếm phổ rơi vào tay sư phụ. Lão cái cũng tới đây để tìm kiếm phổ, nhưng vì muốn che giấu hành tung, lão cất lên gian nhà lớn, lại còn tung tin là đào tìm Tụ bảo bồn để mọi người xung quanh đừng nghi ngờ".

Tiếp đó chàng lại nghĩ:

"Vạn Chấn Sơn cùng đồ đệ tìm không thấy kiếm phổ, nhất định sẽ đến tìm nơi gian nhà lớn.

Chà, xem ra việc này còn chưa kết thúc ở đây. Đêm nay nhất định sẽ có một màn kịch hấp dẫn xảy ra, mình cứ việc về gian nhà lớn chờ xem náo nhiệt. Bên trong còn quá nhiều uẩn khúc, đêm nay thể nào mình cũng sáng tỏ được đôi điều".

"Còn sư phụ thì sao? Người đã đi đâu rồi? Nhà của sư phụ bị người ta đào nát cả lên người có biết không? Còn sư muội nữa, giờ này chắc nàng còn ở Kinh Châu thành hưởng phúc thanh nhàn. Vạn Chấn Sơn đến đây đào bới nhà nàng chắc không thể nào nói cho nàng biết được. Giờ này, nàng đang làm gì?"

Đêm đó trong gian nhà lớn lại đốt đuốc cắm quanh tường, mười mấy lao công bắt tay vào làm công việc đào bới, Địch Vân cũng lẫn vào đám lao công làm việc, chàng làm không cố gắng lắm, cũng chẳng tỏ ra lười nhác, cố làm sao để người xung quanh càng ít lưu ý tới mình càng tốt. Địch Vân lúc này râu tóc bù xù, quá nửa gương mặt bị râu tóc che khuất. Tuy nhiên chàng vẫn sợ bị người khác nhận ra, trước khi bắt tay làm việc đã bốc đất thoa lên mặt, nhớ lại ban chiều sư đồ Vạn Chấn Sơn theo dõi mình, tuy không nhìn thấy mặt nhưng chúng có thể nhìn ra dáng mình, thế là chàng tháo mảnh vải trắng cột đầu xuống, lấy dây thắt lưng màu xanh cột lên đầu, đổi mảnh vải trắng cột thắt lưng.

Đêm đó đám lao công theo lệnh của chủ nhân đào ở góc phía Bắc. Lão cái thì chắp tay sau lưng đi đi lại lại bên trên giám sát. Tất nhiên lão lúc này không còn dáng vẻ của một lão khất cái nữa mà toàn thân đầy vẻ phú quý, y phục hoa lệ, tay đeo nhẫn bích ngọc, lưng giắt một miếng hán ngọc to tướng.

Chưa đến nửa đêm thì Địch Vân nghe có tiếng bước chân người di chuyển trên mái nhà, bốn phía đều có người. Có điều tiếng bước chân còn ở ngoài xa, lão cái hình như chưa phát giác.

Địch Vân nghiêng mặt, qua mái tóc rối nhìn lên, thấy lão cái vẫn đi đi lại lại như thường, vẻ mặt không chút thay đổi. Tiếng bước chân mỗi lúc một gần, một, hai, ba... bảy, tám... chắc chắn là Vạn Chấn Sơn và bảy tên đồ đệ chứ không còn ai khác nữa. Địch Vân nghe rõ ràng từng người một đang đến gần, lạ một điều là lão cái như người điếc, chẳng nghe thấy chi cả.

Năm năm trước, lão cái trong mắt Địch Vân chẳng khác nào tiên nhân giáng thế. Chàng chỉ học có ba chiêu kiếm nơi lão mà đã đánh cho tám tên đệ tử của Vạn Chấn Sơn bò lăn bò càng. Nhưng sao bây giờ võ công lão bỗng trở nên kém cỏi như vậy? Hay là không phải lão? Hay là mình đã nhận lầm người? Không, quyết không thể nhận lầm được. Giọng nói ấy, ánh mắt ấy làm sao có thể nhầm được?

Địch Vân không biết rằng võ công của chàng lúc này đã đạt đến cảnh giới cực cao, những điều chàng nghe thấy rõ ràng như ngay trước mặt thì người thường vẫn không nghe thấy gì cả.

Tám người tiến mỗi lúc một gần, nhón chân dò từng bước một, Địch Vân cảm thấy buồn cười nghĩ thầm:

"Sư đồ Vạn Chấn Sơn cũng buồn cười thật. Còn ai không biết tám người bọn ngươi đến mà còn làm ra vẻ lén lén lút lút như vậy?"

Đến khi tám người đến gần chỉ còn cách hơn chục trượng thì lão cái bỗng hơi giật mình, lão nghiêng đầu lóng tai nghe động tịnh. Địch Vân bật cười nghĩ thầm, đến giờ mới nghe, chắc hôm nay lão cái bị bệnh nên tai điếc đặc mất rồi. Thật ra thì khoảng cách cũng còn khá xa, với

khoảng cách này cách đây vài tháng Địch Vân cũng chưa chắc đã nghe thấy.

Giờ thì tám người đã đến rất gần, đi vài bước thì dừng lại, như sợ người trong nhà phát giác. Nhưng lão cái đã nhận ra có người sắp đến, lão xoay người chụp lấy cây long đầu trượng dựng sát tường, quay lưng vào vách, gương mặt trầm trầm chờ đợi.

Bất thần cả tám người đồng nhảy tới, bao vây quanh gian nhà. Bình bình bình liên tiếp mấy tiếng, cửa nẻo bốn bên bị đá văng ra, đi đầu là Vạn Khuê, Thẩm Thành, tiếp sau là mấy sư huynh đệ đồng tiến vào, vây chặt quanh lão cái.

Lão cái cất tiếng cười ha hả nói:

- Hay lắm! Tất cả các ngươi đều có mặt ở đây, Vạn sư ca còn chờ gì mà chưa chịu vào?

Bên ngoài cửa bỗng có tiếng cười ha hả, một người cao lớn chậm rãi bước vào, chính là Ngũ Vân Thủ Vạn Chấn Sơn. Lão và lão cái đứng đối diện, cách nhau chiếc hố to giữa nhà. Hai người đứng nhìn nhau một lúc lâu, cuối cùng Vạn Chấn Sơn cất tiếng cười lớn nói:

- Nhị sư đệ, cách biệt bấy lâu, không ngờ ngươi đã phát tài to đến như vậy!

Mấy lời của Vạn Chấn Sơn Địch Vân nghe như tiếng sét ngang tai:

“Cái gì? Lão cái chính là... là nhị sư bá... là Ngôn Đạt Bình sao?”

Lại nghe lão cái cười nói:

- Tiểu đệ cũng có phát tài chút chút. Còn đại sư ca thế nào? Lâu nay buôn bán phát đạt chứ?

Vạn Chấn Sơn cười nhẹ, đáp:

- Cũng không đến nỗi nào. Này, các đồ nhi, sao không khấu đầu ra mắt nhị sư thúc các ngươi?

Bọn Lỗ Khôn đồng quỳ xuống, đồng thanh nói:

- Chúng đệ tử khấu kiến nhị sư thúc.

Lão cái khoát tay nói:

- Thôi khỏi! Thôi khỏi! Các ngươi tay đều cầm kiếm, khấu đầu coi bộ bất tiện, thôi miễn đi!

Địch Vân nghĩ thầm, người này quả nhiên là Ngôn nhị sư bá. Nhưng ông ta... Ông ta...

Lại nghe Vạn Chấn Sơn hỏi:

- Nhị sư đệ, người định tìm mỏ gì mà đào bới dữ vậy?

Ngôn Đạt Bình cười cười nói:

- Đại sư ca đoán sai rồi. Tiểu đệ có quá nhiều cừu nhân, nay phải về đây lánh nạn, đào chiếc hố này một công mà hai chuyện. Cừu nhân tìm đến, nếu bị tiểu đệ giết thì chiếc hố này là mồ chôn chúng, ngược lại, nếu tiểu đệ bị giết thì đây chính là chỗ táng thân tiểu đệ vậy.

Vạn Chấn Sơn phá lên cười lớn nói:

- Hay lắm! Nhị sư đệ trù tính thật chu đáo. Có điều một mình ngươi, thân hình cũng chẳng phải to mập gì cho lắm, chiếc hố coi bộ cũng đã đủ sâu đủ rộng, ta thấy không cần phải đào thêm nữa.

Ngôn Đạt Bình cũng cười lớn nói:

- Chôn một người thì chừng này là quá đủ, nhưng đến tám người thì e rằng còn hẹp!

Địch Vân nghe sư huynh đệ họ tuy ngoài mặt cười cười nhưng lời nói ẩn chứa đầy đao gươm sát phạt thì chợt nhớ tới chuyện Đinh đại ca kể ngày trước. Bất giác thở dài nghĩ thầm:

"Bọn họ nhẫn tâm giết cả ân sư thụ nghiệp của mình thì giữa sư huynh đệ có còn tình nghĩa gì mà kể? Nghe Đinh đại ca nói ba sư huynh đệ họ tuy cướp được Liên Thành kiếm phổ nhưng lại thiếu kiếm quyết, cũng bằng vô dụng mà thôi. Nhưng kiếm quyết ấy chẳng qua chỉ là những con số, số thứ nhất là "bốn", số thứ hai là "mười lăm", số thứ ba là "ba mươi ba", số thứ tư là "năm mươi ba" đáng tiếc là Đinh đại ca đã không kịp nói hết kiếm quyết ra. Còn quyển kiếm phổ thì đã bị ba người cướp được vào tay từ lâu rồi, tại sao bây giờ còn tranh nhau đi tìm như vậy?"

Vạn Chấn Sơn cười lớn nói:

- Hảo sư đệ! Ta với ngươi sư huynh đệ mấy chục năm nay, ta muốn gì ngươi biết rất rõ, ngược lại bụng ngươi đang nghĩ gì ta cũng đã nhìn thấu từ lâu. Theo ta thì chúng ta chẳng cần phải vòng vo cho mất thì giờ! Đưa đây!

Quát hai xong tiếng "đưa đây" lão đưa tay ra phía trước, vẻ chờ đợi.

Ngôn Đạt Bình lắc đầu nói:

- Chưa tìm thấy! Tâm cơ của Thích lão tam, sư huynh đệ chúng ta không thể bì kịp. Đệ thật không sao hiểu nổi hắn giấu quyển kiếm phổ ấy ở đâu.

Địch Vân nghe đến đây thì giật mình, không lẽ ba sư huynh đệ hợp lực cướp được quyển kiếm phổ rồi sau đó lại bị sư phụ đánh cắp? Nhưng tại sao bao nhiêu năm nay vẫn không thấy động tịnh chi cả? Phải rồi, chắc là sư phụ hạ thủ quá khéo léo làm cho hai vị sư huynh không hay biết. Nhưng sư phụ hiện không có ở đây, kiếm phổ đương nhiên là cũng mang theo bên người, làm gì còn chôn cất ở nhà mà đến đây tìm? Không lẽ đại nhị sư bá lại khờ khạo đến nỗi không hiểu ra điều đơn giản như vậy?

Có điều chàng biết chắc Vạn Chấn Sơn và Ngôn Đạt Bình không thể và không bao giờ là kẻ hồ đồ, việc này bên trong tất phải còn tiềm ẩn rất nhiều bí mật mà mình chưa thể khám phá hết được.

Lại nghe Vạn Chấn Sơn cười ha hả nói:

- Lão nhị! Ngươi đừng giở trò trước mặt ta nữa. Thiên hạ nói trong ba sư huynh đệ chúng ta Thiết Tỏa Hoành Giang là lợi hại nhất, nhưng theo ta thì lão tam còn phải nhượng ngươi vài phân. Không nói nhiều nữa. Đưa đây!

Nói xong lại giơ tay ra phía trước.

Ngôn Đạt Bình vỗ vỗ trán, nói:

- Đại sư ca, chúng ta là sư huynh đệ mấy chục năm nay, chẳng lẽ lại còn coi nhau như người ngoài sao? Nếu đệ mà lấy được nó, tiểu đệ chỉ có một mình chắc là không thể ứng phó nổi, nhất định sẽ mời đại sư ca ra chủ trì đại cuộc, còn tiểu đệ bất quá chỉ ở bên cạnh hiệp trợ, nhận một phần nhỏ mà thôi. Còn nếu đại sư ca lấy được thì, hì hì, môn đệ sư ca tuy đông nhưng công phu đều còn hơi non, chừng đó chắc cũng không khỏi gọi tiểu đệ ra giúp sức. Xem ra ai lấy được cũng như nhau thôi.

Vạn Chấn Sơn nhíu mày hỏi:

- Trong sơn động ở ngoài kia ngươi đã tìm thấy gì?

Ngôn Đạt Bình nghe nói thì chưng hửng hỏi lại:

- Sơn động nào? Xung quanh đây có một sơn động như vậy sao?

Vạn Chấn Sơn nghiêm mặt nói:

- Nhị sư đệ, ta với ngươi giờ đã không còn là trẻ con nữa, đừng để đến giờ này mà còn làm mất hòa khí đôi bên. Ngươi lấy ra đi, chúng ta sẽ cùng nhau nghiên cứu. Từ nay hai ta có phúc cùng hưởng có nạn cùng chịu, ngươi thấy thế nào?

Ngôn Đạt Bình tỏ vẻ hơi bực bội nói:

- Tại sao đại sư ca cứ một mực nói là đệ đã lấy được nó? Nếu đã lấy được rồi bộ điên hay sao mà vẫn còn ở đây đào bới?

Vạn Chấn Sơn cười lạnh nói:

- Đó mới chính là chỗ lợi hại của ngươi!

Ngôn Đạt Bình hơi dịu giọng nói:

- Đồ của lão tam chủ ý cất giấu đâu phải dễ dàng tìm thấy được? Bấy lâu nay tiểu đệ đã có ý nghi ngờ nó không nằm ở đây, đại sư ca không tới, đệ đào thêm vài ba ngày nữa nếu không thấy cũng đành bỏ cuộc mà thôi.

Vạn Chấn Sơn cười lạnh nói:

- Ta thấy ngươi cứ đào thêm mươi bữa nửa tháng nữa cũng được. Làm như vậy giả cho giống thật hơn!

Ngôn Đạt Bình biến sắc, định trở mặt đánh một trận rồi ra sao thì ra, nhưng đến giây khắc cuối lão đã nhịn được, giọng bình thản hỏi:

- Thế đại sư ca muốn thế nào mới tin?

Lão bỏ chiếc long đầu trượng xuống, cởi cả chiếc trường bào ra, dốc ngược lại giũ giũ, chỉ nghe leng keng mấy tiếng, mấy đĩnh bạc vụn và một chiếc tẩu thuốc đổ hết ra đất.

Vạn Chấn Sơn cười lạnh nói:

- Ngươi đâu phải đồ ngu, vật như vậy làm sao cất giữ bên người để cho người ta dễ dàng đánh cướp chứ?

Ngôn Đạt Bình thở dài nói:

- Đại sư ca đã không tin thì cứ lục soát.

Vạn Chấn Sơn hừ lạnh nói:

- Đành đắc tội vậy!

Nói xong lão nhìn Vạn Khuê và Thẩm Thành hất hàm ra hiệu. Hai người gật đầu cất kiếm vào bao, một trái một phải áp đến gần Ngôn Đạt Bình. Vạn Chấn Sơn đưa mắt nhìn Bốc Thản và Lỗ Khôn ra hiệu, hai người lập tức vòng ra sau lưng Ngôn Đạt Bình, tay nắm chặt trường kiếm.

Ngôn Đạt Bình đưa tay vỗ vỗ ngực áo, nói:

- Các ngươi cứ lục soát đi!

Vạn Khuê nói:

- Nhị sư thúc, điệt nhi cam đắc tội!

Vừa nói vừa đưa tay vào ngực áo Ngôn Đạt Bình sờ soạng.

Xảy thấy Vạn Khuê kêu ối lên một tiếng, rút phắt tay ra lùi lại, dưới ánh đuốc, một con bò cạp cực lớn vẫn còn đeo trên tay gã. Vạn Khuê quát lớn một tiếng, vung tay đập nát con bò cạp, nhưng lưng bàn tay đã bị bò cạp đốt rồi, thoáng chốc sưng vù lên trông thật dễ sợ. Gã sợ bị mất mặt, không dám cất tiếng kêu rên, nhưng trên trán từng giọt từng giọt mồ hôi to bằng hạt đậu không ngừng lăn xuống.

Ngôn Đạt Bình thất thanh kêu lên:

- Ôi Vạn hiền điệt! Ở đâu mà ngươi lại bắt được con bò cạp này? Chà, loại bò cạp đốm này không giỡn với chúng được đâu. Đại sư ca, sư ca có thuốc giải không? Mau lấy ra cho Vạn hiền điệt uống đi, để trễ một chút thì ôi thôi...

Lưng bàn tay Vạn Khuê lúc này không chỉ sưng lên mà còn biến từ màu đỏ thành tím, sau đó từ tím hóa thành đen. Luồng sắc đỏ lan dần lên cổ tay.

Vạn Chấn Sơn biết đã bị mắc bẫy Ngôn Đạt Bình, nhưng biết không thể hồ đồ, chỉ cố gắng nhẫn nhịn, bình tĩnh nói:

- Lão nhị, ta phục ngươi rồi đó. Ta chịu thua ngươi, ngươi đưa thuốc giải ra thì ta lập tức ra đi, không làm khó dễ ngươi nữa.

Ngôn Đạt Bình chậm rãi nói:

- Thuốc giải cho nọc độc của loại trùng độc này ngày trước đệ cũng có, nhưng lâu ngày không dùng đến, chẳng biết bây giờ để ở đâu, để thư thả tiểu đệ tìm lại coi, có khi tìm thấy cũng nên. Nếu không tìm thấy tiểu đệ sẽ đi tìm mua dược liệu rồi điều chế thuốc giải đặc biệt cho Vạn hiền điệt. Chúng ta dù sao cũng là đồng môn sư huynh đệ mà.

Vạn Chấn Sơn nghe giọng lưỡi của Ngôn Đạt Bình thì tức muốn bể ngực.

Trúng nọc độc của các loại xà trùng này chỉ qua một canh giờ cũng đủ mất mạng, vệt đỏ mà lan tới ngực thì có Hoa Đà tái thế cũng không cứu nổi. Vậy mà lão gian tặc dám nói nào là "để thư thả tìm coi", nào là "sẽ đi tìm dược liệu điều chế thuốc giải". Đã vậy còn vô sỉ đến độ xưng là huynh đệ đồng môn nữa chứ! Nhưng tính mạng ái tử của lão giờ như chỉ mành treo chuông, đành phải nuốt nộ khí vào bụng, nghĩ quân tử báo cừu mười năm chưa muộn.

Nghĩ xong liền mỉm cười nói:

- Nhị sư đệ! Ta đã chịu thua ngươi rồi mà. Ngươi muốn ta phải làm gì thì ngươi cứ nói.

Ngôn Đạt Bình chẳng tỏ chút vội vã, cúi người lượm chiếc trường bào lên, tỉ mẩn mặc vào, chậm rãi cài nút, lại còn vuốt phẳng vạt áo, sau đó mới từ tốn nói:

- Đại sư ca quá lời rồi. Tiểu đệ sao dám bắt buộc đại sư ca được. Đại sư ca thích sao thì cứ làm vậy đi.

Vạn Chấn Sơn nghiến răng nghĩ thầm:

"Ngày hôm nay ngươi đắc thế, cho ngươi cứ việc lên mặt với ta. Ngày sau sẽ cho ngươi biết đại sư ca ngươi lợi hại thế nào!"

Nghĩ xong lão nhẫn nhịn nói:

- Thôi được! Từ nay về sau ta không bao giờ gặp lại ngươi nữa. Nếu ta còn tìm ngươi gây sự thì Vạn Chấn Sơn này không phải là người!

Ngôn Đạt Bình cười lớn nói:

- Thật không dám! Tiểu đệ chỉ mong đại sư ca nói một câu: "Liên Thành kiếm phổ nên thuộc quyền sở hữu của Ngôn sư đệ". Giả như tiểu đệ có may mắn tìm được nó thì chẳng còn gì đáng nói, bằng ngược lại, đại sư ca cũng phải giao cho tiểu đệ. Vậy thôi.

Độc chất càng lúc càng dâng lên cao, Vạn Khuê cảm thấy đầu óc choáng váng, thân hình không kềm được, lảo đảo như sắp té xuống tới nơi. Lỗ Khôn thấy vậy thì thất kinh kêu lên:

- Sư đệ! Sư đệ!

Vừa gọi vừa đưa tay đỡ một bên người Vạn Khuê. Lỗ Khôn nhìn vào hai mắt Vạn Khuê, thấy tròng mắt đã bắt đầu mất thần, vội quay lên nói:

- Sư phụ! Nhị sư thúc muốn sao sư phụ nên nhận lời như vậy đi.

Vạn Chấn Sơn gật đầu nói:

- Được, quyển kiếm phổ ấy sẽ thuộc về nhị sư đệ. Cung hỷ! Cung hỷ!

Lão nói hai tiếng "cung hỷ" mà giọng nói nghe đầy oán độc. Ngôn Đạt Bình cười lớn nói:

- Nếu đã vậy thì để tiểu đệ vào bên trong tìm xem. Cũng chưa chắc là tìm được, cái đó còn phải coi phần phước của Vạn hiền điệt nữa.

Nói xong lão chậm rãi quay người đi vào bên trong. Vạn Chấn Sơn đưa mắt nhìn Lỗ Khôn và Bốc Thản ra hiệu, hai người lập tức đi theo sau lưng Ngôn Đạt Bình.

Ba người đi vào bên trong nhưng thật lâu sau mà chẳng nghe động tịnh gì cả, Vạn Chấn Sơn nhìn lại thì thấy Vạn Khuê đã bắt đầu hôn mê, phải có Thẩm Thành dìu bên cạnh. Vạn Chấn Sơn sốt ruột nhìn Phùng Thản nói:

- Ngươi vô trong đó xem tình hình thế nào.

Phùng Thản dạ một tiếng định chạy vào trong, xảy thấy Ngôn Đạt Bình từ trong bước ra, mặt mày hớn hở nói:

- Tìm được rồi! Tìm được rồi!

Vừa nói tay vừa giơ cao một chiếc bình ngọc, tiếp:

- Cái này chính là thuốc giải, chuyên dùng để giải nọc độc các loài xà trùng. Vạn hiền điệt, vậy là mạng ngươi còn lớn đó. Từ nay về sau đừng chơi các loài trùng độc nữa.

Lão đi thẳng tới bên cạnh Vạn Khuê, giở nắp bình ngọc, rắc một ít thuốc bột lên vùng da màu tím đen. Thuốc giải này quả nhiên linh nghiệm vô cùng, chỉ một lát sau màu tím đen nhạt dần, cuối cùng vết thương rỉ ra một ít máu đen. Thẩm Thành vội xé vạt áo lau đi. Mọi người nhìn lại thì thấy vệt đỏ vốn đã chạy lên quá khuỷu tay giờ hạ dần, hạ dần rồi cuối cùng mất hẳn.

Vạn Chấn Sơn nãy giờ mắt không rời khỏi Vạn Khuê, theo dõi sát từng thay đổi nhỏ trên người Vạn Khuê. Lúc này thấy tính mạng ái tử đã không còn nguy nữa mới thở dài nhẹ nhõm, nhưng lòng lão thấy tức tối vô cùng, thầy trò ra quân đợt này có thể nói là thảm bại, chưa kịp động thủ đã bị đối phương chế ngự rồi.

Qua một lát, Vạn Khuê mở mắt ra, gọi:

- Cha!

Ngôn Đạt Bình giờ mới đậy nút bình thuốc cất vào ngực áo. Lão xoay người cầm lấy cây long đầu trượng lên, khẽ dộng xuống đất, nói:

- Vậy là xong rồi đó. Vạn hiền điệt, đây là một bài học quý giá cho ngươi.

Từ nay về sau thò tay vào bọc người khác phải cẩn thận lắm lắm mới được.

Vạn Chấn Sơn quay sang Thẩm Thành nói:

- Vào gọi chúng nó ra!

Thẩm Thành dạ một tiếng rồi chạy vào bên trong, cất tiếng gọi:

- Lỗ sư ca, Bốc sư ca. Mau đi ra, chúng ta phải đi rồi!

Không thấy Lỗ Khôn và Bốc Thản đi ra, chỉ nghe tiếng hai người ú ớ ở bên trong. Tôn Quân không chờ sư phụ bảo cũng vội chạy vào bên trong, lát sau hai người dìu Lỗ Khôn và Bốc Thản ra, chỉ thấy hai người mặt mày nhợt nhạt, kẻ thì bị gãy chân phải người gãy chân trái, rõ ràng là khi nãy tự tiện đi theo Ngôn Đạt Bình đã bị trúng độc thủ của lão.

Vạn Chấn Sơn nhìn thấy bộ dạng thảm thương của hai đồ đệ thì nổi trận lôi đình. Lão vốn đã có ý giết chết Ngôn Đạt Bình để trừ hậu họa, giờ gặp chuyện này quả là một cái cớ rất tốt để động

thủ, đâu còn nhẫn nhịn để chờ dịp khác nữa. Thế là lão rút phắt trường kiếm, gầm một tiếng nhảy xẹt tới, chỉ thấy một đạo bạch quang nhằm yết hầu Ngôn Đạt Bình kích tới.

Địch Vân chưa từng nhìn thấy Vạn Chấn Sơn xuất thủ bao giờ, nay thấy lão đâm ra một kiếm, chiêu thức hiểm ác, kiếm khí thâm trầm thì gật đầu khen thầm:

"Chiêu này hầu như chẳng để lộ bất kỳ sơ hở nào".

Hiện tại, tạo chỉ võ công của Địch Vân đã cực kỳ cao thâm, tuy chàng không được luyện võ một cách căn bản nhưng mỗi khi nhìn người khác xuất chiêu là lập tức nhận ra chiêu thức của đối phương có chỗ sơ hở nào hay không.

Ngôn Đạt Bình nghiêng người tránh qua một thế, tay trái nắm chắc thân trượng, tay phải nắm lấy long đầu, hai tay dang mạnh ra một cái, chỉ thấy hàn quang chớp động, cây long đầu trượng đã biến thành một thanh trường kiếm!

Thì ra long đầu trượng chỉ là hình thức bên ngoài, kỳ thực bên trong lại là một thanh kiếm. Ngôn Đạt Bình đã cầm kiếm nơi tay, lập tức xuất chiêu phản công, chỉ nghe tiếng kim khí chạm nhau liên hồi, hai sư huynh đệ triển khai kiếm pháp sư môn giao đấu kịch liệt bên cạnh chiếc hố. Qua lại vài hiệp, cả hai đồng cảm thấy bên trên chật hẹp khó lòng thi triển sở học, đồng thanh quát lớn một tiếng, tung người nhảy xuống giữa hố.

Đám lao công từ khi thấy sư đồ Vạn Chấn Sơn xuất hiện, song phương tuy gọi nhau là sư huynh sư đệ, nhưng sắc diện lời nói đều chứa đầy gai nhọn thì đã sợ hãi đứng dồn vào một góc. Đến khi song phương bắt đầu đánh nhau thì càng sợ hãi, nằm úp mặt xuống đất, miệng lầm rầm khấn vái, cầu xin tai qua nạn khỏi. Địch Vân cũng hòa vào đám đông, giả vờ sợ hãi nhưng kỳ thực chàng không bỏ sót bất kỳ một chiêu thức nào của hai vị sư bá đánh ra. Xem một lúc, chàng thở dài tiếc rẻ, nghĩ thầm:

"Hai vị sư bá xem ra nội lực quá kém, chiêu thức thì đã luyện đến mức hỏa hầu, chỉ tiếc thiếu nội lực phụ trợ nên phát huy không hết cái tinh túy của kiếm pháp. Tình hình này cho dù hai người có lấy được Liên Thành kiếm phổ e rằng cũng chẳng phát huy được gì thêm, trừ phi trong ấy có dạy luyện nội công thì không kể. Nhưng quyển sách ấy đã gọi là "kiếm phổ" thì tất phải dạy chuyên về kiếm pháp chứ làm sao dạy luyện nội công được?"

Xem một lúc nữa, chàng càng lấy làm kỳ, tự nhủ:

"Võ công của nhị vị sư bá nếu đem so với Nam Tứ kỳ "Lưu Thủy Lạc Hoa" thì kém hơn thấy rõ. Hai người luyện kiếm chỉ chuyên chú vào chỗ biến hóa của chiêu thức chứ không chú trọng phối hợp với nội lực để chiêu thức tăng thêm oai lực. Tại sao lại kỳ vậy? Ngày trước sư phụ dạy kiếm pháp cho mình và sư muội cũng y như vậy. Chắc là hai vị sư bá và sư phụ cũng được dạy luyện kiếm theo cách đó. Luyện kiếm pháp kiểu này nếu gặp phải địch thủ có võ công kém hơn mình thì đương nhiên là giành hết thế thượng phong dễ dàng áp đảo đối phương. Ngược lại, nếu gặp phải đối thủ có nội công vững vàng một chút thì cho dù kiếm chiêu biến đổi thiên hình vạn trạng cũng chẳng có chút tác dụng gì. Tại sao lại luyện kiếm theo kiểu đó? Tại sao?"

Chỉ thấy Tôn Quân, Phùng Thản, Ngô Khảm nháy mắt ra hiệu rủ nhau nhảy vào hiệp trợ với sư phụ. Chiến cục lập tức biến thành bốn người đánh một.

Ngôn Đạt Bình cười ha hả nói:

- Đại sư ca! Không ngờ ngươi càng ngày càng tiến bộ, kéo cả một đoàn lâu la đến vây đánh sư đệ ngươi!

Tuy ngoài mặt lão làm ra vẻ tỉnh như không, kỳ thực đang lâm vào tình thế vô cùng khó khăn. Võ công lão với đại sư huynh chưa biết ai hơn ai kém, nhưng nay phải đối phó với một lúc bốn người thì chống cự sao nổi?

Địch Vân nhìn vào trường đấu, ngầm nhận xét:

"Kiếm pháp của nhị vị sư bá mỗi người có một sở trường riêng, mấy chiêu kiếm pháp của Ngôn sư bá dạy mình ngày trước đem đối phó với bọn Vạn Khuê thì rất hữu dụng, nhưng đem ra đối phó với Vạn sư bá thì chỉ là trò trẻ con mà thôi. Ôi, xem ra mấy người bọn họ chẳng ai hiểu chuyện luyện kiếm phải song song với việc luyện nội công, kiếm chiêu nội lực hòa làm một mới phát huy hết oai lực của kiếm pháp. Nguyên lý đơn giản như vậy, đến một tên nhà quê ngu như mình còn nhận ra, tại sao bọn họ thông minh như vậy mà không nhận ra? Không lẽ họ có lý còn chính mình mới là kẻ hồ đồ?"

Xảy đâu một tia sáng lóe lên trong đầu Địch Vân:

"Phải rồi, Đinh đại ca đã từng kể cho mình nghe về lai lịch của Thần Chiếu kinh. Sư tổ Mai Niệm Sinh ắt hẳn phải thấu hiểu nguyên lý này, vậy tại sao người lại dạy ba đồ đệ của mình theo cách hoàn toàn trái ngược như vậy? Ồ không lẽ... không lẽ..."

Trong lòng chàng nói luôn ba bốn lượt hai tiếng "không lẽ" rồi không dám nghĩ tiếp nữa, nghe như có một hòn băng chạy dài trong sống lưng, mồ hôi lạnh toát ra ướt cả áo, thân hình không ngăn được run bắn lên.

Một lao công đứng tuổi thấy Địch Vân bỗng run lên như vậy thì, miệng niệm Phật, nói:

- Lạy Trời đừng để xảy ra án mạng. Tiểu huynh đệ, chớ sợ! Chớ sợ!

Thấy Địch Vân run rẩy, hắn tưởng chàng vì sợ cảnh đâm chém nhau mà run, miệng khuyên người khác chớ sợ nhưng bản thân hắn cũng đang run lẩy bẩy.

Địch Vân đã suy ra được chân tướng, nhưng điều đó quá âm hiểm, quá ác độc nên chàng cũng không muốn nghĩ thêm nữa, càng không muốn đem điều mình vừa phát hiện ấy quy thành một sự việc rõ ràng. Có điều, một khi đã nhìn rõ chân tướng sự việc thì tất cả những việc vụn vặt đều được quy về một mối và trở nên rõ như ban ngày. Mỗi một chiêu Vạn Chấn Sơn, Ngôn Đạt Bình, Tôn Quân, Ngô Khảm, Phùng Thản đánh ra đều trở thành một bằng chứng củng cố thêm điều suy đoán của chàng.

"Không sai! Không sai! Quả nhiên là như vậy. Nhưng... Sợ rằng không phải, kẻ làm sư phụ có khi nào lại đối xử với đồ đệ mình ác độc đến như vậy? Không! Nhất định không phải vậy. Nhưng... nếu không đúng thì sự việc sao lại diễn ra như vậy chứ? Thật không thể hiểu nổi!"

Một bức tranh của ngày cũ hiện ra trước mắt chàng: nhiều năm về trước, cũng chính trong gian nhà tại chỗ này, sư phụ dạy kiếm cho chàng và sư muội. Sư phụ dạy một chiêu kiếm rất vi diệu, hai sư huynh muội cố gắng luyện, nhưng đến lần sau thì sư phụ lại nói khác đi, tuy kiếm chiêu vẫn rất vi diệu nhưng lại có khác chút ít so với lần đầu. Lúc ấy chàng cứ nghĩ kiếm pháp của sư

phụ cao siêu biến ảo khó lường, nhưng giờ nghĩ lại mới biết tại vì sao lại như vậy!

Địch Vân bỗng cảm thấy lòng quặng đau, kêu thét lên ở trong lòng:

“Sư phụ cố ý dạy sai! Người cố ý hướng mình vào dị lộ, chỉ dạy cho mình một loại kiếm pháp thứ cấp. Bản lãnh của sư phụ rất cao siêu, ít ra cũng tương đương với hai vị sư bá Vạn Ngôn, nhưng người lại dạy cho mình một thứ kiếm pháp vô dụng, chỉ nhìn cho đẹp chứ không có tác dụng gì. Võ công của sư phụ và Ngôn sư bá không cách biệt nhau là mấy, nhưng Ngôn sư bá chỉ dạy cho mình có ba kiếm chiêu đã hữu dụng hơn gấp mấy lần tất cả những kiếm chiêu mà mình luyện trước đó!”

“Còn Ngôn sư bá nữa, tại sao lão lại dạy cho mình ba kiếm chiêu ấy? Cứ trông vào tình thế ngày hôm nay cũng có thể thấy lão chẳng có ý tốt gì với mình. Phải rồi, lão làm vậy để khơi dậy lòng nghi ngờ của Vạn sư bá, để cho Vạn sư bá và sư phụ đấu đá nhau...”

“Vạn sư bá cũng vậy, bản lãnh của lão cao cường như vậy nhưng cứ nhìn bản lãnh của bon Vạn Khuê thì biết, lão cũng chỉ dạy chiếu lệ cho các đồ đệ mà thôi. Nhưng... nhưng sao cả con mình là Vạn Khuê lão cũng lừa gạt nốt? Phải rồi, Vạn Khuê cùng các sư huynh đệ khác ở chung trong một nhà, lão không thể chỉ dạy cho một mình Vạn Khuê mà không dạy cho những người khác”.

Trong khi đó thì bên dưới hố, xảy nghe Ngôn Đạt Bình quát lớn một tiếng, cổ tay chợt rung lên, thanh trường kiếm lập tức hóa thành bảy vòng tròn to nhỏ khác nhau, nhanh như chớp nhằm ngực Vạn Chấn Sơn kích tới. Vạn Chấn Sơn hừ lạnh một tiếng, hoành ngang kiếm, dùng thế ngang phá thế xoắn, gạt ngang mấy nhát hóa giải hết kiếm chiêu của Ngôn Đạt Bình.

Địch Vân nhìn thấy kiếm chiêu của Ngôn Đạt Bình thì thở dài nghĩ thầm:

“Bảy vòng tròn đó nhìn thì rất đẹp mắt nhưng lại thừa, điều cốt tử là phải đâm một kiếm vào ngực đối phương, tại sao không đâm thẳng một kiếm có phải vừa nhanh vừa hiểm không? Tại sao phải tốn nhiều công sức để rồi cuối cùng cũng chỉ là đâm vào ngực đối phương? Còn cách phá kiếm của Vạn sư bá, dùng bảy thế gạt ngang để hóa giải bảy vòng tròn công tới, làm như vậy thoạt trông thì rất hay, nhưng kỳ thực là quá ngu muội. Cần gì phải làm như vậy? Cứ đâm thẳng một kiếm nhằm bụng dưới Ngôn sư bá có phải là lập tức thủ thắng rồi không?”

Địch Vân chợt nhớ tới một cảnh chàng và sư muội luyện kiếm ngày trước: trong khi đấu tập, kiếm chiêu của sư muội biến hóa lanh lẹ, còn chàng thì không nhớ hết các chiêu thức mà sư phụ đã dạy, bị Thích Phương bức đến rối loạn chân tay, phải liên tiếp lùi lại. Trong khi đó Thích Phương được thể càng làm già, xuất thủ tấn công ráo riết, chàng thấy đầu óc choáng váng, biết là khó bề chống đỡ nổi, không còn đầu óc đâu để mà nghĩ ra các chiêu thức sư phụ đã dạy nữa. Qúa bức bách, chàng đánh liều đâm ngược lại một kiếm.

Thích Phương sử một chiêu “Hốt thính văn kinh phong, Liên sơn thạch bố triệu” để gạt đỡ, nhưng kết quả là không chống đỡ nổi một chiêu chẳng ra chiêu, thức không ra thức của chàng. Vì vận sức quá mạnh, chàng không kịp thu thế, mắt thấy đã đâm trúng ngực Thích Phương, may mà lúc ấy sư phụ chàng ở ngay cạnh đó. Sư phụ chàng vung chưởng đánh văng thanh kiếm gỗ trong tay chàng đi. Lần đó chàng bị mắng một trận nên thân, nói xuất chiêu nhất nhất phải tuân theo chiêu thức, không được đâm bừa chém bậy như vậy.

Lúc đó chàng cũng đã từng nghĩ, mình xuất thủ không theo đúng phép tắc nhưng tại sao lại có

thể thắng được? Nhưng ý nghĩ đó vừa lóe lên đã bị chàng dập tắt ngay, bởi lúc đó chàng nghĩ chắc tại sư muội luyện kiếm chưa tới nơi tới chốn chứ nếu gặp một cao thủ thật sự thì chẳng những không thắng mà còn rước họa vào thân nữa. Lúc đó chàng làm sao tưởng tượng nổi nhát kiếm tự phát của chàng đâm ra trong lúc bối rối còn hữu dụng hơn nhiều so với những kiếm chiêu biến hóa ly kỳ của sư phụ dạy chàng?

Giờ ngồi nghĩ lại, tình hình đã hoàn toàn khác đi. Với võ công của chàng hiện tại, chỉ cần nhìn qua kiếm chiêu của Vạn Chấn Sơn và Ngôn Đạt Bình thì đã nhận ra thế thắng bại rõ như ban ngày. Kiếm chiêu của Vạn Chấn Sơn và Ngôn Đạt Bình có quá nhiều tư thế hoa mỹ vô dụng. Những kiếm chiêu mà Vạn Chấn Sơn dạy cho bọn Vạn Khuê, Thích Trường Phát dạy cho chàng và Thích Phương thì những thứ vô dụng ấy càng nhiều hơn nữa. Xem ra sư tổ Mai Niệm Sinh chắc đã sớm nhìn ra ba tên đồ đệ của mình tâm thuật bất chánh, chính vì vậy trong lúc truyền thụ kiếm pháp đã cố ý dẫn ba người đi vào dị lộ. Đến khi Vạn Chấn Sơn và Thích Trường Phát dạy kiếm pháp cho đồ đệ, hoặc vô tình hoặc cố ý, dẫn chúng rẽ vào dị lộ càng xa chính lộ của kiếm pháp.

Đến khi lâm địch, đồ đệ mình sử một kiếm chiêu vô dụng, đến lúc này vấn đề không đơn giản là kiếm chiêu vô dụng hay hữu dụng nữa mà là vấn đề tính mạng! Tại sao sư tổ rồi đến sư bá và sư phụ đều nhẫn tâm đến như vậy? Sư tổ có thể vì thấy ba tên đồ đệ tâm thuật bất chánh nên không muốn chân truyền tuyệt học, thế còn Vạn sư bá và sư phụ thì giải thích thế nào? Hai người đến con mình mà cũng đối xử như vậy? Không lẽ Vạn sư bá có thù với Vạn Khuê?

Sư phụ có thù với Thích Phương? Chắc không phải vậy. Việc này tất có liên quan đến một nguyên nhân cực kỳ trọng đại, nếu không thì cũng ẩn tàng bên trong một cơ mưu gì đó. Không lẽ những việc này có liên quan đến quyển Liên Thành kiếm phổ?

Cũng có lý lắm. Vạn sư bá và Ngôn sư bá đã vì nó mà vây giết sư phụ, đến giờ thì lại dốc hết sức để giết nhau!

Không sai, cuộc đấu ở bên dưới hố càng lúc càng khốc liệt, song phương ai cũng mong sao giết chết đối phương càng sớm càng hay. Kiếm pháp của Vạn Chấn Sơn và Ngôn Đạt Bình thật khó phân cao hạ, nhưng các đồ đệ của Vạn Chấn Sơn ở bên cạnh gây rối làm Ngôn Đạt Bình phân tâm, xem ra việc thắng bại cũng không khó nhận định.

Trong khi đó thì xảy thấy Tôn Quân vung kiếm đâm vào lưng Ngôn Đạt Bình. Ngôn Đạt Bình xoay người đón đỡ, đồng thời thuận đà chém xuống một nhát. Chỉ nghe Tôn Quân kêu ối lên một tiếng, trường kiếm rơi xuống đất, bàn tay phải máu me dầm dề, cũng không biết là chỉ bị thương nơi hổ khẩu hay có ngón tay nào bị chém rụng không. Phía trước mặt Vạn Chấn Sơn thừa lúc Ngôn Đạt Bình sơ ý, vung kiếm chém tới, rạch một đường dài nơi cánh tay phải Ngôn Đạt Bình, máu tươi túa ra.

Ngôn Đạt Bình bị thương đau quá, liền chuyển kiếm sang tay trái, nhưng tay trái dù sao cũng không thuận bằng tay phải. Kiếm chiêu đánh ra chậm chạp, lại không đủ lực, chỉ qua bảy tám chiêu lại trúng một kiếm nữa nơi vai.

Máu tươi chảy ra ướt đẫm cả chiếc trường bào hoa lệ của lão.

Đám lao công nhìn thấy gia chủ sắp mất mạng đến nơi thì quá kinh hãi, có người muốn bỏ chạy ra khỏi nhà nhưng hai chân đã không còn nghe sai khiến nữa!

Vạn Chấn Sơn đã quyết ý giết chết Ngôn Đạt Bình, trường kiếm trong tay ra chiêu càng lúc càng nhanh, càng nhanh càng hiểm. Soạt một tiếng, ngực Ngôn Đạt Bình lại trúng một kiếm nữa.

Ngôn Đạt Bình cũng nhận thức được rằng ngày hôm nay lão khó thoát khỏi sát kiếp, nhưng lão chỉ cắn chặt răng vung kiếm chống chọi được đến đâu hay đến đó, không hé răng nói nửa lời van xin. Lão cùng Vạn Chấn Sơn là sư huynh đệ cùng nhau luyện kiếm mười mấy năm, sau khi sư phụ chết rồi, sư huynh đệ khi ngấm ngầm lúc ra mặt đối đầu nhau mười mấy năm nữa, tính khí của đại sư huynh thế nào lão biết rất rõ, mở lời van xin cũng chỉ rước nhục vào thân chứ chẳng ích gì.

Địch Vân thấy tình thế này thì nghĩ thầm:

“Ngày trước lúc ở Kinh Châu, Ngôn sư bá đã từng dùng chén cơm giải cứu mình. Lão còn dạy cho mình ba kiếm chiêu, khiến mình có thể ngẩn cao đầu trước đám đồ đệ của Vạn môn. Tuy rằng lão làm những việc đó là vì mục đích riêng, nhưng nói gì thì nói đó cũng ân, mình không thể để lão chết dưới tay Vạn Chấn Sơn được”.

Địch Vân xúc sân một xẻng đất cầm nơi tay chờ đợi. Xảy thấy Vạn Chấn Sơn vung kiếm nhằm bụng Ngôn Đạt Bình đâm tới, trong khi đó Ngôn Đạt Bình thân hình lảo đảo đứng không vững nữa, chắc rằng không thể né khỏi kiếm này. Địch Vân nhằm người Vạn Chấn Sơn hất mạnh xẻng đất trong tay.

Đó chẳng qua chỉ là một xẻng đất ít ỏi nhưng lại hàm chứa một kình lực kinh nhân. Vạn Chấn Sơn không gượng được, bị hất một cái té ngửa ra phía sau.

Mọi người ngơ ngác thất thần, không ai biết đám đất từ hướng nào bay tới. Địch Vân không dám chậm trễ, hất tiếp mấy xẻng đất nữa dập tắt hết đèn đuốc trong nhà. Cả một gian đại sảnh bỗng tối đen như mực, mọi người đồng kêu lên kinh hãi. Địch Vân nhảy vọt tới, ôm ngang người Ngôn Đạt Bình, phóng tuốt ra ngoài.

vừa thoát ra khỏi nhà, Địch Vân liền đặt Ngôn Đạt Bình lên lưng, nhắm hướng núi chạy như bay.

Địa hình vùng này chàng rất thông thuộc nên cứ chọn lối tắt hoang vắng mà chạy. Ngôn Đạt Bình nằm trên lưng Địch Vân, hai tay ôm chặt cổ chàng, nghe tiếng gió vù vù bên tai chẳng khác nào đang đằng vân mà đi. Lão như người nằm mộng, thật không thể nào tưởng tượng nổi trên thế gian lại có người võ công cao cường đến như vậy.

Địch Vân cõng Ngôn Đạt Bình thoăn thoắt leo lên một đỉnh núi cao nhất trong vùng. Ngọn núi này không những cao mà dốc núi cũng dựng đứng, địa thế hiểm trở vô cùng, ngày trước chàng cũng chưa từng lên đây lần nào. Còn nhớ có một lần chàng và sư muội đi quanh quẩn dưới chân ngọn núi này, nhìn lên thấy mây trắng giăng giăng ngang lưng núi, hai người từng nói chơi với nhau không biết ở trên đó có thần tiên hay không.

Thích Phương nói:

- Có một ngày, nếu sư ca chọc giận muội, muội sẽ leo lên ở luôn trên đó, vĩnh viễn không trở xuống nữa.

Chàng cũng mỉm cười nói:

- Vậy càng hay! Ta cũng sẽ ở luôn trên đó, vĩnh viễn không xuống nữa!

Thích Phương lại nói:

- Nếu sư ca chịu lên đó ở với muội vĩnh viễn không xuống thì muội cũng chẳng cần phải lên đó làm gì.

Nghĩ đến đây chàng cảm thấy lòng quặng thắt, ta lúc nào cũng mong được cùng nàng sống vĩnh viễn bên nhau, nhưng chính nàng đã không chịu như vậy!

Tìm một tảng đá bằng phẳng, Địch Vân đặt Ngôn Đạt Bình xuống, hỏi:

- Ngươi có thuốc kim sang bên người không?

Ngôn Đạt Bình không trả lời câu hỏi của chàng, chỉ đứng dậy chắp tay xá dài hỏi:

- Xin hỏi cao danh quý tánh của ân công? Ngôn Đạt Bình ngày nay thọ ân tái tạo của ân công, không biết phải báo đáp thế nào cho xứng đáng?

Địch Vân không dám nhận đại lễ của sư bá, vội đưa tay đỡ lấy tay lão không cho hành đại lễ. Chàng đỡ lão ngồi xuống, nói:

- Tiền bối đừng làm như vậy, không khéo vãn bối lại bị tổn thọ. Vãn bối vô danh tiểu tốt, nói ra tiền bối cũng chẳng biết là ai. Còn việc đêm nay chỉ là chút việc mọn, qua đường thấy việc bất bình mà ra tay, chẳng đáng để gọi là ân, cũng không cần báo đáp.

Ngôn Đạt Bình năm lần bảy lượt nằng nặc đòi thỉnh giáo danh tánh, Địch Vân đương nhiên không muốn để lão nhận ra mình, chàng cũng không biết bịa chuyện nói láo, đành cự tuyệt không cho biết.

Ngôn Đạt Bình thấy chàng kiên quyết không chịu xưng danh tánh đành thôi, đến giờ mới lấy thuốc kim sang ra rắc lên các vết thương. Nhìn thấy ba vết thương sâu hoắm thịt nứt cả ra thì rùng mình nghĩ thầm:

"Nếu người này đến trễ giây khắc nữa thì mình tiêu rồi!"

Địch Vân chờ cho Ngôn Đạt Bình băng bó vết thương xong, mới lên tiếng:

- Tại hạ trong lòng có mấy việc thắc mắc muốn thỉnh giáo tiền bối!

Ngôn Đạt Bình vội xua tay nói:

- Xin ân công chớ gọi tiểu nhân là tiền bối, còn như có việc gì muốn hỏi xin cứ nói, Ngôn Đạt Bình này biết tới đâu nhất định thưa rõ tới đó.

Địch Vân gật đầu nói:

- Vậy thì tốt! Tại hạ có lời đa tạ trước! Thứ nhất, gian nhà đó có phải tiền bối dựng nên không?

- Không sai!

- Tiền bối thuê người đào bới như vậy chắc là để tìm Liên Thành kiếm phổ.

Không biết đã tìm thấy chưa?

Ngôn Đạt Bình nghe hỏi tới Liên Thành kiếm phổ thì lạnh người nghĩ thầm:

“Ta tưởng ngươi có hảo tâm cứu người, té ra cũng chỉ vì Liên Thành kiếm phổ mà thôi”.

Nghĩ xong ngoài mặt lão vẫn làm ra vẻ cung kính đáp lời:

- Lão phu đã bỏ ra không biết bao nhiêu công sức nhưng đến giờ này vẫn chưa có chút manh mối nào. Xin ân công minh giám, Ngôn Đạt Bình này nếu đã tìm thấy xin nguyện dâng lên cho ân công, tính mạng này là do ân công cứu được, Ngôn Đạt Bình nào dám coi trọng thân ngoại chi vật?

Địch Vân xua tay nói:

- Ta không có ý muốn lấy quyển kiếm phổ ấy. Nói thật với tiền bối, võ công của tại hạ tuy rất tầm thường nhưng tại hạ tin rằng quyển kiếm phổ ấy chẳng giúp ích gì cho võ công của tại hạ.

Ngôn Đạt Bình gật đầu lia lịa nói:

- Dạ phải! Dạ phải! Võ công của ân công xuất thần nhập thánh, đã là thiên hạ đệ nhất nhân rồi cần chi những thứ võ công tầm thường ấy? Quyển kiếm phổ này chẳng qua là ghi lại kiếm pháp của bản môn, nó chỉ quan trọng đối với tiểu nhân và sư huynh mà thôi.

Địch Vân biết những lời của Ngôn Đạt Bình là không thật, nhưng chàng thấy cũng không cần thiết nói ra, chỉ hỏi tiếp:

- Chỗ căn nhà của tiền bối bây giờ, trước kia vốn là nhà của Thích sư đệ của tiền bối. Người này ngoại hiệu gọi là “Thiết Tỏa Hoành Giang”, không biết cái ngoại hiệu này có ý nghĩa thế nào?

Chàng từ nhỏ sống với sư phụ, thấy lão đúng là một người nhà quê thật thà trung hậu, ngày trước nghe Đinh Điển nói sư phụ chàng là người tâm cơ thâm trầm, chàng không dám không tin lời Đinh đại ca, chỉ sợ rằng Đinh đại ca nghe được những thông tin sai lạc, nên nhân dịp này hỏi lại cho rõ.

Ngôn Đạt Bình đáp:

- Thích sư đệ của tiểu nhân được thiên hạ đặt cho trước hiệu là “Thiết Tỏa Hoành Giang”, ý nói hắn mưu kế đa đoan, là một nhân vật cực kỳ khó đối phó, ví như một sợi xích sắt khóa ngang mặt sông, thuyền bè muốn đi lên cũng không đặng mà đi xuống cũng không xong.

Địch Vân cố giấu một tiếng thở dài nghĩ thầm:

“Đinh đại ca nói không sai, sư phụ quả là một con người như vậy. Ta đã bị đánh lừa, sư phụ trước nay chưa bao giờ để lộ con người thật của mình ra ngoài. Nhưng… Sư phụ trước nay vẫn đối xử với mình rất tốt, người gạt mình như vậy ắt phải có nỗi khổ tâm riêng”.

Chàng cố gắng bám víu vào một tia hy vọng mỏng manh. Trên đời này, chàng chỉ còn một người thân duy nhất là sư phụ, nếu mọi việc đều đúng như suy đoán thì khủng khiếp quá! Chàng lại nói:

- Những ngoại hiệu trên giang hồ chưa hẳn đã là sự thật, rất có thể đó là do cừu gia của Thích lão tiền bối gán cho lão. Tiền bối với tôn sư đệ là đồng môn sư huynh đệ, chắc là biết rõ tâm tính của người. Vậy theo tiền bối thì sự thật thế nào?

Ngôn Đạt Bình thở dài nói:

- Chẳng phải tiểu nhân muốn nói xấu đồng môn, nhưng ân công đã hỏi tiểu nhân nào dám giấu diếm. Thích sư đệ của tiểu nhân nhìn bề ngoài quê mùa trung hậu, nhưng bên trong thì tâm cơ thâm trầm thuộc hạng nhất nhì trong thiên hạ. Nếu không phải vậy thì quyển Liên Thành kiếm phổ này đã không lọt vào tay hắn.

Địch Vân gật gật đầu, trầm ngâm một lát rồi nói:

- Tiền bối làm sao có thể đoan chắc quyển kiếm phổ đã lọt vào tay của tôn sư đệ? Tiền bối có tận mắt nhìn thấy không?

Ngôn Đạt Bình lắc đầu đáp:

- Tiểu nhân tuy không tận mắt nhìn thấy quyển kiếm phổ bị Thích sư đệ lấy đi, nhưng sau nhiều năm, mất nhiều tâm huyết để điều tra, cuối cùng xác định được người đã lấy đi chính là hắn.

Địch Vân im lặng một lát rồi hỏi:

- Tại hạ nghe người ta nói, tiền bối thường hay giả làm khất cái, không biết việc này đúng hay sai?

Ngôn Đạt Bình nghe nói thì giật mình, người này quả nhiên lợi hại, đến việc này mà hắn cũng biết! Lão cung kính đáp:

- Ân công nhìn sự việc như thần như thánh, hành vi của tiểu nhân không qua được mắt ân công! Chẳng dám giấu ân công, tiểu nhân biết chắc quyển kiếm phổ không ở trong tay Vạn sư ca thì ở trong tay Thích sư đệ, nên đã giả dạng làm khất cái để âm thầm dò xét hành tung của hai người.

Địch Vân thở dài hỏi:

- Tại sao tiền bối lại biết chắc như vậy?

Ngôn Đạt Bình lén nhìn Địch Vân một cái rồi nói:

- Lúc gia sư lâm chung, đem quyển kiếm phổ gia cho ba sư huynh đệ tiểu nhân...

Địch Vân nhớ lại sự việc mà Đinh đại ca đã kể lúc trước, rõ ràng ba người bọn họ đã hành thích sư phụ để đoạt kiếm phổ, giờ lại còn ngụy biện. Chàng hừ lạnh ngắt lời Ngôn Đạt Bình:

- Hừ! Ngươi nói lệnh sư tự tay giao kiếm phổ cho ba ngươi sao? Người bị bệnh gì mà chết? Ta thấy tình hình lúc đó không giống như ngươi kể bây giờ!

Ngôn Đạt Bình đứng bật dậy như bị điện giật, tay run rẩy chỉ chàng nói:

- Ngươi... ngươi... ân công chính là... Đinh... Đinh đại gia...

Việc Đinh Điển an táng Mai Niệm Sinh về sau bị truyền ra ngoài, giang hồ không một ai không

biết. Bởi vậy Địch Vân vừa mới tỏ ý vạch trần sự việc ba sư huynh đệ lão giết sư phụ để đoạt kiếm phổ thì lão đã nghĩ ngay chàng là Đinh Điển.

Địch Vân lạnh lùng nói:

- Ngươi đoán sai rồi, ta không phải là Đinh Điển. Đinh đại ca ghét ác như cừu, người tận mắt nhìn thấy ba sư huynh đệ các ngươi thí sư diệt tổ, nếu là Đinh đại ca thì người sẽ không giải cứu cho ngươi mà sẽ để ngươi chết dưới tay Vạn... Vạn Chấn Sơn rồi.

Ngôn Đạt Bình cố trấn tĩnh hỏi:

- Vậy ân công là ai?

Địch Vân khoát tay nói:

- Ngươi chẳng cần quan tâm đến việc ta là ai. Phàm việc gì đã sợ người ta biết thì cách tốt nhất là đừng làm. Sau khi vây giết sư phụ đoạt được kiếm phổ rồi, tình hình tiếp theo thế nào?

Ngôn Đạt Bình rung giọng nói:

- Việc gì ân công cũng biết, hà tất phải bắt tiểu nhân tự nói?

Địch Vân thở dài nói:

- Ta biết được một số việc, một số việc thì nắm không được rõ ràng.

Ngươi hãy theo tình thực mà kể, chớ có giấu diếm điều gì. Ngươi có thể giấu ta bây giờ, nhưng sớm muộn gì rồi ta cũng tra ra sự thật.

Ngôn Đạt Bình tuy sợ hãi, nhưng thấy đối phương không có vẻ gì muốn giết mình thì hơi yên tâm, đáp:

- Tiểu nhân không dám! Ba sư huynh đệ tiểu nhân sau khi đoạt được quyển sách mới hay trong sách chỉ có kiếm phổ mà không có kiếm quyết, sau đó mới tiếp tục truy tìm kiếm quyết...

Địch Vân hừ lạnh nghĩ thầm:

“Đinh đại ca nói Liên Thành kiếm quyết ấy có liên quan đến một bảo tàng bí mật, vậy ra các ngươi vì kho báu chứ không phải vì võ học! Nhưng nay Mai sư tổ, Đinh đại ca và Lăng tiểu thư đã chết, không còn ai biết kiếm quyết ấy nữa, các ngươi đừng hòng nằm mộng!”

Ngôn Đạt Bình đang kể, nghe Địch Vân hừ một tiếng thì thất kinh dừng lời, nhưng sau đó thấy chàng như chìm vào tâm tưởng thì khẽ hắng giọng, tiếp:

- Ba sư huynh đệ tiểu nhân chẳng ai tin ai nên mỗi đêm đều ngủ cùng một phòng, quyển kiếm phổ thì đặt trong một chiếc hộp sắt khóa lại. Chiếc chìa khóa bọn tiểu nhân đã ném xuống sông, trên chiếc hộp sắt có gắn ba sợi dây xích nhỏ, đêm đến hộp sắt được cất trong ngăn kéo bàn, ba sợi xích sắt thì ba người chia ra mỗi người một sợi nắm giữ. Chỉ cần một trong ba người có người động dậy thì hai người kia lập tức biết ngay.

Địch Vân thở dài nói:

- Ba ngươi phòng bị chu đáo quá!

Ngôn Đạt Bình lắc đầu nói:

- Vậy mà vẫn xảy ra sự cố!

- Thế nào?

Ngôn Đạt Bình im lặng một lúc rồi nói:

- Có một buổi sáng bỗng nghe Vạn sư ca kêu lên: “Kiếm phổ! Kiếm phổ đâu rồi?” Tiểu nhân giật mình chạy tới kéo hộc bàn ra thì ôi thôi, chiếc hộp sắt đã bật nắp, còn quyển kiếm phổ thì không cánh mà bay. Bọn tiểu nhân chia nhau đi tìm nhưng làm sao mà tìm nổi? Sự việc xảy ra quá ly kỳ, cửa nẻo vẫn đóng chặt, không có dấu cạy phá, vậy thì kiếm phổ không thể do người ngoài lấy được. Nếu không phải là Vạn sư ca thì là Thích sư đệ.

Địch Vân hỏi:

- Nếu quả đúng là như vậy thì tại sao kẻ hạ thủ không mở cửa sổ để hai người kia nghi là người ngoài vào đánh cắp?

Ngôn Đạt Bình lắc đầu nói:

- Ba sợi xích sắt đã được khóa chặt vào tay mỗi người, không thể đi xa ra tới bên cửa sổ, hơn nữa cũng không thể gây ra tiếng động, vì bọn tiểu nhân ngủ cùng một giường, chỉ động một chút là bị phát giác ngay.

Địch Vân gật gật đầu, hỏi:

- Thế sau đó thì sao?

- Kiếm phổ phải khó khăn lắm mới lấy được, bọn tiểu nhân đương nhiên là đổ cho nhau, cãi vã suốt nửa ngày, nhưng không ai trưng ra được bằng cớ gì để buộc cho người khác, cuối cùng đành phải ngậm đắng mà bỏ qua.

Địch Vân lại hỏi:

- Có một chuyện ta cảm thấy hơi khó hiểu, lệnh sư đã có trong tay quyển kiếm phổ ấy thì sớm muộn gì cũng truyền lại cho ba người, việc gì phải hành động đại nghịch vô đạo, giết sư phụ để đoạt lấy?

Ngôn Đạt Bình nghe tránh mắng thì giật thót người, lấm lét nói:

- Cũng bởi gia sư... quá hồ đồ, lúc nào cũng khăng cho rằng ba sư huynh đệ tiểu nhân bất tài vô dụng, lại còn nói bọn tiểu nhân tâm địa bất chánh. Thấy gia sư định đem Liên Thành kiếm phổ và kiếm quyết truyền cho người khác, bọn tiểu nhân bị bức bách, không nhịn được nữa mới... mới...

Địch Vân thở dài nói:

- Thì ra là vậy! Thế sau đó làm sao ngươi lại đoan chắc Thích sư đệ đã lấy kiếm phổ?

Ngôn Đạt Bình kể tiếp:

- Ban đầu tiểu nhân có ý nghi ngờ Vạn sư ca, bởi lão là người đầu tiên phát hiện ra sự việc, khó tránh khỏi bị hiềm nghi vừa ăn trộm vừa la làng. Tiểu nhân đã âm thầm theo dõi lão, nhưng không bao lâu sau thì biết là mình đã lầm. Bởi bản thân lão cũng đang ngấm ngầm theo dõi Thích sư đệ. Kiếm phổ một khi đã lọt vào tay Vạn sư ca thì lão chẳng đời nào lại còn đi theo dõi người khác, chắc chắn sẽ trốn biệt ở một chỗ nào đó để nghiên cứu một mình rồi. Nhưng mỗi khi tiểu nhân âm thầm tìm đến theo dõi thì thấy lão nghiến răng nghiến lợi, tỏ vẻ thống hận vô cùng. Thế là tiểu nhân quay sang theo dõi Thích Trường Phát.

- Thế ngươi có tìm thấy dấu hiệu khả nghi nào không?

Ngôn Đạt Bình lắc đầu:

- Tâm địa của Thích sư đệ thâm trầm, dễ gì để lộ hình tích? Tiểu nhân đã từng ngấm ngầm rình hắn dạy kiếm pháp cho con gái và đồ đệ. Hắn giả vờ ngu dại, đọc sai hết cả tên của chiêu thức, những tên này vốn xuất phát từ những câu Đường thi tao nhã, bị hắn đọc trại đi, mất hết cả ý nghĩa. Nhưng hắn càng giả vờ thì tiểu nhân càng thấy khả nghị Nhưng theo dõi suốt ba năm trời vẫn không tìm thấy được đầu mối gì. Những lúc hắn đi ra ngoài tiểu nhân từng lẻn vào nhà lục soát, thật kỳ lạ, trong nhà hắn cả một quyển sách cũng không có, đừng nói là kiếm phổ! Hì hì, ân công thấy vị sư đệ của tiểu nhân có ghê gớm không?

Địch Vân cố ý không nhận ra nụ cười cầu tài của Ngôn Đạt Bình, chỉ lạnh lùng hỏi:

- Còn sau đó?

Ngôn Đạt Bình hơi cụt hứng, nhưng liền đó tươi cười, vẻ cung kính nói:

- Sau đó thì Vạn Chấn Sơn bỗng nảy ra ý định làm lễ mừng thọ, bảo một tên đồ đệ đến mời Thích Trường Phát lên Kinh Châu thành ăn lễ thọ. Đương nhiên, lễ mừng thọ là giả, cái chính là muốn thăm dò Thích Trường Phát. Thích Trường Phát dắt con gái và một tên đồ đệ ngốc tử lên Kinh Châu. Trong buổi yến, gã đồ đệ của Thích Trường Phát cùng bọn đồ đệ của Vạn Chấn Sơn động thủ, hắn bất ngờ để lộ ba chiêu kiếm pháp khá tinh diệu. Thế là Vạn Chấn Sơn nghi ngờ, Vạn Chấn Sơn gọi Thích Trường Phát vào thư phòng để nói chuyện. Lời qua tiếng lại một lúc thì hai bên trở mặt, Thích Trường Phát đâm Vạn Chấn Sơn một dao rồi từ đó bặt tăm. Kỳ lạ! Kỳ lạ đến không thể hiểu nổi!

Địch Vân hỏi:

- Kỳ lạ thế nào?

- Thích Trường Phát bỗng dưng mất tăm không biết ẩn trốn ở nơi nào. Hắn đi Kinh Châu chẳng khi nào lại mang theo quyển kiếm phổ bên người, nhất định là giấu lại ở đâu đó. Tiểu nhân đoán định sau khi đâm Vạn Chấn Sơn bị thương, hắn nhất định trốn về đây lấy quyển kiếm phổ rồi cao chạy xa bay, thế nên việc vừa xảy ra, tiểu nhân lập tức lấy ngựa phi nhanh về đây đón đầu rình xem hắn cất giấu kiếm phổ ở đâu. Nhưng chờ mãi mà không thấy hắn trở về. Chờ tới mấy năm sau vẫn không thấy tăm dạng hắn đâu, nghĩ chắc là hắn vĩnh viễn không trở về nữa, nên quyết định đào bới chỗ này để tìm kiếm phổ. Nhưng tiểu nhân chỉ tốn công vô ích, nếu không có ân công ra tay cứu mạng thì họ Ngôn này đến mạng cũng chẳng còn. Vạn sư ca của tiểu nhân quả quả là hiểm độc.

Địch Vân lại hỏi:

- Theo ý của tiền bối thì Thích Trường Phát hiện giờ ở đâu?

Ngôn Đạt Bình lắc đầu:

- Việc này tiểu nhân thật không đoán nổi. Cũng có thể gặp cừu nhân giết đi, hoặc giả mang bệnh tật gì đó chết mất xác rồi cũng chưa biết chừng.

Địch Vân thấy lão nói đến sự bất hạnh của sư đệ mà tỏ vẻ vui mừng thì lòng cảm thấy bất mãn vô cùng, liền đứng dậy nói:

- Đa tạ các hạ đã nói cho biết những việc vừa rồi. Cáo từ!

Ngôn Đạt Bình vòng tay thi lễ, cung kính nói:

- Đại ân đại đức của ân công tiểu nhân nguyện suốt đời khắc cốt ghi tâm.

Địch Vân gượng cười nói:

- Chút việc mọn nào có đáng gì. Huống hồ ngày trước... À mà thôi. Ngươi cứ ở đây dưỡng thương, chỗ này rất hẻo lánh, sư đồ Vạn Chấn Sơn sẽ không tìm ra ngươi đâu.

Ngôn Đạt Bình cười nhẹ nói:

- Cha con hắn giờ này như kiến bò trong chảo nóng, chẳng còn hơi sức đâu mà đi tìm tiểu nhân.

Địch Vân vừa quay đi, nghe giọng nói Ngôn Đạt Bình ra chiều rất đắc ý thì lấy làm lạ, quay lại hỏi:

- Tại sao?

- Nọc độc của loài bò cạp này vô cùng lợi hại, ít ra cũng phải liên tiếp thoa thuốc mười lần mới khỏi hẳn. Nực cười cho cha con hắn tưởng thoa qua một lần là khỏi nên cả gan trở mặt với tiểu nhân. Không có thuốc giải, mạng quý tử hắn kể như đi đời!

Địch Vân nghe nói thì hơi giật mình, hỏi lại:

- Con bò cạp đó lợi hại đến như vậy sao?

Ngôn Đạt Bình ra vẻ đắc ý nói:

- Loại bò cạp này sinh trưởng ở Tây Vực, nọc độc của nó độc hại vô cùng. Bị đốt phải mà không có thuốc giải, toàn thân đau đớn, suốt ngày kêu rên, đếm đủ ba mươi ngày mới chết! Ha ha ha! Tuyệt diệu! Tuyệt diệu!

Địch Vân nói:

- Phải một tháng mới chết thì đâu có gì phải lọ Hắn có thể đi mời lang y về giải độc mà.

Ngôn Đạt Bình lắc đầu nói:

- Ân công còn có chỗ chưa biết. Con bò cạp này do chính tay tiểu nhân nuôi lớn, thường ngày cho nó ăn rất nhiều loại giải dược nên độc chất trong người nó đã có tính kháng lại các loại giải dược thông thường. Cho dù lang y cao minh đến mấy, nếu không biết được tiểu nhân đã cho

con bò cạp ăn những gì thì cũng đành bó tay, không giải độc nổi. Chỉ có một thứ giải dược độc môn của tiểu nhân mới có thể giải được mà thôi. Thế gian ngoài tiểu nhân ra không có người thứ hai biết được cách phối chế thứ giải dược ấy! Ha ha! Ha ha ha!

Địch Vân rùng mình nghĩ thầm:

"Người này tâm dạ còn độc hơn cả nọc độc của con bò cạp ấy gấp vạn lần. Ngày sau gặp lại lão chưa biết chừng sẽ bị bò cạp của lão chích phải, chi bằng phòng ngừa trước vẫn hơn. Đinh đại ca từng nói, hành tẩu trên giang hồ không nên để tâm hại người nhưng phải để tâm phòng người".

Nghĩ xong liền nói:

- Bình giải dược của ngươi xem ra còn rất nhiều, ngươi đưa đây cho ta!

Ngôn Đạt Bình dạ dạ luôn miệng, nhưng không lập tức đưa ra, còn hỏi:

- Ân công cần thứ giải dược này, không biết để dùng vào việc gì?

Địch Vân mỉm cười nói:

- Nọc độc của loài bò cạp này quá ư lợi hại. Ngày sau biết đâu ta bất cẩn bị nó chích phải, có bình giải dược bên người yên tâm hơn.

Ngôn Đạt Bình nở một nụ cười gượng gạo, nói:

- Ân công đã có ân cải tử hoàn sinh, tiểu nhân làm sao dám gia hại ân công. Ân công quá đa nghi rồi!

Địch Vân mỉm cười đưa tay ra, nói:

- Cứ để nó bên người, không dùng đến cũng chẳng hại gì.

Ngôn Đạt Bình dạ dạ mấy tiếng rồi lấy bình giải dược đưa ra.

Địch Vân xuống núi, quay trở lại chỗ cũ, thấy bốn bề vắng ngắt, thầy trò Vạn Chấn Sơn chắc đã bỏ đi, đám lao công ai về nhà nấy, cả tên quản gia và tên đầu công cũng mất dạng. Địch Vân đứng lặng một lúc rồi nghĩ thầm:

"Sư phụ đã chết, sư muội giờ cũng đã là thê tử của người ta. Nơi đây chẳng còn gì để mà lưu luyến nữa".

Đi ra khỏi gian nhà, chàng men theo dòng suối đi về hướng Tây Bắc. Đi được hơn chục trượng, quay đầu nhìn lại, thấy đằng Đông đã hiện sắc hồng, những tia nắng đầu tiên rọi lên tàng dương liễu và cây hòe già trước sân, rọi xuống mặt suối làm cho làn nước như bỗng trổ ra vô vàn vảy vàng óng ánh.

Cảnh tượng này vốn đã quen thuộc với chàng từ thuở nhỏ. Bất giác chàng lẩm bẩm:

- Từ nay ta sẽ không bao giờ trở về đây nữa!

Chàng xốc lại chiếc bọc trên lưng, nghĩ thầm:

"Giờ việc tiếp theo phải làm là mang di cốt của Đinh đại ca hợp táng cùng Lăng tiểu thư, chắc là phải đi Kinh Châu một chuyến rồi. Tên tiểu tử Vạn Khuê hại cho mình không ngóc đầu lên được. Hừ, may mà ác nhân lại bị ác nhân hại, mình chẳng cần phải tự tay báo cừu. Ngôn Đạt Bình nói hắn phải nằm rên đúng một tháng mới chết, không biết việc này đúng sai thế nào. Nếu không may hắn tìm được lang y giải được độc, lại phải mất công mình động thủ lấy cái mạng chó của hắn".

Từ sau khi nhìn thấy Vạn Chấn Sơn và Ngôn Đạt Bình đấu kiếm Địch Vân mới bắt đầu tin tưởng vào võ công của mình.

Hồi 10: Đường Thi Tuyển Tập

Vùng Tương Tây và Kinh châu cách nhau chẳng xa mấy, vài hôm sau Địch Vân đã có mặt ở Kinh Châu. Đây chính là đoạn đường mà chàng và sư muội theo chân sư phụ đi Kinh Châu ngày trước. sơn thủy vẫn như cũ, đường đi vẫn như cũ, nhưng ngày trước thì có tiếng cười của Thích Phương rộn rã suốt dọc đường, lần này Địch Vân chẳng nghe thấy gì cả. Đương nhiên, đường đi không chỉ có một mình chàng, thiên hạ nói nói cười cười, có điều chàng chẳng thấy, cũng chẳng nghe.

Đến gần Kinh Châu thành, Địch Vân dừng lại hỏi thăm, người ta nói Lăng đại nhân vẫn còn làm Tri phủ ở đây. Chàng vẫn giữ nguyên bộ dạng dơ bẩn để che giấu diện mạo của mình, rảo bước tiến vào trong thành.

Ý nghĩ đầu tiên là chàng muốn tận mắt nhìn thấy Vạn Khuê đang phải vật vã như thế nào. Không biết hắn đã tìm được người giải độc chưa? Hắn đã về đây chưa hay là vẫn còn nằm lại ở Hồ Nam để trị thương?

Chậm rãi đi ngang Vạn phủ, Địch Vân bỗng thấy Thẩm Thành từ trong phủ chạy vội ra ngoài. À, Thẩm Thành đã về đây, vậy là Vạn Khuê chắc cũng đã về nhà rồi, đêm nay mình sẽ vào trong nghe ngóng tình hình. Nghĩ xong chàng đi vòng ra tòa trang viện hoang phế ở gần đó.

Tòa phế viện này nằm cách Vạn phủ không xa. Ngày ấy, Đinh Điển tạ thế, giết Chu Kỳ, giết Cảnh Thiên Bá, giết Mã Đại Minh... mọi việc đều diễn ra ở đây. Lần này trở lại chốn cũ, chỉ thấy tư bề cỏ hoang vẫn bịt bùng như cũ, đó đây rơi vãi ngói bể gạch vụn, cảnh vật không có gì khác xưa. Chàng ngồi xuống cạnh cội mai già, đưa tay sờ lên lớp vỏ cây sần sùi, nhớ lại Đinh đại ca đã dựa vào gốc mai già này. Giờ thì cội mai vẫn như ngày trước mà thân xác Đinh đại ca thì đã hóa ra tro.

Ngồi dựa gốc mai nhớ lại chuyện cũ, Địch Vân ngủ thiếp đi lúc nào không hay. Đến khi tỉnh giấc, nhìn trời thấy đã quá canh hai. Địch Vân giở lương khô ra ăn, xong ra khỏi phế viện đi đến Vạn phủ. Vượt tường vào trong, nhìn thấy vườn rau, kho củi Địch Vân bất giác nghe lòng quặng đau. Ngày đó chàng thân mang trọng thương đi lạc vào đây nương náo trong kho củi. Sư muội thấy mình đã không ra tay cứu giúp thì chớ, lại còn đi gọi Vạn Khuê đến để bắt mình giải lên quan lãnh thưởng. Nghĩ sự đời thật đáng nực cười, một con người như vậy mà mình muốn quên vẫn không sao quên được.

Địch Vân thở dài định bỏ đi, xảy thấy thấp thoáng có mấy đốm lửa nhỏ chập chờn. Chàng vội vàng thu mình vào sau gốc cây, định mục nhìn ra. Thì ra mấy đốm lửa ấy chính là đầu ba nén nhang cắm trong lư hương. Trước lư hương có một chiếc bàn thấp, trước nữa có hai người đang rập đầu khấn vái trời đất. Lát sau hai người kia đứng dậy, giờ thì Địch Vân mới nhận ra hai người, một là Thích Phương còn một là con gái nàng, Không Tâm Thái.

Thích Phương hướng mặt lên trời khấn:

- Nén hương thứ nhất cầu thiên địa hộ trì cho phu quân con được tai qua nạn khỏi, hết sưng phù đau đớn. Không Tâm Thái, con nói đi, cầu Bồ Tát phò hộ cho cha con hết bệnh.

Không Tâm Thái dạ một tiếng rồi nói:

- Cầu Bồ Tát phò hộ cho cha con đừng đau, đừng kêu la nữa.

Địch Vân tuy ở rất xa hai mẹ con Thích Phương nhưng vẫn nghe rõ mồn một lời nói của hai người. Biết được Vạn Khuê còn đang vật vã đau khổ thì lòng cảm thấy rất hả hê, có điều chàng không khỏi tức giận khi thấy Thích Phương đối xử với Vạn Khuê tình thâm nghĩa trọng đến như vậy.

Lại nghe Thích Phương khấn:

- Nén hương thứ hai cầu cho cha con vô tai vô ách, sớm được trở về. Không Tâm Thái, con cầu cho ông ngoại được diên niên trường thọ.

Không Tâm Thái chắp hai tay nói:

- Cầu Bồ Tát độ trì cho ông ngoại được trường thọ và sớm về với con. Cầu Bồ Tát độ trì cho gia gia và cha nữa!

Không Tâm Thái chưa từng thấy mặt Thích Trường Phát, dù nghe lời Thích Phương cầu cho ông ngoại nhưng lòng lại nghĩ về ông nội và cha.

Thích Phương lại khấn:

- Nén hương thứ ba, cầu xin thiên địa phò hộ cho chàng được bình an, phò hộ chàng được mọi sự tốt lành, sớm lấy được hiền thê, sớm sinh được quý tử...

Mấy lời cuối cùng nàng nói trong tiếng nấc nghẹn ngào, lại lấy tay áo lau nước mắt.

Không Tâm Thái kéo tay áo mẹ, nói:

- Mẹ! Mẹ lại nhớ cữu cữu rồi phải không?

Thích Phương vuốt tóc con gái nói:

- Con nói đi, cầu Bồ Tát phò hộ Không Tâm Thái cữu cữu bình an vô sự.

Địch Vân nghe Thích Phương nói nén hương thứ ba cầu cho ai đó thì ngạc nhiên không biết nàng đang cầu nguyện cho ai, đến chừng nghe nàng nói mấy tiếng “Không Tâm Thái cữu cữu” thì tai nghe như ù đặc. Chàng choáng váng phải đưa tay vịn gốc cây mới khỏi ngã.

“Nàng cầu nguyện cho mình? Nàng cầu nguyện cho mình sao?”

Lại nghe Không Tâm Thái líu lo nói:

- Mẹ ngày nào cũng nhớ Không Tâm Thái cữu cữu mà khóc. Cầu xin Bồ Tát phò hộ cho Không Tâm Thái cữu cữu làm ăn phát tài mua nhiều đồ chơi cho con. Cữu cữu cũng là Không Tâm Thái, con cũng là Không Tâm Thái. Mẹ à, sao lâu quá không thấy Không Tâm Thái cữu cữu tới chơi? Không Tâm Thái cữu cữu đi đâu rồi hả mẹ?

- Ừ, cữu cữu đi xa lắm. Cữu cữu con bỏ mẹ ở đây, cữu cữu quên mẹ rồi nhưng mẹ thì ngày nào cũng nhớ tới người...

Nàng kéo con gái vào lòng, hai mẹ con dắt nhau đi vào trong nhà.

Địch Vân chờ cho mẹ con Thích Phương đi khỏi, mới bước ra đi đến trước ba nén hương. Chàng đứng lặng nhìn ba đốm lửa nhỏ rung rinh, đầu óc trống rỗng, không còn suy nghĩ được bất kỳ điều gì nữa. Ba nén hương cháy đã tàn từ lâu nhưng Địch Vân vẫn còn đứng chết lặng nơi đó, chàng như đã hóa thành đá.

Ngày hôm sau Địch Vân thẫn thờ đi lại trong Kinh Châu thành, đầu óc mơ mơ hồ hồ, cũng chẳng biết phải hành động tiếp theo như thế nào. Đi loanh hoanh suốt mấy canh giờ, xảy nghe trước mặt có tiếng lon ton, một tên thầy lang bán thuốc dạo tay lắc hổ chưởng, tay quảy rương thuốc lừ đừ tiến đến gần. Địch Vân bỗng nảy ra một ý, muốn vào xem thử Vạn Khuê đang vật vã khổ sở như thế nào. Thế là chàng lấy ra mười lạng bạc, bảo tên thầy lang bán thuốc dạo sang hết đồ nghề và cả y phục cho mình. Tên thầy lang thấy tất cả đồ đạc này bất quá chỉ đáng giá chừng hai ba lạng bạc, thấy bán được giá hời, gã cũng chẳng cần hỏi đối phương mua để làm gì, giao hết đồ nghề, cởi cả áo ngoài đưa cho Địch Vân rồi cầm bạc biến nhanh.

Địch Vân trở vào phế viện, mặc áo của tên thầy lang vào, lấy lá cây vò nát thoa lên mặt, lại còn dán một miếng cao to tướng lên gò má, làm gương mặt chàng biến đổi đến không còn ai nhận ra nữa, sau đó mới lúc lắc hổ chưởng vác thùng thuốc đến trước cửa Vạn phủ.

Đến gần Vạn phủ, chàng lắc mạnh tay cho hổ chưởng kêu lớn lên, đồng thời cất tiếng rao:

- Chuyên trị nghi nan tạp chứng, sưng phù trúng độc, trùng độc rắn rết, thuốc vào khỏi bệnh!

Cứ như vậy chàng đi qua đi lại trước cửa Vạn môn ba lượt. Lần thứ ba thì thấy Ngô Khảm chạy ra ngoắc tay, nói:

- Này lang trung tiên sinh. Mời vào đây! Vào đây!

Ngô Khảm chính là kẻ đã chém rụng mấy ngón tay Địch Vân, nhưng nay bộ dạng chàng trông khác trước quá xa nên Ngô Khảm không tài nào nhận ra. Địch Vân sợ Ngô Khảm nhận ra giọng nói của mình nên cố ý nói giọng lơ lớ, hỏi:

- Thiếu gia bị nghi nan tạp chứng gì hay là bị trúng độc sưng phù vậy?

Ngô Khảm xì một tiếng, nói:

- Ngươi coi tướng ta như vầy mà trúng độc sưng phù sao? Nè, ta hỏi ngươi, bị bò cạp đốt thì ngươi có chữa được không?

Địch Vân cười cười nói:

- Các loại rắn độc bậc nhất trong thiên hạ như là Thanh trúc xà, Xích luyện xà, Kim cước đới... cắn người tại hạ còn trị khỏi, bò cạp đốt thì ăn thua gì?

Ngô Khảm bĩu môi nói:

- Ngươi đừng có vỗ ngực tự khen mình sớm như vậy. Con bò cạp này chẳng phải là thư thông thường. Tất cả đại phu trong Kinh Châu thành này đều lắc đầu hết rồi đó!

Địch Vân nhíu mày nói:

- Lợi hại đến như vậy sao? Bò cạp trong thiên hạ bất quá cũng chỉ có Khôi mao hạt, Hắc bạch hạt, Kim tiền hạt, Ma đầu hạt, Hồng vĩ hạt, Lạc địa giảo nương hạt…

Địch Vân nói bừa nói đại một lúc mười mấy loại bò cạp, sau đó mới chậm rãi nói:

- Bò cạp mỗi loại có độc tính khác nhau, cho dù là danh y cũng chưa chắc hiểu biết hết được các loại độc tính của bò cạp.

Ngô Khảm thấy gã lang băm này áo quần dơ bẩn, mặt mày lem luốc, tuy miệng nói ra một lúc hơn chục loại bò cạp, nhưng coi bộ chẳng có bản lãnh gì. Nhìn tới nhìn lui một lúc rồi nói:

- Thôi thì ngươi cứ vào xem thử coi có trị được không?

Địch Vân gật gật đầu theo chân Ngô Khảm vừa đi vừa nói:

- Có trị được hay không cũng khó nói lắm, phước chủ may thầy thôi!

Ngô Khảm chẳng nói chẳng rằng, cứ lủi thủi đi trước, Địch Vân cũng lẳng lặng theo sau. Chàng kín đáo đưa mắt quan sát xung quanh, đình viện lầu các vẫn y nguyên như ngày chàng và sư muội theo chân sư phụ đến mừng thọ Vạn Chấn Sơn, nhớ ngày đó lần đầu tiên nhìn thấy nhà cửa to lớn sang trọng như vầy, chàng cùng sư muội nhìn ngó chỉ chỏ bình luận đủ điều. Cảnh vật thì vẫn như cũ mà lòng chàng chỉ có đau đớn xót xa. Ngô Khảm dẫn chàng qua khỏi hai lần đình viện, đến trước một tòa lầu ở mé Đông.

Ngô Khảm ngẩn đầu lên, gọi lớn:

- Tam sư tẩu, có một thầy lang nói biết trị trùng độc cắn, có cần gọi hắn vào trị thử cho tam sư ca không?

Kẹt một tiếng, cửa sổ lầu bật mở, Thích Phương thò đầu ra nói vọng xuống:

- Đa tạ Ngô sư thúc, tam sư ca bữa nay càng đau nhiều hơn, mời đại phu lên đi.

Ngô Khảm nhìn Địch Vân hất mặt nói:

- Ngươi lên đi!

Có vẻ như hắn không muốn lên cùng, nào ngờ Thích Phương lại nói vọng xuống

- Ngô sư thúc, mời sư thúc cùng lên giúp sư tẩu một tay.

Ngô Khảm dạ một tiếng rồi cũng theo lên lầu.

Địch Vân lên tới nơi, thấy dựa cửa sổ có một chiếc bàn lớn, bên trên bày giấy bút, gần chục quyển sách xếp ngay ngắn và một chiếc áo trẻ con đang may dở dang. Thích Phương từ phòng trong đi ra, mặt không son phấn, trông nàng rất tiều tụy. Địch Vân chỉ nhìn thoáng nàng một cái rồi nhìn sang chỗ khác, sợ nàng nhận ra mình. Thích Phương chỉ tay mời, Địch Vân chẳng khách sáo cứ đi trước vào trong phòng. Trên chiếc giường rộng đặt cạnh cửa sổ có một người đang nằm rên rỉ không ngớt, chính là Vạn Khuê. Không Tâm Thái ngồi trên chiếc ghế nhỏ cạnh giường đang đấm lưng cho cha. Con bé thấy Địch Vân áo quần dơ bẩn, hình dung trông rất cổ quái thì sợ hãi chạy nấp sau lưng mẹ.

Ngô Khảm nói:

- Sư ca của ta bị bò cạp đốt, người cứ sưng phù lên, toàn thân đau đớn, đã mấy ngày rồi mà độc tính có vẻ như chưa chịu lui. Hình như có cái gì đó không được bình thường.

Địch Vân gật gật đầu, miệng chỉ ậm ừ mấy tiếng. Lúc ở bên ngoài chàng nói chuyện với Ngô Khảm thái độ rất tự tin, nhưng khi vào đây, nhìn thấy Thích Phương, trống ngực cứ đập thình thình, mặt mũi nóng bừng, lưỡi líu cả lại. Chàng đi đến bên giường, vỗ vỗ vai Vạn Khuê.

Vạn Khuê bừng tỉnh mở mắt ra, thấy bộ dạng Địch Vân thì hơi giật mình.

Thích Phương cũng nhận thấy thái độ của Vạn Khuê, vội bước tới gần nói:

- Tam ca, vị đại phu này là do Ngô sư thúc mời về. Rất có thể người sẽ có linh dược trị cho tam ca...

Nghe khẩu khí của nàng, rõ ràng là chẳng mấy tin tưởng vào khả năng của Địch Vân.

Địch Vân chẳng nói chẳng rằng, giở cách tay của Vạn Khuê lên nhìn, chỉ thấy cả cánh tay đã biến thành đen ngòm trông rất dễ sợ. Đặt cánh tay Vạn Khuê xuống, cất giọng lơ lớ nói:

- Theo dấu vết thương mà suy đoán, đây là loại bò cạp hoa ở Hồ Nam chích phải. Ở Hồ Bắc chẳng có thứ bò cạp này!

Thích Phương và Ngô Khảm đồng thanh kêu lên:

- Đúng rồi! Chính là bị đốt ở Nguyên Lăng!

Thích Phương nói thêm:

- Tiên sinh đã nhìn ra lai lịch của bò cạp, không biết có trị được không?

Giọng nói nàng nghe ra tràn đầy hy vọng.

Địch Vân làm ra vẻ trầm ngâm, bấm đốt ngón tay tính toán, nói:

- Người này bị chích vào ban đêm, tính đến nay đã bảy ngày bảy đêm rồi.

Thích Phương nhìn Ngô Khảm một cái rồi nói:

- Tiên sinh liệu việc như thần. Đúng là bị đốt ban đêm, tính đến nay vừa tròn bảy ngày bảy đêm.

Địch Vân lắc lắc đầu, nói:

- Có phải tôn phu quân đã lật tay đánh chết con bò cạp ấy không? Nếu không phải như vậy may ra còn có thể cứu được. Đằng này sau khi đánh chết con bò cạp, độc chất đã dồn hết vào bàn tay. Giờ muốn giải cứu thật còn khó hơn lên trời.

Thích Phương thấy đại phu nói đúng cả ngày giờ bị đốt thì đoán chắc là đã có cách cứu, nào ngờ lại nghe nói như vậy thì, lo lắng nói:

- Tiên sinh nói mọi thứ đều chính xác như tận mắt nhìn thấy, xin tiên sinh cố gắng cứu dùm tính mạng của chàng!

Địch Vân đi chuyến này vốn chỉ có ý muốn tận mắt nhìn thấy cách mà Vạn Khuê lăn lộn rên rỉ ra sao để thỏa nỗi oán hận trong lòng. Còn việc giải cứu cho Vạn Khuê thì không hề có trong ý nghĩ của chàng. Nhưng từ hồi nhỏ, chàng lúc nào cũng chìu chuộng Thích Phương bất kể là việc gì dù lớn dù nhỏ, Thích Phương đã muốn thế nào thì chàng nhất định sẽ làm thế ấy. Giờ thấy nàng lên tiếng van xin như vậy, bất giác mềm lòng. Vừa đưa tay lên ngực áo định lấy bình thuốc giải của Ngôn Đạt Bình ra, nhưng lập tức nghĩ lại:

"Tên súc sinh này đã hại mình chết đi sống lại, còn cướp sư muội của mình. Mình không ra tay giết hắn đã là tốt cho hắn lắm rồi, có đâu lại còn cứu mạng hắn?"

Nghĩ xong liền buông tay xuống, nói:

- Chẳng phải là tại hạ không muốn cứu, nhưng vì trúng độc quá nặng, lại còn bị trễ ngày giờ, độc đã nhập não, không còn cách nào cứu được nữa!

Thích Phương rơi lệ, kéo tay con gái, nói:

- Không Tâm Thái, con ra đây khấu đầu cầu xin bá bá ra tay cứu mạng cho cha con!

Địch Vân giật mình xua tay lia lịa nói:

- Đừng, đừng làm vậy…

Nhưng Không Tâm Thái rất biết nghe lời mẹ, thấy cha mình bị bệnh nặng như vậy, lòng cũng rất mong có người ra tay cứu giúp cha mình. Không chờ mẹ nói lần thứ hai, vội chạy ra trước mặt Địch Vân, quỳ xuống dập đầu cồm cộp xuống sàn nhà. Các ngón tay phải của Địch Vân đã bị Ngô Khảm chém đứt, sợ Thích Phương nhận ra nên từ đầu đến giờ giấu trong ống tay áo, lúc này đành phải dùng tay trái đỡ Không Tâm Thái đứng dậy. Lúc con bé đứng dậy, một tấm thẻ bài bằng vàng đeo trước ngực rơi ra, Địch Vân nhìn thấy bên trên có khắc bốn chữ "Đức Dung song Mậu".

Địch Vân nhìn thấy bốn chữ này thì kinh ngạc đến ngẩn người. Nhớ lại lúc chàng ngất đi trong kho củi ở hậu viện của Vạn phủ, khi tỉnh dậy thì thấy mình nằm trong một chiếc thuyền, bên cạnh còn có một gói nhỏ, ngoài một ít bạc ra còn có các đồ trang sức của nữ nhân, có cả một tấm thẻ bài bằng vàng trên cũng khắc bốn chữ "Đức Dung Song Mậu". Không lẽ… không lẽ…

Địch Vân choáng váng, chàng quơ tay vịn lấy đầu giường, đầu óc hỗn loạn. Phải thật lâu sau chàng mới lấy lại được bình tĩnh, đầu óc tỉnh táo trở lại, nghĩ bụng:

"Ngày hôm ấy mình và Vạn Khuê đồng ngất đi, bên cạnh không có người nào khác, nếu không phải sư muội cứu mình thì còn ai vào đây nữa? Trời ơi, sự việc đơn giản như vậy tại sao trước nay mình không nhận ra? Tại sao mình cứ một mực cho rằng sư muội để tâm gia hại mình? Đêm qua… đêm qua nàng thổ lộ tâm tình… nàng đối với mình tình thâm như vậy sao lại có thể hại mình được chứ? Vậy là hoàng thiên có mắt, sau bao nhiêu biến cố, sau bao nhiêu đau khổ, mình và sư muội lại được đoàn viên rồi!"

Vừa nghĩ tới bốn tiếng "lại được đoàn viên" hai má chàng nghe nóng bừng, tim đập loạn xạ trong lồng ngực. Chàng kín đáo liếc nhìn Thích Phương, thấy nàng dán mắt nhìn về phía Vạn Khuê, gương mặt nàng vừa tỏ vẻ lo lắng vừa thương yêu trìu mến.

Nhìn thấy thần thái của Thích Phương như vậy, Địch Vân như thấy có một gáo nước lạnh xối lên đầu mình. Chính ánh mắt ấy, chàng nhớ như in ngày thứ hai ở trong Vạn phủ, đêm hôm trước chàng bị tám sư huynh đệ của Vạn Khuê bè hội đồng đánh cho một trận thương tích đầy người. Sáng ra Thích Phương ngồi vá lại chiếc áo cho chàng, nàng cũng nhìn chàng bằng ánh mắt giống hệt như ánh mắt nàng nhìn Vạn Khuê bây giờ! Ngày trước sự thương yêu trìu mến ấy nàng dành cho sư ca, còn bây giờ nó được dành cho phu quân. Làm sao nàng có thể nhìn lại sư ca bằng ánh mắt như ngày xưa được nữa?

“Nếu mình không cho Vạn Khuê thuốc giải, hắn sẽ chết, không ai trách được mình. Chờ Vạn Khuê chết rồi, đêm đến mình sẽ đến đây để đón nàng ra ngoài, không một ai ngăn cản nổi mình. Mình không nhắc lại chuyện xưa nữa, hai người trở thành… trở thành vợ chồng. Còn đứa bé thì mang nó theo luôn cùng với nàng. Nhưng mà… nhưng mà không được. Mấy năm nay sư muội làm thiếu phu nhân trong một gia đình giàu có nhất nhì ở Kinh Châu thành này, ăn sung mặc sướng quen rồi, làm sao có thể cùng mình chịu cực chịu khổ cày sâu cuốc bẫm được? Đó là chưa kể mình hình dung xấu xí, chữ viết không đầy cái lá mít, lại còn là một phế nhân nữa, mình xứng với nàng sao? Nàng chịu dứt bỏ tất cả để theo mình sao?”

Địch Vân xưa nay thường mặc cảm mình xấu xí, nghĩ tới đây bất giác đỏ mặt cúi đầu không dám nhìn lên. Thích Phương lúc này đâu còn tâm trí để suy đoán tâm tư của thầy lang nữa, nàng chỉ trông mong thầy bất chợt kêu lên mấy tiếng “Có cách rồi!” mà thôi. Trong khi đó thì Vạn Khuê không ngừng rên rỉ, tiếng rên đôi lúc bị đứt đoạn, cả cánh tay phải giờ đây đã sưng to lên, tròn lẳng đen bóng, đau nhức thấu tâm can.

Thích Phương chờ thật lâu vẫn không thấy Địch Vân nói gì thì quỳ xuống nói:

- Tiên sinh! Xin người cứ thử đi, chỉ cần giảm nhẹ.. giảm nhẹ đau đớn.. tiểu phụ cũng không trách người đâu.

Ý nàng muốn nói, vốn biết tánh mạng của Vạn Khuê là vô phương giành lại được rồi, chỉ mong sao giảm được phần nào đau đớn mà thôi.

Mấy lời của Thích Phương làm Địch Vân bừng tỉnh, dứt ra khỏi luồng tâm tưởng trong lòng. Nhưng lúc này chàng bỗng cảm thấy lòng trống rỗng, không hy vọng, không ham muốn, không cừu hận, không sân sị Tất cả mọi thứ trên đời đối với chàng đều trở nên vô nghĩa. Chàng toàn tâm toàn ý yêu thương sư muội, chỉ một mình nàng mà thôi, vậy mà giờ đây nàng đã trở thành thê tử của cừu gia, nàng lại còn đang van xin chàng cứu mạng cho hắn! Nếu được, Địch Vân sân sàng đánh đổi tất cả, kể cả sinh mạng của mình để được như Vạn Khuê trong lúc này. Thà là chịu đau đớn, thà là chỉ được sống trong vài ngày nữa thôi mà được sư muội quan tâm, được sư muội nhìn bằng ánh mắt thương yêu trìu mến ấy.

Chàng hít một hơi dài nhè nhẹ, thò tay vào ngực áo, lấy bình thuốc giải ra, rắc thuốc lên lưng bàn tay Vạn Khuê. Tất cả các động tác này, chàng thực hiện như người mộng du.

Ngô Khảm chợt kêu lên:

- Ái chà! Chính… chính là… thứ thuốc giải này! Thế này thì cứu được rồi còn gì…

Địch Vân nghe giọng nói của Ngô Khảm có cái gì đó bất thường. Lẽ ra nhận thấy thứ thuốc giải này cứu được Vạn Khuê, hắn phải mừng rỡ nói “Thế này thì cứu được rồi” là đủ, tại sao cón

thêm hai tiếng “còn gì” nữa? Không lẽ việc Vạn Khuê được cứu sống làm cho hắn thất vọng sao? Địch Vân lấy làm lạ đưa mắt nhìn Ngô Khảm, chỉ thấy gương mặt hắn thể hiện nét phẫn hận đến cùng cực. Địch Vân thoáng rùng mình. Các đồ đệ của Vạn Chấn Sơn không có lấy một người tốt. Vạn Chấn Sơn và Ngôn Đạt Bình sư huynh đệ tương tàn, các đồ đệ của Vạn Chấn Sơn rồi đây cũng đi vào con đường đó.

Nếu đã vậy, tại sao hắn còn đi ra ngoài tìm người trị thương cho Vạn Khuê?

Vạn Khuê sau khi được thoa thuốc, chẳng bao lâu sau, chỗ vết thương bắt đầu có máu đen rỉ ra. Hắn cảm thấy đau đớn giảm hẳn, tinh thần cũng tỉnh táo ra, mở mắt nhìn Địch Vân vẻ tạ ơn, nói:

- Đa tạ đại phu, thuốc giải này đúng là để giải độc này rồi.

Thích Phương mừng quýnh, vội chạy đi lấy một chiếc chậu đồng hứng lấy máu độc từ vết thương chảy ra. Xong việc nàng đứng dậy, chắp tay xá dài, luôn miệng nói lời đa tạ.

Ngô Khảm cười cười nói:

- Tam sư tẩu, chuyến này tiểu đệ cũng có chút công đó nghe!

Thích Phương mỉm cười nói:

- Đúng vậy, ta mừng quá mà quên mất là phải đa tạ Ngô sư thúc nữa mới phải!

Ngô Khảm cười cười nói:

- Đa tạ mà chỉ nói không vậy thôi sao?

Thích Phương không để ý tới Ngô Khảm nữa, quay sang Địch Vân, hỏi:

- Xin hỏi đại phu cao danh đại tánh? Gia đình chúng tôi sẽ hậu tạ cho người.

Địch Vân lắc đầu nói:

- Không cần! Nọc độc này phải thoa liên tục mười lần mới khỏi hẳn.

Đến giờ chàng cảm thấy thế gian chẳng còn ý nghĩa gì nữa, vạn sự trong đời người việc nào cũng khổ. Thở dài nói:

- Các ngươi cứ giữ lấy mà dùng!

Nói xong đưa cả bình thuốc cho Thích Phương.

Thích Phương không ngờ thầy lang bỗng dưng lại có hành động như vậy, bình thuốc này đối với nàng là quá quý trọng, nhất thời không dám nhận, trố mắt nhìn Địch Vân một lát rồi nói:

- Chúng tôi xin mua nó vậy. Tiên sinh bán nó bao nhiêu bạc?

Địch Vân nhếch mép cười như mếu, nói:

- Ta tặng cho các người, không cần bạc.

Thích Phương vẫn còn e dè nhưng sức hấp dẫn của bình thuốc giải quá lớn, quan hệ quá trọng

đại, không nhận cũng không được, cuối cùng nàng cầm lấy bình thuốc, chắp tay cúi người thật thấp nói:

- Tiên sinh hào hiệp trượng nghĩa như vậy, tiểu phụ thật không biết phải đáp tạ thế nào cho xứng đáng. Ngô sư thúc, phiền sư thúc đưa đại phu xuống lầu ngồi chờ một lát.

Địch Vân lắc đầu nói:

- Không cần đâu. Tại hạ cáo từ!

Thích Phương vội nói:

- Không, không. Đại ân đại đức của tiên sinh chúng tôi đã không báo đáp được, nhưng một chén rượu nhạt không lẽ tiên sinh cũng chối từ? Xin tiên sinh đừng đi! Mấy tiếng "xin tiên sinh đừng đi" lọt vào tai Địch Vân làm lòng chàng mềm hẳn đi. Thở dài nghĩ thầm:

"Mối thù của mình xem ra đã không báo được rồi, sau khi an táng Đinh đại ca rồi, chắc mình vĩnh viễn không quay lại Kinh Châu nữa, cũng có nghĩ là mình vĩnh viễn không gặp lại sư muội nữa. Nàng muốn kính mình vài chung rượu? Cũng được! Đối ẩm để có cơ hội nhìn nàng thêm một lát nữa rồi vĩnh viễn chia xa cũng tốt".

Nghĩ xong khẽ gật gật đầu.

Tiệc được bày ngay bên trong khách sảnh nhỏ dưới lầu, Địch Vân được mời ngồi vào chỗ trang trọng nhất, Ngô Khảm ngồi cạnh thù tiếp. Thích Phương ngàn lần cảm kích đại ân của thầy nên đích thân làm thức nhắm dọn lên. Hình như Vạn Chấn Sơn cùng những đồ đệ khác không có trong phủ, nên bàn tiệc thịnh soạn như vậy mà chỉ có Thích Phương và Ngô Khảm bồi tiếp Địch Vân.

Thích Phương cung cung kính kính dâng lên ba chung rượu, Địch Vân cũng không khách khí, đón lấy uống cạn. Địch Vân uống rượu mà lòng nghe chua xót não nề, hai dòng lệ cứ chực tuôn trào, biết mình khó mà kềm lòng, ngồi thêm lát nữa tất sẽ lộ hình tích nên uống xong ba chén rượu thì vội đứng lên, nói:

- Uống vậy đủ rồi, giờ ta đi đây! Từ nay về sau chắc sẽ không bao giờ trở lại nữa!

Thích Phương nghe đại phu bỗng dưng nói mấy lời chẳng ăn nhập gì như vậy thì không khỏi kinh ngạc, nhưng chỉ thoáng qua rồi không lưu ý tới nữa, chỉ đứng dậy nói:

- Đại ân đại đức của tiên sinh chúng tôi không có cách gì thù tạ, xin tiên sinh nhận lấy một trăm lạng bạc này mua rượu uống!

Nói xong hai tay bưng một bọc lớn đưa ra.

Địch Vân bất thần cất tiếng cười như điên dại nói:

- Ta đã cứu mạng hắn! Ta đã cứu mạng hắn! Ha ha ha! Thật buồn cười! Thật buồn cười! Không biết thế gian này có còn ai ngu hơn ta nữa không?

Chàng vừa nói vừa cất tiếng cười dài dại, nhưng hai mắt thì ướt đẫm lệ.

Thích Phương và Ngô Khảm thấy đại phu bất giác như nổi cơn điên dại thì không khỏi giật mình

nhìn nhau ngơ ngác. Không Tâm Thái, con gái của Thích Phương, bỗng kêu lên:

- Đại phu bá bá khóc rồi!

Địch Vân thất kinh, sợ bị bại lộ hình tích nên không dám nhìn lại, đưa tay vào ngực áo, bí mật lấy quyển "Đường Thi tuyển tập" lấy được trong thạch động ở quê nhà lẳng lặng bỏ xuống ghế, cũng không quay đầu nhìn lại, bỏ đi thẳng ra ngoài.

Thích Phương nói:

- Ngô sư thúc, làm ơn tiễn khách dùm sư tẩu.

Ngô Khảm dạ một tiếng rồi tiễn chân Địch Vân ra ngoài.

Thích Phương tay cầm gói bạc đứng ngơ ngẩn nhìn theo bóng Địch Vân đi khỏi, đầu óc quay cuồng:

"Vị đại phu này rốt cuộc là ai? Tại sao tiếng cười giọng nói lại giống chàng đến như vậy? Ôi, mình điên mất rồi! Mấy ngày nay bệnh tình của tam ca mỗi ngày một nặng thêm, lòng mình cứ điên đảo nhưng lại không phút nào là không nhớ đến chàng".

Cảm thấy đầu óc hơi choáng, nàng ngồi phịch xuống ghế, bỗng cảm thấy trên ghế có vật lạ, liền cầm lên xem thử. Nhìn thấy quyển "Đường Thi tuyển tập" Thích Phương kêu lên một tiếng, đầu óc bỗng mụ đi trong một thoáng, nàng đưa tay lật lật bên trong, các mẫu thêu rơi ra, mồm há hốc, toàn thân run bắn, lật thêm vài trang nữa, nhìn thấy mẫu thêu đôi bướm. Lập tức cảnh tượng nàng ngồi tựa vai Địch Vân trong sơn động cắt hai mẫu thêu này như một luồng điện thoáng qua trong đầu.

Nàng run rẩy lẩm bẩm:

- Quyển sách… quyển sách… tại sao lại ở đây? Không lẽ… không lẽ…

Không Tâm Thái nhìn thấy thần thái của mẹ bất thường thì sợ hãi kêu lên:

- Mẹ! Mẹ làm sao vậy?

Thích Phương nhét vội quyển sách vào ngực áo, quay người chạy như bay ra ngoài. Từ ngày trở thành thiếu phu nhân của Vạn gia, lúc nào nàng cũng giữ ý giữ tứ, đi đứng nói năng khoan thai, cái kiểu chạy như điên thế này quả là lần đầu tiên. Kẻ ăn người ở trong Vạn gia nhìn thấy thiếu phu nhân giở khinh công chạy như gió trong đại sảnh thì không khỏi kinh ngạc, tránh vội vào trong nhìn nhau ngơ ngác.

Thích Phương chạy ra tới trước đại sảnh, thấy Ngô Khảm đang nhăn nhó lẩm bẩm đi vào, vội chụp tay, hỏi:

- Đại phu đâu rồi?

Ngô Khảm nhìn thấy thần thái của Thích Phương kỳ lạ thì nhíu mày nói:

- Tên thầy lang này thật quái dị, lúc đi vào thì cười nói huyên thuyên, chừng đi ra thì như hóa thành một kẻ điên không bằng! Thương thế của tam sư ca có biến chăng?

Thích Phương vội lắc đầu nói:

- Không, không!

Nói xong lại chạy vội ra khỏi cửa, nhìn quanh quất một hồi vẫn không thấy bóng dáng của gã thầy lang quái dị ấy đâu cả.

Nàng đứng chết lặng nơi cửa một lúc lâu, sau cùng lại lấy quyển sách ra giở từng mẫu thêu ra nhìn ngắm. Mỗi một mẫu thêu đập vào mắt là một kỷ niệm vui đầy dẫy tiếng cười thời thơ ấu lại tràn về trong tâm trí. Nhìn một lúc, các mẫu thêu nhòe dần, trong mắt chỉ còn thấy toàn cảnh tượng ngày xưa ở Ma Khê thôn.

Nàng bỗng nghĩ lại:

“Mình thật ngốc quá, vị thấy lang ấy làm sao có liên quan đến quyển sách này được? Chắc tại mình thần trí bấn loạn mà nghĩ bậy nghĩ bạ như vậy mà thôi. Quyển sách này có thể do công công và tam ca đi Nguyên Lăng thăm Ngôn sư thúc vừa rồi vô tình vào trong sơn động ấy rồi nhặt về”.

Nhưng ngay lập tức, nàng bác bỏ giả thiết đó:

“Không thể như vậy được! Thế gian làm gì có chuyện trùng hợp đến như vậy? sơn động ấy vô cùng bí mật, đến cả cha mà cũng không biết đến sự tồn tại của nó, ngoài mình ra chỉ còn sư ca biết mà thôi. Công công và tam ca làm sao mà tìm thấy nó được? Hai người đi Nguyên Lăng thăm Ngôn sư thúc, làm gì đi lên núi mà tìm thấy? Hơn nữa lúc nãy dọn bàn, rõ ràng là mình đã lau qua bàn ghế, làm gì có quyển sách nào ở đó? Vậy thì chỉ có vị thấy lang ấy mang tới đặt ở đó mà thôi!”

Thích Phương lòng đầy nghi vấn, trở về trong phòng. Thấy Vạn Khuê sau khi được rịt thuốc đã tỉnh táo hẳn ra, định hỏi về việc quyển Đường Thi tuyển tập, sau nghĩ lại, giả như thầy lang kia chính là chàng thì thật nguy hiểm. Nghĩ thế nên cuối cùng không hỏi nữa, để từ từ rồi sẽ liệu.

Vạn Khuê thấy Thích Phương trở vào thì nói:

- Phương muội, vị đại phu này đúng là ân nhân cứu mạng ta, nàng phải thay ta thù tạ cho người thật xứng đáng.

Thích Phương gật đầu nói:

- Muội đã tặng cho ông ta một trăm lạng bạc, nhưng ông ta nhất quyết không lấy. Muội nghĩ chắc đây là một giang hồ dị nhân, lại còn tặng cả một bình thuốc... Ủa! Bình thuốc đâu rồi? Tam ca đã cất đi rồi à?

Lúc nãy sau khi nhận bình thuốc nàng đã đặt trên đầu giường Vạn Khuê, giờ nhìn lại thì không thấy nữa.

Vạn Khuê nói:

- Không có, lúc nãy còn thấy trên đầu giường kia mà!

Thích Phương hốt hoảng, chạy tìm khắp phòng, kể cả dưới gần bàn, gầm giường, trong hộc bàn trang điểm nhưng mất công vô ích, bình thuốc đã không cánh mà bay. Thích Phương kinh hãi

nghĩ thầm:

"Hay là lúc nãy mình thần trí bấn loạn chạy ra ngoài rồi đánh rơi rồi? Không! Rõ ràng khi nãy mình để trong phòng mà!"

Vạn Khuê nghe nói mất bình thuốc thì cũng thất kinh, nói:

- Mau đi tìm quang trong phòng coi! Lúc nãy ta có chợp mắt một lúc, nhưng trước đó hãy còn nhìn thấy!

Thích Phương nghe nói thì càng sợ, vội chạy ra ngoài, kéo tay Không Tâm Thái, hỏi:

- Lúc nãy, khi mẹ đi ra ngoài, con có thấy ai đi vào phòng không?

Không Tâm Thái gật đầu, nói:

- Lúc nãy con thấy Ngô thúc thúc vào, thấy cha ngủ nên Ngô thúc thúc đi ra.

Thích Phương nghe nói thì thở ra nhẹ nhõm, nhưng liền đó nàng bỗng cảm thấy có điều gì đó bất ổn. Nàng định vào nói cho Vạn Khuê biết, nhưng nghĩ lại chồng đang bị bệnh cần được tĩnh dưỡng không nên để chàng lo phiền vô ích. Chỉ bảo con gái:

- Con ở đây xem cha có cần gì thì giúp cha, mẹ đi tìm đại phu bá bá mua bình thuốc khác.

Không Tâm Thái gật đầu nói:

- Mẹ đi nhanh rồi về, Không Tâm Thái ở đây một mình buồn lắm.

Thích Phương lấy lại bình tĩnh, kéo hộc bàn trang điểm, lấy một con dao tuy thủ giấu vào người rồi đi xuống lầu. Vừa đi vừa nghĩ thầm:

"Tên tiểu tử Ngô Khảm này khi gặp mình ở chỗ vắng người thường cười cười nhăn nhở biểu lộ tâm tư bất chánh. Thầy lang là do hắn mời về, thuốc giải thì không sai, có điều nhất định không lấy tiền, giờ thì thuốc bỗng dưng biến mất, hay là giữa hai người đã thông đồng với nhau bàn tính chuyện mờ ám gì đây?"

Nàng vừa suy nghĩ vừa đi ra hậu viện, đi đến giữa khoảng hành lang thì nhìn thấy Ngô Khảm đang đứng dựa lan can nhìn cá vàng trong ao. Thích Phương mỉm cười hỏi:

- Ngô sư thúc làm gì mà ở đây có một mình vậy?

Ngô Khảm quay lại, mặt tươi cười hớn hở nói:

- Ồ, tưởng là ai, hóa ra lại là tam sư tẩu! Sao không ở trên lầu với tam sư ca mà lại có nhã hứng đi ra ngoài này vậy?

Thích Phương thở dài nói:

- Suốt ngày phải phục dịch cho một người bệnh, ta cảm thấy buồn quá.

Gần đây tam ca do bệnh tình ngày càng nặng nên tính tình cũng trở nên cục cằn khó chịu. Nếu không ra ngoài tìm người nói chuyện cho khuây khỏa chắc ta buồn đến chết mất.

Ngô Khảm nghe nói thì mừng mở cờ trong bụng, cười hì hì nói:

- Tam sư ca thật tệ, có được một mỹ nhân như hoa như ngọc thế này ngày đêm kề cận lại không biết quý mà còn khó khăn này nọ. Nếu vậy thì thật là khổ cho tam sư tẩu quá.

Thích Phương bước đến cạnh Ngô Khảm, mắt nhìn xuống áo cá, mỉm cười nói:

- Sư tẩu giờ đã là một bà già rồi, Ngô sư thúc nói là mỹ nhân như hoa như ngọc làm cho ta cảm thấy hổ thẹn.

Ngô Khảm xua tay lia lịa, nói:

- Không có! Không có đâu! Sư tẩu lúc còn là khuê nữ có mỹ mạo của thời là khuê nữ, chừng trở thành thiếu phụ thì có nét kiều diễm riêng. Trẻ con khắp Kinh Châu thành này đều biết câu hát:

“Kinh Châu thành lý nhất đóa hoa, thiên kiều bá mỵ tại vạn giá”.

Thích Phương hừ lạnh một tiếng rồi quay phắt lại, đưa tay ra, buộng gọn:

- Đưa đây!

Ngô Khảm cười hì hì hỏi lại:

- Đưa cái gì?

- Thuốc giải!

Ngô Khảm nhăn mặt hỏi:

- Thuốc giải nào? Thuốc giải trị độc cho tam sư ca đó sao?

Thích Phương nghiêm mặt nói:

- Còn phải hỏi! Rõ ràng là ngươi đã lấy đi!

Ngô Khảm cười cười, giọng tỉnh khô:

- Thầy lang là do ta mời về, thuốc cũng đã dùng rồi. ít ra thì cũng giảm được đau đớn trong vài ngày.

Thích Phương nghiến răng, cố giữ bình tĩnh, nói:

- Đại phu nói phải dùng liên tục mười lần mới khỏi!

Ngô Khảm nhíu mày lắc đầu, nói:

- Ta thật sự cảm thấy hối hận! Hối hận vô cùng!

Thích Phương hơi bất ngờ trước câu nói quái dị của Ngô Khảm, hỏi lại:

- Ngươi hối hận về việc gì?

Ngô Khảm hừ lạnh nói:

- Ta thấy tên lang băm này rách rưới lang thang không hơn một tên khiếu hóa là mấy. Cứ ngỡ

hắn chẳng có tài cán gì mới mời về, đó chẳng qua là một cái cớ để ta được gặp mặt nàng mà thôi. Nào ngờ chó ngáp phải ruồi, gã thầy lang đó có được thứ diệu dược trị được độc mới tức cười, đó đâu phải là điều mà ta trông đợi!

Thích Phương nghe nói mà như có lửa bốc cháy trong lòng, ngặt vì giải dược ở trong tay đối phương, chỉ còn cách cố nhẫn nhịn để lấy lại thuốc giải, rồi sẽ tính sổ với hắn sau. Cố mỉm cười, nói:

- Vậy ngươi muốn tam ca phải thù tạ ngươi thế nào ngươi mới vừa lòng?

Ngô Khảm thở dài nói:

- Tam sư ca hưởng diễm phúc đã lâu như vậy, đến lúc phải chết là vừa!

Thích Phương biến sắc, cắn chặt môi, im lặng. Ngô Khảm tiếp:

- Cái ngày mà nàng đến Kinh Châu, tám sư huynh đệ chúng ta ai nhìn thấy nàng mà không điên đảo thần hồn? Nhưng cái tên tiểu tử ngốc Địch Vân cứ suốt ngày đeo sát bên cạnh nàng làm chúng ta nhìn mà ngứa mắt, mới bàn nhau đánh hắn một trận bươu đầu sứt trán cho bõ ghét!

Thích Phương hỏi:

- Vậy ra các ngươi đánh sư ca ta là vì ta?

Ngô Khảm cười nhẹ nói:

- Đương nhiên ngoài miệng thì phải mượn cớ khác mà nói, đổ thừa tại hắn khinh dễ Vạn gia đệ tử, sính cường ra mặt giao đấu với Lã Thông, kỳ thực trong lòng tám sư huynh đệ bọn ta đều tức hắn vì hắn là sư huynh muội thanh mai trúc mã của nàng! Sáng ra nàng còn vá áo cho hắn, hai người tỉ tê thân mật, những chuyện đó bọn ta đều thấy hết, khiến cho bọn ta càng điên tiết.

Thích Phương càng nghe nói càng kinh hãi:

"Không lẽ tất cả tai họa đều do mình mà ra? Tại sao trước nay tam ca không hề hé răng nói với mình chuyện này?"

Ngoài mặt Thích Phương vẫn làm như không mấy quan tâm đến những lời Ngô Khảm vừa nói. Chỉ mỉm cười, nói:

- Ngô sư thúc! Ngươi nói vậy chắc là ghẹo ta thôi chứ lúc ấy ta là một thiếu nữ quê mùa, ăn mặc chẳng ra làm sao cả, dáng vóc cục mịch vô cùng, ai mà thèm nhìn?

Ngô Khảm lắc đầu quầy quậy nói:

- Không phải vậy. Mỹ nhân thật sự chẳng cần lụa là son phấn. Nếu nàng không làm cho mọi người xiêu hồn lạc phách thì ngày ấy... ngày ấy...

Nói đến đó dường như nhận thấy có điều bất ổn nên gã im bặt không dám nói tiếp. Thích Phương mỉm cười, nói:

- Thế nào? Sao không nói tiếp đi?

Ngô Khảm im lặng một lát rồi nói:

- Để giữ nàng lại trong Vạn gia, họ Ngô này cũng mất không ít công sức. Nhưng ngày thường gặp ta, nàng thậm chí không thèm bố thí cho ta cả một nụ cười, thử hỏi ta làm sao không tức cho được?

Thích Phương xì một tiếng thật dài, nói:

- Việc ta lưu lại trong Vạn phủ và lấy tam sư ca là do ta cam tâm tình nguyện. Hừ, còn nhớ ngày đó ngươi thậm chí không khuyên ta một câu. Vậy mà ngươi dám nói là ngươi có công! Thật không biết xấu mặt!

Ngô Khảm trợn mắt:

- Ta... ta mà không có công sao? Chỉ tại nàng không biết đó thôi.

Thích Phương bỗng dịu giọng nói:

- Ngô sư thúc, ngươi có công gì thì cứ nói ra, nếu ta nhận thấy ngươi thật sự có công ta nhất định không để cho ngươi chịu thiệt thòi đâu!

Ngô Khảm lắc đầu nói:

- Việc đã xưa rồi, nàng biết cũng chẳng ích gì. Thôi chúng ta nói chuyện bây giờ đi.

Thích Phương nhìn quanh nói:

- Thôi được. Ngươi không muốn nói thì thôi. Ngươi mau đưa thuốc giải cho ta, nếu để người khác thấy ta với ngươi nói chuyện ở đây thì thật là bất tiện.

Ngô Khảm cười cười nói:

- Ban ngày thì sợ có người nhìn thấy nhưng ban đêm thì sẽ không sợ ai nhìn thấy cả.

Thích Phương giật mình lui lại, mặt băng lạnh, hỏi:

- Ngươi vừa nói gì vậy?

Ngô Khảm cười nhẹ nói:

- Nàng muốn chữa lành độc thương cho phu quân cũng không khó. Canh ba đêm nay ta chờ nàng trong kho củi ở hậu viện! Nếu nàng thuận theo ý ta, ta sẽ đưa cho nàng một phần thuốc đủ dùng một lần.

Thích Phương nghiến răng, mắng:

- Cẩu tặc! Ngươi dám nói những lời đó với ta! Ngươi hết muốn sống rồi sao?

Ngô Khảm cười lạnh nói:

- Nếu ta sợ thì ta đã không làm! Tên tiểu tử Vạn Khuê đó có cái gì hơn họ Ngô này chớ? Chẳng qua hắn là con ruột của sư phụ, đầu thai may mắn hơn người khác một chút mà thôi. Mọi người dốc sức ra làm, tại sao lại để cho một mình hắn hưởng?

Thích Phương nghe Ngô Khảm nhắc tới việc này lần nữa thì nghĩ chắc lại là những lời ngụy tạo

khó nghe nên không muốn nghe nữa, nói:

- Chờ công công trở về, ta sẽ đem hết mọi chuyện bẩm báo lại, để coi người có lột da ngươi ra hay không cho biết!

Ngô Khảm cười lạnh nói:

- Ta cứ ở đây mà chờ, khi nào sư phụ gọi ta sẽ đổ hết thuốc giải xuống ao. Hừ, ta đã hỏi kỹ gã lang băm rồi, thuốc giải chỉ có mỗi một bình này, muốn điều chế một bình khác e rằng năm bảy tháng chưa chắc đã chế được.

Vừa nói Ngô Khảm vừa lấy bình thuốc giải ra mở sân nắp thò tay ra ngoài mặt hồ, chỉ cần khẽ nghiêng tay một cái, toàn bộ thuốc sẽ đổ xuống ao, tính mạng Vạn Khuê kể như xong. Cứ cho là việc hắn nói thuốc giải chỉ có một bình và việc điều chế khó khăn là chỉ để hù dọa mà thôi, nhưng thầy lang do hắn mời về, biết ở đâu mà tìm lại để xin bình thuốc khác?

Thích Phương sợ hắn đổ thật thì thật tai hại, vội kêu lên:

- Khoan đã! Đừng đổ! Có việc gì từ từ thương lượng.

Ngô Khảm cười cười nói:

- Chẳng có gì để mà thương lượng cả. Ngươi muốn cứu tính mạng của phu quân thì phải thuận theo lời của ta!

Thích Phương nói:

- Nếu ngày trước ngươi thật sự có lòng với ta... cũng đã dốc công sức vì ta... bằng không thì ta... người ta đã không thèm lý tới ngươi rồi...

Ngô Khảm nghe Thích Phương đổi xưng hô thì mừng rỡ, đậy nắp bình thuốc lại, nói:

- Nàng... Ý nàng nói là nếu ta chịu giải thích cặn kẽ thì đêm nay nàng sẽ đến với ta phải không?

Thích Phương ngúng nguẩy nói:

- Còn phải coi lời của ngươi có xác thực không đã! Vô bằng vô cớ ngụy tạo thì ai tin được?

Ngô Khảm cười nói:

- Xác thực trăm phần trăm. Còn có cả nhân chứng, giả sao được? Đó là kế của Thẩm sư đệ. Chu sư ca và Bốc sư ca giả làm gian tặc, để dẫn dụ tên ngốc tử Địch Vân nhảy vào phòng Đào Hồng cứu người. Vàng bạc trong phòng Địch Vân do chính tay ta mang vào nhét xuống nệm giường. Nàng thấy đó, không dùng đến diệu kế này thì sao có thể giữ được nàng trong Vạn phủ?

Từng lời của Ngô Khảm như từng lưỡi dao cắt vào tâm khảm Thích Phương. Nàng cảm thấy hai mắt tối sầm, trời đất quay cuồng, trong đầu nàng không ngớt kêu lên:

"Sư ca! Muội đã trách lầm sư ca rồi! Muội... muội đã nghi oan cho sư ca! Thật oan uổng cho sư ca!"

Thích Phương nắm chặt lan can, kêu lên:

- Ta không tin! Làm gì có chuyện đó? Ngươi bịa chuyện để gạt ta!

Ngô Khảm nói:

- Nàng không tin thì cứ việc đi mà hỏi Đào Hồng, đừng đi hỏi những ngươi khác. Hiện tại Đào Hồng ở trong từ đường ngay sau hậu viện. Hỏi ra rồi thì cố mà giữ mồm giữ miệng. Tám sư huynh đệ chúng ta đã cùng thề không được để lộ việc này ra với bất kỳ ai. Nếu không phải vì việc canh ba đêm nay ta cũng không dám nói ra. Thích Phương! Vì nàng, Ngô Khảm này có thể hy sinh tất cả!

Thích Phương hét lên một tiếng, chạy vụt ra hậu viện, đẩy tung cánh cửa chạy tuốt ra ngoài.

Chạy được một lúc thì nhìn thấy gian từ đường lụp xụp. Nàng dừng lại, cố gắng trấn tĩnh, sắp xếp lại các ý nghĩ lộn xộn trong đầu. Từ từ tiến đến gần từ đường, thấy cửa chỉ khép hờ liền đẩy cửa bước vào.

Từ đường tối om, dưới đất bụi bám dày, bàn ghế chỏng chơ sứt tay gãy gọng nằm rải rác đó đây. Thích Phương nhíu mày nghĩ thầm:

“Đào Hồng là tiểu thiếp của công công sao lại ở một nơi như vầy được? Tên tặc tử Ngô Khảm gạt mình. Hay là... hay là hắn gạt mình tới đây để... Không được! Phải mau trở về!”

Xảy nghe có tiếng bước chân lẹt xẹt lẹt xẹt, một người từ bên từ đường đi ra. Đó là một nữ khất cái tóc tai bờm xờm, hai vai rút lại, dáng lom khom, y phục rách rưới dơ bẩn đến lọm giọng.

Nữ khất cái nhìn thấy bóng người thì kinh hãi vụt chạy vào bên trong. Khi lọt vào trong nội đường mụ lại quay đầu nhìn ra, lần này thì mụ đã nhìn rõ dung mạo của Thích Phương, bất giác kêu lên một tiếng tỏ rõ sự sợ hãi. Bất giác mụ quỳ sụp xuống, khóc kêu lên:

- Thiếu phu nhân! Van xin người, đừng nói là tôi ở đây! Van xin người!

Thích Phương ngạc nhiên hỏi:

- Ngươi là ai? Làm gì ở đây?

Nữ khất cái nói:

- Không... tôi không làm gì cả... tôi không làm gì thật mà!

Nữ khất cái nói xong bỗng đứng dậy chạy vào trong. Lại nghe có tiếng mở cửa, tiếp theo là tiếng bước chân chạy thoát ra ngoài.

Thích Phương kinh ngạc nghĩ thầm:

“Người này là ai? Tại sao vừa nhận ra mình thì lại sợ hãi như vậy... À phải rồi! Chính là Đào Hồng!”

Thích Phương rút phắt dao truy thủ ra, nhảy vào bên trong, vọt ra khỏi cửa sau từ đường, quát lớn:

- Đào Hồng! Ngươi lén lén lút lút ở đây làm gì?

Đào Hồng nghe gọi đúng tên mình thì càng hãi, biết không chạy thoát được, mụ quỳ sụp xuống,

khóc lóc nói:

- Thiếu phu nhân! Xin tha mạng! Xin tha mạng!

Thích Phương ở trong Vạn phủ gặp Đào Hồng cũng chỉ vài lần, sau đó thì không thấy mặt ả nữa. Mỗi khi nhìn thấy mặt ả lại nhớ tới việc giữa Địch Vân và ả, lòng nàng lại đau nhói. Bởi vậy về sau không thấy mặt ả nữa nàng cảm thấy dễ chịu hơn, cũng không hỏi tại sao ả bỗng dưng mất dạng như vậy. Giả như có ai vô tình nhắc tới tên ả nàng cũng bỏ đi chỗ khác, tránh làm động đến vết thương lòng của mình. Nào ngờ ả lại sống chui rúc ở đây. Từ ngày về làm thiếu phu nhân Vạn gia đến giờ nàng ít khi đi ra ngoài, ngôi từ đường này nằm cách Vạn phủ không xa, nhưng trước nay Thích Phương chưa hề bước chân tới đây.

Đào Hồng lúc này đầu tóc rối bời, mặt lấm lem đất cát, trông ả như già đi đến hơn hai mươi tuổi là ít. Ngô Khảm bảo nàng đến đây để gặp Đào Hồng hỏi cho ra lẽ, nhưng nếu sau khi gặp nhau Đào Hồng bình tĩnh bỏ đi thì nàng quyết không thể nhận ra ả.

Thích Phương giơ dao ra quát:

- Ngươi làm gì ở đây? Nói mau!

Đào Hồng run rẩy nói:

- Thiếu phu nhân, tôi không làm gì cả. Lão gia đuổi tôi ra khỏi cửa, nói nếu còn nhìn thấy tôi lảng vảng ở Kinh Châu thành sẽ giết. Nhưng... tôi không biết đi đâu đành phải trốn ở đây ngày ngày ra ngoài xin chút cơm thừa canh cặn sống qua ngày. Thiếu phu nhân, xin người rủ lòng thương, đừng nói cho lão gia biết...

Thích Phương thấy dáng ả rất đáng thương thì cất dao đi, hỏi:

- Tại sao ngươi lại bị lão gia đuổi đi? Tại sao việc này ta không biết?

Đào Hồng khóc nói:

- Tôi cũng không biết tại sao tự dưng lão gia lại làm vậy. Việc... Việc với tên nhà... À... gã họ Địch ấy, cũng không phải lỗi của tôi... Ôi, tôi không nên nói những chuyện này...

Thích Phương nói:

- Được! Ngươi không nói ta sẽ nói cho lão gia biết ngươi ở đây!

Nói xong nàng túm lấy hai vai Đào Hồng. Ả sợ hãi run rẩy kêu lên:

- Tôi nói! Tôi nói! Để tôi nói mà! Thiếu phu nhân muốn tôi nói việc gì?

Thích Phương vốn người ưa sạch sẽ, áo Đào Hồng đen thui đầy dầu mỡ, làm cho Thích Phương rùng mình, nhưng việc liên quan đến Địch Vân, dù có bảo nàng nhảy vào lửa cũng chẳng từ nan, huống hồ là một chút dơ bẩn.

Thích Phương nói:

- Việc giữa ngươi và... gã họ Địch ấy thế nào? Tại sao ngươi lại muốn bỏ trốn cùng hắn?

Đào Hồng trợn tròn mắt nhìn Thích Phương toàn thân run rẩy nói chẳng nên lời, chứng tỏ ả sợ

hãi đến cùng cực. Nhưng ả làm sao biết được trong lòng Thích Phương còn sợ hãi hơn ả gấp mười lần. Nàng sợ nghe thấy những điều mà ả sắp nói ra. Giả như ả nói Địch Vân quả thật ước hẹn cùng ả bỏ trốn, quả thật vì không đạt được mục đích nên định cưỡng dâm ả, định giết ả để diệt khẩu thì nàng không biết sẽ ra sao. Đào Hồng vì sợ hãi không nói được, Thích Phương sắc mặt nhợt nhạt, tim như muốn ngừng đập.

Cuối cùng thì Đào Hồng cũng nói được:

- Việc đó không trách tôi được. Tại thiếu gia bức tôi phải làm như vậy.

Bảo tôi phải ôm tên nhà quê ấy cho thật chặt, bảo tôi phải nói là hắn có hẹn tôi trốn đi. Những việc này sau đó tôi cũng đã nói lại với lão gia, lão gia cũng tin là tôi không có lỗi, lão gia dặn việc này không được để lộ ra ngoài, còn cho tôi nhiều bạc và quần áo. Tôi đâu có nói việc này với ai, vậy mà lão gia lại đuổi tôi đi.

Thích Phương nghe nói thì đôi dòng lệ tuôn trào, nàng chỉ muống được khóc thật to, muốn kêu thét lên rằng:

"Sư ca! Muội đã nghi oan cho sư ca! Lẽ ra muội phải biết sư ca không bao giờ làm những việc đồi bại như vậy! Thật là khổ cho sư ca quá!"

Trong thời khắc này nàng không thấy căm hận Đào Hồng, ngược lại nàng còn biết ơn ả, cũng nhờ ả mà nàng đã vứt bỏ được hòn đá treo nặng trong lòng bấy lâu nay. Thậm chí nàng cũng cảm kích Ngô Khảm bởi nhờ hắn thổ lộ chân tướng, nhờ hắn chỉ nàng đến đây gặp Đào Hồng. Trước những bằng chứng không thể chối cãi được, nàng buộc phải tin là Địch Vân đã làm những chuyện ấy, nhưng tự sâu thẳm trong lòng mình, nàng vẫn mong cho điều đó không phải là sự thật, giờ thì chính miệng Đào Hồng đã nói, đó chính là âm mưu mà mấy sư huynh đệ của Vạn Khuê giăng ra để hãm hại Địch Vân.

Nàng cảm thấy thương tâm, cảm thấy đau đớn, nhưng xen kẽ giữa sự đau đớn nàng cảm thấy được an ủi. Dù rằng nàng giờ đã lấy Vạn Khuê, nhưng người mà nàng yêu thương nhất vẫn là Địch Vân, dù chàng trong lúc lâm nguy thay lòng đổi dạ, dù chàng đã biến thành một kẻ ti tiện vô sỉ, dù chàng có ngàn vạn lỗi lầm, thì chàng vẫn là chàng, vẫn là người mà nàng rơi lệ nhớ thương vào những lúc vắng người.

Đào Hồng nhìn thấy thần thái của Thích Phương hơi quái lạ thì nói:

- Thiếu phu nhân, xin người tha mạng cho tôi, tôi sẽ lập tức rời khỏi Kinh Châu.

Thích Phương thở dài nói:

- Lão gia tại sao lại đuổi ngươi đi? Sợ ta biết được chuyện này chăng? Hừ, cuối cùng thì ta cũng đã biết!

Nàng buông Đào Hồng ra, muốn cho ả một ít bạc nhưng nàng không mang sân bạc trong người.

Đào Hồng thấy Thích Phương chịu buông tha cho mình thì sợ nàng đổi ý, lật đật bỏ đi, vừa bước đi miệng vừa lẩm bẩm nói:

- Lão gia nửa đêm thấy ma, thức dậy xây tường, sao lại trách mình được? Có phải mình đặt điều nói bậy đâu?

Thích Phương nhíu mày, đuổi theo, quát:

- Đứng lại! Ngươi nói ai thấy ma? Ai xây tường?

Đào Hồng hốt hoảng chối:

- Không có! Không có!

Thấy Thích Phương trợn mắt, ả vội nói:

- Để tôi nói! Để tôi nói! Lão gia lúc sau này thường nằm mơ thấy ma, nửa đêm thức dậy xây tường.

Thích Phương thấy ả nói chuyện điên điên dại, nghĩ chắc tại sau khi bị đuổi ra khỏi nhà, sống những ngày tháng lang thang khổ sở nên đầu óc không còn sáng suốt nữa chứ làm gì có chuyện công công nửa đêm thức dậy xây tường? Có khi nào nhìn thấy bức tường nào của công công xây đâu?

Đào Hồng sợ nàng không tin nói thêm:

- Không phải xây từng thật đâu, xây giả... Lão gia ngủ tới nửa đêm thì thức dậy làm như thợ nề, xây xây trát trát, dáng điệu lạ lắm. Tôi chỉ nói có mấy câu mà lão gia nổi trận lôi đình đánh tôi một trận chết đi sống lại, rồi đuổi ra khỏi nhà, nói nếu còn gặp lại tôi thì giết.

Ả nói láp giáp một hồi rồi bỏ đi.

Thích Phương nhìn theo dáng lòm khòm của Đào Hồng thở dài nghĩ thầm:

"Đào Hồng bất quá lớn hơn mình chừng vài tuổi mà lại già đến như vậy. Thật không thể hiểu nổi. Tại sao công công bỗng dưng đuổi ả đi như vậy? Làm gì có chuyện thấy ma thức dậy xây tường? Chắc là tại ả hóa điên hóa khùng nên mới ra nông nổi! Không ngờ một người như vậy mà có thể khiến cho sư ca phải khổ cả đời!"

Nghĩ tới đây nàng lại rơi lệ, lúc đầu còn khóc thút thít, sau đó thì khóc lớn thành tiếng. Nàng dựa người vào một gốc cây ngô đồng khóc một lúc lâu, cuối lòng cũng vơi nhẹ bớt phần nào. Sau đó thì trở về phòng, có điều nàng không dám về bằng ngã hậu viện mà đi vòng qua cửa hông mé Đông.

Vạn Khuê nghe tiếng bước chân của nàng lên lầu thì sốt ruột hỏi vọng ra:

- Phương muội! Có tìm được thuốc giải không?

Thích Phương bước vào phòng, thấy Vạn Khuê đã ngồi dậy, nét mặt lộ rõ vẻ lo lắng, một tay gác lên cạnh giường, máu đen vẫn không ngừng chảy ra, lâu lâu mới rơi toỏng vào chậu. Không Tâm Thái thì nằm trên giường, phía dưới chân cha ngủ ngon lành.

Thích Phương sau khi nghe những lời của Ngô Khảm và Đào Hồng thì căm hận Vạn Khuê vô cùng, hận Vạn Khuê đã dùng thủ đoạn quá hèn hạ ám hại Địch Vân. Nhưng lúc này nhìn thấy gương mặt tiều tụy của Vạn Khuê, nhớ lại ân ái vợ chồng bao năm nay thì lòng mềm hẳn đi:

"Dù sao đi nữa thì tam ca cũng vì quá yêu mình mới làm như vậy. Chàng đã dùng thủ đoạn tàn độc vô sỉ để ám hại sư ca, nhưng cũng chính vì mình".

Vạn Khuê lại hỏi:

- Thuốc giải đã tìm thấy chưa?

Thích Phương thấy thương thế Vạn Khuê chưa khỏi hẳn, tinh thần mới khá khá lên được chút ít, không dám nói ra sự thật sợ Vạn Khuê vì giận dữ mà ảnh hưởng đến việc dưỡng thương, đành phải bịa chuyện nói đỡ:

- Đã tìm thấy đại phu, đưa ông ta bạc bảo mua dược liệu lập tức điều chế thuốc khác.

Vạn Khuê thở phào nhẹ nhõm, nói:

- Thật khổ cho muội! Tính mạng ta mà được bảo toàn đều nhờ vào muội!

Thích Phương gắng gượng mỉm cười cho qua chuyện. Xảy nghe mùi tanh tưởi từ chậu máu độc bốc lên khó chịu quá, liền lấy cái chậu khác đến thay, bưng chậu máu độc đi ra. Mới đi được mấy bước, mùi máu độc bốc lên khiến nàng thấy đầu óc choáng váng, Thích Phương rùng mình, không ngờ độc của con bò cạp này lại ghê gớm đến vậy. Nàng vội bỏ chiếc chậu xuống, thò tay vào bọc định lấy khăn tay bịt mũi rồi mới đi đổ.

Vừa thò tay vào bọc nàng bỗng chạm phải quyển Đường Thi tuyển tập, trái tim nàng bỗng đập mạnh, ngồi phịch xuống ghế. Nàng lấy quyển sách ra, lật từng trang một. Nàng còn nhớ như in việc xảy ra ngày đó, một hôm nàng lục lọi trong rương quần áo cũ xảy thấy lòi ra quyển sách này. Nàng biết cha mình cũng chẳng phải là người ham thích đọc sách, không biết tìm đâu ra quyển sách cũ này. Ngày hôm đó nàng cũng vừa cắt xong mấy mẫu hình thêu chưa biết cất vào đâu, nên tiện tay ép vào trong sách. Đến trưa nàng cùng sư ca rủ nhau lên sơn động chơi, nhân tiện mang theo, từ đó nàng cất luôn quyển sách ở trong động.

Nhưng giờ tại sao quyển sách lại ở đây? Hay là sư ca nhờ đại phu mang tới? Bỗng nàng nhớ ra một việc...

Thầy lang bất cứ làm việc gì cũng chỉ dùng độc một tay trái, bàn tay phải cứ giấu rịt bên trong ống tay áo... Tại sao? Ngày trước bàn tay phải của sư ca bị Ngô Khảm dùng kiếm chém đứt gần hết các ngón tay... Không lẽ... không lẽ...

Lúc thầy lang vào phòng, cử chỉ của người Thích Phương không lưu ý lắm, giờ ngồi nhớ lại, quả nhiên là như vậy, từ việc đưa tay đỡ bé Không Tâm Thái dậy, rồi cầm tay tam ca bắt mạch, đến việc đón nhận chén rượu từ tay mình...

Tất cả đều dùng tay trái. Không lẽ thầy lang chính là sư cả vì sợ mình nhìn thấy bàn tay phải bị đứt mà nhận ra chàng, nên luôn giấu trong ống tay áo?

Nhưng... Sao gương mặt của thầy lang lại không giống? Không lý nào gặp sư ca mà mình không nhận ra người!

Càng suy nghĩ càng thấy đầu óc rối loạn, hai dòng lệ vô tình rơi trên quyển sách, rơi lên mẫu thêu đôi bướm, đây là đôi bướm "Lương Sơn Bá - Chúc Anh Đài", sau khi chết chúng mới được đoàn viên.

Vạn Khuê từ trong phòng nói vọng ra:

- Phương muội, ta ở trong này buồn quá. Ta muốn ra ngoài đi dạo quanh một lát.

Nhưng Thích Phương đang chìm đắm vào dòng tâm tưởng của mình nên không nghe thấy gì cả. Nàng đang nghĩ:

“Ngày ấy sư ca đã đánh chết một con bướm, làm tan vỡ mối tình hạnh phúc của chúng. Phải chăng chính vì vậy mà chàng bị Trời trách phạt? Phạt chàng phải đau khổ lông bông cả đời?”

Xảy nghe sau lưng có tiếng Vạn Khuê kêu lên lạc cả giọng:

- Liên Thành kiếm phổ! Liên Thành kiếm phổ!

Thích Phương giật nảy người quay lại, chỉ thấy Vạn Khuê nét mặt vừa mừng vừa kinh ngạc, nói:

- Phương muội, ở đâu mà muội có quyển sách này? Á, phải rồi! Chính là thế này đây mà! Đúng rồi!

Vạn Khuê hai tay chụp lấy quyển sách, thấy trên trang sách có bài “Thánh Quả thi”, bên cạnh tựa đề bài thơ có hiện lên một con số “ba mươi ba” màu vàng nhạt, chính là chỗ bị những giọt lệ của Thích Phương rơi lên.

Vạn Khuê mừng đến phát điên lên, không kềm chế được, hét tướng lên:

- Bí mật là đây! Bí mật ở chỗ này! Tuyệt diệu! Tuyệt diệu! Không Tâm Thái! Không Tâm Thái!

Vạn Khuê kêu réo om sòm làm Không Tâm Thái giật mình tỉnh giấc chạy ra. Vạn Khuê đánh vào đầu con bé, quát:

- Mau đi gọi gia gia tới! Nói có chuyện rất cấp bách!

Không Tâm Thái chẳng hiểu ất giáp gì, chỉ dạ một tiếng rồi chạy đi.

Vạn Khuê hai tay ôm cứng quyển sách, miệng nói lảm nhảm:

- Chính là nó rồi! Cha đã từng nói bên ngoài nó là một quyển Đường Thi tuyển tập. Có điều không ai tìm ra được bí mật ở bên trong, làm sao mà tưởng tượng nổi phải làm ướt trang sách thì bí mật mới phơi bày!

Trong lúc Vạn Khuê mừng rỡ điên cuồng, vừa la vừa nói thì nàng đã hiểu được mọi sự:

“Thì ra đây chính là quyển Liên Thành kiếm phổ mà cha mình và công công tranh giành nhau. Không ngờ cha mình lấy được nó từ lâu, mình quá ngốc chẳng biết hay dở gì cả, lại đi đem nó làm vật cất giữ mẫu thêu! Nhưng sao cha mình thấy mất nó mà không tìm? À, chắc là phải có tìm nhưng tìm không thấy rồi lại nghĩ là các sư bá lấy trộm đi rồi. Nhưng sao cha lại không hỏi mình? Cái này mới lạ!”

Giả như có Địch Vân ở đây thì chàng sẽ không cảm thấy kinh ngạc chút nào, nếu không phải như vậy mới là điều đáng kinh ngạc. Thích Trường Phát là người thâm trầm, việc bí mật như vậy, đến cả con gái lão cũng không muốn tiết lộ. Hẳn nhiên sau khi phát hiện ra quyển sách không cánh mà bay, lão đã tìm trối chết. Tìm không thấy lão vẫn làm như không có chuyện gì xảy ra mà âm thầm theo dõi quan sát xem có phải tên tiểu tử Địch Vân lấy trộm đi không? Hay là chính con gái mình lấy trộm? Cũng chính vì Thích Phương không phải “lấy trộm” không có biểu

hiện bất thường nên lão đành bó tay không nhận ra.

Vạn Chấn Sơn đi ra ngoài vừa trở về, đang ngồi ăn điểm tâm nơi hoa sảnh, nghe cháu nội vừa chạy vừa kêu, ngỡ là bệnh của Vạn Khuê có biến, bỏ vội đũa xuống, bồng Không Tâm Thái lên, lớn bước đi về phía căn lầu dành riêng cho Vạn Khuê. Vừa tới chân lầu đã nghe giọng Vạn Khuê hớn hở nói:

- Phương muội! Tại sao muội lại làm ướt quyển sách? Thiên hạ không ngờ lại có chuyện ngẫu nhiên lạ kỳ đến như vậy! Đúng là thiên ý! Thiên ý!

Vạn Chấn Sơn nghe giọng nói Vạn Khuê thì thở phào nhẹ nhõm, thong thả bước lên lầu. Vạn Khuê vừa nhìn thấy cha đã hươ hươ quyển Đường Thi tuyển tập nói:

- Cha! Cha nhìn xem cái gì đây?

Vạn Chấn Sơn nhìn thấy quyển sách ố vàng cũ kỹ thì giật nảy người, bỏ vội cháu nội xuống, vồ lấy quyển sách lật nhanh mấy trang xem thử. Không sai! Chính là quyển kiếm phổ mà lão đã mất bao tâm huyết để giành giật không ngờ bỗng dưng lại hiện ra trước mặt. Chính là quyển sách mà lão, Ngôn Đạt Bình và Thích Trường Phát không ngần ngại mưu sát sư phụ để cướp lấy; chính là quyển sách mà lão, Ngôn Đạt Bình và Thích Trường Phát đã mất mấy ngày liền lật tới lật lui, săm soi đến từng chữ từng trang, chỉ còn thiếu tháo rời từng tờ giấy ra nữa mà thôi, vẫn không tìm thấy điểm gì khác lạ. Tất cả đều cho thấy đây là một quyển Đường Thi tuyển tập như bao quyển Đường Thi tuyển tập khác, ngay trong thư phòng của lão cũng có một quyển tương tự. Sư phụ dạy cho ba sư huynh đệ lão pho “Đường Thi kiếm pháp” dùng các câu thơ Đường đặt tên cho kiếm chiêu, tất cả các kiếm chiêu đó đều nằm trong quyển Đường Thi tuyển tập này, nhưng điều đó thì có liên quan gì đến Liên Thành kiếm phổ?

Ba sư huynh đệ lão đã từng đem từng trang sách rọi dưới ánh mặt trời, để xem có tìm thấy điểm gì đặc biệt không, cũng đã từng đọc xuôi đọc ngược đọc ngang đọc dọc, đọc cách một chữ đọc cách hai chữ... hầu tìm thấy một điểm gì đó khác thường, nhưng đều uổng công vô ích. Ba người còn nghi ngờ nhau, nghi ngờ đối phương tìm thấy được một bí mật gì đó mà mình không biết. Lúc ngủ, ba người bỏ quyển sách vào hộp sắt khóa lại, hộp sắt còn có dính liền với ba sợ xích sắt khóa vào tay ba người. Nhưng dù cẩn thận đến như vậy mà một buổi sáng thức dậy, quyển sách đã không cánh mà bay, từ đó cũng không còn tung tích gì nữa.

Từ ngày đó, liên tiếp mười mấy năm qua, giữa ba người hoặc công nhiên, hoặc âm thầm, theo dõi thăm dò nhau nhưng chỉ hoài công vô ích. Ngày hôm nay bỗng dưng lại hiển hiện trước mắt.

Vạn Chấn Sơn lật đến trang thứ tư, không sai, trên góc sách bị xé rách mất một góc cực nhỏ, đó chính là ký hiệu mà lão đã bí mật làm dấu, sợ hai người kia thừa lúc mình không để ý mà đổi một quyển Đường Thi tuyển tập bình thường vào. Lão lại lật đến trang thứ mười sáu, không sai, nơi đây còn hằn rõ vết móng tay lão vạch lên trang sách. Không còn nghi ngờ gì nữa, chính là nó!

Lão cố giữ giọng bình tĩnh hỏi:

- Quyển sách này từ đâu mà ra?

Thích Phương từ khi nhận thấy thần thái của Vạn Khuê thì chỉ nghĩ đến cha mình:

“Không biết giờ này cha đang ở đâu? Mình đúng là một đứa con bất hiếu, đã đem quyển sách giấu ở trong sơn động khiến cho cha phải cực khổ tìm kiếm, phải đau khổ vì mất sách! Không biết quyển sách này dùng để làm gì, nhưng nhìn thấy thần thái của công công và tam ca thì cũng biết nó quý báu đến dường nào! Dù sao đi nữa đây cũng là vật của cha, mình đã lấy đi thì mình cũng phải làm mọi cách để lấy lại, không để công công cướp mất của cha được!”

Giá như mà việc xảy ra một ngày trước đây khi còn chưa biết việc Địch Vân bị Vạn Khuê hãm hại, với Vạn Khuê nàng vẫn còn tình cảm vợ chồng ân ái mặn nồng, huống hồ cha nàng bỏ đi biền biệt không biết có còn trở về nữa hay không thì trong lòng nàng giữa cha và chồng chưa biết bên nào nặng hơn bên nào. Nhưng giờ thì tình hình khác hẳn:

“Quyết không thể để quyển sách này lọt vào tay họ. Sư ca đã mang sách đến đây cho mình, mình nhất định sẽ giữ nó lại, chờ khi cha trở về, người muốn xử trí thế nào thì xử trí. Mình làm như vầy không chỉ cho cha mà còn vì sư ca nữa”.

Khi Vạn Chấn Sơn hỏi:

“Quyển sách này ở đâu ra?” thì nàng đang trù tính xem làm thế nào để cướp lại quyển sách. Sách hiện ở trong tay công công, mà võ công của lão thì hơn mình quá xa, không thể giật lại trên tay lão. Nàng đưa mắt nhìn quanh, nhìn thấy chậu nước rửa mặt của Vạn Khuê, trong đó lại có lẫn máu độc của Vạn Khuê, giả như mình có cách nào bỏ quyển sách vào trong đó thì họ không thể tìm thấy được. Nhưng... làm vậy e rằng sẽ hư mất quyển sách. Không, nếu mình không hạ thủ ngay bây giờ sẽ không bao giờ còn cơ hội nữa, thà là hủy nó đi chứ không thể để lọt vào tay người khác.

Phụ tử Vạn Chấn Sơn đồng chú mục nhìn Thích Phương. Thấy nàng ngồi thừ ra, song mục đảo tròn thì đưa mắt nhìn nhau. Cuối cùng, Vạn Khuê lại hỏi:

- Phương muội! Cha hỏi, quyển sách này ở đâu mà nàng có?

Thích Phương giật mình quay lại nói:

- Muội cũng không rõ, hồi nãy muội từ trong phòng đi ra thì thấy ở trên bàn, tưởng là của tam ca để ở đó.

Vạn Khuê nghe nói thì thấy có cái gì đó bất ổn, tuy nhiên còn nhiều việc trọng đại khác cần thảo luận với phụ thân nên tạm thời gác việc này sang một bên. Quay sang Vạn Chấn Sơn, nói:

- Cha à, các trang sách nếu bị thấm nước sẽ có chữ hiện lên.

Vừa nói gã vừa giở tới bài thơ “Thánh Quả Thi” chỉ vào con số ba mươi ba màu vàng nhạt bên cạnh tựa đề. Không biết nếu hắn biết được cái mà hắn gọi là “nước” ấy chính là lệ mà Thích Phương khóc vì nhớ Địch Vân hắn sẽ nghĩ thế nào, nhưng thực tế thì hắn không biết, chỉ đang vui mừng về phát hiện của mình.

Vạn Chấn Sơn nhíu mày, giơ ngón tay lần theo từng dòng trong bài thơ, miệng lẩm nhẩm đọc:

Lộ tự trung phong thướng,

Bàn hồi xuất bích la.

Đáo giang Ngô địa tận,

Cách ngạn việt sơn đa.

Cổ mộc tùng thanh ải,

Dao thiên xâm bạch ba.

Hạ phương thành...

Chữ thứ ba mươi ba là chữ “thành”!

Vạn Chấn Sơn vỗ đùi đánh đét một cái, kêu lên:

- Phải rồi! Chính là cách này! Thì ra bí mật nằm ở đây. Khuê nhi, con khá lắm. Không ngờ cả ba đứa già đầu chúng ta không nghĩ ra mà con lại nghĩ ra.

Phải rồi! Phải dùng nước! Giả như lão mà biết được, sở dĩ Vạn Khuê phát hiện ra điều đó là nhờ lệ của Thích Phương khóc nhớ Địch Vân, không biết lão sẽ nghĩ thế nào? Nhưng chắc chắn một điều là lão không biết, hai cha con chỉ mừng đến gần như điên dại trước phát hiện bất ngờ này.

Thích Phương thấy hai cha con Vạn Chấn Sơn chỉ lo mừng mà không để ý đến mình, liền kéo con gái vào phòng trong, nói:

- Không Tâm Thái, con có nhìn thấy chậu nước dưới gầm bàn ở ngoài không?

Không Tâm Thái gật đầu nói:

- Con nhìn thấy rồi!

Thích Phương gật đầu nói:

- Tốt! Lát nữa gia gia, cha và mẹ chạy ra ngoài, mẹ sẽ lấy quyển sách trong tay gia gia cất vào hộc bàn. Chờ mọi người ra khỏi phòng, con lấy nó bỏ vào trong chậu nước dơ kia cho nó ngập nước, để gia gia và cha con tìm không thấy. Hiểu không?

Không Tâm Thái tưởng đâu mẹ bày trò chơi, gật đầu lia lịa, nói:

- Hiểu rồi! Con nhất định làm được!

Thích Phương căn dặn thêm:

- Nhớ, làm cho cẩn thận, đừng để ai trông thấy, cũng không được nói với bất kỳ ai!

Không Tâm Thái gật đầu:

- Con biết rồi! Con không nói với ai đâu!

Thích Phương xoa đầu con gái rồi bước trở ra ngoài phòng, nói:

- Công công! Con thấy quyển sách này có cái gì đó rất cổ quái!

Vạn Chấn Sơn quay lại, hỏi:

- Cổ quái thế nào?

Tự thân lão thấy quyển sách này bỗng dưng lọt vào tay mình một cách quá dễ dàng cũng lấy làm lạ, sợ rằng đó không phải là điều lành, giờ lại nghe Thích Phương nói như vậy thì càng e ngại.

Thích Phương nói:

- Ở trong đó!

Vừa nói nàng vừa đưa tay ra, Vạn Chấn Sơn đưa quyển sách cho Thích Phương. Nàng cầm lấy giở bên trong ra, lấy hai mẫu hình thêu bướm đưa cho Vạn Chấn Sơn, nói:

- Ngày trước công công có nhìn thấy hai con bướm này trong sách không?

Vạn Chấn Sơn cầm lấy, lật qua lật lại xem, nói:

- Không có!

Thích Phương gật đầu, nói:

- Vậy hai con bướm này có ý nghĩa gì? Công công biết ai đó trong võ lâm có ngoại hiệu là "Hoa hồ điệp" hay cái gì tương tự như vậy không? Hoặc giả trong võ lâm có bang hội nào có tên "Hồ Điệp bang" không? Họ để quyển sách ở đây e rằng không phải đơn giản là đem cho không chúng ta!

Người trong giang hồ lưu ký hiệu riêng của mình để tầm cừu hoặc là báo hiệu sự có mặt của mình vốn là việc rất thông thường. Vạn Chấn Sơn ngày thường đã làm không ít chuyện thương thiên bại lý, cừu nhân vô số, nay nghe Thích Phương nói vậy thì không khỏi giật mình tự hỏi:

"Cừu gia của mình có ai là Hoa hồ điệp không? Có ai trong Hồ Điệp bang không?"

Lão còn đang cúi đầu suy nghĩ, xảy nghe Thích Phương quát:

- Ai đó! Kẻ nào dám cả gan rình mò ở đây?

Nói xong đẩy cửa sổ nhìn ra ngoài, xong nhảy vào trong phòng lấy hai thanh trường kiếm, một đưa cho Vạn Chấn Sơn một ném cho Vạn Khuê, nói:

- Nhanh lên! Trên mái nhà có người!

Thích Phương mở ngăn kéo bàn, nhét quyển sách vào, nói:

- Đừng để địch nhân cướp mất!

Vạn Chấn Sơn nghe nói có lý thì gật đầu tán thành, cả ba nhảy ra ngoài nhìn quanh quất, chẳng thấy ai cả. Vạn Chấn Sơn hất hàm nói:

- Ra phía sau xem thử!

Ba người chạy nhanh ra hậu viện, chỉ thấy bóng người thấp thoáng nơi góc tường. Vạn Chấn Sơn quát:

- Kẻ nào?

Thân hình nhanh như cắt nhảy tới, chỉ thấy lục đệ tử Ngô Khảm thì quát hỏi:

- Ngươi có nhìn thấy bóng địch nhân không?

Ngô Khảm vốn thấy sư phụ, tam sư ca và tam sư tẩu ai nấy lăm lăm trường kiếm chạy tới thì kinh hồn bạt vía, tưởng đâu mọi sự đã vỡ lở, mặt mày xanh xám, chừng nghe sư phụ quát hỏi như vậy thì thở ra nhẹ nhõm, nói:

- Có người vừa mới chạy qua đây, đệ tử thấy lạ mới chạy qua xem thử!

Hắn sợ ý đồ xấu của mình bị bại lộ nên nói dóc, vô tình làm cho kế hoạch của Thích Phương càng hoàn hảo.

Bốn người đuổi ra tới tận cửa của hậu viện, Ngô Khảm huýt sáo inh ỏi, gọi các sư huynh đệ khác chạy tới. Tất cả đồng hiệp lực đi truy đuổi địch nhân.

Tìm một hồi vẫn không thấy bóng dáng địch nhân đâu. Vạn Chấn Sơn chợt nhớ ra một chuyện, kêu lên:

- Điệu hổ ly sơn!

Lão ra lệnh cho Lỗ Khôn chỉ huy các sư đệ tiếp tục truy tìm, gọi Vạn Khuê và Thích Phương trở về phòng. Quá sốt ruột, lão không chờ Vạn Khuê và Thích Phương, một mình giở khinh công chạy như bay lên lầu. Không kịp đi bằng đường cầu thang, lão nhảy phắt qua cửa sổ vào phòng, nhưng hỡi ơi, ngăn kéo mở toang, Liên Thành kiếm phổ thì đã không cánh mà bay!

Vạn Chấn Sơn nhảy vào phòng trong, vồ lấy Không Tâm Thái hỏi:

- Lúc nãy gia gia đi ra ngoài, ngươi có thấy ai vào phòng không?

Không Tâm Thái lắc đầu nói:

- Không có!

Vạn Khuê và Thích Phương lúc đó cũng vừa tới nơi, Vạn Khuê nhìn thấy thần thái của phụ thân thì biết việc chẳng lành, vội hỏi:

- Thế nào?

Vạn Chấn Sơn điên tiết buông gọn:

- Mất rồi!

Rõ ràng khi nãy thấy Thích Phương nhét quyển sách vào hộc bàn, trong suốt quá trình truy đuổi địch nhân, ba người lúc nào cũng ở bên nhau nên hai cha con Vạn Chấn Sơn không chút nghi ngờ Thích Phương. Chỉ nghĩ là mình đã trúng kế Điệu hổ ly sơn của địch mà thôi. Cha con nhìn nhau vừa tiếc của vừa hối hận, phải chi lúc nãy mang nó theo bên người thì đâu đến nỗi nào! Chỉ có mẹ con Thích Phương là kín đáo nhìn nhau mỉm cười, đắc ý vô cùng.

Hồi 11: Mộng Du Xây Tường

Chúng đệ tử Vạn gia náo loạn một lúc rồi trở về bẩm báo, không tìm thấy địch nhân.

Vạn Chấn Sơn căn dặn Thích Phương phải tuyệt đối giữ bí mật về việc vô tình tìm thấy Liên Thành kiếm phổ, không được để lộ ra với bất kỳ sư huynh đệ nào. Thích Phương luôn miệng vâng dạ, ở trong Vạn phủ mấy năm nay, càng ngày nàng càng nhận thấy rõ giữa bọn họ, sư phụ và đồ đệ, sư huynh đệ với nhau, không ai cư xử thật tình với ai cả. Mỗi người đều có dự tính riêng tư của mình, và luôn trông chừng đề phòng lẫn nhau.

Phần Vạn Chấn Sơn bực tức trở về phòng mình, đầu óc lúc nào cũng lởn vởn hình ảnh đôi hồ điệp. Cừu nhân là ai? Tại sao lại mang Liên Thành kiếm phổ tới rồi sau đó lại cướp đi? Có phải là người đã cứu Ngôn Đạt Bình không? Hay là chính là Ngôn Đạt Bình?

Vạn Khuê sau một hồi chạy đuổi địch nhân, mệt muốn đứt hơi, bàn tay lại bắt đầu nghe sưng tấy đau nhức. Nằm một lát đã ngủ thiếp đi.

Thích Phương thấy chỉ còn lại một mình, nghĩ:

“Quyển sách này cha rất quý, không thể để ngâm nước lâu được, lỡ hư mất thì không hay!”

Nàng trở vào phòng, gọi Vạn Khuê mấy tiếng, thấy chồng vẫn ngủ say thì trở ra ngoài bưng chậu nước xuống nhà dưới tới nhà tắm đổ hết nước máu độc trong chậu, dưới đáy chậu hiện ra quyển sách. Nàng mỉm cười nghĩ thầm:

“Không Tâm Thái ngoan lắm!”

Quyển sách lúc này đã thấm đầy máu độc, mùi tanh bức mũi, Thích Phương không dám dùng tay cầm nó, tay bưng chậu, bụng nghĩ thầm:

“Giấu nó ở đâu bây giờ?”

Nhớ tới ở góc phía Tây sau hậu viện có một gian phòng dùng để chứa các vật dụng tạp nhạp, nơi này là an toàn nhất bởi Vạn Chấn Sơn, Vạn Khuê và cả các đồ đệ khác của Vạn Chấn Sơn cũng không hề lui tới. Nghĩ xong, nàng ra vườn hái lá cúc che lên trên quyển sách, đi ra hậu viện đến gian phòng phía Tây. Nhìn thấy chiếc quạt gió lớn, nghĩ:

“Chiếc quạt gió này phải tới mùa thu, lúc thu hoạch lúa mì mới dùng đến, tạm thời cứ giấu ở đây, từ từ rồi tính nữa!”

Hất quyển sách vào bụng quạt gió, bưng chậu trở ra, vừa đi vừa cất tiếng hát nho nhỏ. Vừa đi đến hành lang, xảy thấy một người hiện ra, nói:

- Canh ba đêm nay ta chờ nàng ở nhà chứa củi sau hậu viện, chớ quên!

Thì ra là Ngô Khảm! Thích Phương đang lén lút làm chuyện riêng, bất thần gặp người xông ra nói mấy câu thì hồn vía lên mây, chừng phát hiện ra là Ngô Khảm thì nổi giận quát:

- Đồ chết tiệt! Ngươi không muốn sống nữa sao?

Ngô Khảm cười hề hề, nói:

- Vì nàng mà có phải mất mạng ta cũng không thấy hối tiếc chút nào.

Thích Phương nghiến răng đưa tay vào áo, nắm chặt cán dao truy thủ, nàng định xuất kỳ bất ý hạ thủ, chỉ cần lấy được thuốc giải, việc gì rồi sẽ tính nữa.

Nào ngờ Ngô Khảm đã nhìn thấy trước ý đồ của nàng, cười hề hề nói:

- Nàng dùng chiêu "Sơn tòng nhân diện khởi" hươ đao đâm tới, ta sẽ dùng chiêu "Vân bàng mã đầu sinh" để tránh né, đồng thời vung tay ném luôn bình thuốc xuống ao cá.

Vừa nói gã vừa lấy bình thuốc cầm sân nơi tay, đồng thời lui lại một bước giữ khoảng cách an toàn với Thích Phương.

Thích Phương thấy không thể ra tay được, đành lách người sang một bên bỏ đi. Ngô Khảm cười cười nói với theo:

- Nhớ là ta chỉ chờ tới canh ba mà thôi, nếu quá canh ba mà nàng không tới thì ta sẽ bỏ đi biệt tích, không bao giờ quay trở về Kinh Châu nữa. Họ Ngô này có chết thì ít ra cũng mang theo một mạng người, và cũng không thèm chết dưới tay cha con họ Vạn!

Thích Phương trở về phòng, nhìn thấy bàn tay Vạn Khuê lại sưng to, còn Vạn Khuê thì nằm thiêm thiếp rên rỉ. Nàng ngồi ghé xuống bên giường, nghĩ thầm:

"Hắn dùng thủ đoạn vô cùng đê tiện để ám hại sư ca, nhưng nay việc đã rồi, đâu có cách gì để vãn hồi được. Kể ra thì số sư ca khổ, số mình cũng khổ. Mấy năm nay hắn cư xử với mình không tệ, hơn nữa phận mình đã lấy gà phải theo gà, lấy cho phải theo chó, chỉ còn biết chịu đựng như vậy suốt đời mà thôi. Tên cẩu tặc Ngô Khảm này thật khả ố, phải làm sao để cướp lại thuốc giải đây? Vạn Khuê đang bị trọng thương, nếu mình kể ra sự việc, hắn nổi cơn điên đi tìm giết Ngô Khảm, chỉ sợ giết không được người mà bình thuốc còn bị hủy thì thành xôi hỏng bỏng không".

Trời đã sụp tối. Thích Phương và con ăn uống qua loa, dỗ con gái ngủ xong, nàng lại ngồi nhìn Vạn Khuê rên rỉ. Hình dung Vạn Khuê càng lúc càng tiều tụy, hai mắt hõm sâu, hai gò má lại nhô cao. Mới có mấy ngày đã vậy, để lâu e rằng tình hình càng bất lợi. Suy tới tính lui cũng chỉ còn cách đi nói hết sự việc cho Vạn Chấn Sơn biết. Lão cơ mưu thâm sâu, chắc sẽ có đối sách hợp lý. Việc này không thể để cho Vạn Khuê biết được, phải chờ hắn ngủ say rồi sẽ đi báo cho Vạn Chấn Sơn biết.

Nghĩ xong nàng để nguyên y phục nằm xuống dưới chân Vạn Khuê chợp mắt một chút. Liên tiếp mấy ngày nay phải phục thị Vạn Khuê, không đêm nào nàng có một giấc ngủ cho đàng hoàng. Chờ đến khi Vạn Khuê ngủ say, nàng mới nhẹ nhàng trở dậy, đi đến phòng Vạn Chấn Sơn.

Đèn đuốc trong phòng đã tắt chỉ nghe trong phòng vang lên tiếng hì hì, dường như có ai đó đang cố gắng khuân vác gì nặng nhọc lắm thì phải. Thích Phương cảm thấy hơi kỳ quặc, vốn định gọi "công công" nhưng không biết nghĩ sao lại thôi. Nàng đến bên cửa sổ ghé mắt nhìn vào

phòng trong. Lúc này nhờ ánh trăng rọi vào phòng qua cửa sổ, chỉ thấy Vạn Chấn Sơn nằm ngửa trên giường hai tay dụng lực đẩy mạnh lên không, hai mắt vẫn nhắm nghiền.

Thích Phương vỡ lẽ:

"Thì ra công công đang luyện nội công. Người luyện nội công, trong lúc đang hành công tối kỵ bị người ngoài kinh động, bằng không rất dễ bị tẩu hỏa nhập mạ Lúc này mình không nên gọi, chờ công công luyện xong rồi hãy tính".

Vạn Chấn Sơn đẩy hai tay một lúc thì từ từ ngồi dậy, bước xuống giường, khom người xuống, hai tay quơ tới trước mặt lấy một vật vô hình nào đó.

Thích Phương nhíu mày:

"Đây chắc là Cầm nã thủ pháp!"

Nhìn một lát nữa thì thấy động tác hai tay của Vạn Chấn Sơn càng lúc càng quái. Hai tay lão cứ liên tục lấy từ trên không xuống những vật vô hình, sau đó lại xếp xuống đất, nhìn động tác hai tay lão thì có vẻ như những vật được lấy xuống ấy được xếp rất ngay ngắn, như cách người ta xếp gạch trên mặt đất vậy. Nhưng dưới ánh trăng Thích Phương nhìn thấy rõ ràng, trên nền nhà chẳng có thứ gì cả.

Hai tay lão lấy xuống một lát thì dừng tay, dùng hai tay ướm thử chừng như coi đã đủ lớn chưa. Sau đó lão quay sang bên cạnh, hai tay bưng một vật lớn, nhét vào khoảng không trước mặt đúng vào chỗ mà lão vừa lấy các vật xuống. Thích Phương càng nhìn càng thấy quái lạ, các động tác lúc đầu trông còn giống như luyện công, nhưng càng về sau thì chỉ giống như động tác thông thường. Lạ một điều là lão làm tất cả các động tác này mà hai mắt vẫn nhắm nghiền. Động tác thuần thục giống như đang diễn kịch câm vậy.

Bỗng nàng chợt nhớ đến lời Đào Hồng:

"Lão gia nửa đêm thức dậy xây tường!"

Nhưng những động tác vừa rồi không giống như đang xây tường, nếu nói có liên quan đến tường thì phải là đục tường mới đúng.

Thích Phương rùng mình:

"Phải rồi, công công mắc chứng mộng du. Nghe nói người bị chứng này nửa đêm thường thức dậy làm việc. Có người không mặc quần áo chi cả, cứ vậy mà leo lên đi lại trên mái nhà, thậm chí còn có người phóng hỏa đốt nhà, nhưng khi thức dậy thì không biết mình đã làm gì".

Lại thấy Vạn Chấn Sơn sau khi nhét vật vô hình vào khoảng không trước mặt còn đẩy mấy cái, chừng như để "vật" ấy lọt hoàn toàn vào khoảng trống mà lão vừa dọn được lúc nãy. Tiếp sau đó lượm các vật mà lão vừa lấy xuống khi nãy, đặt trở lên. Lần này thì động tác đúng là "xây" tường! Không còn nghi ngờ gì nữa đúng là xây tường, mặc dù hai mắt nhắm nghiền, nhưng gương mặt lão lại mỉm cười ra chiều rất đắc ý.

Lúc đầu Thích Phương nhìn thấy gương mặt âm trầm đầy vẻ hiểm ác của lão thì không khỏi nổi da gà, nhưng sau đó thấy lão bắt đầu xây tường, việc này nàng đã nghe Đào Hồng nói trước đó, thì không còn cảm thấy sợ nữa. Chỉ nghĩ thầm:

"Theo như Đào Hồng nói thì công công mắc chứng mộng du này đã lâu rồi. Người mắc chứng nan y thường chẳng muốn người khác biết, Đào Hồng ở cùng một phòng, biết rõ mọi việc, đương nhiên là công công không thích rồi. Vậy ra đây mới chính là nguyên nhân khiến Đào Hồng bị đuổi".

Đứng nhìn một lúc Thích Phương nóng ruột nghĩ thầm:

"Không biết công công "xây tường" đến bao giờ thì xong, nếu lão cứ xây đến quá canh ba, tên cẩu tặc Ngô Khảm hủy bình thuốc giải và bỏ đi thật thì biết phải làm sao?"

Nhưng ngay sau đó đã thấy Vạn Chấn Sơn xây hết chỗ "gạch" đã lấy xuống, giờ thì bắt đầu "tô". Lát sau mọi việc đều đã hoàn tất, lão xoa xoa hai tay, miệng mỉm cười có vẻ như rất hài lòng với "công trình" của mình. Sau đó thì quay trở lên giường nằm ngủ.

Thích Phương thấy lão loay hoay cả buổi với công việc "xây tường" chắc là thần trí còn chưa tỉnh táo hẳn nên quyết định để cho lão nghỉ ngơi một lát rồi hãy gọi lão dậy.

Chờ một lát xảy nghe có tiếng gọi:

- Cha! Cha! Dậy đi! Tiếng kêu có vẻ rất gấp rút.

Thích Phương nhíu mày:

"Là tam ca! Giờ này mà tam ca còn đến đây làm gì?"

Vạn Chấn Sơn nghe tiếng gọi thì ngồi bật dậy, hỏi:

- Khuê nhi đó sao?

Vạn Khuê kêu lên:

- Con đây!

Vạn Chấn Sơn nhảy phắt xuống giường, đi ra mở cửa, hỏi nhanh:

- Có tin tức gì của kiếm phổ rồi sao?

Lúc này Vạn Chấn Sơn đã châm đèn, còn Vạn Khuê sau khi vào phòng, ngồi xuống ghế thở dốc. Thích Phương không dám đứng nhìn qua cửa sổ nữa, chỉ áp tai vào vách nghe hai người đối thoại.

Vạn Chấn Sơn nói:

- Có chuyện gì mà trông ngươi hốt hoảng vậy?

Vạn Khuê nói qua hơi thở hổn hển:

- Thích Phương... Ả... Ả không phải là người tốt!

Thích Phương nghe nói thì giật mình, nghĩ thầm:

"Tam ca nói cái gì vậy?"

Vạn Chấn Sơn hỏi:

- Sao? Vợ chồng cắn đắn nhau à?

Vạn Khuê vẫn thở hổn hển, nói:

- Kiếm phổ đã tìm thấy rồi! Chính là ả lấy đi!

Vạn Chấn Sơn mừng rỡ nói:

- Vậy thì tốt rồi! Nó đâu rồi?

Thích Phương nghe tới đây thì thở dài hỡi ôi:

"Làm sao mà hắn biết được? Mười phần chắc chín là do Không Tâm Thái không nhịn được đã kể cho cha!"

Nhưng những lời kể tiếp theo của Vạn Khuê cho biết là nàng suy đoán không đúng.

Vạn Khuê nói:

- Lúc truy đuổi địch nhân quay trở lại, con thấy hai mẹ con nó nhìn nhau cười cười thì lòng đã sinh nghi nên con đã giả vờ ngủ say Lúc ả đi ra con đã trở dậy theo dõi. Cuối cùng phát hiện ả mang kiếm phổ đi giấu ở phía sau hậu viện.

Thích Phương than thầm:

"Tội nghiệp cho cha! Quyển sách cuối cùng lại rơi vào tay bọn họ. Giờ muốn lấy lại sợ còn khó hơn lên trời. Xem ra đầu óc của mình còn kém Vạn Khuê quá xa!"

Vạn Chấn Sơn nói:

- Vậy thì được rồi. Chúng ta đi lấy kiếm phổ về. Ngươi cứ giả đò như không biết gì hết, để coi thái độ ả ra sao. Ả không nói gì thì ngươi cũng cứ làm thinh. Thảo nào mà ta cứ lấy làm lạ, quyển kiếm phổ đó tại sao lại có thể tự dưng mà tới đây được? E rằng...

Lão nói đến đó thì đột ngột im bặt.

Lại nghe Vạn Khuê kêu lên:

- Cha!

Lần này thì giọng Vạn Khuê nghe đầy đau khổ. Vạn Chấn Sơn hỏi:

- Chuyện gì?

- Ả... Ả lấy cắp kiếm phổ là vì... là vì tên cẩu tặc Ngô Khảm!

- Ngô Khảm?

Giọng Vạn Chấn Sơn đầy vẻ kinh ngạc. Lại nghe Vạn Khuê nói:

- Không sai! Lúc nhìn thấy chỗ ả giấu sách xong, con mới âm thầm đi theo ả từ xạ Không ngờ đến đoạn hành lang thì thấy ả cùng Ngô Khảm lén lén lút lút gặp nhau. Con dâm phụ ấy...

Giọng Vạn Chấn Sơn vẫn điềm tĩnh:

- Ta thấy hành vi của Thích Phương ngày thường không có vẻ gì là một con người như vậy. Người có nhìn lầm người khác không? Chúng nói với nhau những gì?

Vạn Khuê nói:

- Con sợ chúng phát hiện ra mình nên chẳng dám đến gần... chỉ nghe được loáng thoáng những điều chúng nói với nhau...

Vạn Chấn Sơn vỗ vỗ vai Vạn Khuê nói:

- Không cần phải tức giận quá mức mà tổn thần. Đại trượng phu lo gì không có vợ. Chúng ta đã tìm thấy kiếm phổ, lại còn phát hiện ra bí mật bên trong. Chẳng bao lâu nữa sẽ trở thành giàu có nhất trong thiên hạ. Chừng đó người muốn mua trăm ngàn tỳ thiếp cũng không thành vấn đề. Ngồi xuống đi, từ từ rồi nói.

Vạn Khuê nói:

- Con chỉ nghe tên cẩu tặc Ngô Khảm nói đại khái là canh ba đêm nay chúng gặp nhau ở kho củi sau hậu viện.

Vạn Chấn Sơn giận dữ nói:

- Thế con dâm phụ ấy nói sao?

- Dâm phu... mắng Ngô Khảm như không sợ chết hay sao mà dám nói bừa ở đây!

Thích Phương nghe hai cha con cứ mắng mình là dâm phụ thì rơi lệ, than thầm:

“Sao lại có thể nói oan cho người ta một cách bừa bãi như vậy được? Ta ca! Ta một lòng một dạ tìm cách lấy thuốc giải cho ngươi, tại sao ngươi lại đối xử với ta như vậy?”

Lại nghe Vạn Khuê tiếp:

- Con nghe nói thì nổi điên, chỉ muốn băm vằm đôi gian phu dâm phụ ra muôn mảnh. Ngặt vì lúc đó con mình không mang kiếm, thương thế chưa lành hẳn nên thể lực hư nhược, biết không thể quyết sống chết với chúng. Lại sợ dâm phụ về phòng không thấy con mà sinh nghi đành phải nuốt hận trở về phòng trước. Những lời chúng nói sau đó thì con không nghe thấy nữa.

Vạn Chấn Sơn hừ lạnh nói:

- Đúng là cha nào con nấy! Cả nhà họ Thích đều là một lũ vô sỉ! Hừ, giờ chúng ta đi lấy kiếm phổ, rồi tới kho củi chờ bắt đôi gian phu dâm phụ trị tội! Để cho chúng chết mà không oán hận được ai!

Vạn Khuê nói:

- Dâm phụ nóng lòng không chờ được đến canh ba, vừa sang canh đã chạy đi gặp gian phu rồi. Giờ này... giờ này...

Nói tới đây thì gã không nói được nữa, chỉ nghiến răng trèo trẹo, căm hận đến cực điểm. Vạn

Chấn Sơn nói:

- Vậy thì chúng ta đi ngay bây giờ. Ngươi nhớ lấy kiếm theo, nhưng không cần phải ra tay vội, chờ ta chặt tay chân đôi gian phu dâm phụ rồi ngươi đích thân lấy mạng chúng.

Cửa phòng bật mở, Vạn Chấn Sơn dìu một bên Vạn Khuê, hai người nhanh chân đi thẳng ra hậu viện.

Thích Phương ngồi dựa vách tường, hai dòng lệ tuôn rơi xuống ngực.

Nàng chỉ mong sớm trị lành độc thương cho chồng, không ngờ giờ lại bị nghi oan. Phụ thân từ bấy đến giờ bỏ đi biền biệt, sư ca thì bị mình nghi oan chắc cũng sẽ không quay lại nữa. Còn bây giờ... bây giờ đến lượt mình lại bị chồng nghi oan, những ngày còn lại không biết mình sẽ sống ra sao đây? Lúc này đầu óc nàng bỗng trống rỗng, không nghĩ đến việc tìm chồng giải thích, không nghĩ đến việc gọi Ngô Khảm ra đối chất, chỉ cảm thấy toàn thân không còn chút sức lực, giá không có bức tường đỡ sau lưng chắc nàng cũng đã ngã lăn ra đất rồi.

Chẳng bao lâu sau đã nghe tiếng bước chân của cha con Vạn Chấn Sơn trở về, vào đến phòng khách, bắt đầu thương nghị.

Vạn Khuê hỏi:

- Cha! Sao lúc nãy cha không giết Ngô Khảm?

Vạn Chấn Sơn đáp:

- Ở đó chỉ có một mình gian phu, dâm phụ chắc đã nghe ngóng thấy tình hình bất lợi nên đã bỏ trốn rồi! Đã không bắt được gian phu dâm phụ tại trận, chúng ta là một đại gia ở Kinh Châu này, không thể giết người bừa bãi được! Sau khi có được Liên Thành kiếm phổ, chúng ta còn rất nhiều việc phải làm ở thành Kinh Châu này. Việc nhỏ mà không nhịn được tất làm hỏng đại sự, không thể hành động khinh suất!

Vạn Khuê nghiến răng nói:

- Không lẽ việc như vậy mà bỏ qua sao? Bỏ qua cho hắn uất khí trong lòng con làm sao tiêu được?

Vạn Chấn Sơn cười nhẹ nói:

- Ngươi muốn giết hắn để tiêu uất khí trong lòng cũng không khó. Cứ dùng cách cũ.

Vạn Khuê hỏi lại:

- Cách cũ?

- Ừ! Cách mà ta đã đối phó với Thích Trường Phát.

Nói đến đây lão dừng lại một lát rồi nói:

- Ngươi về phòng trước đi, ta sẽ cho người truyền lệnh tập trung toàn bộ đệ tử tới đây, chừng đó ngươi cứ cùng mọi người tới, đừng để chúng nó nghi ngờ.

Trong khi đó Thích Phương ở bên ngoài, nghĩ:

“Đã đến nước này mình cũng chẳng muốn sống nữa, nhưng còn Không Tâm Thái thì sao? Ai sẽ chăm sóc nuôi dạy nó?”

Đang nghĩ tới đây xảy nghe Vạn Chấn Sơn nói dùng “cách mà ta đã đối phó với Thích Trường Phát” để đối phó Ngô Khảm thì rùng mình nghĩ thầm:

“Lão đã đối phó với cha thế nào? Không nghe thì thôi, nghe được câu này mình nhất định tra cho tới cùng xem lão đã dùng đến thủ đoạn đê hèn nào đối phó với chạ Chỉ trong chốc lát nữa đây mọi người sẽ rần rần kéo tới, chỗ này không còn là chỗ ẩn nấp an toàn để nghe lén nữa”.

Còn đang trù trừ chưa biết phải trốn vào đâu thì Vạn Khuê đã đi ra. Vạn Chấn Sơn đi ra nhà sau lớn tiếng gọi người hầu. Thích Phương biết chỉ còn có cách vào trong phòng lão trốn dưới gầm giường mới có thể nghe được mọi chuyện. Thế là nhân lúc Vạn Chấn Sơn đi ra nhà sau, nàng nhẹ nhàng tiến vào phòng ngủ của lão, chui luôn xuống gầm giường nằm im thin thít.

Lát sau đèn đuốc được thắp lên sáng rực, Thích Phương nằm dưới sàn giường nhìn thấy đôi chân Vạn Chấn Sơn đi vào. Lão đi đến bên ghế ngồi xuống, rồi lại bảo người hầu khép cửa phòng lại.

Qua một lát thì nghe tiếng Lỗ Khôn từ bên ngoài nói vọng vào:

- Sư phụ! Chúng đệ tử đã tề tựu đông đủ. Xin sư phụ dạy việc.

Vạn Chấn Sơn nói:

- Tốt lắm! Ngươi vào trước đi!

Thích Phương nhìn ra thấy cửa phòng mở ra, chân của Lỗ Khôn đi vào, sau đó cửa phòng đóng lại.

Vạn Chấn Sơn nói:

- Hôm nay có địch nhân tìm đến, ngươi có biết hay không?

Lỗ Khôn ngạc nhiên hỏi lại:

- Chúng là ai vậy? Đệ tử không biết.

Vạn Chấn Sơn nói:

- Người này giả dạng làm một thầy lang bán thuốc dạo, vừa đến đây lúc sáng.

Thích Phương nghe nói thì giật mình:

“Không lẽ lão biết thầy lang ấy là ai? Nhưng rốt cuộc thì người ấy là ai chứ?”

Lỗ Khôn nói:

- Đệ tử có nghe Ngô sư đệ nói. Sư phụ, thật ra hắn là ai?

Vạn Chấn Sơn nói:

- Người này đã giả dạng, ta cũng không tận mắt nhìn thấy nên không biết là ai. Sáng sớm ngày mai, ngươi rà soát khu vực thành Bắc, gặp bất kỳ điều gì khả nghi cũng phải lập tức báo về. Giờ

thì ngươi ra ngoài đi, lát nữa ta còn việc phải nhờ.

Lỗ Khôn dạ một tiếng đi ra ngoài.

Vạn Chấn Sơn lại gọi tứ đệ tử Tôn Quân và ngũ đệ tử Bốc Thản vào. Đại khái sự việc cũng diễn ra giống như lúc nói chuyện với Lỗ Khôn, chỉ khác là dặn Tôn Quân kiểm tra khu vực thành Nam, Bốc Thản kiểm tra khu vực thành Đông. Lúc dặn dò Bốc Thản lão thuận miệng dặn luôn:

- Ngô Khảm kiểm tra khu vực thành Tây, Phùng Thản và Thẩm Thành lo chuyện tiếp ứng báo tin. Tam sư ca ngươi thương thế chưa lành, không thể đi được.

Bốc Thản dạ mọt tiếng, nói:

- Vạn sư ca còn phải nghỉ ngơi nhiều mới khỏi được!

Nói xong đẩy cửa đi ra ngoài.

Thích Phương biết lão nói mấy câu vừa rồi là để cho Ngô Khảm nghe, khiến gã yên tâm là không có chuyện gì xảy ra. Sau đó lại nghe Vạn Chấn Sơn kêu:

- Ngô Khảm vào đây!

Giọng của lão gọi Ngô Khảm giống hệt như khi gọi những người trước, không tỏ ra nghiêm lạnh hơn, cũng chẳng ngọt ngào hơn.

Thích Phương nhìn thấy cửa phòng mở ra, chân phải Ngô Khảm bước vào, hơi dừng lại do dự một thoáng nhưng cuối cùng cũng bước vào. Ngô Khảm tiến lên mấy bước về phía Vạn Chấn Sơn, sau đó dừng lại. Thích Phương nhìn thấy hai vạt áo Ngô Khảm động đậy liên hồi, biết là gã đang sợ hãi, run rẩy.

Vạn Chấn Sơn hỏi:

- Địch nhân đã tìm đến chúng ta, ngươi có biết không?

Ngô Khảm nói:

- Đệ tử ở bên ngoài có nghe sư phụ nói, chính là gã lang băm ấy. Người này do đệ tử dắt về để chữa bệnh cho Vạn sư ca, không ngờ đó lại là địch nhân, xin sư phụ tha tội.

Vạn Chấn Sơn nói:

- Người này đã giả dạng làm thầy lang, ngươi nhìn không ra là lẽ đương nhiên, không thể trách ngươi được. Sáng sớm ngày mai ngươi ra khu vực thành Tây xem coi có gặp lại hắn không. Nếu gặp thì phải lập tức báo về, mặt khác phải theo dõi sát nhất cử nhất động của hắn.

Ngô Khảm dạ một tiếng. Xảy thấy Vạn Chấn Sơn đứng dậy, Thích Phương không ngăn được khẽ vén màn nhìn ra. Cảnh tượng bên ngoài vừa đập vào mắt, bất giác nàng kinh hãi thất sắc, suýt chút nữa thì kêu lên thành tiếng.

Chỉ thấy hai tay Vạn Chấn Sơn thít chặt yết hầu Ngô Khảm, Ngô Khảm cố sức dùng hai tay bạt hai tay Vạn Chấn Sơn ra, nhưng hoàn toàn vô hiệu. Chỉ thấy đôi mắt Ngô Khảm lồi ra ngoài trông như mắt cá vàng, càng lúc càng lồi ra nhiều hơn. Lưng bàn tay của Vạn Chấn Sơn bị Ngô

Khảm cào rách mấy đường chảy máu, nhưng hai tay lão vẫn thít chặt cổ họng Ngô Khảm, chẳng chút buông lơi. Ngô Khảm không kêu lên được tiếng nào, toàn thân co giật một hồi rồi hai tay xuôi xị xuống, thân hình cũng không còn co giật nữa.

Thích Phương nhìn thấy lưỡi Ngô Khảm thè ra ngoài, nước dãi chảy lòng thòng, tử trạng trông rất đáng sợ. Ngô Khảm không còn cử động nữa, qua một lát Vạn Chấn Sơn mới buông hai tay ra, đặt Ngô Khảm ngồi lên ghế, sau đó lại lấy hai mảnh giấy ướt dán lên mũi gã. Như vậy thì dù Ngô Khảm có tỉnh dậy cũng không thể thở được, và coi như là chết chắc chứ không còn cơ may nào nữa.

Thích Phương nghe tim đập loạn xạ, bụng nghĩ thầm:

“Lão vừa mới nói Vạn gia là đại hào ở Kinh Châu, không được giết người bừa bãi, nhưng giờ lão lại giết người. Nghe đâu phụ thân của Ngô Khảm là một thân hào địa phương, chắc chắn sẽ lớn chuyện ra chứ họ không bỏ dễ qua đâu”.

Ngay lúc đó, xảy nghe Vạn Chấn Sơn hừ lạnh, nghiêm giọng nói:

- Những việc ngươi làm còn không mau khai thật ra, không lẽ còn chờ ta động thủ?

Thích Phương nghe nói thì giật nảy người:

“Thì ra lão đã biết mình trốn ở đây!”

Nàng kinh hãi đến cực điểm, nhưng liền đó đã nghĩ lại:

“Có chết về tay lão cũng chẳng sao, dù gì thì mình cũng đã không muốn sống nữa rồi!”

Nghĩ xong nàng không thấy sợ hãi nữa, vừa định chui ra khỏi gầm giường thì đã nghe tiếng Ngô Khảm, nói:

- Sư phụ... người muốn đệ tử khai nhận việc gì...

Thích Phương nghe Ngô Khảm nói như vậy còn kinh hãi hơn cả khi tưởng Vạn Chấn Sơn biết mình trốn dưới gầm giường. Ngô Khảm sao có thể sống dậy được? Chắc chắn là không phải rồi, hắn còn nằm dựa ngửa trên ghế, toàn thân bất động thế kia thì sao mà sống được?

Hé mắt nhìn ra, thấy người nói chính là Vạn Chấn Sơn!

Thật không thể tưởng tượng nổi! Tại sao lão lại nói thay cho Ngô Khảm? Tại sao phải giả giọng hắn để nói?

Tiếp đó là giọng của Vạn Chấn Sơn:

- Khai nhận việc gì à? Việc ngươi làm thì ngươi tự biết, còn hỏi ngược lại ta? Ngô Khảm! Ngươi cả gan câu kết với địch định bán đứng ta cùng các sư huynh đệ của ngươi. Ngươi có còn là người nữa không?

- Sư phụ! Đệ tử không dám! Oan cho đệ tử!

Lần này thì Thích Phương nghe rất rõ ràng, không phải là giọng của Ngô Khảm mà chính là giọng của Vạn Chấn Sơn giả làm giọng Ngô Khảm. Có điều lão bắt chước khá giống. Không

ngờ lão lại có bản lãnh này mà trước nay mình không hề hay biết. Nhưng lão giả giọng của Ngô Khảm để làm gì kia chứ? Trong đầu nàng mơ mơ hồ hồ nghĩ đến một việc, có điều lúc này mọi thứ vẫn còn rất hư ảo, chưa định hình một cách rõ ràng trong đầu nàng.

Chỉ biết rằng việc này vô cùng khủng khiếp, nàng lại bắt đầu cảm thấy khiếp hãi.

Lại nghe giọng của Vạn Chấn Sơn:

- Hừ! Ngươi tưởng việc của ngươi làm là thần không hay quỷ không biết sao? Ban sáng ngươi dắt tên thầy lang ấy về, mới lúc chiều lại còn thậm thò thậm thụt ở hậu viện. Nếu không có ngươi tiếp sức thì sao địch nhân có thể chạy thoát được?

- Sư phụ! Xin sư phu... niệm tình đệ tử trước nay vẫn hiếu thuận với người mà tha cho đệ tử. Chẳng phải đệ tử có ý làm phản, chỉ vì bị chúng khống chế...

- Hừ! Ngươi bị chúng khống chế sao không nói trước với ta để ta còn liệu mà giúp ngươi thoát khỏi sự khống chế của chúng! Rõ ràng là ngươi có ý tạo phản mà còn chối cãi!

Thật ra thì giọng Vạn Chấn Sơn giả cũng không giống lắm, chỉ vì lão cố ý phát âm nghe cho hàm hồ một chút, hơn nữa câu nào nói ra cũng thêm hai tiếng “sư phụ” và tự xưng là “đệ tử” người ở bên ngoài nghe đương nhiên là phải nghĩ rằng Ngô Khảm đang nói chuyện với lão.

Thích Phương bỗng thấy Vạn Chấn Sơn ôm xác Ngô Khảm đi đến bên giường, giở màn ra khom xuống. Thích Phương kinh hãi tưởng là lão phát hiện ra mình. Dưới ánh đèn tù mù, chỉ thấy một chiếc đầu thò vào, hai mắt lồi đến sắp rớt ra ngoài, chính là đầu của Ngô Khảm!

Thích Phương cố hết sức thu mình lại, nhưng thi thể Ngô Khảm cứ bị đẩy lấn riết vào, chạm hẳn vào người nàng.

Vạn Chấn Sơn trở lại ngồi trên ghế, quát:

- Ngô Khảm! Ngươi quỳ xuống! Ta phế võ công của ngươi trước rồi ngày mai sẽ đến gặp phụ thân ngươi nói chuyện sau!

- Sư phụ! Người không tha cho đệ tử được sao? Đệ tử từ nay xin cố hết sức để lập công chuộc tội.

- Hừ! Vạn môn có một đệ tử như ngươi đã là quá mất mặt rồi ta làm sao mà tha cho ngươi được?

Thích Phương ghé mắt nhìn ra, thấy Vạn Chấn Sơn rút từ trong người ra một con dao truy thủ, nhẹ nhàng đâm vào ngực. Trong ngực áo lão chắc chắn phải có gỗ mềm hoặc thứ gì tương tự như vậy, con dao đâm vào thì nằm im ở đó, không rơi xuống.

Sự việc hình thành trong đầu Thích Phương như sáng thêm một chút. Xảy nghe Vạn Chấn Sơn quát:

- Ngô Khảm! Ngươi còn chưa chịu quỳ?

- Sư phụ! Đây là sư phụ bức đệ tử, xin chớ trách!

Tiếp đó Vạn Chấn Sơn hét lên một tiếng đau đớn, đồng thời phóng cước đá bung cửa sổ, miệng quát lớn:

- Tiểu tặc! Ngươi dám cả gan hành hung!

Tiếp đó bình một tiếng, có người đá tung cửa phòng, người đầu tiên xông vào chính là Vạn Khuê. Tất nhiên là hắn biết rất rõ khi nào thì cần xông vào!

Theo sau Vạn Khuê là Lỗ Khôn và những người khác. Chỉ thấy Vạn Chấn Sơn hai tay ôm chặt lấy vết thương, máu tươi qua kẽ tay không ngừng chảy dài xuống vạt áo. Cũng chẳng biết lão dùng thứ gì để làm giả máu nữa! Lão giơ tay chỉ ra phía cửa sổ, giọng đứt quãng nói:

- Tên tiểu tặc... Ngô Khảm... đâm ta một dao... đào tẩu rồi! Các ngươi... mau đuổi theo... đừng để hắn chạy thoát!

Nói xong mấy câu này, lão ngã vật lên giường. Vạn Khuê chạy tới ôm chầm lấy lão, kêu lên:

- Cha! Thương thế của cha...

Lỗ Khôn, Tôn Quân, Bốc Thản, Phùng Thản, Thẩm Thành kẻ trước người sau nhảy qua cửa sổ truy bắt Ngô Khảm. Khắp trong phủ từ trước tới sau, ai nấy đều la hét rền trời làm náo động cả không gian.

Thích Phương nằm dưới gầm giường, thi thể Ngô Khảm chạm vào người nàng mỗi lúc một lạnh đi, nhưng cũng đành cắn răng chịu đựng. Vạn Chấn Sơn nằm ở trên giường, Vạn Khuê thì đứng ở cạnh giường, chỉ cần nàng thở mạnh một chút là lập tức mất mạng.

Vạn Chấn Sơn cười nho nhỏ hỏi:

- Có ai nghi ngờ gì không?

Vạn Khuê nói:

- Cha giả rất giống, hệt như lần giết Thích Trường Phát, chẳng chút sơ hở!

“Hệt như lần giết Thích Trường Phát, chẳng chút sơ hở!”.

Câu nói của Vạn Khuê như một lưỡi kiếm băng đâm suốt qua người Thích Phương. Đây chính là sự việc hình thành trong đầu nàng từ nãy đến giờ nhưng chưa định hình một cách rõ ràng, thậm chí nàng còn không dám tin. Giờ Vạn Khuê nói ra thì tất cả đều trở nên rõ mồn một chẳng còn gì để mà nghi ngờ nữa. Vậy mà trước nay lão gặp mình vẫn cứ cười cười nói nói, Vạn Khuê biết quá rõ chuyện cha hắn giết cha mình vậy mà vẫn chung sống với mình, thậm chí còn ân ái mặn nồng như thường! Thật không thể tưởng tượng nổi, những con người đó lại có thể là hung thủ giết hại cha mình! Nếu không phải lần này chính mắt mình trông thấy Vạn Chấn Sơn dùng thủ đoạn cao minh thế này giết chết thì nàng vĩnh viễn không thể biết được cha mình chết dưới tay Vạn Chấn Sơn. Nhớ lại ngày ấy, nàng tận tai nghe cha và Vạn sư bá tranh cãi, tận mắt thấy Vạn sư bá bị đâm một dao, tận mắt nhìn thấy cánh cửa sổ mở toang. Dàn cảnh một cách khéo léo như vậy thì bất kỳ ai cũng phải mắc lừa, đừng nói đó là nàng và Địch Vân là những đứa trẻ nhà quê. Mà ngay như bọn Lỗ Khôn, Bốc Thản đâu phải là đồ ngu cũng cứ bị lừa như thường.

Lại nghe Vạn Khuê hỏi:

- Phần con dâm phụ thì xử trí thế nào? Không lẽ lại bỏ qua cho ả?

Vạn Chấn Sơn từ tốn đáp:

- Việc này để từ từ rồi hãy tính, phải tìm một cách nào đó làm cho thật êm thấm. Không được làm hỏng thanh danh của cha con ta, làm hỏng gia phong của Vạn môn.

Vạn Khuê dạ một tiếng, nói:

- Cha suy tính rất chu đáo... Ối...

Vạn Chấn Sơn hỏi:

- Việc gì vậy?

- Bàn tay của con lại sưng lên, đau quá!

Vạn Chấn Sơn chỉ ậm ừ một tiếng rồi im bặt. Lão mưu kế đa đoan nhưng về việc này thì chỉ đành thúc thủ vô sách, không biết phải giải quyết thế nào.

Thích Phương nghe Vạn Khuê kêu đau thì chợt nhớ tới bình thuốc giải còn ở trên người Ngô Khảm. Nàng bậm gan thò tay vào ngực áo thi thể hắn, bình thuốc lạnh ngắt nằm trong ngực áo cũng lạnh ngắt của Ngô Khảm. Lấy bình thuốc cất vào bọc áo mình, nàng đau đớn nghĩ thầm:

"Tam ca, chàng đã rình nghe mà không chịu nghe cho đến cuối để biết thuốc giải ở trên người Ngô Khảm. Công công đã giết hắn, chỉ cần thò tay vào bọc áo hắn là lấy được thuốc giải, nhưng lão không biết. Đúng là ác nhân phải gặp quả báo mà".

Bọn Lỗ Khôn sau một hồi truy đuổi mà không thấy bóng dáng Ngô Khảm đâu, lần lượt trở về thăm hỏi tương thế của sư phụ. Vạn Chấn Sơn lúc này đã cởi bỏ áo ngoài, để lộ bộ ngực bị băng bó, máu tươi còn thấm cả ra ngoài lớp vải băng.

Lần này "thương thế" của lão chẳng nặng nề như lần bị Thích Trường Phát đâm một dao, đương nhiên là vì võ công của Ngô Khảm kém xa Thích Trường Phát! Vết thương đâm không sâu nên thương thế không đáng kể, chỉ cần băng bó một hai ngày là khỏi. Chúng đệ tử thi nhau mắng Ngô Khảm vong ân bội nghĩa, còn nói ngày mai nhất định đi tìm phụ thân hắn tính sổ.

Lát sau tất cả đều cáo lui để cho sư phụ được nghỉ ngơi, chỉ còn lại một mình Vạn Khuê ở đó chăm sóc lão.

Thích Phương nằm bên dưới gầm giường, khó chịu vô cùng, lại sợ bị cha con Vạn Chấn Sơn phát hiện, chỉ mong sớm được đào thoát ra ngoài, nhưng khổ nỗi Vạn Chấn Sơn và Vạn Khuê cứ ngồi trên giường không có cách nào thoát ra ngoài được.

Vạn Chấn Sơn nói:

- Giờ thì giải quyết cái tử thi này đã, đừng để mọi sự bại lộ.

Vạn Khuê hỏi:

- Giải quyết như thi thể Thích Trường Phát hay sao?

Vạn Chấn Sơn trầm ngâm một lát, nói:

- Ừ, cứ theo cách cũ mà làm!

Thích Phương nghe nói lại rơi lệ, không biết chúng xử trí thi thể cha như thế nào?

Vạn Khuê nói:

- Xây tại đây luôn sao? Đây là phòng ngủ của cha, e rằng không tiện…

Vạn Chấn Sơn nói:

- Ta tạm thời dời qua ở cùng lầu với ngươi. Còn một việc phiền phức nữa đó là quyển kiếm phổ không phải tự dưng mà chúng đem đến tặng chúng ta. Ta và ngươi phải ở cùng phòng để dễ bề tiếp ứng cho nhau. Sau này cha con ta phát tài to rồi sợ gì mà không có chỗ ở?

Thích Phương nghe nói đến tiếng "xây" thì một tia sáng lóe lên trong đầu, vậy chúng đã đem thi thể cha bỏ vào tường rồi xây lại để xóa dấu vết! Thảo nào mà cha mình đi biền biệt không thấy quay về, công công…

Không! Không thể gọi lão là công công nữa, không gọi lão là lão gian tặc đã là khách sáo lắm rồi. Lão thì đêm đêm ngồi dậy để xây tường. Lão làm việc tàn nhẫn, lòng thấy bất an nên mới mắc chứng mộng dụ Nhưng lão gian tặc mà cũng biết cảm thấy bất an thì quả là chuyện lạ…

Không! Lão không hề cảm thấy bất an, làm được những việc như vậy lão rất đắc ý, lúc nãy nhìn thấy nụ cười đắc ý của lão trong lúc "xây tường" cũng đủ biết…

Lại nghe Vạn Khuê hỏi:

- Cha à, thật ra thì quyển kiếm phổ này có gì quý báu mà cha nói chúng ta sắp phát tài to, sắp trở thành phú giáp thiên hạ? Không lẽ… không lẽ nó không phải là bí kíp võ công mà là kim ngân tài bảo hay sao?

Vạn Chấn Sơn nói:

- Đương nhiên không phải là bí kíp võ công rồi, nó chỉ đường đến một đại bảo tàng. Mẹ nó, vậy mà lão bất tử Mai Niệm sinh lại định đem nó truyền cho người khác, thử hỏi có đáng chết không chứ? Nào, bây giờ thì ngươi mau lấy kiếm phổ ra đây!

Vạn Khuê hơi ngần ngừ một thoáng rồi lấy quyển sách đưa ra. Thì ra sau khi phát hiện Thích Phương giấu quyển sách vào bụng chiếc quạt gió thì hắn đã lấy giấu vào người.

Vạn Chấn Sơn liếc nhanh thần thái của Vạn Khuê một cái rồi cầm lấy quyển sách, chậm rãi lật từng tờ từng tờ ra xem. Quyển sách bị ngâm nước dơ ướt đẫm, chỉ có những trang ở giữa là vẫn còn khô.

Vạn Chấn Sơn nói:

- Quyển sách này phụ tử chúng ta có giữ nổi hay không cũng khó nói lắm. Trước mắt phải tra coi nó nói bảo tàng nằm ở đâu, sau này lỡ có bị người ta cướp mất cũng không thành vấn đề. Ngươi cầm lấy bút mà ghi lại những chữ mà ta đọc. Chiêu thứ nhất của Đường Thi kiếm pháp lấy từ bài "Xuân Quy" của Đỗ Phủ.

Lão thấm nước bọt đầu ngón tay, sau đó thấm lên giấy chỗ đầu đề bài "Xuân Quy" sau đó kêu lên:

- Số bốn! Để coi "Đài kính lâm giang trúc" chữ thứ tư là chữ "giang". Ngươi ghi lại đi! Chiêu thứ hai cũng lấy từ thơ Đỗ Phủ, bài "Trùng Kinh Chiêu Lăng".

Lão lại dùng nước bọt thấm đầu ngón tay rồi thấm ướt giấy cạnh đầu đề bài thơ:

- À, số năm mươi mốt!

Sau đó lại dò ngón tay xuống, đếm:

- Năm, mười, mười lăm, hai mươi... "Lăng tẩm bàn không khúc". Chữ thứ năm mươi mốt là chữ "lăng"! "Giang Lăng"! Tuyệt diệu! Thì ra nó nằm ở ngay Kinh Châu này!

Vạn Khuê nói:

- Cha, nói nhỏ nhỏ một chút!

Vạn Chấn Sơn cười nói:

- Đúng! Phải nói nhỏ nhỏ một chút! Ta mừng quá mà quên mất. Khuê nhi, tâm huyết cả một đời của ta cuối cùng cũng sắp nhìn thấy thành tựu. Bí mật bao đời nay cuối cùng đã bị ta khám phá!

Bỗng lão vỗ đùi đánh đét một cái, nói:

- Ta biết rồi! Ta biết tại sao chúng lại đem quyển kiếm phổ đến cho chúng ta!

Vạn Khuê nói:

- Tại sao? Việc này con nghĩ mãi không ra nguyên cớ.

Vạn Chấn Sơn nói:

- Chúng lấy được kiếm phổ nhưng tìm không ra bí mật ở trong đó thì giữ để làm gì chứ? Kiếm pháp của chúng ta là "Đường Thi kiếm pháp", mỗi kiếm chiêu xuất phát từ một câu Đường thi, người của môn phái khác cho dù võ công thông thiên cũng không mò ra được! Trên thế gian này giờ chỉ còn ta và Ngôn Đạt Bình biết chiêu thứ nhất xuất phát từ bài thơ nào, chiêu thứ hai xuất phát từ bài thơ nào. Từ đó mới biết chữ thứ nhất phải tìm ở bài "Xuân Quy", chữ thứ hai phải tìm ở bài "Trùng Kinh Chiêu Lăng".

Vạn Khuê nói:

- Nhưng Đường Thi kiếm pháp không phải chỉ có cha và Ngôn Đạt Bình biết, còn các sư huynh đệ biết, đệ tử của Ngôn Đạt Bình và Thích Trường Phát cũng biết!

Vạn Chấn Sơn lắc đầu nói:

- Ta dạy cho các ngươi đúng là Đường Thi kiếm pháp, nhưng thứ tự kiếm chiêu đã đảo loạn hết rồi. Ngôn Đạt Bình thì không có đồ đệ, Thích Trường Phát còn lợi hại hơn, dạy cho đồ đệ và con gái kiếm chiêu đọc tầm bậy tầm bạ, không còn nhận ra đó là Đường thi nữa đừng nói biết nó nằm ở bài thơ nào.

Vạn Khuê nhíu mày nói:

- Vậy ra đến con mà cha cũng giấu sao?

Vạn Chấn Sơn thở dài nói:

- Ta có tám đồ đệ, đêm nào cũng cùng nhau luyện kiếm, ta không thể dạy riêng cho một mình ngươi được. Làm vậy chỉ tổ làm cho chúng thêm nghi ngờ chứ ích gì!

Vạn Khuê gật gù nói:

- Vậy ra mưu đồ của địch nhân là như vầy, sau khi chúng phát hiện ra bí mật làm giấy ướt thì có chữ xuất hiện, nhưng chúng lại không khám phá ra hết các bí mật. Thế nên chúng cố ý làm ướt giấy cho chữ hiện ra rồi mới mang đến cho chúng ta để chúng ta nghiên cứu tìm ra bảo tàng. Chừng đó chúng chỉ việc theo sau lưng chúng ta mà hưởng lợi!

Vạn Chấn Sơn gật đầu khen phải, nói:

- Không sai! Từ nay bất cứ hành động nào chúng ta cũng phải thật thận trọng, không khéo rồi đến khi tìm thấy bảo tàng, của chưa được hưởng mà mạng đã mất!

Dừng một lát, lão thấm nước bọt vào tay lật tìm chữ thứ ba:

- Kiếm chiêu thứ ba nằm trong bài "Thánh Quả Thi". Ừ, chữ thứ ba mươi ba, "Hạ phương thành đô tận", đó là chữ "thành"! "Giang Lăng thành", đúng rồi! Đúng rồi! Không còn nghi ngờ gì nữa! Ủa, sao mà ngứa dữ vầy nè?

Lão dùng tay phải gãi gãi lưng bàn tay trái, rồi lại cảm thấy bàn tay phải cũng ngứa, dùng bàn tay trái gãi bàn tay phải. Sau đó lại chăm chú giở sách đi tìm chữ thứ tư:

- Chiêu thứ tư... Ừ, chữ thứ hai mươi tám! Năm, mười... hai mươi lăm... A, chữ "nam"! "Giang Lăng thành Nam"! Ha ha ha! Ủa sao ngứa quá vậy?

Cảm giác ngứa càng lúc càng dữ dội, bây giờ lão mới rời mắt khỏi quyển sách nhìn xuống hai bàn tay, chỉ thấy trên lưng bàn tay xuất hiện ba vệt màu đen thẫm. Lão nhíu mày, cảm thấy kỳ, nói:

- Ngày hôm nay ta không có viết chữ, tại sao tay lại dính đầy mực thế này?

Chỉ cảm thấy lưng hai bàn tay càng lúc càng ngứa tợn, nhìn lại thì lưng bàn tay phải cũng có mấy đường đen dài.

Vạn Khuê kinh hãi kêu lên:

- A! Nó ở đâu ra vậy? Hình như... hình như là bò cạp của Ngôn Đạt Bình!

Vạn Chấn Sơn nghe nhắc thì kinh hãi, lại cảm thấy ngứa ngáy không chịu được, dùng tay gãi gãi.

Vạn Khuê xua tay kêu lên:

- Đừng gãi! Đừng gãi! Chính là móng tay của cha mang độc vào...

Vạn Chấn Sơn kêu lên:

- Chết rồi! Thì ra là như vậy!

Giờ thì lão đã tỉnh ngộ, kêu lên:

- Tiểu dâm phụ ngâm sách vào chậu máu độc, tên tiểu tặc Ngô Khảm lúc nãy lại không chịu đứng yên mà chết còn cào tay ta rách mấy đường chảy máu... Mẹ nó, độc của con bò cạp theo vết thương vào máu rồi! May mà bị nhiễm không nhiều, chắc cũng không đến nỗi nào. Ôi, sao mà đau quá!

Lão bắt đầu cảm thấy hết ngứa, có điều bắt đầu cảm thấy đau. Bất giác rên lên thành tiếng.

Vạn Khuê nói:

- Cha bị trúng độc không nhiều thử lấy nước rửa coi có trừ bớt được độc không?

Vạn Chấn Sơn gật đầu lia lịa, kêu lớn:

- Đào Hồng! Đào Hồng! Lấy nước cho ta!

Vạn Khuê nhíu mày nghĩ thầm:

"Cha sợ quá đến không còn nhớ gì nữa. Đào Hồng đã bị ông đuổi đi lâu rồi còn đâu nữa mà gọi".

Nghĩ xong bước ra lấy chậu đi múc nước về đặt lên bàn. Vạn Chấn Sơn nhúng hai tay vào nước, làn nước mát lạnh làm lão cảm thấy dễ chịu đôi chút.

Nào ngờ Vạn Khuê sau khi dùng thuốc giải, máu độc bị đẩy ra còn độc hại hơn cả chất độc nguyên thủy của con bò cạp. Vết thương trên tay Vạn Chấn Sơn bị Ngô Khảm cào rách da chảy máu, một khi bị chất kịch độc trong máu của Vạn Khuê ngấm vào, độc thương còn nặng hơn cả Vạn Khuê. Hai bàn tay lão mới ngâm vào nước một thoáng, chậu nước đã biến thành màu đen. Màu đen từ nhạt rồi nhanh chóng đậm dần lên, chỉ qua một lát đã kịt như mực.

Hai cha con lão nhìn nhau thất sắc. Vạn Chấn Sơn lấy hai bàn tay ra khỏi chậu nước xem thử, bất giác hét lên một tiếng kinh hoàng!

Hai bàn tay của lão đã sưng phù lên trông chẳng khác nào hai quả cầu! Vạn Khuê cũng thất kinh kêu lên:

- Ái chà! Chắc là không thể ngâm nước được!

Vạn Chấn Sơn muốn phát điên lên, đá Vạn Khuê một cước té nhào, quát:

- Súc sinh! Ngươi đã biết là không thể ngâm nước, tại sao lại còn xúi giục ta? Ngươi muốn hại chết ta phải không?

Vạn Khuê ôm bụng bò dậy, nói:

- Con đâu biết được ngâm nước làm cho độc phát tác nhanh như vậy? Nếu biết thì khi nào con lại hại cha!

Thích Phương nằm dưới gầm giường nghe cha con Vạn Chấn Sơn tranh cãi, lòng vừa thỏa mãn vừa cảm thấy thê lương khó tả.

Lại nghe Vạn Chấn Sơn hét lên:

- Giờ phải làm sao đây? Phải làm sao?

Vạn Khuê nói:

- Ở chỗ tôi có một ít thuốc giảm đau, tuy không giải được độc nhưng cũng làm giảm đau đáng kể. Có muốn dùng không?

Vạn Chấn Sơn gật đầu hối:

- Đi lấy liền đi! Mau lên! Mau lên!

Vạn Khuê nói:

- Tôi dùng thì có giảm đau, cha thoa vào có công hiệu hay không thì chưa dám chắc. Nếu xảy ra chuyện gì bất thường thì cha cũng đừng đá tôi!

Vạn Chấn Sơn tức điên, mắng:

- Mẹ nó! Lão tử đẻ ngươi ra, nuôi ngươi lớn lên, đá ngươi một cái cũng không được sao? Không lôi thôi nữa! Mau đi lấy thuốc đi!

Vạn Khuê dạ một tiếng rồi đi ra. Vạn Chấn Sơn nhìn đôi bàn tay sưng phù, đen bóng lên, trông hệt như cái bọng đái heo thổi căng lên, nếu để chậm trễ e rằng phải đến toác ra chứ chẳng chơi. Lão hãi quá kêu lên:

- Để ta đi với ngươi. Không thể chậm trễ được!

Cắp quyển kiếm phổ nhét vào ngực áo, bước vội theo Vạn Khuê.

Thích Phương nghe cha con Vạn Chấn Sơn đi xa rồi mới dám chui ra khỏi gầm giường, nhưng ra khỏi gầm giường nàng cảm thấy bơ vơ vô cùng, giờ thì đi đâu? Thiên hạ rộng lớn như vầy lại không có chỗ cho nàng nương thân.

"Chúng đã hại chết cha, cừu này sao có thể không báo được? Nhưng mối huyết hải thâm cừu này phải báo như thế nào đây? Luận về võ công, cơ trí bất cứ thứ nào mình cũng kém cha con lão quá xa, đó là chưa kể họ còn cho là mình và Ngô Khảm có tư tình, vừa gặp mặt là đã hạ thủ giết người, mình làm sao chống đỡ nổi? Tình hình này xem ra chỉ còn cách đi tìm... đi tìm Địch sư ca... Sau đó sẽ bàn tính nữa. Nhưng giờ này sư ca ở đâu? Còn Không Tâm Thái nữa, mình làm sao mà bỏ nó ở lại được?"

Vừa nghĩ đến con gái, nàng quyết định phải đến bồng con đi ra khỏi Vạn phủ trước, những việc khác, kể cả báo cừu, đành để lại sau rồi hãy tính.

Trong lòng nàng còn chưa dám chắc cha con Vạn Chấn Sơn đồng mưu hại chết cha mình. Vạn Chấn Sơn là kẻ đại gian đại ác, việc lão mưu đồ giết chết sư đệ thì chẳng còn gì để mà nghi ngờ nữa. Nhưng còn Vạn Khuê? Cuối cùng thì tình cảm ân ái vợ chồng mấy năm qua, trong một chốc nàng không thể vứt bỏ tất cả.

Nàng chạy về tới dưới lầu, chỉ nghe Vạn Chấn Sơn không ngớt rên la ầm ĩ trên lầu, nghĩ thầm:

"Lão la ó thế này, Không Tâm Thái tất phải giật mình tỉnh giấc!"

Sợ con gái kinh sợ, nàng bất chấp hiểm nguy, nhẹ nhàng đi lên lầu sợ cầu thang phát ra tiếng động.

Không Tâm Thái ngủ trong gian phòng nhỏ nằm ngay phía sau phòng ngủ của hai vợ chồng, chỉ cách nhau một lần giấy mỏng. Thích Phương lẻn vào phòng của Không Tâm Thái, dưới ánh đèn chỉ thấy Không Tâm Thái hai mắt mở to, thì ra nó đã tỉnh giấc từ lâu rồi. Nhìn thấy mẹ, con bé bất chợt khóc toáng lên. Thích Phương chạy tới ôm con gái vào lòng, đưa tay lên môi ra hiệu không được lên tiếng. Không Tâm Thái rất thông minh, nhìn thấy mẹ ra hiệu thì vội im bặt, hai mẹ con ôm nhau nằm trên giường.

Chỉ nghe Vạn Chấn Sơn kêu lên:

- Không được! Không được! Thuốc giảm đau này chẳng có tác dụng mẹ gì hết! Phải đi tìm cái gã thầy lang ấy lấy thuốc giải!

Vạn Khuê nói:

- Không sai! Chỉ có thuốc giải của hắn mới chữa được! Chờ trời sáng bảo Lỗ sư ca thống lãnh chúng huynh đệ đi tìm hắn. Bàn tay con giờ cũng đau quá!

Vạn Chấn Sơn nổi nóng nói:

- Làm sao mà phải chờ tới sáng? Ối trời ơi đau quá! Ta không chịu nổi nữa rồi... Ôi... đau quá!

Sau đó lão đúng là không chịu nổi nữa, ngã lăn ra đất, vừa lăn lộn vừa kêu lên:

- Mau... mau lấy kiếm ra đây... chặt bỏ... chặt bỏ hai bàn tay ta! Mau lên! Mau lên!

Chỉ nghe tiếng bàn ghế đổ ngã ầm ầm, tiếng đồ đạc rơi xuống đất vỡ loảng xoảng, có cái lăn lốc cốc. Quang cảnh vô cùng hỗn độn.

Không Tâm Thái sợ đến mặt mày xám ngắt ôm riết vào người mẹ, run bần bật. Thích Phương cũng ôm chặt con gái vỗ về, chỉ có điều không dám lên tiếng.

Vạn Khuê cũng đang rối trí, nhưng dù sao cũng còn khá hơn phụ thân hắn, cất tiếng khuyên ngăn:

- Cha bình tĩnh một chút nào! Sao lại có thể chặt bỏ hai bàn tay được? Huống hồ chặt bỏ hai bàn tay thì chưa chắc đã trừ hết độc. Chúng ta nên tìm cách tìm thuốc giải là hơn.

Vạn Chấn Sơn nổi điên nói:

- Tại sao ngươi không nghe lời ta? Tại sao không chặt bỏ hai bàn tay cho ta bớt đau đớn? À, ta biết rồi! Ngươi đang cầu cho ta chết sớm đi chứ gì? Ngươi muốn một mình tận hưởng bảo tàng chứ gì?

Vạn Khuê nổi giận nói:

- Cha bị đau quá đến nỗi thần trí cũng mê loạn rồi! Tôi không biết thứ tự các kiếm chiêu, giành một mình thì có ích gì chứ? Tôi thấy cha nên nằm ngủ một lát cho tỉnh trí lại đi!

Vạn Chấn Sơn vừa lăn lộn vừa kêu lên:

- Ngươi nói ta thần trí mê loạn! Chính ngươi mới thần trí mê loạn! Ngươi nhẫn tâm nhìn cha mình chết để độc chiếm bảo tàng! Ôi... ta chết mất! Hừ! Ta có chết cũng không để kiếm phổ lọt vào tay ngươi!

Lão đưa tay vào ngực áo, moi quyển sách ra, cào lấy cào để, định hủy hoại quyển sách. Các ngón tay lão lúc này sưng phù, to bằng củ cải, cử động rất khó khăn, vậy mà lão cũng xé nát được mấy trang sách.

Vạn Khuê kinh hãi kêu lên:

- Đừng! Đừng làm vậy!

Vừa kêu gã vừa chạy lại chụp lấy quyển sách. Vạn Khuê nắm được nửa quyển, nửa kia vẫn nằm trong tay Vạn Chấn Sơn, lão nhất quyết bấu chặt, không chịu buông ra. Cả hai giằng tới giằng lui, quyển sách vốn đã cũ kỹ, chất giấy đã gần mục, lại bị ngâm trong nước cả buổi trời đến giờ vẫn chưa khô, bị giật mạnh, cuối cùng không chịu được, rách toạc ra làm hai. Một nửa trong tay Vạn Khuê, nửa kia trong tay Vạn Chấn Sơn.

Vạn Chấn Sơn sau khi giật được nửa quyển sách, lại xé lấy xé để. Vạn Khuê không đành lòng nhìn thấy quyển kiếm phổ mình kiếm được bị xé nát, không cam tâm nhìn thấy bảo tàng sắp vào tay bỗng chốc hóa thành ảo ảnh.

Gã nhảy vào giật lấy nửa quyển sách trong tay Vạn Chấn Sơn. Hai người nhào lăn xuống sàn giành giật làm cho quyển sách càng nát ra.

Xảy nghe Vạn Khuê kêu lên:

- Ối trời ơi! Vết thương của tôi lại bị ngấm thêm chất độc! Ôi... đau quá!

Thì ra trong lúc hai người giành giật quyển sách, độc chất lại được dịp ngấm vào vết thương cũ. Chỉ trong nháy mắt, bàn tay phải Vạn Khuê đã vụt sưng vù lên, tròn lẳng, đen sì khiến gã đau thấu cốt. Vạn Khuê bị thương đã lâu, thể lực đã gần cạn kiệt, nay chất độc lại tấn công vào, phát tác cực nhanh. Hai cha con Vạn gia giờ chẳng ai còn sức để tranh đoạt bất kỳ thứ gì nữa, chỉ còn nằm dưới đất mà rên la.

Thích Phương nằm nghe một lát, rốt cuộc thì phu thê tình thâm, nàng không thể bỏ mặc Vạn Khuê chết thảm được. Liền đứng dậy, bước ra cửa, lạnh lùng hỏi:

- Sao vậy? Hai người đang làm gì đó?

Cha con Vạn Chấn Sơn nhìn thấy Thích Phương nhưng hiện thời đang đau đớn thấu trời, chẳng còn sức lực để mà nổi giận nữa.

Vạn Khuê kêu lên:

- Phương muội! Nàng mau đi tìm thầy thuốc ban sáng... bảo hắn cho thuốc khác... Ôi... ta đau quá, không chịu nổi nữa rồi... Ôi...

Giọng nói Vạn Khuê liên tục bị ngắt quãng bởi tiếng rên, nghe đến xé ruột. Thích Phương nhìn thấy tình cảnh của Vạn Khuê như vậy thì mềm lòng, lấy lọ thuốc cầm nơi tay nói:

- Đây là thuốc giải!

Hai cha con Vạn gia nhìn thấy lọ thuốc thì mắt sáng rỡ, kêu lên:

- Hay quá! Rắc cho ta trước!

Thích Phương nhìn thấy ánh mắt tham lam hung ác của Vạn Chấn Sơn chẳng khác nào mắt dã thú đang đói mà nhìn thấy con mồi, thì bĩu môi khinh bỉ. Nàng muốn nhân cơ hội này để bức lão nói ra những điều mà mình còn chưa biết.

Lạnh lùng nói:

- Khoan đã! Không được cử động! Nếu hai người xông tới ta sẽ vứt lọ thuốc xuống hồ cá.

Vừa nói vừa đẩy cửa sổ ra, thò một tay ra ngoài, chỉ cần nàng buông tay một cái, lọ thuốc rơi xuống hồ, mọi hy vọng của hai cha con lập tức tan thành mây khói.

Hai cha con đưa mắt nhìn nhau, không ai dám cử động. Lát sau Vạn Chấn Sơn cất giọng dịu dàng nói:

- Thích Phương, con dâu hiền của ta. Con muốn đi theo Ngô Khảm thì cứ việc, ta thề sẽ không ngăn cản hai người, ta còn cho con một ngàn lạng bạc để hai người sống an nhàn cả đời... Ôi... đau... Con đã không muốn sống với Khuê nhi nữa thì cứ đi, Khuê nhi cũng chẳng ngăn cản đâu... Ôi...

Thích Phương bĩu môi, khinh bỉ nghĩ thầm:

"Con người này quả là vô sỉ đến cùng cực. Rõ ràng là lão đã giết chết Ngô Khảm, giờ lại còn bịa chuyện để gạt mình".

Vạn Khuê cũng nói:

- Phương muội! Ta thật tình không muốn xa nàng... nhưng nếu nàng đã quyết ý như vậy ta... ta cũng không thể làm khác được. Hai người cứ ra đi, ta thề sẽ không đuổi theo làm khó dễ cho hai người.

Thích Phương cười lạnh, nói:

- Hai ngươi đừng hòng toan tính chuyện vô liêm sỉ với ta nữa! Giờ thì ta hỏi các ngươi vài việc, nếu chịu thành thực nói ra thì ta đưa thuốc giải cho.

Vạn Chấn Sơn rên hừ hừ nói:

- Hỏi đi... ngươi cần biết việc gì cứ hỏi... nhanh lên...

Một cơn gió đêm qua cửa sổ thổi vào, thổi tung mớ giấy vụn, chính là những trang giấy trong kiếm phổ bị cha con Vạn gia xé nát khi nãy, thổi tung đôi bướm mẫu thêu của Thích Phương ra ngoài cửa sổ. Thích Phương nhìn theo đôi bướm, chúng chầm chậm bay ra ngoài rồi mất hút trong màn đêm.

Nàng bỗng nghe lòng chua xót não nề, nhớ lại ngày xưa cùng Địch Vân ngày ngày vui đùa bên nhau. Những ngày tháng ấy thật là đẹp, đó là chuỗi ngày mà hai người không hề biết đến hai

tiếng “đau khổ” là gì.

Vạn Khuê lên tiếng hối thúc:

- Hỏi đi! Bất kỳ việc gì ta cũng nhất định nói cho nàng biết.

Thích Phương giật mình quay lại, lạnh lùng nói:

- Cha ta đâu rồi? Các ngươi đã làm gì cha ta?

Vạn Chấn Sơn gượng cười nói:

- À, ngươi hỏi chuyện của Thích sư đệ. Ta... ta cũng không biết Thích sư đệ hiện giờ ra sao... Ôi... đau... Ta... ta cũng nhớ Thích sư đệ, nhưng hắn ra đi rồi mất bóng luôn. Ta với Thích sư đệ ngoài tình sư huynh đệ ra còn có nghĩa thông gia, đúng là việc tốt xưa nay hiếm có. Ôi...

Thích Phương hừ lạnh nói:

- Đến giờ này mà ngươi còn nói những lời giả dối ấy phỏng có ích gì? Cha ta đã bị ngươi hại chết rồi phải không? Ngươi cũng dùng cách giết Ngô Khảm để giết cha ta phải không? Ngươi còn mang di thể của người bỏ vào tường xây kín lại để người khác không biết phải không?

Thích Phương hỏi liên tiếp ba câu “phải không”, câu nào câu nấy như tiếng sét nổ ngay trên đầu cha con Vạn gia.

Vạn Khuê run giọng hỏi:

- Ngươi... ngươi làm sao biết được những chuyện này?

Câu hỏi thay cho lời thú nhận!

Thích Phương nghe lòng quặng đau, bất giác nộ hỏa xông lên đầu, nàng muốn ngay lập tức buông tay cho lọ thuốc giải rơi xuống hồ cá cho cha con chúng chết hết mới hả dạ. Vạn Khuê thấy vậy thì kinh hãi định xông tới, nhưng Vạn Chấn Sơn đã ngăn lại, quát:

- Khuê nhi! Chớ lỗ mãng!

Lão biết tình hình này không thể dùng sức mạnh để cướp được. Chỉ cần Thích Phương còn một thoáng do dự là cha con lão còn có hy vọng.

Ngay lúc đó Không Tâm Thái từ trong phòng chạy ra ngoài, kêu lên:

- Mẹ! Mẹ!

Vạn Khuê thấy thời cơ ngàn năm đã đến, vươn người tới chụp Không Tâm Thái kéo vào lòng, rút phắt con dao truy thủ ra, quát:

- Hay lắm! Cả nhà họ Vạn từ già đến trẻ đêm nay cùng chết chung một chỗ. Ta giết con bé trước rồi tính sau!

Thích Phương thấy con gái đã rơi vào tay Vạn Khuê, hắn lại muốn giết con bé thì kinh hồn hét lên:

- Thả nó ra! Mọi việc không liên quan đến con!

Vạn Khuê cười lạnh nói:

- Dù sao thì ta cũng chết, cha con ta cùng chết để ở dưới huỳnh tuyền khỏi cô quạnh.

Nói xong hắn dứ dứ đao như muốn đâm thật. Thích Phương nhảy ào tới cứu con. Vạn Chấn Sơn chỉ chờ có vậy, lão giơ tay sớt lấy bình thuốc, đồng thời đánh mạnh một chưởng khiến Thích Phương văng ra xạ Cướp được bình thuốc, lão vội vàng mở nắp, rắc lên lưng bàn tay mình. Vạn Khuê thấy đã cướp được thuốc, liền bỏ Không Tâm Thái ra, đưa bàn tay cho Vạn Chấn Sơn rắc thuốc cho mình. Thích Phương vùng dậy, nhào tới ôm lấy Không Tâm Thái nhảy ra xa.

Vạn Chấn Sơn ném bình thuốc cho Vạn Khuê xong lập tức nhảy tới, phi cước đá Thích Phương ngã nhào xuống đồng thời cởi dây thắt lưng trói hai tay hai chân nàng lại.

Không Tâm Thái thấy mẹ bị trói thì khóc thét lên:

- Mẹ! Thả mẹ ra!

Vạn Chấn Sơn hừ lạnh một tiếng, tát một cái khiến con bé té bò ngất xỉu, nhưng cái tát làm động vết thương khiến lão cũng kêu "ái dà" một tiếng.

Thuốc giải quả nhiên linh nghiệm dị thường, chỉ một thoáng sau thì vết thương đã xẹp xuống, cảm giác đau hết hẳn, thay vào đó là cảm giác ngứa, qua một lát, cảm giác ngứa cũng giảm đi đáng kể. Đến lúc này thì hai cha con mới cảm thấy yên tâm, biết là tánh mạng đã "nhặt" lại được rồi. Chợt hai người nhìn lại, thấy khắp phòng giấy vụn bay lả tả, đồng kêu lên một tiếng, tranh nhau đi nhặt gom về. Một cơn gió mạnh thổi vào, đám giấy lại bay tung ra ngoài cửa sổ.

Vạn Chấn Sơn kêu lên:

- Mau chạy theo!

Hai cha con lại chạy xuống lầu, cố sống cố chết đuổi theo những tờ giấy bay lượn lờ trong gió. Nửa đêm về sáng, trời bỗng nổi gió, vô số giấy cứ bị thổi tung lên không, một số lớn bị thổi tốc ra bên ngoài bờ tường. Hai cha con như hóa điên hóa dại chạy theo, nhưng làm sao có thể nhặt hết hàng trăm tờ giấy bị gió thổi tung bay khắp chốn như vậy?

Vạn Chấn Sơn tay tuy đã hết đau, nhưng lúc này lòng lão còn đau hơn gấp trăm lần khi nãy. Mắt tuyệt vọng nhìn theo đám giấy bay mất dạng, tức tối quay ra mắng Vạn Khuê:

- Cũng tại tên tiểu tặc tử này cả! Ngươi tranh đoạt với ta làm chỉ Nếu không phải ngươi tranh đoạt với ta thì ta đâu có làm nát nó ra như vậy?

Vạn Khuê thở dài, không đuổi theo những tờ giấy nữa, nói:

- Nếu con không ngăn lại thì cha đã xé nát nó ra hết rồi!

- Láo! Còn dám cãi lại ta nữa hử!

Vạn Khuê im lặng nhẫn nhịn, lát sau mới lên tiếng:

- May mà chúng ta đã biết nó nằm ở Giang Lăng thành Nam. Trong phần còn lại của kiếm phổ

có thể còn tìm ra thêm chút manh mối nữa, biết đâu có thể tìm ra chỗ của nó!

Vạn Chấn Sơn nghe nói thì tinh thần phấn chấn hẳn lên, nói:

- Không sai! Ít ra chúng ta cũng biết nó nằm ở Giang Lăng thành Nam...

Xảy nghe bên ngoài có người nhắc lại:

- Giang Lăng thành Nam!

Hai cha con thất kinh nhảy lên đầu tường, nhìn ra ngoài, chỉ thấy hai bóng người chạy biến đi. Vạn Khuê quát:

- Bốc Thản, Thẩm Thành! Hai ngươi đứng lại!

Nhưng hai người không đứng lại, cũng chẳng quay đầu, cứ như vậy cắm đầu chạy mất. Vạn Chấn Sơn định nhảy xuống đuổi theo, nhưng Vạn Khuê đã ngăn lại, nói:

- Cha! Trên lầu còn...

Vạn Chấn Sơn gật đầu, hai cha con nhảy trở vào trong.

Lúc hai cha con Vạn gia trở lên lầu thì Không Tâm Thái đã tỉnh dậy. Con bé đang ôm mẹ khóc ròng, Thích Phương dù tay chân bị trói chặt nhưng miệng thì không ngớt an ủi con. Không Tâm Thái nhìn thấy gia gia và phụ thân quay về thì kinh hãi khóc thét lên.

Vạn Chấn Sơn quát:

- Tiểu quỷ câm miệng! Người còn khóc nữa ta cắt cổ ngươi!

Không Tâm Thái sợ điếng hồn, im bặt.

Vạn Khuê nói:

- Con dâm phụ này biết quá nhiều thứ, không thể để ả sống được. Có điều không biết nên xử trí thế nào đây?

Vạn Chấn Sơn hơi trầm ngâm một thoáng rồi hỏi:

- Hai người khi nãy, ngươi thấy rõ là Bốc Thản và Thẩm Thành chứ?

Vạn Khuê gật đầu:

- Đúng là hai đứa nó, không thể sai được! Vậy là bí mật đã bại lộ, chúng đã biết nó ở Giang Lăng thành Nam rồi.

Vạn Chấn Sơn gật đầu, nói:

- Việc không thể trì hoãn được nữa, phải ra tay càng nhanh càng tốt. Con dâm phụ này, giải quyết như cha ả là xong.

Thích Phương biết mình không thể sống được, chỉ lo cho con gái mà thôi:

- Tam... tam ca, muội có chết không đáng tiếc, tam ca phải chăm sóc con cho tốt...

Vạn Khuê gật đầu, nói:

- Được…

Nhưng Vạn Chấn Sơn đã gạt phắt đi, nói:

- Trảm thảo trừ căn! Không thể tha mạng cho nó được! Tiểu quỷ này tinh ranh lắm, ngày hôm nay nó tận mắt nhìn thấy hết mọi thứ, lấy gì bảo đảm là nó không nói ra chứ?

Vạn Khuê gượng gạo gật đầu, hắn rất thương con gái, nhưng lời của Vạn Chấn Sơn rất đúng, để trừ hậu họa cũng chỉ có cách đó mà thôi.

Thích Phương nghe nói thì mất hết hy vọng, khóc lớn, nói:

- Các ngươi thật là tàn nhẫn. Đến cả con cháu các ngươi mà các ngươi cũng giết!

Vạn Chấn Sơn gằn giọng nói:

- Nhét miệng ả lại. Để ả la một hồi khắp thiên hạ đều nghe thấy bây giờ!

Thích Phương giờ mới sực nhớ ra, tại sao mình không biết kêu cứu?

- Cứu mạng! Cứu mạng!

Đêm khuya thanh vắng, tiếng hét của Thích Phương vang đi thật xa.

Nhưng nàng cũng chỉ kêu được hai tiếng thì miệng đã bị Vạn Chấn Sơn bịt chặt, Vạn Khuê lấy chiếc khăn vắt nơi lưng ghế nhét vào miệng nàng.

Vạn Chấn Sơn cười lạnh nói:

- Đem ả quẳng vào mộ huyệt của Thích Trường Phát. Dưới huỳnh tuyền có cha có con!

Vạn Khuê gật gật đầu, ôm Thích Phương đi xuống lầu. Vạn Chấn Sơn cũng ôm Không Tâm Thái đi theo, cả hai bước vào thư phòng.

Thích Phương đưa mắt nhìn bức tường ở phía Tây, nghĩ thầm:

“Chắc là chúng giấu di thể của cha trong bức tường này”.

Vạn Chấn Sơn nói:

- Để ta moi tường, ngươi đi mang xác của Ngô Khảm tới đây! Cẩn thận đó, đừng để người ngoài nhìn thấy!

Vạn Khuê dạ một tiếng rồi chạy vụt đi.

Vạn Chấn Sơn giở ngăn kéo lấy ra nào là bay, búa, đục đầy đủ đồ nghề của một thợ nề. Lão bê hết đồ nghề tới chân tường đặt xuống, xoa xoa hai tay, quay nhìn Thích Phương vẻ mặt cười cười ra vẻ rất đắc ý. Thích Phương nhìn vẻ mặt của lão bất giác rùng mình.

Vạn Chấn Sơn một tay búa một tay cầm đục, nhắm chừng cho đúng bộ vị, sau đó bắt đầu đục nơi chỗ tiếp nối giữa hai viên gạch. Đục lỏng viên gạch ra rồi dùng tay lấy viên gạch ra, đưa lên

mũi ngửi ngửi rồi mới bỏ xuống.

Thích Phương nhìn động tác thuần thục của lão, chợt nhớ lại trong lúc ngủ mê, lão cũng đục đục, lấy gạch bỏ xuống, nhét thi thể vào tường, sau đó lấy gạch xây bít lại...

Đến khi nàng thấy lão moi viên gạch ra còn ngửi ngửi mùi tử thi của phụ thân thì vừa sợ, vừa đau lòng, vừa phẫn nộ, không nhịn được, mắng:

- Đồ gian tặc! Đồ vô sỉ!

Nhưng miệng nàng đã bị nhét đầy khăn nên chỉ phát ra tiếng ú ớ mà thôi.

Vạn Chấn Sơn mới thò tay moi viên gạch thứ hai ra thì xảy nghe tiếng bước chân gấp gáp đi vào. Nhìn lại thì thấy Vạn Khuê vừa chạy vừa ngoái nhìn sau lưng, kêu lên:

- Cha! Cha! Không xong rồi! Ngô Khảm... Ngô Khảm...

Rầm một tiếng, Vạn Khuê đụng vào chiếc bàn, ngọn đèn trên bàn đổ xuống, trong phòng lập tức tối om, chỉ còn lại ánh sáng yếu ớt của trăng sao rọi vào.

Vạn Chấn Sơn nghiêm giọng, nói:

- Ngô Khảm thế nào? Ngươi làm gì mà như người mất hồn vậy?

Vạn Khuê kêu lên:

- Ngô Khảm... không thấy đâu nữa!

Vạn Chấn Sơn quát:

- Cái gì? Sao lại không thấy được?

Giọng lão tuy lớn nhưng không giấu được vẻ run sợ, bốp một tiếng, viên gạch trong tay rơi xuống đất vỡ tan nát.

Vạn Khuê nói:

- Con vào đến phòng cha, mò tay xuống gầm giường, không thấy có thi thể Ngô Khảm ở dưới. Con đã đốt đèn lên rọi xuống, chẳng thấy đâu cả. Con đã tìm khắp trong phòng, thậm chí cả nhà trước nhà sau cũng không có!

Vạn Chấn Sơn nhíu mày, trầm ngâm một lát rồi nói:

- Việc này... xem ra hơi bất thường. Hay là Bốc Thản và Thẩm Thành hý quỷ lộng thần với ta?

Vạn Khuê nói:

- Cha, hay là Ngô Khảm chưa chết hẳn? Hắn chỉ bí thở một lát rồi sống dậy?

Vạn Chấn Sơn nổi giận mắng:

- Súc sinh câm miệng! Lão tử ngươi ngoại hiệu là Ngũ Vân Thủ, sức lực đôi tay lợi hại biết dường nào, không lẽ cả một tên đệ tử cũng bóp không chết nổi sao?

Vạn Khuê gật đầu nói:

- Con cũng nghĩ vậy! Đúng lý ra thì Ngô Khảm phải chết mới đúng, nhưng giờ thì tử thi không thấy. Cha, không lẽ… không lẽ…

Vạn Chấn Sơn nhíu mày, hỏi:

- Không lẽ thế nào?

- Không lẽ có chuyện người chết hóa thành cương thi… hắn chết oan ức, âm hồn bất tán…

Vạn Chấn Sơn quát:

- Im miệng! Đừng suy đoán lung tung nữa. Mau thanh toán con dâm phụ và tiểu quỷ này rồi còn đi tìm tử thi của Ngô Khảm nữa! Sợ rằng mọi chuyện vỡ lở ra hết, cha con ta khó mà ở yên trong thành Kinh Châu này!

Nói xong lão nhanh tay moi từng viên gạch ra, thủ pháp rất thuần thục, tuy chẳng có đèn lửa chi hết nhưng lão làm vẫn nhanh nhẹn như thường.

Vạn Khuê rút dao truy thủ ra, đi đến trước mặt Thích Phương, run giọng nói:

- Phương muội! Chính vì nàng phụ ta trước, chớ trách ta phụ nàng. Nàng chết xuống cửu tuyền cũng đừng oán trách ta!

Thích Phương chẳng thể nói được, chỉ nghiêng người dùng vai nhằm ngực Vạn Khuê lao tới. Cha con hắn có muốn giết nàng cũng không nói làm gì, đằng này đến Không Tâm Thái mà chúng cũng không buông tha thì thật không phải là con người nữa. Có câu thú dữ chẳng ăn thịt con, ngày thường hắn dịu dàng là vậy, không ngờ không bằng cả loài cầm thú!

Vạn Khuê hơi bất ngờ, bị vai Thích Phương đâm trúng ngực khiến gã lảo đảo lui ra hai bước, vung dao, mắng:

- Dâm phụ! Sắp chết tới nơi rồi mà còn hung dữ!

Ngay lúc đó xảy nghe cạch cạch hai tiếng, cửa thư phòng tự động mở ra.

Vạn Khuê giật mình quay lại, dưới ánh trăng sao mờ mờ, chỉ thấy cửa bật mở mà không nhìn thấy người bước vào.

Vạn Chấn Sơn dừng tay quát:

- Kẻ nào?

Cách cửa lắc lư kêu lên kèn kẹt, vẫn không thấy bóng người.

Bất thình lình từ bên ngoài, một người nhảy vào. Người này toàn thân thẳng đừ, mỗi lần di chuyển là nhảy tưng tưng đi, đến cả đầu gối cũng không thấy co lại! Vạn Chấn Sơn và Vạn Khuê thấy vậy thì cả kinh, đồng lui ra phía sau.

Người nọ nhảy mấy bước nữa thì tiếng gần vào giữa phòng, chỉ thấy hai mắt gã mở thật to lồi hẳn ra ngoài như mắt cá vàng, lưỡi thè ra lòng thòng trước cằm, hai mũi còn hằn vết máu. Chính là thi thể của Ngô Khảm!

Vạn Chấn Sơn và Vạn Khuê thấy vậy thì đồng á lên một tiếng, lùi đến sát bức tường. Giá như có thể phá tường mà chạy e rằng hai cha con cũng đã chạy mất rồi. Thích Phương nhìn thấy thi thể Ngô Khảm bỗng dưng nhảy tưng tưng vào thì cũng hãi đến suýt ngất xỉu.

Đến giữa phòng, "Ngô Khảm" bỗng dừng lại, giơ hai tay về phía Vạn Chấn Sơn.

Vạn Chấn Sơn run rẩy quát:

- Ngô Khảm! Ngươi tưởng lão tử... Sợ cái... cái cương thi của ngươi sao?

Dứt lời, lão rút phắt dao truy thủ ra, nhằm ngực "Ngô Khảm" đâm tới.

Dao chưa chạm vào người "Ngô Khảm", lão bỗng cảm thấy cánh tay tê dại, lưỡi dao vuột khỏi tay rơi xuống đất, tiếp theo nơi hông bỗng cảm thấy tê tê, toàn thân không cử động được nữa té nhào xuống đất.

Vạn Khuê sợ đến thiếu điều muốn vãi cả đái ra quần, chỉ thấy "Ngô Khảm" sau khi đánh ngã phụ thân lại giơ thẳng hai tay nhảy tưng tưng về phía mình. Gã hãi quá quỳ xuống chỉ muốn kêu lên:

"Ngô sư đệ! Ngô sư đệ! Xin hãy tha cho ta!"

Nhưng cổ họng đã cứng ngắc, không cách gì kêu lên thành tiếng được. Gã muốn lui lại, nhưng sau lưng đã là bức tường, bỗng cảm thấy hai chân mềm nhũn, ngã sụp xuống đất.

"Ngô Khảm" nhảy tới, giơ một tay sờ lên mặt Vạn Khuê, bàn tay lạnh ngắt, không chút hơi ấm, lại còn thoang thoảng mùi tử khí. Vạn Khuê hét lên một tiếng, suýt chút nữa thì ngất đi. "Ngô Khảm" bỗng ngã tới phía trước, úp mặt lên người Vạn Khuê rồi nằm bất động.

"Ngô Khảm" đã ngã xuống, nhưng vẫn thấy một người còn đứng.

Người ấy đi đến bên Thích Phương, lấy chiếc khăn nhét miệng nàng ra, bứt đứt hết dây trói, sau đó quay lại đá mạnh lên người Vạn Khuê một cái. Vạn Khuê hự lên một tiếng nặng nề, xương cốt như muốn rời ra từng chiếc một.

Thích Phương vừa được giải thoát đã cúi xuống bồng Không Tâm Thái lên, run giọng nói:

- Đa tạ ân công cứu mạng. Xin hỏi cao danh quý tánh của người?

Người nọ giơ hai bàn tay ra, chỉ thấy trong mỗi bàn tay có một con bướm, chính là mẫu thêu của Thích Phương ép trong quyển Đường Thi Tuyển Tập.

Thích Phương cúi xuống nhìn bàn tay phải của ân nhân, năm ngón tay bị đứt quá nửa. Nàng thất thanh kêu lên:

- Địch sư ca!

Người đó chính là Địch Vân!

Nghe mấy tiếng "Địch sư ca" lòng chàng chợt ấm hẳn lên, hai dòng lệ nóng tràn khỏi khóe mắt, chảy xuống hai má. Cố giữ giọng bình tĩnh, chàng nói:

- Sư muội! Quả là Trời còn có mắt. Hai ta... cuối cùng cũng được trùng phùng.

Thích Phương lúc này hệt như một chiếc thuyền con lênh đênh giữa bể khơi, trời lại đang nổi phong ba bão vũ chợt đi lạc vào một bến cảng sóng yên gió lặng. Nàng ngả vào lòng Địch Vân, nói:

- Sư ca! Muội... muội không nằm mộng chứ?

Địch Vân ôm Thích Phương vào lòng, nói:

- Sư muội! Muội không hề nằm mộng! Tất cả đều là thực. Hai đêm nay ta đều có mặt ở đây. Tất cả những chuyện cha con Vạn Chấn Sơn làm ta đều thấy hết, biết hết. Thi thể của Ngô Khảm, chính là do ta mang đến để dọa chúng chơi cho bõ ghét.

Thích Phương bỗng kêu lên:

- Cha! Cha! Nàng bỏ Không Tâm Thái xuống, chạy tới lỗ hổng nơi bờ tường, đưa tay vào trong khua khoắng, bên trong trống rỗng!

Nàng quay ra, rung giọng nói:

- Không có! Không có gì cả!

Địch Vân lấy đồ đánh lửa ra, đánh lửa châm đèn lên, cầm đèn đến rọi vào bên trong. Bức tường này có hai lớp, ở giữa rỗng, bên trong chỉ có một ít gạch vụn và vôi vữa, làm gì có thi thể của Thích Trường Phát?

Địch Vân nhíu mày nói:

- Không có ở trong này! Không có gì cả!

Thích Phương cũng lấy một cây nến trên bàn châm vào đèn, cầm đến rọi vào bên trong nhìn lại một lần nữa. Đúng là không có thi thể của Thích Trường Phát, cũng không có cái thi thể nào bên trong. Nàng vừa sợ vừa mừng, nghĩ thầm:

“Có thể chúng chưa hại chết cha!”

Nàng bước đến gần Vạn Khuê, nói:

- Tam... tam ca! Cha ta rốt cuộc thế nào rồi?

Vạn Chấn Sơn và Vạn Khuê không biết Thích Phương không nhìn thấy thi thể Thích Trường Phát trong đó, chỉ tưởng nàng nhìn thấy thi thể Thích Trường Phát nên đến để báo thù. Vạn Chấn Sơn biết có cầu xin cũng vô ích, ngẩn cao đầu nói:

- Đại trượng phu dám làm dám chịu! Thích Trường Phát chính là do ta giết! Ngươi muốn báo cừu thì cứ ra tay đi!

Thích Phương nói:

- Ngươi... ngươi thật đã hại chết cha ta sao? Vậy... thi thể đâu?

Vạn Chấn Sơn kinh ngạc kêu lên:

- Sao? Không lẽ tử thi bên trong không phải của Thích Trường Phát sao?

Thích Phương lắc đầu:

- Không có. Không có cái tử thi nào cả!

Vạn Chấn Sơn và Vạn Khuê nhìn nhau, mặt mày tái xanh, cả hai không dám tin vào lời của Thích Phương. Địch Vân bước tới xách Vạn Chấn Sơn lên, đưa đầu lão vào trong bộng cho lão nhìn.

Vạn Chấn Sơn run rẩy kêu lên:

- Thế gian quả thật... có người chết biến thành cương thi sao? Rõ ràng... rõ ràng ta đã...

Bỗng lão trở mặt nói:

- Con dâu hiền của ta! Ta nói đùa với con thôi chứ sư huynh đệ ta tuy chẳng mấy hòa thuận, nhưng cũng đâu đến nỗi hạ độc thủ giết lẫn nhau. Việc như vậy mà con cũng tin được sao? Ha ha! Ha ha ha!

Ngày thường bản lãnh đóng kịch của lão không thua kém bất kỳ ai, nhưng lúc này vì quá bối rối nên không kịp suy nghĩ ra cách gì để nói, đành phải bịa bừa như vậy, nghe ra chẳng hợp lý chút nào, chẳng ai có thể tin được những lời như vậy. Nếu lão cứ nói cứng như lúc nãy thì Thích Phương và Địch Vân còn có chút hy vọng, nhưng khi nghe lão nói những lời này thì biết chắc là lão đã giết Thích Trường Phát rồi, không còn gì để nghi ngờ nữa.

Địch Vân đặt một tay lên vai Vạn Chấn Sơn, nghiêm giọng nói:

- Vạn sư bá! Ngươi đã hại ta ngàn lần sống dở chết dở, những việc đó ta có thể bỏ qua cho ngươi. Nhưng giờ thì ta hỏi ngươi: sư phụ ta có phải do ngươi giết chết không?

Vừa nói chàng vừa vận Thần Chiếu công, Vạn Chấn Sơn chỉ nghe như toàn thân rơi vào một lò lửa, tưởng như huyết dịch trong người lão đều đã sôi bùng lên. Đầu óc lão mơ mơ hồ hồ, nghĩ đến việc tử thi Thích Trường Phát bỗng dưng biến mất, lòng vừa kinh ngạc vừa sợ hãi, không còn ý thức kháng cự nữa, lão kêu kên:

- Đúng! Đúng! Chính là do ta giết!

Địch Vân nghiến răng hỏi:

- Vậy thì thi thể đâu?

Vạn Chấn Sơn lắp bắp đáp:

- Ta... ta bỏ tử thi vào trong đó, xây tường bít lại.. Không biết sao bây giờ không thấy nữa...

Địch Vân nghiến chặt hai hàm răng, nhớ lại năm xưa mình trải qua biết bao đau khổ, tất cả là do cha con lão gây nên, giờ lão lại đích thân nhận giết chết sư phụ chàng, thử hỏi làm sao mà chàng kềm chế nổi? May mà giờ chàng lại được cùng Thích Phương trùng phùng, niềm hân hoan còn chưa nguội xuống, bằng không chàng đã đánh lão một chưởng nát thây ra rồi. Chàng nghiến răng, nhét Vạn Chấn Sơn vào trong bộng, thân hình lão to béo, vướng vào hai bên vách phải khó khăn lắm mới lọt xuống được.

Thích Phương kêu lên một tiếng nho nhỏ, quay mặt đi không dám nhìn.

Địch Vân lại đi tới xách Vạn Khuê ném vào trong bộng, nói:

- Quả báo nhãn tiền! Cha con lão đã dùng cách này hại chết sư phụ, chúng ta cũng dùng cách này đối phó với cha con lão!

Địch Vân xếp gạch trở lên, dùng vữa Vạn Chấn Sơn trộn sân xây bít lại, chỉ một thoáng sau, bức tường trở lại như cũ, không một chút dấu vết.

Thích Phương chỉ tử thi Ngô Khảm, rung giọng nói:

- Sư ca, cuối cùng thì sư ca cũng đã báo được đại cừu cho cha. Nếu không có sư ca tới... Sư ca... còn thi thể Ngô Khảm, phải xử trí thế nào?

Địch Vân đứng dậy nói:

- Chúng ta đi thôi. Việc ở đây không cần phải để ý tới.

Thích Phương nói:

- Hai người ấy tuy bị nhét vào trong tường, nhưng chưa chết... Nếu có người đến cứu thì...

Địch Vân đưa mắt nhìn Thích Phương, nói:

- Người ngoài làm sao biết được bên trong có người? Chúng ta mang thi thể Ngô Khảm đi chỗ khác, càng không có ai tới chỗ này để dò xét. Ở trong đó không có không khí thở, hai cha con chúng sống chẳng được bao lâu đâu!

Nói xong chàng bước tới xách tử thi Ngô Khảm lên:

- Đi thôi!

Hai người nhảy ra khỏi bờ tường Vạn phủ, Địch Vân ném thi thể Ngô Khảm xuống đất, nhìn Thích Phương hỏi:

- Sư muội! Giờ thì chúng ta đi đâu?

Thích Phương thở dài nói:

- Sư ca có cho rằng cha đã bị chúng giết thật rồi không?

Địch Vân cũng thở dài nói:

- Chỉ mong rằng sư phụ vẫn còn khỏe mạnh. Nhưng nghe khẩu khí của Vạn Chấn Sơn... ta e rằng... Sư phụ đã ngộ nạn rồi. Việc này chúng ta nhất định sẽ tra cho rõ đầu đuôi gốc ngọn mới thôi!

Thích Phương nói:

- Muội muốn trở về lấy một ít đồ, sư ca tới chỗ ngôi từ đường cũ đàng kia chờ muội.

Địch Vân nói:

- Để ta cùng đi với sư muội!

Thích Phương quả quyết lắc đầu, nói:

- Không! Sư ca cứ tới đó chờ. Để người ngoài nhìn thấy sẽ rất bất tiện!

Địch Vân lắc đầu nói:

- Để ta đi với sư muội cho an toàn. Vạn gia còn nhiều đệ tử, ta thấy chẳng có tên nào là người tốt cả.

Thích Phương lắc đầu nói:

- Đừng quá lo lắng như vậy! Muội không sao đâu. Sư ca bồng Không Tâm Thái dùm muội, cứ tới đó chờ muội.

Không Tâm Thái gặp quá nhiều chuyện kinh hãi, ngất đi đến giờ này vẫn chưa tỉnh lại.

Địch Vân xưa nay vẫn thường nghe lời Thích Phương, thấy nàng quả quyết như vậy thì không dám trái ý, đành đón lấy con bé. Chàng chờ Thích Phương nhảy vào bên trong bờ tường rồi mới bồng Không Tâm Thái đi đến ngôi từ đường, đẩy cửa bước vào trong.

Chờ một lúc lâu, cỡ ăn xong bữa cơm, Thích Phương vẫn chưa quay ra, Địch Vân bắt đầu cảm thấy sốt ruột, định đi vào trong đón Thích Phương ra, nhưng lại sợ nàng không vui, đành nén lòng bồng Không Tâm Thái đi đi lại lại nơi hành lang của từ đường. Nghĩ đến việc rốt cuộc cũng được cùng sư muội đoàn tụ, lòng chàng vui mừng khôn tả. Nhưng tự trong sâu thẳm nơi tiềm thức, chàng mơ hồ cảm thấy một nỗi sợ hãi, nỗi sợ hãi vô căn cứ, chàng thậm chí không biết nó bắt nguồn từ đâu nữa.

Chàng lầm rầm khấn vái:

- Cầu trời! Địch Vân này đã chịu không biết bao nhiêu là khổ ải rồi, những tháng ngày còn lại xin cho con được luôn ở bên nàng, bảo vệ nàng, chăm sóc nàng. Con không dám mơ ước được sống một cuộc sống vợ chồng với nàng.

Chỉ mong được ngày ngày nhìn thấy nàng, được nghe nàng kêu hai tiếng “Sư ca”, kiếp này con không dám mơ ước gì hơn thế nữa! Xảy nghe có tiếng động nho nhỏ bên trong cửa sổ, hình như có người.

Địch Vân đứng nép vào một bên, lát sau thấy cửa xịch mở, một người từ trong bước ra.

Trong bóng tối chỉ mờ mờ thấy được đó là một nữ khất cái đầu tóc bù xù áo quần rách rưới. Địch Vân không để ý đến nữ khất cái nữa, chỉ nhìn về phía Vạn phủ, nóng lòng tự hỏi:

“Sao giờ này sư muội còn chưa trở ra?”

Không Tâm Thái đang ngủ, chợt kêu thét lên:

- Mẹ! Mẹ! Chắc là con bé vẫn chưa hết kinh hãi trước những gì mà nó vừa chứng kiến trước đó.

Nữ khất cái thấy có người thì kinh hãi lùi vào góc hành lang, ôm đầu không dám nhìn lên. Địch Vân vỗ nhẹ vào vai Không Tâm Thái, dỗ dành:

- Không Tâm Thái ngoan đừng khóc. Mẹ con sẽ đến ngay.

Nữ khất cái thấy một đứa trẻ khóc, còn Địch Vân chừng như cũng không có ý hại mình thì bình tĩnh hẳn, bước tới gần, giúp Địch Vân dỗ dành Không Tâm Thái:

- Cháu ngoan quá! Đừng khóc nữa! Mẹ con tới liền bây giờ.

Nữ khất cái nhìn Địch Vân, hạ giọng thì thầm:

- Có một người ngủ đến nửa đêm thì thấy ma, thức dậy xây tường... Ôi... Không, không! Xin đừng hỏi tôi!

Địch Vân kinh ngạc, hỏi:

- Ngươi nói gì?

Nữ khất cái lắc đầu, nói:

- Không có... Lão gia đuổi tôi đi. Ông ta không thèm tôi nữa. Ngày trước tôi còn trẻ, ông ta thích tôi lắm. Ừ, người ta nói "Nhất dạ phu thê bách dạ ân, bách dạ phu thê hải dương thâm"... nhất định sẽ có một ngày lão gia sẽ gọi tôi trở về. Đúng vậy! "Nhất dạ phu thê bách dạ ân, bách dạ phu thê hải dương thâm" mà...

Địch Vân nghe những lời điên điên khùng khùng của nữ khất cái, chợt nghĩ lại Thích Phương:

"Sư muội... không lẽ nàng lại không nhớ đến nghĩa phu thê?"

Địch Vân thoáng rùng mình, ngực nghe tức nặng như có vật gì chẹn ngang, đầu óc quay cuồng. Chàng ôm chặt Không Tâm Thái chạy như bay ra khỏi từ đường.

Chàng không bao giờ có thể tưởng tượng nổi, nữ khất cái nửa người nửa quỷ kia chính là Đào Hồng, người đã từng giá họa cho mình ngày trước.

Hồi 12: Đại Bản Tàng

Địch Vân vượt tường vào trong Vạn phủ, đi đến thư phòng. Lúc này trời đã bình minh, trong cảnh tranh tối tranh sáng của gian phòng, chỉ thấy một người nằm dưới đất, hình như là Thích Phương! Địch Vân thất kinh vội đánh lửa châm đèn lên. Thích Phương nằm đó, toàn thân dính đầy máu, trên ngực hãy còn cắm một lưỡi dao truy thủ.

Cạnh nàng bề bộn gạch cát, nhìn lại bức tường thì thấy chỗ Địch Vân xây lại lúc nãy đã bị moi trở ra. Cha con Vạn gia đã biến mất tự bao giờ.

Địch Vân quỳ xuống bên cạnh Thích Phương, khóc lớn kêu lên:

- Sư muội! Sư muội!

Chàng sợ đến nỗi toàn thân run bắn, run run đưa tay lên mũi Thích Phương, thấy hơi thở vẫn còn âm ấm thì mới bình tĩnh được phần nào, lại kêu lên:

- Sư muội!

Thích Phương từ từ mở mắt ra, miệng nở một nụ cười khô héo nói:

- Sư ca... Muội đã phụ lòng sư ca...

Địch Vân vội nói:

- Đừng nói... để ta... cứu muội...

Một tay chàng đỡ đầu Thích Phương dậy, tay kia cầm lấy cán dao định rút ra. Nhưng khi nhìn lại thấy lưỡi dao đã đâm ngập tận cán, chỉ cần rút ra là mạng Thích Phương cũng theo đó mà đi luôn. Chàng không dám liều, nhưng cũng không biết phải làm sao, kêu lên:

- Phải làm sao bây giờ? Phải làm sao? Ai? Kẻ nào đã hại muội?

Thích Phương gượng cười nói:

- Sư ca, người ta nói, nhất dạ phu thê... Thôi, đừng nhắc tới nữa. Sư ca, xin đừng trách muội. Muội quá yếu lòng, không nhẫn tâm nhìn thấy người ấy phải chết... Muội trở lại để cứu hắn...

Địch Vân nghiến răng hét lên:

- Rồi hắn trở mặt đâm muội một dao phải không?

Thích Phương gật đầu.

Địch Vân nhìn Thích Phương, lòng đau như cắt, Vạn Khuê ra tay thật tàn ác, dao đâm trúng chỗ nhược, lại sâu đến tận cán, sợ rằng không còn cách gì cứu được nữa. Lòng ghen tức như con rắn độc đang gặm nhấm tâm khảm chàng:

- Sư muội, đến nước này mà nàng vẫn không chịu quên hắn. Nàng dù có chết cũng nhất định

cứu hắn.

Thích Phương cất giọng đứt quãng, nói:

- Sư ca! Hãy hứa với muội... Sư ca sẽ chăm sóc cho Không Tâm Thái... giống như... giống như con của sư ca vậy...

Địch Vân gật đầu, nghiến răng nói:

- Tên tặc tử ấy... trốn ở đâu?

Chỉ thấy thần quang trong mắt Thích Phương tán loạn, giọng nghe mơ mơ hồ hồ, nói:

- Sư ca! Có đôi bướm bay vào động kìa... Lương Sơn Bá - Chúc Anh Đài... Con trống là sư ca, còn con mái chính là muội... Chúng ta cùng bay bên nhau... vĩnh viễn không rời nhau... Sư ca... sư ca thấy như vậy có hay không...

Tiếng nói của nàng càng lúc càng nhỏ, hơi thở cũng mỗi lúc một yếu dần...

Địch Vân một tay ôm Không Tâm Thái, một tay ôm thi thể Thích Phương nhảy ra khỏi Vạn phủ. Ban đầu chàng định phóng hỏa thiêu rụi cả tòa phủ đệ, nhưng sau nghĩ lại, nếu đốt đi rồi cha con Vạn Chấn Sơn sẽ không quay lại nữa, muốn báo cừu cho sư muội thì phải lưu nó lại, chờ cha con lão quay về sẽ ra tay.

o O o

Địch Vân đi đến tòa phế viện, nơi Đinh Điển trút hơi thở cuối cùng. Chàng đào một chiếc hố, an táng Thích Phương, con dao truy thủ chàng giữ lại bên mình. Chàng sẽ dùng nó để kết liễu tính mạng hai cha con Vạn Chấn Sơn.

Địch Vân thương tâm đến nỗi không thể khóc thành tiếng, chỉ tự giày vò mình với ý nghĩ:

“Tại sao mình không đánh chết hai tên ác tặc ấy trước rồi mới ném vào trong động? Tại sao mình lại sơ suất đến như vậy? Chính mình, chính mình đã hại chết sư muội!”

Không Tâm Thái cũng khóc suốt, vừa khóc nó vừa kêu mẹ ơi mẹ hỡi khiến Địch Vân càng thêm rối trí. Thế là khi đến bên ngoài thành Giang Lăng, chàng tìm một nông gia, đưa cho họ hai mươi lạng bạc nhờ trông nom hộ Không Tâm Thái một thời gian.

Trở về Vạn phủ, chàng ngày đêm canh giữ bên ngoài suốt nửa tháng ròng, nhưng chẳng thấy bóng dáng cha con Vạn Chấn Sơn đâu cả. Quái lạ là cả bọn Lỗ Khôn, Tôn Quân, Bốc Thản, Phùng Thản và Thẩm Thành cũng mất dạng, không thấy trở về Vạn phủ nữa. Nô bộc trong Vạn phủ không có người cai quản, ngày ngày gây gổ đánh nhau, có tên còn lấy cắp đồ đạc ra ngoài bán để đánh bạc.

Mấy hôm nay Giang Lăng thành bỗng xảy ra sự lạ. Các nhân vật giang hồ từ bốn phương tám hướng bỗng tụ tập về đây. Vào một tối, Địch Vân vô tình nghe mấy nhân vật giang hồ tán gẫu trong tửu quán. Một người nói:

- Liên Thành kiếm quyết không ngờ lại nằm trong một quyển “Đường Thi tuyển tập”. Bốn chữ đầu tiên là “Giang Lăng thành Nam”.

Một người khác gật đầu nói:

- Không sai! Mấy hôm rày anh hùng thiên hạ nghe đồn nên kéo tới đây không ít. Có điều không biết đàng sau bốn chữ "Giang Lăng thành Nam" còn những chữ nào nữa?

- Cần biết những chữ sau đó làm quái gì cho mệt xác. Chúng ta cứ việc đến thành Nam chờ, hễ thấy ai đào được bảo tàng là lập tức ra tay đánh cướp!

- Nói có lý! Cho rằng mình không đủ sức để đánh cướp đi, ít ra cũng có dự vào một phần. Người ta nói, kiến giả hữu phần, mình đã nhìn thấy thì có quyền chia phần chứ!

Một người vỗ đùi cười lớn nói:

- Các tiệm sách trong Giang Lăng thành mấy hôm nay làm ăn cũng phất lên nhờ bán quyển Đường Thi tuyển tập. Hôm qua ta vừa bước vào một tiệm sách, chưa kịp mở miệng hỏi thì tên phổ ky đã nhanh nhảu hỏi: "Đại gia muốn mua quyển Đường Thi tuyển tập phải không? Bổn tiệm vừa đi Hán Khẩu lấy về đó, đại gia cần mua thì nhanh tay lên, kẻo lại tìm không ra đấy!" Ta lấy làm lạ hỏi: "Ngươi làm sao biết ta muốn mua quyển Đường Thi tuyển tập?" Các ngươi đoán thử xem hắn nói thế nào?

- Không biết! Hắn trả lời thế nào?

- Ha ha ha! Hắn nói: "Chẳng giấu gì đại gia, mấy hôm rày hễ người nào mang đao mang kiếm đi vào tiệm sách thì mười người có tới mười một người hỏi mua quyển sách ấy. Năm lạng bạc một quyển, xin mời đại gia!"

- Mẹ nó! Làm gì mà bán mắc dữ vậy?

- Ủa ngươi biết giá sách hả? Ngươi cũng mua sách sao?

Gã đại hán râu ria xồm xoàm nọ cười lớn nói:

- Lão tử cả đời chưa bao giờ bước chân vào tiệm sách. Từ thuở lọt lòng mẹ đến giờ cũng chưa biết đọc sách nó thế nào, chỉ biết giết người và đánh bạc thôi.

Địch Vân nghe mấy gã hán tử bàn tán thì nghĩ thầm:

"Xem ra bí mật của Liên Thành quyết đã bị truyền ra ngoài rồi. Ai đem tin này truyền ra giang hồ? À phải rồi, lời của cha con Vạn Chấn Sơn bị bọn Bốc Thản nghe được, Vạn Chấn Sơn đi truy lùng bọn đệ tử giết người diệt khẩu. Bọn chúng tung tin này ra giang hồ, bí mật đã bại lộ, giết người diệt khẩu cũng chẳng ích gì nữa, khiến Vạn Chấn Sơn cũng không thèm truy sát chúng nữa".

Chàng lại nhớ đến việc ngày trước ở trong ngục, bọn giang hồ hào khách tới, tất cả đều bị Đinh Điển giết chết không còn ai sống mà ra khỏi ngục.

Chàng sực nhớ ra còn chưa hoàn thành tâm nguyện cho Đinh Điển. Việc này quan trọng hơn chuyện báo cừu, làm xong chuyện cho Đinh đại ca rồi quay lại báo cừu không muộn.

o O o

Địch Vân vào Giang Lăng thành, tìm đến các trại hàng, các hàng chạm đá hỏi thăm, cuối cùng

cũng hỏi ra mộ Lăng tiểu thư nằm trên một ngọn đồi cách cửa Đông thành Giang Lăng mười hai dặm.

Địch Vân mua vài dụng cụ cần thiết, ra khỏi cửa Đông thành, đi một đỗi thì tìm thấy phần mộ. Mộ bia đề bảy chữ: "Ái nữ Lăng Sương Hoa chi mộ", quanh mộ không có lấy một cành hoa nào. Lăng tiểu thư lúc sinh tiền yêu hoa là vậy, đến khi chết đi Lăng Tri phủ chẳng thèm trồng cho nàng một khóm hoa. Mộ cũng bỏ hoang phế, chẳng người chăm sóc.

Địch Vân cười lạnh nghĩ thầm:

"Ái nữ! Hừ! Có thật ngươi coi nàng là ái nữ sao? Ái nữ mà sau khi nàng chết ngươi lại đối đãi với nàng như vậy sao?"

Đứng trước mộ phần của Lăng Sương Hoa, nhớ tới Đinh Điển và Thích Phương, bất giác hai dòng lệ tuôn trào. Lệ tuôn ướt cả ngực áo chàng, trên ngôi mộ Lăng Sương Hoa cũng được tưới đẫm lệ chàng.

Nơi đây hoang vắng chẳng có nhà cửa chi cả, lại ở cách đường cái khá xa, không thấy có người đi lại. Nhưng giữa thanh thiên bạch nhật đào bới mộ người khác cũng bất tiện, lỡ bị người ngoài nhìn thấy, không tránh khỏi phiền phức.

Địch Vân tìm một nơi vắng vẻ ngồi nghỉ ngơi, chờ trời tối hẳn mới bắt đầu động thủ dỡ mộ. Đào hết lớp đất bên trên thì gặp một tảng đá lớn, khui tảng đá ra thì nắp áo quan lộ ra.

Mấy năm qua Địch Vân đã trải qua biết bao gian nan khốn khó, từ lâu chàng đã không còn là một người yếu lòng mau nước mắt nữa. Nhưng khi nhìn thấy nắp áo quan, nhớ lại Đinh Điển cũng chính vì ôm nắp áo quan này mà phải trúng độc bỏ mạng. Càng nghĩ càng đau, không ngăn được, hai hàng lệ lại tuôn rơi.

Lăng Thoái Tư đã từng dùng phấn độc của Kim Ba Tuần Hoa thoa lên nắp áo quan, đã lâu, lại nằm ở dưới đất lâu ngày, chắc là chất độc đã không còn.

Thế nhưng Địch Vân không dám khinh suất, rút Huyết Đao ra, lách vào giữa lần nắp áo quan và phần thân bên dưới quét một vòng. Huyết Đao vốn là món binh khí chí bảo chém sắt như chém bùn, lưỡi đao đi tới đâu ngàm mộng đứt tiện tới đó, ngầm vận công lực hất khẽ một cái, nắp áo quan bật văng lên.

Nắp áo quan vừa bay lên, Địch Vân nhìn thấy rõ ràng hai tay Lăng Sương Hoa giơ lên trời, nhưng chỉ một thoáng sau thì rơi xuống. Giống như tử thi còn biết cử động vậy!

Địch Vân kinh hãi nghĩ thầm:

"Lăng tiểu thư sau khi nhập quan, tại sao hai tay còn giơ lên trời?"

Chỉ thấy trong áo quan chẳng có các đồ tẫn liệm mang theo, Lăng Sương Hoa chỉ mặc một bộ đồ giống như lúc còn sống vậy! Địch Vân ngầm khấn khứa:

"Đinh đại ca, Lăng tiểu thư! Nhị vị sinh thời chẳng được đồng tịch đồng sàng, nhưng sau khi chết đã được đồng quan đồng quách. Nhị vị có linh thiêng chắc được ngậm cười nơi chín suối".

Khấn xong cởi bọc cốt Đinh Điển trên lưng xuống, đổ hài cốt Đinh Điển lên thi thể Lăng Sương

Hoa. Chàng lại quỳ xuống cung cung kính kính lạy bốn lạy, sau đó đứng dậy lấy bọc quấn quanh tay, dùng nó khiêng nắp áo quan định đậy áo quan lại.

Dưới ánh trăng sao mờ nhạt, Địch Vân bỗng phát hiện nơi vách áo quan như có chữ viết. Định thần nhìn lại thì quả nhiên là chữ viết:

“Đinh lang! Hẹn chàng kiếp lai sinh sẽ làm phu thê!”

Địch Vân rùng mình, té ngồi phịch xuống đất, nhìn nét chữ xiêu vẹo được viết bằng đầu móng tay, chàng bỗng hiểu ra:

“Vậy ra Lăng Thoái Tư đã chôn sống con gái! Sau khi bị bỏ vào quan tài nàng vẫn chưa chết! Mấy chữ này là nàng viết sau khi bị bỏ vào quan tài. Thảo nào mà lúc bật nắp quan tài, hai tay nàng còn giơ lên trời. Thật không ngờ trong thiên hạ lại có người cha tàn ác đến như vậy! Đinh đại ca nhất định không chịu khuất phục, Lăng tiểu thư thì một lòng hướng về Đinh đại ca. Lão càng nhìn càng ngứa mắt, cuối cùng không nhịn được mới hạ độc thủ. Lão hay tin Đinh đại ca vượt ngục, biết Đinh đại ca thế nào cũng đến, lão mới dùng phấn độc Kim Ba Tuần Hoa thoa lên nắp áo quan! Lòng lão còn độc hơn cả độc của Kim Ba Tuần Hoa gấp trăm ngàn lần!”

Chàng đến gần hơn để xem cho kỹ hàng chữ, bỗng phát hiện ra bên dưới còn ba hàng chữ nữa. Ba hàng chữ này chỉ toàn là những con số! Địch Vân giật mình kêu thầm:

“Phải rồi! Lăng tiểu thư trước khi chết vẫn còn nhớ đến lời đã hứa với Đinh đại ca. Người nào chịu giúp hai người hợp táng, người đó sẽ nhận được bí mật Liên Thành quyết. Đinh đại ca trước lúc chết cũng đã đem điều bí mật ấy nói với mình, nhưng chưa kịp nói hết thì bị độc phát tác mà chết. Quyển Liên Thành kiếm phổ đã bị cha con Vạn Chấn Sơn xé nát, những tưởng bí mật này vĩnh viễn bị chôn vùi, nào ngờ lại được Lăng tiểu thư ghi ra ở đây”.

Chàng thầm khấn:

“Lăng tiểu thư, tiểu thư thật là người biết thủ tín, đa tạ hảo tâm của tiểu thư. Chỉ tiếc rằng Địch Vân này giờ đã hoàn toàn thất chí, chỉ hận mình không thể tự đào huyệt tự vận chết theo để sớm hôm bậu bạn bên tiểu thư và Đinh đại ca. Tất cả cũng chỉ vì hận cừu chưa báo xong, tại hạ còn mang nặng gánh hận cừu, phải giết chết cha con Vạn Chấn Sơn và lão gian ác Lăng Thoái Tư. Đại bảo tàng này đối với tại hạ chẳng khác nào đất cát”.

Khấn xong cầm lấy nắp quan tài định đây lại. Bỗng một ý nghĩ lóe lên trong đầu:

“Phải rồi! Cha con Vạn Chấn Sơn giờ này chẳng biết trốn rúc ở chốn nào, sợ rằng cả đời ta cũng chẳng tìm ra chúng. Nếu có bí mật Liên Thành quyết bày ra trước mắt, thể nào rồi cha con lão cũng mon men đến xem! Không sai! Bí mật Liên Thành quyết sẽ là món mồi thơm ngon nhất để dụ cha con lão lộ diện”.

Nghĩ xong chàng bỏ nắp áo quan xuống, cầm lấy Huyết Đao cẩn thận khắc từng con số vào lưỡi cuốc. Khắc xong còn cẩn thận kiểm tra lại một lần nữa rồi mới bắt tay vào dậy nắp áo quan, lấp đất lại.

Địch Vân xoa hai tay vào nhau, nghĩ thầm:

“Vậy là tâm nguyện lớn nhất của hai người đã hoàn thành. Chờ khi báo xong đại cừu, mình sẽ

quay về đây trồng một vườn cúc hoa quanh mộ hai người. Sinh tiền Lăng tiểu thư và Đinh đại ca rất yêu hoa cúc, giá mà có được loại lục cúc "Xuân Thủy Bích Ba" thì càng hay".

o O o

Sáng sớm hôm sau, trên bức tường ngay cạnh cổng Nam của Giang Lăng thành bỗng xuất hiện ba hàng chữ viết bằng vôi. Ba hàng chữ này toàn là những con số. Lạ một điều là ba hàng chữ đều cách mặt đất có đến hơn hai trượng, trong Giang Lăng thành e rằng không kiếm nổi chiếc thang nào cao đến độ đó để có thể trèo lên mà viết, chắc là có người đã dùng dây thừng cột trên đầu tường thành rồi đeo người tòng teng giữa lưng chừng mà viết.

Cách mấy hàng chữ chừng hơn chục trượng, Địch Vân trong vai một gã khất cái, cởi chiếc áo khoác ngoài rách nát ra, ngồi dựa tường bắt rận trong nắng sớm.

Cổng Nam Giang Lăng thành người ra vào rất đông, chỉ vài canh giờ thì khắp Giang Lăng thành, bất kể là trong nhà ngoài ngõ, trà lâu tửu quán, đâu đâu người ta cũng bàn tán về chuyện kỳ lạ này. Một đồn mười, mười đồn trăm, có không biết bao nhiêu người hiếu kỳ bỏ cả công ăn chuyện làm chạy ra thành Nam xem để tận mắt chứng kiến việc lạ ngàn năm một thuở này. Chỉ có điều mấy con số kia ngoại trừ được viết ở một vị trí vô cùng đặc biệt ra, chữ viết cũng chẳng lấy gì làm đẹp, mấy con số càng chẳng mang chút ý nghĩa nào. Người thường hiếu kỳ ra xem một chốc, đoán già đoán non mấy câu rồi bỏ đi. Chỉ có mấy giang hồ hào khách sau khi xem xong thì tất cả đều lưu lại.

Những giang hồ hào khách này, đa phần đều có trong tay quyển Đường Thi tuyển tập. Mạnh ai nấy lấy ra, dò dò lật lật, rồi lại lật lật dò dò, mặt mày ai nấy đều tỏ vẻ cực kỳ nghiêm trọng.

Địch Vân nhìn thấy Tôn Quân tới, Thẩm Thành tới, lát sau cả Lỗ Khôn cũng tới. Bọn chúng trong tay cũng có quyển Đường Thi tuyển tập, tuy chúng đã lén nghe sư phụ cùng Vạn Khuê nói ra bí mật của quyển Liên Thành kiếm phổ. Nhưng giờ đây quyển Đường Thi tuyển tập trong tay, Liên Thành kiếm quyết cũng viết ràng ràng trên tường, khổ nỗi chúng lại không biết thứ tự của kiếm chiêu, chẳng thể biết được con số nào là ứng với bài thơ nào.

Trên thế gian này chỉ có ba người biết, đó là Vạn Chấn Sơn, Ngôn Đạt Bình và Thích Trường Phát.

Bọn Lỗ Khôn đứng nhìn một lát rồi chụm đầu thì thầm bàn tán, Địch Vân ngồi ở đàng xa, không nghe được chúng bàn tán những gì. Chỉ thấy chúng chia tay nhau đi trở vào trong thành, lát sau cả bọn lần lượt trở ra, có điều tất cả đều đã hóa trang. Người thì hóa trang thành người bán rau, người thì là kẻ bán hoa quả, lại có người hóa trang thành nông dân vác cuốc trên vai. Cả bọn chia ra mỗi người đứng một nơi, đưa mắt quan sát người qua kẻ lại.

Địch Vân cũng đoán biết được tâm ý của chúng. Chúng đang chờ Vạn Chấn Sơn tới. Chúng đã không mò ra được bí mật của Liên Thành quyết, chỉ còn cách chờ Vạn Chấn Sơn tới rồi bí mật theo chân lão, tất sẽ tìm đến được bảo tàng. Chừng đó dù không cướp được thì cũng có hy vọng kiếm chác chút đỉnh. Thực tế thì bọn chúng rất sợ phải gặp lại Vạn Chấn Sơn, nhưng châu báu đã làm mờ tâm trí chúng, chỉ cần được phát tài thì có sá gì hiểm nguy.

Bốn con số đầu tiên trong Liên Thành kiếm phổ là "bốn, năm mươi mốt, ba mươi ba và hai mươi tám". Bốn con số này ứng với bốn chữ "Giang Lăng thành Nam", cho dù là kẻ ngu xuẩn

nhất cũng đoán biết được rằng những con số còn lại sẽ ứng với những chữ chỉ ra chỗ chôn giấu bảo tàng.

Dưới chân tường thành, cạnh cửa thành Nam càng lúc càng có nhiều người tới ngồi, có kẻ thì hóa trang, nhưng cũng có kẻ chẳng chút che giấu, cứ nguyên hình nguyên dạng mà chường mặt ra. Địch Vân ngầm đếm, có tất cả bảy mươi tám người. Lát sau lại thấy Bốc Thản và Phùng Thản tới, hai sư huynh đệ hắn chẳng biết vì việc gì mà tranh cãi với nhau đến đỏ mặt tía tai, chỉ thiếu điều xông vào nhau đánh vật nữa mà thôi. Nhưng cũng chỉ được một lát, hai người cũng yên tĩnh trở lại, ngồi xuống cạnh con hào bao quanh bờ tường.

Chờ đến quá trưa, không thấy Vạn Chấn Sơn đâu cả. Chờ đến xế chiều, cũng chẳng thấy bóng dáng Vạn Chấn Sơn. Quần hào chờ sốt ruột, có người bắt đầu lớn tiếng mắng nhiếc. Tổ tông Vạn gia đột nhiên được rất nhiều người nhắc tới, đặt biệt là mẹ của Vạn Chấn Sơn!

Trời đã sắp tối tới nơi, xảy thấy có một gã toan tú tài, bộ dạng như một ông giáo làng, một tay cầm bút, một tay cầm giấy khệnh khạng đi ra, nghiêng Đông ngó Tây một hồi rồi cắm cúi ghi lại mấy hàng chữ lên giấy. Một gã đại hán không biết từ đâu nhảy ra, thộp cổ gã toan tú tài, quát:

- Mẹ nó! Ngươi ghi chép mấy chữ này làm gì?

Gã toan tú tài làm mặt tỉnh, nói:

- Tại hạ có việc dùng thì ghi, hà cớ gì nhà ngươi lại gạn hỏi?

Gã đại hán phùng mang trợn má, quát:

- Không nói hử? Không nói thì đánh!

Vừa nói gã vừa dứ dứ nắm đấm to bằng quả bưởi trước mũi toan tú tài.

Toan tú tài sợ cuống quít, nói:

- Có... có người nhờ tại hạ ghi lại...

Gã đại hán lại quát:

- Người đó tên gì?

Toan tú tài sợ quá, nói:

- Là... là...

Gã đại hán quát:

- Nói! Là ai?

- Chẳng dám giấu tráng sĩ, người đó chính là Vạn lão gia trong thành. Các người... không đắc tội với lão được đâu.

Ba tiếng “Vạn lão gia” vừa thốt ra, đám đông ồ lên một tiếng mừng rỡ.

Địch Vân cũng mừng không kém, chỉ khác là trong cái mừng còn lẫn lộn cả cừu hận.

Gã toan tú tài bước thấp bước cao, bước đi xiêu vẹo dẫn đầu đi về hướng Đông, một hàng dài cả trăm người ồn ào náo nhiệt đi phía sau. Vạn Chấn Sơn đã không đến thì phải đi tìm Vạn Chấn Sơn vậy. Chỉ có một mình Vạn Chấn Sơn mới có khả năng tìm ra chỗ chôn giấu bảo tàng. Việc này giờ đã không còn là bí mật của riêng ai nữa, quần hào thế đông lực mạnh, ắt sẽ bức được Vạn Chấn Sơn dắt mọi người đến nơi chôn giấu bảo tàng. Quần hào không tiếc lời ca ngợi gã đại hán có công phát hiện ra hành tung đáng ngờ của gã toan tú tài. Lại còn tự trách mình sao một việc đơn giản vậy mà không nghĩ ra. Nếu không có lão huynh đây phát hiện thì có chờ ba ngày ba đêm Vạn Chấn Sơn cũng không đến...

Gã đại hán tỏ ra vô cùng đắc ý, nói:

- Nhìn thấy thái độ khả nghi của gã toan tú tài này, ta đoán ngay là gã không phải là người tốt!

Gã làm như gã toan tú tài kia không phải là người tốt còn gã là người tốt vậy.

Địch Vân đi lẫn trong đám đông, chàng cảm thấy có cái gì đó bất ổn. Vạn Chấn Sơn là tay đại gian hoạt, chẳng khi nào lại hành động một cách khinh suất như vậy. Việc này bên trong tất còn ẩn tình gì đây.

Đoàn người đã rời thành Nam được hơn dặm đường, Địch Vân ngoái đầu nhìn lại phía thành Nam, chỉ thấy một bóng người chạy như bay về hướng Tây, hướng ngược lại!

Địch Vân nghĩ thầm:

“Gã toan tú tài này có cả một đám đông như vậy đi theo, gã chẳng chạy đi đường nào mà sợ. Đám đông nếu tìm thấy Vạn Chấn Sơn thì quyết chẳng để cho lão chạy thoát. Cả một rừng người như vậy lo gì mà tìm không thấy? Vậy thì mình hà tất phải đi theo chúng?”

Nghĩ xong chàng lách người sang một bên, chờ cho đám đông đi qua, lập tức thi triển khinh công chạy ngược trở lại. Chàng cứ theo bóng người chạy phía trước mà đuổi theo, chẳng bao lâu sau đã đuổi kịp đối phương. Khinh công của người này cũng thuộc loại khá, nhưng so với Địch Vân thì còn kém quá xa. Hắn không hề hay biết có người theo dõi sau lưng, cứ giở hết khinh công mà chạy.

Địch Vân thấy người kia chạy đến trước một gian nhà nhỏ, đẩy cửa bước vào bên trong, chàng ẩn thân bên ngoài chờ đợi. Lát sau trong nhà đã thấy ánh đèn chiếu ra.

Địch Vân nhẹ nhàng lẻn đến bên cửa sổ nhìn vào, chỉ thấy một lão nhân ngồi giữa nhà, lưng quay ra cửa sổ, không nhìn thấy diện mạo lão.

Lão nhân móc trong ngực áo ra một quyển sách. Địch Vân nhìn qua đã biết ngay là quyển Đường Thi tuyển tập. Thì ra lão nhân này cũng là một trong những người có mưu đồ tìm kiếm bảo tàng. Lão nhân cầm lấy bút, viết lên giấy mấy chữ “Giang Lăng thành Nam”, sau đó lẩm nhẩm đếm:

- Năm, mười, mười lăm, mười sáu...

Sau đó lại viết tiếp một chữ “thiên”.

Địch Vân giật nảy người:

"Lão nhân này cũng có thể tra ra chữ trong quyển Đường Thi tuyển tập? Vậy lão cũng có luyện Đường Thi kiếm pháp!"

Nhìn từ sau lưng, người này chắc chắn không thể là Vạn Chấn Sơn. Chỉ thấy lão mặc một chiếc áo vải cũ kỹ, không đoán nổi thân phận lão.

Lão nhân lại dò dò đếm đếm lại viết viết, tổng cộng viết ra hai mươi sáu chữ, cứ lão viết chữ nào Địch Vân đều đọc được hết chữ đó, kết quả như vầy:

"Giang Lăng thành Nam thiên Tây Thiên Ninh tự đại điện Phật tượng hướng chi kiền thành mô bái thông linh chúc cáo Như Lai tứ phúc vãng sinh cực lạc".

(Tạm dịch: Thiên Ninh tự ở chếch về phía Tây cửa Nam thành Giang Lăng, hướng về tượng Phật trong đại điện thành kính vái lạy cầu Như Lai ban phúc lành để được vãng sinh cực lạc).

Lão nhân quăng bút, giận dữ đập bàn quát:

- Cái gì mà "Hướng chi kiền thành mô bái, thông linh chúc cáo"? Cái gì mà "Như Lai tứ phúc, vãng sinh cực lạc"? Tổ mẹ nó! vãng sinh cực lạc! Bộ biểu người ta đi chầu Diêm chúa sớm hay sao mà vãng sinh cực lạc chứ?

Địch Vân nghe giọng nói rất quen thuộc, còn đang suy nghĩ xem đó là ai thì lão nhân bỗng quay người lại. Địch Vân lật đật hụp đầu xuống, nghĩ thầm:

"Thì ra là nhị sư bá! Chẳng trách lão biết rõ thứ tự của kiếm chiêu. Nhưng bí mật của Liên Thành quyết là như vậy sao? Rõ ràng đó là trò bịp bợm trêu ngươi thiên hạ!"

Địch Vân bỗng cảm thấy tức cười:

"Biết bao người hao tâm tổn trí, không từ cả việc giết sư phụ, hại đồng môn chỉ để lấy được một câu nói trêu ngươi như vậy!"

Địch Vân không cười thành tiếng, nhưng ở trong nhà, Ngôn Đạt Bình lại cất tiếng cười lớn, nói:

- Ha ha! Bảo ta hướng về Như Lai Phật thành kính vái lạy, thành tâm cầu nguyện thì sẽ được bức tượng gỗ ấy ban phúc lành. Tổ mẹ nó! Ha ha ha! Bảo lão tử hưởng cực lạc trong kiếp sau! Bọn ta hợp lực giết sư phụ, ba sư huynh đệ tranh giành chém giết lẫn nhau, tưởng gì tranh để được hưởng cực lạc trong kiếp sau! Mấy trăm anh hùng hảo hán, đầu trộm đuôi cướp trong Giang Lăng thành tranh đua nhau để được hưởng cực lạc trong kiếp sau! Ha ha ha! Ha ha ha!

Tiếng cười lão nghe thật thê lương, vừa cười lão vừa xé nát mảnh giấy ném bay khắp nhà.

Đột nhiên Ngôn Đạt Bình im bặt, đứng bất động, hai mắt chăm chăm nhìn ra cửa sổ.

Địch Vân nghĩ mình rơi vào thảm cảnh ngày hôm nay Thích Phương bị thảm tử cũng chỉ vì quyển Liên Thành kiếm phổ, mà bản thân nó, thật ra cũng chỉ là câu nói đó, bất giác chàng cũng muốn phá lên cười.

Ngay lúc đó bỗng thấy Ngôn Đạt Bình nhìn chăm chăm về phía mình, tưởng chừng như lão đã nhìn thấy cái gì đó. Nhưng không, chỉ nghe lão lẩm bẩm nói:

- Đã đến nước này thì cứ đến Thiên Ninh tự xem thử tình hình thế nào. "Giang Lăng thành Nam

thiên Tây…" Không sai! Khoảng đó quả là có một ngôi cổ tự!

Dứt lời lão quạt tắt ngọn đèn trên bàn, đẩy cửa đi ra ngoài, giở khinh công chạy về hướng Tây.

Địch Vân hơi do dự nghĩ thầm:

"Bây giờ mình đi tìm Vạn Chấn Sơn hay là đi theo Ngôn sư bá? Đám đông đó không khó tìm, cứ đi xem thử tình hình thế nào cho biết".

Lòng đã quyết, chàng cũng giở khinh công theo sát Ngôn Đạt Bình.

o O o

Không đầy nửa canh giờ sau, Ngôn Đạt Bình đã đến trước Thiên Ninh cổ tự. Lão không đi vào bên trong ngay mà lắng tai nghe ngóng động tĩnh một hồi, sau đó còn đi một vòng quanh ngôi cổ tự. Không thấy một bóng người, không có một tiếng động, lão yên tâm đẩy cửa bước vào.

Ngôi cổ tự này nằm ở nơi vắng vẻ, đã nhiều năm không được Phật tử chăm nom, bên trong cũng chẳng có hòa thượng hay miếu chúc gì cả. Ngôn Đạt Bình vào đến đại điện, đánh lửa châm vào cây nến cháy dở trên bàn thờ. Dưới ánh sáng, lão chợt nhìn thấy dấu giọt nến chảy dài trên thân nến còn mới nguyên. Lão biết có chuyện bất thường, vội đưa tay bóp tim nến cho tắt đi, xảy nghe sau lưng đau nhói, một lưỡi dao truy thủ đã đâm lút vào lưng lão.

Ngôn Đạt Bình hét lên một tiếng hãi hùng rồi nhào xuống đất chết tốt.

Địch Vân ẩn mình sau hai cánh cửa, thấy ánh nến vừa tắt thì đã nghe tiếng Ngôn Đạt Bình rú lên, đoán là lão đã bị ám toán, biết không thể giải cứu kịp, chàng quyết định đứng yên để xem người ám hại Ngôn Đạt Bình là ai. Trong bóng tối chỉ nghe tiếng cười lạnh vang lên. Tiếng cười lọt vào tai làm Địch Vân nổi gai ốc đầy mình, tiếng cười âm trầm đến rợn người, nhưng cũng rất quen thuộc.

Cây nến lại được thắp lên, ánh nến chiếu lên thân hình của người nọ. Hắn ta từ từ quay lại. suýt chút nữa Địch Vân đã thét lên hai tiếng "Sư phụ".

Người đó chính là Thích Trường Phát! Lão đá lên người Ngôn Đạt Bình mấy cái, rút trường kiếm trên lưng xuống, đâm thêm mấy nhát vào lưng Ngôn Đạt Bình.

Địch Vân thấy sư phụ ra tay sát hại đồng môn sư huynh, thủ đoạn lại tàn nhẫn đến như vậy thì hai tiếng "Sư phụ" vừa ra tới bên cửa miệng đã vội nuốt trở vào.

Thích Trường Phát cười lạnh nói:

- Nhị sư ca! Ngươi cũng đã tra ra bí mật của Liên Thành quyết rồi phải không? Hà hà, Giang Lăng thành Nam thiên Tây, Thiên Ninh tự đại điện Phật tượng, hướng chi mô bái, thông linh chúc cáo. Ha ha! Kiếm quyết nói: "Như Lai tứ phúc, vãng sinh cực lạc", bây giờ không phải là ngươi đã được về cực lạc rồi đó sao? Đó không phải là do "Như Lai tứ phúc" đó sao?

Lão quay lại nhìn bức tượng Như Lai Phật. Mặt chứa đầy vẻ phẫn uất, đứng nhìn một lúc lâu, lão tức tối mắng:

- Mẹ nó! Bức tượng thối này, ngươi hý lộng lão tử, hại lão tử khổ sở đến bực này!

Lão nhảy phắt lên bàn thờ, vung kiếm, keng keng keng, chém bức tượng ba nhát.

Thông thường tượng Phật nếu không phải làm bằng đất nung thì là bằng gỗ, nhưng bức tượng này chém vào lại phát ra tiếng keng keng, rõ ràng là bằng kim loại! Thích Trường Phát hơi ngẩn người một thoáng, lại vung kiếm chém thêm hai nhát nữa. Có cảm giác như chém trúng vật gì rất cứng. Lão khom người cầm cây nến, đi đến gần xem thử, chỉ thấy vết chém hằn sâu, chỗ vết chém phát ra ánh vàng lấp lánh. Thích Trường Phát ngẩn người! Lão giơ tay bóc bỏ lớp đất giữa hai vết chém, một mảng màu vàng rỡ hiện ra, bên trong là vàng ròng!

Thích Trường Phát như phát điên, kêu lên:

- Vàng ròng! Đại Phật tượng bằng vàng ròng!

Bức tượng Phật này cao lớn dị thường, chiều cao có tới ba trượng, thân hình lại mập mạp, lớn hơn rất nhiều so với các tượng Phật thông thường. Nếu toàn thể bức tượng đều bằng vàng ròng, ít ra cũng có tới năm sáu vạn cân, đây không phải là đại bảo tàng thì còn là gì nữa?

Nhưng Thích Trường Phát quả chẳng phải người thường, tuy mừng đến gần như điên cuồng, nhưng lão đã nhanh chóng lấy lại bình tĩnh. Cúi đầu suy nghĩ một lát, lão đi vòng ra sau lưng bức tượng, vung kiếm chém bạt lớp đất bên ngoài, nơi hông bức tượng bỗng lộ ra một cánh cửa ngầm. Lão mừng rỡ vung kiếm chém lia lịa, chém đến lưỡi kiếm bị mẻ mấy miếng lớn mới bạt hết được đất xung quanh cánh cửa ngầm. Cánh cửa ngầm cũng được đúc bằng vàng ròng, lão lách mũi kiếm vào khe hở nạy nạy. Vì quá xúc động, tay chân luống cuống thế nào, cốp một tiếng, thanh trường kiếm gãy đôi.

Lão dùng nửa thanh kiếm trong tay quay sang nạy cạnh đối diện, cánh cửa ngầm đã sụt sịt. Thích Trường Phát vứt thanh kiếm, dùng hai tay nâng nhẹ cánh cửa ngầm kéo ra. Đưa cây nến rọi vào bên trong, chỉ thấy bên trong rỡ rỡ ánh sáng của châu ngọc. Trong bụng bức tượng vàng khổng lồ này chứa không biết bao nhiêu là bảo ngọc!

Thích Trường Phát nuốt khan mấy cái, đưa tay vào trong bụng tượng định bốc châu ngọc lên xem thử, xảy thấy bàn thờ khẽ động đậy. Biết là có biến, lão co chân nhảy xuống đất, nhưng chân vừa mới chạm đất thì bụng nghe đau nhói, huyệt đạo đã bị khống chế, té ạch xuống đất.

Từ dưới bàn thờ có một người chui ra, nghiêng đầu cười lạnh, nói:

- Tam sư đệ, ngươi tìm được chỗ này, lão nhị tìm được chỗ này, tại sao ngươi không nghĩ là lão đại này cũng tìm được?

Chính là Vạn Chấn Sơn!

Thích Trường Phát cẩn thận hơn người, nhưng vì phát hiện ra bảo tàng, tâm thần bị phân tán khá nhiều nên sơ ý bị trúng kế Vạn Chấn Sơn. Lão nghiến răng nói:

- Lần trước ngươi hại ta không chết, không ngờ cuối cùng ta cũng chết về tay ngươi!

Vạn Chấn Sơn cất tiếng cười đắc ý nói:

- Ta đang lấy làm lạ là tại sao ta đã bóp chết ngươi, lại còn bỏ vào trong bộng tường xây kín lại, vậy mà ngươi vẫn sống mà chui ra được?

Thích Trường Phát mím chặt môi không đáp.

Vạn Chấn Sơn cưới lớn, nói:

- Ngươi không muốn nói? Ngươi tưởng ta không đoán ra hay sao? Hôm đó ngươi địch không lại ta nên đã bế hô hấp giả chết, chờ ta xây tường kín lại rồi ngươi mới chui ra. Khá lắm! Ngươi bao giờ cũng mang lại cho ta nhiều điều bất ngờ! Mấy hôm sau ta phát hiện có một viên gạch hơi nhô ra ngoài, lúc đó ta cảm thấy có cái gì đó hơi bất thường, nhưng không thể nào tưởng tượng nổi sau khi đục tường chui ra mà ngươi còn công sức để mà xây tường trở lại như cũ.

Thì ra Vạn Chấn Sơn Sau khi giết chết Thích Trường Phát đem bỏ bào trong bộng tường xây lại. Mấy ngày sau phát hiện thấy có một viên gạch hơi nhô ra ngoài. Việc này khiến lão cảm thấy bất an đến phải mắc chứng mộng du xây tường như đã có lần Thích Phương trông thấy. Lão sợ "cương thi" Thích Trường Phát chui ra khỏi bộng tường, bị ám ảnh mãi nửa đêm lão trở dậy xây kín tường lại, hết lần này đến lần khác.

Lão lại cười lạnh, nói:

- Ngươi lợi hại thật! Ngươi trơ mắt đứng nhìn con gái ngươi làm con dâu ta mà trước sau vẫn không chịu ra mặt. Ta hỏi ngươi, tại sao lại như vậy?

Thích Trường Phát khạc một bãi đờm phun vào người Vạn Chấn Sơn.

Vạn Chấn Sơn xoay người tránh khỏi, cười lạnh nói:

- Lão tam! Ngươi muốn chết một cách mau chóng hay là muốn ta lóc từng miếng thịt ngươi ra?

Song mục Thích Trường Phát để lộ vẻ sợ hãi. Lão nghiến răng nói:

- Được! Ngươi muốn biết để ta nói cho mà biết! Ả đánh cắp kiếm phổ của ta đem giấu trong sơn động, ngươi nói xem, ả có đáng là con gái ta không? Ngày đó ta ngày đêm âm thầm dò xét mà vẫn không thấy chút manh mối nào, thử hỏi ta không hận ả sao được? Đó, ta nói xong rồi đó, ngươi để cho ta được chết cho mau chóng!

Vạn Chấn Sơn cười lạnh nói:

- Được! Ta sẽ cho ngươi được chết một cách nhanh chóng! Theo lẽ ra ta không cho ngươi được chết dễ dàng như vậy đâu, nhưng giờ sư ca chẳng còn thời gian nữa, ta phải mau chóng lấy đất đắp bức tượng lại. Hảo sư đệ, người ngoan ngoãn mà đi đi!

Dứt lời lão vung kiếm nhằm ngực Thích Trường Phát đâm xuống.

Xảy thấy hồng quang lóe lên, cánh tay phải của Vạn Chấn Sơn cùng thanh kiếm rơi xuống đất, còn thân hình lão thì bị trúng một cước văng ra xa. Chính là Địch Vân đã dùng Huyết Đao cứu mạng Thích Trường Phát.

Địch Vân quỳ xuống giải khai huyệt đạo cho Thích Trường Phát, nói:

- Sư phụ! Để cho sư phụ phải kinh hãi đồ nhi thật đắc tội.

Biến cố xảy ra quá bất ngờ, khiến Thích Trường Phát ngơ ngẩn một lúc lâu mới hiểu ra mọi sự. Khi định thần nhìn lại, lạo mới nhận ra Địch Vân, kêu lên:

- Vân... Vân nhi... Ngươi đó sao?

Địch Vân xa cách sư phụ bấy lâu, giờ trùng phùng, lại nghe lão gọi mình là "Vân nhi" thì xúc động đến rơi lệ, nói:

- Sư phụ, chính là Vân nhi đây!

Thích Trường Phát hỏi:

- Những việc ở đây ngươi đều thấy cả rồi chứ?

Địch Vân gật đầu nói:

- Sư phụ! Sư muội... sư muội...

Vạn Chấn Sơn bị chặt đứt một cánh tay, lại bị trúng một cước của Địch Vân ngất đi, chừng tỉnh dậy gắng gượng đứng lên vụt chạy ra khỏi đại điện.

Thích Trường Phát hừ lạnh một tiếng nhảy theo, vung trường kiếm đâm một nhát suốt từ lưng ra tới ngực Vạn Chấn Sơn. Vạn Chấn Sơn rú lên một tiếng hãi hùng, đổ ập xuống đất chết tốt.

Thích Trường Phát nhìn thi thể của hai vị sư huynh, thở dài nói:

- Vân nhi, may mà ngươi đến kịp cứ mạng sư phụ. Ủa, ai đi tới vậy? Có phải là Phương nhi đó không?

Vừa nói lão vừa chỉ tay về phía hậu điện.

Địch Vân nghe hai tiếng "Phương nhi" thì giật mình quay nhìn ra phía sau, nhưng không thấy ai cả, còn đang ngạc nhiên thì lưng đã nghe đau nhói.

Chàng giật mình huơ tay ra phía sau nắm trúng cổ tay người ám toán mình đồng thời quay đầu nhìn lại. Chỉ thấy trong tay đang cầm một con dao truy thủ sáng loáng, chàng kinh hãi kêu lên:

- Sư phụ... đồ nhi phạm phải tội gì mà sư phụ định giết đồ nhi?

Lúc này thì chàng đã nhớ ra, sư phụ chàng không phải "định" nữa mà đã đâm chàng một đao trúng lưng, nếu không có Ô Tàm y hộ thân thì chàng đã đi theo Ngôn Đạt Bình rồi!

Thích Trường Phát bị Địch Vân nắm chặt cổ tay, toàn thân tê liệt, không còn chút sức lực phản kháng. Lão bỗng quát lớn:

- Giỏi lắm! Ngươi đã học được võ công cao minh rồi chẳng còn coi sư phụ ngươi ra gì nữa! Ngươi giết ta đi! Giết đi chứ? Tại sao còn chưa giết?

Địch Vân buông tay, lắc đầu hỏi lại:

- Tại sao phải giết sư phụ?

Thích Trường Phát hét lớn:

- Ngươi còn giả bộ như vậy làm gì? Bức tượng Phật bằng vàng này bộ ngươi không muốn nuốt một mình chắc? Ta giết không được ngươi thì ngươi giết ta chứ có gì mà không hiểu? Đây là một

bức tượng vàng, cả một bức tượng vàng! Bên trong còn chứa vô số châu ngọc, tại sao ngươi không giết ta chứ? Tại sao ngươi không giết ta?

Lão hét thật lớn, tiếng hét chất chứa đầy nỗi bi phẫn, lòng tham lam và cả sự nuối tiếc. Thinh âm lão phát ra không con giống tiếng người nữa, nghe như tiếng dã thú rền rĩ lúc đói mồi.

Địch Vân lắc đầu, lui ra một bước, hỏi:

- Thì ra sư phụ muốn giết đồ nhi là vì bức tượng này sao?

Bỗng Địch Vân hiểu ra tất cả. Thích Trường Phát vì ham của báu mà có thể giết chết sư phụ, giết chết sư huynh, hoài nghi con gái, thế thì một đồ đệ như chàng tại sao lão không thể giết? Chàng nhớ lại lời của Đinh Điển, Thích Trường Phát có ngoại hiệu là Thiết Tỏa Trường Giang, có việc gì mà lão không dám làm chứ?

Chàng lại lui thêm bước nữa, nói:

- Sư phụ, đồ nhi không chia phần bức tượng này với sư phụ đâu! Xin người cứ phát tài một mình đi.

Chàng thật sự không hiểu, một con người không cần đến bất kỳ người thân nào trên thế gian, không sư phụ, không sư huynh đệ, không đồ đệ, không thiết đến cả con gái, cho dù có gia tài bá vạn, trở thành người giàu có bậc nhất trong thiên hạ thì có gì vui thú?

Thích Trường Phát không dám tin vào tai mình, nghĩ thầm:

“Thế gian làm gì có kẻ nhìn thấy hoàng kim tài bảo mà không ham muốn chứ? Tên tiểu tử Địch Vân này ắt hẳn là có quỷ kế gì đây!”

Lão không còn giữ được sự trầm tĩnh vốn có nữa, quát:

- Ngươi còn định giở trò gì nữa? Cả một bức tượng vàng, bên trong còn chứa đầu châu ngọc, tại sao ngươi không lấy? Ngươi còn định dùng quỷ kế gì đối phó với ta nữa?

Địch Vân lắc đầu, đang định ra khỏi đại điện, xảy nghe tiếng bước chân rầm rập cùng với tiếng huyên náo vang trời. Quần hào như ong vỡ tổ kéo đến gần. Địch Vân phóng tuốt lên mái nhà đưa mắt nhìn ra, chỉ thấy hàng trăm con người tay cầm đuốc chiếu sáng cả một góc trời. Lại nghe có tiếng quát tháo:

- Tên tiểu tử thối Vạn Khuê này, mẹ nó! Đi mau đi!

Địch Vân vừa định bỏ đi, chợt nghe hai tiếng “Vạn Khuê” đập vào tai, lập tức dừng chân. Chàng còn phải báo cừu cho Thích Phương.

Trong nháy mắt đám đông tranh nhau ùa vào đại điện, Địch Vân nhìn thấy rõ ràng Vạn Khuê bị mấy tên đại hán bẻ quặc tay ra phía sau, mặt mày bơ phờ, máu me bê bết, xem chừng vừa bị đánh một trận tan nát, trên người gã hãy còn nguyên bộ y phục của gã toan tú tài. Thì ra hắn giả dạng làm một toan tú tài, cố ý bẹo hình bẹo dạng nơi cửa Nam Giang Lăng thành để đánh lạc hướng quần hào cho Vạn Chấn Sơn rảnh tay đi tìm bảo tàng. Nhưng vì bị quần hào tra tấn khiếp quá, hắn không chịu đựng nổi, cuối cùng phải dắt quần hào đến Thiên Ninh tự.

Thích Trường Phát nghe thấy tiếng ồn ào thì thất kinh nhảy lên, định dùng thân mình che khuất

chỗ đất bị lão bóc ra khi nãy. Nhưng vô dụng, quần hào thấy lão đứng trên bàn thờ, tay cố che những chỗ vàng lộ ra ngoài, nhưng lúc này trong đại điện đèn sáng như ban ngày, chỉ thấy ánh vàng chói lọi. Quần hào đồng hô lên một tiếng điên cuồng, mạnh ai nấy vung đao chém lên thân tượng, chẳng bao lâu sau đất đã rơi xuống hết để lộ nguyên hình đó là một pho tượng vàng.

Tiếp đó lại có người phát hiện ra cánh cửa ngầm sau lưng tượng, thò tay vào hốt ra một vốc châu ngọc. Người đứng phía sau dùng đao chém mạnh vào người phía trước để tranh chỗ. Cứ thế, người này lấy ra rồi bị người khác cướp.

Xảy nghe bên ngoài vang lên tiếng tù và, cửa đại điện bật mở, mấy chục tên lính phủ xông vào quát:

- Tri phủ đại nhân tới! Các ngươi không được làm loạn!

Tiếp sau đó, một người mình mặc quan phục, ngạo nghễ bước vào, chính là Lăng Thoái Tư! Trong Giang Lăng thành tai mắt của lão không ít, đám đông đi đến đâu ồn ào như đàn ong vỡ tổ, nghe thuộc hạ cấp báo, lão cũng kịp dắt binh lính đến.

Nhưng đám giang hồ hào khách một khi đã nhìn thấy vàng bạc châu báu nhiều đến thế này thì đâu còn biết sợ quan binh nữa. Quan đến thì mặc quan, mạnh ai nấy tranh đoạt, cố lấy cho thật nhiều châu ngọc vào.

Dưới đất rơi vãi đầy trân châu, bảo thạch, các đồ vật bằng vàng, bạch ngọc, phí thúy ngọc, san hô, tổ mẫu lục ngọc, mao nhãn ngọc...

Thuộc hạ của Lăng Thoái Tư cũng là người, hà cớ gì thấy nhiều châu ngọc như vậy mà không lao vào tranh đoạt? Chẳng ai muốn để cho người khác qua mặt mình. Thích Trường Phát cũng đang cố giành giật, Vạn Khuê cũng lao vào giành giật, cuối cùng thì cả Lăng Thoái Tư, đường đường là một tri phủ cũng không nén được, cũng lao vào giành giật.

Một khi đã tranh đoạt thì tránh sao khỏi ẩu đả? Đã có ẩu đả thì sao tranh khỏi có người chết? Kẻ thắng ngươi bại, kẻ sống người chết, kẻ sống lại lao vào giành giật.

Những người này càng ngày càng đánh nhau hung tợn hơn, có kẻ nhảy lên ôm riết tượng Phật dùng răng cắn, có người lại dùng đầu húc vào tượng.

Địch Vân đứng trên mái nhà nhìn xuống, thấy cảnh tượng hãi hùng này thì không khỏi lấy làm kỳ:

“Tại sao lại bỗng hóa thành như vậy? Cho là tham báu đến lu mờ cả thần trí cũng đâu đến nỗi phát điên như vậy!”

Không sai! Tất cả những người này đều đã hóa điên, ai nấy hai mắt đỏ ngầu như mắt trâu điên, cứ lao vào nhau, không đánh bằng tay chân thì cũng dùng răng cắn loạn xạ, cấu xé loạn xạ. Địch Vân nhìn thấy Uông Tiêu Phong cũng có mặt, cả Hoa Thiết Can cũng tới; hai người cũng hòa vào đám đông cào cấu cắn xé, dồn đầy châu ngọc vào miệng.

Đứng nhìn một lát Địch Vân bỗng sáng ra:

“Thì ra trong mớ châu ngọc này có trộn lẫn một thứ độc dược cực kỳ ghê gớm. Năm ấy vị hoàng

đế cất giấu bảo tàng này sợ quân Ngụy cướp mất kho tàng của mình nên đã trộn chất độc vào trong đó".

Nghĩ đến đây chàng định nhảy xuống cứu sư phụ nhưng đã muộn mất rồi.

o O o

Địch Vân trồng mấy trăm cây hoa cúc quanh mộ Đinh Điển và Lăng Sương Hoa, chàng không thuê người đến giúp. Một mình chàng làm tất cả, chàng vốn xuất thân nông gia, chuyện cuốc đất trồng cây chàng đã quen làm từ nhỏ. Chỉ có điều trước kia chàng rất ít khi trồng hoa, những thứ chàng trồng chủ yếu là cà ớt, bầu bí, củ cải và rau cải các loại.

Địch Vân rời khỏi Kinh Châu thành, ẵm Không Tâm Thái lên ngựa ra đi. Chàng không muốn lăn lộn trong chốn giang hồ đầy rẫy những gian dối lọc lừa nữa, chàng muốn tìm một nơi nào thật yên tĩnh để nuôi Không Tâm Thái nên người.

Chàng trở lại tuyệt cốc nơi giáp giới Tây Tạng. Từng bông tuyết trắng xóa như lông ngỗng lại bắt đầu rơi, chàng đi thẳng tới hang động.

Từ xa xa chàng đã nhìn thấy một nữ nhân đứng trước cửa động.

Chính là Thủy Sinh!

Gương mặt nàng tươi cười rạng rỡ, chạy như bay về phía chàng, kêu lên:

- Muội đã chờ Địch đại ca lâu lắm rồi! Muội biết sớm muộn gì rồi Địch đại ca cũng trở lại!